

86630007A



# Đảng viên

**VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN  
TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG**

**ĐỊNH HƯỚNG  
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

VL00003598



**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG**

**ĐẢNG VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN  
TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG  
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

Bản sao lưu trữ

**NHỮNG NGƯỜI THAM GIA BIÊN SOẠN:**

**GS, TS. MẠCH QUANG THẮNG (Chủ biên)**

**1. Biên soạn phần thứ nhất:**

- GS, TS. Mạch Quang Thắng (Chủ trì)
- Ths. Trần Duy Hưng
- Ths. Đỗ Xuân Tuất

*Các cộng tác viên:* TS. Nguyễn Ngọc Dung, Ths. Hà Đỗ Lan, Trần Thế Uyên, Ths. Phạm Ngọc Hà, Đỗ Khánh Liên, Lê Thị Út, Nguyễn Hải Hiệp.

**2. Nhóm tác giả phần thứ hai:**

- Ths. Đinh Ngọc Giang
- PGS, TS. Trần Hậu
- Ths. Trần Duy Hưng
- PGS, TS. Bùi Đình Phong
- GS, TS. Mạch Quang Thắng
- PGS, TS. Phùng Xuân Thành
- TS. Lê Kim Việt

GS, TS. MẠCH QUANG THẮNG  
(Chủ biên)

**ĐẢNG VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN  
TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG  
ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG  
HÀ NỘI - NĂM 2006



## LỜI ĐẦU SÁCH

Vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên là một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng phụ thuộc rất lớn vào chất lượng đội ngũ đảng viên và công tác phát triển đảng viên. Chất lượng của đội ngũ đảng viên và từng đảng viên phụ thuộc vào công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và công tác phát triển đảng viên.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng cũng như trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, Đảng ta luôn quan tâm đến vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên, chăm lo xây dựng, nâng cao chất lượng đảng viên. Từ Đại hội lần thứ VIII (năm 1996) của Đảng đến nay, công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên đã có nhiều đổi mới, đã đạt được những kết quả nhất định. Đảng ta đã xây dựng, hoàn thiện nhiều quy định về vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên. Tuy nhiên, cho đến nay, cả về lý luận cũng như thực tiễn, vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên vẫn còn nhiều nội dung cấp thiết cần có lời giải đáp.

*Một mặt*, tuy đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu dưới các góc độ khác nhau, song vẫn còn nhiều vấn đề cần luận giải như: Quan niệm về người đảng viên trong thời kỳ mới; tiêu chuẩn đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân nói chung và làm kinh tế tư bản tư nhân nói riêng; công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, vấn đề phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp (cả quốc doanh và ngoài quốc doanh); tiêu chuẩn và việc kết nạp đảng viên ở một số lĩnh vực, một số đối tượng cụ thể; mối quan hệ giữa số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn đảng viên với chất lượng đội ngũ đảng viên,...

*Mặt khác*, qua nhiều năm tiến hành xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, nhưng tình trạng "đảng viên đông nhưng chưa mạnh" còn biểu hiện ở nhiều nơi. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, thoái hóa, biến chất về đạo đức, lối sống, suy giảm ý chí và tinh tiên phong gương mẫu của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên vẫn diễn ra và có xu hướng tăng lên. Trong công tác phát triển đảng viên, số lượng đảng

viên vẫn không ngừng tăng lên nhưng chất lượng đội ngũ đảng viên vẫn chưa tương xứng. Một số nội dung trong các văn bản quy định về vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên không còn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của giai đoạn cách mạng mới... Những vấn đề trên đang là những bức xúc đặt ra cho công tác xây dựng đội ngũ đảng viên trong thời kỳ mới, đòi hỏi phải luận giải một cách có căn cứ lý luận và thực tiễn. Trước tình hình đó, Đề tài khoa học xã hội cấp Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005 "**Đảng viên và phát triển Đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN**" (mã số KX.03.04) đặt mục tiêu nghiên cứu là:

- Đánh giá đúng tình hình đảng viên và công tác phát triển đảng viên trong nhiệm kỳ Đại hội VIII (1996-2001) và từ Đại hội IX đến nay.

- Làm rõ phương hướng phấn đấu của người đảng viên theo những tiêu chuẩn được xác định trong Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam mà Đại hội IX của Đảng thông qua và những yêu cầu có tính đặc thù do quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN đòi hỏi.

- Đề xuất những đổi mới cần thiết trong công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên phù hợp với tình hình mới, đặc biệt trong thập niên đầu thế kỷ XXI.

Cuốn sách: "**Đảng viên và phát triển đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**" tập hợp bài viết của một số người tham gia nghiên cứu trong Đề tài KX.03.04 được sắp xếp thành hai phần:

*Phần thứ nhất:* Quan điểm Hồ Chí Minh về vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên

*Phần thứ hai:* Một số vấn đề cơ bản, cấp thiết về đảng viên và phát triển đảng viên

Cuốn sách này mới chỉ là kết quả nghiên cứu bước đầu, là một trong nhiều sản phẩm của Đề tài KX.03.04, chắc chắn chưa phản ánh được đầy đủ nội dung nghiên cứu của toàn bộ Đề tài theo mục tiêu đặt ra, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc.

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2005

TM. Ban chủ nhiệm đề tài KX.03.04

*Chủ nhiệm*

**GS, TS. MẠCH QUANG THẮNG**

*PHẦN THỨ NHẤT*

**HỒ CHÍ MINH VIẾT VỀ ĐẢNG VIÊN  
VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN**

Bản sao lưu trữ





## I. TƯ CÁCH, TIÊU CHUẨN ĐẢNG VIÊN

### Tư cách một người cách mệnh

*Tự mình phải:*

Cần kiệm.

Hoà mà không tư.

Cả quyết sửa lỗi mình.

Cẩn thận mà không nhút nhát.

Hay hỏi.

Nhẫn nại (chịu khó).

Hay nghiên cứu, xem xét.

Vị công vong tư.

Không hiếu danh, không kiêu ngạo.

Nói thì phải làm.

Giữ chủ nghĩa cho vững.

Hy sinh.

Ít lòng tham muốn về vật chất.

Bí mật.

*Đối người phải:*

Với từng người thì khoan thứ.

Với đoàn thể thì nghiêm.

Có lòng bày vẽ cho người.

Trực mà không táo bạo.

Hay xem xét người.

Làm việc phải:

Xem xét hoàn cảnh kỹ càng.

Quyết đoán.

Dũng cảm.

Phục tùng đoàn thể.

*Đường Cách mệnh, (1927), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.260.*

**1. Trong lúc dân tộc đang ở ngã tư đường, chết hay sống, mất hay còn, mỗi một đồng chí và toàn cả Đoàn thể phải đem tất cả tinh thần và lực lượng ra để đưa toàn dân quay về một hướng, nhằm vào một mục đích: đánh đuổi thực dân Pháp và làm cho nước thống nhất và độc lập.**

Vì vậy mỗi một đồng chí và toàn cả Đoàn thể phải: sáng suốt, khôn khéo, cẩn thận, kiên quyết, siêng năng, nhất trí.

**2. Cuộc trường kỳ kháng chiến này tức là dân tộc cách mệnh đến trình độ tối cao. Trong lúc này tư tưởng và hành động của mỗi một đồng chí rất có quan hệ đến toàn quốc. Nếu một người sơ xuất, một việc sơ xuất là có thể hỏng việc to; sai một ly, đi một dặm.**

Vì vậy chúng ta phải kiên quyết tẩy sạch những khuyết điểm sau đây:

*a) Địa phương chủ nghĩa.*

Chỉ chăm chú lợi ích của địa phương mình mà không nhìn đến lợi ích của toàn bộ. Làm việc ở bộ phận nào chỉ biết bênh vực vun đắp cho bộ phận ấy. Do khuyết điểm đó mà sinh ra những việc, xem qua thì như không quan hệ gì mấy, kỳ thực rất có hại đến kế hoạch chung. Thí dụ, muốn lấy tất cả cán bộ và vật liệu cho địa phương mình, không bằng lòng để cấp trên điều động cán bộ và vật liệu đến những nơi cần thiết.

*b) Óc bè phái.*

Ai hẩu với mình thì dù nói không đúng cũng nghe, tài không có cũng dùng. Ai không hẩu với mình thì dù có tài cũng dìm họ xuống, họ phải mấy cũng không nghe.

Đó là một khuyết điểm rất có hại. Nó làm cho Đoàn thể mất cán bộ, kém nhất trí, thường hỏng việc. Đó là một chứng bệnh rất nguy hiểm.

*c) Óc quân phiệt quan liêu.*

Khi phụ trách ở một vùng nào thì như một ông vua con ở đấy, tha hồ hách dịch, hoành hoạ. Đối với cấp trên thì xem thường, đối với cấp dưới cậy quyền lấn áp, đối với quần chúng ra vẻ quan cách làm cho quần chúng sợ hãi. Cái đầu óc "ông tướng, bà tướng" ấy đã gây ra bao ác cảm, bao chia rẽ, làm cho cấp trên xa cấp dưới, Đoàn thể xa nhân dân.

*d) Óc hẹp hòi.*

Chúng ta phải nhớ rằng: người đời ai cũng có chỗ hay chỗ dở. Ta phải dùng chỗ hay của người và giúp người chữa chỗ dở. Dùng người cũng như dùng gỗ. Người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng, cong, đều tùy chỗ mà dùng được.

Tư tưởng hẹp hòi, thì hành động cũng hẹp hòi, thì nhiều thù ít bạn. Người mà hẹp hòi ít kẻ giúp. Đoàn thể mà hẹp hòi không thể phát triển.

*e) Ham chuộng hình thức.*

Việc gì cũng không xét đến kết quả thiết thực, cần kíp, chỉ nhằm về hình thức bề ngoài, chỉ muốn phô trương cho oai. Thí dụ ngày nay tập quân sự, cốt là biết bắn súng, dùng dao, ném lựu đạn, dùng địa thế, khéo mò dêm, khéo trình thám, nói tóm lại: cốt tập cho mọi người biết đánh du kích. Thế mà có nhiều nơi chỉ để thì giờ tập "một hai, một hai". Thế thì khác gì tập lễ nhạc để đi chữa cháy.

Nhiều nơi, những hình thức tuyên truyền cổ động chỉ biết kẻ khẩu hiệu, trưng cờ biển và trang hoàng nhà thông tin tuyên truyền cho đẹp, lập chòi diễn thuyết chỉ làm vì, còn hàng ngày không chịu gần gũi quần chúng để giải thích cho họ hiểu chu đáo những chủ trương của Đoàn thể.

*f) Làm việc lối bàn giấy.*

Thích làm việc bằng giấy tờ thật nhiều. Ngồi một nơi chỉ tay năm ngón không chịu xuống địa phương kiểm tra công tác và để chỉ vạch những kế hoạch thi hành chỉ thị, nghị quyết của Đoàn thể cho chu đáo. Những chỉ thị nghị quyết cấp trên gửi xuống các địa phương có thực hiện được hay không, các đồng chí cũng không biết đến. Cái lối làm việc như vậy rất có hại. Nó làm cho chúng ta không đi sát phong trào, không hiểu rõ được tình hình bên dưới, cho nên phần nhiều chủ trương của chúng ta không thi hành được đến nơi đến chốn.

*g) Vô kỷ luật, kỷ luật không nghiêm.*

Trong những vùng chiến tranh lan đến, một số đồng chí đã tự tiện bỏ địa phương mình chạy sang vùng khác làm việc mà không hề có sự quyết định của Đoàn thể, của cấp trên. Như vậy các đồng chí không những đã biểu lộ tinh thần kém cỏi, việc nào dễ hay ưa thích thì làm, việc nào khó khăn không ưa thích thì bỏ, mà các đồng chí lại còn tỏ ra khinh thường kỷ luật của Đoàn thể làm rối loạn hàng ngũ của Đoàn thể.

Nhiều nơi các đồng chí phạm lỗi, nhưng không bị trừng phạt xứng đáng, có đồng chí bị hạ tâng công tác nơi này, đi nơi khác lại ở nguyên cấp cũ hay chỉ bị hạ tâng công tác theo hình thức, nhưng vẫn ở cấp bộ cũ làm việc.

Có đồng chí đáng phải trừng phạt, nhưng vì cảm tình nề nang chỉ phê bình, cảnh cáo qua loa cho xong chuyện. Thậm chí còn có nơi che đậy cho nhau, tha thứ lẫn nhau, lừa dối cấp trên, giấu giếm Đoàn thể. Thi hành kỷ luật như vậy làm cho các đồng chí không những không biết sửa lỗi mình mà còn khinh thường kỷ luật. Tai hại hơn nữa nếu kỷ luật của Đoàn thể lỏng lẻo, những phần tử phản động sẽ có cơ hội chui vào hàng ngũ ta để phá hoại Đoàn thể ta.

*h) Ích kỷ, hủ hoá.*

Có những đồng chí còn giữ óc địa vị, cố tranh cho được uỷ viên này, chủ tịch kia. Có những đồng chí lo ăn ngon mặc đẹp, lo chiếm của công làm của tư, lợi dụng địa vị và công tác của mình mà buôn bán phát tài, lo việc riêng hơn việc công. Đạo đức cách mạng thế nào, dư luận chê bai thế nào cũng mặc.

Có những đồng chí hay có tính kiêu ngạo, tự mãn, cho mình là cựu chính trị phạm, là người của Mặt trận thì giỏi hơn ai hết, ai cũng không bằng mình. Vẫn biết nhà pha đế quốc là nơi huấn luyện, vẫn biết Việt - minh là một đoàn thể gồm những người yêu nước, chăm lo việc cứu nước. Nhưng hẳn rằng ngoài Việt-minh còn biết bao nhiêu người hay, người giỏi mà Việt-minh chưa tổ chức được. Và lại nếu chính trị phạm, nếu người của Mặt trận là giỏi hơn ai hết thì những người không có hân hạnh ở tù, những người chưa vào Mặt trận đó là vô tài vô dụng cả sao ?

Mỗi một đồng chí ta phải có thái độ khiêm tốn, càng cựu, càng giỏi, càng phải khiêm tốn, phải có lòng cầu tiến bộ, phải nhớ câu nói của ông

thầy chúng ta: "Phải học, học thêm, học mãi". Tự mãn, tự túc là co mình lại, không cho mình tiến bộ thêm.

Có những đồng chí còn giữ thói "một người làm quan cả họ được nhờ" đem bà con, bạn hữu đặt vào chức này việc kia, làm được hay không, mặc kệ. Hồng việc Đoàn thể chịu, cốt cho bà con bạn hữu có địa vị là được.

Vẫn biết các đồng chí nói chung có nhiều ưu điểm như: nhẫn nại, chịu khó, tháo vát, nhiều sáng kiến. Đó là những tính rất quý báu. Nó làm căn bản cho những tính tốt khác phát triển.

Nhưng trong thời kỳ khó khăn nặng nề này, chỉ có những ưu điểm ấy mà thôi, cũng chưa đủ. Các đồng chí cần phải đem căn bản tốt đó mà kiên quyết khắc phục những khuyết điểm vừa kể trên thì chúng ta mới chắc đi đến hoàn toàn thắng lợi.

### **3. Các đồng chí phải cố làm sao cho được nhiều điều này:**

a) Đoàn thể phải quân sự hoá, tư tưởng và hành động phải tuyệt đối nhất trí. Đoàn thể là đạo quân tiên phong. Nếu lúc xung phong mà người nói thế này, kẻ nói thế kia, kèn thổi ngược, trống đánh xuôi thì còn mong gì thắng trận. Chẳng những Đoàn thể ta phải nhất trí mà quân, dân, chính cũng phải nhất trí.

b) Trong các cơ quan chỉ huy chọn người phải đích đáng, quyền hạn phải phân minh, phải liên lạc mật thiết, hợp tác chặt chẽ, phải tuyệt đối tránh cái tệ lạm quyền, bao biện, xung đột, phù diện và suy ty không phụ trách.

Lúc này, vấn đề cơ quan chỉ huy rất quan trọng. Cử người vào đó phải cẩn thận, nhưng khi đã cử rồi, thì phải tuyệt đối phục tùng, cấp dưới phải nghe cấp trên, có thể công việc mới chạy.

c) Phải giữ vững giao thông, liên lạc giữa các tỉnh, các khu và giữa Trung-bộ với Nam-bộ và Bắc-bộ.

Giao thông là mạch máu của mọi việc, giao thông tắc thì việc gì cũng khó. Giao thông tốt thì việc gì cũng dễ dàng.

Mong các đồng chí mang toàn bộ tinh thần cách mạng mà khắc phục các khuyết điểm, phát triển các ưu điểm, đồng tâm hiệp lực, đoàn kết nội bộ, mở rộng hàng ngũ, chấn chỉnh công tác để lãnh đạo toàn dân hăng hái kháng chiến để đi đến thắng lợi vẻ vang.

*Thư gửi các đồng chí Bắc Bộ (01.03.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.71-75.*

**1. Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài.** Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng.

**2. Cán bộ của Đảng phải hiểu biết lý luận cách mạng, và lý luận cùng thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau.**

**3. Khi đặt ra khẩu hiệu và chỉ thị, luôn luôn phải dựa vào điều kiện thiết thực và kinh nghiệm cách mạng ở các nước, ở trong nước và ở địa phương.**

**4. Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không.**

**5. Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng.** Mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng. Phải đem tinh thần yêu nước và cần, kiệm, liêm, chính, mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.

**6. Mỗi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng.** Nếu không vậy, thì chẳng những không lãnh đạo được dân chúng, mà cũng không học được dân chúng.

Chẳng những không nâng cao được dân chúng, mà cũng không biết ý kiến của dân chúng.

**7. Mỗi công việc của Đảng phải giữ vững tính cách mạng của nó, lại phải khéo dùng những cách thức thi hành cho hoạt bát.**

Nếu không vậy thì không biết nắm vững các cách thức tranh đấu và các cách thức tổ chức, không biết liên hợp lợi ích ngày thường và lợi ích lâu dài của dân chúng.

**8. Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình.** Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ, và để dạy bảo cán bộ và đảng viên.

**9. Đảng phải chọn lựa những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo.**

**10. Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hoá ra ngoài.**

**11. Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới.**

Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí.

Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng.

**12. Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào.** Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hoá ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng.

Muốn cho Đảng được vững bền,

Mười hai điều đó, chớ quên điều nào.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.249-250.*

h) Tư cách và bổn phận đảng viên.

**1. Tư cách**

a) Thừa nhận chính sách của Đảng. Thực hành các nghị quyết của Đảng. Ra sức làm công việc Đảng. Nộp đảng phí.

b) Những người trí thức, công nhân, nông dân, phụ nữ, quân nhân, hăng hái yêu nước, từ 18 tuổi trở lên đều được vào Đảng.

c) Mỗi người muốn vào Đảng phải có hai đảng viên cũ giới thiệu.

- Những người bỏ đảng phái khác mà vào Đảng, phải có ba người giới thiệu, và phải được cấp trên của Đảng chuẩn y.

- Những người rời Đảng đã lâu, mà có người làm chứng rằng, trong thời gian đó không hề làm việc gì có hại cho Đảng, thì được trở lại làm đảng viên.

d) Những người mới vào Đảng phải qua một thời kỳ dự bị. Nông dân và công nhân hai tháng. Quân nhân ba tháng. Trí thức bốn tháng.

đ) Trong thời kỳ dự bị, Đảng phải dạy dỗ cho họ, và trao việc cho họ làm. Đồng thời, Đảng phải xem xét tính nết, công tác và lịch sử của họ.

- Những người giới thiệu phải giúp đỡ họ học tập và công tác.

e) Những người dự bị phải công tác cho Đảng và nộp đảng phí.



Họ có quyền tham gia huấn luyện, đề ra ý kiến, bàn bạc các vấn đề, nhưng không có quyền biểu quyết.

Họ cũng chưa có quyền giữ các trách nhiệm chỉ đạo, như làm tổ trưởng, thư ký, v.v... (Trong những hoàn cảnh đặc biệt, như nơi đó mới bắt đầu có Đảng, hoặc đại đa số đều đảng viên mới, thì không phải theo lệ này).

## 2. Bốn phận.

- a) Suốt đời đấu tranh cho dân tộc, cho Tổ quốc.
- b) Đặt lợi ích của cách mạng lên trên hết, lên trước hết.
- c) Hết sức giữ kỷ luật và giữ bí mật của Đảng.
- d) Kiên quyết thi hành những nghị quyết của Đảng.
- đ) Cố gắng làm kiểu mẫu cho quần chúng trong mọi việc.
- e) Cố gắng học tập chính trị, quân sự, văn hoá. Phải gần gũi quần chúng, học hỏi quần chúng, cũng như phải lãnh đạo quần chúng.

*Sửa đổi lối làm việc, (10-1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.265-266.*

... Đảng ví như cái máy phát điện, các công việc trên ví như những ngọn đèn, máy mạnh thì đèn sáng.

Trong Đảng, có những việc khẩn yếu như:

a) Ta thiếu nhiều cán bộ quá: phải đào tạo huấn luyện cho dần dần có đủ. Muốn có nhiều cán bộ, Đảng phải giúp đỡ cho cán bộ tự học tập. Đảng đã giúp, cán bộ phải chịu khó học. Đồng chí ta nhiều người kinh nghiệm thực hành khá, nhưng về văn hoá thì ít. Những đồng chí trí thức đọc nhiều nhưng không có kinh nghiệm công tác, chưa quen nền nếp làm việc của Đảng.

Vậy phải nâng cao lý luận cho cán bộ cũ và dạy cho cán bộ trí thức làm công tác quần chúng.

b) Lối làm việc trong Đảng hiện nay mắc hai khuyết điểm:

- Cán bộ cũ làm việc theo lối thủ công nghiệp.
- Cán bộ mới làm việc theo lối khoa học nhưng lại quá trớn, không hợp với hoàn cảnh kháng chiến.

Phải sửa chữa lối làm việc cho hợp lý, vừa với điều kiện của ta, đừng phạm vào hình thức, máy móc.

c) Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được họ yêu mến.

Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước. Đồng chí ta nhiều người đã làm được nhưng vẫn còn những người hủ hoá. Đảng có trách nhiệm gột rửa cho các đồng chí đó.

Hồ hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã. Đồng chí ta phải học lấy bốn đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính.

Muốn làm cách mạng, phải cải cách tính nết mình trước tiên.

d) Đồng chí ta, tuy có khi khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết. Muốn đi tới mục đích, không phải chỉ tổ chức là đủ, phải chân thành trong tư tưởng nữa.

Ta có hai cách để thực hiện thống nhất tư tưởng, đoàn kết nội bộ là: *Phê bình và tự phê bình*.

Từ trên xuống dưới, ai nấy đều phải dùng nó để càng ngày càng đoàn kết, tiến bộ.

đ) Giữ kỷ luật.

Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người. Đó là nhờ có kỷ luật. Kỷ luật của ta là kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác. Các đồng chí chúng ta cần phải ra sức giữ gìn kỷ luật sắt của Đảng ...

*Nói chuyện trong buổi bế mạc hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu, (18.1.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.551-553.*

Đảng ta thành tích khá nhiều, nhưng khuyết điểm cũng không ít. Chúng ta cần phải thật thà tự phê bình để sửa chữa. Phải cố sửa chữa để tiến bộ.



Trước khi nêu những khuyết điểm, chúng ta phải nhận rằng Đảng ta có những cán bộ - nhất là cán bộ trong vùng bị tạm chiếm - rất dũng cảm, tận tụy, bất kỳ gian nan nguy hiểm thế nào, vẫn cứ đi sát với dân, vẫn cứ bám lấy công việc, không nhút nhát, không than phiền, hy sinh cả tính mệnh cũng không tiếc.

Đó là những chiến sĩ kiểu mẫu của dân tộc, những người con xứng đáng của Đảng.

Điểm lại từ ngày thành lập đến nay, *nói chung chính sách của Đảng ta đúng*. Không đúng sao lập được những thành tích lớn lao như ngày nay? Nhưng có mấy khuyết điểm và nhược điểm lớn dưới đây:

Vì việc học tập chủ nghĩa còn kém, cho nên tư tưởng của nhiều cán bộ và đảng viên chưa thuần thục, trình độ lý luận còn non nớt. Do đó, trong khi thi hành chính sách của Đảng và của Chính phủ, đã xảy ra những khuynh hướng sai lầm hoặc "tả" hoặc "hữu" như trong chính sách ruộng đất, mặt trận, dân tộc thiểu số, tôn giáo, chính quyền, v.v...).

Công tác tổ chức cũng còn kém, cho nên nhiều khi không đảm bảo được việc thi hành đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Vì vậy, *học tập chủ nghĩa, dùi mài tư tưởng, nâng cao lý luận, chỉnh đốn tổ chức* - là những việc cần kíp của Đảng.

Ngoài ra, ở các cơ quan lãnh đạo các cấp, về lề lối làm việc, về chủ trương và cách lãnh đạo còn có những khuyết điểm khá phổ thông và nghiêm trọng. Ấy là những bệnh *chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh, hẹp hòi và bệnh công thần*.

Bệnh *chủ quan* tỏ ra ở tư tưởng cho rằng trường kỳ kháng chiến có thể trở thành đoản kỳ kháng chiến.

Bệnh *quan liêu* tỏ ra ở chỗ thích giấy tờ, xa quần chúng, không điều tra nghiên cứu, không kiểm tra theo dõi việc thi hành, không học tập kinh nghiệm của quần chúng.

Bệnh *mệnh lệnh* tỏ ra ở chỗ hay dựa vào chính quyền mà bắt dân làm, ít tuyên truyền giải thích cho dân tự giác, tự động.

Bệnh *hẹp hòi* tỏ ra ở chỗ đối với người ngoài Đảng nhiều khi quá khắt khe, hoặc phớt người ta đi, không chịu bàn bạc, hỏi han ý kiến.

Còn bệnh *công thần* thì tỏ ra như thế này:

- Cây mình có một ít thành tích, thì tự kiêu tự đại, cho mình là "cứu tinh" của dân, "công thần" của Đảng. Rồi đòi địa vị, đòi danh vọng. Việc to không làm được, việc nhỏ không muốn làm. Bệnh công thần rất có hại cho đoàn kết ở trong Đảng cũng như ở ngoài Đảng.

- Cây thế mình là người của Đảng, phớt cả kỷ luật và cả cấp trên trong các đoàn thể nhân dân hoặc cơ quan Chính phủ.

Những đồng chí mắc bệnh ấy không hiểu rằng: mỗi đảng viên cần phải làm kiểu mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng, mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng.

Trong Đảng có những bệnh ấy và bệnh khác, Trung ương cũng phải chịu một phần trách nhiệm. Vì Trung ương chưa chú trọng việc *kiểm tra*. Sự huấn luyện về chủ nghĩa tuy có, nhưng chưa được khắp, chưa được đủ. *Dân chủ* trong Đảng chưa được thực hiện rộng rãi. *Phê bình và tự phê bình* chưa thành nền nếp thường xuyên.

Tuy nhiên, những việc đó đang được chấn chỉnh phần nào. Những cuộc kiểm thảo và phong trào phê bình và tự phê bình gần đây đã mang lại kết quả tốt, mặc dầu còn có chỗ lệch lạc.

Đồng chí Xta-lin có nói: đảng cách mạng cần phê bình và tự phê bình cũng như người ta cần không khí. Và: kiểm tra chặt chẽ thì có thể tránh được nhiều khuyết điểm nặng nề.

Từ nay, Đảng phải tìm cách giáo dục chủ nghĩa cho phổ biến, để nâng cao tư tưởng chính trị của đảng viên. Phải phát triển lối làm việc tập thể. Phải củng cố mối *liên hệ giữa Đảng và quần chúng*. Phải đề cao tinh thần *kỷ luật*, tinh thần *nguyên tắc*, tinh thần *Đảng* của mỗi đảng viên. Phải mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan, các đoàn thể, trên các báo chí cho đến nhân dân. Phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

Làm được như thế thì khuyết điểm sẽ bớt, và tiến bộ sẽ mau.

*Báo cáo Chính trị tại Đại hội đại biểu lần thứ hai của Đảng, (11-02-1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.166-168.*

*6 tiêu chuẩn đảng viên:*

1. Kiên quyết suốt đời phấn đấu cho chủ nghĩa cộng sản.
2. Bồi dưỡng tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm.
3. Đặt quyền lợi của Đảng lên trên hết, quyền lợi của cá nhân phải hy sinh phục tùng quyền lợi Đảng.
4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết của Đảng.
5. Mật thiết liên hệ với quần chúng, tránh mệnh lệnh, quan liêu.
6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà phê bình, tự phê bình.

*Nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải Phòng, (30-5-1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.388-389.*

Khiêm tốn và rộng lượng, đó là hai đức tính mà người cách mạng nào cũng phải có.

*Nói chuyện tại lớp chỉnh huấn trung, cao cấp của Bộ Quốc phòng và các lớp trung cấp của các tổng cục (5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.391.*

Các cô các chú nhớ tiêu chuẩn của đảng viên không? (Có). Có mấy điều? (Thưa, có sáu điều). Một trong sáu điều là gì? Là phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Mà lợi ích của Đảng không có gì riêng tức là lợi ích của giai cấp, của dân tộc.

Có khi nào lợi ích của Đảng và lợi ích riêng của đảng viên có mâu thuẫn không? - Có. Có khi đảng viên có gia đình, cần ở gần gia đình, nhưng Đảng có việc cần, phải đi xa, thế là lợi ích của cá nhân và lợi ích chung có mâu thuẫn. Lúc đó lợi ích cá nhân phải phục tùng vô điều kiện lợi ích chung của Đảng. Những đồng chí chúng ta khi trước hoạt động cách mạng bị tù đầy, bị hy sinh, những chiến sĩ anh dũng lấy thân mình lấp lỗ châu mai, hy sinh trong kháng chiến, đã làm đúng những điều đó.

*Bài nói chuyện tại hội nghị cán bộ Đảng ngành Giáo dục (6.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.397.*

Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có *đạo đức cách mạng* làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang.

Sinh trưởng trong xã hội cũ, chúng ta ai cũng mang trong mình hoặc nhiều hoặc ít vết tích xấu xa của xã hội đó về tư tưởng, về thói quen... Vết tích xấu nhất và nguy hiểm nhất của xã hội cũ là *chủ nghĩa cá nhân*. Chủ nghĩa cá nhân trái ngược với đạo đức cách mạng, nếu nó còn lại trong mình, dù là ít thôi, thì nó sẽ chờ dịp để phát triển, để che lấp đạo đức cách mạng, để ngăn trở tư một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng.

Chủ nghĩa cá nhân là một thứ rất gian xảo, xảo quyệt: nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Mà ai cũng biết rằng xuống dốc thì dễ hơn lên dốc. Vì thế mà càng nguy hiểm.

Muốn gột rửa sạch những vết tích xấu xa của xã hội cũ, muốn rèn luyện đạo đức cách mạng, thì chúng ta phải ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi. Nếu không cố gắng để tiến bộ, thì tức là thoái bộ, là lạc hậu. Mà thoái bộ và lạc hậu thì sẽ bị xã hội tiến bộ sa thải...

... Có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước. Vì lợi ích chung của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc và của loài người mà không ngần ngại hy sinh tất cả lợi ích riêng của cá nhân mình. Khi cần, thì sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình cũng không tiếc. Đó là biểu hiện rất rõ rệt, rất cao quý của đạo đức cách mạng.

Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập.

Có đạo đức cách mạng thì khi gặp thuận lợi và thành công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn. "Lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ"; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hoá. Đó cũng là biểu hiện của đạo đức cách mạng.

\*

\* \*

*Nói tóm lại, thì đạo đức cách mạng là:*

Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất.

Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng.

Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc.

Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ.

Mỗi người cách mạng phải hiểu thật sâu sắc rằng: Đảng ta là một đội ngũ tiên tiến nhất và tổ chức chặt chẽ nhất của giai cấp công nhân, là người lãnh đạo của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Hiện nay, giai cấp công nhân ta tuy chưa đông lắm, nhưng nó càng ngày càng phát triển. Mai sau, hợp tác xã nông nghiệp sẽ được tổ chức khắp nơi, nông thôn sẽ dùng nhiều máy móc, nông dân sẽ biến thành công nhân. Người trí thức dần dần lao động chân tay, và sự phân biệt giữa trí thức và công nhân cũng sẽ xóa bỏ dần. Công nghiệp của nước ta ngày càng phát triển. Vì vậy, số công nhân ngày thêm đông, sức công nhân ngày thêm mạnh, tiền đồ của giai cấp công nhân rất rộng rãi và vẻ vang. Nó vừa cải tạo thế giới, vừa cải tạo bản thân mình.

Người cách mạng phải thấy thật rõ điều đó, và đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, cho giai cấp công nhân và cho toàn thể nhân dân lao động. *Đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân.*

Ngoài lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng ta không có lợi ích gì khác.

... Đạo đức cách mạng là ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng, hết sức trung thành phục vụ giai cấp công nhân và nông dân lao động, tuyệt đối không thể lừng chừng.

Số đông đảng viên, đoàn viên và cán bộ ta làm đúng như thế. Nhưng cũng có một số không làm đúng. Họ lầm tưởng rằng miền Bắc không còn thực dân và phong kiến nữa, thì tức là cách mạng thành công rồi. Do đó mà họ để *chủ nghĩa cá nhân* chớm nở, họ yêu cầu hưởng thụ, yêu cầu nghỉ ngơi, họ muốn lựa chọn công tác theo ý thích của cá nhân mình, không muốn làm công tác mà đoàn thể giao phó cho họ. Họ muốn địa vị cao, nhưng lại sợ trách nhiệm nặng: Dần dần tinh thần đấu tranh và tính tích cực của họ bị kém sút, chí khí anh dũng và phẩm chất tốt đẹp của người cách mạng cũng kém sút; họ quên rằng tiêu chuẩn số một của người cách mạng là *quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng*.

Chúng ta cần phải biết rằng: những thắng lợi mà chúng ta đã đạt được mới chỉ là bước đầu trên đường đi muôn dặm. Chúng ta phải tiến lên, cách mạng phải tiến lên nữa. Nếu không tiến, tức là thoái. Và nếu thoái thì những thắng lợi đã đạt được sẽ không thể củng cố và phát triển...

Thói quen và truyền thống lạc hậu cũng là kẻ địch to; nó ngấm ngấm ngăn trở cách mạng tiến bộ. Chúng ta lại không thể trấn áp nó, mà phải cải tạo nó một cách rất cẩn thận, rất chịu khó, rất lâu dài.

Loại địch thứ ba là chủ nghĩa *cá nhân*, tư tưởng tiểu tư sản còn ẩn nấp trong mình mỗi người chúng ta. Nó chờ dịp - hoặc dịp thất bại, hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy. Nó là bạn đồng minh của hai kẻ địch kia.

Vì vậy, đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào, cũng phải quyết tâm đấu tranh, chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu. Có như thế mới thắng được địch và thực hiện được nhiệm vụ cách mạng.

Sở dĩ Đảng ta có thể lãnh đạo giai cấp công nhân và toàn dân tiến lên chủ nghĩa xã hội, là vì Đảng ta có chính sách đúng đắn và lãnh đạo thống nhất. Mà lãnh đạo thống nhất là vì toàn thể đảng viên tư tưởng nhất trí và hành động nhất trí.

Nếu đảng viên tư tưởng và hành động không nhất trí, thì khác nào một mớ cát rời, "trống đánh xuôi, kèn thổi ngược". Như vậy, thì không thể lãnh đạo quần chúng, không thể làm cách mạng.



Lời nói và việc làm của đảng viên rất quan hệ đến sự nghiệp cách mạng, vì nó ảnh hưởng lớn đến quần chúng. Ví dụ: chính sách của Đảng và của Chính phủ ta hiện nay là tổ chức rộng khắp và chặt chẽ các *tổ đổi công và hợp tác xã*, thực hiện hợp tác hoá nông nghiệp. Nhưng có một số đảng viên và đoàn viên không vào tổ đổi công, không vào hợp tác xã hoặc vào nhưng không tích cực góp phần xây dựng, củng cố tổ đổi công và hợp tác xã. Đó là vì chủ nghĩa *cá nhân* đã đưa các đồng chí ấy đến chỗ "tự do hành động", trái với tổ chức và kỷ luật của Đảng. Dù muốn hay không muốn, hành động của những đồng chí ấy làm giảm sút uy tín và ngăn trở sự nghiệp của Đảng, ngăn trở bước tiến của cách mạng.

Những chính sách và nghị quyết của Đảng đều vì lợi ích của nhân dân. Vì vậy, đạo đức cách mạng của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng *kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng*, làm gương mẫu cho quần chúng. Mọi đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng; phải ngăn ngừa và kiên quyết chống lại chủ nghĩa cá nhân.

Đảng ta đại biểu cho *lợi ích chung* của giai cấp công nhân, của toàn thể nhân dân lao động, chứ không phải mưu cầu lợi ích riêng của một nhóm người nào, của cá nhân nào. Điều đó ai cũng biết.

Giai cấp công nhân chẳng những đấu tranh để tự giải phóng, mà còn để giải phóng cả loài người khỏi áp bức, bóc lột. Cho nên lợi ích của giai cấp công nhân và lợi ích của nhân dân là nhất trí.

Đảng viên là người thay mặt Đảng đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Vì vậy, lợi ích của người đảng viên phải ở trong chứ không thể ở ngoài lợi ích của Đảng, của giai cấp. Đảng và giai cấp thắng lợi và thành công, tức là đảng viên thắng lợi và thành công. Nếu rời khỏi Đảng, rời khỏi giai cấp, thì cá nhân dù tài giỏi mấy, cũng nhất định không làm nên việc gì.

*Đạo đức cách mạng* là vô luận trong hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Nếu khi lợi ích của Đảng và lợi ích của cá nhân mâu thuẫn với nhau, thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng.

Vì chưa rửa gột sạch *chủ nghĩa cá nhân*, cho nên có đảng viên còn "kể công" với Đảng. Có ít nhiều thành tích, thì họ muốn Đảng "cảm ơn" họ.

Họ đòi ưu đãi, họ đòi danh dự và địa vị. Họ đòi hưởng thụ. Nếu không thoả mãn yêu cầu của họ thì họ oán trách Đảng, cho rằng họ "không có tiền đồ", họ "bị hy sinh". Rồi dần dần họ xa rời Đảng, thậm chí phá hoại chính sách và kỷ luật của Đảng.

Nhiều đồng chí hoạt động trong thời kỳ bí mật và nhiều chiến sĩ trong thời kỳ kháng chiến đã oanh liệt hy sinh cả tính mạng; những anh hùng và chiến sĩ lao động hết lòng hết sức tăng gia sản xuất; những đồng chí ấy không đòi địa vị và danh dự, không bao giờ đòi Đảng cảm ơn.

Đảng ta là một đảng có tính chất quần chúng, có hàng chục vạn đảng viên. Vì hoàn cảnh nước ta mà số đông đảng viên thuộc thành phần tiểu tư sản. Điều đó không có gì lạ. Dù vì ảnh hưởng của tư tưởng tư sản mà lúc đầu có đảng viên lập trường thiếu vững chắc, quan điểm còn mơ hồ, tư tưởng thiếu đúng đắn, nhưng được rèn luyện trong cách mạng và trong kháng chiến, nói chung đảng viên ta là tốt, trung thành với Đảng, với cách mạng.

Các đồng chí ấy hiểu rằng: đảng viên phạm sai lầm thì sẽ đưa quần chúng đến sai lầm, cho nên khi có sai lầm thì các đồng chí ấy sẵn sàng và kịp thời sửa chữa, không để nhiều sai lầm nhỏ cộng thành sai lầm to. Do đó, các đồng chí ấy biết *thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình* đồng chí khác để cùng nhau tiến bộ.

Như thế là đúng với đạo đức cách mạng. Trong bao nhiêu năm hoạt động bí mật, dù bị bọn thực dân khủng bố gắt gao, và Đảng ta gặp rất nhiều khó khăn nguy hiểm, nhưng Đảng ta ngày càng phát triển, càng mạnh mẽ, và đã lãnh đạo nhân dân làm cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi. Đó là vì Đảng ta khéo dùng cái vũ khí sắc bén *phê bình và tự phê bình*.

Nhưng vẫn có một số ít đảng viên bị *chủ nghĩa cá nhân* trói buộc mà trở nên kiêu ngạo, công thân, tự cao tự đại. Họ phê bình người khác mà không muốn người khác phê bình họ; không tự phê bình hoặc tự phê bình một cách không thật thà, nghiêm chỉnh. Họ sợ tự phê bình thì sẽ mất thể diện, mất uy tín. Họ không lắng nghe ý kiến của quần chúng. Họ xem khinh những cán bộ ngoài Đảng. Họ không biết rằng: có hoạt động thì khó mà hoàn toàn tránh khỏi sai lầm. Chúng ta không sợ sai lầm, chỉ sợ

phạm sai lầm mà không quyết tâm sửa chữa. Muốn sửa chữa cho tốt thì phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình. Không chịu nghe phê bình và không tự phê bình thì nhất định lạc hậu, thoái bộ. Lạc hậu và thoái bộ thì sẽ bị quần chúng bỏ rơi. Đó là kết quả tất nhiên của chủ nghĩa cá nhân.

Lực lượng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động là rất to lớn, là vô cùng vô tận. Nhưng lực lượng ấy cần có Đảng lãnh đạo mới chắc chắn thắng lợi. Đồng thời, Đảng phải đi sát quần chúng, khéo tổ chức và lãnh đạo quần chúng, thì cách mạng mới thành công.

Đạo đức cách mạng là hoà mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng. Do lời nói và việc làm, đảng viên, đoàn viên và cán bộ làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đoàn kết quần chúng chặt chẽ chung quanh Đảng, tổ chức, tuyên truyền và động viên quần chúng hăng hái thực hiện chính sách và nghị quyết của Đảng.

Trong cách mạng và kháng chiến, chúng ta đã làm đúng như vậy.

Nhưng hiện nay, chủ nghĩa cá nhân đang ám ảnh một số đồng chí. Họ tự cho mình cái gì cũng giỏi, họ xa rời quần chúng, không muốn học hỏi quần chúng mà chỉ muốn làm thầy quần chúng. Họ ngại làm việc tổ chức, tuyên truyền và giáo dục quần chúng. Họ mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Kết quả là quần chúng không tin, không phục, càng không yêu họ. Chung quy là họ không làm nên trò trống gì.

\*

\* \*

... Chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên *thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân.*

Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là "giày xéo lên lợi ích cá nhân". Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể, thì không phải là xấu. Nhưng lại phải thấy rằng chỉ ở trong chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều

kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình.

Không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thoả mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Trong xã hội có giai cấp bóc lột thống trị, chỉ có lợi ích cá nhân của một số rất ít người thuộc giai cấp thống trị là được thoả mãn, còn lợi ích cá nhân của quần chúng lao động thì bị giày xéo. Trái lại, trong chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, thì mỗi người là một bộ phận của tập thể, giữ một vị trí nhất định, và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Cho nên lợi ích cá nhân là nằm trong lợi ích của tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện để được thoả mãn.

Lợi ích của cá nhân gắn liền với lợi ích của tập thể. Nếu lợi ích cá nhân mâu thuẫn với lợi ích tập thể, thì đạo đức cách mạng đòi hỏi lợi ích riêng của cá nhân phải phục tùng lợi ích chung của tập thể.

Cách mạng tiến lên mãi, Đảng tiến lên mãi. Cho nên người cách mạng cũng phải tiến lên mãi.

Phong trào cách mạng lôi cuốn hàng ức hàng triệu người. Công việc cách mạng là nghìn điều muôn loại phức tạp, khó khăn. Để cân nhắc mọi hoàn cảnh phức tạp, nhìn rõ các mâu thuẫn, để giải quyết đúng các vấn đề, thì chúng ta phải cố gắng học tập lý luận Mác - Lênin.

Có học tập lý luận Mác - Lênin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm được tốt công tác Đảng giao phó cho mình.

Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đôi với thực tiễn.

Nhưng có đồng chí học thuộc lòng một số sách vở về chủ nghĩa Mác - Lênin. Họ tự cho mình là hiểu biết chủ nghĩa Mác - Lênin hơn ai hết. Song khi gặp việc thực tế, thì họ hoặc là máy móc, hoặc là lúng túng. Lời nói và việc làm của họ không nhất trí. Họ học sách vở Mác - Lênin, nhưng

không học tinh thần Mác - Lênin. Học để trang sức, chứ không phải để vận dụng vào công việc cách mạng. Đó cũng là *chủ nghĩa cá nhân*.

Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân.

Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó...

Chúng ta, tất cả đảng viên, đoàn viên, tất cả cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng cần phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Đó là phẩm chất cao quý của người cách mạng, đó là đạo đức cách mạng, đó là tính đảng, tính giai cấp, nó đảm bảo cho sự thắng lợi của Đảng, của giai cấp, của nhân dân.

Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong.

Có gì sung sướng vẻ vang hơn là trau dồi đạo đức cách mạng để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và giải phóng loài người!

*Đạo đức cách mạng (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.282-283.*

... Lúc đầu, Đảng có rất ít đảng viên, và lại thường bị thực dân Pháp bắt bớ, bỏ tù. Nhưng Đảng ta vẫn tiến lên. Tới Cách mạng tháng Tám, số đảng viên xấp xỉ 5.000 người, trong đó có một số đảng bị giam ở các nhà tù đế quốc. Non 5.000 đảng viên mà tổ chức lãnh đạo 24 triệu đồng bào khởi nghĩa, cách mạng cả nước thành công.

Vì sao mà Đảng anh hùng như thế? Tuy lúc bấy giờ làm cách mạng, thì hoặc là tiếp tục hoạt động cho đến khi cách mạng thành công, hoặc là bị bắt, bị giết. Nhưng vì tin tưởng rằng Đảng nhất định thành công, cách mạng nhất định thắng lợi, cho nên người này bị bắt, có người khác thế, một người bị giết thì có trăm người khác thay. Đảng viên thì rất đoàn kết,

nhất trí, rất gần gũi nhân dân. Cho nên, tuy đảng viên ít nhưng Đảng vẫn lãnh đạo được cách mạng thành công.

Đảng viên chúng ta có rất nhiều người gương mẫu, có đạo đức cách mạng. Như nữ đồng chí Minh Khai, đã bị đế quốc kết án tử hình hai nơi, mà lúc hy sinh vẫn rất oanh liệt. Các đồng chí Trần Phú, Hoàng Văn Thụ và nhiều đồng chí khác, đều là những gương anh hùng.

Trong công tác, gương anh hùng cũng nhiều. Thí dụ: có đồng chí làm công tác bí mật ở dưới hầm hàng tháng, viết truyền đơn, dịch sách báo. Tối lúc ra ngoài ánh sáng, mắt bị mờ. Có đồng chí bị giặc tra tấn, chết đi sống lại, không khai một lời...

Cán bộ và đảng viên ta ai cũng là người, cũng là da thịt, nhưng vì tin tưởng vào Đảng, vào giai cấp, vào sức mạnh của tập thể cho nên kiên quyết chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Thanh niên cũng có gương anh hùng như Trọng Con, cô Sáu... và nhiều người anh hùng vô danh khác. Vì thế cho nên Đảng càng ngày càng mạnh.

Trong kháng chiến, Đảng ta có những người con anh hùng như đồng chí Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai để cho bộ đội tiến lên, đồng chí Tô Vĩnh Diện lấy mình chèn cho xe đại bác khỏi lăn xuống dốc, nhiều đồng chí nhịn đói hai ba ngày chạy đuổi đánh giặc. Những anh hùng ấy của Đảng, của nhân dân là anh hùng tập thể, thấm nhuần đạo đức cách mạng của Đảng. Có đạo đức cách mạng mới lãnh đạo được giai cấp, tổ chức, đoàn kết được quần chúng, làm cho cách mạng thắng lợi, kháng chiến thành công.

Nói chung, cán bộ, đảng viên của ta tốt, trung thành với cách mạng, chúng ta quyết tâm đấu tranh thì nhất định vượt qua được những khó khăn đó. Giác ngộ chính trị thì cố nhiên cần rồi, vào Đảng là phải biết, phải học chính trị. Nhưng lại phải có văn hoá, kỹ thuật để sử dụng máy móc ngày càng tinh vi. Ta còn kém về mặt này. Công nhân Liên Xô ở các nhà máy có rất nhiều người học đến lớp mười. Bây giờ thử hỏi cán bộ ở đây có mấy người đã học đến lớp mười? Cho nên chúng ta phải học nhiều, phải cố gắng học. Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái bộ. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu học thì lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải, tự mình đào thải mình.

... Trong Đảng ta có một số không ít đồng chí mắc bệnh công thân, cho rằng mình đã tham gia cách mạng lâu năm mà tự kiêu tự mãn. Hoạt động cách mạng lâu năm là tốt, nhưng phải khiêm tốn học tập để tiến bộ mãi. Xã hội tiến lên không ngừng. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội để làm cơ sở đấu tranh thống nhất nước nhà thì phải cố gắng học tập.

Trong Đảng ta có nhiều gương đấu tranh anh dũng không sợ nguy hiểm, không sợ hy sinh vì tin tưởng vào Đảng, vào cách mạng, vào tương lai của giai cấp và của Tổ quốc. Hiện nay, đồng bào miền Nam đang bên bờ đấu tranh chống Mỹ - Diệm cũng rất là anh hùng.

Ở miền Bắc, những anh hùng, chiến sĩ thi đua làm theo lời kêu gọi của Đảng. Họ lao động quên mình vì dân tộc, vì giai cấp. Họ không suy tính thiệt hơn. Đảng cần họ làm công việc gì thì họ đều vui vẻ làm và làm vượt mức. Đó cũng là anh hùng.

Đảng viên chúng ta là những người rất bình thường, vì chúng ta đều là con của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, chúng ta chỉ biết trung thành với giai cấp vô sản, quyết tâm đấu tranh cho nhân dân. Thế thôi. Chính vì chúng ta rất bình thường cho nên Đảng ta rất vĩ đại. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác.

Hôm qua, các báo có thuật lại tin đồng chí dân quân tên là Trần Văn Tân, đảng viên Đảng Lao động Việt Nam. Đoàn thể phái đồng chí Tân cùng mấy anh em nữa đi lấy gỗ. Vì mưa to gió lớn cho nên nhiều lần bè vỡ. Đồng chí Tân đã không sợ nguy hiểm, xung phong lội xuống sông cột bè. Bè về tới nơi thấy thiếu một số cây. Đồng chí Tân lại xung phong đi 2, 3 ngày tìm đủ gỗ về. Dân quân là một địa vị bình thường. Đi lấy gỗ là một việc bình thường. Nhưng vì vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ, cho nên anh hùng.

...

*Bài nói tại Hội nghị nghiên cứu lịch sử Đảng của Ban Tuyên giáo Trung ương, (28.11.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.552-55.*

Hiện nay các chi bộ (ở các xí nghiệp, công trường, cơ quan, bộ đội, trường học, nhà thương, khu phố, nông thôn...) đều đang chấp hành chỉ thị của Trung ương về công việc phát triển Đảng.

Để đạt kết quả tốt, chúng ta phải nắm vững và làm đúng điều này: Khi phát triển Đảng cần phải chọn lọc rất cẩn thận, phải *xem trọng chất lượng* quyết không nên làm một cách ồ ạt, không nên tham nhiều.

Khi kết nạp mỗi một đảng viên mới, cần phải dựa vào *sáu tiêu chuẩn của người đảng viên*.

*Sáu tiêu chuẩn ấy là:*

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.

3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích riêng của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.

4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.

5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.

6. Luôn luôn cố gắng học tập; thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Đó là mấy tiêu chuẩn rất cần thiết để xứng đáng là người đảng viên.

Đảng viên tốt thì Đảng mới mạnh. Đảng mạnh thì mới làm trọn nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang là: Lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững chắc để thực hiện thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

*Tiêu chuẩn của người đảng viên (9.12.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.571-572.*

... Về *lãnh đạo* từ tỉnh, huyện đến chi bộ, phải làm đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể và cá nhân phụ trách.

Nội bộ phải thật đoàn kết. Mọi việc đều bàn bạc một cách dân chủ và tập thể. Khi đã quyết định rồi thì phân phối công tác phải rành mạch,



giao cho một hoặc mấy đồng chí phụ trách làm đến nơi đến chốn. Trong khi thi hành phải tôn trọng nguyên tắc báo cáo và thỉnh thị.

Phải thấu suốt chính sách của Đảng và Chính phủ. Phải đi đường lối quần chúng.

Phải thật sự gần gũi nhân dân, lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của nhân dân, học hỏi kinh nghiệm của nhân dân.

Phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của quần chúng.

Phải thiết thực quan tâm đến đời sống của nhân dân.

Phải cần kiệm liêm chính. Phải gương mẫu. Phải có tinh thần trách nhiệm cao độ.

Phải chống quan liêu, mệnh lệnh, hình thức, chống tham ô lãng phí.

Phải làm đúng những điều đó mới xứng đáng là người đầy tớ trung thành của nhân dân, người cán bộ tốt của Đảng và Chính phủ.

...

Đảng ta là một Đảng cách mạng, một Đảng lãnh đạo. Ngoài lợi ích của nhân dân và của giai cấp công nhân, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Trong thời kỳ kháng chiến, Đảng ta lãnh đạo nhân dân đánh giặc cứu nước. Ngày nay Đảng ta lãnh đạo nhân dân miền Bắc nước ta xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên đảng viên nào và chi bộ nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt tức là đảng viên và chi bộ ấy tốt. Nếu sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy kém.

Đối với Đoàn thanh niên lao động cũng vậy.

Vì vậy, tất cả đảng viên và đoàn viên ở nông thôn nhất định phải vào hợp tác xã hoặc tổ đổi công, phải gương mẫu trong mọi công việc, phải làm cho hợp tác xã hoạt động tổ đổi công của mình đoàn kết và phát triển vững chắc.

Đảng viên và cán bộ ta nói chung là trung thành và hăng hái. Nhưng một số đảng viên và cán bộ còn có bệnh công thân, suy tị, ỷ lại, tiêu cực, ngại khó, ngại khổ, không gương mẫu. Nói tóm lại là đầy dẫy chủ nghĩa cá nhân. Những đồng chí ấy phải quyết tâm sửa chữa.

Từ nay về sau, tất cả đảng viên, cán bộ và chi bộ cần phải thường thường ôn lại, tự liên hệ và giữ cho đúng những *tiêu chuẩn của người đảng viên*.

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa những tư tưởng sai lầm, kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.

3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết, biết đem lợi ích của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.

4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và đường lối của Đảng.

5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.

6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Phải giữ đúng những tiêu chuẩn đó mới xứng đáng là người đảng viên.

*Nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Hải Ninh, (20.2.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.67-69.*

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những *con người xã hội chủ nghĩa*.

Đợt chỉnh huấn này là một cuộc vận động lớn về tư tưởng trong Đảng và trong nhân dân lao động, *nhằm xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội, có tư tưởng và tác phong xã hội chủ nghĩa ...*

*Chủ nghĩa cá nhân, lợi mình hại người, tự do vô tổ chức, vô kỷ luật và những tính xấu khác là kẻ địch nguy hiểm của chủ nghĩa xã hội...*

Cán bộ và đảng viên càng *phải* nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, phải yêu kính nhân dân. Phải thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân. Tuyệt đối không được lên mặt "quan cách mạng" ra lệnh ra oai. *Phải* nắm vững quan điểm giai cấp, đi đúng đường lối quần chúng, thành tâm học hỏi quần chúng, kiên quyết dựa vào quần chúng, giáo dục và phát động quần chúng tiến hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và của Nhà

nước. *Phải* thật thà, ngay thẳng; không được giấu dốt, giấu khuyết điểm, sai lầm. *Phải* khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thực sự cầu thị, không được chủ quan. *Phải* luôn luôn chăm lo đến đời sống của quần chúng. *Phải* "chí công vô tư" và có tinh thần "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ". Đó là đạo đức của người cộng sản.

Sức mạnh vô địch của Đảng là ở *tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức* nghiêm chỉnh của cán bộ và đảng viên.

Chúng ta phải làm đúng lời dạy của Lênin vĩ đại: giữ gìn sự thống nhất của Đảng như con người của mắt. Phải hết lòng tôn trọng tập thể, phát huy dân chủ nội bộ; tuyệt đối không được độc đoán cá nhân, tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật. Càng có công lao, càng phải khiêm tốn. Chớ vì có ít nhiều công lao mà sinh bệnh công thân, kèn cựa, địa vị. Phải nhớ rằng: mọi thành công là do sức phấn đấu, hy sinh của toàn Đảng, toàn dân, không phải của một cá nhân anh hùng nào. Đối với Đảng, đối với nhân dân, chúng ta có một nghĩa vụ vẻ vang là: suốt đời làm người con trung thành của Đảng, người đầy tớ tận tụy của nhân dân.

Trái lại, đối với kẻ địch, người cộng sản phải luôn luôn tỉnh táo, giữ vững lập trường, quyết không được vì hoàn cảnh hoà bình mà mất cảnh giác. Phải luôn luôn sẵn sàng đập tan mọi âm mưu độc ác của kẻ địch, bảo vệ những thành quả của cách mạng, bảo vệ lao động hoà bình của nhân dân. Muốn đánh thắng kẻ địch bên ngoài, thì trước hết phải đánh thắng kẻ địch bên trong là *chủ nghĩa cá nhân*...

... Vấn đề có ý nghĩa quyết định là *cán bộ và đảng viên* hiểu rõ yêu cầu mới của cách mạng là phát triển sản xuất, hiểu rõ nâng cao năng suất lao động là nguồn của cải to lớn nhất. Do đó, cần phải thiết thực tổ chức bộ máy sản xuất mới, tích cực học tập quản lý kinh tế, cải tiến kỹ thuật. Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những *thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn*; không thể lãnh đạo chung chung. Lại phải biết đoàn kết với những người ngoài Đảng, phải biết dựa vào quần chúng phát huy sức sáng tạo của quần chúng lao động, học tập kinh nghiệm của quần chúng, phải tạo mọi điều kiện cho nhân dân lao động có thể nắm được những hiểu biết khoa học, kỹ thuật; ra sức đào tạo thật nhiều cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý cần thiết cho sản xuất phát triển. Chỉ có như thế, chúng ta mới xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội...

... *Cán bộ và đảng viên* càng phải nâng cao tinh thần phụ trách, nêu gương "Cần, kiệm, liêm, chính", không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân; phải chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh là nguồn gốc sinh ra tham ô, lãng phí. Trong mọi công việc, phải tính toán, cân nhắc cẩn thận. "Thì giờ là vàng bạc". Phải kiên quyết chống thói hội họp lu bù, mất thì giờ, hại sức khoẻ mà không kết quả thiết thực...

... Mỗi người lao động cần cù có tinh thần dám nghĩ, dám làm, vươn lên hàng đầu, thành người lao động tiên tiến. Công nhân, nông dân ta và người lao động trí óc cần tin rằng chúng ta có đầy đủ sức mạnh, can đảm và thông minh để xây dựng cuộc đời mới của mình. Chỉ cần chúng ta có đầy đủ ý thức làm chủ, tinh thần tập thể, kỷ luật và ra sức học tập, nâng cao trình độ văn hoá, kỹ thuật, có tinh thần sáng tạo, tìm tòi cái mới, học tập cái mới, ủng hộ cái mới, thực hiện cái mới thì việc gì chúng ta cũng làm được.

*Cán bộ và đảng viên* lại càng phải có tinh thần ấy, phải gạt bỏ những thái độ sai lầm như: thoả mãn với thành tích bước đầu, bảo thủ, tự mãn với những kinh nghiệm đã có, có ít nhiều tri thức thì kiêu căng, coi khinh quần chúng, hoài nghi những sáng kiến bình thường của quần chúng; lười biếng, không tích cực học tập cái mới. v.v...

Nhân dân lao động ta rất giàu kinh nghiệm và tính sáng tạo, đất nước ta có rất nhiều cửa cái. Với quyết tâm của ta, với sự giúp đỡ của các nước anh em, nhất định chúng ta hoàn toàn có thể làm cho nước ta giàu mạnh, dân ta sung sướng, theo kịp các nước anh em.

Hãy tiến lên, tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội! Tiến nhanh, tiến mạnh, không phải là phiêu lưu, làm ẩu. Phải thiết thực đi từng bước, phải *tiến vững chắc*. Phải nắm vững *quy luật* phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận những *điều kiện cụ thể*, những *biện pháp cụ thể*. *Kế hoạch* phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế. *Phải chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái*. Phải xây dựng tác phong điều tra, nghiên cứu trong mọi công tác cũng như trong khi định ra mọi chính sách của Đảng và của Nhà nước.

#### *Các đồng chí.*

Những tư tưởng, tác phong mới mà Đảng ta yêu cầu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên và mỗi người lao động cần phải bồi dưỡng cho mình, tóm lại là:

- Ý thức làm chủ và tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa,
- Quan điểm "tất cả phục vụ sản xuất".
- Ý thức cần kiệm xây dựng nước nhà,
- Tinh thần tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Trái lại, những tư tưởng, tác phong xấu cần chống lại là:

- Chủ nghĩa cá nhân,
- Quan liêu, mệnh lệnh,
- Tham ô, lãng phí,
- Bảo thủ, rụt rè.

Đó là một cuộc vận động, giáo dục tư tưởng có ý nghĩa rất to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của chúng ta ngày nay.

Chúng ta sẽ đem hết tinh thần phụ trách trước Đảng, trước nhân dân mà tiến hành chỉnh huấn cho thật tốt.

Cán bộ các cấp lãnh đạo, cán bộ các ngành cần phải làm gương mẫu.

Mỗi người phải cố gắng bản thân, đồng thời dựa vào sự giúp đỡ của tập thể thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình để thấy rõ cái hay và cái dở để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm.

Chúng ta phải làm cho mỗi cán bộ, đảng viên đều tiến bộ, phấn khởi.

*Xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội (3.1961),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.  
2000, tr.310-316.*

... Đảng ta là Đảng chỉ có một điều là phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Ngoài ra, không còn có lợi ích nào khác. Trong thời kỳ cách mạng bí mật, thời kỳ kháng chiến, có nhiều đồng chí hy sinh cực kỳ anh dũng. Có đồng chí phải xa nhà, xa cửa, xa vợ, xa con, bị địch bắt, ít ra cũng bị tù đầy, thường khi bị xử tử là khác. Có đồng chí theo đuổi cách mạng, hoạt động từ đầu đến cuối, khi Đảng giao việc gì, bảo việc gì đều làm nấy, không kể sang, hèn, địa vị cao, thấp; không có việc gì khó Đảng giao mà không làm. Đó là những anh hùng. Có đồng chí từ năm 1930 đến nay vẫn cứ đeo đuổi cách mạng, không đòi hỏi gì cho gia đình và cho cá nhân cả. Đó là những người

con ưu tú của Đảng, của cách mạng. Ngoài lợi ích của nhân dân, Đảng không có lợi ích nào khác. Lúc khổ sở, khó khăn thì đảng viên ta đi trước, khi sướng thì đảng viên ta hưởng sau.

... Đảng ta, mặc dù bị những cơn khủng bố ác liệt, có khi bị tan rã, nhưng Đảng vẫn ngày càng mạnh. Đảng là gì? Đảng là mỗi chúng ta. Đảng lớn lên là do mỗi chúng ta lớn lên. Hiện bây giờ Đảng ta đang ngày càng lớn lên, nếu chỉ có đồng chí già thôi, Đảng ta chỉ có từng này thôi, (*Bác chỉ tay vào hội trường*) thì cách mạng, kháng chiến có làm được không? (*Mọi người đáp: Không ạ!*). Vậy cần phải có đồng chí trẻ. Đảng ta quang minh chính đại. Đảng như thế, đảng viên cũng phải như thế. Đảng ta lớn như thế ta phải hiểu.

Các đồng chí già là rất quý, là gương bên bỉ đấu tranh, diu dặt, bồi dưỡng, đào tạo thêm đồng chí trẻ. Đồng chí già phải giúp đỡ cho đồng chí trẻ tiến bộ. Như thế đòi hỏi ở đồng chí già phải có thái độ độ lượng, diu dặt đồng chí trẻ. Đó cũng là một tiêu chuẩn đạo đức cộng sản chủ nghĩa ...

... Dân không đủ muối. Đảng phải lo. Dân không có gạo ăn đủ no, dân không có vải mặc đủ ấm, Đảng phải lo. Các cháu bé không có trường học, Đảng phải lo. Tôi lo chuyện này lắm: các cháu mắt choẹt, da búng. Tất cả mọi việc, Đảng phải lo. Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, đấu tranh giành thống nhất nước nhà, Đảng phải lo. Ngay đến cả tương, cà, mắm, muối của dân, Đảng đều phải lo. Nay tổ chức hợp tác xã, Đảng cũng phải lo sao cho tốt. Các đồng chí phải làm việc rất nhiều. Đảng ngày càng cần nhiều cán bộ. Đảng viên bất kỳ làm gì cũng phải gương mẫu.

... Đảng nói: cần cán bộ già, đồng thời rất cần nhiều cán bộ trẻ. Các đồng chí già đánh Tây. Đánh Tây là dọn đường. Nhưng không thể nạn kẹt: chúng tôi vác cuốc, vác cào làm đường, già rồi mà chưa được đi xe, các anh mới lớn lên đã được đi xe. Thế là nạnh người đi xe. Có đúng không? Sau này đến cộng sản chủ nghĩa, bọn trẻ còn đi xe sướng hơn nữa kia. Già có việc già, trẻ có việc trẻ. Tục ngữ có câu "măng mọc quá pheo". Măng mọc sau, mà tốt hơn tre đấy. Không lẽ ta ngồi nói: "Măng, sao mày mọc quá tao?" (*Mọi người cười vui vẻ*).

Công việc ngày càng nhiều, càng mới. Một mặt, Đảng phải đào tạo, dìu dắt đồng chí trẻ. Một mặt, đảng viên già phải cố gắng mà học.

... Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ, tôi phải tham gia. Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau. Chúng ta là đảng viên già, hiểu biết của chúng ta hồi 30 tuổi so với sự hiểu biết của lớp trẻ bây giờ, kể cả ở Liên Xô, Trung Quốc, thì chúng mình dốt lắm. Tôi cũng dốt lắm... Nếu thế hệ già khôn hơn thế hệ trẻ thì không tốt. Thế hệ già thua thế hệ trẻ mới là tốt. Các cháu không hơn là bệt. Bệt là không tốt. Người ta thường nói: "Con hơn cha là nhà có phúc". Ta hiểu như thế, nhưng không có tư tưởng thụt lùi, nạnh kệ: tao làm cách mạng già đời không được gì. Nó mới vào, mà bộ trưởng, thứ trưởng, chủ tịch, chủ nhiệm, v.v...

- Có đồng chí nói thế này: đưa lớp trẻ vào mới làm được việc. Nhưng thâm tâm lại mong muốn là con cháu của mình kia.

Con cháu mình là ai? Con cháu mình là tất cả, là thanh niên Việt Nam. Chứ không phải như thời phong kiến: Cha làm quan, con là cậu ấm. Con mình xấu thì để bặt sao được. Đảng là Đảng của giai cấp, của nhân dân, của thế giới, chứ không riêng cho con cháu mình.

- Có đồng chí nói: Tôi làm cách mạng nhiều năm, sao nay cứ làm ở xã thôi? Lại có người nói: Sao Đảng lại không để bặt tôi lên cao hơn nữa?

Cái đó không đúng. Việc của dân, của nước, việc gì có ích cho xã hội là làm. Đảng không thiên tư, thiên vị. Không biết các đồng chí có hiểu không? Làm Chủ tịch nước mệt lắm. Trăm việc đều phải lo. Trời mưa, trời nắng, gió bão v.v... chưa ai lo, mình đã phải lo. Các cháu choẹt mắt, chưa ai lo, mình đã phải lo. Trước người ta thường nói: "Thiên tử nhất nhật vạn cơ". Thực ra thì "thiên tử" không có "cơ" gì đây. Bây giờ làm Chủ tịch, không phải "thiên tử", nhưng lại phải lo mọi việc. Có đồng chí tưởng là làm Chủ tịch, Bộ trưởng mới sướng. Đồng chí nào ở hợp tác xã làm tốt là anh hùng. Bộ trưởng mà không làm tròn nhiệm vụ là tồi. Cho làm việc ở xã là hèn thì không đúng. Vì Đảng ta còn cần nhiều cán bộ làm hợp tác xã tốt. Hợp tác xã tốt là làm cho dân giàu, nước mạnh.

Cũng có một số đồng chí hoạt động không tích cực, nói mình già, yếu, mệt, nhưng lại trách Đảng, trách nhân dân, trách phong trào sao lại không đưa mình lên. Cái đó không nên. Đó là mắc bệnh công thân. Mình

mới làm nên một chút đã cho bằng trời rồi. Đảng không đưa mình lên thì mình tìm cách dìm đảng viên trẻ mới đề bạt lên. Đảng rất quý, rất trọng các đồng chí già, nhưng Đảng cũng rất cần nhiều cán bộ trẻ để làm những việc mà đảng viên già không làm được. Tôi cũng là một trong những đồng chí già. Tôi có lái được xe không? Không, phải nhờ đồng chí trẻ, chớ có nói: Sao mình không được đi xe, nó lại được đi xe.

- Có đồng chí nói: có những thành phần không tốt, khi trước nó phản cộng sản, nay nó được đề bạt; mình trung thành với cách mạng thì không được chú ý.

Không đúng. Cố nhiên, một đôi lúc các ban tổ chức địa phương hay Trung ương không cẩn thận... Đó là nhầm. Nhưng bất kỳ ai, có khả năng, đủ tiêu chuẩn, cần cho nhu cầu của cách mạng là phải dùng. Ví dụ: giữa hai đứa con của người trong Đảng và người ngoài Đảng, con của đồng chí mình thì kém, dốt hơn, còn của người ngoài Đảng thì thông minh, ngoan ngoãn hơn. Vậy thì ta nên đưa ai đi? Con của người ngoài Đảng hay con của người trong Đảng? (*Cả hội trường đồng thanh trả lời: Con của người ngoài Đảng*). Đúng, vì Đảng ta là Đảng của giai cấp, đồng thời cũng là của dân tộc, không thiên tư, thiên vị. Đảng không lo riêng cho một đồng chí nào hết. Đảng lo việc cho cả nước. Đó là chính sách cán bộ.

...

Khi cách mạng thành công, cả Đông Dương - bao gồm cả Việt, Miên, Lào - chỉ có trong ngoài 5.000 đảng viên. Bây giờ, riêng Nghệ An có 53.000 đảng viên, thế là hơn 10 lần. Nếu Đảng ta không biết chọn lọc, kết nạp, đề bạt đồng chí mới thì đâu có như ngày nay. Kháng chiến bị hy sinh đi một số, nếu Đảng không biết huấn luyện, đào tạo, cất nhắc thì làm sao mà có như ngày nay. Chỉ có 5.000 đảng viên mà làm nổi cờ, nổi trống, cách mạng thành công. Bây giờ Nghệ An có 53.000 đảng viên, lại có 5 vạn - vì đoàn viên thanh niên lao động Nghệ An còn ít - đoàn viên thanh niên lao động. Vậy là có 10 vạn cán bộ cách mạng, mà không làm cho Nghệ An thành một tỉnh gương mẫu, không làm nổi cờ, nổi trống lên thì thế nào? Có xấu hổ không? Các đồng chí già nghĩ thế nào? Đồng chí trẻ nghĩ thế nào? Đồng bào Nghệ An nghĩ thế nào?

Trước đây, tù đầy, chết chóc, càng làm càng nguy hiểm mà vẫn làm. Bây giờ, làm cho mình ăn, mình mặc, càng làm càng no ấm mà không làm được à?



Nói chung, các đồng chí vì không hiểu, nên có những tư tưởng phức tạp trên. Nhất là bệnh công thân, cho rằng không ai giỏi bằng ta, không ai làm bằng ta. Các đồng chí giúp nhau tiêu diệt tư tưởng ấy đi. Trước chưa hiểu, nay hiểu rồi thì phải sửa đổi.

Đại đa số các đồng chí hiện nay đang tích cực hoạt động theo khả năng của mình, cần phải cố gắng tích cực hơn nữa. Những đồng chí được đề bạt vào các cấp cũng cần chú ý mà học tập, đừng cho mình già rồi mà tiêu cực.

...

*Nay chúng ta có hai nhiệm vụ:*

1. Bất kỳ Đảng giao cho việc gì, nhân dân giao cho việc gì, phải cố gắng làm tròn nhiệm vụ.

2. Đào tạo thanh niên cho họ làm việc hơn mình, không nên nạnh kẹ.

Mặt khác, thanh niên phải biết công lao các đồng chí già, phải thấy các đồng chí già đã trải qua phong trào bão táp, có kinh nghiệm, thanh niên phải học tập. Có số thanh niên tưởng xây dựng chủ nghĩa xã hội ngày nay là trên trời rơi xuống, không biết sự gian nan, cực khổ cũ. Các đồng chí già phải kể lại cho họ nghe. Đó là một cách giáo dục thanh niên. Cố gắng mà dìu dắt thanh niên; không nên công thân, không nên tiêu cực. Đó là hai tư tưởng xấu. Một người cách mạng hoạt động và học tập cho đến phút cuối cùng, không bao giờ tiêu cực.

- Còn vấn đề lo cho con cháu của các đồng chí. Cái đó là đúng. Nhưng, nếu là con tôi - à, tôi không có con - mà nó không có khả năng, nó xấu cũng phải dẹp lại. Không phải hễ cứ bố là cán bộ thì con là "cậu ấm". Bố có việc của bố, con có việc của con. Cố nhiên, con của những đồng chí đã mất đi, Đảng phải lo. Nhưng nếu bố mẹ nó đang còn, nó xấu, mà đòi hỏi đặc biệt chú ý, thì chú ý cái gì?

- Về việc đề bạt vào các cấp lãnh đạo. Cấp nào là cấp lãnh đạo? Cấp nào là không lãnh đạo? Hợp tác xã có phải là lãnh đạo không? Đội lao động có phải là lãnh đạo không? Xã có lãnh đạo, huyện có lãnh đạo, tỉnh có lãnh đạo. Chỉ sợ mình không có chí khí, chỉ lo mình không có sức mà lãnh đạo. Nói Đảng cất nhắc là thế nào? Đảng là dân chủ, do dưới bầu

lên. Các đồng chí trong chi bộ bầu, cấp trên chuẩn y. Cấp trên không có quyền bầu.

Trong lãnh đạo cần có già, có trẻ. Công việc ngày càng nhiều. Càng về sau này, càng nhiều cái mới, càng ít cái cũ. Con người ta để ra, ai cũng lớn lên, già đi, rồi chết. Chết rồi thì bảo người ta bầu làm sao được. Có người nay còn lãnh đạo đó, nhưng sau này tiến lên máy móc, nếu không biết kỹ thuật, có lãnh đạo được không? Nếu không biết, phải mời anh ra, cho người khác giỏi hơn vào làm... chớ không phải như ngày xưa mà tưởng rằng: "*sống lâu lên lão làng*".

Cố nhiên, đối với các đồng chí già, đồng chí trẻ phải có những hành động tỏ rõ lòng tôn trọng của mình, như đi xem văn công đều phải mua vé cả; nhưng mời đồng chí già, nhiều tuổi ngồi trên hay nhường chỗ. Nhưng cũng không phải là "*xuân thu lưỡng kỳ*" để đồng chí già lên kiệu mà khiêng đi. Nếu làm như thế thì thật là vô lý.

*Nói chuyện với những cán bộ, đảng viên hoạt động lâu năm, (09.12.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.462-470.*

Muốn xây dựng một xã hội mới và tốt đẹp, thì cần phải tiêu diệt những thói hư, tật xấu của xã hội cũ còn sót lại. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải bồi dưỡng con người xã hội chủ nghĩa. Con người xã hội chủ nghĩa là con người có đạo đức *cần kiệm liêm chính*, chí công vô tư, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng.

Số đông cán bộ, đảng viên, đoàn viên, công nhân, viên chức ta đều tận tụy và trong sạch. Cho nên chúng ta đã thu được những thành tích trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nhưng trong hàng ngũ ta vẫn còn một số người không tốt. Họ tham ô và lãng phí của Nhà nước và của nhân dân.

*Bài nói tại Hội nghị phổ biến Nghị quyết của Bộ Chính trị về cuộc vận động "Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu" (27.7.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.110.*

*Đoàn kết nhất trí*: đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công. Đảng ta là một đảng cách mạng theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Tất cả cán bộ và đảng viên phải đặt quyền lợi của Đảng, của giai cấp và của nhân dân lên trên hết, cao hơn hết.

Đảng ta là một đảng lãnh đạo. Tất cả cán bộ và đảng viên dù ở cương vị khác nhau, làm công tác khác nhau, cũng đều phải đoàn kết nhất trí để làm tròn nhiệm vụ của Đảng giao cho. Ví dụ: trong cái đồng hồ có nhiều máy móc khác nhau, nhưng tất cả các bộ phận đều phải ăn khớp với nhau, thì đồng hồ mới chạy tốt. Muốn thật sự đoàn kết thì phải có dân chủ thật sự trong Đảng. Phải thường xuyên *ngghiêm chỉnh phê bình và thật thà tự phê bình* để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm, để cùng nhau tiến bộ. Làm cách mạng thì có đúng có sai. Cố nhiên đúng phải là chính, sai là phụ. Có sai thì chúng ta giúp nhau kiên quyết sửa chữa, và cùng nhau hăng hái tiến lên.

Giữa đảng viên và cán bộ với nhau, phải kiên quyết bỏ hết thành kiến. Thành kiến là một thói xấu, có hại. Do thành kiến mà sinh ra dè dặt với nhau, đối phó với nhau, kèn cựa lẫn nhau. Nó làm cho trống đánh xuôi kèn thổi ngược, nó làm cho công tác bị tê liệt hư hỏng.

Ngày nay, hai tỉnh mới nhập thành một. Đảng viên và cán bộ hai tỉnh cũ phải tuyệt đối tránh *địa phương chủ nghĩa*. Không nên nghĩ rằng tỉnh này bị nhập vào tỉnh kia. Sự thật là hai tỉnh sát nhập với nhau thành một tỉnh lớn của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Đó là một sự mở rộng tốt đẹp. Sáp nhập tổ chức là về hình thức. Cần phải nhất trí về tư tưởng, về hành động, về tình cảm. Đồng thời do nhận thức nhất trí về tình hình và nhiệm vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng và trước nhân dân mà tăng cường đoàn kết nhất trí - đó là điều chính.

Phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thân, óc địa vị. Nó đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau. Bệnh *cá nhân* còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ, thấy khó khăn thì đâm ra tiêu cực, bị quan.

Phải khắc phục những khuyết điểm sai lầm, như cảnh giác cách mạng kém, không tích cực thực hiện đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn,

không ra sức bồi dưỡng lực lượng bản nông và trung nông lớp dưới, không chấp hành thật đúng các chính sách của Đảng. v.v...

Công việc ngày càng nhiều và càng phức tạp. Xã hội ngày càng tiến lên. Vì vậy, trình độ của đảng viên và cán bộ cũng phải tiến lên mới làm tròn được nhiệm vụ. Cho nên đảng viên và cán bộ phải cố gắng học tập chính trị, văn hoá và chuyên môn.

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc, (17.10.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.154-155.*

Những người cộng sản chúng ta không một phút nào được quên lý tưởng cao cả của mình là phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, cho chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên đất nước ta và trên toàn thế giới. Một ngày nào miền Nam ta chưa được giải phóng, Tổ quốc ta chưa được thống nhất, nhân dân ta chưa được sung sướng yên vui, thì tất cả chúng ta vẫn phải đem hết tinh thần và nghị lực mà phấn đấu hy sinh cho sự nghiệp cách mạng hoàn toàn thắng lợi. Mỗi người chúng ta đều phải biết đặt lợi ích cá nhân, phải biết quên mình cho nghĩa lớn. Muốn giữ gìn trong sáng chủ nghĩa Mác - Lênin thì trước hết tự mình phải trong sáng. Muốn đánh thắng kẻ thù là chủ nghĩa đế quốc, muốn xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội, thì trước hết phải chiến thắng kẻ thù bên trong của mỗi chúng ta là *chủ nghĩa cá nhân*...

... Biết bao đảng viên cộng sản là anh hùng, chiến sĩ trên mặt trận sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và trong các ngành hoạt động khác. Họ không đòi danh đòi lợi. Họ một lòng một dạ phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Họ là những đảng viên bình thường, nhưng phẩm chất cách mạng của họ thật là cao quý. Đảng ta rất tự hào có những người con xứng đáng ấy của giai cấp và của dân tộc.

Nhưng trong hàng chục vạn cán bộ và đảng viên xứng đáng, còn lẫn vào một số người thấp kém về tinh thần và đạo đức cách mạng. Họ còn mang nặng *chủ nghĩa cá nhân* trong mình.

Đứng trong hàng ngũ chiến đấu của Đảng mà họ không có dũng khí cách mạng, ít lo nghĩ về trách nhiệm của mình, không quyết tâm vươn lên phía trước. Họ hững hờ như những người không có lý tưởng, đến đâu

hay đó, qua tháng qua ngày. Đối với công việc của cách mạng, không có thái độ người làm chủ tập thể, dám nghĩ dám làm, mà thường bị động ngồi chờ.

Số người ấy không hiểu sức mạnh của Đảng chính là ở sự tập trung thống nhất, ở kỷ luật sắt của Đảng. Họ ít gắn bó với tổ chức, không tin ở lực lượng và trí tuệ của tập thể. Họ sống và làm việc một cách riêng rẽ, không đoàn kết và hợp tác với người khác. Hễ có đôi chút hiểu biết, đôi chút thành công thì tự cao tự đại, vênh vang kiêu ngạo, tự cho mình tài giỏi hơn người. Ở cương vị phụ trách thì tự cho mình có quyền hơn hết thảy, định đoạt mọi việc: ở ngành nào, địa phương nào thì coi đó như một giang sơn riêng, không biết đến lợi ích toàn cục. Họ coi thường những quyết định của tổ chức, họ là những "ông quan liêu", chỉ thích dùng mệnh lệnh đối với đồng chí và nhân dân.

Đảng ta là một đảng phấn đấu hy sinh vì lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, của giai cấp vô sản, chứ không vì lợi ích nào khác. Nhưng số người đó coi Đảng như một cái cầu thang để thăng quan phát tài. Họ không quan tâm đến đời sống của nhân dân mà chỉ lo nghĩ đến lợi ích của riêng mình. Họ quên rằng mỗi đồng tiền, hạt gạo đều là mồ hôi nước mắt của nhân dân, do đó mà sinh ra phô trương, lãng phí. Họ tự cho mình có quyền sống xa hoa hưởng lạc, từ đó mà đi đến tham ô, trụy lạc, thậm chí sa vào tội lỗi.

Tất cả những lỗi lầm nói trên đều là con đẻ của *chủ nghĩa cá nhân*.

Chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù nguy hiểm mà mỗi người chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo để phòng và kiên quyết tiêu diệt...

... Lý tưởng vĩ đại của Đảng ta, vận mạng của Tổ quốc ta, đời sống của giai cấp ta và nhân dân ta đòi hỏi toàn Đảng và mỗi người đảng viên phải phấn đấu mạnh mẽ hơn nữa để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà và góp phần tích cực vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

*Bài nói tại Hội nghị bồi dưỡng chính huấn do Trung ương triệu tập, (22.1.1965), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.372-374.*

Vì sao chúng ta vào Đảng? Phải chăng dễ thăng quan, phát tài? Không phải! Trước đây, khi Đảng còn hoạt động bí mật, các đồng chí chúng ta vào Đảng, chỉ một lòng một dạ làm cách mạng. Bọn đế quốc, phong kiến bắt bớ, cầm tù, xử tử rất nhiều cán bộ, đảng viên của Đảng, nhưng các đồng chí chúng ta vẫn hăng hái hoạt động. Có những đồng chí như Trần Phú, Nguyễn Văn Cừ, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai, Hoàng Văn Thụ, và rất nhiều đồng chí khác đã anh dũng hy sinh cho Đảng, cho cách mạng.

Chúng ta vào Đảng là để hết lòng hết sức phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, làm trọn nhiệm vụ của người đảng viên.

Muốn xứng đáng với danh hiệu người đảng viên, các cô, các chú phải không ngừng rèn luyện tư tưởng vô sản và giữ vững lập trường vô sản, cố gắng học hỏi để nâng cao trình độ hiểu biết của mình.

Điều lệ của Đảng có quy định rõ nhiệm vụ của đảng viên là: ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối, chính sách của Đảng, học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ; không ngừng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng và năng lực công tác của mình.

Nhiệm vụ cách mạng của nhân dân ta hiện nay đòi hỏi mỗi đảng viên phải: tuyệt đối tin tưởng vững chắc vào đường lối, chủ trương của Đảng; có ý chí quyết chiến, quyết thắng đế quốc Mỹ xâm lược, thực hiện chủ nghĩa anh hùng cách mạng; ra sức làm tốt mọi công tác trong *sản xuất và chiến đấu*. Vì vậy mỗi đảng viên phải tích cực học tập. Phải thực hiện lời dạy của Lênin là học, học nữa, học mãi. Học phải đi đôi với hành. Học để hành càng ngày càng tốt hơn.

Bác thường nghe nói có đồng chí mới 40 tuổi mà đã cho mình là già cho nên ít chịu học tập. Nghĩ như vậy là không đúng, 40 tuổi chưa phải là già. Bác đã 76 tuổi nhưng vẫn cố gắng học thêm. Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng.

Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt. Muốn xây dựng chi bộ "bốn tốt" thì phải bồi dưỡng lập trường vô sản cho đảng viên. Muốn có lập trường vô sản vững chắc, thì đảng viên phải có ý thức giai cấp, đồng thời phải có lý luận cách mạng. Không có lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học thì không

thể có lập trường giai cấp vững vàng. Vì vậy, các cô, các chú phải chịu khó học tập lý luận Mác - Lênin, học tập đường lối, chính sách của Đảng; đồng thời phải học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ.

...

... Chủ nghĩa cộng sản là mục đích cuối cùng của Đảng ta. Đấu tranh cho chủ nghĩa cộng sản là lẽ sống của người đảng viên .

... Người cộng sản chúng ta không được phút nào quên lý tưởng cao cả của mình là: suốt đời làm cách mạng, phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, làm cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản thắng lợi hoàn toàn trên Tổ quốc ta và trên thế giới. Một ngày nào mà miền Nam ta chưa được giải phóng, Tổ quốc ta chưa được thống nhất, nhân dân ta chưa được sung sướng, yên vui thì tất cả chúng ta vẫn phải đem hết tinh thần và nghị lực mà phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng hoàn toàn thắng lợi.

*Bài nói ở lớp huấn luyện đảng viên mới, (14.5.1966), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.91-93.*

Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt. Cho nên các cô, các chú phải quan tâm đến việc xây dựng chi bộ, phải làm cho chi bộ trở thành "bốn tốt". Phải làm thiết thực, đừng hình thức, đừng báo cáo sai.

Muốn trở thành chi bộ "bốn tốt". trước hết đảng viên phải gương mẫu, làm đúng chính sách, phải thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, lắng nghe ý kiến của quần chúng thì mới được dân tin, dân phục, dân yêu. Như vậy công việc khó mấy cũng làm được.

**3. Cán bộ, đảng viên phải đoàn kết chặt chẽ, bảo đảm dân chủ và kỷ luật trong Đảng.** Đảng viên cũ, mới, già, trẻ, gái, trai phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Hiện nay, trong đội ngũ cán bộ của Đảng có cán bộ già, có cán bộ trẻ. Cán bộ già là vốn quý của Đảng, họ có kinh nghiệm về mặt lãnh đạo, được rèn luyện, thử thách nhiều trong thực tế đấu tranh. Nhưng cũng có một số cán bộ già đến một thời kỳ nào đấy là dừng lại, không tiến lên được, hay bám lấy cái cũ, không nhạy cảm với cái mới. Còn cán bộ trẻ tuy

chưa có một số ưu điểm như cán bộ già, nhưng họ lại háng hái, nhạy cảm với cái mới, chịu khó học tập, cho nên tiến bộ rất nhanh.

Đảng ta phải khéo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ. Không nên coi thường cán bộ trẻ. Một số ít cán bộ già mắc bệnh công thân, cho mình là người có công lao, hay có thái độ "cha chú" với cán bộ trẻ, đảng viên trẻ nói gì cũng gạt đi, cho là "trứng khôn hơn vịt", "mãng mọc quá tre". Thời đại của ta hiện nay rất oanh liệt. Xã hội, thế giới phát triển rất nhanh. Thế mà các đồng chí lớn tuổi lại coi thường cán bộ trẻ là không đúng. Còn cán bộ trẻ không được kiêu ngạo, phải khiêm tốn học hỏi các đồng chí già có kinh nghiệm.

Tất cả cán bộ, đảng viên của Đảng phải vì Đảng, vì dân mà háng hái phấn đấu. Phải chịu khó học tập chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng lực, làm cho kinh tế phát triển, chiến đấu thắng lợi, đời sống của nhân dân ngày càng no ấm, tươi vui.

Khi nói đến học tập khoa học, kỹ thuật, có người còn cho là cao xa quá. Nhưng biết nói một cách phổ thông, nôm na như chúng ta vẫn làm thì không phải là cao xa, không tiếp thụ nổi. Ví dụ: làm bèo hoa dâu là khoa học, kỹ thuật, cách ủ phân cũng là khoa học, kỹ thuật. Khoa học, kỹ thuật là như vậy, không chịu khó học tập thì không lãnh đạo được sản xuất, không đưa được năng suất cây trồng lên.

4. Phải dựa vào quần chúng mà phát động mọi phong trào sản xuất, chiến đấu. Phải làm cho quần chúng luôn luôn phấn khởi, tin tưởng.

Làm việc gì cũng phải có quần chúng. Không có quần chúng thì không thể làm được.

... Việc gì có quần chúng tham gia bàn bạc, khó mấy cũng trở nên dễ dàng và làm được tốt. Các đồng chí ở Quảng Bình nói rất đúng:

*Đễ mười lần không dân cũng chịu*

*Khó trăm lần dân liệu cũng xong.*

*Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, (18.1.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.210-212.*

Gọi là đảng viên thì phải nhận rõ, phải biết rõ Đảng ta phải làm gì, vào Đảng để làm gì.



Đảng ta là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng.

Vào Đảng là để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng.

Vì vậy, đã là đảng viên thì phải cố thành một đảng viên "bốn tốt", tức là phải hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, làm đúng chính sách của Đảng, nếu không thì vào làm gì? Đảng không bắt buộc ai vào Đảng cả. Vào thì có nhiệm vụ, có trách nhiệm của đảng viên, nếu sợ không phục vụ được nhân dân, phục vụ được cách mạng thì đừng vào hay khoan hãy vào.

Đảng không phải chỉ cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái *chất* của người đảng viên.

Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: *mình vào Đảng để làm đầy tớ cho nhân dân. Bác nhấn mạnh: làm đầy tớ nhân dân chứ không phải làm "quan" nhân dân.*

Lãnh đạo là làm đầy tớ nhân dân và phải làm cho tốt, các cô, các chú hiểu chưa?

Vậy các chi bộ, các cán bộ phải làm thế nào để có nhiều đảng viên "bốn tốt" hơn nữa.

Như trên Bác vừa nói, có chín vạn đảng viên và đoàn viên mà có 1.000 hợp tác xã. Nếu đảng viên và đoàn viên nào cũng làm tròn nhiệm vụ của mình thì hợp tác xã tiến bộ rất nhanh.

... Đảng viên "bốn tốt", chi bộ "bốn tốt" thì phải cho thật tốt, nếu không là tự mình lừa mình...

... Muốn đẩy mạnh các mặt sản xuất, chính sách, văn hoá và các mặt khác, thì trước hết *cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải làm đầu tàu, gương mẫu. Muốn làm gương mẫu thì điều quan trọng nhất là các chú từ tỉnh đến huyện, đến xã phải đoàn kết, đoàn kết thật sự, làm sao tự mình nêu gương và giáo dục cho đảng viên, đoàn viên, cán bộ giữ gìn, phát triển đạo đức cách mạng, làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm.*

Được thế thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên cùng với quần chúng nhân dân càng đoàn kết, các công việc đều sẽ trôi chảy, trước hết là công việc

sản xuất và chiến đấu.

Năm ngoái Hà Tây kết nạp được 6.200 đảng viên mới.

Lúc kết nạp rồi có giáo dục cho đảng viên mới không?

Lúc "Cảm tình", có mở lớp là tốt, nhưng lúc kết nạp đảng viên mới rồi thì cần có lớp, lớp ngắn ngày cũng được, bởi vì người mới vào Đảng chưa hiểu hết về Đảng, về nhiệm vụ, về công tác ...

Cách mạng cũng là một nghề.

Làm nghề gì cũng phải học, vậy làm cách mạng cũng phải học. Nếu không giáo dục cho đảng viên làm cách mạng mà cứ yêu cầu họ làm cách mạng thì họ không làm tròn được nhiệm vụ.

*Bài nói với cán bộ tỉnh Hà Tây, (10.2.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.221-224.*

Nhân dân ta thường nói: đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Đó là một lời khen chân thành đối với đảng viên và cán bộ chúng ta.

Trải qua 30 năm đấu tranh oanh liệt, làm Cách mạng tháng Tám thành công, kháng chiến lần thứ nhất thắng lợi, và ngày nay vừa chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền bắc, nhân dân ta tin tưởng rằng: Đảng ta lãnh đạo rất sáng suốt, đã đưa dân tộc ta tiến lên không ngừng từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong lịch sử đấu tranh của Đảng và trong mọi hoạt động hàng ngày, nhất là trên mặt trận chiến đấu và sản xuất, rất nhiều cán bộ, đảng viên ta đã tỏ ra anh dũng, gương mẫu, gian khổ đi trước, hưởng thụ đi sau và đã làm nên những thành tích rất vẻ vang.

... Song bên cạnh những đồng chí tốt ấy, còn có một số ít cán bộ, đảng viên mà đạo đức, phẩm chất còn thấp kém.

Họ mang nặng *chủ nghĩa cá nhân*, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết. Họ không lo "mình vì mọi người" mà chỉ muốn "mọi người vì mình".

Do *cá nhân chủ nghĩa* mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hoá, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán

chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ.

Cũng do *cá nhân chủ nghĩa* mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân.

Tóm lại, do *cá nhân chủ nghĩa* mà phạm nhiều sai lầm.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết *quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng*, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ.

Đó là một cách thiết thực để kỷ niệm ngày thành lập Đảng ta, Đảng vĩ đại của giai cấp công nhân và nhân dân anh hùng của chúng ta. Đó cũng là một việc làm cần thiết để giúp tất cả cán bộ, đảng viên đều tiến bộ, góp sức nhiều hơn nữa cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước toàn thắng và xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công.

*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, (3.2.2969), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.438-439.*

Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

...

Về việc riêng - Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa.

Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức điệu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân ...

... Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

*Di chúc, (10.5.1969), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.510-512.*

Bản sao lưu trữ

## II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẢNG VIÊN

... Đảng phải tuyên truyền chủ nghĩa xã hội trong tất cả các nước thuộc địa. Chúng tôi thấy rằng việc Đảng Xã hội gia nhập Quốc tế thứ ba có nghĩa là Đảng hứa một cách cụ thể rằng từ nay Đảng sẽ đánh giá đúng tầm quan trọng của vấn đề thuộc địa.

*Lời phát biểu tại Đại hội toàn quốc lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp, (26.12.1920), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.23.*

- a) Tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản và cổ động quần chúng theo Đảng.
- b) Tham gia mọi sự tranh đấu về chính trị và kinh tế của công nông.
- c) Phải thực hành cho được chính sách và nghị quyết của Đảng và Quốc tế Cộng sản.
- d) Điều tra các việc.
- e) Kiểm và huấn luyện đảng viên mới.

*Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, (1930), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.6.*

Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân.

Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó.

Đến lúc nhờ quốc dân đoàn kết, tranh được chính quyền, uỷ thác cho tôi gánh việc Chính phủ, tôi lo lắng đêm ngày, nhẩn nhục cố gắng - cũng vì mục đích đó.

Ngày nay vâng lệnh Chính phủ, theo ý quốc dân, tôi phải xa xôi ngàn dặm, tạm biệt đồng bào, cùng với đoàn đại biểu qua Pháp - cũng vì mục đích đó.

Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi cũng chỉ đeo đuổi một mục đích, là làm cho ích quốc lợi dân.

*Nói chuyện cùng đồng bào trước khi sang Pháp, (30.5.1946), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.240.*

Vẫn biết các đồng chí Trung Bộ nói chung thì có nhiều ưu điểm như: nhẫn nại, chịu khó, kiên quyết, tháo vát, nhiều sáng kiến. Đó là những tính rất quý báu. Nó làm căn bản cho những tính tốt khác phát triển. Nhưng trong thời kỳ khó khăn nặng nề này, chỉ có những ưu điểm ấy thôi cũng chưa đủ. Các đồng chí cần phải đem căn bản tốt đó mà kiên quyết khắc phục cho những khuyết điểm vừa kể trên, thì chúng ta mới chắc đi đến hoàn toàn thắng lợi.

*Thư gửi các đồng chí Trung Bộ, (1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.78.*

1. Cán bộ và đảng viên ta, vì bận việc hành chính hoặc quân sự, mà xao nhãng *việc học tập*. Đó là một khuyết điểm rất to. Khác nào người thầy thuốc chỉ đi chữa người khác, mà bệnh nặng trong mình thì quên chữa.

Từ nay, chúng ta cần phải thiết thực học tập, sửa chữa các khuyết điểm. Vì có tẩy sạch khuyết điểm, công việc mới có thể tiến bộ.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.231.*

Vì vậy, ngay từ bây giờ, các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải *thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình*. Hễ thấy khuyết điểm *phải kiên quyết tự sửa chữa, và giúp đồng chí mình sửa chữa*. Phải như thế, Đảng mới chóng phát triển, công việc mới chóng thành công.

Nếu không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của ta, thì cũng như giấu giếm tật bệnh trong mình, không dám uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm, nguy đến tính mệnh.

Khuyết điểm có nhiều thứ. Chúng ta có thể chia tất cả các khuyết điểm vào ba hạng:

- Khuyết điểm về tư tưởng, tức là bệnh *chủ quan*.

- Khuyết điểm về sự quan hệ trong Đảng với ngoài Đảng, tức là bệnh *hẹp hòi*.

- Khuyết điểm về cách nói và cách viết, tức là *ba hoa*.

Đó là ba chứng bệnh rất nguy hiểm. Nếu không chữa ngay, để nó lây ra, thì có hại vô cùng.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.233.*

Đảng càng phát triển thì cần đến cán bộ *mới* càng nhiều.

Vả chẳng, số cán bộ *cũ* có ít, không đủ cho Đảng dùng. Đồng thời, theo luật tự nhiên, già thì phải yếu, yếu thì phải chết. Nếu không có cán bộ *mới* thế vào, thì ai gánh vác công việc của Đảng.

Vì vậy, cán bộ *cũ* phải hoan nghênh, dạy bảo, dìu dắt, yêu mến cán bộ *mới*. Cố nhiên cán bộ *mới*, vì công tác chưa lâu, kinh nghiệm còn ít, có *nhiều khuyết điểm*. Nhưng họ lại có những ưu điểm hơn cán bộ *cũ*: họ nhanh nhẹn hơn, thường giàu sáng kiến hơn.

Vì vậy, hai bên phải tôn trọng nhau, giúp đỡ nhau, học lẫn nhau, đoàn kết chặt chẽ với nhau.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.237.*

Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc, đều vì lợi ích của quần chúng, vì cần cho quần chúng. Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi, hoặc sửa lại. Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng cần, thì dù chưa có sẵn, ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra. Nếu cần thì cứ đặt ra, rồi báo cáo sau, miễn là được việc.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.246.*

Nghĩa là phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, lên trước hết. Vì lợi ích của Đảng tức là lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc.

Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau. Đó là nguyên tắc cao nhất của Đảng. Đó là "tính Đảng".

Nếu gặp khi lợi ích chung của Đảng mâu thuẫn với lợi ích riêng của cá nhân, thì phải kiên quyết hy sinh lợi ích của cá nhân cho lợi ích của Đảng. Khi cần đến tính mệnh của mình cũng phải vui lòng hy sinh cho Đảng.

Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ phải hiểu rõ, phải thực hành như thế. Vì hiểu rõ và thực hành như thế, cho nên trong Đảng ta đã có những liệt sĩ oanh liệt hy sinh cho Đảng, cho dân tộc, cho Tổ quốc, mà tiếng thơm để muôn đời. Các liệt sĩ đó đã nêu gương anh dũng cho tất cả đảng viên và cán bộ ta bắt chước.

Nhiều khi lợi ích của cá nhân hợp với lợi ích của Đảng. Thí dụ đảng viên và cán bộ cần thận giữ gìn sức khỏe của mình để làm việc. Ham học tập để nâng cao trình độ của mình. Làm đúng cần, kiệm, liêm, chính để cho dân tin, dân phục, dân yêu. Những lợi ích cá nhân đó rất chính đáng. Đảng mong cho đảng viên và cán bộ như thế.

Song ngoài ra, như ham muốn địa vị, tìm cách phát tài, ra mặt anh hùng, tự cao tự đại, v.v... Đó đều là trái với lợi ích của Đảng.

*Sửa đổi lỗi làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.220-251.*

... **Phận sự của đảng viên và cán bộ.**

### **1. Trọng lợi ích của Đảng hơn hết.**

Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác. Cho nên Đảng phải ra sức tổ chức nhân dân, lãnh đạo nhân dân để giải phóng nhân dân và nâng cao sinh hoạt, văn hoá, chính trị của nhân dân. Vì toàn dân được giải phóng, tức là Đảng được giải phóng.

Vì vậy, mỗi người trong Đảng phải hiểu rằng: lợi ích của cá nhân nhất định phải phục tùng lợi ích của Đảng. Lợi ích của mỗi bộ phận nhất định phải phục tùng lợi ích của toàn thể. Lợi ích tạm thời nhất định phải phục tùng lợi ích lâu dài.

Nghĩa là phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, lên trước hết. Vì lợi ích của Đảng tức là lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc.

Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau. Đó là nguyên tắc cao nhất của Đảng.



Đó là "tính đảng".

Nếu gặp khi lợi ích chung của Đảng mâu thuẫn với lợi ích riêng của cá nhân, thì phải kiên quyết hy sinh lợi ích của cá nhân cho lợi ích của Đảng. Khi cần đến tính mạng của mình cũng phải vui lòng hy sinh cho Đảng.

Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ phải hiểu rõ, phải thực hành như thế. Vì hiểu rõ và thực hành như thế, cho nên trong Đảng ta đã có những liệt sĩ oanh liệt hy sinh cho Đảng, cho dân tộc, cho Tổ quốc, mà tiếng thơm để muôn đời. Các liệt sĩ đó đã nêu gương anh dũng cho tất cả đảng viên và cán bộ ta bắt chước.

Nhiều khi lợi ích của cá nhân hợp với lợi ích của Đảng. Thí dụ: đảng viên và cán bộ cẩn thận giữ gìn sức khỏe của mình để làm việc. Ham học tập để nâng cao trình độ của mình. Làm đúng cần, kiệm, liêm, chính để cho dân tin, dân phục, dân yêu. Những lợi ích cá nhân đó rất chính đáng. Đảng mong cho đảng viên và cán bộ như thế.

Song ngoài ra, như ham muốn địa vị, tìm cách phát tài, ra mặt anh hùng, tự cao tự đại, v.v... Đó đều là trái với lợi ích của Đảng.

## 2. Đạo đức cách mạng

Người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ *chí công vô tư*. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày càng ít, mà những tính tốt như sau, ngày càng thêm.

Nói tóm tắt, tính tốt ấy gồm có năm điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm.

a) *Nhân* là thật thà thương yêu, hết lòng giúp đỡ đồng chí và đồng bào. Vì thế mà kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến nhân dân. Vì thế mà sẵn lòng chịu cực khổ trước mọi người, hưởng hạnh phúc sau thiên hạ. Vì thế mà không ham giàu sang, không e cực khổ, không sợ oai quyền.

Những người đã không ham, không e, không sợ gì thì việc gì là việc phải họ đều làm được.

b) *Nghĩa* là ngay thẳng, không có tâm tư, không làm việc bậy, không có việc gì phải giấu Đảng. Ngoài lợi ích của Đảng, không có lợi ích riêng phải lo toan.

Lúc Đảng giao cho việc, thì bất kỳ to nhỏ, đều ra sức làm cẩn thận. Thấy việc phải thì làm, thấy việc phải thì nói. Không sợ người ta phê bình mình, mà phê bình người khác cũng luôn luôn đúng đắn.

c) *Trí* vì không có việc tư túi nó làm mù quáng, cho nên đầu óc trong sạch, sáng suốt. Dễ hiểu lý luận. Dễ tìm phương hướng. Biết xem người, biết xét việc. Vì vậy, mà biết làm việc có lợi, tránh việc có hại cho Đảng, biết vì Đảng mà cất nhắc người tốt, đề phòng người gian.

d) *Dũng* là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm. Thấy khuyết điểm có gan sửa chữa. Cực khổ, khó khăn, có gan chịu đựng. Có gan chống lại những sự vinh hoa, phú quý, không chính đáng. Nếu cần, thì có gan hy sinh cả tính mạng của mình cho Đảng, cho Tổ quốc, không bao giờ rụt rè, nhút nhát.

d) *Liêm* là không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không tham người tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh, chính đại, không bao giờ hủ hoá.

Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ.

Đó là *đạo đức cách mạng*. Đạo đức đó không phải là đạo đức thủ tục. Nó là đạo đức mới, đạo đức vĩ đại, nó không phải vì danh vọng của cá nhân, mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người.

Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hoá, xấu xa thì còn làm nổi việc gì.

### 3. Phải giữ kỷ luật

Lợi ích của dân tộc, gồm có lợi ích của Đảng. Lợi ích của Đảng, gồm có lợi ích của đảng viên. Vì vậy, sự phát triển thành công của Đảng, một mặt tức là thành công của dân tộc, một mặt tức là sự thành công của đảng viên. Vì vậy, chỉ có khi Đảng thành công và thắng lợi, thì đảng viên mới có thể thành công và thắng lợi. Chính vì vậy mà đảng viên cần phải hy sinh lợi ích của mình cho lợi ích chung của Đảng.

Không ai bắt buộc ai vào Đảng làm chiến sĩ xung phong. Đó là do sự "tự giác", lòng hăng hái của mỗi người mà tình nguyện làm đảng viên,

làm chiến sĩ xung phong. Đã vậy, thì mỗi người đảng viên phải cố gắng cho xứng đáng là một người trong những người đại biểu của dân tộc.

Nhất là những người cán bộ và lãnh tụ, càng phải làm cho xứng đáng lòng tin cậy của Đảng, của dân tộc. Càng phải làm gương cho tất cả đảng viên, tất cả quần chúng noi theo.

Cũng vì lợi ích của dân tộc, mà Đảng cần phải khuyến khích và khen thưởng những ưu điểm và tài năng của đảng viên. Cần phải giúp cho họ học hành, giúp cho họ làm việc và tuý theo hoàn cảnh mà giúp họ về mặt sinh hoạt, trong lúc ốm đau. Khiến cho họ ham làm việc, vui làm việc. Nói tóm lại: mỗi cán bộ, mỗi đảng viên phải hoàn toàn phục tùng lợi ích của Đảng. Không nên có mục đích cá nhân. Không nên vì cá nhân mà yêu cầu Đảng cái này cái khác, hoặc trách móc Đảng không giúp đỡ mình, không khen thưởng mình.

Đồng thời, ở bất kỳ hoàn cảnh nào, đảng viên và cán bộ cần phải luôn luôn ra sức phấn đấu, ra sức làm việc, cố gắng học tập để nâng cao trình độ văn hoá, tri thức và chính trị của mình. Luôn luôn giữ gìn kỷ luật. Luôn luôn xứng đáng một người cán bộ, một người đảng viên.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.250-254.*

Đảng viên và cán bộ cũng là người. Ai cũng có tính tốt và tính xấu. Song đã hiểu biết, đã tình nguyện vào một Đảng vì dân, vì nước, đã là một người cách mạng thì phải cố gắng phát triển những tính tốt và sửa bỏ những tính xấu. Vì tính xấu của một người thường chỉ có hại cho người đó; còn tính xấu của một đảng viên, một cán bộ, sẽ có hại đến Đảng, có hại đến nhân dân.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr. 254.*

... Đồng cam cộng khổ là một điều rất hay, rất tốt. Nhất là trong lúc cái gì cũng còn túng thiếu, và mỗi đảng viên, mỗi cán bộ cần phải làm kiểu mẫu trong sự cần lao, tiết kiệm. Nhưng cũng phải tuý theo hoàn cảnh. Cái gì thái quá cũng không tốt. Bình đẳng thái quá cũng không tốt. Thí dụ: nếu một chiến sĩ bị thương được đi xe, ăn ngon, các chiến sĩ khác đều đòi đi xe, đòi ăn ngon. Hoặc vì bình đẳng mà bắt buộc một trẻ em cũng ăn nhiều, cũng gánh nặng, như một người lớn. Nếu như thế là bình đẳng, thì

bình đẳng đó rất vô lý, rất xấu, chúng ta phải kiên quyết chống lại thứ bình đẳng đó.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.260.*

Bọn phản động và bọn đầu cơ là địch nhân lọt vào trong Đảng để phá hoại. Vì vậy chúng ta phải ra sức đề phòng. Mỗi khi trong Đảng có khuyết điểm thì chúng ta phải tìm cách chớ để cho ai lợi dụng. Đó là phận sự của mỗi một đảng viên chân chính.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.264.*

Trong công tác, trong tranh đấu, trong huấn luyện, các đảng viên, các cán bộ, cần phải luôn luôn tự hỏi mình, tự kiểm điểm mình và đồng chí mình. *Luôn luôn dùng và khéo dùng* cách phê bình và tự phê bình, thì khuyết điểm nhất định hết dần, ưu điểm nhất định thêm lên và Đảng ta nhất định thắng lợi.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.265.*

Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, cần phải có tính đảng mới làm được việc. Kém tính đảng, thì việc gì cũng không làm nên.

Tính đảng là gì?

*Một là:* Phải đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết.

*Hai là:* Việc gì cũng phải điều tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi đến chốn.

Phải hiểu rằng: Đảng có hiểu rõ tình hình thì đặt chính sách mới đúng. Mà muốn Đảng hiểu rõ thì đảng viên và cán bộ phải điều tra và báo cáo rõ ràng tình hình từng xã, từng huyện, từng tỉnh, từng khu.

Nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là "nồi vuông úp vung tròn", không ăn khớp gì hết.

*Ba là:* Lý luận và thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.266-267.*

1. Phải học cách nói của quần chúng. Chớ nói như cách giảng sách.

Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng.

2. Phải luôn luôn dùng những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu.

3. Khi viết, khi nói, phải luôn luôn làm thế nào cho ai cũng hiểu được. Làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình. Bao giờ cũng phải tự hỏi: "Ta viết cho ai xem? Nói cho ai nghe"?

4. Chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết.

5. Trước khi nói, phải nghĩ cho chín, phải sắp đặt cẩn thận. Phải nhớ câu tục ngữ: "Chớ ba quanh mới nằm. Người ba năm mới nói".

Sau khi viết rồi, phải xem đi xem lại ba, bốn lần. Nếu là một tài liệu quan trọng, phải xem đi xem lại chín, mười lần.

Làm được như thế - đảng viên và cán bộ ta quyết phải làm như thế thì thói ba hoa sẽ bớt dần dần cho đến khi hoàn toàn hết sạch mà công việc của Đảng, tư cách của cán bộ và đảng viên sẽ do đó mà tăng thêm.

*Sửa đổi lỗi làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.306.*

Sứ mệnh của Đảng ta rất to. Công việc Đảng ta rất nhiều. Đảng đòi hỏi chúng ta phải làm trọn nhiệm vụ của đảng viên.

Không có vinh dự nào to bằng cái vinh hạnh được làm đảng viên của Đảng Cộng sản. Vì vậy, bất kỳ ở hoàn cảnh nào, làm công việc gì, chúng ta cũng phải kiên quyết làm cho xứng đáng với vinh hạnh ấy. Như thế, thì dân tộc giải phóng nhất định thành công, thế giới cách mạng nhất định thành công.

*Đảng ta, (1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.550.*

Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà được họ yêu mến. Quần chúng chỉ yêu mến những người có tư cách

đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước.

*Bài nói chuyện trong buổi bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu (18.1.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.552.*

- Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là:

**ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC**

- Nhiệm vụ của Đảng Lao động Việt Nam là kiên quyết lãnh đạo toàn dân đi đến:

**KHÁNG CHIẾN THẮNG LỢI, KIẾN QUỐC THÀNH CÔNG.**

Chính sách quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, v.v... của Đảng Lao động Việt Nam đã nói rõ trong bản Tuyên ngôn và Chính cương. Chính sách ấy có thể đúc lại trong mấy chữ là làm cho nước Việt Nam ta:

**ĐỘC LẬP - THỐNG NHẤT - DÂN CHỦ - PHÚ CƯỜNG**

Chúng tôi xin nói thêm hai điểm, nói rõ để tránh mọi sự có thể hiểu lầm:

Một là về vấn đề tôn giáo, thì Đảng Lao động Việt Nam hoàn toàn tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của mọi người.

Hai là đối với các đảng phái, các đoàn thể bạn trong Mặt trận dân tộc, thì Đảng Lao động Việt Nam chủ trương:

*Đoàn kết chặt chẽ, đoàn kết lâu dài, cùng nhau tiến bộ.*

Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nghĩa là những người thợ thuyền, dân cày và lao động trí óc kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Những người mà:

- Giàu sang không thể quyến rũ,
- Nghèo khó không thể chuyển lay,
- Uy lực không thể khuất phục...

... Đảng Lao động Việt Nam không sợ kẻ địch nào dù cho chúng hung tợn đến mấy, không sợ nhiệm vụ nào dù nặng nề nguy hiểm đến mấy,

nhưng Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân.

Tuy vậy, Đảng Lao động Việt Nam cũng do nhiều người tổ chức lại mà thành. Mà người thì ai cũng có ít nhiều khuyết điểm. Vì vậy Đảng Lao động Việt Nam mong mỗi và hoan nghênh sự phê bình thật thà của các đảng phái và đoàn thể bạn, của các nhân sĩ và của toàn thể đồng bào để cho Đảng tiến bộ mãi.

Sau hết, chúng tôi xin hứa rằng Đảng Lao động Việt Nam quyết làm tròn nhiệm vụ của mình là đưa toàn dân đến: Kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

*Kết thúc buổi ra mắt của Đảng Lao động Việt Nam, (3.3.3951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.183, 184, 185.*

Thế nào mới xứng đáng là người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam?

Tuyên ngôn của Đảng đã trả lời câu ấy:

Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và lao động trí óc yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mệnh nhất. Nó sẽ gồm những người kiên quyết phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, phụng sự lao động, những người chí công vô tư, làm gương mẫu trong công cuộc kháng chiến kiến quốc.

Như thế là rõ.

Ai mà không như thế, thì không xứng đáng là người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam.

Làm gương mẫu thế nào?

*Nói chung*, thì người đảng viên ở bất kỳ đâu, bất kỳ làm việc gì, bất kỳ địa vị nào và hoàn cảnh nào, cũng phải luôn luôn:

- Đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết.
- Phải ra sức tham gia công việc kháng chiến.
- Phải gần gũi dân chúng, thương yêu giúp đỡ dân chúng, tổ chức và lãnh đạo dân chúng.
- Phải giữ vững đạo đức cách mệnh là chí công vô tư.

*Nói riêng từng người, thì đảng viên quân nhân:*

- Phải luôn luôn giữ gìn kỷ luật, và quý trọng, tiết kiệm của công.
- Phải ra sức học tập chính trị và quân sự.
- Phải thương yêu anh em trong đội và dân chúng.
- Phải thi đua giết giặc lập công.

*Đảng viên công nhân:*

- Phải cố gắng học tập chính trị, văn hoá và trau dồi kỹ thuật.
- Phải thi đua tiết kiệm nguyên liệu, tăng năng suất.
- Phải giúp anh em cùng tiến bộ.

*Đảng viên nông dân:*

- Phải cố học tập chính trị và văn hoá.
- Phải ra sức hoạt động trong nông hội và ở địa phương mình.
- Phải thi đua tăng gia sản xuất, làm cho quân và dân ta no cơm ấm áo.

*Đảng viên trí thức:*

- Phải gần gũi, học tập và giúp đỡ quần chúng công nông. Phải "công nông hoá".
- Phải cố thực hiện và giúp đỡ anh em thực hiện Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Nói tóm lại: người đảng viên - dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp - ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng.

Mỗi đảng viên là một người thay mặt cho Đảng trước quần chúng, để giải thích chính sách của Đảng và của Chính phủ cho quần chúng hiểu rõ và vui lòng thi hành. Mà muốn cho quần chúng hăng hái thi hành, thì người đảng viên ắt phải xung phong làm gương mẫu để quần chúng bắt chước, làm theo.

Mà muốn cho quần chúng nghe lời mình, làm theo mình, thì người đảng viên, từ việc làm, lời nói cho đến cách ăn ở, phải thế nào cho *dân tin, dân phục, dân yêu*. Thế là làm cho dân tin Đảng, phục Đảng, yêu Đảng và làm theo chính sách của Đảng và của Chính phủ.



Đảng viên nào không được dân tin, dân phục, dân yêu thì chưa xứng đáng là một người đảng viên của Đảng Lao động Việt Nam.

Vì vậy, mỗi đảng viên phải luôn luôn cố gắng.

*Người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam phải như thế nào (25.3.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.188, 189, 190.*

Lênin dạy chúng ta phải *giữ vững nguyên tắc cách mạng*: "Chỉ có chính sách trung thành với nguyên tắc mới là chính sách đúng".

Lênin dạy chúng ta *yêu Tổ quốc và yêu nhân dân* một cách thiết tha, không bờ bến, và ghét cay ghét đắng kẻ địch của Tổ quốc, của nhân dân, đồng thời *gắn liền tinh thần yêu nước với tinh thần quốc tế*.

Lênin dạy chúng ta phải *thật thà tự phê bình và phê bình* để đoàn kết chặt chẽ và tiến bộ mãi.

Lênin dạy chúng ta *tuyệt đối tin tưởng* vào Đảng, vào tương lai tất thắng của cách mạng và Tổ quốc, vào lực lượng vô cùng to lớn của giai cấp, của nhân dân.

Mỗi một người yêu nước Việt Nam cố gắng thực hiện những lời dạy bảo của Lênin, tức là kỷ niệm Lênin một cách xứng đáng, vì đó là con đường đưa chúng ta đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

*Sự nghiệp vĩ đại của Lênin, (24.1.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.386, 387.*

Đảng ta đã lãnh đạo giai cấp và nhân dân làm Cách mạng tháng Tám thành công, giải phóng dân ta khỏi ách thực dân và chế độ quân chủ, xây dựng chính quyền nhân dân.

Ngày nay nhiệm vụ của Đảng ta là đoàn kết và lãnh đạo giai cấp cùng nhân dân kháng chiến kiến quốc. Đó là một nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang, chỉ có Đảng ta - Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động - làm được.

*Bài nói tại lớp chính huấn đầu tiên của Trung ương, (11.5.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.479.*

Đảng ta cần phải mạnh mẽ, trong sạch, kiểu mẫu. Toàn Đảng phải tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí, đoàn kết nhất trí mới làm tròn nhiệm vụ của Đảng.

*Bài nói tại lớp chính huấn đầu tiên của Trung ương, (11.5.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.480.*

Đảng ta nhận rõ kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ. Đảng ta quyết lãnh đạo quân đội và nhân dân vượt mọi khó khăn gian khổ - mà càng gần thắng lợi càng nhiều gian khổ khó khăn - để tranh lấy thắng lợi hoàn toàn. Sở dĩ được như thế là vì Đảng ta và chỉ có Đảng ta toàn tâm toàn lực phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc.

Đảng ta là một đảng tiên phong anh dũng. Để làm tròn nhiệm vụ nặng nề mà vẻ vang của Đảng thì toàn thể cán bộ và đảng viên, từ trên đến dưới, bất kỳ ở địa vị nào, làm công việc gì, đều phải:

- Kiên quyết chấp hành đúng chính sách của Đảng và Chính phủ;
- Đi đúng đường lối quân chúng;
- Quyết tâm thực hiện đạo đức cách mạng là cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, quyết tâm tẩy bỏ cho kỳ hết bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí;
- Làm gương mẫu trong việc thi đua học tập, chính sách, tăng gia sản xuất, v.v...
- Thật thà tự phê bình và phê bình để luôn luôn tiến bộ.

Tôi chắc rằng với sự lãnh đạo, giáo dục và kiểm tra của Trung ương, với quyết tâm của mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, với sự giúp đỡ của các đảng bạn, với sự phê bình, kiểm thảo của quần chúng, chúng ta nhất định làm được như thế và chúng ta nhất định thắng lợi.

*Báo cáo trước Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II), (25.1.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.19-20.*

Đảng viên và cán bộ không thể chỉ hô khẩu hiệu và nói lý luận suông.

Đảng viên và cán bộ nhất định phải làm cho quần chúng thấm nhuần tư tưởng cách mạng. Nhất định phải theo nhu cầu của quần chúng mà xây dựng những tổ chức cách mạng hợp với trình độ của quần chúng.

Nhất định phải *làm gương mẫu* trong mọi công việc kháng chiến kiến quốc. Nhất định phải vào sâu trong quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ quần chúng, làm cho quần chúng mến Đảng, tin Đảng, ra sức ủng hộ Đảng và *tự giác tự nguyện* chịu Đảng lãnh đạo.

Đảng đòi hỏi đảng viên và cán bộ phải: *học hiểu* lý luận, chính sách, tình hình trong nước và trên thế giới để giáo dục cho quần chúng. Phải học hiểu *nghề nghiệp* chuyên môn mà Đảng và Chính phủ giao cho mình phụ trách. Phải có tinh thần hy sinh cho cách mạng, có *tinh thần* trách nhiệm để vượt mọi khó khăn.

Đảng viên và cán bộ phải *làm cho dân tin, dân phục, dân yêu*.

*Phải nắm vững chính sách của Đảng và của Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng* như thế mới xứng đáng là đảng viên và cán bộ của Đảng, như thế mới lãnh đạo được quần chúng.

*Thường thức chính trị, (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.233.*

Nghĩa vụ của đảng viên đã nói trong tiêu chuẩn tức là:

1. *Cố gắng học tập* chủ nghĩa Mác - Lênin, nâng cao trình độ giác ngộ.

Vì nếu không hiểu chủ nghĩa, trình độ giác ngộ thấp, thì nhất định không thể hăng hái đấu tranh cho nhân dân, cho cách mạng.

Muốn hiểu, muốn tiến thì phải cố gắng học hỏi. Vì vậy, học hỏi là một nghĩa vụ của đảng viên đối với Đảng, đối với nhân dân. Cho nên không gắng học hỏi, tự kiêu, tự mãn, không cầu tiến bộ - tức là không phụ trách với Đảng.

2. *Giữ gìn kỷ luật của Đảng*, hăng hái tham gia sinh hoạt nội bộ và công tác cách mạng, kiên quyết chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, đấu tranh chống những hiện tượng trái với lợi ích của Đảng.

Nhờ kỷ luật mà Đảng đoàn kết, nhất trí, mạnh mẽ, để lãnh đạo nhân dân đến thắng lợi. Sự nghiệp cách mạng của Đảng do đảng viên mà hoàn thành, cho nên mọi đảng viên phải thật thà chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng. Lợi ích của Đảng là lợi ích chung, đảng viên phải ra sức giữ gìn nó, cái gì trái với nó, thì đảng viên phải kiên quyết đấu tranh chống lại.

Không giữ vững kỷ luật của Đảng, không kiên quyết chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, không thiết tha quan tâm đến lợi ích của Đảng - là trái với nghĩa vụ của đảng viên.

3. *Ra sức phụng sự nhân dân*, củng cố mối liên hệ giữa nhân dân với Đảng, kịp thời cho Đảng biết những nhu cầu của nhân dân, giải thích cho nhân dân thấm nhuần và thực hiện chính sách của Đảng.

4. *Giữ vững kỷ luật của Chính phủ và của các đoàn thể cách mạng, thông thạo công việc mình phụ trách; làm gương mẫu trong mọi công việc cách mạng.*

Phải làm tròn những nghĩa vụ đó mới xứng đáng là người đảng viên.

*Thường thức chính trị, (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.238-239.*

- Là đảng viên Đảng Lao động Việt Nam, thì dù xuất thân từ thành phần khác nhau, cũng đều chung một đại gia đình cách mạng, đều chung một mục đích là xây dựng chủ nghĩa xã hội, đều chung một lập trường là lập trường của giai cấp công nhân. Cho nên trong chi bộ không nên có sự phân biệt đồng chí này là trung nông, đồng chí kia là bản cố nông. Bất cứ là trung nông hay bản cố nông, đã là đảng viên thì đều chung một lập trường giai cấp, lập trường của Đảng. Tất cả đều phải thật sự đoàn kết nhất trí, đồng tâm hiệp lực, lãnh đạo nông thôn thi hành cho đúng chính sách của Đảng và Chính phủ.

*Chi bộ nông thôn, (19.2.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.318.*

... Cán bộ, đảng viên phải nâng cao chí khí chiến đấu, nâng cao lòng tin tưởng. Trong kháng chiến rất khó khăn nếu chí khí chiến đấu của bộ đội, cán bộ nhân dân mà sụt thì sẽ thất bại... Muốn có chí khí chiến đấu thì trước hết phải có lòng tin tưởng: tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng, tin tưởng vào sự cố gắng của bản thân, tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng nhất định về ta.

Tất cả cán bộ, đảng viên phải *giữ tính kỷ luật, tính tổ chức*. Nhớ rằng không có việc gì làm ngoài tổ chức, ngoài kỷ luật mà thành công. Từ trước

tới nay, Đảng ta gặp rất nhiều khó khăn, nhưng Đảng ta vẫn phát triển được là có tính tổ chức, tính kỷ luật. Trong dịp Tết có chỉ thị nghỉ 3 ngày, nhưng các đồng chí nghỉ tới 4, 5 ngày, có người nghỉ tới 10 ngày, như thế là kém tính kỷ luật, tính tổ chức. Tóm lại phải đoàn kết chặt chẽ, phải nâng cao chí khí chiến đấu, nâng cao lòng tin tưởng; có tính kỷ luật, tính tổ chức, như thế chưa đủ còn phải *kiên nhẫn* tức là chịu khó, chịu khổ dẻo dai. Ví dụ: ở nơi có đạo Thiên chúa, đồng bào bị bọn phản động lừa bịp, đe dọa; nếu không kiên nhẫn tuyên truyền giải thích thì không giác ngộ được đồng bào. Cần nhận rõ: Nhân dân ta bất kỳ lương hay giáo đều tốt cả, nhưng hiện nay trong đồng bào theo đạo Thiên chúa có bọn lợi dụng tôn giáo chia rẽ lừa bịp, đe dọa nên tạm thời chí khí đấu tranh của đồng bào có bị mờ đi, nếu ta kiên nhẫn thì sẽ giác ngộ, tranh thủ được đồng bào. Cách mạng không phải làm một buổi, một tháng, một năm mà xong được. Ở đây không có đồng chí nào già hơn Bác, Bác năm nay ngoài 60 tuổi mà vẫn kiên nhẫn công tác, nếu Bác cũng nghỉ thì ai làm gương cho các cô, các chú?

*Nói chuyện với cán bộ tỉnh Nam Định, (24.4.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.344-34.*

... Nói lao động là vẻ vang nhất, tôi xin phép là không khiếm tốn một chút, khi nói Hồ Chủ tịch vì làm Chủ tịch một nước - thì lao động là vẻ vang. Ai cũng cho như thế. Như thế có đúng không? - Đúng một phần thôi. Nếu mà tôi làm tròn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho tôi thì vẻ vang. Nếu tôi không làm tròn nhiệm vụ ấy thì không vẻ vang, nếu tôi lười biếng thì không vẻ vang. Tôi xin nói lại là, Chính phủ, từ Hồ Chủ tịch cho đến các vị uỷ ban đây, rồi các bộ trưởng, đến các cán bộ thôn, xã, gọi là chính quyền, gọi là Chính phủ, đều là đày tớ của nhân dân. Không phải như khi trước nói Hoàng đế, bệ hạ, rồi có những quan này, quan khác cao cao tại thượng. Bây giờ chúng ta là dân chủ. Dân chủ là thế nào? Là làm dân chủ. Dân làm chủ thì Chủ tịch, bộ trưởng, thứ trưởng, uỷ viên này khác là làm gì? làm đày tớ. Làm đày tớ cho nhân dân, chứ không phải là làm quan cách mạng.

*Nói chuyện với đại biểu nhân dân thành phố Hải Phòng, (30.5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.375.*

... Bác mong các cô, các chú nhớ làm 4 điểm dưới đây:

1. Tất cả cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải nâng cao tính trách nhiệm, tính trách nhiệm nghĩa là lúc Đảng và Chính phủ giao cho việc gì thì dù khó, dễ cũng cố làm cho được.

2. Tính phấn đấu, trong kháng chiến đảng viên, cán bộ kể cả trong và ngoài Đảng, nhân dân nữa, tính phấn đấu lên rất cao, vì thế chúng ta thắng lợi. Nhưng từ khi hoà bình trở lại, chí phấn đấu có giảm sút, uể oải, có khi tinh thần thái bình. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhưng miền Nam nhân dân còn phải sống dưới gót sắt của Mỹ - Diệm, ngay ở miền Bắc thì chính trị được hoàn toàn giải phóng, còn kinh tế thì mới bắt đầu xây dựng, vì vậy chí khí phấn đấu càng phải nâng cao.

3. Tính tổ chức, tức là ta làm gì cũng phải do tổ chức, không được ra ngoài tổ chức, phê bình cũng phải trong tổ chức. Không nên nói lung tung, làm việc gì cũng phải bàn với tổ chức, không được đặt mình ra ngoài tổ chức. Tính kỷ luật không những là kỷ luật lao động, mà kỷ luật Đảng; kỷ luật của Chính phủ; kỷ luật của đoàn thể nữa cũng phải giữ chặt chẽ.

4. Phải có lòng tự tin, tin vào mình, tin Đảng, tin giai cấp, tin nhân dân mình. Trước mắt, ta đang làm nhiệm vụ sửa sai, xây dựng kinh tế, mỗi người cán bộ, đảng viên, công nhân đều phải tin tưởng sâu sắc là ta nhất định làm được, ta nhất định thắng lợi. Lúc mới kháng chiến, chiến sĩ, nhân dân đều tin là kháng chiến nhất định thắng lợi, do có tin tưởng, có quyết tâm như thế nên chúng ta làm được. Bây giờ ta xây dựng, phát triển kinh tế miền Bắc, củng cố miền Bắc, tranh thủ miền Nam, thực hiện thống nhất đất nước. Tuy có khó nhưng nếu ta có tin tâm, quyết tâm làm thì nhất định thắng lợi. Có quyết tâm, tin tâm, mọi người đều cố làm tròn trách nhiệm của Đảng và Chính phủ giao cho, chúng ta sẽ thắng lợi. Có tin tưởng, quyết tâm tìm mọi cách khắc phục vượt qua khó khăn thì mới hoàn thành được nhiệm vụ: "Củng cố miền Bắc, tranh thủ miền Nam, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà".

... Cán bộ nói chung và nói riêng cán bộ trong Đảng, trong Đoàn, phải khiêm tốn đối với mọi người. Nếu cho là trội rồi không học hỏi, giúp đỡ thì cũng như là được 4 chữ *duy vật biện chứng* đi loè người ta. Ai cũng phải thế, kể cả cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng, tất cả đảng viên và đoàn

viên, ai loè quần chúng là không khiêm tốn, là kiêu ngạo. Nếu ai còn như thế thì đề nghị về học lại duy vật biện chứng.

*Nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải Phòng, (30.5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.384-386.*

... Cố làm cho đúng 6 tiêu chuẩn đảng viên:

1. Kiên quyết suốt đời phấn đấu cho chủ nghĩa cộng sản.
2. Bồi dưỡng tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm.
3. Đặt quyền lợi của Đảng lên trên hết, quyền lợi của cá nhân phải hy sinh phục tùng quyền lợi Đảng.
4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết của Đảng.
5. Mật thiết liên hệ với quần chúng, tránh mệnh lệnh, quan liêu.
6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà phê bình tự phê bình.

*Nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải Phòng, (30.5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.388-389.*

... Cán bộ đảng, cán bộ chính quyền không phải làm quan cách mạng ăn trên ngồi trốc, cán bộ đảng cũng như cán bộ chính quyền, ngay cả Bác là cán bộ cao nhất đều là đầy tớ của nhân dân, phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, phải cần, kiệm, liêm, chính. Muốn thế phải gần gũi nhân dân, khuyến khích nhân dân, lãnh đạo nhân dân.

*Bài nói chuyện nhân dịp về thăm khu mỏ, (4.10.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.513.*

Một số đảng viên và đoàn viên thanh niên chưa làm tròn nhiệm vụ gương mẫu.

*Nói chuyện với cán bộ tỉnh Hưng Yên, (3.7.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.193.*

Chúng ta, tất cả đảng viên, đoàn viên, tất cả cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng cần phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ nhân

dân. Đó là phẩm chất cao quý của người cách mạng, đó là đạo đức cách mạng, đó là tính đảng, tính giai cấp, nó bảo đảm cho sự thắng lợi của Đảng, của giai cấp, của nhân dân.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.293.*

...Cán bộ lãnh đạo, đảng viên, đoàn viên thanh niên cũng như cán bộ công đoàn phải xung phong gương mẫu. Nội bộ lãnh đạo phải đoàn kết nhất trí, cán bộ phải đi vào công nhân, phải sắp xếp công việc để mỗi tuần tham gia lao động một ngày. Phải lắng nghe sáng kiến và lời phê bình của công nhân, phải thật sự dựa vào công nhân, đi đúng đường lối quần chúng, nắm vững chính sách của Đảng.

*Lời căn dặn Đảng uỷ nhà máy dệt Nam Định, (15.3.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.379-380.*

...Cách mạng thành công là do ai? quần chúng; mà quần chúng nghe theo sự lãnh đạo của Đảng là vì Đảng dựa vào quần chúng, quan tâm đến quyền lợi của quần chúng, đi theo đường lối quần chúng. Đó là điều rất rõ ràng, kinh nghiệm lãnh đạo là phải như thế không thể chỉ trông vào cán bộ kỹ thuật. Trước đây máy đồng chí kỹ sư không biết dựa vào quần chúng, có việc không làm được. Nhiều việc kỹ sư không dám làm, không biết làm, mà công nhân làm được. Như chú gì đấy, biến được máy chạy ét-xăng thành máy chạy ma-dút. Kỹ sư có dám làm đâu. Nói thế, không phải là coi thường cán bộ kỹ thuật. Nhưng cán bộ kỹ thuật phải học tập chính trị, phải theo sự chỉ đạo của Đảng, phải dựa vào quần chúng không được tự cao tự đại, bảo thủ. Lãnh đạo nếu đi đúng đường lối quần chúng thì khó khăn gì cũng khắc phục được.

*Nói chuyện với cán bộ các ngành quân, dân, chính, đảng Hải Phòng, (31.03.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.397-398.*

- *Đảng ta vĩ đại thật.* Một ví dụ: Trong lịch sử ta có ghi chuyện vị anh hùng dân tộc là Thánh Gióng đã dùng gốc tre đánh đuổi giặc ngoại xâm. Trong những ngày đầu kháng chiến, Đảng ta đã lãnh đạo hàng nghìn, hàng vạn anh hùng noi gương Thánh Gióng dùng gậy tầm vông đánh thực dân Pháp.



Nhưng thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ; thắng bản cùng và lạc hậu còn khó hơn nhiều. Ngày nay ở miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Đảng đoàn kết và lãnh đạo nhân dân ta thi đua kiến thiết chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống vui tươi, no ấm và mỹ tục thuần phong. Hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Cho nên Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế và văn hoá lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế và văn hoá tiên tiến, đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời sống hàng ngày của nhân dân. Cho nên Đảng ta vĩ đại vì nó bao trùm cả nước, đồng thời vì nó gần gũi tận trong lòng của mỗi đồng bào ta.

- *Đảng ta vĩ đại*, vì ngoài lợi ích cá giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác.

- Nhiệm vụ hiện nay của Đảng ta là lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh *thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.*

Trung ương kêu gọi toàn thể đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động, bất kỳ ở cương vị nào, làm công việc gì đều phải trau dồi đạo đức cách mạng, tẩy trừ chủ nghĩa cá nhân, cố gắng học tập chính trị, văn hoá và khoa học, kỹ thuật, làm tốt công tác kinh tế tài chính, gương mẫu trong mọi việc làm. Phải đoàn kết và học hỏi những anh em ngoài Đảng và ngoài Đoàn, để cùng nhau tiến bộ.

Hồi khởi nghĩa, Đảng ta chỉ có non 5.000 đảng viên mà lãnh đạo được nhân dân cả nước làm Cách mạng Tháng Tám thắng lợi. Ngày nay, hàng ngũ Đảng ta đã tăng gần 100 lần, nghĩa là độ nửa triệu đảng viên. Chúng ta lại có hơn 60 vạn đoàn viên Đoàn Thanh niên Lao động. Chính quyền nhân dân ta vững chắc, quân đội nhân dân hùng mạnh, Mặt trận dân tộc rộng rãi. Công nhân, nông dân và trí thức ta được rèn luyện thử thách và tiến bộ không ngừng. Nói tóm lại: lực lượng của chúng ta to lớn và ngày càng to lớn. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất định thắng lợi trong công cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà và góp phần xứng đáng vào việc bảo vệ hoà bình ở châu Á và thế giới.

Đảng ta vĩ đại như biển rộng, như núi cao

Ba mươi năm phấn đấu và thắng lợi biết bao nhiêu tình.

Đảng ta là đạo đức, là văn minh,

Là thống nhất, độc lập, là hoà bình ấm no.

Công ơn Đảng thật là to,

Ba mươi năm lịch sử Đảng là cả một pho lịch sử bằng vàng.

*Bài nói tại lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng, (5.1.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.4-5.*

... Mọi đảng viên đều phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, củng cố lập trường giai cấp vô sản, cố gắng nắm vững những quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam; phải luôn luôn nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, bồi dưỡng chủ nghĩa tập thể của giai cấp vô sản, cần, kiệm xây dựng nước nhà, liên hệ chặt chẽ với quần chúng lao động, một lòng một dạ phấn đấu vì lợi ích tối cao của cách mạng và Tổ quốc.

*Ba mươi năm hoạt động của Đảng, (6.1.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.21.*

Bây giờ nói về vấn đề Đảng.

Đảng ta là một đảng cách mạng, một đảng lãnh đạo. Ngoài lợi ích của nhân dân và của giai cấp công nhân, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Trong thời kỳ kháng chiến, Đảng ta lãnh đạo nhân dân đánh giặc cứu nước. Ngày nay Đảng ta lãnh đạo nhân dân miền Bắc nước ta xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên đảng viên nào và chi bộ nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy tốt. Nếu sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy kém.

...

Đảng viên và cán bộ ta nói chung là trung thành và hăng hái. Nhưng một số đảng viên và cán bộ còn có bệnh công thân, suy tị, ỷ lại, tiêu cực, ngại khó, ngại khổ, không gương mẫu. Nói tóm lại, đây rầy chủ nghĩa cá nhân. Những đồng chí ấy phải quyết tâm sửa chữa.

Từ nay về sau, tất cả các đảng viên, cán bộ và chi bộ cần phải thường thường ôn lại, tự liên hệ và giữ cho đúng những *tiêu chuẩn của người đảng viên*:

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.
2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa những tư tưởng sai lầm, kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.
3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.
4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và đường lối của Đảng.
5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.
6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Phải giữ đúng những tiêu chuẩn đó mới xứng đáng là người đảng viên.

*Nói chuyện với nhân dân tỉnh Hải Ninh, (20.2.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.69, 69.*

Bây giờ nói về cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động.

Năm ngoái các cô, các chú học tập chỉnh huấn đã có tiến bộ, đã hăng hái lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Chính phủ như hợp tác hoá nông nghiệp, sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản, điều tra dân số, v.v.. Nhiều cán bộ, đảng viên, đoàn viên đã gương mẫu thực hiện chính sách để động viên nhân dân cùng làm, đó là những ưu điểm.

Nhưng còn một số đảng viên còn ngại khó, ngại khổ, không muốn nhận những công tác nặng nề, muốn để thì giờ lo việc gia đình nhiều hơn. Một số ít cán bộ ngại đi công tác ở nông thôn, ngại lên vùng rẻo cao... Đó là những khuyết điểm cần phải sửa chữa.

Đảng ta là một đảng cách mạng, ngoài lợi ích của nhân dân của giai cấp công nhân, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Trong thời kỳ kháng chiến, Đảng ta lãnh đạo nhân dân đánh giặc cứu nước. Ngày nay Đảng ta lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Cho nên đảng viên nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt, tức là đảng viên tốt. Đảng viên nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên kém.

Các chi bộ Đảng ở Thái Nguyên vừa kết nạp hơn 800 đảng viên mới, trong đó có 327 thanh niên lao động, như thế là đúng. Nhưng số phụ nữ và công nhân còn ít. Thái Nguyên có hơn 7.300 đảng viên và 7.000 đoàn viên; cơ sở đảng vững mạnh. Nếu đảng viên và đoàn viên tư tưởng thông suốt, gương mẫu trong mọi việc thì mọi công tác nhất định hoàn thành tốt.

Từ nay về sau, tất cả các đảng viên, cán bộ và chi bộ cần phải thường xuyên ôn lại, tự liên hệ và giữ đúng những tiêu chuẩn của người đảng viên để xứng đáng là người đảng viên tốt.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Nguyên, (13.3.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.100, 101.*

Đảng ta đang phấn khởi chuẩn bị Đại hội toàn quốc lần thứ III. Tất cả các chi bộ đang sôi nổi bàn bạc dự thảo Điều lệ Đảng.

Đây là một dịp rèn luyện chính trị rất quan trọng và rất rộng khắp cho toàn Đảng. Cho nên tất cả đảng viên (cũ cũng như mới) cần phải hăng hái tham gia thảo luận.

Thảo luận thế nào cho có kết quả tốt?

Theo ý tôi thì một cách tốt nhất là: Trước khi thảo luận, mỗi một đồng chí phải nghiên cứu thật kỹ bản dự thảo Điều lệ Đảng. Khi thảo luận ở chi bộ thì mỗi một đồng chí phải *liên hệ* đúng đắn Điều lệ Đảng với công tác của chi bộ và của mình để góp đầy đủ ý kiến với Đại hội Đảng. Phải thành khẩn tự phê bình tư tưởng và công tác của mình, sửa chữa những khuyết điểm để củng cố tốt chi bộ và để rèn luyện mình trở thành người đảng viên tốt.

- *Cương lĩnh chung*, nói: Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân... gồm những người giác ngộ, tiên tiến, gương mẫu, dũng cảm và hy sinh nhất, thì phải *liên hệ* mình đã thật đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân chưa? Mình đã thật sự gương mẫu trong mọi việc chưa? ...

- *Nhiệm vụ của đảng viên*, nói: Tích cực phấn đấu để thực hiện chính sách của Đảng... Phục tùng nghiêm chỉnh kỷ luật của Đảng ... Hết lòng hết sức phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân... thì phải *liên hệ* mình đã làm đúng như vậy chưa? ...

- Điểm 9 trong nhiệm vụ của đảng viên nói: Tuyệt đối trung thành và thật thà với Đảng, không *giấu giếm*, xuyên tạc sự thật... thì phải *liên hệ*

trong những hoạt động chính trị của mình trước kia và hiện nay, việc đúng và việc sai, mình đã thật thà nói hết với Đảng chưa? Hay là còn giấu giếm phần nào?...

Nói tóm lại, phải lấy *mười điểm nhiệm vụ của đảng viên* mà đối chiếu một cách thật thà với tư tưởng và hành động của mình.

- Để các chi bộ thảo luận tốt, thì cấp trên phải lãnh đạo, giúp đỡ, theo dõi, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm. Có khi các chi bộ nêu những câu hỏi khó, nếu chưa chắc chắn thì nên hỏi Trung ương, không nên giải thích hoặc trả lời một cách miễn cưỡng.

Phải *thật sự mở rộng dân chủ* để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình; phải gom góp ý kiến của đảng viên để giúp đỡ Trung ương chuẩn bị Đại hội Đảng cho thật tốt.

- Trong dịp chuẩn bị Đại hội Đảng, các đảng viên và chi bộ cần phải *kết hợp chặt chẽ* với công tác khác của mình.

- Đoàn kết và củng cố tốt chi bộ.

- Đẩy mạnh và hoàn thành tốt những nhiệm vụ Đảng đã đề ra.

Đại hội Đảng rất quan hệ đến tương lai cách mạng của Đảng ta và của nhân dân ta. Đại hội sẽ làm cho Đảng ta đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, tư tưởng và hành động đã nhất trí, càng nhất trí hơn nữa. Cho nên, toàn thể đồng chí ta phải thảo luận kỹ càng các đề án và đóng góp ý kiến dồi dào, để đảm bảo Đại hội thành công thật tốt đẹp.

*Một cách thảo luận dự thảo Điều lệ Đảng, (3.4.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.117, 118, 119.*

Cán bộ, đảng viên phải luôn luôn liên hệ chặt chẽ với quần chúng, nhất là phải làm gương mẫu cho mọi người noi theo trong mọi mặt công tác. Các đoàn thể phụ nữ, công đoàn phải làm tròn nhiệm vụ của mình.

Số đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động ở Hà Nội hiện nay nhiều gấp 8 lần số đảng viên và đoàn viên trong cả nước hồi năm 1945. Với số lượng ấy, nhất định Đảng bộ Hà Nội sẽ làm tốt trong mọi công tác, động viên được toàn thể nhân dân Hà Nội phấn khởi sản xuất, học tập, hoàn thành kế hoạch năm 1960 và kế hoạch 3 năm, lấy thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III.

*Nói chuyện với Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội, (20.6.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.161.*

Trước và trong khi Đại hội Đảng toàn quốc họp, toàn Đảng, toàn dân ta có tinh thần phấn khởi háng hái thi đua hay không, đó là do công tác của cán bộ, đảng viên ta có tốt hay không. Sau Đại hội Đảng, chúng ta sẽ bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Chúng ta phải có một tinh thần quyết chiến quyết thắng và phải biến quyết tâm đó thành quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân. Làm được như thế, nhất định chúng ta sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, đẩy mạnh cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Làm được như thế, riêng các cô, các chú sẽ được vinh dự xứng đáng đứng trong đội tiên phong phát cao ngọn cờ chủ nghĩa Mác - Lênin.

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ các cơ quan chính, dân, Đảng Trung ương, (1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.168.*

...Đảng ta đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, nhưng không phải là không có sai lầm. Song chúng ta đã không hề che giấu sai lầm, trái lại chúng ta đã thật thà tự phê bình và tích cực sửa chữa. Thắng lợi đã không hề làm cho chúng ta say sưa, tự mãn. Ngày nay, với những kinh nghiệm của chúng ta và kinh nghiệm của các đảng anh em, chúng ta quyết tâm phấn đấu để tiến lên nữa, tiến lên mãi.

*Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ ba của Đảng Lao động Việt Nam, (5.9.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.198.*

Từ trước tới nay, Đảng ta đã cố gắng liên hệ chặt chẽ chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tế cách mạng Việt Nam. Cán bộ và đảng viên ta nói chung đều có phẩm chất cách mạng tốt đẹp. Nhưng chúng ta còn nhiều *khuyết điểm* như: bệnh chủ quan, chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm, tác phong quan liêu, chủ nghĩa cá nhân... Những khuyết điểm ấy ngăn trở sự tiến bộ của các đồng chí chúng ta. Chúng ta phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tăng cường giáo dục tư tưởng trong Đảng, đấu tranh khắc phục những khuyết điểm nói trên. Phải nâng cao hơn nữa tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng, tăng cường không ngừng mối liên hệ giữa

Đảng và quần chúng, phải biết đoàn kết mọi người yêu nước và tiến bộ để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Phải ra sức học tập có sáng tạo kinh nghiệm các đảng anh em. Chúng ta tuyệt đối không được kiêu ngạo, tự mãn, chúng ta phải khiêm tốn như Lênin đã dạy.

*Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam, (5.9.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.201.*

Trước mắt chúng ta còn nhiều khó khăn. Nhưng chúng ta nhất định vượt qua mọi khó khăn. Vì chúng ta có chủ nghĩa Mác - Lênin vĩ đại dẫn đường. Vì chúng ta có cả phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, có hơn 80 đảng anh em với hơn 35 triệu đồng chí đoàn kết một lòng, có cả lực lượng dân tộc độc lập và hoà bình dân chủ thế giới to lớn giúp đỡ và ủng hộ chúng ta. Vì toàn thể cán bộ đảng viên ta đoàn kết chặt chẽ quyết tâm biến Nghị quyết của Đại hội thành ý chí của toàn dân để giành thắng lợi mới.

Mỗi *đảng viên* ta phải là một chiến sĩ tích cực gương mẫu, xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và của nhân dân.

Mỗi *chi bộ* ta phải là một hạt nhân vững chắc, lãnh đạo đồng bào thi đua yêu nước, cần kiệm xây dựng nước nhà.

Mỗi *cấp uỷ* Đảng phải là động cơ mạnh mẽ thúc đẩy phong trào cách mạng sôi nổi tiến lên.

Mười lăm năm trước đây, chỉ có 5.000 đảng viên và trong những điều kiện cực kỳ khó khăn mà Đảng ta đã lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám đến thắng lợi. Ngày nay, Đảng ta có hơn 50 vạn đồng chí, lại có những điều kiện rất thuận lợi, cho nên Đảng nhất định lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà đến thắng lợi.

Toàn Đảng và toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ thành một khối khổng lồ. Chúng ta sáng tạo. Chúng ta xây dựng. Chúng ta tiến lên. Quyết không có lực lượng nào ngăn được chúng ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

*Diễn văn bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam, (10.9.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.205-206.*

- Đường lối chủ trương có rồi, phải có biện pháp thực hiện cho tốt. Chủ nghĩa xã hội là phải có biện pháp. *Kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần và quyết tâm phải ba phần*, có như thế mới có thể hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

- Phải xuyên qua ba điều đó mà *thường xuyên kiểm tra đôn đốc*.

- *Công tác tư tưởng*, chính trị phải kết hợp chặt chẽ với công tác kế hoạch. Tư tưởng thông, mọi người hăng hái thực hiện kế hoạch mới tốt.

- Một điều nữa, đặc biệt quan trọng là: muốn làm nhà cho tốt phải xây nền cho vững. Muốn thực hiện kế hoạch tốt phải chăm lo *củng cố chi bộ*. Thực tế cho thấy chỗ nào chi bộ tốt, công việc trôi chảy; chỗ nào chi bộ yếu, công việc xộc xệch. Chi bộ được củng cố phải biểu hiện trước hết ở chỗ đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động ở hợp tác xã, xí nghiệp, cơ quan, công trường... phải *gương mẫu*.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị phổ biến Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 3 về kế hoạch Nhà nước năm 1961, Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.266.*

Năm nay, chúng ta bắt đầu kế hoạch 5 năm. Kế hoạch 5 năm là một chuyển biến rất to và rất mới trong sự nghiệp cách mạng của chúng ta. Vì vậy, con người chúng ta cũng phải chuyển biến mạnh, tư tưởng, tác phong và quyết tâm của chúng ta cũng phải chuyển biến mạnh để giành lấy thắng lợi mới, để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay, làm đà tốt để hoàn thành tốt kế hoạch 5 năm.

Trước hết là Đảng ta phải chuyển mạnh. Đảng mạnh là do các *chi bộ* mạnh. Chi bộ mạnh là do các đảng viên hăng hái và gương mẫu.

Ở Thủ đô có độ 5 vạn đảng viên, trong đó có gần 21.500 đảng viên thuộc Đảng bộ Hà Nội...

Như vậy, nếu đảng viên và đoàn viên đoàn kết chặt chẽ, đều gương mẫu trong mọi công tác; và mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên gần gũi giúp đỡ bốn bạn ngoài Đảng, cùng nhau đẩy mạnh *thi đua yêu nước*, thì khó khăn gì cũng khắc phục được, nhiệm vụ gì cũng hoàn thành tốt.

Kết luận là cần phải ra sức củng cố các *chi bộ*, để tất cả các chi bộ trở nên thật sự là hạt nhân lãnh đạo của Đảng ở mọi bộ, mọi ngành, mọi nghề, mọi nơi.



Đảng bộ các cơ quan trung ương cần phải giúp đỡ và kết hợp chặt chẽ với Đảng bộ Hà Nội trong mọi công tác.

*Bài nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ Hà Nội, (1.2.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.270, 271.*

Trước hết, đảng viên và cán bộ phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân.

Trong công việc thì phải lãnh đạo tập thể, phân công phụ trách. *Phải nắm vững chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng.* Phải đi sâu đi sát mọi việc. Kiên quyết *chống quan liêu, mệnh lệnh, chống tham ô, lãng phí.*

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải luôn luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực vươn lên hàng đầu, gương mẫu về đạo đức cách mạng cũng như trong công tác và học tập. Hiện nay có 300 đảng viên còn mù chữ. Hạn trong năm nay, các chi bộ phải giúp đỡ và các đồng chí ấy phải cố gắng học cho biết đọc, biết viết và phải báo cáo kết quả lên cho Bác.

Tất cả đảng viên và đoàn viên ở nông thôn phải vào hợp tác xã nông nghiệp.

Giữa đồng chí với nhau, cấp trên và cấp dưới với nhau phải thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình để giúp nhau tiến bộ.

...

Cả năm 1960 chỉ thêm non 350 đảng viên mới, như thế là rất ít. Phải thường xuyên phát triển Đảng và chú ý xây dựng chi bộ ở các vùng cao. Phải tích cực giúp đỡ những đảng viên cũ và bồi dưỡng những đảng viên mới, củng cố chi bộ cho tốt thành những hạt nhân lãnh đạo của Đảng.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Cao Bằng, (21.2.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.285, 286.*

Cán bộ và đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Phải yêu kính nhân dân. Phải thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân. Tuyệt đối không được lên mặt "quan cách mạng" ra lệnh ra oai. *Phải nắm vững quan điểm giai cấp, đi đúng đường lối quần chúng, thành tâm học hỏi quần chúng, kiên quyết dựa vào quần chúng, giáo dục và phát động quần chúng tiến hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và của Nhà nước. Phải thật*

thà, ngay thẳng; không được giấu dốt, giấu khuyết điểm, sai lầm. Phải khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thực sự cầu thị, không được chủ quan. Phải luôn luôn chăm lo đến đời sống của quần chúng. Phải "chí công vô tư" và có tinh thần "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ". Đó là đạo đức của người cộng sản.

Sức mạnh vô địch của Đảng là ở *tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức* nghiêm chỉnh của cán bộ và đảng viên.

Chúng ta phải làm đúng lời dạy của Lênin vĩ đại: giữ gìn sự thống nhất của Đảng như con người của mắt. Phải hết lòng tôn trọng tập thể, phát huy dân chủ nội bộ; tuyệt đối không được độc đoán cá nhân, tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật. Càng có công lao, càng phải khiêm tốn. Chớ vì có ít nhiều công lao mà sinh bệnh công thần, kèn cựa, địa vị. Phải nhớ rằng: mọi thành công là do sức phấn đấu, hy sinh của toàn Đảng, toàn dân, không phải của một cá nhân anh hùng nào. Đối với Đảng, đối với nhân dân, chúng ta có một nghĩa vụ vẻ vang là: suốt đời làm người con trung thành của Đảng, người đầy tớ tận tụy của nhân dân.

... Cán bộ và đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Phải yêu kính nhân dân. Phải thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân. Tuyệt đối không được lên mặt "quan cách mạng" ra lệnh ra oai. Phải nắm vững quan điểm giai cấp, đi đúng đường lối quần chúng, thành tâm học hỏi quần chúng, kiên quyết dựa vào quần chúng, giáo dục và phát động quần chúng tiến hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và của Nhà nước. Phải thật thà, ngay thẳng, không được giấu dốt, giấu khuyết điểm, sai lầm. Phải khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thực sự cầu thị, không được chủ quan. Phải luôn luôn chăm lo đến đời sống của quần chúng. Phải "chí công vô tư", và có tinh thần "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ". Đó là đạo đức của người cộng sản.

*Xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội, (3.1961),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia,  
H. 2000, tr.311.*

... - Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ. Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ, từ trung ương đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào và ngành nào - đều phải là người đầy tớ

trung thành của nhân dân. Tất cả cán bộ đều phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân; đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân; đều phải theo đúng chính sách của Đảng và đi đúng đường lối quần chúng.

Do đó mà lãnh đạo phải dân chủ, thiết thực, cụ thể và toàn diện. Phải tránh cách lãnh đạo đại khái, phiến diện, chung chung. Cán bộ phải tuyệt đối tránh bệnh quan liêu mệnh lệnh, phải hết sức chống bệnh hình thức, chống lãng phí tham ô.

Trong mọi công việc, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải làm gương mẫu, để rèn luyện lối cuốn nhân dân cùng tiến bộ.

*Bài nói chuyện với đồng bào các dân tộc tỉnh Tuyên Quang, (3.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.323.*

Về công tác lãnh đạo: chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ. Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ, từ trung ương đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào và ngành nào - đều phải là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Tất cả cán bộ đều phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân; đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của nhân dân; đều phải theo đúng chính sách của Đảng và đi đúng đường lối quần chúng.

Do đó mà lãnh đạo phải dân chủ, thiết thực, cụ thể và toàn diện. Phải tránh cách lãnh đạo đại khái, phiến diện, chung chung. Cán bộ phải tuyệt đối tránh bệnh quan liêu mệnh lệnh, phải hết sức chống bệnh hình thức, chống lãng phí tham ô.

Trong mọi công việc, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải làm gương mẫu để lôi cuốn nhân dân cùng tiến bộ.

Trước kia, Đảng ta chỉ có non 5.000 đảng viên và ở trong những điều kiện vô cùng khó khăn mà đã lãnh đạo 25 triệu đồng bào cả nước làm cách mạng thành công. Hiện nay, ở Tuyên Quang ta có hơn 5.000 đảng viên, với mọi điều kiện cực kỳ thuận lợi, nhất định phải lãnh đạo 156.000 đồng bào tỉnh nhà hăng hái thi đua, hoàn thành tốt kế hoạch Đảng và Chính phủ giao cho, trước mắt là hoàn thành tốt kế hoạch năm nay làm đà tốt cho cả kế hoạch 5 năm.

*Bài nói chuyện với đồng bào các dân tộc tỉnh Tuyên Quang, (3.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.323, 324.*

Đảng ta là Đảng lãnh đạo cách mạng. Ngoài lợi ích của nhân dân Đảng ta không có lợi ích nào khác. Vì vậy, cán bộ và đảng viên phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phải là người đầy tớ hết sức trung thành của nhân dân.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Bắc Giang, (6.4.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.337.*

Tất cả đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong công tác. Các chi uỷ, các ban chấp hành chi đoàn phải gồm những đảng viên, đoàn viên ưu tú, có tư tưởng tốt, công tác tích cực, kiên quyết chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ. Phải có kinh nghiệm sản xuất, phải học cho biết kỹ thuật nông nghiệp, phải lãnh đạo tốt các ban quản trị hợp tác xã và các đội sản xuất.

Phải đi đúng đường lối quần chúng, biến những Nghị quyết của Đảng thành quyết tâm của quần chúng. Phải kiên quyết chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh.

Tất cả đảng viên, đoàn viên, dân quân phải là lực lượng xung phong trong công tác nông nghiệp.

Lúc kháng chiến, chúng ta lấy thành tích chiến đấu diệt giặc để đánh giá chi bộ, chi đoàn giỏi hay kém. Bây giờ, ở miền Bắc nước ta, chúng ta tập trung lực lượng tiến công vào nghèo nàn và lạc hậu. Chúng ta lấy thành tích lao động sản xuất để đánh giá đảng viên, đoàn viên, đánh giá chi bộ, chi đoàn.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ xã Đại Nghĩa (Hà Đông), (7.10.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.415.*

Đảng ta là Đảng chỉ có một điều là phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Ngoài ra, không còn có lợi ích nào khác.

... Ngoài lợi ích của nhân dân, Đảng không có lợi ích nào khác. Lúc khổ sở, khó khăn thì đảng viên ta đi trước, khi sướng thì đảng viên ta hưởng sau.

... Đảng là gì? Đảng là mỗi chúng ta. Đảng lớn lên là do mỗi chúng ta lớn lên.

... Các đồng chí già là rất quý, là gương bên bỉ đấu tranh, dìu dắt, bồi dưỡng, đào tạo thêm đồng chí trẻ. Đồng chí già phải giúp đỡ cho đồng chí trẻ tiến bộ. Như thế đòi hỏi ở đồng chí già phải có thái độ độ lượng, dìu dắt đồng chí trẻ. Đó cũng là một tiêu chuẩn đạo đức cộng sản chủ nghĩa...

... Tất cả mọi việc, Đảng phải lo. Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, đấu tranh giành thống nhất nước nhà, Đảng phải lo. Ngay đến cả tương, cà, mắm, muối của dân, Đảng đều phải lo. Nay tổ chức hợp tác xã, Đảng cũng phải lo sao cho tốt. Các đồng chí phải làm việc rất nhiều. Đảng ngày càng cần nhiều cán bộ. Đảng viên bất kỳ làm gì cũng phải gương mẫu.

... Công việc ngày càng nhiều, càng mới. Một mặt, Đảng phải đào tạo, dìu dắt đồng chí trẻ. Một mặt, đảng viên già phải cố gắng mà học...

... Cũng có một số đồng chí hoạt động không tích cực, nói mình già, yếu, mệt, nhưng lại trách Đảng, trách nhân dân, trách phong trào sao lại không đưa mình lên. Cái đó không nên. Đó là mắc bệnh công thân. Mình mới làm nên một chút đã cho bằng trời rồi. Đảng không đưa mình lên thì mình tìm cách dìm đảng viên trẻ mới đề bạt lên. Đảng rất quý, rất trọng các đồng chí già, nhưng Đảng cũng rất cần nhiều cán bộ trẻ để làm những việc mà đảng viên già không làm được.

... Đảng ta là Đảng của giai cấp, đồng thời cũng là của dân tộc, không thiên tư, thiên vị.

... Nay chúng ta có hai nhiệm vụ:

1. Bất kỳ Đảng giao cho việc gì, nhân dân giao cho việc gì, phải cố gắng làm tròn nhiệm vụ.

2. Đào tạo thanh niên cho họ làm việc hơn mình, không nên nạnh kệ.

*Bài nói với những cán bộ, đảng viên hoạt động lâu năm, (9.12.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.462-470.*

... Phải nhớ rằng: Đảng ta không phải là Đảng làm quan. Đảng là ai? Tất cả các đảng viên, các chi bộ họp lại thành Đảng. Còn đoàn viên là cánh tay của Đảng, là sức xung phong của Đảng. Tất cả đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong công tác, trong sản xuất, trong học tập. Chi bộ phải tăng cường hơn nữa việc đoàn kết nông thôn, làm cho toàn thể xã viên, toàn thể nông dân phấn khởi, hăng hái tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát triển và củng cố hợp tác xã. Phải phát huy tác dụng của phụ nữ. Chi đoàn thanh niên lao động cần giúp chi bộ thi hành các chính sách của Đảng và Nhà nước.

*Bài nói chuyện với cán bộ xã viên hợp tác xã Vinh Thành (Nghệ An), (10.12.1961, Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.474.*

... Nhân dân ta rất tốt, nếu chi bộ khéo lãnh đạo và đảng viên hăng hái xung phong làm gương mẫu thì khó khăn vì cũng vượt qua, công việc gì cũng làm tốt.

*Chi bộ tốt thì mọi việc đều tốt, (28.3.1962), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.532.*

Tỉnh ta lại có gần 77.000 đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động. Trung ương giao trách nhiệm cho mỗi đồng chí đảng viên và đoàn viên phải nâng cao tinh thần cách mạng, phấn đấu vươn lên, phải chống tư tưởng bảo thủ và chủ quan, chống tác phong quan liêu và đại khái, phải cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, một lòng một dạ phục vụ nhân dân; phải làm gương mẫu, làm đầu tàu cho đồng bào trong phong trào thi đua yêu nước tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, để xây dựng Tổ quốc giàu mạnh và nâng cao đời sống của nhân dân. Phải ra sức củng cố và phát triển tốt chi bộ và phân đoàn.

*Bài nói chuyện với nhân dân và cán bộ tỉnh Thái Bình, (3.1962), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.537.*

... Nhân dân ta vốn có truyền thống giàu lòng yêu nước, cần cù, tiết kiệm và luôn luôn sẵn sàng hy sinh tất cả để phục vụ Tổ quốc. Cho nên, mỗi khi cách mạng cần đến sức người, sức của thì nhân dân đều nhiệt liệt hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng ta. Nhờ vậy mà cách mạng đã thành công, kháng chiến đã thắng lợi.

Đồng thời, Đảng ta luôn luôn kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên và nhân dân ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, và chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Tuy vậy, trong các ngành, các đơn vị, các địa phương, việc sử dụng sức của, sức người của nhân dân còn nhiều chỗ không hợp lý. Cho nên từ nay chúng ta bắt đầu *mở một cuộc vận động nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, chống tham ô, lãng phí, quan liêu.*

*Bài nói chuyện tại hội nghị cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước, (24.7.1962), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.572.*

... Cuộc vận động này là một cuộc đổi mới nội bộ, một cuộc đấu tranh gay go giữa cái tốt và cái xấu, cái cũ và cái mới, giữa đạo đức cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và kẻ địch là tệ nạn tham ô, lãng phí, quan liêu.

Chúng ta đã thấy rõ kẻ thù, Đảng đã định ra chiến lược, sách lược đúng đắn. Chúng ta phải đồng tâm nhất trí, mạnh bạo xung phong.

Để giành lấy thắng lợi, chúng ta phải nắm vững chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng, phải dựa vào lực lượng của quần chúng, phải lắng nghe ý kiến của quần chúng, phải thật sự mở rộng dân chủ.

Nếu quần chúng nói mười điều mà chỉ có một vài điều xây dựng, như thế vẫn là quý báu và bổ ích. Uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng, sửa chữa khuyết điểm, để đưa công việc ngày càng tiến bộ; chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình.

Các đồng chí đều là cán bộ cao cấp ở các ngành, các địa phương, đều có trách nhiệm lớn đối với nhân dân, với Đảng và Nhà nước. Đảng đã rèn luyện các đồng chí thành những cán bộ vững vàng và chúng ta đã làm cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi.

Cuộc vận động này kết quả tốt sẽ bảo đảm cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thành công và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà thắng lợi. Vì vậy, Đảng đòi hỏi đảng uỷ các cấp và thủ trưởng

các cơ quan phải phụ trách hoàn toàn và lãnh đạo chặt chẽ; tất cả phải có quyết tâm làm cho cuộc vận động này thắng lợi.

*Bài nói chuyện tại hội nghị cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước, (24.7.1962), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.578-579.*

Lãnh đạo - Để làm cho đồng bào phấn khởi thực hiện tốt những việc trên đây, Đảng bộ phải lãnh đạo tốt. Tỉnh ta có 22.300 đảng viên. Và gần 30.000 đoàn viên thanh niên là cánh tay đắc lực của Đảng, trong số đó có 24.500 đoàn viên đã ghi tên tham gia phong trào hoàn thành vượt mức kế hoạch 5 năm của Nhà nước. Bác vui lòng khen ngợi các cháu thanh niên đó.

Số đảng viên và đoàn viên không ít lắm, nhưng cũng chưa phải nhiều; cần phát triển Đảng và Đoàn thêm nữa.

Cố nhiên, khi phát triển phải chọn lọc hết sức cẩn thận, không được kết nạp bừa.

Đảng ta là Đảng cách mạng. Ngoài lợi ích của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Vì vậy mà Đảng ta được dân tin, dân phục, dân yêu. Ngày nay, nhiệm vụ của Đảng ta là lãnh đạo quần chúng đánh thắng tình trạng nghèo nàn và lạc hậu, xây dựng đời sống ấm no sung sướng cho nhân dân. Như thế là xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trung ương yêu cầu mỗi một đảng viên và đoàn viên thanh niên phải xung phong gương mẫu trong mọi công việc. Các cấp uỷ phải đi sâu đi sát, nhất là các ngành kinh tế, phải lãnh đạo toàn diện.

*Bài nói chuyện với nhân dân và cán bộ tỉnh Phú Thọ, (18.8.1962), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.599.*

Muốn làm tốt những việc nói trên, cán bộ và đảng viên:

- Phải thông suốt và thực hiện đúng chính sách của Đảng và Chính phủ, đồng thời phải giải thích cho mọi người hiểu thật thấu và làm cho đúng.

- Phải đi đường lối quần chúng, không được quan liêu, mệnh lệnh và gò ép nhân dân. Nhiệm vụ của chính quyền dân chủ là phục vụ nhân dân; tổ chức, giáo dục, động viên nhân dân xây dựng cuộc sống mới. Chúng ta phải



thật sự dân chủ với nhân dân và chuyên chính với bọn phản cách mạng, bọn phá hoại lợi ích của nhân dân.

- Phải thành thực lắng nghe ý kiến của người ngoài Đảng. Cán bộ và đảng viên không được tự cao tự đại, cho mình là tài giỏi hơn mọi người; trái lại phải học hỏi điều hay điều tốt của mọi người.

- Cán bộ làm công tác Mặt trận phải tích cực và phải chủ động giúp cấp uỷ Đảng lãnh đạo công tác Mặt trận; phổ biến và thực hiện chính sách của Đảng về Mặt trận; làm việc phải kiên nhẫn, phải tha thiết với công tác Mặt trận.

Cán bộ và đảng viên có quyết tâm làm như thế thì công tác Mặt trận nhất định sẽ tiến bộ nhiều.

*Bài nói chuyện tại lớp bồi dưỡng cán bộ về công tác mặt trận, (8.1962), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.606, 607.*

... Nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên là phải làm gương mẫu trong mọi công tác, làm cho miền núi tiến kịp miền xuôi, thực hiện chính sách đoàn kết dân tộc và không ngừng nâng cao đời sống của đồng bào miền núi.

*Bài nói chuyện tại hội nghị cán bộ miền núi, (01.9.1962), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.612.*

Về lãnh đạo:

Nam Định có hơn một triệu nhân dân, có gần 2 vạn 5 nghìn đảng viên và hơn 3 vạn 6 nghìn đoàn viên thanh niên lao động. Tức là cứ 100 người thì có 2 đảng viên và 3 đoàn viên. Thế là ít. Đảng viên gái (2.554 đồng chí) cũng quá ít. Cần phải có kế hoạch chu đáo để phát triển Đảng và Đoàn hơn nữa. Cần phải rất chú trọng củng cố chi bộ. Đồng bào Nam Định rất chất phác, cần cù, lại có truyền thống anh dũng trong thời kỳ cách mạng và kháng chiến. Cán bộ nói chung đều tận tụy. Cho nên tỉnh ta đã có thành tích về các mặt công tác.

*Bài nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định, (21.5.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.85.*

... Trong số 23.000 đảng viên chỉ có 1.780 đồng chí gái. Như vậy là quá ít.

Cần phải lựa chọn và kết nạp thêm đảng viên phụ nữ và đảng viên các dân tộc miền núi.

*Đoàn Thanh niên Lao động* công tác khá. Các cấp đảng uỷ cần phải lãnh đạo chặt chẽ và ra sức giúp đỡ Đoàn phát triển cho tốt.

Đảng uỷ từ tỉnh đến xã phải thật sự phụ trách làm ba cuộc vận động cho tốt.

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc, (17.10.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.355.*

Đảng mạnh là do mỗi một chi bộ mạnh. Chi bộ mạnh là do mỗi một đảng viên ra sức làm trọn 10 nhiệm vụ đã ghi trong Điều lệ của Đảng do Đại hội lần thứ III của Đảng đã định ra, tức là:

1. Tích cực phấn đấu để thực hiện mọi nghị quyết và chỉ thị của Đảng, tham gia sinh hoạt đảng đều đặn, luôn luôn tìm cách hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ Đảng giao cho.

2. Giữ gìn và củng cố sự đoàn kết thống nhất của Đảng.

3. Phục tùng nghiêm chỉnh kỷ luật của Đảng. Gương mẫu chấp hành pháp luật của Nhà nước và kỷ luật của các đoàn thể cách mạng của quần chúng mà mình tham gia.

4. Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối, chính sách của Đảng, học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ; không ngừng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng và năng lực công tác của mình.

5. Hết lòng hết sức phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Đặt lợi ích của Đảng và lợi ích của nhân dân lên trên lợi ích cá nhân.

6. Luôn luôn thắt chặt quan hệ với quần chúng, học tập quần chúng, tìm hiểu, lắng nghe nguyện vọng và ý kiến của quần chúng để phản ánh cho Đảng và kịp thời giải quyết một cách thích đáng. Ra sức tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối, chính sách của Đảng trong quần chúng, tổ chức quần chúng thực hiện các chủ trương, chính sách và nghị quyết của Đảng; phát triển ảnh hưởng của Đảng trong quần chúng.

7. Gương mẫu trong lao động sản xuất, trong công tác, trong việc chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ, trong việc bảo vệ tài sản của Nhà

nước và của tập thể; thực hành tiết kiệm, tích cực đấu tranh chống lãng phí, tham ô.

8. Thực hành tự phê bình và phê bình; kiên quyết đấu tranh với mọi tư tưởng và hành động ở trong Đảng và ngoài Đảng có hại đến lợi ích chung của Đảng, của cách mạng.

9. Tuyệt đối trung thành và thật thà với Đảng, không giấu giếm, xuyên tạc sự thật và cũng không dung túng cho ai giấu giếm, xuyên tạc sự thật với Đảng.

10. Giữ gìn bí mật của Đảng, của Nhà nước và luôn cảnh giác với âm mưu phá hoại của kẻ địch.

Từ nay, mỗi chi bộ cần phải luôn luôn lấy 10 điều đó mà giáo dục đảng viên; mỗi một đảng viên cần phải luôn luôn ghi nhớ lấy 10 điều đó mà tự kiểm điểm. Phải như thế mới xứng đáng là một chi bộ tốt, một đảng viên tốt của Đảng ta - một Đảng cách mạng vĩ đại.

*Mừng Đảng ta 34 tuổi, (3.2.1964), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.202-203.*

Muốn xây dựng Đảng tốt thì phải có đảng bộ tốt, chi bộ tốt. Muốn có đảng bộ tốt, chi bộ tốt phải có đồng chí tốt. Mỗi đảng viên phải luôn luôn ghi nhớ mười nhiệm vụ của đảng viên. Ở các nơi khai hội, ở nơi làm việc của đảng viên, cần phải viết mười nhiệm vụ của đảng viên để đảng viên hàng ngày nhớ nhiệm vụ của mình mà phấn đấu thực hiện.

Trong dịp này, Bác tóm tắt sáu tiêu chuẩn đảng viên để các đại biểu Hội nghị dễ nhớ và dễ phổ biến. Những tiêu chuẩn tóm tắt đó là:

- Phải kiên quyết và suốt đời đấu tranh cho Đảng.
- Luôn luôn bồi dưỡng tư tưởng vô sản cho mình. Không để mắc sai lầm. Tích cực sửa chữa sai lầm, khuyết điểm.
- Luôn luôn để lợi ích của Đảng lên trên lợi ích cá nhân.
- Tuyệt đối chấp hành nghị quyết, kỷ luật của Đảng.
- Mật thiết liên hệ với quần chúng.
- Cố gắng học tập để không ngừng nâng cao trình độ của mình, thật thà tự phê bình và phê bình.

Đảng viên cần phải mật thiết liên hệ với quần chúng, nêu cao tinh thần chí công vô tư, cần kiệm liêm chính, gương mẫu trong mọi công tác và trong đời sống...

.... Trước Cách mạng Tháng Tám, toàn Đông Dương chỉ có khoảng 5000 đảng viên mà vẫn làm được công cuộc cách mạng thắng lợi. Hiện nay ở ngoại thành có 7000 đảng viên, đó là một lực lượng rất lớn, lại ở gần Trung ương, gần Thành uỷ, có chính quyền, có nhân dân tốt thì phải làm thế nào cho xứng đáng với sự tin cậy của Đảng. Phải làm cho ngoại thành tiến bộ về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng.

Các đảng bộ, các chi bộ ở ngoại thành cần lãnh đạo đưa phong trào ngoại thành tiến lên mạnh mẽ hơn nữa, làm cho ngoại thành thật sự trở thành vành đai đỏ của Thủ đô xã hội chủ nghĩa. Có như thế Thủ đô chúng ta mới trở nên giàu mạnh, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

*Bài phát biểu tại hội nghị sơ kết cuộc vận động xây dựng Chi bộ, Đảng bộ “bốn tốt” ở khu vực ngoại thành Hà Nội, (18.12.1964), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.617-619.*

... Đặt ra kế hoạch thật tốt, thật sát là rất cần, nhưng đó chỉ là bước đầu. Kế hoạch 10 phần thì biện pháp cụ thể phải 20 phần, chỉ đạo thực hiện sát sao phải 30 phần. Có như thế mới chắc chắn hoàn thành tốt kế hoạch.

Khi đặt kế hoạch phải nhìn xa. Có nhìn xa mới quyết định đúng đắn thời kỳ nào phải làm công việc gì là chính. Phải thấy rộng. Có thấy rộng mới sắp đặt các ngành hoạt động một cách cân đối. Khi đi vào thực hiện thì mỗi ngành, mỗi nghề phải rất tỉ mỉ, chu đáo, thật sát với mỗi cơ sở. Đó là “một bộ ba” để hoàn thành tốt kế hoạch.

Để hoàn thành tốt kế hoạch, điều quan trọng bậc nhất là bồi dưỡng tư tưởng, chính trị cho cán bộ và quần chúng. Phải làm cho mỗi người thấm nhuần tinh thần làm chủ tập thể, ý chí cần kiệm xây dựng nước nhà.

... Một điều rất cần thiết nữa là phải củng cố tốt và phát triển tốt chi bộ và chi đoàn thanh niên lao động. Hiện nay chúng ta có hơn nửa triệu đảng viên và gần một triệu đoàn viên. Đó là một lực lượng rất to

lớn. Chi bộ lãnh đạo tốt, đảng viên và đoàn viên đều xung phong gương mẫu trong công tác, thì kế hoạch nhất định sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt mức.

*Bài nói tại hội nghị phổ biến kế hoạch Nhà nước năm 1965, (19.1.1965), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.366-367.*

... Đảng phải liên hệ mật thiết với quần chúng, phải kiên quyết giữ vững liên minh công nông trong các giai đoạn của cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Phải bảo đảm thực hiện Mặt trận dân tộc thống nhất chặt chẽ và rộng rãi, đoàn kết tất cả mọi người yêu nước chung quanh Đảng của giai cấp vô sản.

*Ba mươi năm đấu tranh thắng lợi của cách mạng Việt Nam, (18.8.1965), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.494.*

Đảng phải thật sự là đội tiên phong dũng cảm, bộ tham mưu sáng suốt của giai cấp vô sản, của nhân dân lao động và của cả dân tộc.

*Ba mươi năm đấu tranh thắng lợi của cách mạng Việt Nam, (18.8.1965), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.493-494.*

... Vừa qua, có một số địa phương chủ quan, đến khi địch ném bom bị tổn thất. Các cô, các chú, tất cả đảng viên phải hiểu: nhân dân ta rất ngoan cường, rất tin vào Đảng, nhân dân ta đưa tính mệnh và tài sản gửi cho Đảng. Vì vậy, mỗi một đảng viên, mỗi một chi bộ, mỗi một cơ quan phải có trách nhiệm, phải bảo vệ chu đáo tính mệnh và tài sản của đồng bào. Vì có một số nơi cán bộ chủ quan, để đồng bào bị chết chóc, tài sản bị mất mát, như thế là có tội với đồng bào.

*Bài nói tại hội nghị cán bộ cao cấp nghiên cứu Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương, (16.01.1966), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.18.*

... Ở Việt Nam có vấn đề tôn giáo, đặc biệt là Thiên chúa giáo; nơi nào cán bộ tốt, tổ chức hợp tác xã đưa lại quyền lợi cho giáo dân thì giáo dân rất đồng tình... Giáo dân dễ dàng phân biệt: khi chưa giải phóng, giai cấp địa chủ, nhà thờ bóc lột nông dân giáo dân. Ví dụ: một cụ già sống 120 tuổi ở Nghệ An, khi sống đến 110 tuổi thì cải cách

ruộng đất ở Nghệ An, sau cải cách ruộng đất mới được ăn thử miếng đường đầu tiên, nghĩa là trong 110 năm trước chưa được ăn đường. Sau giải phóng, sau cải cách ruộng đất, trong làng có nhiều nhà ngói, đời sống được nâng cao, có nhà y tế... Nếu giáo dục tốt thì giáo dân có thể đấu tranh: Cha chỉ nói phần hồn thôi, còn phần đời thì để cho Chính phủ. Một số địa phương, giáo dân có câu: sống theo Đảng, chết theo Chúa. Đối với người cộng sản thì nếu họ nói chết theo Chúa thì không sao.

Ta quan tâm đời sống quần chúng thì quần chúng sẽ theo ta. Ta được lòng dân thì ta không sợ gì cả. Nếu không được lòng dân thì ta không thể làm tốt công tác.

*Nói chuyện với Đoàn Công an Cu Ba, (9.8.1966), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.118-119.*

... Một điều nữa Bác cần nói là: *Phải kính trọng phụ nữ*. Chúng ta làm cách mạng là để tranh lấy bình quyền bình đẳng, trai gái đều ngang quyền như nhau. Lênin dạy chúng ta: Phụ nữ là một nửa xã hội. Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa được giải phóng cả. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông phải kính trọng phụ nữ. Nhưng Bác nghe nói *vẫn có người đánh chửi vợ!* Đó là một điều đáng xấu hổ. Như thế thì còn gì là tình nghĩa vợ chồng? Như thế là phạm pháp, là cực kỳ dã man. Chi bộ Đảng phải giáo dục đảng viên và nhân dân về *quyền bình đẳng giữa vợ chồng*. Đoàn kết phụ nữ và thanh niên phải bảo ban nhau cách cư xử hoà thuận trong gia đình. Bác mong rằng: từ nay về sau sẽ không còn thói xấu đánh chửi vợ nữa.

*Bài nói với đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Bình, (1.1.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.195.*

Bây giờ lớp học sắp bế mạc, Bác căn dặn các cô, các chú mấy điều:

1. *Cần nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, chịu khó đi sâu, đi sát cơ sở, hợp tác xã để hiểu rõ tình hình sản xuất, đời sống của nhân dân, tình hình các chi bộ và các đoàn thể quần chúng. Do đó mà có chủ trương, biện pháp cho đúng, cho kịp thời.*

Điểm này có lẽ các đồng chí nắm vững rồi. Bác chỉ nhắc các cô, các

chú phải đi sâu, đi sát cơ sở, nằm ở cơ sở để chỉ đạo phong trào, không nên xuống cơ sở theo lối chuồn chuồn đập nước. Vấn đề này nghe thì dễ, nhưng thực hiện chưa tốt lắm. Hiện nay, có một số đồng chí huyện uỷ chưa thật sự lăn lộn ở cơ sở, còn ngại khó, ngại khổ cho nên chưa nắm được tình hình cụ thể của địa phương mình phụ trách.

Hiện nay, mỗi huyện uỷ có từ 15 đến 20 đồng chí. Phải chia nhau mà nắm tình hình. Mỗi đồng chí huyện uỷ nắm một hai xã. Phải đi sâu, đi sát nắm vững tình hình, không những phải nắm vững tình hình hợp tác xã, mà còn phải nắm vững tình hình ăn, ở, học tập, sức khoẻ... của các gia đình. Nếu không đi sâu, đi sát cơ sở, nắm vững tình hình sản xuất và đời sống của nhân dân thì các đồng chí làm thế nào có thể vận dụng đúng đắn đường lối, chính sách của Đảng, chủ trương của tỉnh vào huyện mình ?

*2. Phải chăm lo xây dựng hợp tác xã, xây dựng chi bộ Đảng, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ cho thật tốt.*

Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt. Cho nên các cô, các chú phải quan tâm đến việc xây dựng chi bộ, phải làm cho chi bộ trở thành "bốn tốt". Phải làm thiết thực, đừng hình thức, đừng báo cáo sai.

Muốn trở thành chi bộ "bốn tốt", trước hết đảng viên phải gương mẫu, làm đúng chính sách, thật sự *tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân*, lắng nghe ý kiến của quần chúng thì mới được dân tin, dân phục, dân yêu. Như vậy công việc khó mấy cũng làm được.

*Đoàn viên và các đội thanh niên xung phong* phải là cánh tay của chi bộ, xung phong đi đầu trong sản xuất, chiến đấu. Các ban quản trị hợp tác xã phải dân chủ, phải chống tham ô, lãng phí. Tệ tham ô trong hợp tác xã bây giờ còn nhiều. Ai chịu trách nhiệm về tình hình ấy? Huyện có chịu trách nhiệm không? Trong cán bộ huyện, có cán bộ nào tham ô, mệnh lệnh không? Các cô, các chú phải nghiêm khắc kiểm tra.

*3. Cán bộ đảng viên phải đoàn kết chặt chẽ, bảo đảm dân chủ và kỷ luật trong Đảng.* Đảng viên cũ, mới, già, trẻ, gái, trai phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Hiện nay, trong đội ngũ cán bộ của Đảng có cán bộ già, có cán bộ trẻ. Cán bộ già là vốn quý của Đảng, họ có kinh nghiệm về mặt lãnh đạo,

được rèn luyện, thử thách nhiều trong thực tế đấu tranh. Nhưng cũng có một số cán bộ già đến một thời kỳ nào đấy là dừng lại không tiến lên được, hay bám lấy cái cũ, không nhạy cảm với cái mới. Còn cán bộ trẻ tuy chưa có một số ưu điểm như cán bộ già, nhưng họ lại hăng hái, nhạy cảm với cái mới, chịu khó học tập, cho nên tiến bộ rất nhanh.

Đảng ta phải khéo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ. Không nên coi thường cán bộ trẻ. Một số ít cán bộ già mắc bệnh công thần, cho mình là người có công lao, hay có thái độ "cha chú" với cán bộ trẻ, đảng viên trẻ nói gì cũng gạt đi, cho là "trúng khôn hơn vịt", "măng mọc quá tre". Thời đại của ta hiện nay rất oanh liệt. Xã hội, thế giới phát triển rất nhanh. Thế mà các đồng chí lớn tuổi lại coi thường cán bộ trẻ là không đúng. Còn cán bộ trẻ không được kiêu ngạo, phải khiêm tốn học hỏi các đồng chí già có kinh nghiệm.

Tất cả cán bộ, đảng viên của Đảng phải vì Đảng, vì dân mà hăng hái phấn đấu. Phải chịu khó học tập chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng lực, làm cho kinh tế phát triển, chiến đấu thắng lợi, đời sống của nhân dân ngày càng no ấm, tươi vui.

Khi nói đến học tập khoa học, kỹ thuật, có người còn cho là cao xa quá. Nhưng biết nói một cách phổ thông, nôm na như chúng ta vẫn làm thì không phải là cao xa, không tiếp thụ nổi. Ví dụ: làm bèo hoa dâu là khoa học, kỹ thuật, cách ủ phân cũng là khoa học, kỹ thuật. Khoa học, kỹ thuật là như vậy, không chịu khó học tập thì không lãnh đạo được sản xuất, không đưa được năng suất cây trồng lên.

*4. Phải dựa vào quần chúng mà phát động mọi phong trào sản xuất, chiến đấu.* Phải làm cho quần chúng luôn luôn phấn khởi, tin tưởng.

Làm việc gì cũng phải có quần chúng. Không có quần chúng thì không thể làm được. Vừa rồi trên báo *Nhân dân* có đăng câu chuyện về phòng không. Có mấy đồng chí cán bộ xã ngồi bàn với nhau. Phòng không phải là đào hầm, xây hầm tốn mấy vạn viên gạch, mấy nghìn cây tre và mấy trăm đồng nữa. Chi phí lớn quá và khó thực hiện. Nhưng có một cô kỹ sư có ý kiến là cần đưa ra quần chúng bàn bạc tham gia. Sau đó mời quần chúng lại, nói rõ âm mưu của địch là hiện nay nó bắn lung tung như thế, ta phải đào hầm để ẩn nấp. Vậy ta nên đào như thế nào? Thế là quần chúng giơ tay hưởng ứng, người thì xin



góp mấy tấm ván, người thì xin góp mấy chục viên gạch, người thì xin góp mấy cây tre... Chỉ trong hai ngày là họ làm xong tất cả các hầm trú ẩn. Ở Quảng Bình, Vĩnh Linh, do đi theo đường lối quần chúng mà nhân dân đào được hàng nghìn cây số hào, hàng chục vạn hầm. Cho nên việc gì có quần chúng tham gia bàn bạc, khó mấy cũng trở nên dễ dàng và làm được tốt.

*Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, (18.1.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.210 - 212.*

... Gọi là đảng viên thì phải nhận rõ, phải biết rõ Đảng ta phải làm gì, vào Đảng để làm gì.

Đảng ta là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng.

Vào Đảng là để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng.

Vì vậy, đã là đảng viên thì phải cố thành một đảng viên "bốn tốt", tức là phải hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, làm đúng chính sách của Đảng, nếu không thì vào làm gì? Đảng không bắt buộc ai vào Đảng cả. Vào thì có nhiệm vụ, có trách nhiệm của đảng viên, nếu sợ không phục vụ được nhân dân, phục vụ được cách mạng thì đừng vào hay là hoan hỷ vào.

Đảng không phải chỉ cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái *chất* của người đảng viên.

Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: mình vào Đảng để làm đày tớ cho nhân dân. Bác nhấn mạnh: *làm đày tớ nhân dân chứ không phải là "quan" nhân dân.*

Lãnh đạo là làm đày tớ nhân dân và phải làm cho tốt.

... Muốn đẩy mạnh các mặt sản xuất, chiến đấu, văn hoá và các mặt khác, thì *trước hết cán bộ, đảng viên, đoàn viên, phải làm đầu tàu, gương mẫu. Muốn làm gương mẫu thì điều quan trọng nhất là các chú từ tỉnh đến huyện, đến xã phải đoàn kết, đoàn kết thật sự, làm sao tự mình nêu gương và giáo dục cho đảng viên, đoàn viên, cán bộ giữ gìn, phát triển đạo đức cách mạng, làm sao cho nhân dân biết*

*hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm.*

Được thế thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên cùng với quần chúng nhân dân càng đoàn kết, các công việc đều sẽ trôi chảy, trước hết là công việc sản xuất và chiến đấu.

Năm ngoái Hà Tây kết nạp được 6200 đảng viên mới.

Lúc kết nạp rồi có giáo dục cho đảng viên mới không?

Lúc "cảm tình", có mở lớp là tốt, nhưng lúc kết nạp đảng viên mới rồi thì cần có lớp, lớp ngăn ngay cũng được, bởi vì người mới vào Đảng ta chưa hiểu hết về Đảng, về nhiệm vụ, về công tác ...

*Bài nói với cán bộ tỉnh Hà Tây, (10.02.1967 Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.221-223.*

... Thực hành dân chủ là cái chìa khoá vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn. Trong mọi công việc, ngay từ khi lập kế hoạch và suốt cả thời gian thực hiện, phải mạnh dạn phát động quần chúng, làm cho mọi người thấm nhuần tinh thần *làm chủ tập thể*. Quần chúng thật sự có quyền dân chủ, và cán bộ, đảng viên phải xung phong gương mẫu, thì chắc chắn ngăn ngừa được những tệ quan liêu, mệnh lệnh, lãng phí, tham ô và cuộc vận động quần chúng quyết tâm thực hiện kế hoạch nhà nước năm 1967 cũng nhất định sẽ thắng lợi.

*Cái chìa khoá vạn năng, (25.3.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.249 - 250.*

... *Tích cực thực hiện dân chủ* với nhân dân hơn nữa. Trong hợp tác xã nông nghiệp, mọi việc sản xuất, phân phối, quản lý kinh tế, bầu cử các cơ quan phụ trách đều phải để cho nhân dân bàn bạc kỹ và tự mình quyết định một cách thật sự dân chủ. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên cần thường xuyên tự phê bình trước nhân dân, khuyến khích nhân dân phê bình. Khiêm tốn lắng nghe ý kiến của nhân dân để phát huy những việc tốt, sửa chữa những việc sai, làm công tác tốt hơn.

Phải tổ chức những lớp huấn luyện ngăn ngày thiết thực cho các đảng viên, đoàn viên mới.

Nhân dân ta rất yêu mến Đảng ta. Phải khuyến khích nhân dân góp

phần xây dựng Đảng như: góp ý kiến với chi bộ trong việc tuyển chọn người vào Đảng, tuyển chọn cán bộ lãnh đạo. Làm được như thế, mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân sẽ càng thêm mật thiết.

*Thư gửi Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Nghệ An, (21.7.1969) Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.481.*

... Một người phải biết học nhiều người. Hơn nữa, cần làm cho món ăn tinh thần được phong phú, không nên bắt mọi người chỉ được ăn một món thôi. Cũng như vào vườn hoa, cần cho mọi người được thấy nhiều loại hoa đẹp. Ta xây dựng con người cũng phải có ý định rõ ràng như nhà kiến trúc. Định xây dựng ngôi nhà như thế nào rồi mới dùng gạch, vữa, vôi cát, tre, gỗ... mà xây nên. Những gương người tốt làm việc tốt muôn hình muôn vẻ là vật liệu quý để các chú xây dựng con người. Lấy gương tốt trong quần chúng nhân dân và cán bộ đảng viên để giáo dục lẫn nhau còn là một phương pháp lấy quần chúng giáo dục quần chúng rất sinh động và có sức thuyết phục rất lớn. Đó cũng là cách thực hành đường lối quần chúng trong công tác giáo dục.

*Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách "Người tốt, việc tốt", (6.1968), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.551.*

### III. GIÁO DỤC, RÈN LUYỆN, BỒI DƯỠNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

*... Tự mình phải:*

Cần kiệm.

Hoà mà không tư.

Cả quyết sửa lỗi mình.

Cẩn thận mà không nhút nhát.

Hay hỏi.

Nhẫn nại (chịu khó).

Hay nghiên cứu, xem xét.

Vị công vong tư.

Không hiếu danh, không kiêu ngạo.

Nói thì phải làm.

Giữ chữ nghĩa cho vững.

Hy sinh.

Ít lòng tham muốn về vật chất.

Bí mật.

*Đối người phải:*

Với từng người thì khoan thứ.

Với đoàn thể thì nghiêm.

Có lòng bày vẽ chò người.

Trực mà không táo bạo.

Hay xem xét người.

*Làm việc phải:*

Xem xét hoàn cảnh kỹ càng.

Quyết đoán.

Dũng cảm.

Phục tùng đoàn thể.

*Tư cách một người cách mạng (năm 1927), Hồ Chí Minh:  
Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.260.*

... Căn cứ vào báo cáo của đồng chí H.N về tình hình Đảng cộng sản Đông Dương và theo kinh nghiệm của tôi ở Hoa Nam, Đông Dương, Thái Lan và Ma-lai-xi-a, tôi thấy bốn phạm bức thiết đối với các đảng của chúng tôi là phải đề xuất với các đồng chí đề nghị sau đây:

Trừ một vài đồng chí rất hiếm hoi (đã được huấn luyện ở trường Đại học những người lao động phương Đông, hoặc là trí thức), còn đại đa số đồng chí của chúng tôi, trình độ lý luận và chính trị rất thấp.

Hậu quả của tình trạng thiếu kiến thức về lý luận như vậy là gì? Hậu quả khá nhiều. Các đồng chí đã nghe đồng chí H.N kể về những hậu quả ấy trong báo cáo. Tôi nói thêm một vài hậu quả nữa:

1. Đa số các đồng chí - ngay cả những đồng chí có trách nhiệm - cũng không hiểu thật rõ "Cách mạng dân chủ tư sản" là gì. Các đồng chí ấy nhắc đi nhắc lại những chữ ấy mà không hiểu nghĩa. Vì không thể giải thích được cho công nhân và nông dân, cho nên các đồng chí ấy thường tỏ vẻ lúng túng trong công tác tuyên truyền và cổ động. Để khỏi lung tung, các đồng chí buộc phải "bịa ra". Do đó, một sự ngu dốt này làm phát sinh ra một sự ngu dốt khác và một sai lầm này gây nên các sai lầm khác.

2. Các đồng chí ấy cũng không hiểu tại sao phải kết hợp cuộc cách mạng phản đế với cách mạng ruộng đất. Vì vậy mà những khẩu hiệu đưa ra lộn xộn, không phối hợp với nhau.

3. Các đồng chí ấy không hiểu sự khác nhau giữa Đảng với các tổ chức khác, cho đó là sự khác biệt về "cấp bậc". Ví dụ như xếp Đảng ở số 1, Thanh niên cộng sản ở số 2, Công hội ở số 3, v.v... Và khi một đồng chí đang hoạt động trong Đảng mà được cử sang hoạt động ở một tổ chức

khác, đồng chí đó xem việc chuyển dịch ấy như là một "việc hạ cấp bậc" gần như là một hình phạt!

4. Hoặc là, các đồng chí ấy bắt đầu tổ chức một nhóm liên minh chống đế quốc, rồi chọn những thanh niên của liên minh để tổ chức một Công hội. Cuối cùng chọn những hội viên Công hội để tổ chức một tổ Đảng.

5. Một cuộc bãi công bùng nổ. Những người lãnh đạo là trí thức viết vào một quyển vở theo trật tự 1, 2, 3, v.v. những bước đi phải tiến hành rồi họ đưa quyển vở ấy cho các đồng chí có trách nhiệm là công nhân. Các đồng chí này đưa quyển vở về nhà máy và thi hành máy móc những điều đã ghi trên giấy mà không biết phán đoán xem những điểm ấy có phù hợp với thực tế hay không!

Hoặc là, các đồng chí ấy dùng mọi biện pháp để phát động bãi công, nhưng khi công nhân đã rời nhà máy xuống đường các đồng chí ấy không biết phải làm gì nữa.

6. Còn có một nguy cơ lớn khác. Tuy các đảng đã đưa những đồng chí công nhân vào các ban lãnh đạo, nhưng các đồng chí này vẫn bị ảnh hưởng của những phân tử trí thức, bởi vì theo các đồng chí ấy, "những người trí thức đã được đọc tất cả những điều ấy trong các bản luận cương hoặc trong sách".

Tình hình ấy diễn ra trong thời kỳ 1930 - 1931, lúc mà các đồng chí của chúng ta đã là những chiến sĩ khá lão luyện và khá từng trải rồi. Nhưng hiện nay, tất cả hoặc hầu như tất cả các đồng chí ấy đã bị giết hay bị cầm tù. Những đồng chí đang hoạt động trẻ hơn, ít kinh nghiệm hơn, do đó có khả năng phạm những sai lầm nghiêm trọng hơn.

*Vì vậy, tôi thấy tuyệt đối cần thiết là chúng ta phải giúp đỡ các đồng chí của chúng ta khắc phục những khó khăn ấy bằng cách tạo điều kiện cho các đồng chí tiếp thụ được những kiến thức sơ đẳng nhất mà mỗi chiến sĩ đều phải có.*

Và biện pháp duy nhất có hiệu quả để giúp các đồng chí theo phương hướng đó là cho xuất bản những quyển sách nhỏ viết về các vấn đề sau đây:

1. Tuyên ngôn cộng sản,
2. Đảng cộng sản và các tổ chức của Đảng,

3. Lịch sử Quốc tế cộng sản,
4. Lịch sử Đảng,
5. Lịch sử R.K.P.B (Đảng Cộng sản Bôn-sê-vích toàn Liên bang xô - viết),
6. Lịch sử Quốc tế thanh niên (KIM),
7. Thanh niên cộng sản và tổ chức thanh niên,
8. Công hội,
9. Quốc tế Công hội đỏ,
10. Nông hội,
11. Vấn đề dân tộc,
12. Vấn đề ruộng đất,
13. Quốc tế cứu tế đỏ (MIPR),
14. Liên minh chống đế quốc,
15. Chủ nghĩa đế quốc Pháp,
16. Cách mạng tháng Mười,
17. Cách mạng Trung Hoa,
18. Khởi nghĩa vũ trang,
19. Những bài học của các sự biến 1930 - 1931,
20. Chủ nghĩa Tờ-rốt-xki,
21. Nền kinh tế xô-viết,
22. Mác, Ăngghen, Lê-nin, Xta-lin,
23. Làm thế nào để kết hợp hoạt động bất hợp pháp và hoạt động hợp pháp,
24. Làm thế nào để tổ chức các chi bộ và làm cho các chi bộ hoạt động;
25. Làm thế nào để tổ chức một cuộc bãi công, một cuộc biểu tình, v.v,
26. Làm thế nào để thực hiện mặt trận thống nhất,
27. Làm thế nào để tổ chức một tờ báo Đảng, tờ báo nhà máy, v.v,

28. Làm thế nào để tổ chức học sinh, phụ nữ, v.v,
29. Làm thế nào để vận động binh lính,
30. Luận cương và nghị quyết về vấn đề thuộc địa (của Quốc tế cộng sản) v.v. và v.v.

Các đồng chí của chúng tôi rất dũng cảm và hăng hái. Các đồng chí ấy công tác rất tận tụy. Nhưng vì thiếu kiến thức lý luận, buộc các đồng chí phải mò mẫm từng bước, luôn luôn vấp vấp vì thiếu thốn như vậy. Tất nhiên là các đồng chí sẽ được giáo dục rèn luyện trong đấu tranh và trong công tác thực tế hàng ngày. Nhưng có thể tránh được biết bao bế tắc, sai lầm và biết bao thất bại đau đớn, nếu chúng ta có thể cung cấp cho các đồng chí ấy những kiến thức tối cần thiết về lý luận soi đường, tạo điều kiện dễ dàng cho các đồng chí ấy tiến hành công tác.

... Những điều mà tôi nói về các đồng chí chúng tôi ở Đông Dương, ở Thái Lan, v.v., chắc chắn là cũng đúng đối với những đồng chí ở các nước thuộc địa khác, mà trước đây đảng hoạt động bất hợp pháp và trình độ văn hoá của những người lao động còn thấp. Những cuốn sách nhỏ đề nghị trên đây nhất định là cũng rất có ích đối với cả những nước ấy.

*Thư gửi Ban phương Đông (16.1.1935), Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.83-87.*

6. Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình mà phải tỏ ra là bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thực nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hàng ngày khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được sự lãnh đạo.

7. Muốn làm được nhiệm vụ trên, Đảng phải đấu tranh không nhân nhượng chống tư tưởng bè phái, và phải tổ chức học tập có hệ thống chủ nghĩa Mác - Lênin để nâng cao trình độ văn hoá và chính trị cho các đảng viên. Phải giúp đỡ cán bộ không đảng phái nâng cao trình độ; phải duy trì quan hệ chặt chẽ với Đảng cộng sản Pháp.

*Những chỉ thị mà tôi nhớ và truyền đạt (năm 1939), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.139.*



Muốn có đạo đức cách mạng phải có 5 điều sau đây:

Trí - Tín - Nhân - Dũng - Liêm.

*Nói rõ nghĩa:*

*Trí:* Là sáng suốt, biết địch biết mình, biết người tốt thì nâng đỡ, biết người xấu thì không dùng, biết cái tốt của mình mà phát triển lên, biết cái xấu của mình để mà tránh.

*Tín:* Nói cái gì phải cho tin - nói và làm cho nhất trí - làm thế nào cho dân tin - cho bộ đội tin ở mình.

*Nhân:* Là phải có lòng bác ái - yêu nước, yêu đồng bào, yêu bộ đội của mình.

*Dũng:* Là phải mạnh dạn, quả quyết nhưng không phải làm liều. Phải có kế hoạch, rồi kiên quyết làm ngay. Nguy hiểm cũng phải làm. Nghĩa là phải có lòng dũng cảm trong công việc.

*Liêm:* Là không tham danh vị, không tham sống, không tham tiền, không tham sắc. Người cán bộ đã dám hy sinh cho Tổ quốc, hy sinh cho đồng bào, hy sinh vì nghĩa, thì không tham gì hết, các chú phải nhớ lấy 5 điều trên.

*Lời nói chuyện trong buổi lễ bế mạc lớp bồi túc trung cấp, (10.10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.223-224.*

## PHÊ BÌNH VÀ SỬA CHỮA

1. Cán bộ và đảng viên ta, vì bận việc hành chính hoặc quân sự, mà xao nhãng việc *học tập*. Đó là một khuyết điểm rất to. Khác nào người thầy thuốc chỉ đi chữa người khác, mà bệnh nặng trong mình thì quên chữa.

Từ nay, chúng ta cần phải thiết thực *học tập*, sửa chữa các khuyết điểm. Vì có tẩy sạch khuyết điểm, công việc mới có thể tiến bộ.

2. Trong bức thư trước, Hồ Chủ tịch đã vạch rõ những khuyết điểm của chúng ta. Những cán bộ và đảng viên các nơi hoặc chỉ nghiên cứu qua loa, hoặc nhận thấy khuyết điểm rồi nhưng không cố gắng sửa chữa.

Đó là vì nghiên cứu một cách không thiết thực, không có tổ chức...

**d. Cách thức học tập:**

1. *Nghiên cứu* - Mỗi người phải đọc kỹ càng các tài liệu, rồi tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình, có khuyết điểm gì và ưu điểm gì.

2. *Thảo luận* - Khai hội thảo luận và phê bình. Trong lúc thảo luận, mọi người được hoàn toàn tự do phát biểu ý kiến, dù đúng hoặc không đúng cũng vậy. Song không được nói gàn, nói vòng quanh. Những kết luận trong cuộc thảo luận phải có cấp trên duyệt y mới là chính thức.

**d- Cách phê bình**

Mục đích của phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ.

Vì vậy, phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người.

Những người bị phê bình thì phải vui lòng nhận xét để sửa đổi, không nên vì bị phê bình mà nản chí, hoặc oán ghét.

**e- Kiểm tra:**

Ủy ban học tập phải có một *ban kiểm tra* để xem xét việc học tập và sự tiến bộ của mọi người, giúp đỡ người tiến bộ ít, khen ngợi người tiến bộ nhiều.

**g- Báo cáo:**

Mỗi tháng báo cáo về Trung ương một lần.

**h- Thực hành:**

Người có *ưu điểm* thì phải cố gắng thêm, và người khác phải cố gắng bắt chước. Mọi người phải tích cực sửa chữa *khuyết điểm* của mình và giúp anh em sửa chữa khuyết điểm của họ. Mọi người phải nhớ rằng: cộng nhiều khuyết điểm nhỏ thành một khuyết điểm to, sẽ rất có hại. Cộng nhiều ưu điểm nhỏ thành một ưu điểm lớn, rất có lợi cho Đảng và công cuộc kháng chiến.

## PHẢI SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC CỦA ĐẢNG

Đảng ta hy sinh tranh đấu, đoàn kết, lãnh đạo nhân dân, tranh lại thống nhất và độc lập. Công việc đã có kết quả vẻ vang.

Nhưng, nếu mỗi cán bộ, đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa.

Cán bộ và đảng viên làm việc không đúng, không khéo, thì còn nhiều khuyết điểm. Khuyết điểm nhiều thì thành tích ít. Khuyết điểm ít thì thành tích nhiều. Đó là lẽ tất nhiên.

Vì vậy, ngay từ bây giờ, các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải *thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình*. Hễ thấy khuyết điểm *phải kiên quyết tự sửa chữa, và giúp đồng chí mình sửa chữa*. Phải như thế, Đảng mới chóng phát triển, công việc mới chóng thành công.

Nếu không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của ta, thì cũng như giấu giếm tật bệnh trong mình, không dám uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm, nguy đến tính mệnh.

Khuyết điểm có nhiều thứ. Chúng ta có thể chia tất cả các khuyết điểm vào ba hạng:

- Khuyết điểm về tư tưởng, tức là bệnh *chủ quan*.
- Khuyết điểm về sự quan hệ trong Đảng với ngoài Đảng, tức là bệnh *hẹp hòi*.
- Khuyết điểm về cách nói và cách viết, tức là *ba hoa*.

Đó là ba chứng bệnh rất nguy hiểm. Nếu không chữa ngay, để nó lây ra, thì có hại vô cùng.

### **A- Bệnh chủ quan**

Mỗi chứng bệnh sinh ra do nhiều nguyên nhân. Nhưng kết quả nó đều làm cho người ta ốm yếu. Nguyên nhân của bệnh chủ quan là: kém lý luận, hoặc khinh lý luận, hoặc lý luận suông.

Trước hết ta phải hiểu lý luận là gì?

Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc

tranh đấu, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi lại đem nó chứng minh với thực tế. Đó là lý luận chân chính.

Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế.

Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi.

Hiện nay, phong trào cách mạng rất cao. Nhưng thử hỏi cán bộ và đảng viên ta đã mấy người biết rõ lý luận và biết áp dụng vào chính trị, quân sự, kinh tế, và văn hoá? Đã mấy người hiểu "biện chứng" là cái gì?

Vì kém lý luận, cho nên gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo. Không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan. Ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại.

Đó là chứng *kém lý luận trong bệnh chủ quan*.

Có những cán bộ, những đảng viên cũ, làm được việc, có kinh nghiệm. Cố nhiên những anh em đó rất quý báu cho Đảng. Nhưng họ lại mắc phải cái bệnh *khinh lý luận*. Họ quên rằng: nếu họ đã có kinh nghiệm mà lại biết thêm lý luận thì công việc tốt hơn nhiều. Họ quên rằng: kinh nghiệm của họ tuy tốt, nhưng cũng chẳng qua là từng bộ phận mà thôi, chỉ thiên về một mặt mà thôi.

Có kinh nghiệm mà không có lý luận, cũng như một mắt sáng, một mắt mờ.

Những anh em đó, cần phải nghiên cứu thêm lý luận, mới thành người cán bộ hoàn toàn.

Có những người được xem sách, xem nhiều sách. Siêng xem sách và xem nhiều sách là một việc đáng quý. Nhưng thế không phải đã là biết lý luận.

Lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế. Lý luận mà không áp dụng vào thực tế là *lý luận suông*. Dù xem được hàng ngàn hàng vạn quyển lý luận, nếu không biết đem ra thực hành, thì khác nào một cái hòm đựng sách.

Xem nhiều sách để mà *loè*, để làm ra *ta đây*, thế không phải là biết lý luận.

Những anh em đó cần phải ra sức thực hành mới thành người biết lý luận.

Nói tóm lại, mỗi cán bộ, mỗi đảng viên phải học lý luận, phải đem lý luận *áp dụng vào công việc thực tế*. Phải chữa cái bệnh kém lý luận, khinh lý luận và lý luận suông.

Đây phải nói rõ vấn đề *trí thức*.

Những người trí thức tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến rất quý báu cho Đảng. Không có những người đó thì công việc cách mạng khó khăn thêm nhiều.

Nhưng có đôi người trí thức vì thế mà kiêu ngạo, lên mặt. Chúng kiêu ngạo lên mặt rất có hại cho họ. Nó ngăn trở họ tiến bộ.

*Trí thức là gì?*

Trí thức là hiểu biết. Trong thế giới chỉ có hai thứ hiểu biết: một là hiểu biết sự tranh đấu sinh sản. Khoa học tự nhiên do đó mà ra. Hai là hiểu biết tranh đấu dân tộc và tranh đấu xã hội. Khoa học xã hội do đó mà ra...

*Một người học xong đại học, có thể gọi là có trí thức*. Song y không biết cày ruộng, không biết làm công, không biết đánh giặc, không biết làm nhiều việc khác. Nói tóm lại: công việc *thực tế*, y không biết gì cả. Thế là y chỉ có trí thức *một nửa*. Trí thức của y là trí thức *học sách*, chưa phải trí thức hoàn toàn. Y muốn thành một người trí thức hoàn toàn, thì phải đem cái trí thức đó áp dụng vào *thực tế*.

Vì vậy, những người trí thức đó cần phải biết rõ cái khuyết điểm của mình. Phải khiêm tốn. Chớ kiêu ngạo. Phải ra sức làm các việc thực tế.

Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận.

Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên.

Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chỉ học thuộc lòng, để đem *loè* thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích.

Vì vậy, chúng ta phải *gắng học*, đồng thời *học* thì phải *hành*.

### **B- Bệnh hẹp hòi**

Bệnh này rất nguy hiểm, mà nhiều cán bộ và đảng viên còn mắc phải.

*Trong*, thì bệnh này ngăn trở Đảng thống nhất và đoàn kết.

*Ngoài*, thì nó phá hoại sự đoàn kết toàn dân.

Nhiều thứ bệnh, như chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng tham danh vọng, tham địa vị, dìm người giỏi, bệnh hủ hoá, v.v., đều do bệnh hẹp hòi mà ra!

Chúng ta phải kiên quyết chữa ngay bệnh ấy, mỗi một đảng viên, mỗi một bộ phận, mỗi một lời nói, việc làm, tuyệt đối phải nhằm vào lợi ích của toàn cuộc, lợi ích của toàn Đảng.

Vì ham danh vọng và địa vị, cho nên khi phụ trách một bộ phận nào, thì lôi người này, kéo người khác, ưa ai thì kéo vào, không ưa thì tìm cách tẩy ra. Thế là chỉ biết có mình, chỉ biết có bộ phận mình mà quên cả Đảng. Đó là *một thứ bệnh hẹp hòi*, trái hẳn với nguyên tắc tập trung và thống nhất của Đảng ...

... Từ trước đến nay, vì bệnh hẹp hòi mà có những sự lủng củng giữa bộ phận và toàn cuộc, đảng viên với Đảng, cán bộ địa phương và cán bộ phái đến, cán bộ quân sự và cán bộ "mặt trận", cán bộ mới và cán bộ cũ, cơ quan này và cơ quan khác, bộ đội này và bộ đội khác, địa phương này và địa phương khác.

Vậy từ nay, chúng ta phải tẩy cho sạch cái bệnh nguy hiểm đó, khiến cho *Đảng hoàn toàn nhất trí, hoàn toàn đoàn kết*.

Bệnh hẹp hòi đối ngoại.

Có nhiều đồng chí có bệnh tự tôn, tự đại, khinh rẻ người ta, không muốn biết, muốn học những ưu điểm của người khác. Biết được vài câu lý luận đã cho mình là giỏi, không xem ai ra gì, tưởng mình là hơn hết. Đó là *bệnh hẹp hòi hạn năng*.

Họ quên rằng, chỉ đoàn kết trong Đảng, cách mạng cũng không thành công được, còn phải *đoàn kết nhân dân cả nước*. Họ quên rằng: so sánh với nhân dân, thì số đảng viên chỉ là tối thiểu, hàng trăm người dân mới

có một người đảng viên. Nếu không có nhân dân giúp sức, thì Đảng không làm được việc gì hết.

Vì vậy, ta cần phải hợp tác với những người ngoài Đảng. Ta không được khinh rẻ họ, chê bai họ. Ta phải liên lạc mật thiết với dân chúng. Không được rời xa dân chúng. Rời xa dân chúng là *cô độc*. Cô độc thì nhất định *thất bại*.

Cũng vì bệnh *hẹp hòi* mà không biết dùng nhân tài, việc gì cũng ôm lấy hết. Ôm lấy hết thì cố nhiên làm không nổi.

Cũng vì bệnh *hẹp hòi* mà không biết cách xử trí khôn khéo với các hạng đồng bào (như tôn giáo, quốc dân thiểu số, anh em trí thức, các quan lại cũ, v.v.).

Từ nay, mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, phải kiên quyết chữa cái bệnh *hẹp hòi* đó để thực hành chính sách *đại đoàn kết*. Chính sách thành công, thì kháng chiến mới dễ thắng lợi.

Bệnh chủ quan, bệnh ích kỷ, bệnh *hẹp hòi*, v.v., mỗi chứng bệnh là một kẻ địch. Mỗi kẻ địch bên trong là một bạn đồng minh của kẻ địch bên ngoài. Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra. Vì vậy, ta phải ra sức đề phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó.

Gặp mỗi vấn đề, ta phải đặt câu hỏi:

Vì sao có vấn đề này?

Xử trí thế nào, kết quả sẽ ra sao?

Phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều. Chớ gặp sao làm vậy.

Để chữa khỏi những bệnh kia, ta phải *tự phê bình* ráo riết, và phải lấy lòng thân ái, lấy lòng thành thật, mà ráo riết *phê bình* đồng chí mình. Hai việc đó phải đi đôi với nhau.

Trong lúc *phê bình*, khuyết điểm phải vạch ra rõ ràng, mà ưu điểm cũng phải nhắc đến. Một mặt là để sửa chữa cho nhau. Một mặt là để khuyến khích nhau, bắt chước nhau.

Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải *tự kiểm điểm*, *tự phê bình*, *tự sửa chữa* như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khoẻ vô cùng.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.231-239.*

... Học không bao giờ cùng.

Học mãi để tiến bộ mãi.

Càng tiến bộ, càng thấy cần phải học thêm:

*Thư gửi quân nhân học báo (4.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.588.*

Nhất là những người cán bộ và lãnh tụ càng phải làm cho xứng đáng lòng tin của Đảng, của dân tộc. Càng phải làm gương cho tất cả đảng viên, tất cả quần chúng noi theo.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.253.*

Đồng chí ta tuy có khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết.

*Bài nói chuyện trong buổi bế mạc Hội nghị của Đảng lần thứ sáu (18.1.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.552.*

## CẦN

Tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai.

... Nghĩa là *Cần* thì việc gì, dù khó khăn mấy, cũng làm được.

... Chữ *Cần*, chẳng những có nghĩa hẹp, như: Tay siêng làm chỉ hàm siêng nhai. Nó lại có nghĩa rộng là mọi người đều phải *Cần*, cả nước đều *Cần*.

Người siêng năng thì mau tiến bộ.

Cả nhà siêng năng thì chắc chắn ấm no.

Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh.

Cả nước siêng năng thì nước giàu mạnh.



Muốn cho chữ *Cần* có nhiều kết quả hơn, thì phải có *kế hoạch* cho mọi công việc. Nghĩa là phải tính toán cẩn thận, sắp đặt cho gọn gàng.

Cây gỗ bất kỳ to nhỏ, đều có gốc và ngọn.

Công việc bất kỳ to nhỏ, đều có điều nên làm trước, điều nên làm sau. Nếu không có kế hoạch, điều nên làm trước mà để làm sau, điều nên làm sau mà đưa làm trước, như thế thì sẽ hao tổn thời giờ, mất công nhiều mà kết quả ít.

... *Siêng năng* và *kế hoạch* phải đi đôi với nhau.

*Kế hoạch* lại phải đi đôi với *phân công*.

Trong một gia đình, một xưởng máy, một đoàn thể, một cơ quan, vân vân ... đã phải có kế hoạch, lại phải *phân công cho khéo*.

Phân công phải nhằm vào 2 điểm:

1. *Công việc*: Việc gì gấp thì làm trước. Việc gì hoãn thì làm sau.
2. *Nhân tài*: Người nào có năng lực làm việc gì, thì đặt vào việc ấy.

Nếu dùng không đúng, người giỏi nghề thợ mộc thì giao cho thợ rèn, người giỏi nghề thợ rèn thì giao cho việc thợ mộc, như thế thì hai người đều thất bại cả hai.

*Cần* và *chuyên* phải đi đôi với nhau. Chuyên nghĩa là dẻo dai, bền bỉ. Nếu không chuyên, nếu một ngày cần mà mười ngày không cần, thì cũng vô ích. Như thế chẳng khác nào một tấm vải phơi một hôm mà ngâm nước mười hôm, thì ướt lại hoàn ướt.

*Cần* không phải là làm xối. Nếu làm cố chết cố sống trong một ngày, một tuần, hoặc một tháng, đến nổi sinh ốm đau, phải bỏ việc. Như vậy không phải là *cần*.

*Cần* là luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ, cả năm cả đời. Nhưng không làm quá trớn. Phải biết nuôi dưỡng tinh thần và *lực lượng* của mình, để làm việc cho lâu dài.

*Lười biếng* là kẻ địch của chữ *cần*.

Vì vậy, *lười biếng* cũng là *kẻ địch của dân tộc*.

Một người biếng, có thể ảnh hưởng tai hại đến công việc hàng nghìn hàng vạn người khác ...

## KIỆM

Kiệm là thế nào?

Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi.

Cần và Kiệm, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người.

Cần mà không kiệm, "thì làm chùng nào xào chùng ấy". Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ vào chùng nào, chảy ra hết chùng ấy, không lại hoàn không.

Kiệm mà không cần, thì không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì đã không tiến tức phải thoái hoá. Cũng như cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt.

... Thời giờ cũng cần phải *tiết kiệm* như của cải.

Của cải nếu hết, còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi, không bao giờ kéo nó trở lại được. Có ai kéo lại ngày hôm qua được không?

Muốn tiết *kiệm* thời giờ, thì việc gì ta cũng phải làm cho nhanh chóng, mau lẹ. Không nên chậm rãi. Không nên "nay lần mai nữa".

Tiết kiệm thời giờ là Kiệm, mà cũng là Cần.

Bất kỳ làm việc gì, nghề gì, khi đã làm thì phải hăng hái, chăm chỉ, chuyên chú, làm cho ra trò làm.

*Tiết kiệm* thời giờ của mình, lại phải *tiết kiệm thời giờ của người*. Không nên ngồi lâu, nói chuyện phiếm, làm mất thời giờ của người khác.

... Tiết kiệm không phải là bủn xỉn.

Khi không nên tiêu xài thì một hạt gạo, một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù hư hao bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là Kiệm.

Tiết kiệm phải kiên quyết *chống xa xỉ*.

Việc đáng làm trong một giờ, mà kéo đến 2, 3 giờ, là xa xỉ.

Việc đáng tiêu một đồng, mà tiêu 2, 3 đồng là xa xỉ.

Hao phí vật liệu, là xa xỉ.

Ăn sang mặc đẹp trong lúc đồng bào đang thiếu cơm, thiếu áo, là xa xỉ.

Ăn không ngồi rồi, trong lúc Tổ quốc đang cần kháng chiến và xây dựng, là xa xỉ.

Vì vậy, xa xỉ là có tội với Tổ quốc, với đồng bào.

Tiết kiệm nghĩa là:

1 giờ làm xong công việc của 2, 3 giờ.

1 người làm bằng 2, 3 người.

1 đồng dùng bằng giá trị 2, 3 đồng.

Cho nên, muốn tiết Kiệm có kết quả, thì phải khéo tổ chức... Biết tổ chức thì tiết Kiệm được sức lực, thời giờ, vật liệu.

Không biết tổ chức thì không biết tiết Kiệm...

... Kết quả chữ Cần chữ Kiệm to lớn như vậy đó.

Cho nên người yêu nước thì phải thi đua *thực hành* Cần Kiệm.

## LIÊM

*Liêm* là trong sạch, không tham lam.

... Chữ Liêm phải đi đôi với chữ Kiệm. Cũng như chữ Kiệm phải đi đôi với chữ Cần.

Có Kiệm mới Liêm được, vì xa xỉ mà sinh tham lam.

Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là bất Liêm.

Người cán bộ, cậy quyền thế mà khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư.

Người buôn bán, mua 1 bán 10, hoặc mua gian bán lậu chợ đen chợ đỏ, tích trữ đầu cơ.

Người có tiền, cho vay cắt cổ, bóp hầu bóp họng đồng bào.

Người cậy có ruộng, không ra công đào mương mà lấy cấp nước ruộng của láng giềng.

Người làm nghề (bất kỳ nghề gì) nhân lúc khó khăn mà bắt chẹt đồng bào.

Người cờ bạc, chỉ mong xoay của người làm của mình vân vân ... Đều là tham lam, đều là Bất Liêm.

Dìm người giỏi, để giữ địa vị và danh tiếng của mình, là tham danh đạo vị (đạo là trộm).

Gặp việc phải, mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm, là tham giật ury lao.

Gặp giặc mà rút rè, không dám đánh là tham sinh ury tử.

Đều trái với chữ Liêm.

Do Bất Liêm mà đi đến tội ác trộm cắp. Công khai hay bí mật, trực tiếp hay gián tiếp, Bất Liêm tức là trộm cắp.

... Để thực hiện chữ Liêm, cần có tuyên truyền và kiểm soát, giáo dục và phép luật, từ trên xuống, từ dưới lên.

Tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính*, mà muốn người khác *chính* là vô lý.

### **Đối với người**

Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người.

Trừ bọn việt gian bán nước, trừ bọn phát-xít thực dân, là những ác quỷ mà ta phải kiên quyết đánh đổ, đối với tất cả những người khác ta phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ.

Chớ nịnh hót người trên. Chớ xem khinh người dưới.

Thái độ phải chân thành, khiêm tốn.

Phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới.

Phải thực hành chữ Bác - Ái.

### **Đối với việc**

Phải để công việc, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà.

Phải phụ trách việc gì, thì quyết tâm làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm.

Bất kỳ việc to, việc nhỏ, phải có sáng kiến, phải có kế hoạch, phải cẩn thận, phải quyết tâm làm cho thành công.

Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi mà có hại cho nước thì quyết không làm ...

*Cần kiệm liêm chính (6.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.632-645.*

Xem lại những công việc trong thời kỳ vừa qua, các đồng chí đã lượm được khá *ưu điểm*:

Như nội bộ đoàn kết hơn, Bình Trị Thiên được chấn chỉnh hơn, sự lãnh đạo của Đoàn thể tuy chưa được đều nhưng đã bao quát hơn trước.

Nhưng vẫn còn nhiều *khuyết điểm* như:

- Còn nhiều xu hướng cá nhân, bản vị, địa phương.
- Sự lãnh đạo về chính quyền, nhất là về kinh tế, không được quán xuyên.
- Dân vận chưa được đầy đủ, Mặt trận chưa đoàn kết được tất cả các nhân sĩ, trí thức.
- Một số cán bộ chưa thực hiện Cần, Kiệm, Liêm, Chính, thậm chí hủ hoá. Phần nhiều khuyết điểm do đó mà ra.

Chưa vận dụng được cả nhân lực vật lực, tài lực để phụng sự kháng chiến, nhất là Thanh Hoá.

Tôi mong các đồng chí kiên quyết sửa chữa những khuyết điểm và phát triển những ưu điểm nói trên, thì mọi việc sẽ thành công.

*Thư gửi các đồng chí Liên khu IV (9.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.682-683.*

... Học để làm việc,

Làm người,

Làm cán bộ.

Học để phụng sự Đoàn thể

"Giai cấp và nhân dân,

Tổ quốc và nhân loại".

Muốn đạt mục đích, thì phải

Cần, kiệm, liêm, chính.

Chí công, vô tư.

*Lời ghi ở trang đầu quyển sổ vàng của trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương (9.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.684.*

... Sau mỗi việc cần phải rút kinh nghiệm.

Kinh nghiệm riêng từng cán bộ, từng địa phương. Kinh nghiệm chung tất cả các cán bộ và các địa phương. Kinh nghiệm thất bại và kinh nghiệm thành công. Rồi tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm ấy cho khắp tất cả cán bộ, tất cả địa phương. Mỗi cán bộ, mỗi địa phương sẽ học những kinh nghiệm hay, *tránh những kinh nghiệm dở, áp dụng những kinh nghiệm cũ* vào những công việc mới.

Như vậy, khuyết điểm ngày càng bớt, ưu điểm ngày càng thêm, công việc sẽ rất mau tiến bộ.

... Tuy vậy, có những địa phương, những cán bộ không hiểu thấu, kém sáng kiên, không làm đúng chỉ thị cấp trên, không biết tùy hoàn cảnh địa phương mà nhân dịp đó để gây một cuộc động viên tinh thần.

Khuyết điểm ấy là vì bệnh chủ quan, không trông xa thấy rộng, chỉ thấy bộ phận, không thấy toàn cuộc, biếng suy nghĩ, sợ khó khăn.

Mong rằng những nơi đã thành công trong việc này thì cán bộ phải ra công nghiên cứu kinh nghiệm và áp dụng kinh nghiệm sao cho công việc này càng tiến bộ hơn nữa.

*Rút kinh nghiệm và trao đổi kinh nghiệm (31.10.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.703-704.*

## I. PHẢI THIẾT THỰC, CHU ĐÁO TRONG CÔNG VIỆC HUẤN LUYỆN

Việc huấn luyện học tập không phải là một việc đơn giản, muốn làm được thì phải hiểu cho rõ.

...

### 1. Huấn luyện ai?

Ta phải:

- huấn luyện cán bộ.
- huấn luyện hội viên của Đoàn thể.
- huấn luyện cán bộ các ngành chuyên môn của chính quyền.
- huấn luyện nhân dân.

Nói đến cán bộ trước hết, vì "cán bộ là tiền vốn của Đoàn thể".

Có vốn mới làm ra lãi. Bất cứ chính sách, công tác gì nếu có cán bộ tốt thì thành công tức là có lãi. Không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn.

### 2. Ai huấn luyện?

Không phải ai cũng huấn luyện được.

- Muốn huấn luyện cho thợ rèn, thợ nguội thì người huấn luyện phải thạo nghề rèn, nghề nguội. Người huấn luyện của Đoàn thể *phải làm kiểu mẫu về mọi mặt*: tư tưởng, đạo đức, lối làm việc.

- Người huấn luyện *phải học thêm mãi* thì mới làm được công việc huấn luyện của mình. Lênin khuyên chúng ta: "Học, học nữa, học mãi". Mỗi người đều phải ghi nhớ và thực hành điều đó, những người huấn luyện lại càng phải ghi nhớ hơn ai hết. Người huấn luyện nào tự cho mình đã biết đầy đủ cả rồi, thì người đó dốt nhất. Khẩu hiệu "Học không biết chán, dạy không biết mỏi" treo trong phòng họp chính của Khổng Tử. Tuy Khổng Tử là phong kiến và tuy trong học thuyết của Khổng Tử có nhiều điều không đúng song những điều hay trong đó thì chúng ta nên học.

"Chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại". Lênin dạy chúng ta như vậy.

### 3. Huấn luyện gì?

a) *Lý luận*: Phải dạy lý luận Mác - Lênin cho mọi người. Người biết lý luận mà không thực hành thì cũng vô ích.

Học lý luận không phải để nói mép nhưng biết lý luận mà không thực hành là lý luận suông. Học là để áp dụng vào việc làm. Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp vừa hay vấp vấp. Có lý luận thì mới hiểu được mọi việc trong xã hội, trong phong trào để chủ trương cho đúng, làm cho đúng.

b) *Công tác*: Ngoài lý luận phải dạy công tác. Ví dụ: về các việc tổng động viên thi đua ái quốc, thu thuế bằng thóc, v.v. phải giải thích thế nào cho dân hiểu, phải động viên thế nào, sắp đặt công việc thế nào. Việc thắng lợi ngoại giao vừa rồi, phải xem xét ảnh hưởng đối với ta thế nào, đối với địch thế nào, đối với trong nước thế nào, đối với quốc tế thế nào, làm thế nào để lợi dụng được hết ảnh hưởng của thắng lợi đó. Những việc như thế đều phải dạy cho cán bộ và đồng chí biết.

c) *Văn hoá*: Phải chú ý dạy văn hoá cho những đồng chí kém văn hoá để giúp họ tiến bộ về lý luận, công tác.

d) *Chuyên môn*: Mỗi người phải biết một nghề để sinh hoạt. Riêng về cán bộ, ai lãnh đạo ngành hoạt động nào thì phải biết chuyên môn về ngành ấy. Ví dụ những đồng chí lãnh đạo hoả xa phải biết chuyên môn về hoả xa, có thể lãnh đạo mới sát.

### 4. Huấn luyện thế nào?

a) *Cốt thiết thực chu đáo hơn tham nhiều*.

Việc cốt yếu là phải làm cho người học hiểu thấu vấn đề. Nhưng hiểu thấu cũng có nhiều cách: có cách hiểu thấu thật tỉ mỉ, nhưng dạy cách đó thì phải tốn nhiều thì giờ. Trái lại cũng có cách dạy bao quát mà vẫn làm cho người học hiểu thấu được. Ví dụ: muốn dạy cho người ta biết con voi là thế nào thì có thể nói tỉ mỉ bộ xương của nó ra sao, nó có mấy cái răng, nó sống thế nào, sống được mấy năm, v.v... Nhưng nếu chưa thể dạy kỹ như thế được thì cũng có thể nói cho người biết bao quát hình thù của con voi như: mình nó to bằng ba bốn con trâu, nó có chân lớn như cột nhà, hai tai to như hai cái quạt, một cái vòi và 2 cái ngà ở đầu, v.v... Như thế, người học không thể lầm con voi với con tôm, con mèo hay con bò được.



Hơn nữa, khi nói đến chuyện săn voi hay bắt voi, người ta cũng không nghĩ làm được rằng có thể dùng lưới câu mà móc hay dùng roi, dùng gậy mà đánh. Như thế là người học dùng sự hiểu biết của mình vào việc làm một phần nào. Trái lại, nếu thì giờ ít, trình độ còn kém, mà cứ cặm cụi lo nghiên cứu tỉ mỉ cái ngà voi không chẳng hạn, thì khi trở về lại tưởng làm con voi là cái ngà, không ích lợi gì cả.

*b) Huấn luyện từ dưới lên trên.*

Các ban huấn luyện không nên ôm đồm. Phải lấy người cấp dưới lên huấn luyện rồi lại trở lại cấp dưới để họ huấn luyện cho cấp dưới nữa. Trung ương huấn luyện cán bộ cho các khu, các tỉnh, cán bộ ở khu và tỉnh phải huấn luyện cho cán bộ huyện, xã. Như thế đỡ tốn công, đỡ tốn thì giờ và cán bộ huấn luyện cho cấp dưới gần mình lại sát hơn. Nhưng muốn huấn luyện theo lối này thì phải huấn luyện cho chu đáo. Đừng bôi bác, nếu ở trên bôi bác thì càng xuống dưới càng sai lệch.

*c) Phải gắn lý luận với công tác thực tế.*

Trung ương có những chỉ thị về chủ trương, chính sách. Ban huấn luyện phải có những tài liệu dựa theo tình hình cụ thể, kinh nghiệm công tác để giải thích những chủ trương chính sách đó. Như thế thì lý luận mới khỏi bị tách rời thực tế.

*d) Huấn luyện phải nhằm đúng nhu cầu.*

Ban huấn luyện phải liên lạc mật thiết với các cơ quan tuyên truyền, dân vận, chính quyền. Huấn luyện chủ nghĩa là cốt để cung cấp cán bộ cho các ngành công tác: Đoàn thể, Mặt trận, Chính quyền, Quân đội. Các ngành công tác như là người tiêu thụ hàng. Ban huấn luyện như là người làm ra hàng. Làm ra hàng phải đúng với nhu cầu của người tiêu thụ. Nếu người ta cần nhiều xe mà mình làm nhiều bình tích thì hàng ế.

*d) Huấn luyện phải chú trọng việc cải tạo tư tưởng.*

Huấn luyện thì phải hiểu rõ người học để nâng cao khả năng và tẩy rửa khuyết điểm cho họ. Phải huấn và luyện. Huấn là dạy dỗ, luyện là rèn giũa cho sạch những vết xấu xa trong đầu óc. Ví dụ: Hiện nay cán bộ ta có một khuyết điểm lớn là tự kiêu, tự mãn. Phải đập cho tan khuyết điểm ấy đi. Nếu còn tự kiêu tự mãn thì học biết nhiều chỉ thêm hại. Do tự kiêu tự mãn mà cán bộ có một khuyết điểm lớn nữa là óc địa vị. Ví dụ:

đang làm việc ở khu, mà Đoàn thể điều động về công tác ở tỉnh thì phàn nàn, chán nản cho rằng làm như thế là không xứng đáng tài mình, đáng lẽ mình ở cấp trên kia! Phải gạt sạch đầu óc địa vị đi. Việc gì có lợi cho cách mạng, có lợi cho Đoàn thể là làm hết, không có gì sang, việc gì hèn cả.

### 5. Tài liệu huấn luyện:

a) *Trước hết phải lấy những tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin.* Nhưng tài liệu phải lựa chọn, xếp đặt lại, trình độ người học không bằng nhau, cần có tài liệu thích hợp với từng hạng. Tài liệu không thích hợp thì học không có ích lợi gì. Có một lần đi dự hội nghị về, Bác gặp một đoàn thanh niên và phụ nữ thôn quê ngồi nghỉ ở đầu dốc. Bác hỏi họ đi đâu, thì họ bảo là đi dự lớp huấn luyện về, tuy đang giữa ngày mùa nhưng họ cũng cố thu xếp để đi học, mỗi người mang theo 10 ngày gạo. Bác hỏi: "Học có vui không?"

- Vui lắm
- Thế học những gì?
- Các Mác.
- Học thế rồi có biết gì không?

Họ đáp: "Không ạ".

Thế là phí công, phí của, vô ích.

b) *Ngoài những tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin, còn có những tài liệu thiết thực.* Đó là những kinh nghiệm do có những người đi mang đến, kinh nghiệm thành công cũng như kinh nghiệm thất bại. Những kinh nghiệm đó đem trao đổi, gom góp lại tức là những bài học quý, không phải cứ chờ đồng chí cấp trên đến nói chuyện thì mới là bài, là học. Việc trao đổi, gom góp kinh nghiệm này phải có tổ chức hẳn hoi chứ không phải mạnh ai nấy nói.

c) *Những chỉ thị, nghị quyết, luật, lệnh của Đoàn thể và Chính phủ đều là những tài liệu cần phải học tập nghiên cứu.*

## II. PHẢI NÂNG CAO VÀ HƯỚNG DẪN VIỆC TỰ HỌC

Học tập ở trường của Đoàn thể không phải như học ở các trường lối cũ, không phải có thầy thì học, thầy không đến thì đùa. *Phải biết tự động học tập.* Vì vậy:

## 1. Học để làm gì?

a) *Học để sửa chữa tư tưởng*: Hăng hái theo cách mạng điều đó rất hay. Nhưng tư tưởng chưa thật đúng là tư tưởng cách mạng, vì thế cần phải học tập để sửa chữa cho đúng. Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm trọn nhiệm vụ cách mạng được.

b) *Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng*: Có đạo đức cách mạng thì mới hy sinh tận tụy với cách mạng, mới lãnh đạo được quần chúng đưa cách mạng tới thắng lợi hoàn toàn.

c) *Học để tin tưởng*: Tin tưởng vào Đoàn thể.

Tin tưởng vào nhân dân.

Tin tưởng vào tương lai của dân tộc.

Tin tưởng vào tương lai của cách mạng.

Có tin tưởng thì lúc ra thực hành mới vững chắc, hăng hái, lúc gặp khó khăn mới kiên quyết, hy sinh.

d) *Học để hành*: Học mới hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy.

## 2. Học ở đâu?

Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học ở nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn. Sau đây là câu chuyện học nhân dân rất hay của một nữ đồng chí Thái quê ở Sơn La: Hồi đồng chí ấy mới 15, 16 tuổi thì các cán bộ cách mạng bảo cho làm công tác tuyên truyền, nhưng bảo sao thì nói vậy, chưa hiểu biết mấy. Một năm sau, giặc chiếm Sơn La. Dân chúng và cán bộ Sơn La chạy bạt sang Hoà Bình, bị đồng bào khinh miệt là sợ giặc nên quyết tâm trở về giành lại làng mạc. Trên đường về phải trải qua rất nhiều bước khó khăn, vất vả, nhưng cán bộ vẫn một niềm thương yêu, đùm bọc nhau. Có lần, một chị cán bộ bị ốm nặng, anh em trong đội hết sức săn sóc và giặt hộ cả quần áo. Cán bộ lại ra sức giúp nhân dân làm mọi việc, nhân dân thấy thế rất cảm phục. Nhờ đó mà nhân dân với cán bộ khăng khít với nhau, cơ sở gây lại được, cán bộ sống hoà lẫn với nhân dân, dần dần tổ chức lại việc sản xuất và chiến đấu. Một hôm bốn đồng đến làng, phụ nữ trong làng ăn mặc chải chuốt ra chuốc rượu. Đồng mắc mưu, uống phải rượu có thuốc mê, ngã quay ra cả. Phụ nữ gọi du kích vào tước súng. Đồng tỉnh dậy, mắt súng bỏ trốn, cán

bộ đoán biết thế nào giặc cũng kéo trả thù, nên bàn với dân cất giấu thóc lúa, của cải vào rừng, tuy thế cũng chưa dám chủ trương tiêu thổ. Chính phụ lão trong làng lại là những người đầu tiên đưa ra ý kiến phải đốt nhà để giặc có đến cũng không có chỗ ở. Ý kiến đó được dân làng nghe theo. Khi giặc kéo đến làng, nhân dân dùng súng giặc bắn lại giặc, giặc bỏ chạy. Từ đó, nhân dân tin cán bộ và tự tin sức mình, nên phong trào mỗi ngày một lên cao.

Nữ đồng chí Thái năm nay mới hai mươi tuổi và cũng chưa được học hành gì mấy, nhưng đã kể lại câu chuyện trên đây một cách rành mạch và kết luận một cách rất mác-xít trong ba điểm:

"Một là chúng cháu rất đoàn kết.

Hai là chúng cháu được dân yêu.

Ba là chúng cháu học được kinh nghiệm của dân".

Ba điểm đó tức là:

- Cán bộ đoàn kết, mọi việc đều làm được.
- Cán bộ phải được dân yêu, dân tin, dân phục.
- Cán bộ phải đi sát dân, học dân.

### III. MỘT KHUYẾT ĐIỂM CẦN SỬA CHỮA NGAY TRONG VIỆC HUẤN LUYỆN

Khuyết điểm chung là tham làm nhiều mà làm không chu đáo, không biết "quý hồ tinh, bất quý hồ đa"<sup>1</sup>. Rõ ràng nhất là trong việc mở lớp huấn luyện.

**1. Lớp quá đông.** Đông quá thì dạy và học ít kết quả vì trình độ lý luận của người học chênh lệch, nên thu nhận không đều. Trình độ công tác thực tế của người học cũng khác nhau, nên chương trình không sát.

**2. Mở lớp lung tung.** Hiện đang có một cái "dịch" mở trường. Ví dụ: đã có trường Đoàn thể rồi lại có trường Dân vận, rồi trường Nông vận, Phụ vận, Thanh vận, Công vận. Trường nào của Đoàn thể lại không dạy dân vận mà còn phải mở riêng?

---

<sup>1</sup> Ý nói không biết quý chất lượng hơn số lượng.

Vì mở nhiều lớp nên thiếu người giảng. Thiếu người giảng thì học viên đâm chán nản. Thiếu người giảng thì phải đi "bắt phu" vì thế người đến giảng khi nào cũng hấp tấp, lướt qua lớp này một chút, lớp khác một chút như "chuồn chuồn đập nước", dạy không được chu đáo. Thiếu người giảng thì thường khi lại phải "bịt lỗ", người "bịt lỗ" năng lực kém, nói sai, có hại cho học sinh nghĩa là có hại cho Đoàn thể.

Rốt cuộc chỉ tốn gạo mà học thì học tấp nhoang.

Vậy phải làm thế nào?

Phải hợp lý hoá, nghĩa là:

- Mở lớp nào cho ra lớp ấy.
- Lựa chọn người dạy và người đến học cho cẩn thận.
- Đừng mở lớp lung tung

Nhưng không phải chỉ nói riêng việc mở lớp. Báo chí cũng phải hợp lý hoá. Đừng bày biện ra nhiều thứ. Làm ít nhưng làm cho hẳn hoi. Không hợp lý hoá lại như thế thì rốt cuộc báo chí viết ra không ai muốn đọc mà tốn kém một trăm thứ. Đoàn thể cứ co cổ lại chịu tiền để mấy chú làm báo ngồi vẽ voi, vẽ ngựa mà không ai đọc.

Tóm lại Bác nói chừng đó, các chú nghiên cứu lại.

*Nói về công tác huấn luyện và học tập (5.1950), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.45-53.*

... Quan trọng nhất là *Cách mạng tháng Mười Nga thành công.*

Liên Xô, nước xã hội chủ nghĩa, thành lập, rộng một phần sáu thế giới, và gần một nửa loài người đã tiến vào con đường *dân chủ mới*, những dân tộc bị áp bức lần lượt nổi dậy chống chủ nghĩa đế quốc, đòi độc lập tự do. Cách mạng Trung Quốc đã thắng lợi. Phong trào công nhân ở các nước đế quốc ngày càng lên cao.

Riêng về nước Việt Nam ta, thì trong thời kỳ ấy, Đảng ta ra đời, đến nay nó đã 21 tuổi. Nước ta đã độc lập, đến nay là năm thứ 6. Cuộc trường kỳ kháng chiến của ta đã tiến mạnh, đến nay là năm thứ 5.

Nói tóm lại, nửa thế kỷ XX này có nhiều việc rất quan trọng, song chúng ta có thể đoán rằng: với sự cố gắng của những người cách mạng, thì nửa thế kỷ sau sẽ có những biến đổi to lớn hơn, vẻ vang hơn nữa.

*Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Lao động Việt Nam (11.2.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.153-154.*

... Lênin là người đã thực hiện và phát triển chủ nghĩa Mác. Là người cha của cách mạng vô sản và cách mạng dân tộc giải phóng. Là người thầy đã đào tạo ra những chiến sĩ cách mạng khắp thế giới, chẳng những bằng lý luận cách mạng khoa học nhất, mà còn bằng đạo đức cách mạng cao cả nhất.

Lênin dạy chúng ta đoàn kết toàn dân và toàn giai cấp để chiến thắng kẻ thù chung là giai cấp bóc lột và đế quốc xâm lược.

Lênin dạy chúng ta đối với mọi việc phải xem xét *kỹ lưỡng mọi mặt*, không nóng nảy, hấp tấp. Song khi đã định kế hoạch hẳn hoi rồi thì phải *quả quyết thực hiện* cho kỳ được.

Lênin dạy chúng ta giản đơn và khiêm tốn trong sạch và chính trực.

Lênin dạy chúng ta *không sợ gian nan cực khổ*, và *tin chắc vào lực lượng của quần chúng*, vào tương lai cách mạng. Sau Cách mạng Tháng Mười, 14 nước đế quốc từ ngoài đánh vào, phản động trong nước nổi loạn lung tung, gần 9 phần 10 đất nước thành vùng tạm bị chiếm. Lênin và Đảng bôn-sê-vích nói *kháng chiến nhất định thắng lợi*. Quả nhiên kháng chiến đã thắng lợi hoàn toàn.

Lênin dạy chúng ta muốn kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công thì quyết phải *tăng gia sản xuất và tiết kiệm*. Lênin nói: Kinh tế và tài chính "phải do nhà nước thiết thực quản lý giám đốc, thống kê và điều chỉnh; cần quy định cách phân phối sức lao động cho đúng đắn, quý trọng sức dân, tuyệt đối không được lãng phí sức dân, cái gì cũng phải tiết kiệm". Đối với tệ tham ô hủ hoá, Lênin rất nghiêm khắc. Có một lần, toà án Mạc-tư-khoa xử nhẹ một vụ ăn hối lộ, Lênin liền viết trong một bức thư: "Không xử bắn bọn ăn hối lộ mà xử sự như thế, là một việc xấu hổ cho những người cộng sản, những người cách mạng".

Lênin dạy chúng ta phải giữ vững *nguyên tắc cách mạng*: "chỉ có chính sách trung thành với nguyên tắc mới là chính sách đúng".

Lênin dạy chúng ta yêu Tổ quốc và yêu nhân dân một cách thiết tha, không bờ bến, và ghét cay ghét đắng kẻ địch của Tổ quốc, của nhân dân, đồng thời *gắn liền với tinh thần yêu nước với tinh thần quốc tế*.

Lênin dạy chúng ta phải thật thà tự phê bình và phê bình để đoàn kết chặt chẽ và tiến bộ mãi.

Lênin dạy chúng ta *tuyệt đối tin tưởng* vào Đảng, vào tương lai tất thắng của cách mạng và Tổ quốc, vào lực lượng vô cùng to lớn của giai cấp, của nhân dân.

Mỗi một người yêu nước Việt Nam cố gắng thực hiện những lời dạy bảo của Lênin, tức là kỷ niệm Lênin một cách xứng đáng, vì đó là con đường đưa chúng ta đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

*Sự nghiệp vĩ đại của Lênin (24.01.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.385-387.*

... Tin tưởng vào gì? Tin tưởng vào ai?

Tin tưởng vào tương lai của dân tộc.

Tin tưởng vào lực lượng vô cùng tận của nhân dân ta. Tin tưởng vào lực lượng cách mạng của nhân dân thế giới. Lực lượng to lớn của nhân dân ta phải được tổ chức và lãnh đạo; Đảng và Chính phủ ta phụ trách tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta, nên ta tin tưởng vào Đảng và Chính phủ ta. Để đoàn kết và lãnh đạo nhân dân, Đảng và Chính phủ có chủ trương, chính sách đúng dựa trên lý luận đúng nhất, lý luận Mác - Lênin; nhờ đó cách mạng tháng Tám thành công, kháng chiến của ta ngày một mạnh; vì vậy ta tin tưởng vào lý luận ấy. Lý luận đó do những đồng chí lãnh đạo có kinh nghiệm cách mạng quốc tế và trong nước hoạt động đấu tranh lâu ngày trong quần chúng trải qua nhiều lần thử thách, phụ trách truyền lại cho đồng chí ta, và nhân dân ta. Vì vậy ta tin tưởng vào những lãnh tụ của ta.

*Lòng tin tưởng (21.2.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.421-422.*

Đảng ta có chủ nghĩa Mác - Lênin là chủ nghĩa cách mạng và khoa học nhất, có đường lối và chính sách đúng nhất, có cơ sở khắp cả nước. Có những cán bộ, đảng viên tận tụy hy sinh vô cùng oanh liệt.

*Bài nói tại lớp chỉnh huấn đầu tiên của Trung ương (11.5.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.479.*

... Các chú đã bàn rõ cái dễ và cái khó. Gặp cái dễ mà không quyết tâm phát triển thì nó có thể biến thành cái khó, gặp cái khó mà quyết tâm khắc phục thì cũng thành cái dễ. Ở đời không có cái gì khó mà cũng không có cái gì dễ. Ví dụ: bẻ một cành lá là dễ, nhưng nếu không quyết tâm mà bẻ cứ lờ vờ thì cũng không bẻ được; làm cách mạng và kháng chiến là việc khó, nhưng quyết tâm thì cũng thành công.

Quyết tâm không phải ở hội trường, ở lời nói, mà phải quyết tâm trong công tác, trong hành động. Phải có quyết tâm gây một tác phong chiến đấu anh dũng. Quyết tâm phản đối tất cả những hành động tiêu cực, lung lay, ích kỷ và báo cáo láo.

Phải quyết tâm chiến đấu, quyết tâm chịu khổ, chịu khó, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm chấp hành chính sách của Trung ương Đảng và Chính phủ. Nghĩa là trong thái độ, trong tư tưởng, trong hành động, trong chiến đấu, bất kỳ một việc lớn hay nhỏ đều phải có quyết tâm làm cho bằng được.

*Bài nói tại Hội nghị cán bộ chuẩn bị chiến dịch Tây Bắc (9.9.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.559.*

Phải hy sinh cái riêng cho cái chung.

Chữ tình, chữ hiếu, cũng phải hiểu một cách rộng và hiểu như thế mới là đúng. Giữa lợi ích riêng và lợi ích chung phải chọn lấy một. Mà phải chọn cái ích chung.

Đến chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cộng sản, gia đình chung đã có hạnh phúc thì gia đình riêng cũng có hạnh phúc.

Vì vậy trong lúc cách mạng gay go phải chọn cái lớn. Nếu phải hy sinh gia đình nhỏ cho gia đình lớn cũng phải làm. Phải dứt khoát, tuyệt đối không được chọn gia đình nhỏ.



*Bài nói tại lớp chỉnh Đảng Trung ương khoá 2 (3.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.61.*

Đảng cần phải phát triển và củng cố. Cần phải phát triển thêm thành phần công nhân. Cần phải giáo dục những đảng viên mới. Cần phải cải tạo tư tưởng cho đảng viên nông dân và tiểu tư sản trí thức.

Xây dựng Đảng, có ba mặt: tư tưởng, chính trị và tổ chức.

Về tư tưởng, nhất định phải học tập lý luận Mác - Lênin.

Đồng chí Lênin nói: "Chỉ có lý luận tiên tiến, Đảng mới có thể thực hiện vai trò chiến sĩ tiên tiến".

Đồng chí Xtalin nói: "Chỉ có thông suốt lý luận Mác - Lênin, Đảng mới chắc tiến lên, mới lãnh đạo được giai cấp công nhân tiến lên".

Vì vậy, giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất của Đảng, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng.

Đảng phải tăng cường tư tưởng giai cấp công nhân và rửa gột những tư tưởng trái với nó. Nước ta đã lâu ở dưới chế độ thực dân và phong kiến, cho nên những tư tưởng bất chính có thể ảnh hưởng vào trong Đảng. Số đông đảng viên là nông dân tiểu tư sản trí thức (điều đó tuy là tốt và hợp lý), cho nên cũng mang vào Đảng những tư tưởng "phi vô sản". Vì vậy Đảng cần phải giáo dục và yêu cầu đảng viên ra sức học tập lý luận, mở rộng tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những tư tưởng "phi vô sản".

Đảng phải chống cái thói xem nhẹ học tập lý luận. Vì không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là "mù chính trị", thậm chí hủ hoá, xa rời cách mạng.

*Thường thức chính trị (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.233-234.*

Bệnh cá nhân chủ nghĩa đẻ ra bệnh kiêu ngạo.

*Kiêu ngạo* là: khi công tác có ít nhiều thành tích, ít nhiều thắng lợi, thì lên mặt anh chị lên mặt công thân. Rồi đối với việc học tập thì lười biếng, không ra sức nâng cao trình độ của mình. Trong công tác thì xem thường nhân dân, xa rời quần chúng. Ở trong Đảng thì không thực hiện chế độ dân chủ tập trung, không tuân theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo. Phớt lờ

luật và chính sách của Đảng và Chính phủ, khinh rẻ ý kiến của cấp dưới. Xem thường chỉ thị của cấp trên. Không muốn chịu kiểm tra, không muốn nghe phê bình. Thân với những kẻ xu nịnh tâng bốc mình. Xa tránh những người tính trực nói thẳng.

*Kết quả* của bệnh kiêu ngạo là: thoái bộ, xuống dốc, rồi đi đến bất mãn, hủ hoá.

Sự nghiệp cách mạng là sự nghiệp của toàn Đảng, của nhân dân lao động, chứ không phải của anh hùng cá nhân. Công việc kháng chiến kiến quốc ngày càng nhiều, càng to, càng mới. Đa đa số chúng ta thì trình độ còn thấp, kinh nghiệm còn ít. Chúng ta phải cố gắng làm, cố gắng học, cố gắng tiến bộ mãi.

Có như thế mới làm trọn nhiệm vụ mà nhân dân giao phó cho chúng ta.

Chúng ta phải tuyệt đối chống bệnh kiêu ngạo, *phải luôn luôn khiêm tốn*. Mọi công tác phải dựa hẳn vào quần chúng, hoan nghênh quần chúng đôn đốc và kiểm tra. Trong *đoàn thể* thì phải giữ vững dân chủ tập trung, tập thể lãnh đạo, phải mở rộng tự phê bình và phê bình, *nhất là phê bình từ dưới lên trên*. Có như vậy mới tiến bộ chung, tiến bộ mãi.

Thế là *khiêm tốn*. Khiêm tốn là một đạo đức mà mọi người cách mạng phải luôn luôn trau dồi.

*Chớ kiêu ngạo, phải khiêm tốn (13.6.1954), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.295-296.*

Đảng ta mạnh vì Đảng ta tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí, suốt từ trên xuống dưới. Tờ báo của Đảng có nhiệm vụ làm cho tư tưởng và hành động thông suốt và thống nhất. Trong báo Đảng có những mục giải thích về:

Lý luận Mác - Lênin.

Tình hình thế giới và trong nước.

Đường lối, chính sách đối nội và đối ngoại của Đảng và Chính phủ.

Chương trình và kế hoạch của những công tác cấp thiết.

Đời sống và ý nguyện của nhân dân.

Những kinh nghiệm tốt và xấu của các ngành, các địa phương.

Cách học tập, công tác, tự phê bình và phê bình, v.v...

Tờ báo Đảng là như những lớp huấn luyện giản đơn, thiết thực và rộng khắp. Nó dạy bảo chúng ta những điều cần biết làm về tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo và công tác. Hàng ngày nó giúp nâng cao trình độ chính trị và năng suất công tác của chúng ta.

Nếu cứ cắm đầu làm việc, mà không xem, không nghiên cứu báo Đảng, thì khác nào nhắm mắt đi đêm; nhất định sẽ lúng túng, vấp vấp, hỏng việc.

Vì vậy, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng, toàn thể đảng viên và cốt cán, cần phải xem báo Đảng.

Có những đồng chí mượn cớ quá bận việc, hoặc cớ này cớ khác mà không chú ý xem báo Đảng. Đó là che giấu bệnh lười, đó là một khuyết điểm to, cần phải sửa chữa ngay. Vô luận công việc bận đến thế nào, nếu khéo sắp xếp thì nhất định có thời giờ xem báo. Hồ Chủ tịch và nhiều đồng chí Trung ương cũng bận việc không kém các cán bộ khác... nhưng ngày nào cũng xem được sách và nhiều thứ báo. Đó là một điều chúng ta phải học tập.

Hai vấn đề nữa: 1) Số báo ta có hạn mà người cần xem báo thì nhiều; 2) Nhiều người không sẵn tiền mua báo. Để giải quyết hai khó khăn ấy, các chi bộ, cơ quan, đơn vị, nhà máy, v.v. nên tổ chức góp nhau mua báo, cùng nhau đọc. Khi xem báo thấy những vấn đề quan trọng, thì nên cùng nhau thảo luận. Gặp vấn đề khó hiểu, thì nên viết thư hỏi nhà báo.

*Cần phải xem báo Đảng (22.6.1954), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.298-299.*

... Tình hình đang ở lúc chuyển biến lớn, lại nhiều khó khăn và phức tạp, cho nên tư tưởng của nhân dân và cán bộ cũng có chuyển biến. Nếu ta không chuẩn bị sẵn sàng, không kịp thời lãnh đạo, thì tư tưởng sẽ hỗn loạn, hành động sẽ hỗn loạn. Những tư tưởng sai lầm có thể nảy ra như sau: "Tả" khuynh, có người thấy thắng luôn, muốn đánh bừa, đánh đến cùng, họ chỉ thấy cây không thấy rừng, chỉ thấy Pháp rút mà không thấy âm mưu của chúng; chỉ thấy Pháp không thấy Mỹ, thiên về tác chiến, xem khinh ngoại giao. Họ không biết rằng ở chiến trường ta cũng đấu tranh, ở hội nghị quốc tế ta cũng đấu tranh để đi đến mục đích chung. Đối với những khẩu hiệu mới họ sẽ chống lại, cho là hữu, cho là nhượng

bộ quá. Họ đề ra những điều kiện quá cao, địch không thể nhận được. Việc gì họ cũng muốn mau, không biết đấu tranh cho hoà bình là gian khổ và phức tạp. "*Tả*" *khuyh* thì sẽ bị cô lập, sẽ xa rời nhân dân ta và nhân dân thế giới, và sẽ thất bại. *Hữu khuyh* thì bi quan tiêu cực, nhân nhượng vô nguyên tắc. Không tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, làm nhụt tinh thần phấn đấu của nhân dân. Quên tác phong gian khổ; chỉ mong muốn có một đời sống yên ổn dễ dàng.

Khuyh hướng "tả" cũng như hữu đều là sai lầm, đều sẽ bị địch lợi dụng, đều có hại cho ta mà lợi cho địch.

... Trong 10 công tác trên thì công tác *lãnh đạo tư tưởng là quan trọng nhất*. Trong Đảng và ngoài Đảng có nhận rõ tình hình mới, hiểu rõ nhiệm vụ mới, thì tư tưởng mới thống nhất, tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất. Nếu trong Đảng và ngoài Đảng từ trên xuống dưới, từ trong đến ngoài đều tư tưởng thống nhất và hành động thống nhất thì nhiệm vụ nặng nề, công việc tuy khó khăn phức tạp, ta cũng nhất định thắng lợi.

*Báo cáo tại Hội nghị lần thứ sáu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khoá II (15.7.1954), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.317-319.*

- Để đưa cuộc đấu tranh đến thắng lợi, sự lãnh đạo của Trung ương và của toàn Đảng cần cải tiến hơn nữa. Trước hết là *lãnh đạo tư tưởng*. Chúng ta cần phải ra sức sửa chữa những tư tưởng sai lầm, như tư tưởng thái bình, khuyh hữu, muốn nghỉ ngơi, hưởng lạc, v.v..

Tổ chức của Đảng cần phải kiện toàn hơn. Lê lối làm việc cần phải tiến bộ hơn.

*Lời khai mạc Hội nghị lần thứ bảy mở rộng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (3.3.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.587-488.*

... Đấu tranh một cách không điều hoà chống bọn cải lương và bọn xuyên tạc chủ nghĩa Mác đủ các loại, Lenin đã nâng chủ nghĩa xã hội khoa học lên một giai đoạn mới. Người đã làm phong phú chủ nghĩa Mác, vũ khí tư tưởng vĩ đại của giai cấp vô sản, đã góp phần cống hiến lớn lao vào việc đề ra lý luận về chuyên chính vô sản, đã phát triển nguyên lý

mác-xít về khối liên minh công nông, về vấn đề dân tộc và thuộc địa, về chủ nghĩa quốc tế vô sản, về việc xây dựng và củng cố Đảng vô sản kiểu mới là tổ chức duy nhất đủ sức lãnh đạo cuộc đấu tranh muôn hình muôn vẻ của giai cấp công nhân và của các dân tộc bị nô dịch.

Lênin đã xây dựng lý luận mới, hoàn chỉnh về cách mạng xã hội chủ nghĩa, đã chứng minh khả năng chủ nghĩa xã hội có thể thắng lợi ở một nước riêng lẻ.

Lênin đã giúp nhân dân lao động đang rên xiết dưới ách áp bức của chủ nghĩa đế quốc hiểu một cách sâu sắc hơn những quy luật phát triển của xã hội, những đòi hỏi và những điều kiện khách quan của cuộc đấu tranh chính trị trong từng giai đoạn của cách mạng vô sản, của toàn bộ phong trào giải phóng. Người đã dạy cho quần chúng bị áp bức hiểu rõ những sự kiện hiện đại rắc rối phức tạp. Người đã cho họ vũ khí tuyệt diệu trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng; lý luận và sách lược của chủ nghĩa bôn-sê-vích.

... Tên tuổi của Lênin, học thuyết của Người gắn liền với mọi thắng lợi của phe hoà bình và dân chủ kéo dài từ sông En-bơ đến Thái Bình Dương, từ Bắc cực đến vùng nhiệt đới. Vì vậy, tất cả những người bị áp bức và những bất hạnh đều coi ngọn cờ của Lênin đang được những người cộng sản tất cả các nước giương cao, là tượng trưng cho lòng tin và bó đuốc sáng của hy vọng.

... Đối với các dân tộc châu Á, cũng như đối với các dân tộc khác trên toàn thế giới đang đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, học thuyết Lênin khác nào mặt trời đưa lại nguồn sống tươi vui. Lênin bao giờ cũng rất chú ý đến phong trào giải phóng dân tộc của các dân tộc châu Á, coi đó là bộ phận hợp thành không thể tách rời của cuộc đấu tranh của quần chúng lao động toàn thế giới chống bọn đế quốc áp bức. Lênin đã chỉ rõ rằng sự thức tỉnh của châu Á và bước đầu đấu tranh giành chính quyền của giai cấp vô sản tiên tiến ở châu Âu đánh dấu giai đoạn mới của lịch sử toàn thế giới mở màn vào đầu thế kỷ XX. Năm 1913, V.I.Lênin viết: "Toàn thể châu Âu ở địa vị chỉ huy, toàn thể giai cấp tư sản châu Âu đang cấu kết với tất cả các lực lượng phản động và các lực lượng thời trung cổ ở Trung Quốc.

Nhưng toàn bộ châu Á trẻ trung, tức là hàng triệu quần chúng lao động ở châu Á có bạn đồng minh vững chắc là giai cấp vô sản tất cả các nước văn minh. Không có một lực lượng nào trên thế giới lại có thể ngăn chặn thắng lợi của giai cấp vô sản sẽ giải phóng cả các dân tộc châu Âu và cả các dân tộc châu Á<sup>1</sup>.

... Cũng như đối với tất cả các đảng cộng sản và đảng công nhân, Lênin đã để lại cho chúng tôi một kho tàng quý báu vô ngần: học thuyết của Người về cơ sở tư tưởng, về những nguyên tắc tổ chức, về lý luận và sách lược của Đảng cách mạng. Chủ nghĩa Lênin là lực lượng tư tưởng hùng mạnh chỉ đạo Đảng chúng tôi, làm cho Đảng chúng tôi có thể trở thành hình thức tổ chức cao nhất của quần chúng lao động, hiện thân trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc chúng tôi.

Dưới ngọn cờ của chủ nghĩa Lênin, Đảng Lao động Việt Nam đã được nhân dân tin tưởng, được nhân dân coi là đội tiên phong giác ngộ của mình. Đảng chúng tôi đã biết khơi nguồn lực lượng và sức sáng tạo của nhân dân không bao giờ cam chịu chế độ nô lệ và ách thuộc địa.

Lênin là tượng trưng cho sự thống nhất của Đảng, cho sự đoàn kết hàng ngũ Đảng, cho việc giữ vững kỷ luật cách mạng, cho sự trung thành không bao giờ suy yếu đối với sự nghiệp vĩ đại của chủ nghĩa cộng sản và lòng tin sắt đá ở thắng lợi cuối cùng. Tất cả những cái đó đang cổ vũ Đảng Lao động Việt Nam là Đảng hàng ngày hàng giờ vận dụng nguyên tắc phê bình và tự phê bình, coi đó là phương pháp thần diệu để sửa chữa và xoá bỏ những thiếu sót hoặc sai lầm, để đấu tranh chống những biểu hiện của bệnh chủ quan tự mãn. Đảng chúng tôi không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của nhân dân và Tổ quốc, vì vậy Đảng hết sức quan tâm nâng cao trình độ công tác của Đảng. Ra sức thực hiện những nhiệm vụ của mình, đồng thời Đảng luôn luôn học hỏi chủ nghĩa Mác - Lênin để nâng sức chiến đấu của Đảng, tính tích cực chính trị, sự đoàn kết về mặt tổ chức và trình độ tư tưởng của đảng viên.

Nhân dân nước chúng tôi và đảng viên của Đảng chúng tôi đã được rèn luyện trong ngọn lửa của cuộc chiến tranh cứu nước trường kỳ gian khổ, và đã phải chịu những sự gian khổ và đau thương không kể xiết. Suốt trong tám năm liền, nhân dân và Đảng chúng tôi tiến hành cuộc đấu

---

<sup>1</sup> V.I.Lênin, Toàn tập, tập 19, tr.78.

tranh anh dũng kết thúc bằng thắng lợi của dân tộc Việt Nam và bằng việc lập lại hoà bình ở Đông Dương. Hiệp nghị Giơ-ne-vơ nói lên rằng quốc tế đã thừa nhận cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam và của các dân tộc anh em là Pa-thét Lào và Kơ-me, tinh thần hy sinh cao cả và anh dũng của các dân tộc đó. Đảng chúng tôi có thể tự hào rằng suốt trong những năm ấy Đảng đã kiên quyết, bền bỉ và lãnh đạo một cách đầy hy sinh cuộc đấu tranh của dân tộc.

*Chủ nghĩa Lênin về công cuộc giải phóng các dân tộc bị áp bức (4.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.513-518.*

... Đảng tức là nhiều đảng viên hợp lại theo chủ nghĩa Mác - Lênin, theo mục đích giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Chúng ta đều biết Đảng không phải trên trời rơi xuống mà ở trong xã hội cũ, thực dân phong kiến. Truyền thống của dân tộc ta tốt, nhưng cái xấu trong xã hội cũ đã ảnh hưởng vào từng cá nhân đảng viên. Nói chung, Đảng mạnh vì Đảng có vũ khí tốt. Nhưng từng bộ phận, từng cá nhân có cái xấu. Vì thế, các cô, các chú ở đây cũng như ở nơi khác còn nhiều khuyết điểm; mặc dù những khuyết điểm ấy nhiều, ít, to, nhỏ khác nhau, nguyên nhân là vì trình độ lý luận thấp, vì không thật thà nghiêm khắc tự phê bình.

Đảng mở lớp huấn luyện giúp các cô, các chú tiến bộ, xứng đáng là người đảng viên để phục vụ Đảng, phục vụ giai cấp. Gần hai năm học tập, các cô, các chú đều có tiến bộ, kể nhiều người ít. Dù các cô, các chú có sai làm gì, nhưng các cô, các chú cũng nhận rõ Đảng ta là đảng thế nào? Đảng không phải là nơi để thăng quan tiến chức, để phát tài. Vào Đảng là để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, đảng viên phải trở thành con người hiếu thảo của Tổ quốc, của giai cấp.

Đảng phải rất mạnh, rất trong sạch. Lấy đồng hồ làm thí dụ: bộ máy đồng hồ phải chạy đều, muốn chạy đều phải sạch sẽ. Đảng muốn trong sạch, mạnh mẽ thì mỗi bộ phận, mỗi đảng viên phải trong sạch, mạnh mẽ.

Học tập xong, mỗi người sẽ đi công tác. Nếu tư tưởng không thông thì công tác kém kết quả. Bây giờ, mọi công tác của Đảng đều cần và quan trọng, đều có ích cho cách mạng, về kinh tế cũng như về chính trị. Mọi người đều phải cố gắng tích cực làm, đừng so sánh, suy tính công tác này

tiến bộ mau, công tác kia có tương lai, có tiếng tăm. Lại thí dụ cái đồng hồ: có kim giây, kim giờ, chữ, máy, v.v. cái nào cũng muốn chạy, hoặc chữ thì muốn chạy, kim thì muốn đứng, thì không thành đồng hồ. Thí dụ nữa: Bác làm nhiệm vụ Chủ tịch, cần có người nấu ăn cho Bác, Bác phải cố gắng, người nấu ăn cũng vậy. Nếu không ăn được thì Bác cũng không làm được nhiệm vụ. Mỗi người một nhiệm vụ có phân công, tất cả là hợp tác, không có việc gì là sang, việc gì là hèn. Việc gì làm tròn nhiệm vụ là sang, không làm tròn nhiệm vụ là hèn.

Công việc của xã hội không có cái gì là cao sang, cái gì là hèn hạ. Thí dụ người hót phân trước kia ta cho là hèn, nhưng nay không thể coi như thế được; nếu họ nghỉ hai ngày thì thành phố Hà Nội sẽ thế nào?

Muốn xứng đáng là người cán bộ, đảng viên tốt phải cố gắng quyết tâm suốt đời phấn đấu cho chủ nghĩa cộng sản.

*Nói chuyện ở phân hiệu II Trường Nguyễn Ái Quốc (7.1955),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia,  
H.2000, tr.33-34.*

... *Phương pháp nghiên cứu.* - Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời. Suốt đời phải gắn liền lý luận với công tác thực tế. Không ai có thể tự cho mình, đã biết đủ rồi, biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân.

... Chân lý là cái gì có lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân. Cái gì trái với lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân tức là không phải chân lý. Ra sức phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân - tức là phục tùng chân lý.

... Chúng ta hoặc ít hoặc nhiều đều mắc phải tư tưởng, tập quán, tác phong của xã hội cũ. Cho nên thực hiện hai chữ *chính tâm* không phải dễ dàng.

Phải kinh qua cuộc đấu tranh giữa cái cũ và cái mới trong bản thân mình: một cuộc đấu tranh gay go, gian khổ và liên tục. Nhưng ta kiên quyết thì *cái mới nhất định thắng cái cũ và chính tâm nhất định thành công.*

*Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khoá I, trường Đại học Nhân dân Việt Nam, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.215-216.*



... Hôm nay tôi muốn nói một câu chuyện rất giản đơn, nông cạn, câu chuyện về *Tam tự kinh*. Câu đầu tiên Tam tự kinh là "Nhân chi sơ, tính bản thiện". Chúng ta mượn câu ấy làm đầu để nói chuyện.

*Nhân* nghĩa là nhân dân. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân.

*Thiện* nghĩa là tốt đẹp, vẻ vang. Trong xã hội không có gì tốt đẹp, vẻ vang phục vụ cho lợi ích của nhân dân.

Trong xã hội có THIÊN và cũng có ÁC.

Theo nghĩa rộng thì cả thế giới và trong nước có THIÊN và có ÁC. Theo nghĩa hẹp thì trong bản thân và tư tưởng của mỗi người có THIÊN và có ÁC.

Nhà nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân chỉ lo làm lợi cho nhân dân, trước hết là nhân dân lao động, ngày càng tiến bộ về vật chất và tinh thần, làm cho trong xã hội không có người bóc lột người. Thế là THIÊN.

... Nói về mỗi một người chúng ta, nếu hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, thế là THIÊN. Nếu chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không lo đến lợi ích chung của nước nhà, của dân tộc, thế là ÁC. Thực hành chí công vô tư, cần kiệm liêm chính, thế là THIÊN. Nếu phạm phải quan liêu, mệnh lệnh, tham ô, lười biếng, thế là ÁC.

THIÊN và ÁC là hai cái mâu thuẫn, luôn luôn đấu tranh gay gắt với nhau. Cuộc đấu tranh ấy phải trường kỳ và gian khổ, nhưng cuối cùng thì ác nhất định bại, thiện nhất định thắng.

*Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khoá II trường Đại học nhân dân Việt Nam (8.12.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.276-277.*

Cán bộ, đảng viên phải nâng cao chí khí chiến đấu, nâng cao lòng tin tưởng... Muốn có chí khí chiến đấu thì trước hết phải có lòng tin tưởng: tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng, tin tưởng vào sự cố gắng của bản thân, tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng nhất định về ta.

*Nói chuyện với cán bộ tỉnh Nam Định (24.4.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.344.*

Có một số người làm việc chỗ nào, ngành nào, làm việc gì cũng lo lắng, cũng cho công tác mình làm là không vẻ vang, tiền đồ không biết thế nào? Như thế là không đúng. Các cô, các chú phải biết rằng: tiền đồ của cá nhân không tách rời với tiền đồ của Tổ quốc, của nhân dân, của giai cấp, của cách mạng, của Đảng. Sáng hôm nay, Bác có đến mấy chiếc tàu của nước bạn, Bác lấy ngay đó làm ví dụ. Nếu chiếc tàu chạy nhanh thì tất cả cái gì trên tàu cũng đều nhanh, nếu tàu chạy chậm thì tất cả đều chậm cả, chiếc tàu là tiền đồ chung của cả nước, của nhân dân, còn tiền đồ cá nhân như cái máy, hàng hoá, thuỷ thủ, v.v.. Nếu muốn tách tiền đồ của mình ra khỏi tiền đồ của nhân dân, thì chỉ có nhảy xuống bể mà bơi. Thế thì người ấy có tiền đồ không? Không! Muốn tiền đồ mình vẻ vang, nhất định vẻ vang thì phải làm cho tiền đồ của Tổ quốc, của dân tộc vẻ vang, phải gắn liền tiền đồ của mình với tiền đồ của dân tộc, tiền đồ giai cấp, không thể tách riêng được. Như người quét nhà cũng là vẻ vang, người làm vệ sinh, dân cày, bác sĩ, bộ đội, v.v. nghĩa là tất cả lao động có ích cho dân, cho nước đều là vẻ vang cả. Bất kỳ ở địa vị nào, làm công tác gì nếu lười biếng, nếu dùng cách không chính đáng để kiếm tiền như bọn đầu cơ tích trữ thì đều không vẻ vang. Các cô các chú đã hiểu rõ lao động là vẻ vang chưa? (*Hiểu rồi ạ!*).

... Có một số không ít cán bộ yêu cầu tăng thêm đãi ngộ, cho là hoà bình rồi mà Đảng còn kêu gọi cán bộ, đảng viên, đoàn viên hy sinh, thế là không đúng. Là vì các cô, các chú thiếu tư tưởng, lập trường vô sản nên yêu cầu đãi ngộ thêm và cho Đảng kêu gọi hy sinh bây giờ là không đúng. Bây giờ Bác thay mặt Đảng nhận trách nhiệm một phần vì sự giáo dục không đến nơi đến chốn. Các cô, các chú có biết nước bạn giúp ta không ít, nhân dân ta và các cô, các chú cố gắng cũng không ít, nhưng khó khăn còn nhiều, vì: 80 năm nô lệ, dưới ách thực dân Pháp, 15 năm tai vạ chiến tranh, 8,9 năm kháng chiến phải dốc hết lực lượng, bây giờ ta hoà bình mới được bao lâu? - Hai năm! Vì một phần Đảng giáo dục chưa đến nơi đến chốn, nhưng một phần Bác cũng trách các cô, các chú không chịu học kỹ về lịch sử, chính trị và thời sự...

... Có lúc Người nói: lúc này mà xem trọng tinh thần tư tưởng là không duy vật biện chứng. Các cô, các chú có biết vì sao mà cách mạng của chúng ta thành công không? Vì tinh thần. Lúc bấy giờ thực dân, phong kiến, có công an, quân đội, cảnh sát, chính quyền - tất cả, Đảng ta chỉ có hai bàn tay không. Vì sao ta thành công? - Vì ta đoàn kết! - Lấy gì mà đoàn kết - lấy tinh thần! Trong kháng chiến địch có hải, lục, không quân; ta thì về hải quân, không quân không có mà ngay lục quân thì súng iung tung: Nhật, Mỹ, Pháp, Trung Quốc, đạn cũng lung tung, thuốc men không có; cán bộ thì từ du kích ra, vì sao mà thắng được?

- Vì đoàn kết! Vì sao đoàn kết? - Là do tinh thần. Chính cô, chú ấy chỉ biết bốn chữ *duy vật biện chứng* mà thôi. Như các đồng chí ta mà hy sinh trong lúc làm việc bí mật trước cách mạng bị nó bắt được, nó treo, nó kẹp, nó tra tấn, nó bắn nhưng nhất định không nói, chẳng những không nói mà còn chửi vào mặt nó. Đây là vật chất hay tinh thần? - Trong kháng chiến có chiến sĩ lấy thân mình lấp lỗ châu mai, lấy thân ngăn cho súng khỏi lặn, hay lấy tài liệu của địch, hay ngay ở Hải Phòng có mấy người đánh được trường bay Cát Bi, thì đó là tinh thần hay vật chất? - Tinh thần! Thế thì tinh thần trọng hơn - vật chất cố nhiên là trọng, tinh thần cũng là trọng. Có khi địch vật chất hơn ta mà ta tinh thần hơn nó, nên ta thắng nó. Có cô, chú nào không hiểu thì về học thêm duy vật biện chứng.

... Đồng cam cộng khổ là một tinh thần cần phải có, nhưng nếu bình quân chủ nghĩa thì lại không đúng. Bình quân chủ nghĩa là gì? Là ai cũng như ai, bằng hết. Ví dụ như Bác yếu chỉ ăn ba bát cơm, chú khỏe cần nhiều hơn mà cũng ăn ba bát, chú lùn cũng đòi may áo dài, Bác cao hơn cũng mặc áo dài như chú. Bình quân chủ nghĩa là trái chủ nghĩa xã hội, thế là không đúng.

*Nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải Phòng (30.5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.380-386.*

... Phải học để phát huy tư tưởng, uốn nắn tư tưởng không đúng. Tư tưởng không đúng, cũng còn có nhiều. Nhưng có một tư tưởng mẹ: đó là chủ nghĩa cá nhân.

*Nói chuyện tại lớp chỉnh huấn trung, cao cấp của Bộ Quốc phòng và các lớp trung cấp của các tổng cục (5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.391.*

... Phải rất chú ý tăng gia sản xuất. Các cô, các chú có khi vì công tác, vì điều kiện, vì trình độ một phần nên chưa nghiên cứu được về chủ nghĩa Mác - Lênin. Bác chỉ nói một điều rất đơn giản "Có thực mới vực được đạo" đó là duy vật, đó là gốc của chủ nghĩa Mác - Lênin. Muốn ăn là phải sản xuất, trước mắt là phải chăm lo vụ bát, vụ mười cho tốt. Chăm lo tốt chưa đủ. Nghề nông phải đấu tranh với đất là làm cỏ, bỏ phân, cày bừa kỹ; đấu tranh với trời là chống thiên tai như sâu, chuột, bão lụt, hạn hán. Vì vậy, ngoài việc chăm bón, làm cỏ, bỏ phân thì việc đắp đê chống lụt rất cần, mà đê ở đây đắp chậm. Vì sao đắp chậm? Vì coi nhẹ nên khi động viên nhân dân đi đắp đê thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên nằm ở nhà. Đê đắp không tốt thì "lụt lụt cả làng", nhân dân bị thiệt, cán bộ, đảng viên, cũng bị thiệt, chẳng những bị thiệt rồi mà còn bị nhân dân mắng chửi. Không chú ý động viên làm, đến khi bị nhân dân chửi, như thế có đúng không? Đúng! Vì Đảng ta không phải là đảng làm quan mà Đảng phải lo đời sống cho nhân dân, trước mắt là sản xuất. Giữ gìn sản xuất, chủ yếu là đắp đê...

*Nói chuyện với đại biểu cán bộ, đảng viên tỉnh Hà Tĩnh (15.6.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.420.*

... Đối với nhân dân và đặc biệt là đối với những người cách mạng, Cách mạng tháng Mười vĩ đại là ngọn đèn pha soi sáng cuộc đấu tranh cho tự do và hạnh phúc. Cách mạng tháng Mười đã đem lại cho chúng tôi chủ nghĩa Mác - Lênin. Học thuyết bất hủ đó đã vạch ra con đường mà chúng tôi phải đi theo...

*Cách mạng tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường đưa chúng ta tới hạnh phúc (10.7.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.442.*

... Vì sao phải học lý luận?

Trước hết, Đảng ta tổ chức trường học lý luận cho cán bộ là để nâng cao trình độ lý luận của Đảng ta... để Đảng ta có thể làm tốt hơn công việc của mình, hoàn thành tốt nhiệm vụ cách mạng vĩ đại của mình.

Đảng ta là một Đảng Mác - Lênin, đã được rèn luyện, thử thách lâu dài trong đấu tranh gian khổ, vì thế Đảng ta có rất nhiều ưu điểm, ví dụ như: trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, với tinh thần quốc tế vô sản,

chiến đấu kiên quyết, nhiệt tình cách mạng dôi dào, có truyền thống đoàn kết nhất trí. Tuy vậy, Đảng ta còn có nhiều nhược điểm mà một trong những nhược điểm lớn là trình độ lý luận còn thấp.

Vì Đảng ta có nhiều ưu điểm, cho nên đã lãnh đạo cách mạng thu được những thắng lợi to lớn và căn bản. Nhưng mặt khác, vì trình độ lý luận thấp kém cho nên đứng trước nhiệm vụ cách mạng ngày càng mới và phức tạp, trong việc lãnh đạo, Đảng ta không khỏi lúng túng, không tránh khỏi sai lầm khuyết điểm. ví dụ như chúng ta đã phạm những sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, hoặc những khuyết điểm trong việc lãnh đạo kinh tế.

Hiện nay, nhiệm vụ cách mạng của Đảng ta là gì? Đứng trong cả nước mà nói, thì ta chưa hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; nhưng đứng về miền Bắc mà nói thì từ khi hoà bình được lập lại, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, ta đã bước vào thời kỳ quá độ tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta tiếp tục nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và đấu tranh thống nhất nước nhà trong những điều kiện thuận lợi: chủ nghĩa xã hội đã thành hệ thống thế giới hùng mạnh; phong trào hoà bình dân chủ và dân tộc giải phóng lên cao; miền Bắc đã được giải phóng, đang được xây dựng và ngày càng củng cố; nhân dân ta ở miền Nam đã được rèn luyện thử thách qua cuộc kháng chiến trường kỳ và 3 năm đấu tranh hoà bình. Tuy vậy, những nhiệm vụ đó cũng có nhiều mặt rất khó khăn và phức tạp; ví dụ như: tình hình thế giới và trong nước đã biến đổi đòi hỏi chúng ta phải có những đường lối, phương châm, phương pháp đấu tranh cho thích hợp; kẻ thù của chúng ta rất xảo quyệt, cán bộ và nhân dân ta có nhiều điểm chưa thật thông suốt đối với đường lối đấu tranh thống nhất là con đường đấu tranh lâu dài gian khổ. Điều đó đòi hỏi Đảng ta phải tự nâng cao mình lên nữa, mà muốn tự nâng cao mình thì phải tổ chức học tập lý luận trong toàn Đảng, trước hết là trong cán bộ cốt cán của Đảng... Chúng ta phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác - Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta.

Như thế là phải học tập lý luận, phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, trước hết là của cán bộ cốt cán của Đảng.

Mặt khác, trong thời kỳ cách mạng xã hội chủ nghĩa, Đảng cần phải mạnh hơn bao giờ hết. Muốn cải tạo xã hội mà đảng viên không tự mình cải tạo mình, không tự nâng cao mình thì không thể được. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi đảng viên và cán bộ phải có lập trường giai cấp vô sản thật vững chắc, giác ngộ về chủ nghĩa xã hội cao; đòi hỏi cán bộ và đảng viên phải rửa sạch ảnh hưởng của những tư tưởng của giai cấp bóc lột, rửa sạch chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện chủ nghĩa tập thể. Nó đòi hỏi cán bộ và đảng viên phải khắc phục các bệnh quan liêu và cô độc hẹp hòi để liên hệ chặt chẽ với quần chúng, do đó mà phát huy được đầy đủ tính sáng tạo của hàng triệu quần chúng nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội, vì chủ nghĩa xã hội chỉ có thể xây dựng được với sự giác ngộ đầy đủ và lao động sáng tạo của hàng chục triệu người. Muốn thế phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, phải tổ chức học tập lý luận trong Đảng, trước hết là trong những cán bộ cốt cán của Đảng.

Xem thế, chúng ta thấy học tập lý luận là một sự bức thiết đối với Đảng ta như thế nào.

Lý luận quan trọng đối với Đảng ta như thế nào? Lênin người thầy vĩ đại của chúng ta đã tóm tắt sự quan trọng của lý luận trong mấy câu như sau: "Không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng và "chỉ có một Đảng có lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có thể làm tròn được vai trò chiến sĩ tiên phong". Đảng cộng sản Liên Xô là đảng đầu tiên đã mở cho loài người con đường giải phóng, luôn luôn chú trọng đến lý luận. Vì Đảng nhận rằng lý luận vạch cho Đảng con đường đúng đắn tiến lên chủ nghĩa cộng sản.

Xem kinh nghiệm của các đảng anh em, thì chúng ta càng thấy sự bức thiết, sự quan trọng của việc tổ chức học tập lý luận cho Đảng, trước hết là cho các cán bộ cốt cán của Đảng.

*Còn tinh thần học tập lý luận trong cán bộ chúng ta như thế nào?*

Có thể nói từ trước đến nay, Đảng ta chưa bao giờ đứng trước nhiều vấn đề phức tạp, to lớn và khó khăn như bây giờ. Trong tình hình đó, nói chung cán bộ ta đều cách mạng và thấy nhược điểm của mình là thiếu lý luận, cho nên đều cảm thấy sự cần thiết phải học tập lý luận và yêu cầu Đảng phải tổ chức học tập lý luận cho cán bộ. Đó là một hiện tượng rất

tốt. Chúng ta phải phát huy tinh thần cầu học, cầu tiến bộ đó để đẩy mạnh phong trào học tập lý luận trong Đảng ta. Nhưng không phải cán bộ ta ai cũng hiểu như vậy. Ví dụ, trong Đảng ta hiện nay còn có nhiều người chỉ biết vùi đầu suốt ngày vào công tác sự vụ, không nhận thấy sự quan trọng của lý luận, cho nên còn có hiện tượng xem thường học tập hoặc là không kiên quyết tìm biện pháp để điều hoà công tác và học tập. Hoặc là sau một thời kỳ học tập tại chức có cán bộ phàn nàn trước những khó khăn của việc đọc tài liệu, khó khăn đầu sâu suy nghĩ, nhất là đối với những người trình độ văn hoá còn kém, ít quen đọc sách hay suy nghĩ. Hoặc vì chúng ta đã áp dụng một số kinh nghiệm một cách thiếu sáng tạo, không có kết quả, cho nên thiếu tin tưởng đối với sự cần thiết phải học tập lý luận, học tập kinh nghiệm của các nước anh em, v.v.. Đó là những hiện tượng của chủ nghĩa kinh nghiệm cần phải khắc phục. Đó cũng là một số hiện tượng có tính chất chủ nghĩa xét lại, cần phải đề phòng, để đẩy mạnh phong trào học tập lý luận hiện nay.

\*

\* \*

Trên đây là nói sự quan trọng của việc học tập lý luận. Bây giờ nói đến vấn đề lý luận liên hệ với thực tế. Lý luận rất cần thiết, nhưng nếu cách học tập không đúng thì sẽ không có kết quả. Do đó, trong lúc học tập; chúng ta cần nhấn mạnh: *lý luận phải liên hệ với thực tế*.

Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông. Vì vậy cho nên trong khi nhấn mạnh sự quan trọng của lý luận đã nhiều lần đồng chí Lênin nhắc đi nhắc lại rằng lý luận cách mạng không phải là giáo điều, nó là kim chỉ nam cho hành động cách mạng; và lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính chất sáng tạo; lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động. Những người cộng sản các nước phải cụ thể hoá chủ nghĩa Mác - Lênin cho thích hợp với điều kiện hoàn cảnh từng lúc và từng nơi.

Trường Đảng là một trường học để đào tạo những chiến sĩ tiên tiến phấn đấu cho sự nghiệp của giai cấp vô sản. Các đồng chí đều là những cán bộ cốt cán của Đảng. Việc học tập lý luận của các đồng chí không phải

nhằm biến các đồng chí thành những người lý luận suông, mà nhằm làm thế nào cho công tác của các đồng chí tốt hơn, nghĩa là các đồng chí phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta. Như thế chúng ta học tập lý luận là cốt để áp dụng vào thực tế. Vậy thế nào là lý luận liên hệ với thực tế?

- Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng. Tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch.

- Không phải học để thuộc lòng từng câu từng chữ, đem kinh nghiệm của các nước anh em áp dụng một cách máy móc. Nhưng chúng ta phải học chủ nghĩa Mác - Lênin để phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể của cách mạng nước ta, cho hợp với điều kiện đặc biệt của nước ta.

Khi vận dụng thì bổ sung, làm phong phú thêm lý luận bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn cách mạng của ta.

*Lý luận* là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin là sự tổng kết kinh nghiệm của phong trào công nhân từ trước đến nay của tất cả các nước. Nó là: "khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bị bóc lột; khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước; khoa học về xây dựng chủ nghĩa cộng sản" (Xtalin).

Thực tế là các vấn đề mình phải giải quyết, là mâu thuẫn của sự vật. Chúng ta là những người cán bộ cách mạng, thực tế chúng ta là những vấn đề mà cách mạng đề ra cho ta phải giải quyết. Thực tế bao gồm rất rộng. Nó bao gồm kinh nghiệm công tác và tư tưởng của cá nhân, chính sách và đường lối của Đảng, kinh nghiệm lịch sử của Đảng đến các vấn đề trong nước và trên thế giới. Trong khi học tập, đó là những thực tế mà chúng ta cần liên hệ. Tuy vậy, ở nhà trường, trước hết chúng ta cần liên hệ với tư tưởng và công tác của mình, nghĩa là dùng lý luận đã học để



phân tích những thắng lợi và thất bại trong công tác, những mặt đúng mặt sai trong tư tưởng, phân tích một cách toàn diện và tìm nguồn gốc đúng sai về lập trường, quan điểm và phương pháp của mình. Làm như thế là tổng kết để làm cho nhận thức của chúng ta đối với các vấn đề đó được nâng cao hơn và công tác có kết quả hơn. Chúng ta làm cách mạng nhằm mục đích cải tạo thế giới, cải tạo xã hội. Muốn cải tạo thế giới và cải tạo xã hội thì trước hết phải tự cải tạo bản thân chúng ta. Do đó, cho nên trước hết là phải liên hệ lý luận với thực tế công tác và tư tưởng của mình, để tự cải tạo mình, nâng cao sự tu dưỡng của mình về lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Khi học tập, chúng ta cũng cần liên hệ với những vấn đề thực tế ở trong nước và trên thế giới, những vấn đề và nhiệm vụ cách mạng hiện nay đề ra cho Đảng ta, đem lý luận học được tìm xem đường lối và phương pháp giải quyết các vấn đề đó như thế nào cho đáng, hoặc phân tích các kinh nghiệm công tác đã qua của Đảng và tìm nguyên nhân của những thành công và thất bại của Đảng. Như thế sẽ giúp cho việc củng cố lập trường, nâng cao quan điểm và phương pháp của mình.

Tuy vậy cũng cần tránh sự lệch lạc đòi hỏi trong lúc học tập phải giải quyết tất cả mọi vấn đề thực tế. Thực tế của cách mạng rất rộng, giải quyết các vấn đề thực tế ấy là cả một quá trình lâu dài của toàn Đảng. Ở nhà trường chỉ có thể đặt cơ sở cho việc liên hệ với thực tế mà thôi...

Đảng ta nhờ kết hợp được chủ nghĩa Mác - Lênin với tình hình thực tế của nước ta, cho nên đã thu được nhiều thắng lợi trong công tác. Tuy vậy, việc kết hợp chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn của cách mạng Việt Nam chưa được hoàn toàn. Có nhiều sai lầm, là do sự thiếu kết hợp đó. Ví dụ những sai lầm trong cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức, xây dựng kinh tế. Hiện nay đứng về mặt xây dựng chủ nghĩa xã hội, tuy chúng ta đã có những kinh nghiệm dồi dào của các nước anh em, nhưng chúng ta cũng không thể áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách máy móc, bởi vì nước ta có những đặc điểm riêng của ta.

Không chú trọng đến đặc điểm của dân tộc mình trong khi học tập kinh nghiệm của các nước anh em, là sai lầm nghiêm trọng, là phạm chủ nghĩa giáo điều. Nhưng nếu quá nhấn mạnh đặc điểm dân tộc để phủ nhận giá trị phổ biến của những kinh nghiệm lớn, cơ bản của các nước

anh em, thì sẽ mắc sai lầm nghiêm trọng của chủ nghĩa xét lại. Vì vậy, song song với việc nhấn mạnh sự quan trọng của học tập lý luận, chúng ta phải luôn luôn nhấn mạnh nguyên tắc lý luận liên hệ với thực tế. Chúng ta phải khắc phục bệnh giáo điều đồng thời phải đề phòng chủ nghĩa xét lại. Tóm lại, các đồng chí cần nhận thức sự quan trọng của học tập lý luận để hăng hái học tập, đồng thời trong khi học tập phải đem những điều học được để phân tích và giải quyết các vấn đề thực tế trong công tác, trong tư tưởng của bản thân mình và của Đảng, có như thế thì việc học tập của các đồng chí mới thu được kết quả tốt.

Muốn thực hiện nguyên tắc lý luận liên hệ với thực tế, muốn cho việc học tập đạt được mục đích đề cao lý luận, cải tạo tư tưởng, tăng cường đảng tính, thì cần phải có thái độ học tập cho đúng.

- Phải khiêm tốn, thật thà. Trong Đảng ta trình độ lý luận còn thấp kém, không ai có thể tự xưng mình là giỏi lý luận. Do đó phải nêu cao tinh thần khiêm tốn thật thà. Đào sâu suy nghĩ khi nghiên cứu các tác phẩm của Mác - Lênin, các bài giảng của các đồng chí giáo sư bạn, khiêm tốn học tập các đồng chí giáo sư bạn, cái gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. *Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập.*

- Phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập, nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào trong việc học tập.

- Phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng. Đọc tài liệu thì phải đào sâu hiểu kỹ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi "vì sao", đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Phải suy nghĩ chín chắn.

- Phải bảo vệ chân lý, phải có nguyên tắc tính, không được ba phải, điều hoà.

- Phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau học tập, mạnh dạn phê bình và thật thà tự phê bình và khi phê bình, tự phê bình thì phải xuất phát từ ý muốn đoàn kết, để đạt đến đoàn kết mới trên cơ sở mới.

Các đồng chí phải dần dần xây dựng thái độ học tập đó thành một tác phong thường xuyên trong quá trình học tập. Có như thế thì mới đúng nguyên tắc lý luận liên hệ với thực tế, làm cho việc học tập của chúng ta đạt được mục đích đào tạo những cán bộ biết vận dụng lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề cách mạng cụ thể.

*Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khoá I, trường Nguyễn Ái Quốc (7.9.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.492-500.*

... Không có lực lượng gì ngăn trở được mặt trời mọc. Không có lực lượng gì ngăn trở được lịch sử loài người tiến lên. Cũng không có lực lượng gì ngăn trở được chủ nghĩa xã hội phát triển.

*Liên Xô vĩ đại (10.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.556-557.*

... Giờ đây nhiệm vụ chủ yếu của chúng tôi là đảm bảo sự thống nhất vững chắc của Đảng chúng tôi, của toàn thể nhân dân chúng tôi, tăng cường giáo dục Đảng và toàn thể nhân dân theo tinh thần chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa quốc tế vô sản và tình yêu đất nước, trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và trước hết là chủ nghĩa đế quốc Mỹ, nhằm thực hiện hoà bình thống nhất đất nước chúng tôi. Chúng tôi cũng có nhiệm vụ phải bảo vệ hoà bình ở châu Á và trên toàn thế giới.

*Lời phát biểu tại Hội nghị đại biểu các Đảng cộng sản và công nhân các nước xã hội chủ nghĩa (16.11.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.585-586.*

Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất.

Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng.

Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc.

Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ.

Mỗi người cách mạng phải hiểu thật sâu sắc rằng: Đảng ta là một đội ngũ tiên tiến nhất và tổ chức chặt chẽ nhất của giai cấp công nhân, là người lãnh đạo của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Hiện nay, giai cấp công nhân ta tuy chưa đông lắm, nhưng nó càng ngày càng phát triển. Mai sau, hợp tác xã nông nghiệp sẽ được tổ chức khắp nơi, nông thôn sẽ dùng nhiều máy móc, nông dân sẽ biến thành công nhân. Người trí thức dần dần lao động chân tay và sự phân biệt giữa trí thức và công nhân cũng sẽ xoá bỏ dần. Công nghiệp của nước ta ngày càng phát triển. Vì vậy, số công nhân ngày thêm đông, sức công nhân ngày càng thêm mạnh, tiền đồ của giai cấp công nhân rất rộng rãi và vẻ vang. Nó vừa cải tạo thế giới vừa cải tạo bản thân mình.

Người cách mạng phải thấy thật rõ điều đó và đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, cho giai cấp công nhân và cho toàn thể nhân dân lao động. Đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân.

*Đạo đức cách mạng (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.285.*

Ngọn đuốc lý luận Mác - Lênin và kinh nghiệm Cách mạng tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường cách mạng Việt Nam.

Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản. Việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương là Đảng đã giương cao ngọn cờ cách mạng dân tộc dân chủ lại càng chứng tỏ rõ rệt vai trò của giai cấp vô sản và đảng của nó trong phong trào giải phóng dân tộc...

Cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, điều đó chứng minh rằng trong *thời đại đế quốc chủ nghĩa, ở một nước thuộc địa nhỏ, với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và đảng của nó. Dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi trước hết là nông dân và đoàn kết được mọi tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận thống nhất, với sự đồng tình*

và ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới, trước hết là của phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, nhân dân nước đó nhất định thắng lợi.

Bọn đế quốc không những không thể quay ngược bánh xe lịch sử mà còn phải thất bại nhục nhã.

*Con đường cứu nước và giải phóng dân tộc trong thời đại ngày nay (1.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.314-315,316.*

... Gần một tháng học tập, các cô, các chú đã thấy được cách mạng, xã hội chủ nghĩa là vĩ đại. Thấy được như vậy là tiến bộ, nhưng chưa đủ. Các cô, các chú là cán bộ cần phải nhận thức sâu hơn nữa. Phải thấy càng vĩ đại bao nhiêu thì càng gian khổ bấy nhiêu. Thí dụ: đào một con kênh càng rộng càng sâu, càng dài thì cần phải bỏ ra nhiều công sức, càng phải vất vả khó nhọc. Đó mới chỉ là việc đào kênh, còn xây dựng chủ nghĩa xã hội là thay đổi cả xã hội, thay đổi cả thiên nhiên, làm cho xã hội không còn người bóc lột người, không còn đói rét, mọi người đều được ấm no và hạnh phúc. Một cuộc thay đổi vĩ đại như vậy tất nhiên phải mất nhiều công sức. Mất nhiều công sức thì nhất định là phải vất vả, gian khổ. Nhưng gian khổ mỗi thời kỳ có khác nhau: Hồi hoạt động bí mật gian khổ khác, trong kháng chiến gian khổ khác, bây giờ xây dựng chủ nghĩa xã hội gian khổ khác. Gian khổ đó ai phải ra sức vượt qua trước? Đó là Đảng, là đảng viên và cán bộ. Phải nhận thức cho rõ điều đó, chớ không phải vào Đảng để hưởng thụ, để làm quan cách mạng. Và thấy gian khổ là để vượt qua, chớ không phải là để lùi bước.

*Bài nói tại lớp chỉnh huấn khoá II của Bộ Công an (16.5.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.447.*

... Muốn tiến bộ, nông nghiệp cũng như mọi việc khác phải lấy chính trị làm đầu tư, tư tưởng phải thông suốt từ trên xuống dưới, từ trong Đảng ra nhân dân. Khi tư tưởng đã thông thì sẽ khắc phục được khó khăn, thực hiện được kế hoạch. Các cô, các chú phải làm cho đồng bào nông dân thông suốt là phải cần kiệm xây dựng nước nhà.

*Bài nói tại Hội nghị tổng kết phong trào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp năm 1959 (16.2.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.61.*

... Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: "Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!".

... Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, vừa làm công tác thực tế dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ.

... Chủ nghĩa Mác - Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái "cẩm nang" thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

*Con đường dẫn tôi tới chủ nghĩa Lênin, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.127-128.*

... Giáo dục phải phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống của nhân dân. Học phải đi đôi với hành, lý luận phải liên hệ với thực tế.

Trong việc giáo dục và học tập phải chú trọng đủ các mặt đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hoá, kỹ thuật, lao động và sản xuất.

*Thư gửi các cán bộ giáo dục, học sinh, sinh viên các trường và các lớp bổ túc văn hoá, (31.8.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.190.*

Đảng viên bất kỳ làm việc gì cũng phải gương mẫu.

*Bài nói chuyện với những cán bộ, đảng viên lâu năm (9.12.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.464.*

... Để làm tốt những công việc đó, mọi người công dân - già trẻ gái trai - đều phải *thấm nhuần tinh thần làm chủ nước nhà*. Mọi người phải nâng cao tinh thần trách nhiệm cần kiệm xây dựng Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đó là công tác tư tưởng cực kỳ quan trọng mà mỗi đảng viên, đoàn viên thanh niên, và các cấp uỷ đảng, trước hết là chi bộ phải làm cho tốt.

*Bài nói chuyện với nhân dân và cán bộ tỉnh Hải Dương (26.7.1962), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.583.*

... Công tác tuyên truyền phải cụ thể, thiết thực. Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Tuyên truyền để làm gì? Tuyên truyền cách thế nào? Đó là những vấn đề các chú phải tự hỏi tự trả lời. Chú không phải chờ trên gửi tài liệu xuống rồi theo một, hai, ba, bốn mà làm... Tuyên truyền huấn luyện phải xuất phát từ chỗ nào? Xuất phát từ nhiệt tình cách mạng, tình thương yêu chân thành đồng bào các dân tộc, từ tinh thần hết lòng phục vụ đồng bào các dân tộc. Có như thế mới tìm ra cái đúng cái hay mà làm. Chú không phải Trung ương bảo làm, tỉnh bảo làm, thì tôi làm. Tuyên truyền cũng thế, huấn luyện cũng thế. Phải làm sao dễ hiểu, nói sao để người ta hiểu được, hiểu để làm. Vì thế nên tuyên truyền phải thiết thực. Không phải tuyên truyền để mà tuyên truyền, kỷ luật để mà huấn luyện ...

Nhưng nếu cứ nói nào là làm "cách mạng xã hội chủ nghĩa", nào là "tiến lên chủ nghĩa xã hội", nào là "xây dựng chủ nghĩa xã hội", đồng bào các dân tộc thiểu số khó hiểu, ít người hiểu. Phải nói rõ xây dựng chủ nghĩa xã hội là làm cái gì? Nói nôm na để cho người ta dễ hiểu, hiểu để người ta làm được. Không nên lúc nào cũng trích Các Mác, cũng trích Lênin, làm cho đồng bào khó hiểu. Nói thế nào cho đồng bào hiểu được, đồng bào làm được, đó là nói được chủ nghĩa Mác - Lênin. Nói thiết thực, nói đúng lúc, đúng chỗ, mới hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin. Nếu nói không đúng chỗ không phải là chủ nghĩa Mác - Lênin...

Nhiệm vụ của công tác tuyên truyền có thể chia ra hai mặt: một mặt là làm sao mưu lợi ích cho đồng bào. Một mặt nữa là làm sao tránh được tệ hại cho đồng bào.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị tuyên giáo miền núi (31.8.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.128-130.*

Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ, mỗi cấp uỷ Đảng phải luôn luôn tăng cường công tác tư tưởng của Đảng, nâng cao đạo đức cách mạng, bảo đảm chặt chẽ kỷ luật và tổ chức của Đảng.

... Lúc "cảm tình", có mở lớp là tốt, nhưng lúc kết nạp đảng viên mới rồi thì cần có lớp, lớp ngắn ngày cũng được, bởi vì người mới vào Đảng chưa hiểu hết về Đảng, về nhiệm vụ, về công tác...

Cách mạng cũng là một nghề.

Làm nghề gì cũng phải học, vậy làm cách mạng cũng phải học. Nếu không giáo dục cho đảng viên làm cách mạng mà cứ yêu cầu họ làm cách mạng thì họ không làm tròn nhiệm vụ.

*Bài nói với cán bộ tỉnh Hà Tây (10.2.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.233-224.*

Để tránh tình trạng có đảng viên kém, có chi bộ kém, từ nay các huyện uỷ, thành uỷ, tỉnh uỷ cần phải đi sâu, đi sát đến các chi bộ, cần phải giúp đỡ các chi bộ một cách thiết thực và thường xuyên.

*Bài nói tại Hội nghị tổng kết ba năm xây dựng Chi bộ và Đảng bộ cơ sở "Bốn tốt", (4.1966), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.79.*

... Trước con mắt các dân tộc phương Đông, Lênin không phải chỉ là một lãnh tụ, một người chỉ huy. Đó cũng là một người thầy có sức hấp dẫn; tính coi thường sự xa hoa, lòng ham mê công việc, đời sống trong sạch, sự giản dị và tâm hồn cao thượng của Người làm cho quả tim chúng tôi hướng về Người, không gì ngăn nổi. Lòng kính mến của chúng tôi đối với Người gần như lòng hiếu thảo, là một trong những đức tính cơ bản ở nước chúng tôi. Đối với chúng tôi là những người bị ngược đãi, sỉ nhục, Lênin là hiện thân của tình bác ái...

Về phần chúng tôi, chính là do cố gắng vận dụng những lời dạy của Lênin, nhưng vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp với thực tế Việt Nam ngày nay, mà chúng tôi đã chiến đấu và giành được những thắng lợi to lớn như đồng chí đã biết. Chúng tôi giành được những thắng lợi đó là do nhiều nhân tố, nhưng cần phải nhấn mạnh rằng - mà không phải chỉ nhân dịp kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lênin - chúng tôi giành được



những thắng lợi đó trước hết là nhờ cái vũ khí không gì thay đổi được là chủ nghĩa Mác - Lênin.

*Trả lời phỏng vấn của đồng chí Sóc Lơ Phuốc về ô phóng viên báo Nhân đạo (Pháp) (15.7.1969), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.472-476.*

Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình, có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống với nhau không có tình, có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được.

*Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách "người tốt, việc tốt" (6.1968), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.554.*

Mấy chục năm nay, nhân dân ta thực hành chủ nghĩa Mác - Lênin bằng cách ra sức làm tròn nhiệm vụ cách mạng và sống với nhau có tình có nghĩa. Lấy gương người tốt, việc tốt có thật trong nhân dân và cán bộ, đảng viên mà giáo dục lẫn nhau, đó chính là một cách tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin thiết thực nhất.

*Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách "người tốt, việc tốt" (6.1968), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.554.*

#### IV. PHÂN CÔNG CÔNG TÁC ĐẢNG VIÊN

Họ quên rằng: chỉ đoàn kết trong Đảng, cách mạng cũng không thành công được, còn *phải đoàn kết nhân dân cả nước*. Họ quên rằng: so với số nhân dân thì số đảng viên chỉ là tối thiểu, hàng trăm người dân mới có một người đảng viên. Nếu không có nhân dân giúp sức, thì Đảng không làm được việc gì hết.

Vì vậy ta cần phải hợp tác với những người ngoài Đảng. Ta không được khinh rẻ họ, chê bai họ. Ta phải liên lạc mật thiết với dân chúng. Không được rời xa dân chúng.. Rời xa dân chúng là cô độc. Cô độc thì nhất định *thất bại*.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.238.*

Người đảng viên, người cán bộ muốn trở thành người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ ngày càng ít đi, mà những tính tốt nhau sau, ngày càng thêm.

Nói tóm tắt, tính tốt ấy gồm có 5 điều: Nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.251.*

Nói về từng người, nể nang không phê bình, để cho đồng chí mình cứ sa vào lầm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ốm, mà không chữa cho họ. Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chứa chất lại. Thế thì khác nào mình bỏ thuốc độc cho mình.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.260-261.*

Phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình.

Tự phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình.

Tự phê bình và phê bình phải đi đôi với nhau. Mục đích là cho mọi người học lẫn ưu điểm của nhau và giúp nhau chữa những khuyết điểm.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.267.*

Trong Đảng ta có một số người như thế. Chỉ biết nói là nói, nói giờ này qua giờ khác, ngày này qua ngày khác. Nhưng một việc gì thiết thực cũng không làm được. Những người như thế cũng không thể dùng vào công việc thực tế.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.287.*

Đảng ta tuy nhiều người nhưng khi tiến đánh chỉ như một người.

*Bài nói chuyện trong buổi lễ bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu (18.1.1948), Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.553.*

... Trong công việc cách mạng, công việc kháng chiến kiến quốc, không có việc gì sang, việc hèn, mọi việc đều quan trọng. Mọi người phải làm tròn nhiệm vụ của mình. Tất cả mọi ngành và tất cả mọi người phải đoàn kết thân mật, hợp tác chặt chẽ, như tay với chân, thì công việc mới dễ dàng thành công.

*Phải chữa các bệnh cấp bậc (15.7.1950), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.67.*

Người đảng viên dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp - ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng... Muốn cho quần chúng hăng hái thi hành thì người đảng viên ắt phải xung phong làm gương mẫu để quần chúng bắt chước làm theo:

*Người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam phải như thế nào? (23.5.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.189.*

Đảng viên và cán bộ, Đảng, các đoàn thể nhân dân và chính quyền cần phải hoan nghênh và khuyến khích nhân dân phê bình. Nếu phê bình sai, thì phải giải thích. Phê bình đúng, thì công khai thừa nhận và sửa chữa.

Dìm phê bình hoặc phớt phê bình là khinh rẻ ý kiến nhân dân, là trái với dân chủ, và rất có hại, cũng như có bệnh mà từ chối uống thuốc.

Phê bình và tự phê bình là công việc *thường xuyên*. Ngừng phê bình và tự phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ.

Người ta luôn luôn cần không khí để sống. Người cách mạng và đoàn thể cách mạng cần phê bình và tự phê bình thiết tha như người ta cần không khí.

*Phê bình (12.7.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.242.*

Cách mạng cũng như một cái máy, phải có công nhân, người làm việc này, người làm việc khác, nhưng việc nào cũng cần thiết, cũng quan trọng. Thí dụ trong một cái đồng hồ, những cái kim thì chạy suốt ngày đêm, những chữ số thì suốt đời đứng một chỗ. Nếu những chữ số cũng muốn chạy như cái kim, hay cái kim cũng muốn đứng lại như chữ số thì không thành cái đồng hồ nữa.

*Thư gửi lớp cán bộ cung cấp (2.9.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.296.*

Nhiệm vụ của các đồng chí dự lớp chỉnh huấn đầu tiên này là: thành khẩn học tập, thật thà tự phê bình và phê bình, hấp thụ thêm kinh nghiệm và đạo đức cách mạng. Sau khi chỉnh huấn xong thì thi đua giúp Trung ương chỉnh huấn toàn Đảng, toàn quân và chỉnh đốn công tác quần chúng.

Cán bộ quyết định mọi việc. Các đồng chí đều là cán bộ cao cấp, đều giữ những trách nhiệm quan trọng. Công việc thành hay bại một phần lớn là do nơi tư tưởng, đạo đức, thái độ và lễ lối làm việc của các đồng chí.

Trung ương rất mong rằng trong cuộc chỉnh huấn này, các đồng chí cố gắng thi đua học tập rèn luyện để trở nên những cán bộ gương mẫu, xứng đáng với lòng trông mong tin cậy của Đảng, của Chính phủ, của quân đội và của nhân dân, trở nên những chiến sĩ đặc lực nhất trong sự nghiệp xây dựng Đảng và giúp Đảng đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

Chúng ta là những người cách mạng, chúng ta có quyết tâm, chúng ta lại có các Đảng bạn giúp đỡ, khó khăn mấy chúng ta cũng quyết tâm làm

cho kỳ được. Mong các đồng chí cố gắng và thành công.

*Bài nói tại lớp chính huấn đầu tiên của Trung ương (11.5.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.479,480.*

Đảng viên phải luôn luôn làm gương mẫu trong công việc chuyên môn, trong việc học tập, trong việc tăng gia sản xuất, trong mọi việc.

*Kỷ niệm Lenin (15.1.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.4.*

"Đảng Lao động Việt Nam gồm có những công nhân, nông dân, lao động trí óc yêu nước nhất, hy sinh nhất gồm những người phụng sự nhân dân lao động, chí công vô tư, gương mẫu trong công tác kháng chiến và kiến quốc".

Nhưng các cô, các chú cán bộ, đảng viên thử hỏi mình xem đã làm đúng với lời Đảng đã tuyên bố trước nhân dân, trước thế giới chưa? Chưa đúng!

Chỉ lấy một điều mà nói: Trong Điều lệ Đảng có nói: đảng viên chẳng những phải giữ kỷ luật sắt, kỷ luật tự giác của Đảng mà còn phải giữ gìn kỷ luật chính quyền, của cơ quan, đoàn thể cách mạng, của nhân dân.

Sự thực nhiều đảng viên, cán bộ chẳng làm đúng như thế, đã không giữ đúng kỷ luật của chính quyền, cơ quan, đoàn thể, nhân dân. Thậm chí có khi phớt cả thủ trưởng, bộ trưởng, đi không xin phép, về không báo cáo, tưởng là đảng viên thì muốn làm trời làm đất gì thì làm.

Các đảng viên cán bộ đó không biết kỷ luật của chính quyền, của đoàn thể, nhân dân và của Đảng cũng là một.

Còn đảng viên cán bộ không biết giữ đoàn kết giữa trong và ngoài Đảng thành ra làm chia rẽ...

Bây giờ nói chung cho anh em ngoài Đảng cũng như trong Đảng. Tục ngữ có câu: thương con cho roi cho vọt, ghét con cho ngọt cho ngào. Ở đây tôi nói thật hết, nói như rìu chém đá, rựa (dao rựa) chém đất. Có khuyết điểm là nói kỳ hết.

Các cán bộ trong Đảng có cái tếu nhất là phớt lờ kỷ luật của đoàn thể, cơ quan, không đoàn kết giữa trong ngoài. Đó là khuyết điểm nhất. Do đấy sinh nhiều khuyết điểm khác.

Làm như vậy tức là không đúng kỷ luật của Đảng, không đúng chính sách. Tuyên ngôn của Đảng.

Còn anh em ngoài Đảng thế nào? Anh em đó đã trông Đảng, nhìn Đảng qua những cán bộ, đảng viên ấy. Rồi tưởng Đảng thiên tư, thiên lệch.

Các sự hiểu lầm ấy, Đảng phải phụ trách một phần, là vì sự giáo dục đảng viên như vậy chưa đầy đủ, sự kiểm soát chưa đầy đủ.

*Bài nói chuyện trong buổi khai mạc lớp chỉnh huấn cán bộ Đảng, dân chính, cơ quan Trung ương (6.2.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.30-31.*

Chính phủ và Đảng kêu gọi toàn thể cán bộ và đảng viên: phải theo đúng chính sách của Chính phủ và Đảng phục tùng kỷ luật, đứng hẳn về phía nông dân, lãnh đạo nông dân đấu tranh, gặp lúc quyền lợi cá nhân và gia đình mâu thuẫn với quyền lợi của kháng chiến, của quần chúng nông dân thì phải hy sinh quyền lợi riêng cho quyền lợi chung của kháng chiến, của quần chúng.

Chúng ta phải động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân để đảm bảo thực hiện cải cách ruộng đất, để làm tròn nhiệm vụ to lớn ấy.

Đối với đảng viên, cán bộ các đảng phái dân chủ, các nhân sĩ yêu nước, đó là một cuộc thử thách to lớn. Tất cả chúng ta phải thắng lợi trong cuộc thử thách ấy, cũng như chúng ta đang thắng lợi trong cuộc thử thách to lớn là kháng chiến chống đế quốc xâm lược.

*Báo cáo trước Quốc hội Việt Nam dân chủ cộng hoà, khoá I kỳ họp thứ 3, (1.12.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.183.*

Tổ chức gốc rễ của Đảng là chi bộ. Chi bộ do chi ủy lãnh đạo; các đảng viên chịu sự lãnh đạo của chi ủy.

*Thường thức chính trị (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.240.*

Chúng ta phải tuyệt đối chống bệnh kiêu ngạo, phải luôn khiêm tốn. Mọi công tác phải dựa hẳn vào quần chúng, hoan nghênh quần chúng đôn đốc và kiểm tra. Trong đoàn thể thì phải giữ vững dân chủ tập trung, tập thể lãnh đạo, phải mở rộng tự phê bình và phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên trên. Có như vậy mới tiến bộ chung, tiến bộ mãi. Thế là khiêm tốn. Khiêm tốn là một đạo đức mà mọi người cách mạng phải luôn luôn trau dồi.

*Chống kiêu ngạo, phải khiêm tốn, (13.6.1954), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.295-296.*

Nhiệm vụ của Đảng ta là một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Để làm tròn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho Đảng, toàn thể cán bộ và đảng viên phải tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, phải tuyệt đối chấp hành mọi chính sách và nghị quyết của Đảng.

Hiện nay, chính sách của Đảng và Chính phủ ta là: Thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến, giữ gìn và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc.

Mọi hoạt động của Đảng, của Chính phủ và của nhân dân ta đều nhằm vào mục đích ấy. Mỗi lời nói, mỗi việc làm của đảng viên và cán bộ ta đều phải nhằm vào mục đích ấy.

Các cơ quan tuyên truyền, tổ chức, giáo dục của Đảng phải làm cho cán bộ và đảng viên nhận rõ và theo đúng kỷ luật của Đảng. Đối với mỗi công tác quan trọng, cần phải làm cho mọi người hiểu cái gì nên làm, cái gì nên tránh, thế nào là đúng, thế nào là sai kỷ luật của Đảng. Như vậy kỷ luật của Đảng sẽ được bảo đảm, công tác của Đảng sẽ được thuận lợi, nhiệm vụ của Đảng sẽ chắc chắn hoàn thành.

Toàn thể đảng viên và cán bộ ta hãy quyết tâm theo đúng kỷ luật của Đảng!

*Phải đúng theo kỷ luật của Đảng, (22.8.1954), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.335-336.*

*Phải nâng cao kỷ luật, giữ vững kỷ luật. Những cán bộ có ưu điểm thì phải khen thưởng; người làm trái kỷ luật thì phải phạt. Nếu không thưởng thì không có khuyến khích; nếu không có phạt thì không giữ vững kỷ luật. Thưởng phạt nghiêm minh là cần thiết.*

... Trong lớp này có hơn 20 tỉnh uỷ viên. Tỉnh uỷ viên là phụ trách một tỉnh, được dịp này để rèn luyện, để đi sâu vào quần chúng hơn nữa, để tiến bộ hơn nữa. Ở đây có 136 huyện uỷ viên, đây là dịp để học tập và tiến bộ thêm. Sau đợt cải cách ruộng đất về phục vụ nhân dân trong huyện một cách chu đáo hơn.

Ở đây có 1510 đảng viên hơn một nửa số cán bộ trong lớp này. Đảng giao cho đảng viên đi làm công tác này, đây là nhiệm vụ vẻ vang. Vả lại Đảng và Chính phủ đã định tất cả cán bộ đảng viên và ngoài Đảng đều phải tham gia công tác phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất. Vì đó là một trường học rộng lớn không phải chỉ có một vài người làm thầy giáo, mà tất cả nông dân là thầy giáo của mình. Trường học này rất thiết thực, học ngay, làm ngay. Đảng viên có dịp công tác với cán bộ ngoài Đảng, có dịp gần gũi đoàn kết với anh em ngoài Đảng. Vì vậy đảng viên có hai nhiệm vụ: làm cải cách ruộng đất cho tốt và đoàn kết giúp đỡ anh em ngoài Đảng cùng tiến bộ. Nhiệm vụ ấy rất vẻ vang, cần phải gắng sức làm cho được.

*Bài nói chuyện trong Hội nghị tổng kết cải cách ruộng đất đợt 2 của Đoàn "Thái Nguyên - Bắc Giang", (12.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.466-469.*

Đảng không phải là nơi để thăng quan, tiến chức, để phát tài. Vào Đảng là để phục vụ nhiệm vụ, phục vụ giai cấp. Đảng viên phải trở thành người con hiếu thảo của Tổ quốc, của giai cấp.

*Bài nói tại phân hiệu II, trường Nguyễn Ái Quốc (7.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.34.*

Trong nội bộ Đảng có dân chủ rộng rãi, đồng thời có kỷ luật nghiêm khắc. Người đảng viên phải khiêm tốn, thành khẩn. Không có đảng viên nào có thể đứng trên Đảng, tự cho mình là hơn Đảng.



*Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khoá II trường Đại học nhân dân Việt Nam, (8.12.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.279.*

Cán bộ, đảng viên phải *nâng cao chí khí chiến đấu, nâng cao lòng tin tưởng*. Trong kháng chiến rất khó khăn nếu chí khí chiến đấu của bộ đội, cán bộ, nhân dân mà sụt thì sẽ thất bại... Muốn có chí khí chiến đấu thì trước hết phải có lòng tin tưởng: tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng, tin tưởng vào sự cố gắng của bản thân, tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng nhất định về ta.

Tất cả cán bộ, đảng viên phải giữ tính kỷ luật, tính tổ chức. Nhớ rằng không có việc gì làm ngoài tổ chức, ngoài kỷ luật mà thành công. Từ trước tới nay, Đảng ta gặp rất nhiều khó khăn, nhưng Đảng ta vẫn phát triển được là nhờ có tính tổ chức, tính kỷ luật.

*Nói chuyện với cán bộ tỉnh Nam Định, (24.4.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.344.*

Tóm lại tất cả cán bộ đều phải phê bình, tự phê bình để tiến bộ. Vì Đảng, vì dân tộc, vì giai cấp, vì chủ nghĩa cộng sản mà phải phê bình, tự phê bình, nhưng phải dân chủ, trên phê bình dưới nhưng phải tự phê bình, dưới phê bình trên nhưng mình cũng phải tự phê bình. Bây giờ, có thiên hướng cho là chỉ có trên có sai lầm còn mình không sai gì hết, như thế là không đúng. Phê bình cũng ví như người đi bằng hai chân, nếu chỉ phê bình trên thôi thì đi một chân, không thể đi được. Không nên chỉ nêu khuyết điểm sẽ sinh ra bi quan, mà cần phải nêu thành tích nữa.

*Nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải Phòng (30.5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.387.*

... Bây giờ có mấy điều Bác dặn, các chú nhớ lấy mà thực hiện: Cần tiếp tục học tập nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa. Có nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa thì sau này mới tránh được nhiều sai lầm. Tiếp tục học tập nâng cao lập trường tư tưởng và trình độ kỹ thuật của mình. Kỹ thuật hiện nay càng ngày càng tiến, không gắng học tập thì sẽ lạc hậu...

*Nói chuyện tại lớp chỉnh huấn trung cao cấp của Bộ Quốc phòng và các lớp trung cấp của các tổng cục, (5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.390-391.*

... Ai cũng muốn ăn no mặc ấm. Nhưng chỉ muốn một mình ăn no mặc ấm; có đúng không? - Không đúng. Muốn ăn no mặc ấm, mọi người phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh kinh tế nước nhà tiến lên. Đảng ta đấu tranh để làm gì? - Là làm cho tất cả mọi người được ăn no mặc ấm, được tự do. Mỗi một đảng viên đấu tranh để làm gì? - Cũng để mọi người được ăn no mặc ấm, được tự do. Chủ nghĩa xã hội là cái gì? Là mọi người được ăn no mặc ấm, sung sướng, tự do. Nhưng nếu muốn tách riêng một mình mà ngồi ăn no mặc ấm, người khác mặc kệ, thế là không tốt. Mình muốn ăn no mặc ấm, cũng cần làm sao cho tất cả mọi người được ăn no mặc ấm, như thế mới đúng. Muốn vậy, phải ra sức công tác, ra sức lao động sản xuất.

Tiền đồ của mỗi người nằm trong tiền đồ chung của dân tộc. Nhưng có người muốn tiền đồ của mình tiến mau hơn tiền đồ của dân tộc. Trong khi kinh tế tài chính của ta có khó khăn lại muốn một mình ăn no mặc ấm... Ví dụ, ngoài đường kia có tàu điện chạy qua. Trong tàu điện có gái, trai, già, trẻ. Tàu điện đi đến đâu thì mọi người đi đến đó. Nhưng có người nói đi tàu điện chạy chậm quá muốn riêng mình đi cho mau, muốn nhảy ra khỏi tàu điện để chạy lên trước. Kết quả sẽ thế nào? có thể là què chân, gãy tay. Vì vậy, không thể tách rời tiền đồ của cá nhân mình với tiền đồ của toàn dân, toàn Đảng.

... Các cô, các chú nhớ tiêu chuẩn của đảng viên không? (Có). Có mấy điều? (*Thưa, có sáu điều*). Một trong sáu điều là gì? Là phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Mà lợi ích của Đảng không có gì riêng tức là lợi ích của giai cấp, của dân tộc.

Có khi nào lợi ích của Đảng và lợi ích riêng của đảng viên có mâu thuẫn không? Có. Có khi đảng viên có gia đình, cần ở gia đình, nhưng Đảng có việc cần, phải đi xa thế là lợi ích của cá nhân và lợi ích chung có mâu thuẫn. Lúc đó lợi ích cá nhân phải phục tùng vô điều kiện lợi ích chung của Đảng. Những đồng chí chúng ta khi trước hoạt động cách mạng bị tù đầy, bị hy sinh, những chiến sĩ anh dũng lấy thân mình lấp lỗ châu mai, hy sinh trong kháng chiến, đã làm đúng những điều đó.

Bây giờ đây, hoàn cảnh đấu tranh không đòi hỏi lấy thân mình lấp lỗ châu mai nữa, nhưng người cán bộ, đảng viên vẫn luôn luôn phải cố gắng rèn luyện cho đúng với tiêu chuẩn của đảng viên.

Có khi các cô các chú lo nghĩ cho cá nhân, cái đó cũng dễ hiểu. Vì người ta không phải là thần thánh gì. Và lại, khuyết điểm trong xã hội ảnh hưởng đến các cô, các chú. Nhưng nếu các cô, các chú cố gắng làm đúng tiêu chuẩn đảng viên thì giải quyết được nhiều thắc mắc...

*Nói chuyện tại hội nghị cán bộ ngành giáo dục, (6.1957),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia,  
H.2000, tr.396-397.*

... Suy bì so sánh cá nhân, thắc mắc về phụ cấp, cấp bậc, do đó không yên tâm công tác. Các cô, các chú có biết đối với cách mạng, cái gì cao quý nhất? Được phục vụ nhân dân, phục vụ Đảng và cách mạng là cao quý hơn cả. Không phải thấy người này chánh, người khác phó, bậc này cao, bậc kia thấp mà suy ty, kèn cựa, Đảng có dạy thế không? So sánh là cần, nhưng phải biết so sánh về đạo đức, ý chí, lập trường cách mạng. Nên so sánh với những đồng chí lập trường vững chắc, tác phong tốt, ý chí hăng, xem mình đã được như thế chưa. So sánh để mà học, mà tiến bộ. Không nên so sánh cái áo này xấu, cái áo kia đẹp, lương nhiều, lương ít, v.v.. Đầu óc tư tưởng người đảng viên là đưa hết tinh thần lực lượng phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng. Thế nhưng, một nửa phục vụ nhân dân, một nửa lại suy tị, như thế chưa toàn tâm toàn lực, là chưa xứng đáng tư cách của người đảng viên.

*Bài nói chuyện với cán bộ, đảng viên tỉnh Hà Tĩnh,  
(15.6.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị  
quốc gia, H.2000, tr.418.*

... Đảng viên, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng hãy cố gắng công tác và học tập để tiến bộ không ngừng. Tăng cường đoàn kết nhất trí trên cơ sở tư tưởng Mác - Lênin, nhận thức đúng đắn về tình hình và nhiệm vụ. Nâng cao ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức và kỷ luật, ý thức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội.

*Lời chúc năm mới 1958, (1.1.1958), Hồ Chí Minh: Toàn  
tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.4.*

Đảng viên phải xung phong vào tổ đổi công, hợp tác xã và phải gương mẫu sản xuất. Đảng viên nào chưa vào tổ đổi công, hợp tác xã, chưa gương mẫu sản xuất tức là chưa làm tròn trách nhiệm của Đảng giao cho.

*Nói chuyện với nông dân HTX nông nghiệp Cầu Thành, huyện Đại Từ - Thái Nguyên, (2.3.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.134.*

Phải phát triển tốt phong trào đổi công và hợp tác; phải thi đua tăng gia sản xuất thực hành tiết kiệm, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước. Các đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động phải vào tổ đổi công và hợp tác xã, phải gương mẫu để làm tròn nhiệm vụ của đảng viên và đoàn viên.

*Nói chuyện tại Đại hội chiến sĩ thi đua nông nghiệp toàn quốc lần thứ ba, (23.5.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.184.*

Để lãnh đạo tốt, các đồng chí bí thư và uỷ viên, các đồng chí Chủ tịch các cấp từ tỉnh đến xã cần phải thật sự tham gia vào một tổ đổi công hoặc một hợp tác nông nghiệp, phải lãnh đạo thật sự để rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm. Cần tổ chức tham quan những xã điển hình tốt, để học hỏi lẫn nhau.

Đảng viên, đoàn viên, các chiến sĩ thi đua nông nghiệp, chị em phụ nữ phải làm đầu tàu.

*Nói chuyện với cán bộ tỉnh Hưng Yên, (3.7.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.196.*

Vụ mùa này phải quyết tâm, phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của cán bộ, của quần chúng. Trước hết cán bộ tỉnh, huyện, xã, các đảng viên và đoàn viên phải thông suốt, phải quyết tâm, phải cố gắng.

Sơn Tây có hơn 2 nghìn đảng viên và 6 nghìn 9 trăm 18 đoàn viên thanh niên ở nông thôn. Các đảng viên và đoàn viên đã vào tổ chức đổi công hết chưa? Nếu chưa thì phải vào hết.

Vào Đảng, vào Đoàn không phải để làm "quan" cách mạng, hay là để nói chính trị suông. Tất cả đảng viên và đoàn viên phải ra sức tăng gia

sản xuất, thực hành các chính sách của Đảng và Chính phủ, phải vào tổ đổi công, vào hợp tác xã, để làm gương mẫu, làm đầu tàu lôi cuốn quần chúng tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

*Nói chuyện tại Hội nghị sản xuất tỉnh Sơn Tây, (8.7.1958),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia,  
H.2000, tr.203.*

- Nhiều đảng viên và đoàn viên chưa vào tổ đổi công và hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ...

Tất cả đảng viên và đoàn viên ở nông thôn phải tham gia tổ đổi công và hợp tác xã và phải làm gương mẫu.

*Nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Phú Thọ, (20.7.1958),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000,  
tr.206-207.*

Hiện nay ở nông thôn Nam Định có 7.171 đảng viên, 39.039 đoàn viên thanh niên, 2 hợp tác xã nông nghiệp, 10.209 tổ đổi công, có nông hội, có chiến sĩ nông nghiệp, lại có các đồng chí bộ đội. Đó là đội quân chủ lực để đảm bảo vụ mùa thắng lợi.

Tuy vậy, còn có 2.803 đảng viên và 13.800 đoàn viên chưa tham gia tổ đổi công hoặc hợp tác xã. Thử hỏi các đồng chí ấy làm gì mà không tham gia? Và như thế, phải chăng là làm đúng nhiệm vụ của người đảng viên và đoàn viên?

*Bài nói với cán bộ và đồng bào tỉnh Nam Định,  
(13.8.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị  
quốc gia, H.2000, tr.213.*

Đảng viên và đoàn viên thanh niên phải xung phong làm đầu tàu làm gương mẫu.

*Nói chuyện tại công trường Bắc Hưng Hải, (20.9.1958),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia,  
H.2000, tr.224.*

Cải tiến quản lý xí nghiệp là một cuộc cải tạo chính trị và tư tưởng rộng khắp và sâu sắc trong cán bộ và công nhân. Trong việc này, sự lãnh đạo của Đảng cần phải chặt chẽ và toàn diện; đảng viên và đoàn viên thanh niên phải làm gương mẫu, làm đầu tàu. Khi tư tưởng được giải

phóng, giác ngộ được nâng cao, cán bộ và công nhân sẽ đoàn kết chặt chẽ, tự giác tự động khắc phục mọi khó khăn, phát huy mọi sáng kiến xí nghiệp sẽ được quản lý tốt, sản xuất nhất định sẽ tăng gia, kế hoạch Nhà nước nhất định sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt mức.

*Cải tiến việc quản lý xí nghiệp, (8.10.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.233.*

Tất cả đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động, anh em bộ đội phục viên, chiến sĩ lao động, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng phải làm gương mẫu, làm đầu tàu. Các cụ phụ lão thì ra sức đôn đốc con cháu thi đua.

*Bài nói tại Đại hội sản xuất Đông - Xuân tỉnh Thái Bình, (26.10.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.246.*

Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang...

Sinh trưởng trong xã hội cũ, chúng ta ai cũng mang trong mình hoặc nhiều hoặc ít vết tích xấu xa của xã hội đó về tư tưởng, về thói quen... Vết tích xấu nhất và nguy hiểm nhất của xã hội cũ là chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa cá nhân trái ngược với đạo đức cách mạng, nếu nó còn lại trong mình, dù là ít thôi, thì nó sẽ chờ dịp để phát triển, để che lấp đạo đức cách mạng, để ngăn trở ta một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng.

Chủ nghĩa cá nhân là một thứ rất gian xảo, xảo quyệt; nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Mà ai cũng biết rằng xuống dốc thì dễ hơn lên dốc. Vì thế mà ngày càng nguy hiểm.

... Muốn gột rửa sạch những vết tích xấu xa của xã hội cũ, muốn rèn luyện đạo đức cách mạng, thì chúng ta phải ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi. Nếu không cố gắng để tiến bộ, thì tức là thoái bộ, là lạc hậu. Mà thoái bộ và lạc hậu thì sẽ bị xã hội tiến bộ sa thải.

Không phải chỉ ở tại nhà trường, có lên lớp, mới học tập, tu dưỡng, rèn luyện và tự cải tạo được. Trong mọi hoạt động cách mạng, chúng ta đều

có thể và đều phải học tập, tự cải tạo. Thời kỳ hoạt động bí mật, thời kỳ khởi nghĩa, thời kỳ kháng chiến và ngày nay công việc xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà đều là những trường học rất tốt cho chúng ta rèn luyện đạo đức cách mạng ...

Nói tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là:

Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất.

Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng.

Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì nhân dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc.

Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ.

Mỗi người cách mạng phải hiểu thật sâu sắc rằng: Đảng ta là một đội ngũ tiên tiến nhất và tổ chức chặt chẽ nhất của giai cấp công nhân, là người lãnh đạo của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

... *Đạo đức cách mạng là ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng, hết sức trung thành phục vụ giai cấp công nhân và nông dân lao động, tuyệt đối không thể lừng chùng.*

Số đông đảng viên, đoàn viên và cán bộ ta làm đúng như thế. Nhưng cũng có một số không làm đúng. Họ lầm tưởng rằng miền Bắc không còn thực dân và phong kiến nữa, thì tức là cách mạng thành công rồi. Do đó mà họ để *chủ nghĩa cá nhân* chớm nở, họ yêu cầu hưởng thụ, yêu cầu nghỉ ngơi, họ muốn lựa chọn công tác theo ý thức của cá nhân mình, không muốn làm công tác mà đoàn thể giao phó cho họ. Họ muốn địa vị cao, nhưng lại sợ trách nhiệm nặng. Dần dần tinh thần đấu tranh và tính tích cực của họ bị kém sút, chí khí anh dũng và phẩm chất tốt đẹp của người cách mạng cũng kém sút; Họ quên rằng tiêu chuẩn số một của người cách mạng là *quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng.*

Chúng ta cần phải biết rằng: những thắng lợi mà chúng ta đã đạt được mới chỉ là bước đầu trên con đường đi muôn dặm. Chúng ta phải tiến lên,

cách mạng phải tiến lên nữa. Nếu không tiến tức là thoái. Và nếu thoái thì những thắng lợi đã đạt được sẽ không thể củng cố và phát triển ...

... Sở dĩ Đảng ta có thể lãnh đạo giai cấp công nhân và toàn dân tiến lên chủ nghĩa xã hội, là vì Đảng ta có chính sách đúng đắn và lãnh đạo thống nhất. Mà lãnh đạo thống nhất là vì toàn thể đảng viên tư tưởng nhất trí và hành động nhất trí.

Nếu đảng viên tư tưởng và hành động không nhất trí, thì khác nào một mớ cát rời, "trống đánh xuôi, kèn thổi ngược". Như vậy, thì không thể lãnh đạo quần chúng, không thể làm cách mạng.

... Những chính sách và nghị quyết của Đảng đều vì lợi ích của nhân dân. Vì vậy, *đạo đức cách mạng* của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng *kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng*, làm gương mẫu cho quần chúng. Mọi đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng; phải ngăn ngừa và kiên quyết chống lại chủ nghĩa cá nhân...

... *Đạo đức cách mạng* là vô luận trong hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải đặt *lợi ích của Đảng lên trên hết*. Nếu khi lợi ích của Đảng và lợi ích cá nhân mâu thuẫn với nhau, thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng.

Vì chưa rửa gột sạch *chủ nghĩa cá nhân*, cho nên có đảng viên còn "kể công" với Đảng. Có ít nhiều thành tích, thì họ muốn Đảng "cảm ơn" họ. Họ đòi ưu đãi, họ đòi danh dự và địa vị. Họ đòi hưởng thụ. Nếu không thoả mãn yêu cầu của họ thì họ oán trách Đảng, cho rằng họ "không có tiền đồ", họ "bị hy sinh". Rồi dần dần họ xa rời Đảng, thậm chí phá hoại chính sách và kỷ luật của Đảng.

Nhiều đồng chí hoạt động trong thời kỳ bí mật và nhiều chiến sĩ trong thời kỳ kháng chiến đã oanh liệt hy sinh cả tính mạng; những anh hùng và chiến sĩ lao động hết lòng hết sức tăng gia sản xuất; những đồng chí ấy không đòi địa vị và danh dự, không bao giờ đòi Đảng cảm ơn.

Đảng ta là một Đảng có tính chất quần chúng, có hàng chục vạn đảng viên. Vì hoàn cảnh đất nước ta mà số đông đảng viên thuộc thành phần tiểu tư sản. Điều đó không có gì lạ. Dù vì ảnh hưởng của tư tưởng tư sản mà lúc đầu có đảng viên lập trường thiếu vững chắc, quan điểm còn mơ hồ, tư tưởng thiếu đúng đắn, nhưng được rèn luyện trong cách mạng và



trong kháng chiến, nói chung đảng viên ta là tốt, trung thành với Đảng, với cách mạng.

Các đồng chí ấy hiểu rằng: đảng viên phạm sai lầm thì sẽ đưa quần chúng đến sai lầm, cho nên khi có sai lầm thì các đồng chí ấy sẵn sàng và kịp thời sửa chữa, không để những sai lầm nhỏ cộng thành sai lầm to. Do đó, các đồng chí ấy biết *thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình* đồng chí khác để cùng nhau tiến bộ...

... Nhưng vẫn có một số ít đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân trói buộc mà trở nên kiêu ngạo, công thần, tự cao tự đại. Họ phê bình người khác mà không muốn người khác phê bình họ, không tự phê bình hoặc tự phê bình một cách không thật thà, nghiêm chỉnh. Họ sợ tự phê bình thì sẽ mất thể diện, mất uy tín. Họ không lắng nghe ý kiến của quần chúng, họ xem khinh những cán bộ ngoài Đảng. Họ không biết rằng: có hoạt động thì khó mà hoàn toàn tránh khỏi sai lầm, chỉ sợ phạm sai lầm mà không quyết tâm sửa chữa. Muốn sửa chữa cho tốt thì phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình. Không chịu nghe phê bình và không tự phê bình thì nhất định lạc hậu. Lạc hậu và thoái bộ thì sẽ bị quần chúng bỏ rơi. Đó là kết quả tất nhiên của chủ nghĩa cá nhân...

*Đạo đức cách mạng* là hoà mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng. Do lời nói và việc làm, đảng viên, đoàn viên và cán bộ làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đoàn kết quần chúng chặt chẽ chung quanh Đảng, tổ chức tuyên truyền và động viên quần chúng hăng hái thực hiện chính sách và nghị quyết của Đảng.

Trong cách mạng và kháng chiến, chúng ta đã làm đúng như vậy.

... Cách mạng tiến lên mãi, Đảng tiến lên mãi. Cho nên người cách mạng cũng phải tiến lên mãi.

Phong trào cách mạng lôi cuốn hàng ức hàng triệu người. Công việc cách mạng là nghìn điều muôn loại phức tạp, khó khăn. Để cân nhắc mọi hoàn cảnh phức tạp, nhìn rõ các mâu thuẫn, để giải quyết đúng đắn các vấn đề, thì chúng ta phải cố gắng học tập lý luận Mác - Lênin.

Có học tập lý luận Mác - Lênin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm được tốt công tác Đảng giao phó cho mình.

Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; Là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đôi với thực tiễn.

... Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó...

... Chúng ta, tất cả đảng viên, đoàn viên, tất cả cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng cần phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Đó là phẩm chất cao quý của người cách mạng, đó là đạo đức cách mạng, đó là tính đảng, tính giai cấp, nó bảo đảm cho sự thắng lợi của Đảng, của giai cấp, của nhân dân.

Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong.

Có gì sung sướng vẻ vang hơn là trau dồi đạo đức cách mạng để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và giải phóng loài người.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.283-293.*

Ngày nay, xây dựng chủ nghĩa xã hội chúng ta có những công việc rất to lớn và phức tạp. Chúng ta đã đánh thắng thực dân Pháp và giai cấp phong kiến, nhưng còn phải đấu tranh với kẻ địch nguy hiểm khác, đó là nghèo nàn, đói khổ, lạc hậu...

Chúng ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu, mức sống thấp kém. Chúng ta phải ra sức đấu tranh làm cho nhân dân ta ai cũng ăn no, mặc ấm, có việc làm, có giờ nghỉ, được học tập.

... Nói chung, cán bộ, đảng viên của ta tốt, trung thành với cách mạng. Chúng ta quyết tâm đấu tranh thì nhất định vượt qua được những khó khăn đó. Giác ngộ chính trị thì cố nhiên cần rồi, vào Đảng là phải biết, phải học chính trị. Nhưng lại phải có văn hoá, kỹ thuật để sử dụng máy móc ngày càng tinh vi. Ta còn kém về mặt này. Công nhân Liên Xô ở các nhà máy có rất nhiều người học đến lớp 10. Bây giờ thử hỏi cán bộ ở đây có mấy người đã học đến lớp 10? Cho nên chúng ta phải học nhiều, phải

cố gắng học. Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái bộ. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu học thì lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải, tự mình đào thải mình.

Có đúng thế không? Nếu đúng, thì các đồng chí phải cố học văn hoá, học chuyên môn.

Trong Đảng ta có một số không ít đồng chí mắc bệnh công thân cho rằng mình đã tham gia cách mạng lâu năm mà tự kiêu, tự mãn. Hoạt động cách mạng lâu năm là tốt, nhưng phải khiêm tốn học tập để tiến bộ mãi. Xã hội tiến lên không ngừng. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội để làm cơ sở đấu tranh thống nhất nước nhà thì phải cố gắng học tập.

... Ở miền Bắc, những anh hùng, chiến sĩ thì đua làm theo lời kêu gọi của Đảng. Họ lao động quên mình vì dân tộc, vì giai cấp. Họ không suy tính hơn thiệt. Đảng cần họ làm công việc gì, thì họ đều vui vẻ làm và vượt mức. Đó cũng là anh hùng.

*Đảng viên chúng ta là những người rất tâm thương*, vì chúng ta đều là con của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, chúng ta chỉ biết trung thành với giai cấp vô sản, quyết tâm đấu tranh cho nhân dân. Thế thôi. Chính vì chúng ta rất tâm thương cho nên Đảng ta rất vĩ đại. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Hôm qua, các báo có thuật lại tin đồng chí dân quân tên là Trần Văn Tân, đảng viên Đảng lao động Việt Nam. Đoàn thể phái đồng chí Tân cùng mấy anh em nữa đi lấy gỗ. Vì mưa to gió lớn cho nên nhiều lần bè vỡ. Đồng chí Tân đã không sợ nguy hiểm, xung phong lội xuống sông cột bè. Bè về tới nơi thì thấy thiếu một số cây. Đồng chí Tân lại xung phong đi hai ba ngày tìm đủ gỗ về. Dân quân là một địa vị tâm thương. Đi lấy gỗ là một việc tâm thương. Nhưng vì vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ, cho nên anh hùng.

Hiện giờ ở nông thôn đã thảo luận sôi nổi về *hai con đường: chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tập thể*.

Vì sao Đảng ta mạnh và ngày càng mạnh? Vì Đảng ta có *chủ nghĩa tập thể*. Mỗi đảng viên cũng phải như thế. Nhưng có một số dân chủ chưa làm đúng như vậy, họ còn mang nặng chủ nghĩa cá nhân. Ví dụ

trong vấn đề đãi ngộ, họ thường suy bì tị nạnh. Về công tác thì muốn chọn việc dễ, tránh việc khó, v.v.. Các đồng chí đó không nhớ rằng trong thời kỳ Đảng hoạt động bí mật, trong thời kỳ kháng chiến và hiện nay, những người anh hùng, chiến sĩ thi đua phấn đấu hy sinh có phải vì đãi ngộ không? có phải vì cấp bậc không?

Trong Đảng và Nhà nước ta có sự phân công chặt chẽ như các bộ phận trong chiếc đồng hồ: cái kim, dây cốt khác nhau nhưng hợp tác chặt chẽ với nhau. Thiếu một bộ phận nào cũng không được. Trong xã hội cũng thế. Đảng ta là một tập thể chặt chẽ không thể dung thứ chủ nghĩa cá nhân. Do chủ nghĩa cá nhân mà sinh ra nhiều chứng xấu. Mỗi một người, bất kỳ làm công tác gì, địa vị nào, đều quan trọng. Công việc gì có ích cho Đảng, cho cách mạng cũng vẻ vang.

Chủ nghĩa cá nhân chỉ thấy lợi ích của mình, không thấy lợi ích chung của tập thể. Về vật chất thì chỉ muốn hưởng thụ, công việc làm thì không dám xung phong. Thế là không tốt. Vì chủ nghĩa cá nhân mà không phấn khởi, không tiến bộ.

Đảng ta là một tập thể lớn, tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí. Mỗi đảng viên phải bảo vệ Đảng và mọi chủ trương, chính sách của Đảng.

Đảng ta có khuyết điểm không? Có. Vì thay đổi xã hội cũ thành xã hội mới không phải là dễ. Cũng như phá một cái nhà cũ, xây dựng một lâu đài mới. Trong lúc đang xây dựng lâu đài, không tránh khỏi có gạch vụn, mùn cưa, v.v.. Xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng thế, không hoàn toàn tránh được khuyết điểm, sai lầm. Nhưng lúc nào có sai lầm, Đảng ta dũng cảm nhận sai lầm và quyết tâm sửa chữa.

Đảng ta có một vũ khí sắc bén để làm cho đảng viên tiến bộ, làm cho Đảng ngày càng mạnh là *tự phê bình và phê bình*. Lênin có nói rằng: Chỉ có hai hạng người không mắc khuyết điểm: là đứa bé còn ở trong bụng mẹ, và người chết đã bỏ vào quan tài. Có hoạt động thì khó tránh khỏi có khuyết điểm. Nhưng khi có khuyết điểm thì phải thật thà tự phê bình, hoan nghênh người khác phê bình mình và kiên quyết sửa chữa. *Chủ nghĩa cá nhân* không dám tự phê bình, không muốn người ta phê bình mình, không kiên quyết sửa chữa. Vì vậy mà thoái bộ, chứ không tiến bộ được.

... Công việc cách mạng cũng như các bộ phận trong chiếc thuyền, bộ phận nào cũng quan trọng cả. Nếu các bộ phận ấy suy bì với nhau thì không được. Ví dụ như chèo thì luôn luôn vùng vẫy, lái thì ngăm mình dưới nước ở tận sau thuyền, dưới ướn trên khô. Buồm thì thành thoi. Lái suy bì với chèo, chèo suy bì với buồm: "Anh buồm nằm yên một chỗ, đến khi căng lên, có trăng có gió, trông thật thành thoi, ai ai cũng thấy. Còn tôi vất vả suốt ngày mà chẳng ai thấy". Ba bộ phận đòi hỏi cho nhau. Lái làm buồm, buồm làm chèo, chèo làm lái. Như thế sẽ đi đến đâu? Sẽ không thành chiếc thuyền nữa. Ta đang làm cách mạng, có bộ phận này làm việc này, có bộ phận khác làm việc khác, các công việc đều cần thiết, đều vẻ vang cả. So với lượng đảng viên của Đảng ta lúc Cách mạng tháng Tám, số đảng viên ở các cơ quan Trung ương hiện nay đông hơn gấp bốn lần. Đó là chưa kể hơn một vạn đoàn viên thanh niên lao động. Cho nên, phải lãnh đạo đảm bảo công tác chuyên môn cho tốt. Mỗi đảng viên phải nhận rõ nhiệm vụ của mình là phải tiến bộ trong công tác, tiến bộ về tư tưởng, làm gương mẫu trong mọi công việc, đồng thời lấy tinh thần của người đảng viên cộng sản giúp đỡ anh em ngoài Đảng cùng tiến bộ. Các chi bộ phải thi đua với nhau, giúp đỡ lẫn nhau làm tròn nhiệm vụ.

*Bài nói tại Đại hội đảng bộ các cơ quan chính, dân, đảng Trung ương, (1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.166-167.*

Đảng mạnh là do các chi bộ mạnh. Chi bộ mạnh là do các đảng viên hăng hái và gương mẫu.

*Bài nói chuyện tại Đảng bộ Hà Nội, (1.2.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.270.*

... Trước hết, đảng viên và cán bộ phải một lòng, một dạ phục vụ nhân dân.

Trong công việc thì phải lãnh đạo tập thể, phân công phụ trách. *Phải nắm vững chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng.* Phải đi sâu đi sát mọi việc. *Kiên quyết chống quan liêu, mệnh lệnh, chống tham ô, lãng phí.*

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải luôn luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực vươn lên hàng đầu, gương mẫu về đạo

đức cách mạng cũng như trong công tác và học tập. Hiện nay có 300 đảng viên còn mù chữ. Hạn trong năm nay, các chi bộ phải giúp đỡ và các đồng chí ấy phải cố gắng học cho biết đọc, biết viết và phải báo cáo kết quả lên cho Bác.

Tất cả đảng viên và đoàn viên ở nông thôn phải vào hợp tác xã nông nghiệp.

Giữa đồng chí với nhau, cấp trên và cấp dưới với nhau phải thật thà tự phê và thành khẩn phê bình để giúp nhau tiến bộ.

Cả năm 1960 chỉ thêm non 350 đảng viên mới, như thế là rất ít. Phải thường xuyên phát triển Đảng và chú ý xây dựng chi bộ ở các vùng cao. Phải tích cực giúp đỡ những đảng viên cũ và bồi dưỡng những đảng viên mới, củng cố chi bộ cho tốt thành những hạt nhân lãnh đạo của Đảng.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Cao Bằng, (21.2.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.285-286.*

Cán bộ, đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân phải yêu kính nhân dân ... phải thật thà, ngay thẳng, không được giấu dốt, giấu khuyết điểm, sai lầm. Phải khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thật sự cầu thị, không được chủ quan. Phải luôn luôn chăm lo đến đời sống của quần chúng. Phải "chí công vô tư" và có tinh thần "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ". Đó là đạo đức của người cộng sản.

*Xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội, (3.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.311.*

... Cán bộ và đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách, nêu gương "cần kiệm liêm chính", không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân; phải chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh là nguồn gốc sinh ra tham ô, lãng phí. Trong mọi công việc, phải tính toán cân nhắc cẩn thận. "Thì giờ là vàng bạc". Phải kiên quyết chống thói hội họp lu bù, mất thì giờ, hại sức khoẻ mà không kết quả thiết thực.

... Vấn đề có ý nghĩa quyết định là cán bộ và đảng viên hiểu rõ yêu cầu mới của cách mạng là phát triển sản xuất, hiểu rõ nâng cao năng suất lao

động là nguồn của cải to lớn nhất. Do đó, cần phải thiết thực tổ chức bộ máy sản xuất mới, tích cực học tập quản lý kinh tế, cải tiến kỹ thuật. Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên *chẳng những thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn*; không thể lãnh đạo chung chung. Lại phải biết đoàn kết với những người ngoài Đảng, phải biết dựa vào quần chúng phát huy sức sáng tạo của quần chúng lao động, học tập kinh nghiệm của quần chúng, phải tạo mọi điều kiện cho nhân dân lao động có thể nắm được những hiểu biết khoa học, kỹ thuật; ra sức đào tạo thật nhiều cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý cần thiết cho sản xuất phát triển. Chỉ có như thế, chúng ta mới xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội.

... Chỉ cần chúng ta có đầy đủ ý thức làm chủ, tinh thần tập thể, kỷ luật và ra sức học tập, nâng cao trình độ văn hoá, kỹ thuật, có tinh thần sáng tạo, tìm tòi cái mới, học tập cái mới, ủng hộ cái mới, thực hiện cái mới thì việc gì chúng ta cũng làm được.

Cán bộ và đảng viên lại càng phải có tinh thần ấy, phải gạt bỏ những thái độ sai lầm như: thoả mãn với thành tích bước đầu, bảo thủ, tự mãn với những kinh nghiệm đã có, có ít nhiều tri thức thì kiêu căng, coi khinh quần chúng, hoài nghi những sáng kiến bình thường của quần chúng; lười biếng, không tích cực học tập cái mới, v.v...

... Phải thiết thực đi từng bước, phải tiến vững chắc. Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế. Phải *chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái*. Phải xây dựng tác phong *điều tra, nghiên cứu* trong mọi công tác cũng như trong khi định ra mọi chính sách của Đảng và của Nhà nước.

... Những tư tưởng, tác phong mới mà Đảng ta yêu cầu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên và mỗi người lao động cần phải bồi dưỡng cho mình, tóm lại là:

- Ý thức làm chủ và tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa,
- Quan điểm "tất cả phục vụ sản xuất",
- Ý thức cần kiệm xây dựng nước nhà,
- Tinh thần tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Trái lại, những tư tưởng, tác phong xấu cần chống lại là:

- Chủ nghĩa cá nhân,
- Quan liêu, mệnh lệnh,
- Tham ô, lãng phí,
- Bảo thủ, rụt rè.

*Xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội, (3.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.311-315.*

Đảng ta là Đảng lãnh đạo cách mạng. Ngoài lợi ích của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích nào khác. Vì vậy, cán bộ và đảng viên phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phải là người đầy tớ hết sức trung thành của nhân dân.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Bắc Giang (6.4.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.337.*

... Muốn làm tốt mọi công việc thì phải lãnh đạo tốt từ tỉnh uỷ đến chi bộ. Lãnh đạo tốt nghĩa là thực hiện đầy đủ những nghị quyết của Đảng, biến quyết tâm của Đảng thành quyết tâm của nhân dân. Phải đi đúng đường lối của quần chúng. Phải đi sâu vào cơ sở, đi sát hợp tác xã. Phải tuyên truyền, giáo dục cho mọi người thấm nhuần ý thức trách nhiệm, tinh thần làm chủ tập thể, cần kiệm xây dựng hợp tác xã, xây dựng nước nhà. Cán bộ lãnh đạo phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư...

*Bài nói chuyện với nhân dân, cán bộ, bộ đội tỉnh Vĩnh Phúc, (2.3.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.30.*

Lần này phải làm thế nào cho tất cả các đảng viên trong tỉnh đều thấm nhuần chính sách, đường lối của Đảng. Mỗi một đảng viên đều phải gương mẫu. Người nào chưa gương mẫu thì cố gắng trở thành gương mẫu cho xứng đáng là đảng viên. Tất cả các đảng viên trong tỉnh đều gương mẫu... để làm cho 58 vạn dân trong tỉnh thấm nhuần tinh thần làm chủ, cần kiệm xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đồng thời phải luôn luôn nhớ rằng làm việc đây cũng là để ủng hộ cuộc đấu tranh của



đồng bào miền Nam. Cả miền Nam, cả miền Bắc cùng đấu tranh để hoà bình thống nhất nước nhà.

- Thế là đảng viên gương mẫu, nhân dân làm chủ để cố gắng làm cho tốt, trước mắt là làm vụ mùa thắng lợi.

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc, (16.7.1963),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H.  
2000, tr.106.*

Cuộc vận động này lấy *giáo dục làm chính*: khen ngợi những người tốt, việc tốt; khuyến khích những người có khuyết điểm tự giác tự động cố gắng sửa chữa để trở nên người tốt. Phải tiến hành khẩn trương, nhưng không nóng vội... Làm nơi nào phải thật tốt nơi ấy, để rút kinh nghiệm phổ biến cho nơi khác.

Để thực hiện tốt cuộc vận động, cần chú ý mấy điểm sau đây:

- Phải kết hợp chặt chẽ cuộc vận động với phong trào thi đua yêu nước.
- Phải liên hệ chặt chẽ giữa cấp trên với cấp dưới, giữa cán bộ, đảng viên và quần chúng.
- Cán bộ (trước hết là cán bộ phụ trách), đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu, xung phong, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình, có khuyết điểm thì quyết tâm sửa chữa.

*Bài nói tại Hội nghị phổ biến Nghị quyết của Bộ Chính trị về cuộc vận động "Nâng cao tinh thần trách nhiệm tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu", Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.108-111.*

... Cán bộ của Đảng, của Nhà nước và của các đoàn thể nhân dân, đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động cần phải xung phong gương mẫu trong sản xuất và công tác, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, luôn luôn trau dồi đạo đức cách mạng, cần kiệm liêm chính.

Chúng ta hãy phát huy truyền thống của dân tộc ta là một dân tộc anh hùng, luôn luôn sẵn sàng hy sinh phấn đấu vì quyền lợi tối cao của Tổ quốc, của nhân dân và sự nghiệp cách mạng toàn thế giới. Những thắng lợi mới to lớn và vẻ vang đang chờ chúng ta!

*Báo cáo tại Hội nghị Chính trị đặc biệt, (27.3.1964), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.234.*

Công việc của Đảng và Nhà nước ngày càng nhiều. Muốn hoàn thành tốt mọi việc, thì toàn thể đảng viên và cán bộ phải chấp hành nghiêm chỉnh đường lối và chính sách của Đảng. Và muốn như vậy, thì các cấp uỷ phải tăng cường công tác kiểm tra. Vì kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng về tổ chức.

*Bài nói tại Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra của Đảng, (29.7.1964), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.300.*

Hiện nay việc sử dụng sức người, sức của còn lãng phí nhiều; nghe thấy rất đau xót. Làm lãng phí sức người, sức của như vậy là có tội với đồng bào. Các cấp, các ngành và mỗi cán bộ, đảng viên cần phải nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trong việc sử dụng sức người, sức của của nhân dân.

Hiện nay, có cán bộ, đảng viên ta vẫn còn chưa có ý thức tiết kiệm trong việc sử dụng của công, như có cán bộ cao cấp muốn "tiết kiệm" cho mình đã dùng xe ô tô của Nhà nước để chở củi cho gia đình. Đó là chủ nghĩa cá nhân, ô tô của Nhà nước là để phục vụ cho người cán bộ đi làm việc, chứ không phải để phục vụ cho công việc nội trợ của các bà, các cô là vợ con của cán bộ cao cấp!

- Phải tăng cường công tác phòng gian và giữ bí mật. Hiện nay, việc phòng gian và giữ bí mật của ta còn kém. Vì sao có trường hợp kho tàng của ta vừa chuyển đến nơi này thì máy bay địch đến bắn phá ngay nơi ấy? Rõ ràng là có gián điệp đã báo cho địch. Vì sao có những việc rất bí mật chỉ bàn trong các cấp uỷ của Đảng, nhưng lại lọt ra ngoài? Rõ ràng là ý thức giữ gìn bí mật của cán bộ, đảng viên ta còn kém... Chúng ta phải hết sức đề cao cảnh giác, phải tăng cường công tác phòng gian và giữ bí mật. Cán bộ và nhân dân ta rất tốt, cho nên ta nhất định làm được việc này. Trong kháng chiến ta có khẩu hiệu "ba không" (không nghe, không nói, không biết), bây giờ ta cũng phải làm thế nào nêu được những khẩu hiệu

thích hợp, những khẩu hiệu giản đơn để cho cán bộ và đồng bào dễ nhớ, dễ hiểu và dễ làm.

(Trước hết, chúng ta phải giữ bí mật những điều đã bàn và quyết định trong Hội nghị Trung ương lần này).

Cần phải tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc và đề cao kỷ luật của Đảng và Nhà nước. Cần giáo dục cho cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Những ngành và địa phương có đồng chí Ủy viên Trung ương phụ trách cần phải gương mẫu trong việc này.

*Lời phát biểu trong phiên họp bế mạc Hội nghị lần thứ 12 BCHTW Đảng, (27.12.1965), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.574.*

"Sống theo Đảng, chết theo Chúa". Câu nói ấy là tổng kết một nhận thức rất đúng tâm trạng của những đồng bào theo đạo có tinh thần yêu nước, họ theo Đảng nhưng vẫn tin Chúa. Chúng ta phải biến câu nói ấy thành khẩu hiệu giáo dục và động viên đồng bào có đạo hăng hái tham gia sản xuất.

*Lời phát biểu trong phiên họp bế mạc Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, (27.12.1965), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.575.*

Đảng ta phải khéo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ. Không nên coi thường cán bộ trẻ. Một số ít cán bộ già mắc bệnh công thần, cho mình là người có công lao, hay có thái độ "cha chú" với cán bộ trẻ, đảng viên trẻ nói gì cũng gạt đi, cho là "trúng khôn hơn vịt", "mãng mọc quá tre". Thời đại của ta hiện nay rất oanh liệt. Xã hội, thế giới phát triển rất nhanh. Thế mà các đồng chí lớn tuổi lại coi thường cán bộ trẻ là không đúng. Còn cán bộ trẻ không được kiêu ngạo, phải khiêm tốn học các đồng chí già có kinh nghiệm.

*Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, (18.1.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.211.*

Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: *Mình vào Đảng để làm đày tớ cho nhân dân. Bác nhấn mạnh: Làm đày tớ cho nhân dân chứ không phải là "quan" nhân dân.*

*Bài nói với cán bộ tỉnh Hà Tây, (10.2.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.222.*

Bản sao lưu trữ

## V. ĐOÀN KẾT THỐNG NHẤT TRONG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN

... Đồng chí đã hiểu rõ nguyên nhân đầu tiên đã gây ra sự suy yếu của các dân tộc phương Đông, đó là Sự đơn độc. Không giống như các dân tộc phương Tây, các dân tộc phương Đông có những quan hệ và tiếp xúc giữa các lục địa với nhau. Họ hoàn toàn không biết đến những việc xảy ra ở các nước láng giềng gần gũi nhất của họ, do đó họ thiếu sự tin cậy lẫn nhau, sự phối hợp hành động và sự cổ vũ lẫn nhau.

Sẽ rất có ích cho người Việt Nam biết bao, nếu họ được biết những người anh em Ấn Độ của họ tự tổ chức như thế nào để đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Anh, hoặc biết công nhân Nhật Bản đoàn kết nhau lại như thế nào để chống lại ách bóc lột của chủ nghĩa tư bản, hoặc biết người Ai Cập đã phải hy sinh cao cả như thế nào để đòi lại quyền tự do của mình? Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền...

*Thư gửi đồng chí Pê-tơ-rốp Tổng thư ký Ban phương Đông, (1924), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 1, tr.263.*

... Các đồng chí, tôi gửi lời chúc mừng ngày kỷ niệm thành lập Đảng Dân chủ năm thứ ba.

Trong thế giới dân chủ, trong Việt Nam dân chủ, Đảng Dân chủ có một nhiệm vụ rất quan trọng làm cho dân chủ thắng lợi hoàn toàn.

Vì vậy các đồng chí trong Đảng phải có tinh thần đoàn kết với các đảng phái ái quốc và dân chủ khác. Với những người ái quốc và dân chủ không có đảng phái, phải lấy công tác thực tế về việc cứu quốc và kiến quốc mà thi đua nhau.

Mỗi đồng chí phải là người kiêu mẫu trong sự hy sinh phấn đấu cho Tổ quốc, cho đồng bào.

Như thế Đảng Dân chủ chắc sẽ có một tương lai rất vẻ vang, rực rỡ.

*Điện văn gửi Ban Chấp hành Đảng Dân chủ Việt Nam,*

*(30.6.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.157.*

... Cảm ơn thơ đồng chí gửi cho tôi ngày 22 tháng 6. Theo ý tôi, thì Đảng Xã hội cũng như các đảng ái quốc khác:

Về nội bộ - thì phải ra sức phát triển, làm cho Đảng có lực lượng.

Về đảng viên - Mỗi người phải ra sức học tập vừa lý luận vừa thực hành. Mỗi người phải tích cực công tác, phải cố gắng làm gương cho dân chúng. Làm nhiều hơn nói.

Về chính trị - Hiện nay, tất cả các đảng chỉ có 1 đường chính trị chung: kiên quyết trường kỳ kháng chiến, để tranh lấy thống nhất và độc lập cho Tổ quốc. Và đối với các đoàn thể khác cùng dân chúng, chỉ có 1 chính sách là đại đoàn kết.

Mong các đồng chí Xã hội làm đúng như thế, thì Đảng nhất định phát triển mau chóng và vững vàng.

*Thư gửi ông Lê Ngọc Tiến Ban chấp hành Đảng Xã hội Việt Nam, (5.7.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.166.*

Đoàn kết Đảng bằng sự tranh đấu nội bộ. Nâng cao kỷ luật và uy tín của Đảng.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.264.*

Sự thống nhất làm cho đảng viên và quần chúng cả nước rất vui mừng và thêm hăng hái. Do đó mà Đảng phát triển rất mau, hoạt động rất mạnh. Từ đó trở đi, phong trào cách mạng ở nước ta đều do Đảng ta lãnh đạo.

Vì có một chủ nghĩa cách mạng nhất, một tổ chức chặt chẽ nhất, chí hy sinh tận tụy không bờ bến của đảng viên, có sự hăng hái vô cùng của quần chúng, nên Đảng ta thành lập không bao lâu, đã lãnh đạo được cuộc khởi nghĩa Nghệ Tĩnh, thành lập Xô viết Nghệ An. Nếu so sánh lịch sử cách mạng các nước, chúng ta có thể nói rằng Xô viết Nghệ An đối với Việt Nam cũng hơi giống cách mạng 1905 Nga.

*Đảng ta, (1949), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.548.*

Đồng chí ta, tuy có khi khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết. Muốn đi tới mục đích, không phải chỉ tổ chức là đủ, phải chân thành trong tư tưởng nữa.

Ta có hai cách để thực hiện thống nhất tư tưởng, đoàn kết nội bộ là: Phê bình và tự phê bình.

*Bài nói chuyện trong buổi lễ bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ 6, (18.1.1949), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.552-553.*

Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người.

*Bài nói chuyện trong buổi lễ bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ 6, (18.1.1949), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.553.*

Đoàn kết là sức mạnh của Đảng. Đoàn kết chặt chẽ và kỷ luật nghiêm khắc, hai điều đó không thể rời nhau.

Kỷ luật nghiêm, để bảo đảm tư tưởng nhất trí và hành động thống nhất của toàn Đảng, toàn dân.

*Chủ trương của Đảng ta là:* Trong nội bộ thì mở rộng dân chủ, tự phê bình và phê bình. Nguyên tắc tổ chức thì cực kỳ nghiêm, tức là bất kỳ ở hoàn cảnh nào, mọi đảng viên và cán bộ cũng phải thật thà và triệt để chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, phải làm đúng chế độ gửi báo cáo và xin chỉ thị.

Mỗi khi gặp tình hình mới, công tác mới, nhất là hiện nay từ chiến tranh đổi sang hoà bình, là một cuộc đổi mới rất lớn - tư tưởng của một số đảng viên và cán bộ không khỏi bỡ ngỡ, lệch lạc, hoặc "tả" hoặc hữu. Cho nên thống nhất ý chí, thống nhất hành động, thống nhất kỷ luật, tập trung lãnh đạo là việc cực kỳ cần thiết và cực kỳ nguy hiểm.

*Phải theo đúng kỷ luật của Đảng, (22.8.1954), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.335.*

... Phê bình không phải để mỉa mai. Phê bình là để giúp nhau tiến bộ. Học nhau điều hay, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, thế là đoàn kết thực sự.

Chúng ta đoàn kết để thi đua. Thi đua phải có tổ chức, có kế hoạch. Thi đua không phải là ganh đua, giấu nghề. Thi đua có nghĩa là mọi người phát triển tài năng, sáng kiến của mình, học hỏi điều hay lẫn nhau, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm để cùng nhau tiến bộ...

*Nói chuyện với cán bộ công nhân nhà máy điện Yên Phụ và nhà máy đèn Bờ Hồ, (24.12.1954), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.414.*

... Ngày nay, sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là sự đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo.

Hội nghị này đã chứng tỏ: Muốn đoàn kết chặt chẽ trong Đảng, ắt phải thống nhất tư tưởng, mở rộng dân chủ nội bộ, mở rộng tự phê bình và phê bình. Qua cuộc hội nghị này, Trung ương đã thống nhất hơn, đoàn kết hơn, và đảm bảo chắc chắn sự thống nhất và đoàn kết toàn Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương, dưới nguyên tắc và chính sách của Đảng, toàn thể đảng viên và cán bộ từ Nam đến Bắc, bất kỳ mới, cũ, bất kỳ ngành nào, bất kỳ trong quân đội hay là ở địa phương, bất kỳ ở nông thôn hay là ở thành thị, phải đoàn kết chặt chẽ, nâng cao trình độ giác ngộ chính trị của mình; phải thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ.

*Lời bế mạc Hội nghị lần thứ 7 mở rộng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, (12.3.1955), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.492.*

... Sự đoàn kết nhất trí giữa Đảng, Chính phủ, quân đội và nhân dân ta trở thành một lực lượng vô cùng to lớn. Nó giúp ta vượt tất cả mọi khó khăn gian khổ. Nó rèn luyện cho chiến sỹ, cán bộ và đồng bào ta thành những người anh hùng.

*Kỷ niệm Cách mạng tháng Tám, (19.8.1945), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.38.*



Chi bộ vững mạnh thì mọi chính sách của Đảng và Chính phủ nhất định thi hành được tốt. Muốn vững mạnh, thì tất cả đảng viên trong chi bộ *phải thật thà đoàn kết nhất trí*.

*Chi bộ ở nông thôn, (19.2.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.317.*

... Cuối cùng Bác nhắc lại phải đoàn kết. Đoàn kết từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, cán bộ cũ, mới đoàn kết, đảng viên cũ, mới đoàn kết, lương giáo đoàn kết. Các cô, các chú phải cố gắng làm thế nào Nam Định có những xã kiểu mẫu, có huyện kiểu mẫu tiến lên thành tỉnh kiểu mẫu. Nếu được như thế là các cô, các chú có công to với Đảng, Chính phủ. Bác hứa trước sẽ đề nghị với Đảng và Chính phủ khen thưởng.

*Nói chuyện với cán bộ tỉnh Nam Định, (24.4.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.346.*

... Mà đoàn kết để làm gì? Làm thế nào để đoàn kết? Muốn đoàn kết chặt chẽ là phải thật thà tự phê bình, thành khẩn phê bình đồng chí và những người xung quanh, phê bình, tự phê bình để cùng nhau tiến bộ, để đi đến càng đoàn kết. Đoàn kết, phê bình, tự phê bình thật thà để đi đến đoàn kết hơn nữa. Phê bình phải dân chủ, nghĩa là Bác phê bình các cô, các chú, trái lại các cô, các chú có thể phê bình Bác, mà phải phê bình Bác, có cái hay phải học, cái khuyết điểm thì phê bình. Các cô, các chú yêu Bác, muốn Bác tiến bộ thì cần phải phê bình. Tóm lại tất cả cán bộ đều phải phê bình, tự phê bình để tiến bộ. Vì Đảng, vì dân tộc, vì giai cấp, vì chủ nghĩa cộng sản mà phải phê bình, tự phê bình, nhưng phải dân chủ, trên phê bình dưới nhưng phải tự phê bình, dưới phê bình trên nhưng mình cũng phải tự phê bình. Bây giờ có thiên hướng cho là chỉ có trên có sai lầm còn mình không sai gì hết, như thế là không đúng. Phê bình cũng ví như người đi bằng hai chân, nếu chỉ phê bình trên thôi thì đi một chân, không thể đi được. Không nên chỉ nêu khuyết điểm sẽ sinh ra bi quan, mà cần phải nêu thành tích nữa.

*Nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải Phòng, (30.5.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.387.*

Muốn đoàn kết tốt thì phải phê bình, tự phê bình tốt, nghĩa là xuất phát từ đoàn kết mà phê bình và tự phê bình, phê bình và tự phê bình để đi đến

đoàn kết hơn nữa, đó là một điểm rất quan trọng.

*Nói chuyện tại lớp tập huấn trung, cao cấp của Bộ Quốc phòng và các lớp trung cấp của các Tổng cục, (5.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.393.*

... Cấp trên, cấp dưới, trong Đảng, ngoài Đảng, quan hệ chưa mật thiết. Khuyết điểm này cả hai bên, cấp trên không dân chủ, xa quần chúng; cấp dưới thiếu phê bình xây dựng. Cấp trên phải tự phê bình, cấp dưới có quyền đòi hỏi dân chủ. Phê bình giúp cấp trên, đó là dân chủ đúng mức, không phải tự do quá trớn, tự do bừa bãi. Muốn làm thì làm, muốn nghỉ thì nghỉ là tự do bừa bãi, tự do tếu. Dân chủ phải thực hiện từ trên xuống dưới. Tự phê bình phải thật thà, phê bình phải thành khẩn, không mĩ mai, nói xấu. Chúng ta do đoàn kết mới có lực lượng. Muốn đoàn kết, lực lượng mạnh, phải có phê bình, tự phê bình. Phê bình, tự phê bình là để tăng thêm đoàn kết.

- Đảng ta, Chính phủ ta, ngoài lợi ích của nhân dân, không có lợi ích nào khác, nên Đảng viên, cán bộ trong và ngoài Đảng phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp. Nhưng còn có những bộ phận tham ô, lãng phí, không tôn trọng của công. Không thương xót mồ hôi, nước mắt của đồng bào. Ví dụ: như cán bộ mậu dịch vừa để mất 7 triệu đồng hoặc bỏ trôi mất 2.000 thước khối gỗ, đó là mới nói sơ bộ. Số đó là của nhân dân gửi cho Chính phủ để làm lợi cho nhân dân. Để mất là lãng phí, ảnh hưởng đến việc khôi phục và phát triển kinh tế, làm chậm bước cải thiện sinh hoạt của cán bộ, bộ đội và nhân dân. Như thế là có tội với Chính phủ và nhân dân. Cần phải sửa chữa, phải chống tham ô lãng phí. Muốn sửa không phải do trên ra mệnh lệnh mà phải tự nguyện, tự giác chống lại tham ô lãng phí.

*Bài nói chuyện với đại biểu cán bộ, đảng viên tỉnh Hà Tĩnh, (15.6.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.418-419.*

Đảng ta là một đội ngũ tiên tiến nhất và tổ chức chặt chẽ nhất của giai cấp công nhân.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 9, tr.285.*

... Phải đoàn kết toàn dân, đoàn kết trong Đảng và ngoài Đảng, đoàn kết lương giáo, ... đoàn kết chặt chẽ để thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội.

*Bài nói tại hội nghị sản xuất đông-xuân tỉnh Ninh Bình, (16.10.1959), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 9, tr.530.*

Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ thành một khối không lồ. Chúng ta sáng tạo. Chúng ta xây dựng. Chúng ta tiến lên. Quyết không có lực lượng nào ngăn được chúng ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

*Diễn văn bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam, (10.9.1960), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.206.*

... Năm 1951, cuộc kháng chiến của chúng ta tuy gặp những điều kiện cực kỳ gay go, nhưng trong cuộc Đại hội hợp nhất Việt Minh - Liên Việt, tôi có nói:

*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết,  
Thành công, thành công, đại thành công.*

Những thắng lợi chúng ta giành được trong mấy năm qua đã chứng thực điều đó. Ngày nay đồng bào miền Bắc thì háo hức thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng bào miền Nam ruột thịt thì anh dũng phấn đấu giành dân chủ tự do, vậy để kết luận, tôi xin phép nhắc lại:

*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết,  
Thành công, thành công, đại thành công.*

*Bài nói chuyện tại Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ II, (25.4.1961), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.349.*

... Một nhược điểm nữa là từ các cơ quan Trung ương đến địa phương chưa thật nhất trí, trên dưới chưa thật thông suốt, đang còn khuynh hướng bản vị, cục bộ...

Từ nay, chúng ta phải có một chuyển biến thật mạnh. Từ trên đến dưới, từ Trung ương đến địa phương đều phải chuyển mạnh để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 1962. Các bộ, các tỉnh, các ngành, các nghề

đều phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, phải có *biện pháp* cụ thể, thiết thực, toàn diện và kịp thời.

Chúng ta phải thực hành *tiết kiệm* về các mặt để thêm vốn vào công cuộc xây dựng. Chúng ta phải phấn đấu để *tự lực cánh sinh*.

Mọi người, mọi ngành phải có quyết tâm vượt mọi khó khăn gian khổ để xây dựng nước nhà. Chúng ta còn có nhiều khó khăn tạm thời, nhưng chúng ta có nhiều điều kiện thuận lợi: Đảng ta lãnh đạo đúng đắn, dân ta hăng hái thi đua, các nước anh em giúp đỡ.

*Bài nói chuyện tại hội nghị truyền đạt nghị quyết của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Hội đồng Chính phủ về kế hoạch Nhà nước năm 1962, (11.1.1962), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.494-495.*

... Cán bộ đảng viên và đoàn viên thanh niên càng phải giữ vững lập trường giai cấp, nâng cao tinh thần trách nhiệm, trau dồi đạo đức cách mạng, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước đã giao cho.

Sức mạnh của Đảng là ở sự *đoàn kết nhất trí*. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, nghiêm chỉnh chấp hành đường lối và chính sách của Đảng, tôn trọng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng.

Mỗi chi bộ của Đảng phải là một hạt nhân lãnh đạo quần chúng ở cơ sở, đoàn kết chặt chẽ, liên hệ mật thiết với quần chúng, phát huy được trí tuệ và lực lượng vĩ đại của quần chúng. Mỗi cấp bộ của Đảng phải là một cơ quan lãnh đạo vững chắc ở địa phương, theo đúng đường lối, chính sách của Trung ương.

Những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng ta 33 năm qua, chứng tỏ nhân dân ta rất giàu lòng yêu nước và tinh thần cách mạng. Nhân dân ta hết sức tin tưởng và yêu mến Đảng ta, vì Đảng ta là người lãnh đạo họ đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Được như vậy, chính là do Đảng ta luôn luôn trung thành với quyền lợi của giai cấp và của dân tộc, biết vận dụng một cách sáng tạo *chủ nghĩa Mác - Lênin* vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta, và luôn luôn đi đúng đường lối quần chúng.

Cán bộ và đảng viên ta nói chung là tốt. Nhiều đồng chí đã luôn luôn nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân, ý thức tổ chức và kỷ luật, giữ vững đạo đức cách mạng, sinh hoạt giản dị, tác phong dân chủ, rất xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và của nhân dân.

Nhưng Đảng ta ngày nay càng phát triển, số đảng viên ngày thêm đông, công việc ngày càng nhiều và phức tạp, cho nên không khỏi có một số cán bộ, đảng viên còn phạm những khuyết điểm, sai lầm cần phải nghiêm khắc phê bình và thật thà sửa chữa.

*Đoàn kết tiến lên giành thắng lợi mới, (3.2.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr 23.*

... Đoàn kết nhất trí: đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công. Đảng ta là một Đảng cách mạng theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Tất cả cán bộ và đảng viên phải đặt quyền lợi của Đảng, của giai cấp và của nhân dân lên trên hết, cao hơn hết.

Đảng ta là một Đảng lãnh đạo. Tất cả cán bộ và đảng viên dù ở cương vị khác nhau, làm công tác khác nhau, cũng đều phải đoàn kết nhất trí để làm tròn nhiệm vụ của Đảng giao cho... Muốn thật sự đoàn kết thì phải có dân chủ thật sự trong Đảng. Phải thường xuyên *ngghiêm chỉnh phê bình và thật thà tự phê bình* để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm, để cùng nhau tiến bộ. Làm cách mạng thì có đúng có sai. Cố nhiên đúng phải là chính, sai là phụ. Có sai thì chúng ta giúp nhau kiên quyết sửa chữa, và cùng nhau hăng hái tiến lên.

Giữa đảng viên và cán bộ với nhau, phải kiên quyết bỏ hết thành kiến. Thành kiến là một thói xấu, có hại. Do thành kiến mà sinh ra dè dặt với nhau, kèn cựa với nhau. Nó làm cho trống đánh xuôi kèn thổi ngược, nó làm cho công tác bị tê liệt, hư hỏng...

Phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thân, óc địa vị. Nó đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau. Bệnh *cá nhân* còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ, thấy khó khăn thì đâm ra tiêu cực, bi quan.

Phải khắc phục những khuyết điểm, sai lầm, như cảnh giác cách mạng kém, không tích cực thực hiện đường lối giai cấp của Đảng ở nông

thôn, không ra sức bồi dưỡng lực lượng bản nông và trung nông lớp dưới, không chấp hành thật đúng các chính sách của Đảng, v.v...

Công việc ngày càng nhiều và càng phức tạp. Xã hội ngày càng tiến lên. Vì vậy, trình độ của đảng viên và cán bộ cũng phải tiến lên mới làm trọn được nhiệm vụ. Cho nên đảng viên và cán bộ phải cố gắng học tập chính trị, văn hóa và chuyên môn.

*Bài nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc, (17.10.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.154-155.*

... Các chú phải hết sức chú ý vấn đề dân chủ và kỷ luật. Kỷ luật trong dân chủ, dân chủ phải có kỷ luật. Bác thấy có nơi còn có hiện tượng cán bộ cáu kỉnh với chiến sĩ, như vậy không tốt. Có gì cứ bình tĩnh bảo nhau, bàn với nhau. Càng cáu càng khó nghe. Muốn dân chủ tốt, kỷ luật cao, cán bộ phải gương mẫu phê bình và tự phê bình. Ví dụ: Bác và các chú khai hội với nhau, Bác tự phê bình trước thì các chú mới dám phê bình. Các chú có khuyết điểm, Bác phê bình lại. Mục đích phê bình và tự phê bình là để học cái hay, tránh cái dở, chứ không phải để nói xấu nhau.

*Bài nói với cán bộ, chiến sĩ đại đội 1, tiểu đoàn 1, Đoàn Tam Đảo bộ đội Phòng không, không quân, (19.7.1965), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.466-467.*

... Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng. Đối với những người có thói hư tật xấu, trừ hạng người phản lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách làm cho cái phần thiện trong con người nảy nở để đẩy lùi phần ác, chứ không phải đập cho tơi bời. Lấy gương người tốt việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới.

*Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách "Người tốt, việc tốt", (6.1968), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.558.*

Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

... Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

*Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, năm 1965, Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.49, 500.*

“Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

*Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, (1969), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.510.*

## VI. TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TRONG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN

Tuy nhiên thật là không thích đáng nếu cứ lặp đi lặp lại mãi một điều mà không làm gì cả. Và những người bị áp bức khốn khổ thấy chúng ta chỉ luôn luôn hứa hẹn nhưng cũng không luôn luôn không hành động gì thì bắt đầu tự hỏi rằng không biết thực ra chúng ta là những người đứng đắn hay là những kẻ lừa phỉnh.

*Thư gửi Trung ương Đảng Cộng sản Pháp, (7.1923), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.195.*

Bất cứ một người lao động nào, dù thông minh đến đâu, đôi lúc cũng có thể sai lầm. Chỉ có những kẻ ngời không mới không sai lầm mà thôi. Nhưng làm việc mà có sai lầm còn hơn là sợ sai lầm mà khoanh tay ngồi không!

*Thư trả lời ông H. (Thượng Huyền), (9.4.1925), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.166.*

Có nhiều đồng chí hoặc tự cho mình có trình độ nhận thức cao, có kinh nghiệm đầy đủ về công tác - hoặc vì không có tinh thần tiến thủ, chỉ biết tới đâu hay đó, nên không chịu học tập, không biết tự chỉ trích để sửa đổi những lầm lỗi và bồi bổ những thiếu sót. Phải biết rằng tình hình khách quan thay đổi hàng giờ hàng phút, một chủ trương của ta hôm nay đúng, hôm sau đã không hợp thời, nếu ta không tỉnh táo kiểm điểm những tư tưởng hành vi của ta để bỏ đi những cái quá thời, sai hỏng, nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế, ta sẽ bị bỏ rơi, bị các bạn tỉnh táo nhanh nhẹn hơn vượt đi trước. Muốn được thích hợp với tình thế, muốn cùng tiến hay vượt các bạn khác ta cần phải nhận thức và tự giáo dục không ngừng, cần phải có sự thành thực tự vạch ra những khuyết điểm sai lầm để bồi bổ và sửa đổi đi. Sau khi làm xong một công tác gì, hay sau mỗi ngày làm việc, cần phải tự mình kiểm điểm xem có chỗ nào nhầm lẫn, chỗ nào chưa đầy đủ, có được ưu điểm gì nên nhớ, được kinh nghiệm gì quý đáng ghi. Phải bỏ hẳn thái độ "xong việc thì thôi". Không chịu tự phê bình, tự chỉ trích thì không bao giờ tấn tới được.



*Muốn thành cán bộ tốt, phải có tinh thần tự chỉ trích, (26.9.1945), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.26.*

Người đời không phải thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, nhưng chỉ sợ không biết kiên quyết sửa nó đi. Từ nay, tôi mong đồng bào ra sức giúp tôi sửa chữa những khuyết điểm đó bằng nhiều cách, trước hết là bằng cách thi hành cho đúng và triệt để những mệnh lệnh của Chính phủ.

Vận mệnh nước ta ở trong tay ta. Chúng ta đồng tâm nhất trí, trên dưới một lòng, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

*Tự phê bình, (28.1.1946), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.166.*

Có nơi, các đồng chí chẳng những không phê bình giúp nhau sửa đổi, mà lại che đậy cho nhau, tha thứ cho nhau, giấu cả Đoàn thể. Thành thử càng ngày càng hủ hoá, càng hỏng việc.

Còn những đồng chí hay có tính kiêu ngạo, tự mãn, tự túc, cho mình là cự đồng chí, cự chính trị phạm thì giỏi hơn ai hết, ai cũng không bằng mình. Vẫn biết nhà pha đế quốc là một trường huấn luyện. Nhưng công tác thực tế là một trường thi; vả lại, nếu cự chính trị phạm là giỏi hơn thế, thì những đồng chí không có "hân hạnh" ở tù, những đồng chí mới đều vô tài vô dụng cả sao.

Mỗi một đồng chí ta phải có thái độ khiêm tốn, càng cao, càng giỏi, càng khiêm tốn, phải có lòng cầu tiến bộ. Phải nhớ câu hỏi của ông thầy chúng ta: "Phải học thêm, phải học mãi". Tự mãn, tự túc là bó mình lại, không cho mình tiến bộ thêm.

*Thư gửi các đồng chí Trung Bộ, (1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.78.*

Đ. Cách phê bình: Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ.

Vì vậy, phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nề nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và

khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người.

Những người bị phê bình thì phải vui lòng nhận xét để sửa đổi, không nên vì bị phê bình mà nản chí, hoặc oán ghét.

E. Kiểm tra: uỷ ban học tập phải có một ban kiểm tra để xem xét việc học tập và sự tiến bộ của mọi người, giúp đỡ người tiến bộ, ít khen ngợi người tiến bộ nhiều.

G. Báo cáo: Mỗi tháng phải báo cáo về Trung ương một lần.

H. Thực hành: Người có ưu điểm thì phải cố gắng thêm, và người khác phải cố gắng bắt chước. Mọi người phải tích cực sửa chữa khuyết điểm của mình và giúp anh em sửa chữa khuyết điểm của họ. Mọi người phải nhớ rằng: cộng nhiều khuyết điểm nhỏ thành một khuyết điểm to, sẽ rất có hại. Cộng nhiều ưu điểm nhỏ thành một ưu điểm lớn, rất lợi cho Đảng và công cuộc kháng chiến.

### PHẢI SỬA ĐỔI LỖI LÀM VIỆC CỦA ĐẢNG

Đảng ta hy sinh tranh đấu, đoàn kết, lãnh đạo nhân dân, tranh lại thống nhất và độc lập. Công việc đã có kết quả vẻ vang.

Nhưng, nếu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa.

Cán bộ và đảng viên làm việc không đúng, không khéo, thì còn nhiều khuyết điểm. Khuyết điểm nhiều thì thành tích ít. Khuyết điểm ít thì thành tích nhiều.

Đó là lẽ tất nhiên.

Vì vậy, ngay từ bây giờ, các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình. Hễ thấy khuyết điểm phải kiên quyết sửa chữa, và giúp đồng chí mình sửa chữa. Phải như thế, Đảng mới chóng phát triển, công việc mới chóng thành công.

Nếu không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của ta, thì cũng như giấu giếm tật bệnh trong mình, không dám uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm, nguy đến tính mệnh.

Khuyết điểm có nhiều thứ. Chúng ta có thể chia tất cả các khuyết điểm vào ba hạng:

- Khuyết điểm về tư tưởng, tức là bệnh chủ quan.
- Khuyết điểm về sự quan hệ trong Đảng với ngoài Đảng, tức là bệnh hẹp hòi.
- Khuyết điểm về cách nói và cách viết, tức là ba hoa.

Đó là ba chứng bệnh rất nguy hiểm. Nếu không chữa ngay, để nó lây ra, thì có hại vô cùng.

*Sửa đổi lỗi làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.232-233.*

Để chữa khỏi những bệnh kia, ta phải tự phê bình ráo riết, và phải lấy lòng thân ái, lấy lòng thành thật, mà ráo riết phê bình đồng chí mình. Hai việc đó phải đi đôi với nhau.

Trong lúc phê bình, khuyết điểm phải vạch ra rõ ràng, mà ưu điểm cũng phải nhắc đến. Một mặt là để sửa chữa cho nhau. Một mặt là để khuyến khích nhau, bắt chước nhau.

Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng.

*Sửa đổi lỗi làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.239.*

#### **4. Phải nâng cao sáng kiến và lòng hăng hái.**

Chúng ta thường nêu vấn đề đó. Nhưng đến nay, cán bộ và đảng viên vẫn ít sáng kiến, ít hăng hái. Đó là vì lẽ gì?

Vì nhiều lẽ. Mà trước hết là vì: *Cách lãnh đạo của ta không được dân chủ, cách công tác của ta không được tích cực.*

Nếu ai nói chúng ta không dân chủ, thì chúng ta khó chịu. Nhưng nếu chúng ta tự xét cho kỹ, thì thật có như thế.

Đối với cơ quan lãnh đạo, đối với những người lãnh đạo, các đảng viên và các cán bộ dù có ý kiến *cũng không dám nói*, dù muốn phê bình cũng sợ, *không dám phê bình.*

Thành thử cấp trên với cấp dưới cách biệt nhau. Quần chúng với Đảng rời xa nhau. Trên thì tưởng cái gì cũng tốt đẹp. Dưới thì có gì không dám nói ra.

Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị "trù" là khác.

Họ không dám nói ra thì họ cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản. Rồi sinh ra thói "không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng", "trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm", sinh ra thói "thậm thà thậm thụt" và những thói xấu khác.

Kinh nghiệm là: cơ quan nào mà trong lúc khai hội, cấp trên để cho mọi người có gì nói hết, cái đúng thì nghe, cái không đúng thì giải thích, sửa chữa, Ở những cơ quan đó mọi người đều hoạt bát mà bệnh "thì thâm thì thào" cũng hết.

Một người mà trong óc đã có uất ức, bất mãn, thì lời hay lẽ phải khó lọt vào bộ óc đó. Để cho họ tháo cái uất ức, bất mãn đó ra, thì lời hay lẽ phải dễ lọt vào óc họ. Đó là một lẽ rất giản đơn. Cấp trên cũng nên thỉnh thoảng trưng cầu ý kiến phê bình của cấp dưới. Có như thế thì cũng khác nào như một người có vết nhọ trên mặt, được người ta đem gương cho soi, mình tự thấy vết nhọ. Lúc đó không cần ai khuyên bảo, cũng tự vội vàng đi rửa mặt.

Ta phải biết cách *phê bình* sáng suốt, khôn khéo, như chiếu tấm gương cho mọi người soi thấu những khuyết điểm của mình, để tự mình sửa chữa.

Dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo. Và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lật vặt, cũng tự sửa chữa được nhiều.

Một vấn đề nữa: chúng ta thường nói đến hai chữ sáng kiến một cách mênh mêng, không thiết thực. Như là phải có tài giỏi đặc biệt mới có sáng kiến. Nếu ta thử hỏi: sáng kiến là gì? thì chắc nhiều người trả lời không xuôi. Như thế mà mong cán bộ và đảng viên có sáng kiến thì sao mà có được!

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.243-244.*

Lại nói: Nếu phê bình khuyết điểm của mình, của đồng chí mình, của Đảng và Chính phủ, thì địch sẽ lợi dụng mà công kích ta.

Nói vậy là làm to. Khuyết điểm cũng như chứng bệnh. Phê bình cũng như uống thuốc. Sợ phê bình, cũng như có bệnh mà giấu bệnh. Không dám uống thuốc. Để đến nỗi bệnh ngày càng nặng, không chết "cũng la lết quả dưa".

Nói về từng người, nể nang không phê bình, để cho đồng chí mình cứ sa vào lầm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ốm, mà không chữa cho họ. Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chừa chất lại. Thế thì khác nào mình tự bỏ thuốc độc cho mình!

Nói về Đảng, một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính.

Đảng cần phải biết những ưu điểm và khuyết điểm của mình để dạy dỗ đảng viên, dạy dỗ quần chúng. Sợ phê bình, tức là "quan liêu hoá", tức là tự mãn tự túc, tức là "mèo khen mèo dài đuôi".

Phê bình không phải để công kích, để nói xấu, để chửi rủa.

g) Bệnh xu nịnh, a dua - Lại có những người trước mặt thì ai cũng tốt, sau lưng thì ai cũng xấu. Thấy xôi nói xôi ngọt, thấy thịt nói thịt bùi. Theo gió bẻ buồm, không có khí khái.

Còn bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy, bệnh nóng tính, bệnh lụp chụp, v.v..., đã nói qua, đây không nhắc nữa.

### **7. Những khuyết điểm sai lầm vì sao mà có và tự đâu mà đến?**

Khuyết điểm đâu mà nhiều thế?

Đảng ta là một đảng rất to lớn, bao gồm đủ các tầng lớp trong xã hội. Vì vậy có nhiều tính cách rất trung thành, rất kiên quyết, rất vĩ đại. Song cũng không tránh khỏi những tập tục, những tính nết, những khuyết điểm của xã hội bên ngoài, nó lây, ngấm vào trong Đảng.

Nhưng không vì thế mà kinh sợ. Ta đã thấy rõ những bệnh ấy thì ta tìm được cách chữa.

Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ, cần phải thật thà tự xét và xét đồng chí mình, ai có khuyết điểm nào, thì phải thật thà cố gắng tự sửa chữa và giúp sửa chữa lẫn nhau. Thang thuốc hay nhất là thiết thực phê bình và tự phê bình.

Đá đi lâu cũng mòn. Sắt mài lâu cũng sắc. Ta cố sửa chữa thì khuyết điểm ngày càng bớt, ưu điểm ngày càng thêm. Đảng viên và cán bộ ngày càng trở nên người chân chính cách mạng. Đảng ngày càng phát triển.

Mong ai nấy đều phải thiết thực sửa đổi.

Đảng ta là một tổ chức rất tiến bộ, đã có những thành tích vẻ vang.

Trong Đảng ta, gồm có những người có tài, có đức. Phần đông những người hăng hái nhất, thông minh nhất, yêu nước nhất, kiên quyết, dũng cảm nhất đều ở trong Đảng ta. Chúng ta chắc chắn đi đến thắng lợi và thành công.

Tuy vậy, không phải là người người đều tốt, việc việc đều hay. Trong Đảng ta chưa hoàn toàn tránh khỏi một vài kẻ vu vơ, những việc không chính đáng, như vừa kể trên.

Cũng như một nhà có rể khờ, dâu dại, không thể cấm họ gặp gỡ bà con. Đảng ta dù muốn giấu những người và những việc không tốt kia, cũng không thể giấu. Quần chúng luôn luôn liên lạc với Đảng ta. Những người hăng hái đồng tình với Đảng ta, hoặc tham gia Đảng ta. Họ chẳng những trông thấy những người tốt, mà họ cũng trông thấy những người xấu, việc xấu trong Đảng. Họ sẽ ngơ ngác mà hỏi "Đảng này là Đảng tốt, đảng viên đều là người tốt, vì sao lại có những người vu vơ, những việc mờ tối như thế nhỉ?".

Câu hỏi đó làm cho chúng ta càng thêm chú ý, làm cho đảng viên và cán bộ phải cẩn thận giữ mình, và cẩn thận săn sóc, dắt dìu những người cảm tình, những đảng viên mới, chớ để họ bị ảnh hưởng xấu. Đồng thời, chúng ta phải trả lời cho câu hỏi đó cho đúng. Nếu không thì người ta sẽ thất vọng và bi quan.

Trả lời thế nào?

Rất là giản đơn, dễ hiểu:

Đảng ta không phải trên trời sa xuống. Nó ở trong xã hội mà ra. Vì vậy, tuy nói chung, thì đảng viên phần nhiều là những phần tử tốt,

nhưng vẫn có một số chưa bỏ hết những thói xấu tự tư tự lợi, kiêu ngạo, xa hoa, v.v... Những thói xấu đó có đã lâu, nhất là trong 80 năm nô lệ. Những thói xấu đó, họ mang từ xã hội vào Đảng.

Cũng như những người hàng ngày lợi bùn, mà trên mình họ có hơi bùn, có vết bùn. Như thế thì có gì là kỳ quái? Vì lợi bùn thì nhất định có hơi bùn. Cần phải tắm rửa lâu mới sạch. Trái lại, nếu lợi bùn mà không có hơi bùn, mới thật là kỳ quái. Nếu trong Đảng ta, một đảng mới từ trong xã hội cũ bước ra, nếu nó hoàn toàn không có những người xấu, việc xấu như thế mới là kỳ quái chứ? Cố nhiên nói như thế không phải là để tự bào chữa.

Đảng một mặt phải làm công việc giải phóng dân tộc, một mặt phải giáo dục đảng viên và cán bộ, kiên quyết cảm hoá những phần tử xấu, sửa chữa những thói xấu còn lại. Phải cố sửa chữa cho tiệt nọc các chứng bệnh, khiến cho Đảng càng mạnh khoẻ, bình an.

### 8. Cách đối với các khuyết điểm.

Vì Đảng rất to, người rất đông, mỗi hạng người lại có thói quen, tính nết, trình độ, tư tưởng, nhận xét khác nhau. Nhất là khi phong trào cách mạng càng sôi nổi, hoàn cảnh càng khó khăn, thì sự khác nhau đó càng rõ rệt, càng trở nên gay go.

Nên giải quyết những mối mâu thuẫn đó thế nào?

Có người thì cho rằng: trong Đảng việc gì cũng tốt, không có khuyết điểm gì đáng lo. Có người lại cho rằng: trong Đảng cái gì cũng kém, đầy những khuyết điểm, vì vậy mà họ bi quan, thất vọng. Hai cách nhận xét đó đều không đúng.

*Sự thật là:* Đảng ta rất tiên tiến, rất vẻ vang. Nhưng nội bộ vẫn còn những sự sai lầm và khuyết điểm. Đồng thời, chúng ta thấy cái nguồn gốc của những sai lầm khuyết điểm đó, và chắc tìm được cách sửa chữa. Chúng ta quyết tâm công tác thêm, để làm cho Đảng tiến bộ thêm mãi.

Thái độ mỗi người đối với những khuyết điểm của Đảng ta cũng khác nhau.

*Bọn phản động* thì lợi dụng những khuyết điểm đó và tô vẽ thêm để phá hoại Đảng ta.

Lợi dụng những sai lầm và khuyết điểm đó, để đạt mục đích tự tư tự lợi của họ. Đó là thái độ của đảng viên và cán bộ đầu cơ.

*Bọn thứ ba* thì sao cũng mặc kệ, sao xong chuyện thì thôi, không phê bình, không tự phê bình. Đó là thái độ của những đảng viên và cán bộ ươn hèn yếu ớt.

*Bọn thứ tư* thì đối với những người có khuyết điểm và sai lầm đó, như đối với hổ mang, thường luông. Họ đòi hỏi phải đuổi bọn kia ra khỏi Đảng ngay. Nếu Đảng không làm như thế thì họ cho rằng: Thôi, hỏng hết rồi! Do đó, họ đâm ra chán nản, thất vọng. Hoặc họ không làm gì nữa hết. Thậm chí họ bỏ Đảng. Đó là thái độ những người máy móc quá. Đó cũng là bệnh "chủ quan".

*Thái độ thứ năm*, là thái độ đúng. Tức là:

- a) Phân tích rõ ràng, cái gì đúng, cái gì sai.
- b) Không chịu nổi ảnh hưởng của những chủ trương sai lầm, những phần tử không tốt. Ra sức học tập và nâng cao những kiểu mẫu tốt.
- c) Không để mặc kệ. Mà ra sức tranh đấu sửa chữa những khuyết điểm, không để nó phát triển ra, không để nó có hại cho Đảng.
- d) Không làm cách máy móc. Nhưng khéo dùng cách phờ bình và tự phê bình để giúp đồng chí khác sửa đổi những sai lầm và khuyết điểm, giúp họ tiến bộ.
- đ) Đoàn kết Đảng bằng sự tranh đấu nội bộ. Nâng cao kỷ luật và uy tín của Đảng.

Bọn phản động và bọn đầu cơ là địch nhân lọt vào trong Đảng để phá hoại. Vì vậy chúng ta phải ra sức đề phòng. Mỗi khi trong Đảng có khuyết điểm thì chúng ta phải tìm cách chớ để cho ai lợi dụng. Đó là phận sự của mỗi một đảng viên chân chính.

Thái độ thứ ba, ai mặc kệ ai, cố nhiên cũng không đúng, tuy vậy, trong Đảng, còn có nhiều người giữ thái độ đó, nhất là khi cấp dưới đối với cấp trên. Thái độ đó thường sinh ra thói "không nói trước mặt, hục hặc sau lưng". Nó gây nên sự uất ức và không đoàn kết trong Đảng. Nó để cho bọn vu vơ có thể chui vào hoạt động trong Đảng. Nó để cho khuyết điểm ngày càng chồng chất lại và phát triển ra.



Nếu theo thái độ thứ tư thì Đảng chỉ còn một nhóm cón con, vì số đông sẽ bị khai trừ hết. Mà chính những người có thái độ đó cũng bị khai trừ, vì họ đã phạm cái khuyết điểm hẹp hòi.

**Kết luận:** Trong công tác, trong tranh đấu, trong huấn luyện, các đảng viên, các cán bộ, cần phải luôn luôn tự hỏi mình, tự kiểm điểm mình và đồng chí mình. Luôn luôn dùng và khéo dùng cách phê bình và tự phê bình, thì khuyết điểm nhất định hết dần, ưu điểm nhất định thêm lên và Đảng ta nhất định thắng lợi.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.260- 265.*

Mắc phải một bệnh trong mười hai bệnh đó tức là hỏng việc. Vì vậy, chúng ta phải ráo riết dùng phê bình và tự phê bình để giúp nhau chữa cho hết những bệnh ấy. Có như thế Đảng mới chóng phát triển.

Phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình.

Tự phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình.

Tự phê bình và phê bình phải đi đôi với nhau. Mục đích là cho mọi người học lẫn ưu điểm của nhau và giúp nhau chữa những khuyết điểm.

Về mặt Đảng thì phải thực hành những điều sau này:

1. Phải nghiêm ngặt kiểm tra, các địa phương phải kiên quyết thực hành những nghị quyết của Đảng. Kiên quyết chống lại cái thói nghị quyết một đường, thi hành một nẻo.

2. Nơi nào sai lầm, ai sai lầm, thì lập tức sửa chữa. Kiên quyết chống thói nể nang và che giấu, chống thói "trước mặt thì nể, kể lể sau lưng". Phê bình thì phải rõ ràng, thiết thực, ngay thẳng, thành thật - mục đích là cốt sửa chữa, chứ không phải để công kích, cốt giúp nhau tiến bộ, chứ không phải làm cho đồng chí khó chịu, nản lòng.

3. Phải kiên quyết thực hành kỷ luật, tức là cá nhân phải tuyệt đối phục tùng tổ chức, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương.

4. Phải đòi hỏi mỗi đảng viên trước hết là mỗi cán bộ, phải thật thà tự phê bình, tự sửa chữa những khuyết điểm của mình. Đặt lợi ích của Đảng của dân tộc lên trên hết. Kiên quyết chống bệnh tự mãn tự túc, tự tư tự

lợi, kiêu ngạo, ba hoa. Phải thực hành khẩu hiệu: "Chí công vô tư, cần, kiệm, liêm, chính".

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.267-268.*

Đồng chí ta, tuy có khi khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết. Muốn đi tới mục đích, không phải chỉ tổ chức là đủ, phải chân thành trong tư tưởng nữa.

Ta có hai cách để thực hiện thống nhất tư tưởng, đoàn kết nội bộ là: Phê bình và tự phê bình.

Từ trên xuống dưới, ai nấy đều phải dùng nó để càng ngày càng đoàn kết, tiến bộ.

*Bài nói chuyện trong buổi bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu, (18.1.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.552-553.*

Có những cán bộ tưởng rằng: nếu công khai phê bình những khuyết điểm của mình, thì sẽ có hại, vì:

- Kẻ địch sẽ lợi dụng để phản tuyên truyền.
- Giảm bớt uy tín của đoàn thể và chính quyền.
- Làm mất thể diện của cán bộ đã phạm khuyết điểm ấy,
- Chỉ phê bình qua loa ở nội bộ là đủ rồi.

Thế là tưởng lầm. Thế là ồm mà sợ thuốc. Thế là không hiểu ý nghĩa và lực lượng phê bình.

Nếu không muốn để kẻ địch phản tuyên truyền, thì không gì hơn là tránh các khuyết điểm, sửa chữa khuyết điểm. Một khi đã phạm khuyết điểm, thì dù mình muốn bưng bít, người ta cũng biết. Phải nhớ câu tục ngữ: "Sừng có vạch, vách có tai".

Một đoàn thể hoặc một chính quyền mà che giấu khuyết điểm của cán bộ mình, là một đoàn thể hoặc chính quyền yếu ớt, thoái bộ. Đoàn thể và chính quyền có can đảm vạch rõ khuyết điểm của cán bộ mình, có phương

pháp sửa chữa cho cán bộ, thì oai tín chẳng những không giảm bớt, mà lại thêm cao.

Cán bộ nào không dám công khai thừa nhận khuyết điểm của mình, e sợ lời phê bình của đồng sự và của nhân dân, không có can đảm sửa chữa khuyết điểm thì những người đó không xứng đáng là cán bộ.

Việc phê bình phải từ trên xuống và từ dưới lên. Cấp trên phê bình, chưa đủ. Đồng chí, đồng sự phê bình, chưa đủ. Phải hoan nghênh quần chúng phê bình nữa, thì sự phê bình mới hoàn toàn.

Vì những lẽ trên, tôi nêu ra đây vài thí dụ:

- Một đoàn thể nọ ở Thanh Liêm, Nam Hà, khai hội xong, thì quay ra chén anh chén chú.

- Ở Kim Bảng, một cuộc hội nghị kiểm thảo thi đua, đã ăn uống hết 5.000 đồng và trang hoàng hết 1.000 đồng.

- Một đoàn thể kia ở B.Đ khai hội có 70 người dự, mà ăn uống hết 12.000 đồng.

- Hội nghị Văn hoá Liên khu III, thuê một chiếc đàn dương cầm trong hai tối, mất 700 đồng. Ngoài ra lại có một bàn đèn thuốc phiện!

Những món tiền tiêu xài hoang phí ấy ở đâu ra? Có phải mồ hôi nước mắt của đồng bào không?

Trong lúc chiến sĩ ta đang ăn gió nằm sương, đồng bào tản cư đang chịu mọi nỗi thiếu thốn, toàn thể nhân dân đang ra sức tiết kiệm để giúp kháng chiến - các vị cán bộ kia ăn tiêu như thế không thẹn với lương tâm hay sao?

Phải chăng đó là cách thực hành khẩu hiệu Cần, Kiệm, Liêm, Chính mà Chủ tịch đã nêu ra và đòi hỏi mỗi cán bộ phải làm gương mẫu?

Trong lúc phong trào thi đua ái quốc sôi nổi khắp cả nước, khắp cả các tầng lớp nhân dân, trong lúc toàn thể đồng bào đang đưa cả lực lượng và tinh thần để đẩy mạnh cuộc cầm cự và chuẩn bị tổng phản công. Đoàn thể và chính quyền đòi hỏi tất cả cán bộ, từ cấp trên đến cấp dưới, phải thi đua sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm, để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

*Thuốc đắng dã tật, nói thật mất lòng, (15.4.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.584-585.*

Riêng về Đảng, các đồng chí hãy kiểm thảo sự lãnh đạo của Đảng về chính trị và tổ chức, đề cao tinh thần phê bình và tự phê bình trong Đảng, tổ chức việc học tập lý luận và sửa đổi lối làm việc, để cho Đảng ta thành một lực lượng rất mạnh, đưa dân tộc đến bước thành công.

*Thư gửi Hội nghị toàn quốc của Đảng, (20.1.1950), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.12.*

Tự phê bình và phê bình phải thật thà vạch khuyết điểm. Có lỗi mà không vạch ra không khác gì người có bệnh mà không chịu khai với thầy thuốc. Làm nhiều công việc thì khó mà hoàn toàn tránh khỏi khuyết điểm. Cho nên phải dùng cách phê bình và tự phê bình để giúp nhau sửa chữa, và kiên quyết sửa chữa để cùng nhau tiến bộ. Vạch khuyết điểm để sửa chữa, nhưng cũng phải nêu ưu điểm để phát huy. Muốn tự phê bình và phê bình có kết quả, cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cao cấp phải làm gương trước.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị Tổng kết chiến dịch Lê Hồng Phong II, (1950), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.109-110.*

### **9. Sửa chữa những khuyết điểm, sai lầm**

Đảng ta thành tích khá nhiều, nhưng khuyết điểm cũng không ít. Chúng ta cần phải thật thà tự phê bình để sửa chữa. Phải cố sửa chữa để tiến bộ.

Trước khi nêu những khuyết điểm chúng ta phải nhận rằng Đảng ta có những cán bộ - nhất là cán bộ trong vùng bị tạm chiếm, rất dũng cảm, tận tụy, bất kỳ gian nan nguy hiểm thế nào, vẫn cứ đi sát với dân, vẫn cứ bám lấy công việc, không nhút nhát, không than phiền, hy sinh cả tính mệnh cũng không tiếc.

Đó là những chiến sĩ kiêu mẫu của dân tộc, những người con xứng đáng của Đảng.

Điểm lại từ ngày thành lập đến nay, nói chung chính sách của Đảng ta đúng. Không đúng sao lập được những thành tích lớn lao như ngày nay? Nhưng có mấy khuyết điểm và nhược điểm dưới đây:

Vì việc học tập chủ nghĩa còn kém, cho nên tư tưởng của nhiều cán bộ và đảng viên chưa thuần thục, trình độ lý luận còn non nớt. Do đó, trong khi thi hành chính sách của Đảng và của Chính phủ, đã xảy ra những khuynh hướng sai lầm hoặc "tả" hoặc "hữu" (như trong chính sách ruộng đất, mặt trận, dân tộc thiểu số, tôn giáo, chính quyền, v.v...).

Công tác tổ chức cũng còn kém, cho nên nhiều khi không đảm bảo được việc thi hành đúng chính sách của Đảng và Chính phủ.

Vì vậy, học tập chủ nghĩa, dùi mài tư tưởng, nâng cao lý luận, chỉnh đốn tổ chức - là những việc cần kíp của Đảng.

Ngoài ra, ở các cơ quan lãnh đạo các cấp, về lề lối làm việc, về chủ trương và cách lãnh đạo còn có những khuyết điểm khá phổ thông và nghiêm trọng. Ấy là những bệnh chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh, hẹp hòi và bệnh công thần.

Bệnh chủ quan tỏ ra ở tư tưởng cho rằng trường kỳ kháng chiến có thể trở thành đoản kỳ kháng chiến.

Bệnh quan liêu tỏ ra ở chỗ thích giấy tờ, xa quân chúng, không điều tra nghiên cứu, không kiểm tra theo dõi việc thi hành, không học tập kinh nghiệm của quân chúng.

Bệnh mệnh lệnh tỏ ra ở chỗ hay dựa vào chính quyền mà bắt dân làm, ít tuyên truyền giải thích cho dân tự giác, tự động.

Bệnh hẹp hòi tỏ ra ở chỗ đối với người ngoài Đảng nhiều khi quá khắt khe, hoặc phớt người ta đi, không chịu bàn bạc, hỏi han ý kiến.

Còn bệnh công thần thì tỏ ra như thế này:

- Cây mình có một ít thành tích, thì tự kiêu tự đại, cho mình là "cứu tinh" của dân, "công thần" của Đảng. Rồi đòi địa vị, đòi danh vọng. Việc to không làm được, việc nhỏ không muốn làm. Bệnh công thần rất có hại cho đoàn kết ở trong Đảng cũng như ở ngoài Đảng.

- Cây thế mình là người của Đảng, phớt cả kỷ luật và cả cấp trên trong các đoàn thể nhân dân hoặc cơ quan Chính phủ.

Những đồng chí mắc bệnh ấy không hiểu rằng: mỗi đảng viên, cần phải làm kiểu mẫu phục tùng, chẳng những kỷ luật của Đảng, mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng.

Trong Đảng có những bệnh ấy và bệnh khác. Trung ương cũng phải chịu một phần trách nhiệm, vì Trung ương chưa chú trọng việc kiểm tra. Sự huấn luyện về chủ nghĩa tuy có, nhưng chưa được khắp, chưa được đủ. Dân chủ trong Đảng chưa được thực hiện rộng rãi. Phê bình và tự phê bình chưa thành nề nếp thường xuyên.

Tuy nhiên, những việc đó đang được chấn chỉnh phần nào. Những cuộc kiểm thảo và phong trào phê bình và tự phê bình gần đây đã mang lại kết quả tốt, mặc dầu còn có chỗ lệch lạc.

Đồng chí Xtalin có nói: Đảng cách mạng cần phê bình và tự phê bình cũng như người ta cần không khí. Và: kiểm tra chặt chẽ thì có thể tránh được nhiều khuyết điểm nặng nề.

Từ nay, Đảng phải tìm cách giáo dục chủ nghĩa cho phổ biến, để nâng cao tư tưởng chính trị của đảng viên. Phải phát triển lối làm việc tập thể. Phải củng cố mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng. Phải đề cao tinh thần kỷ luật, tinh thần nguyên tắc, tinh thần Đảng của mỗi đảng viên. Phải mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan, các đoàn thể, trên các báo chí cho đến nhân dân. Phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

Làm được như thế thì khuyết điểm sẽ bớt, và tiến bộ sẽ mau.

*Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, (11.2.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.166-168.*

Các chú khai hội. Các chú đã nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình. Ngày mai các chú còn khai hội nữa. Bác nêu thêm mấy nhận xét để các chú tự phê bình và phê bình một cách thành thực hơn nữa, để hội nghị có kết quả nhiều.

1. Các chú ai cũng có cái khăn mặt. Có chú phong lưu hơn lại có thêm miếng xà phòng. Khăn mặt và xà phòng dùng để tắm rửa cho sạch. Về tinh thần và tư tưởng, cũng cần phải có khăn mặt và xà phòng để rửa cho

sạch, nghĩa là phải phê bình và tự phê bình. Trước ta nói phê bình và tự phê bình, bây giờ phải nói tự phê bình và phê bình. Nói như thế là chú trọng phê bình mình trước, phê bình người sau, phê bình mình là chính, phê bình người là phụ. Có đề cao tự phê bình và triệt để tự phê bình mới tẩy rửa được tinh thần và tư tưởng cho thật sạch. Tự phê bình và phê bình để thống nhất tư tưởng. Tư tưởng có thống nhất, hành động mới thống nhất. Tư tưởng và hành động có thống nhất mới đánh thắng được giặc.

2. Tất cả mọi người phải có tinh thần phụ trách, thành tâm phụ trách, dũng cảm phụ trách. Trước khi làm phải có thảo luận cho kỹ để chủ trương cho đúng và đặt kế hoạch cho sát. Nhưng khi đã quyết định rồi, có mệnh lệnh rồi thì phải tuyệt đối phục tùng, phải vững lòng tin tưởng, phải quyết tâm thực hiện không một chút do dự. Dù khó đến mấy cũng phải tìm đủ mọi cách để cho quyết định chung được thực hiện, để cho mệnh lệnh cấp trên được thực hiện. Sách quân sự có câu: "Tĩnh như núi, động như biển" là như vậy. Có tinh thần phụ trách là có tinh thần phục vụ nhân dân, là có tinh thần quyết chiến quyết thắng. Có tinh thần phụ trách nhất định đánh thắng giặc.

3. Cán bộ không có đội viên, lãnh tụ không có quần chúng, thì không làm gì được. Bởi vậy cần phải thương yêu đội viên. Từ tiểu đội trưởng trở lên, từ Tổng tư lệnh trở xuống, phải săn sóc đời sống vật chất và tinh thần của đội viên, phải xem đội viên ăn uống như thế nào, phải hiểu nguyện vọng và thắc mắc của đội viên. Bộ đội chưa ăn cơm, cán bộ không được kêu mình đói. Bộ đội chưa đủ áo mặc, cán bộ không được kêu mình rét. Bộ đội chưa đủ chỗ ở, cán bộ không được kêu mình mệt. Thế mới dân chủ, mới đoàn kết, mới tất thắng.

4. Mình đánh giặc là vì dân. Nhưng mình không phải là "cứu tinh" của dân, mà mình có trách nhiệm phụng sự nhân dân. Tất cả quân nhân phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu. Phải làm thế nào để khi mình chưa đến, thì dân trông mong, khi mình đến thì dân giúp đỡ, khi mình đi nơi khác thì dân luyến tiếc. Muốn vậy, bộ đội phải giúp đỡ dân, thương yêu dân. Mỗi quân nhân phải là một cán bộ tuyên truyền bằng việc làm của quân đội. Trong mấy chiến dịch vừa qua, nói chung bộ đội ta đã biết giúp đỡ dân, thương yêu dân. Nhưng cũng còn có chú dọa nạt dân, mượn của dân không trả, mua rẻ của dân. Phải sửa chữa những khuyết điểm ấy

Dân như nước, quân như cá. Phải làm cho dân hết sức giúp đỡ mình thì mình mới đánh thắng giặc.

Ngày mai, các chú họp, phải tự phê bình thật nghiêm khắc về các khuyết điểm, rồi ra sức sửa chữa cho bằng được. Về đơn vị các chú phải hướng dẫn bộ đội tự phê bình, chỉ trích về các khuyết điểm và đặt kế hoạch cho đơn vị mình sửa chữa cho bằng được. Tự phê bình và phê bình là thứ vũ khí giúp cho quân đội ta trở nên quân đội tất thắng.

*Bài nói tại Hội nghị kiểm thảo chiến dịch đường số 18, (4.5.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.206, 207.*

Dao có mài, mới sắc.

Vàng có thui, mới trong.

Nước có lọc, mới sạch.

Người có tự phê bình, mới tiến bộ. Đảng cũng thế.

Tự phê bình là gì? Là thật thà nhận, công khai nhận trước mặt mọi người những khuyết điểm của mình để tìm cách sửa chữa.

Điều đó nói thì dễ, nhưng làm thì khó. Khó là vì người ta hay có lòng tự ái. Thừa nhận cái sai, cái dốt, cái kém của mình, thì sợ mất thể diện, mất uy tín, mất địa vị.

Đó là lòng tự ái đại dốt, khác nào có bệnh mà giấu bệnh. Giấu bệnh, thì càng ngày bệnh càng nặng, đến khi quá nặng không chữa được nữa, thì chết. Giấu khuyết điểm càng ngày càng to, đến khi to quá, không sửa chữa được nữa, thì mọi việc đều hỏng.

Ai cũng cần tắm rửa cho mình mấy sạch sẽ. Thì ai cũng cần tự phê bình cho tư tưởng và hành động đúng đắn.

Những người cách mạng càng phải kiên quyết thực hành tự phê bình. Không thực hành tự phê bình, thì không xứng đáng là người cách mạng.

Khổng Tử nói: "Có lỗi, thì chớ sợ sửa lỗi".

Tăng Tử (học trò của Khổng Tử) nói: "Mỗi ngày, tôi tự kiểm thảo ba lần".



Mác - Ăngghen, Lênin, Xtalin dạy chúng ta rằng: "Tự phê bình là một thứ là vũ khí sắc bén nhất của cách mạng".

Làm cách mạng mà không dùng cái vũ khí sắc bén nhất của cách mạng hoặc chỉ dùng nó một cách qua loa, thì cách mạng thế nào?

Thật thà tự phê bình chẳng những giúp cho mình sửa chữa, giúp cho mình tiến bộ mà còn giúp cho người khác biết để mà tránh. Một thí dụ: Đảng ta có mấy chục vạn đảng viên. Nếu đồng chí A phạm một điều sai lầm, liền thật thà tự phê bình, thì các đảng viên khác đều biết mà tránh, không phạm sai lầm ấy nữa. Trái lại, nếu đồng chí A không thật thà tự phê bình, để cho các đảng viên khác cũng phạm khuyết điểm ấy, thì cả Đảng cộng lại thành mấy chục vạn khuyết điểm! Như vậy, đồng chí A chẳng những dối mình, mà lại dối Đảng, và có tội với cách mạng, có tội với Đảng, có tội với Tổ quốc, với nhân dân.

Tự phê bình rồi để sửa chữa, để tiến bộ, cho nên phải thật thà, phải triệt để, mới có kết quả. Nếu chỉ làm cho qua chuyện, chỉ có hình thức thì vô ích.

... Mong rằng các cán bộ và đảng viên khắp nơi noi theo bức thư của Hồ Chủ tịch mà gây một phong trào phê bình và tự phê bình thật thà, thiết thực, rộng khắp, thường xuyên.

Tự phê bình phải thế nào?

Ngày nào cũng phải ăn cho khỏi đói, rửa mặt cho khỏi bẩn, thì ngày nào cũng phải tự phê bình cho khỏi sai lầm.

Nghĩa là tự phê bình phải thường xuyên, chứ không phải chờ có khai hội mới tự phê bình, không phải khi làm khi không.

Tự phê bình phải thật thà. Khi tự mình kiểm điểm cũng như khi tự phê bình trước mọi người, có khuyết điểm gì nói hết, không giấu giếm chút gì. Phải tìm cho ra vì sao mà sai lầm. Sai lầm ấy sẽ thế nào? Dùng cách gì mà sửa chữa? và phải kiên quyết sửa chữa.

Tự phê bình và sửa khuyết điểm có khi dễ, nhưng cũng có khi khó khăn, đau đớn, vì tự ái, vì thói quen, hoặc vì nguyên nhân khác. Đó là một cuộc đấu tranh. Tự mình, không đánh thắng được khuyết điểm của mình, mà muốn đánh thắng kẻ địch, tự mình không cải tạo được mình,

mà muốn cải tạo xã hội, thì thật là vô lý. Vì vậy người cách mạng nhất định phải thật thà tự phê bình và kiên quyết chữa khuyết điểm.

Mấy điểm chung mà tất cả mọi đảng viên phải tự hỏi để tự phê bình:

- Hôm nay, ta đã làm tròn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho ta chưa?

- Ta đã làm được gì ích lợi cho kháng chiến?

- Ta đã làm được gì trong công cuộc thi đua ái quốc?

Mỗi người lại phải tùy theo công việc của mình mà tự phê bình những điểm riêng. Thí dụ:

Binh sĩ thì phải tự hỏi: đã chấp hành đầy đủ mệnh lệnh cấp trên, giữ gìn kỷ luật, kính trọng nhân dân, tiết kiệm đạn dược, diệt được nhiều địch chưa? v.v...

*Tự phê bình, (20.5.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.209-211.*

Bài trước nói về tự phê bình. Bài này nói về phê bình. Vì chúng ta phải "Tiên trách kỷ, hậu trách nhân".

"Thuốc đắng thì dã tật, nói thật thì được việc". Nói thật tức là phê bình.

Khuyết điểm cũng như một chứng bệnh. Phê bình là thuốc để chữa các bệnh khuyết điểm, thí dụ: tôi có vết nhọt ở trán, tự tôi không trông thấy. Đồng chí bảo cho tôi biết. Thế là đồng chí phê bình tôi. Mục đích của đồng chí là muốn cho mặt tôi sạch sẽ, chứ không phải để mĩa mai tôi. Vì vậy đồng chí phải nói cho rõ ràng, thiết thực; vết nhọt to hay nhỏ? Nó ở phía nào? v.v... Và khi nói, nên có thái độ đúng mức. "Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa tai nhau". Về phần tôi, khi đã biết có vết nhọt thì phải lo rửa sạch".

Nếu đồng chí đã bảo, mà tôi không vui lòng rửa sạch, (thậm chí còn oán trách đồng chí), tức là tôi cố ý mang vết nhọt suốt đời. Hai điều ấy đều vô lý.

Ý nghĩa phê bình, giản đơn là như vậy.

Chúng ta vì dân, vì nước mà làm cách mạng. Muốn cách mạng thành công, ắt phải đoàn kết và tiến bộ. Muốn đoàn kết càng chặt chẽ, tiến bộ

càng mau chóng, thì mọi người phải sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Mà muốn được như thế thì không có cách gì hơn là thật thà tự phê bình và phê bình.

Mục đích phê bình là cốt lợi cho công việc chung.

Nguyên tắc phê bình là phải nhằm vào tư tưởng và công tác. Tư tưởng không đúng đắn thì công tác ắt sai lầm. Thí dụ: Vì thiếu quan điểm quần chúng (tư tưởng), nên trong công tác mắc bệnh mệnh lệnh, quan liêu.

Phê bình là cốt giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, cho nên thái độ của người phê bình phải thành khẩn, nghiêm trang, đúng mực. Phải vạch rõ vì sao có khuyết điểm ấy, nó sẽ có kết quả xấu thế nào, dùng phương pháp gì để sửa chữa. Thuốc phải nhằm đúng bệnh. Tuyệt đối không nên có ý mỉa mai, bới móc, bảo thủ. Không nên phê bình láy lẹ. Càng không nên "trước mặt không nói, xoi mói sau lưng".

Phê bình là quyền lợi và nhiệm vụ của mọi người, là thực hành dân chủ. Cấp dưới có quyền phê bình cấp trên. Nhân dân có quyền phê bình cán bộ, phê bình chính quyền, Đảng và các đoàn thể. Mọi người có quyền phê bình nhau để cùng nhau tiến bộ.

Không phê bình tức là bỏ mất một quyền dân chủ của mình. Song phê bình phải đường hoàng, chính đáng, quyết không nên "thăm thì thăm thụt", viết thư giấu tên, như một vài cán bộ ở T.N đã làm.

Đảng viên và cán bộ, Đảng, các đoàn thể nhân dân và chính quyền cần phải hoan nghênh và khuyến khích nhân dân phê bình. Nếu phê bình sai, thì phải giải thích. Phê bình đúng, thì phải công khai thừa nhận và sửa chữa.

Dìm phê bình hoặc phớt phê bình là khinh rẻ ý kiến nhân dân, là trái với dân chủ, và rất có hại, cũng như có bệnh mà từ chối uống thuốc.

Phê bình và tự phê bình là công việc thường xuyên. Ngừng phê bình và tự phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ.

Người ta luôn luôn cần không khí để sống. Người cách mạng và đoàn thể cách mạng cần phê bình và tự phê bình thiết tha như người ta cần không khí.

Cách mạng sở dĩ phát triển mãi, tiến bộ mãi, càng gặp nhiều gian khổ càng mạnh mẽ thêm, là nhờ có phê bình và tự phê bình. Cho nên toàn thể

đảng viên và cán bộ cần làm gương mẫu thật thà phê bình và tự phê bình để tự giáo dục mình và giáo dục nhân dân, để làm tròn sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc.

*Phê bình, (12.7.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr. 241-243.*

Mục đích phê bình và tự phê bình là để cho mình tiến bộ. quân đội và nhân dân tiến bộ, để tăng thêm tình đoàn kết giữa cán bộ với cán bộ, giữa cán bộ với chiến sĩ, giữa quân đội với nhân dân.

Tự phê bình phải thật thà. Tự phê bình, cũng ví như người ốm yếu nói rõ chứng bệnh của mình với thầy thuốc. Nếu giấu bệnh thì thầy thuốc không biết bệnh mà cho thuốc. Cho nên có gì phải nói cho hết, giấu giếm là khuyết điểm.

Người có bệnh nói thật thà, người nghe không giúp đỡ người ta sửa chữa, lại có thành kiến cũng là sai.

Thấy mình có nhiều bệnh, sợ không sửa chữa được, sinh ra bi quan tiêu cực cũng không đúng. Mình không biết cách sửa chữa thì còn có đồng chí, có bộ đội, có nhân dân bày cách cho mà sửa chữa. Chỉ cần mình quyết tâm sửa chữa là được.

Phê bình và tự phê bình như uống thuốc xổ. Xổ rồi thì phải uống thuốc bổ. Tháo xe đạp ra chùi cho sạch bụi, lúc lắp vào phải cho dầu mỡ, xe mới chạy được. Phê bình xong phải biết cách sửa chữa. Nếu phê bình rồi mà không biết cách sửa chữa là một khuyết điểm to.

Người ta ai cũng có khuyết điểm, nhưng ai cũng có ưu điểm. Nếu không có ưu điểm, thì làm cách mạng thế nào được. Nói cái xấu phải nói cả cái tốt. Nếu chỉ chuyên nói cái xấu là lệch.

*Bài nói chuyện tại trường chính trị trung cấp quân đội, (28.10.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.321-322.*

Trong nội bộ phải thực hành dân chủ, phải luôn luôn tự kiểm thảo để đi đến đoàn kết. Phê bình và tự phê bình phải từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên. Phê bình trên công tác cách mạng, phê bình để tiến bộ, không phải để xoi mói.

*Bài nói tại trường Công an trung cấp khoá 2, (1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.366.*

Muốn có kết quả thiết thực, thì tự phê bình và phê bình phải chú ý 4 điều này:

**1. Mục đích:** Đoàn kết nội bộ từ trên đến dưới, làm cho công việc tiến hơn; thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng, Chính phủ và nhân dân; sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm (thí dụ: bệnh quan liêu, mệnh lệnh, xa quần chúng, v.v...).

**2. Phương hướng:** Mục đích tự phê bình và phê bình thì bất cứ ở nơi nào cũng giống nhau. Nhưng vì công việc khác nhau, nên mỗi nơi (thí dụ: bộ đội, cơ quan, công đoàn, v.v...) có những ưu điểm và khuyết điểm khác nhau. Do đó, phương hướng kiểm thảo cũng phải khác nhau. Và ở mỗi nơi, trong những thời gian khác nhau, phương hướng kiểm thảo cũng phải khác nhau.

**3. Trọng tâm:** Trong mỗi thời kỳ ít có một, hai công tác chính (thí dụ: năm ngoái, Ở vùng không trực tiếp tác chiến, sau việc tạm vay, thuế nông nghiệp là công tác chính của Đảng, Chính phủ và nhân dân). Trong công tác chính ấy, lại có khâu chính (thí dụ: trong công tác thuế nông nghiệp, khâu chính là việc bàn định sản lượng thường năm của ruộng đất; đó là trọng tâm của công tác chính ấy. Lúc kiểm thảo phải nhằm vào ưu điểm và khuyết điểm của trọng tâm ấy.

**4. Cách làm:** Chia làm mấy bước.

- Trước tiên, phải đánh thông tư tưởng: Tức là làm cho mọi người hiểu rõ mục đích và lợi ích của cuộc kiểm thảo, làm cho mọi người hăng hái tham gia, để tránh tình trạng tiêu cực, lo ngại, rụt rè.

- Nghiên cứu các tài liệu: nghiên cứu những tài liệu về lý luận, để giúp mọi người hiểu thấu sự ích lợi và cần thiết của kiểm thảo; và những tài liệu về chính sách của Đảng và Chính phủ, để lấy đó làm căn cứ mà kiểm thảo công việc của mỗi đơn vị, mỗi người. Tài liệu không nên quá nhiều.

- Kiểm thảo công việc: khi tư tưởng thông rồi, tài liệu đã nghiên cứu kỹ, lúc đó mới kiểm thảo công việc, thật thà tự phê bình và phê bình. Không nên vội vàng, sơ suất, phóng đại. Cần phải gắn chặt công việc với

tư tưởng và lề lối làm việc, vì mỗi công việc thành hay bại đều do tư tưởng và lề lối làm việc đúng hay sai.

- Kiểm thảo phải khởi đầu từ cấp trên, dần dần đến cấp dưới. Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu thật thà tự phê bình, phải hoan nghênh và khuyến khích mọi người phê bình mình, tức là phải thực hiện dân chủ rộng rãi. Từ trên xuống, rồi từ dưới lên.

- Cán bộ cấp trên phải trực tiếp lãnh đạo từ lúc chuẩn bị cho đến lúc kết thúc cuộc kiểm thảo. Trong kiểm thảo phải nêu rõ ưu điểm và khuyết điểm, làm cho việc phải việc trái rõ ràng, làm cho mọi người hiểu rõ và vui lòng thừa nhận.

Ưu điểm thì phải khen, để mọi người bắt chước và phát triển. Khuyết điểm thì phải tụy nặng nhẹ mà xử trí cho đúng mực, để mọi người biết mà tránh. (Mục đích của kiểm thảo là giáo dục, cải tạo, nhưng không phải tuyệt đối không hề dùng kỷ luật). Những vấn đề đã đặt ra, cần tìm cách giải quyết cho đúng. Trong kiểm thảo, phải làm cho mọi người tự động, tự giác thật thà nêu khuyết điểm của mình, thành thật phê bình anh em. Kiểm thảo thì nhằm vào tư tưởng, lề lối làm việc, kết quả của công việc, chứ không nhằm vào cá nhân.

Khi kết thúc kiểm thảo, ra sức làm cho mọi người tăng thêm lòng tự tin (tin chắc mình phát triển được ưu điểm, sửa đổi được khuyết điểm) khiến mọi người khoan khoái, vui vẻ, hăng hái, để tiếp tục công tác và tiến bộ mãi. Rồi phải đặt chương trình học tập và công tác sắp tới, để mọi người thi đua làm tròn nhiệm vụ.

Phong trào kiểm thảo vừa qua cho ta thấy những điều sau đây:

Số rất đông cán bộ khác khổ, tận tụy. Nhưng vì trình độ lý luận và kinh nghiệm thực tế còn kém, nên gặp công việc mới thì lúng túng.

Nhiều cuộc kiểm thảo chuẩn bị kém, lãnh đạo kém, chưa biết nắm công việc chính mà phê bình và tự phê bình.

Vạch khuyết điểm nhiều, nên ưu điểm ít, làm cho một số cán bộ nản chí, đâm ra tiêu cực.

Khuyết điểm của nhiều cán bộ là: hẹp hòi, địa vị, "công thân", quan liêu, mệnh lệnh, kém đoàn kết, chưa biết quý trọng của công và sức dân,

chưa biết quản lý của công một cách chặt chẽ. Cũng có một số cán bộ tham ô, hủ hoá.

Kiểm thảo rồi, không định rõ chương trình học tập và công tác mới, không tìm cách nâng đỡ mọi người tiến bộ hơn (uống thuốc xổ rồi mà không uống thuốc bổ).

Từ nay, những cuộc tự phê bình và phê bình cần nhằm đúng mấy điểm:

- Đoàn kết chặt chẽ cán bộ trong Đảng, ngoài Đảng và toàn dân.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần thi hành nghiêm chỉnh và triệt để chính sách của Đảng và Chính phủ.
- Theo đường lối quân chúng, vượt mọi khó khăn, để đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

*Tự phê bình và phê bình, (14.2.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.412-414.*

Vì quan liêu, tham ô, lãng phí có hại cho nhân dân, cho Chính phủ, cho đoàn thể, cho kháng chiến và kiến quốc, nên mọi người có quyền và có nghĩa vụ phải chống. Bước đầu thì chống bằng cách kiểm thảo và phê bình. Còn những người, những cơ quan hoặc đoàn thể nào phạm những điều ấy, thì cần phải thật thà và công khai tự kiểm thảo và kiên quyết sửa đổi.

Gần đây, nhân dân và báo chí đã bắt đầu (tuy còn e dè, thừa thớt) phê bình. Song những tổ chức hoặc cơ quan bị phê bình thì im lìm, không đăng báo tự phê bình, không tìm cách sửa chữa. Đó là thái độ "bưng mắt, bắt chim", thái độ "giấu bệnh sợ thuốc", một thái độ không thật thà, không đúng đắn. Mong những ai, những cơ quan nào đã được nhân dân hoặc báo chí phê bình, thì thật thà tự phê bình trước nhân dân, trên báo chí.

Chúng ta nhiều công việc, ít kinh nghiệm, không tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, mà sợ không kiên quyết tự kiểm thảo và sửa chữa.

Quan liêu, tham ô, lãng phí là tội ác. Phải tẩy sạch nó để thực hiện cần kiệm liêm chính, để đẩy mạnh thi đua sản xuất và tiết kiệm, để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công, để xây dựng thuần

phong mỹ tục trong toàn dân, toàn quốc. Đó là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi người chúng ta.

*Chống quan liêu, tham ô, lãng phí, (31.7.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.534.*

Hôm nay tôi đến, thấy các cụ, các anh chị em vui vẻ, tôi cũng vui. Mục nói chuyện của tôi là gặp đâu nói đấy.

Tôi nghe nói buổi chiều vừa khai hội phê bình cho đảng viên. Tóm tắt những sai lầm của đảng viên là xa cán bộ ngoài Đảng; khi nói chuyện, bàn bạc thì ra mặt làm thầy; việc không biết lại giấu dốt; đối đãi với anh em thì khách sáo, không chân thành thật thà.

Theo tôi, một số cán bộ, đảng viên ở cơ quan và địa phương nhận những lời phê bình ấy, là đúng.

Thứ nhất, tôi thay mặt Đảng cảm ơn các cụ, các anh chị em đã phê bình. Trong Tuyên ngôn của Đảng có yêu cầu nhân dân và các Đảng bạn phê bình cho Đảng.

Thứ hai, anh em trong Đảng thì phải nhận xét, tự kiểm thảo phê bình; xem lại những điều anh em đã phê bình để sửa đổi, vì khuyết điểm ấy không đúng với sự giáo dục của Đảng. Đảng giáo dục đảng viên phải gần gũi nhân dân, cán bộ ngoài Đảng; phải thật thà, không lên mặt, biết sao nói vậy; không biết, phải học hỏi quần chúng nhân dân, không giấu dốt. Đối với mọi người, phải thật thà chân thành, không khách sáo, ngoại giao. Làm như thế thì cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng tin nhau, đoàn kết, học hỏi lẫn nhau để cùng tiến bộ.

*Bài nói chuyện ở lớp chỉnh huấn cán bộ trí thức, (7.8.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.107.*

Chủ nghĩa của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, mỗi đảng viên đều phải nghiên cứu. Mỗi đảng viên phải thật thà tự phê bình và phê bình để tiến bộ mãi.

Đảng viên phải toàn tâm toàn lực phụng sự lợi ích của nhân dân, phải làm gương mẫu trong mọi công tác kháng chiến và kiến quốc.

*Thường thức chính trị, (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.229 - 230*



... Tự phê bình và phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất, nó giúp cho Đảng ta mạnh và ngày càng thêm mạnh. Nhờ nó mà chúng ta sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tiến bộ không ngừng.

Cho nên đảng viên và cán bộ cần phải nâng cao giác ngộ tư tưởng ngăn ngừa tự đại tự cao, mạnh dạn công khai tự phê bình, vui vẻ tiếp thu lời phê bình của người khác.

Đối với tự phê bình và phê bình, có ba thái độ khác nhau:

- Những đồng chí giác ngộ chính trị cao thì tự phê bình rất thật thà và kiên quyết sửa chữa khuyết điểm. Khi phê bình người khác, các đồng chí ấy thành khẩn, nhẫn nại, giúp đỡ họ sửa chữa. Đối với những kẻ sai lầm rất nặng mà lại không chịu sửa đổi, thì các đồng chí ấy đấu tranh không nề nang.

Chúng ta phải học tập tinh thần và tác phong của các đồng chí ấy.

- Có một số ít người thì phê bình, giáo dục mấy cũng cứ ì ra, không chịu sửa đổi.

Đối với hạng người này, chúng ta cần phải nghiêm khắc, phải mời họ ra khỏi Đảng, để tránh "con sâu làm rầu nồi canh".

- Thái độ của một số khá đông cán bộ là: Đối với người khác thì phê bình đúng đắn, nhưng tự phê bình thì quá "ôn hòa". Các đồng chí ấy không mạnh dạn công khai tự phê bình, không vui lòng tiếp thụ phê bình - nhất là phê bình từ dưới lên, không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của mình, thường tìm những "khó khăn khách quan" để tự biện hộ. Nói tóm lại: Đối với người khác thì các đồng chí ấy rất "mác-xít", nhưng đối với bản thân mình thì mắc vào chủ nghĩa tự do.

Nói chung, các đồng chí ấy rất trung thành với Đảng, với nhân dân; nhưng tư tưởng và tác phong chưa thuần, đang mang một ba lô chủ nghĩa cá nhân hoặc nặng hoặc nhẹ. Họ sợ mất "thể diện", mất "uy tín". Họ quên rằng không thực hiện tự phê bình và phê bình, thì nhiều khuyết điểm nhỏ sẽ cộng thành khuyết điểm to, nó sẽ rất tai hại cho công tác.

Chúng ta phải giúp đỡ các đồng chí này. Các tổ chức của Đảng thì cần mở rộng dân chủ nội bộ, thực hiện thường xuyên tự phê bình và phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên. Toàn thể đảng viên - trước hết là các cán bộ phụ trách - phải làm gương mẫu tự phê bình và phê bình.

*Tự phê bình và phê bình, (14.6.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.575 - 576.*

... Liên hệ với tình hình Đảng ta, chúng ta đặc biệt nhận thức thêm: Đảng ta có tập thể lãnh đạo, nhưng còn thiếu sót:

Vì chúng ta còn kém về trình độ lý luận và về mặt nắm tình hình thực tế.

Vì trong Đảng ta chưa xây dựng hẳn hoi các chế độ công tác thích hợp.

Vì dân chủ nội bộ chưa thật mở rộng, vì phê bình và tự phê bình chưa được phát huy, nhất là phê bình từ dưới lên.

Để sửa chữa những thiếu sót đó chúng ta cần phải tăng cường tập thể lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương trong Đảng và trong cơ quan chính quyền.

Tập thể lãnh đạo phải đi đôi với cá nhân phụ trách.

Phải định rõ chế độ làm việc, bảo đảm nguyên tắc lãnh đạo cao nhất của Đảng, tức là tập thể lãnh đạo.

Phải mở rộng dân chủ; phải mở rộng phê bình và tự phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên.

Phải nâng cao trình độ lý luận, gắn liền công tác lý luận với thực tiễn cách mạng; phải đi sát thực tế, phải liên hệ mật thiết với quần chúng.

Phải luôn luôn nhớ rằng: điều quan trọng bậc nhất trong kế hoạch kinh tế của chúng ta hiện nay là nhằm cải thiện đời sống của nhân dân.

Chúng ta phải nhận rằng: hiện tượng sùng bái cá nhân có trong một chừng mực nào đó ở trong Đảng và ngoài Đảng; tuy nó chưa gây ra tệ hại nghiêm trọng, nhưng nó cũng hạn chế sáng kiến và tinh thần tích cực của đảng viên và của nhân dân.

\*

\* \*

Trong hội nghị này, các đồng chí đã thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình Trung ương và bộ Chính trị; thế là rất tốt. Chúng ta

không sợ khuyết điểm, vì chúng ta có đủ nghị lực và quyết tâm để sửa chữa khuyết điểm.

Thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm. Vì vậy, chẳng những chúng ta phải thực hiện mở rộng phê bình và tự phê bình trong Đảng và trong cơ quan chính quyền, mà chúng ta còn phải hoan nghênh những lời phê bình thành thật của nhân dân.

*Lời bế mạc Hội nghị lần thứ chín (mở rộng) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, (24.4.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.156-158.*

... Tự phê bình là cá nhân, (cơ quan hoặc đoàn thể) thật thà nhận khuyết điểm của mình để sửa chữa, để người khác giúp mình sửa chữa, mà cũng để người khác biết mà tránh những khuyết điểm mình đã phạm.

Phê bình là thấy ai (cá nhân, cơ quan, đoàn thể) có khuyết điểm thì thành khẩn nói cho họ biết để họ sửa chữa, để họ tiến bộ.

Mục đích tự phê bình và phê bình đều nhằm giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, cùng nhau tiến bộ.

Từ xưa đến nay, có bao giờ bọn phong kiến, tư bản, đế quốc, thực dân tự phê bình và để người khác phê bình chúng không? Không! Bởi vì chúng không muốn mà cũng không thể sửa chữa khuyết điểm căn bản của chúng là chế độ người bóc lột người. Hơn nữa, ai phê bình thì bị chúng khủng bố. Chỉ có nhân dân dám phê bình chúng bằng cách mạng đánh đổ chúng.

Dưới chế độ dân chủ, thì mọi người, trước hết là mọi cán bộ, mọi cơ quan và đoàn thể cần phải thật thà tự phê bình và hoan nghênh người khác phê bình mình; có như vậy mới tiến bộ được.

Phê bình là cốt để giúp nhau tiến bộ. Cho nên phê bình phải có thái độ thành khẩn, tính chất xây dựng. Không nên phê bình ầu, phê bình suông. Khi phê bình cần phải xét nguyên nhân của khuyết điểm, phải cân nhắc đến ưu điểm, phải đề ra cách sửa chữa. Thí dụ: Nhân dân ta mạnh dạn phê bình. Đó là một điều rất tốt. Thế là dân chủ thực sự. Nhưng khi phê bình, chúng ta cần phải:

Đảng và Chính phủ ta rất sẵn sàng nhận những lời phê bình của nhân dân và có quyết tâm sửa chữa. Cho nên khi phê bình, chúng ta cần phê bình một cách thiết thực và đề nghị phương pháp sửa chữa hợp lý. Phê bình và giúp đỡ sửa chữa, đó là quyền lợi và nghĩa vụ dân chủ của nhân dân ta.

Chỉ có đảng chân chính cách mạng và chính quyền thật dân chủ mới dám mạnh dạn tự phê bình, hoan nghênh phê bình, và kiên quyết sửa chữa. Do tự phê bình và phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên - mà chúng ta đoàn kết càng chặt chẽ, càng đồng tâm nhất trí, càng tiến bộ không ngừng, càng chắc chắn thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

*Tự phê bình và sửa chữa, (26.7.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.222-223.*

... Cải cách ruộng đất là một cuộc đấu tranh giai cấp phong kiến, một cuộc cách mạng long trời lở đất, quyết liệt gay go. Lại vì kẻ địch phá hoại điên cuồng; vì một số cán bộ ta chưa nắm vững chính sách, chưa thực thi đúng đường lối quần chúng; vì sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chính phủ có chỗ thiếu cụ thể, thiếu kiểm tra đôn đốc - cho nên khi cải cách ruộng đất đã xảy ra những khuyết điểm, sai lầm: trong việc thực hiện đoàn kết nông thôn, việc đánh kẻ địch, việc chấn chỉnh tổ chức, trong chính sách thuế nông nghiệp, v.v...

Trung ương Đảng và Chính phủ đã nghiêm khắc kiểm điểm những sai lầm, khuyết điểm ấy, và đã có kế hoạch kiên quyết sửa chữa nhằm đoàn kết cán bộ, đoàn kết nhân dân, ổn định nông thôn, đẩy mạnh sản xuất.

Cần phải sửa chữa những khuyết điểm như: không dựa hẳn vào bản cố nông, không đoàn kết chặt chẽ với trung nông, không thực sự liên hiệp phú nông.

Ai bị vạch sai lên thành phần địa chủ, phú nông cần vạch lại cho đúng.

Đảng viên, cán bộ và nhân dân, ai đã bị xử trí sai thì cần phải khôi phục Đảng tịch, quyền lợi và danh dự cho họ.

Đối với địa chủ, thì phải đối xử theo đúng 8 điều quy định; phải chiếu cố những địa chủ kháng chiến, ủng hộ cách mạng và địa chủ có con là bộ đội, cán bộ.

Những nơi đã nâng diện tích hoặc sản lượng quá mức, cần phải điều chỉnh lại cho đúng.

Việc sửa chữa phải kiên quyết và có kế hoạch. Việc gì sửa được ngay thì phải làm ngay. Việc gì chưa sửa được ngay thì phải kết hợp trong kiểm tra lại mà làm.

Chúng ta cần phát huy những thắng lợi đã thu được, đồng thời chúng ta phải kiên quyết sửa chữa những sai lầm.

*Thư gửi đồng bào nông thôn và cán bộ nhân dịp cải cách ruộng đất ở miền Bắc căn bản hoàn thành, (18.8.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.236-237.*

... Công tác cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức đã mắc những sai lầm rất nghiêm trọng, làm tổn thất nặng nề cho ta về nhiều mặt. Nhưng chúng ta đã thấy rõ những sai lầm đó và quyết tâm sửa chữa, thì nhất định sửa chữa được. Vì Đảng ta là một Đảng chỉ vì lợi ích của nhân dân mà phấn đấu, ngoài ra không có một lợi ích riêng nào khác. Trải qua bao nhiêu năm đấu tranh anh dũng và gian khổ, Đảng ta không bao giờ sợ khổ, sợ khó và cũng không hề sợ vạch rõ khuyết điểm của mình. Có khuyết điểm thì Đảng thành khẩn nhận và kiên quyết sửa chữa. Vì vậy Đảng đã được nhân dân đồng tình và ủng hộ, đã vượt được nhiều khó khăn, thu được nhiều thắng lợi, luôn luôn nắm vững và nêu cao ngọn cờ lãnh đạo của Đảng.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ trung, cao cấp quân đội, (11.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.269.*

... Đảng đã có những thành tích lãnh đạo nhân dân giành được những thắng lợi như đã nói trên. Nhưng Đảng cũng đã có những sai lầm khuyết điểm trong cải cách ruộng đất. Là một Đảng chân chính cách mạng, Đảng thật thà nhận sai lầm khuyết điểm của mình, quyết tâm sửa chữa và nhất định sửa chữa được.

Trong cải cách ruộng đất, cán bộ đã phạm những sai lầm khuyết điểm nghiêm trọng, cần phải kiên quyết sửa chữa. Nhưng không nên vì sai lầm khuyết điểm mà phủ nhận thành tích của cải cách ruộng đất tức là giai cấp phong kiến địa chủ đã bị đánh đổ, độ 8 triệu nông dân đã có ruộng cày. Đó là một thành tích không ai có thể chối cãi được. Cần nhận rõ như thế để không vì sai lầm khuyết điểm mà bi quan. Trái lại vẫn giữ vững lòng tin tưởng vào Đảng và Chính phủ.

Đảng cũng ở trong xã hội. Đảng là do nhiều người cách mạng họp lại, cho nên dù với sự rèn luyện theo chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng có nhiều ưu điểm, nhưng cũng không tránh khỏi khuyết điểm. Khi có khuyết điểm, Đảng hoan nghênh phê bình, thật thà tự phê bình và kiên quyết sửa chữa. Vì vậy Đảng ngày càng tiến bộ, càng mạnh mẽ.

Trong nội bộ Đảng có dân chủ rộng rãi, đồng thời có kỷ luật nghiêm khắc. Người đảng viên phải khiêm tốn, thành khẩn. Không có đảng viên nào có thể đứng trên Đảng, tự cho mình là hơn Đảng.

*Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khoá II trường đại học nhân dân Việt Nam, (8.12.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.278-279.*

Những sai lầm khuyết điểm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức đã ảnh hưởng nhiều đến các chi bộ ở nông thôn. Nhiều chi bộ bị đả kích nặng. Nhiều đảng viên bị xử trí sai. Nhưng, do lập trường giai cấp vững chắc, đại đa số những đồng chí bị xử trí sai vẫn một lòng tin tưởng vào Đảng.

Từ ngày sửa sai, được trả lại tự do, khôi phục đảng tịch và phân phối công tác, các đồng chí ấy lại hăng hái làm việc như xưa. Các đồng chí ấy đã đoàn kết nội bộ, đoàn kết nông thôn, ra sức thi hành chính sách của Đảng và Chính phủ. Do đó mà chi bộ lại vững mạnh, sửa sai làm được tốt.

*Chi bộ nông thôn, (19.2.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.317.*

Đảng Lao động Việt Nam sở dĩ trưởng thành là nhờ có sự phê bình và tự phê bình. Phê bình và tự phê bình là một cách giúp nhau tiến bộ. Không phê bình và tự phê bình là không tiến bộ, không dân chủ.

*Nói chuyện với cán bộ, công nhân Nhà máy dệt Nam Định, (24.4.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.340.*

... Cuối cùng Bác nhắc lại phải đoàn kết. Đoàn kết từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, cán bộ cũ, mới đoàn kết, đảng viên cũ, mới đoàn kết, lương giáo đoàn kết. Các cô, các chú phải cố gắng làm thế nào Nam Định có những xã kiểu mẫu, có huyện kiểu mẫu tiến lên thành tỉnh kiểu mẫu. Nếu được như thế là các cô, các chú có công to với Đảng, Chính phủ. Bác hứa trước sẽ đề nghị với Đảng và Chính phủ khen thưởng.

*Nói chuyện với cán bộ, công nhân Nhà máy dệt Nam Định, (24.4.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.346.*

... Trên con đường phát triển cách mạng của mình, Đảng ta, quân đội ta cũng như mỗi đồng chí chúng ta luôn luôn có ưu điểm và không tránh khỏi có khuyết điểm. Chỉ có không ngừng đấu tranh, phê bình và tự phê bình, nhận rõ đúng, sai, phát huy cái đúng, khắc phục cái sai, mới có thể làm cho mình, cho Đảng, cho cách mạng tiến bộ mãi.

*Nói chuyện tại Hội nghị chỉnh huấn cán bộ trung cao cấp trong quân đội, (16.5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.352.*

... Tóm lại muốn phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, thực hiện những điểm chính Bác nói ở trên thì phải đoàn kết, đoàn kết giữa cán bộ, đoàn kết đảng viên, đoàn kết giữa Nam và Bắc, đoàn kết giữa cán bộ trong và ngoài Đảng, đoàn kết giữa ngành này với ngành khác, đoàn kết nội bộ thật chặt chẽ, đoàn kết giữa Đảng và dân, giữa quân và dân. Đoàn kết không phải ở bề mặt, bề miệng như nay xi-nê, mai bát phở, mà đoàn kết để làm gì? Làm thế nào để đoàn kết? Muốn đoàn kết chặt chẽ là phải thật thà tự phê bình, thành khẩn phê bình đồng chí và những người xung quanh, phê bình tự phê bình để cùng nhau tiến bộ, để đi đến càng đoàn kết. Đoàn kết, phê bình, tự phê bình thật thà để đi đến đoàn kết hơn nữa. Phê bình phải dân chủ, nghĩa là Bác phê bình các cô, các chú, trái lại các cô các chú có thể phê bình Bác, mà phải phê bình Bác, có cái hay phải học, cái khuyết điểm thì phê bình. Các cô, các chú yêu Bác, muốn Bác tiến bộ thì cần phải phê bình. Tóm lại tất cả cán bộ đều phải phê bình, tự

phê bình để tiến bộ. Vì Đảng, vì dân tộc, vì giai cấp, vì chủ nghĩa cộng sản mà phải phê bình, tự phê bình, nhưng phải dân chủ, trên phê bình dưới nhưng phải tự phê bình. Bây giờ, có thiên hướng cho là chỉ có trên có sai lầm còn mình không sai gì hết, như thế là không đúng. Phê bình cũng ví như người đi bằng hai chân, nếu chỉ phê bình trên thôi thì đi một chân, không thể đi được. Không nên chỉ nêu khuyết điểm sẽ sinh ra bi quan, mà cần phải nêu thành tích nữa.

*Nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải phòng, (30.5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.387.*

... Cấp trên, cấp dưới, trong Đảng, ngoài Đảng, quan hệ chưa mật thiết. Khuyết điểm này cả hai bên, cấp trên không dân chủ, xa quần chúng; cấp dưới thiếu phê bình xây dựng. Cấp trên phải tự phê bình, cấp dưới có quyền đòi hỏi dân chủ. Phê bình giúp cấp trên, đó là dân chủ đúng mức, không phải tự do quá trớn, tự do bữa bãi. Muốn làm thì làm, muốn nghỉ thì nghỉ là tự do bữa bãi, tự do tếu. Dân chủ phải thực hiện từ trên xuống dưới. Tự phê bình phải thật thà, phê bình phải thành khẩn, không mĩ mai, nói xấu. Chúng ta do đoàn kết mới có lực lượng. Muốn đoàn kết, lực lượng mạnh, phải có phê bình, tự phê bình. Phê bình, tự phê bình là để tăng thêm đoàn kết.

Đảng ta, Chính phủ ta, ngoài lợi ích của nhân dân, không có lợi ích nào khác, nên đảng viên, cán bộ trong và ngoài Đảng phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp. Nhưng còn có những bộ phận tham ô, lãng phí, không tôn trọng của công. Không thương xót mồ hôi, nước mắt của đồng bào. Ví dụ: như cán bộ mậu dịch vừa để mất 7 triệu đồng hoặc bỏ trôi mất 2.000 thước khối gỗ, đó là mới nói sơ bộ. Số đó là của nhân dân gửi cho Chính phủ để làm lợi cho nhân dân. Để mất là lãng phí, ảnh hưởng đến việc khôi phục và phát triển kinh tế, làm chậm bước cải thiện sinh hoạt của cán bộ, bộ đội và nhân dân. Như thế là có tội với Chính phủ và nhân dân. Cần phải sửa chữa, phải chống tham ô lãng phí. Muốn sửa không phải do trên ra mệnh lệnh mà phải tự nguyện, tự giác chống lại tham ô lãng phí.

*Bài nói chuyện với đại biểu cán bộ, đảng viên tỉnh Hà Tĩnh, (15.6.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.418-419.*



Các đồng chí ấy hiểu rằng: đảng viên phạm sai lầm thì sẽ đưa quần chúng đến sai lầm, cho nên khi có sai lầm thì các đồng chí ấy sẵn sàng và kịp thời sửa chữa, không để nhiều sai lầm nhỏ cộng thành sai lầm to. Do đó, các đồng chí ấy *biết thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình* đồng chí khác để cùng nhau tiến bộ.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.289.*

Nhưng vẫn có một số ít đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân trói buộc mà trở nên kiêu ngạo, công thần, tự cao tự đại. Họ phê bình người khác mà không muốn người khác phê bình họ; không tự phê bình hoặc tự phê bình một cách không thật thà, nghiêm chỉnh. Họ sợ tự phê bình thì sẽ mất thể diện, mất uy tín. Họ không lắng nghe ý kiến của quần chúng. Họ xem khinh những cán bộ ngoài Đảng. Họ không biết rằng: có hoạt động thì khó mà hoàn toàn tránh khỏi sai lầm. Chúng ta không sợ sai lầm, chỉ sợ phạm sai lầm mà không quyết tâm sửa chữa. Muốn sửa chữa cho tốt thì phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình. Không chịu nghe phê bình và không tự phê bình thì nhất định lạc hậu, thoái bộ. Lạc hậu và thoái bộ thì sẽ bị quần chúng bỏ rơi. Đó là kết quả tất nhiên của chủ nghĩa cá nhân.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.290.*

... Trong học tập quản lý xí nghiệp, cán bộ, công nhân phải đoàn kết thành một khối thì quản lý mới tốt, mới tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm thành công. Muốn vậy phải phê bình, tự phê bình. Từ trước cán bộ, công nhân tách rời nhau nên cán bộ có làm sai công nhân không biết, có cán bộ lại làm ngơ cho nhau không phê bình thẳng thắn; công nhân có khuyết điểm, cán bộ vì ngồi xa nên cũng không biết thế nào mà phê bình cho đúng. Trong học tập, cán bộ và công nhân phải phê bình nhau thẳng thắn, có đúng nói đúng, có sai nói sai, không sợ mất thể diện; có khuyết điểm nói ra để giúp đỡ nhau sửa chữa. Trước đây do cán bộ xa và lãnh đạo không khéo nên công nhân chưa dám nói, nay thì cán bộ và công nhân phải phê bình thật sự để cùng nhau sửa chữa khuyết điểm. Muốn biết ưu điểm nhiều hay ít phải xem ở tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Trước kia trong quản lý xí nghiệp thiếu dân chủ, bây giờ sau học tập, công nhân phải giúp cán bộ sửa chữa, phê bình để xây dựng, để cải

tiến quản lý xí nghiệp chứ không phải là nói lung tung, phê bình làm cho xí nghiệp tiến bộ, công nhân và cán bộ ngày càng đoàn kết.

*Bài nói với cán bộ và công nhân công trường Đèo Nai, Cẩm Phả, (30.3.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.393-394.*

Kém, vì đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động chưa làm tròn nhiệm vụ của người làm đầu tàu, làm gương mẫu.

Kém, vì công nhân chưa nhận rõ mình là người chủ nước nhà, người chủ xí nghiệp, trách nhiệm của mình là phải hăng hái tham gia đẩy mạnh cuộc cải tiến quản lý xí nghiệp.

Để đẩy tới cuộc vận động cho tốt, cho gọn, thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động và công nhân cần phải nghiên cứu kỹ và làm thật đúng những chỉ thị của Trung ương. Phải ra sức sửa chữa những khuyết điểm nói trên. Đồng thời phải học tập kinh nghiệm của những xí nghiệp đã làm tốt. Như vậy thì cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp tiến bước vừa tốt, vừa gọn.

*Vài ý kiến về cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp, (4.6.1959), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 9, tr.454.*

... Có người hoài nghi sự lãnh đạo của Đảng, có đúng không? Nếu Đảng lãnh đạo không đúng thì Cách mạng tháng Tám có thành công không? Kháng chiến có thắng lợi không? Hơn 8 triệu nông dân miền Bắc có ruộng cày không? 3 năm khôi phục kinh tế có hoàn thành được không? Và ngày nay đang vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội có được không? Đảng là người, Đảng là cán bộ, là đảng viên, tất nhiên có sai lầm. Nhưng trong cải cách ruộng đất thắng lợi vẫn là chủ yếu. Các chú lớn tuổi chắc biết có lúc nào miền Bắc lại đủ thóc ăn như ngày nay, lại còn có thừa để bán ra ngoài và để dự trữ. Đó là nhờ đâu? Nhờ cải cách ruộng đất. Nhưng sai lầm của Đảng và của chúng ta khác hẳn với sai lầm của những bọn khác. Đảng thấy sai thì quyết tâm sửa chữa. Thời đế quốc, tư bản có bao giờ nó nói có sai lầm, xin sửa chữa đâu. Đảng là người nên có sai lầm nhưng vì có chủ nghĩa Mác - Lênin, có mục đích phục vụ nhân dân, có phê bình và tự phê bình, cho nên kiên quyết sửa chữa. Lúc Đảng phát hiện sai lầm thì ở nông thôn và thành thị lúc đầu có hoang mang,

nhưng sau nhân dân hiểu và tin tưởng nên đã quyết tâm hoàn thành những công tác lớn.

*Bài nói tại lớp học chính trị của giáo viên, (1959), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 9, tr.491.*

Vì sao Đảng ta mạnh và ngày càng mạnh? Vì Đảng ta có chủ nghĩa tập thể. Mỗi đảng viên cũng phải như thế. Nhưng cũng có một số đảng viên chưa làm đúng như vậy, họ còn mang nặng chủ nghĩa cá nhân. Ví dụ trong vấn đề đãi ngộ, họ thường suy bì, tị nạnh. Về công tác thì muốn chọn việc dễ, tránh việc khó, v.v... Các đồng chí đó không nhớ rằng trong thời kỳ Đảng hoạt động bí mật, trong thời kỳ kháng chiến và hiện nay, những người anh hùng, chiến sĩ thi đua phấn đấu hy sinh có phải vì đãi ngộ không? Có phải vì cấp bậc không?

Trong Đảng và Nhà nước ta có sự phân công chặt chẽ như các bộ phận trong chiếc đồng hồ: cái kim, dây cốt khác nhau nhưng hợp tác chặt chẽ với nhau. Thiếu một bộ phận nào cũng không được. Trong xã hội cũng thế. Đảng ta là một tập thể chặt chẽ, không thể dung thứ chủ nghĩa cá nhân. Do chủ nghĩa cá nhân mà sinh ra nhiều chứng xấu. Mỗi một người, bất kỳ làm công tác gì, ở địa vị nào, đều là quan trọng. Công việc gì có ích cho Đảng, cho cách mạng cũng về vạng.

Chủ nghĩa cá nhân chỉ thấy lợi ích riêng của mình, không thấy lợi ích chung của tập thể. Về vật chất thì chỉ muốn hưởng thụ, công việc làm thì không dám xung phong. Thế là không tốt. Vì chủ nghĩa cá nhân mà không phấn khởi, không tiến bộ.

Đảng ta là một tập thể lớn, tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí. Mỗi đảng viên phải bảo vệ Đảng và mọi chủ trương, chính sách của Đảng.

Đảng ta có khuyết điểm không? Có. Vì thay đổi xã hội cũ thành xã hội mới không phải là dễ. Cũng như phá một cái nhà cũ, xây dựng một lâu đài mới. Trong lúc đang xây dựng lâu đài, không tránh khỏi có gạch vụn, mùn cưa, v.v... Xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng thế, không hoàn toàn tránh được khuyết điểm, sai lầm. Nhưng lúc nào có sai lầm, Đảng ta dũng cảm nhận sai lầm và quyết tâm sửa chữa.

Đảng ta có một vũ khí sắc bén để làm cho đảng viên tiến bộ, làm cho Đảng ngày càng mạnh là *tự phê bình và phê bình*. Lênin có nói rằng: Chỉ

có hai hạng người không mắc khuyết điểm: là đứa bé còn ở trong bụng mẹ và người chết đã bỏ vào quan tài. Có hoạt động thì khó tránh khỏi có khuyết điểm. Nhưng khi có khuyết điểm thì phải thật thà tự phê bình, hoan nghênh người khác phê bình mình và kiên quyết sửa chữa. Chủ nghĩa cá nhân không dám tự phê bình, không muốn người ta phê bình mình, không kiên quyết sửa chữa. Vì vậy mà thoái bộ, chứ không tiến bộ được.

Nói tóm lại, Đảng ta trong ba mươi năm qua đã phấn đấu rất anh dũng và đã thắng lợi rất vẻ vang. Ngày nay, Đảng ta vẫn phải tiếp tục phấn đấu để xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Trong cuộc đấu tranh đó, ta có nhiều điều kiện thuận lợi, nhưng cũng có khó khăn. Nếu mỗi cán bộ và đảng viên ta biết làm tròn nhiệm vụ của mình, bồi dưỡng và phát triển chủ nghĩa tập thể, tẩy trừ chủ nghĩa cá nhân, ra sức học tập chính trị, văn hóa, kỹ thuật, thì nhất định chúng ta sẽ vượt qua được mọi khó khăn, hoàn thành được nhiệm vụ một cách vẻ vang.

Cuối cùng, Bác chúc các cô, các chú ghi nhớ những điểm trên để làm cho tốt. Hiện nay chúng ta đã có hơn 40 vạn đảng viên, và hơn 60 vạn đoàn viên thanh niên lao động. Có chính quyền mạnh, bộ đội rất anh dũng và nhân dân rất hăng hái. Nước ta lại là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Cho nên, cán bộ, đảng viên ta làm tròn nhiệm vụ, ra sức học tập chính trị, văn hóa, kỹ thuật, thì nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

*Bài nói tại Hội nghị nghiên cứu lịch sử Đảng của Ban Tuyên giáo, (28.11.1959), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 9, tr.555-557.*

... Đảng ta đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, nhưng không phải là không có sai lầm. Song chúng ta đã không hề che giấu sai lầm, trái lại chúng ta đã thật thà tự phê bình và tích cực sửa chữa. Thắng lợi đã không hề làm cho chúng ta say sưa, tự mãn. Ngày nay, với những kinh nghiệm của chúng ta và kinh nghiệm của các đảng anh em, chúng ta quyết tâm phấn đấu để tiến lên nữa, tiến lên mãi.

*Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam, (5.9.1960), Hồ Chí Minh,*

*Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.198:*

... Phê bình và tự phê bình là vũ khí rất cần thiết và rất sắc bén, nó giúp chúng ta sửa chữa sai lầm và phát triển ưu điểm. Vì khéo lợi dụng nó mà Đảng ta và dân ta ngày càng tiến bộ. Đối với báo chí cũng vậy.

Phê bình phải nghiêm chỉnh, chắc chắn, phụ trách, nói có sách mách có chứng. Phải phê bình với tinh thần thành khẩn, xây dựng, "trị bệnh cứu người". Chớ phê bình lung tung không chịu trách nhiệm.

Những người (bất kỳ ở địa vị nào) và những cơ quan được phê bình phải có thái độ thật thà, khiêm tốn. Phê bình đúng, thì phải đăng báo nhận khuyết điểm và quyết tâm sửa chữa. Nếu phê bình sai, thì đăng báo giải thích. Quyết không được "phớt" lời phê bình và "trù" người phê bình.

*Bài nói chuyện tại Đại hội lần thứ III của Hội Nhà báo Việt Nam, (8.9.1962), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.614.*

... Cán bộ đảng viên và đoàn viên thanh niên càng phải giữ vững lập trường giai cấp, nâng cao tinh thần trách nhiệm, trau dồi đạo đức cách mạng, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước đã giao cho.

Sức mạnh của Đảng là ở sự đoàn kết nhất trí. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, nghiêm chỉnh chấp hành đường lối và chính sách của Đảng, tôn trọng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng.

Mỗi chi bộ của Đảng phải là một hạt nhân lãnh đạo quần chúng ở cơ sở, đoàn kết chặt chẽ, liên hệ mật thiết với quần chúng, phát huy được trí tuệ và lực lượng vĩ đại của quần chúng. Mỗi cấp bộ của Đảng phải là một cơ quan lãnh đạo vững chắc ở địa phương, theo đúng đường lối, chính sách của Trung ương.

Những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng ta 33 năm qua, chúng ta nhân dân ta rất giàu lòng yêu nước và tinh thần cách mạng. Nhân dân ta hết sức tin tưởng và yêu mến Đảng ta, vì Đảng ta là người lãnh đạo họ đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Được như vậy, chính là do Đảng ta luôn luôn trung thành với quyền lợi của giai cấp và của dân tộc, biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa

Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta, và luôn luôn đi đúng đường lối quần chúng.

Cán bộ và đảng viên ta nói chung là tốt. Nhiều đồng chí đã luôn luôn nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân, ý thức tổ chức và kỷ luật, giữ vững đạo đức cách mạng, sinh hoạt giản dị, tác phong dân chủ, rất xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và của nhân dân.

Nhưng Đảng ta ngày nay càng phát triển, số đảng viên ngày thêm đông, công việc ngày càng nhiều và phức tạp, cho nên không khỏi có một số cán bộ, đảng viên còn phạm những khuyết điểm, sai lầm cần phải nghiêm khắc phê bình và thật thà sửa chữa.

*Đoàn kết tiến lên giành thắng lợi mới, (3.2.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.23.*

Nhưng chúng ta phải thật thà nhận rằng: thành tích còn ít và tiến bộ còn chậm. Vì lãnh đạo còn yếu. Các cấp, từ chi bộ đến Tỉnh uỷ, phải vì lợi ích chung của Đảng và của nhân dân mà tự phê bình một cách thành khẩn và thẳng thắn. Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ phải luôn luôn tự hỏi: mình đã xứng đáng với vai trò lãnh đạo của Đảng hay là chưa? Sự thật là sinh hoạt nhiều chi bộ còn chưa tốt, việc giáo dục đảng viên chưa được chặt chẽ và kịp thời. Có cán bộ, đảng viên còn lãng phí nhiều trong việc cưới xin, ma chay trong gia đình mình. Thậm chí có đảng viên còn nấu rượu lậu. Họ phạm kỷ luật của Đảng, phạm pháp luật của Nhà nước, họ mất đạo đức cách mạng của người đảng viên, làm gương xấu cho quần chúng.

Trong Tỉnh uỷ thì kém đoàn kết, nội bộ thiếu dân chủ. Tỉnh uỷ mà thiếu đoàn kết thì đoàn kết sao được đảng viên và nhân dân. Kết quả là ảnh hưởng không tốt đến các ngành, các cấp trong tỉnh, đến việc thực hiện các chủ trương công tác chung của địa phương. Do đó mà Tỉnh uỷ lãnh đạo yếu, lãnh đạo còn chung chung, chưa đi sâu đi sát, chưa chú ý việc lãnh đạo điển hình, thiếu tập trung thường xuyên vào công tác trung tâm.

Ngay trên tỉnh cũng còn hiện tượng hình thức, tốn kém tiền bạc của Nhà nước, lãng phí công sức của nhân dân, như việc làm cổng của nhà triển lãm, việc phá đi xây lại nền nhà của Tỉnh uỷ... Trung ương và Bác

rất phiền lòng về những khuyết điểm ấy. Chúng ta phải luôn luôn thật thà tự phê bình và nghiêm chỉnh phê bình để cùng nhau tiến bộ.

Bác mong rằng sau Đại hội này, toàn Đảng bộ Nam Định sẽ ra sức khắc phục khuyết điểm, phát triển ưu điểm, đoàn kết một lòng, thực hiện đầy đủ nghị quyết của Đại hội, biến nghị quyết đó thành quyết tâm của đảng viên, đoàn viên và đồng bào cả tỉnh, để xây dựng tỉnh Nam Định thành một tỉnh giàu mạnh, làm kiểu mẫu cho toàn miền Bắc, thiết thực góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định, (21.5.1963),  
Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000,  
tập 11, tr.86.*

Trong thời kỳ vừa qua, Đảng bộ và Đoàn thanh niên Hà Bắc đã có cố gắng và có thành tích. Những thành tích ấy đã nêu rõ trong báo cáo chính trị trước Đại hội, Bác không kể lại nữa mà chỉ nói rằng thành tích đáng lẽ nhiều hơn và to hơn nếu đảng viên và cán bộ thực hiện được những điều sau đây:

**Đoàn kết nhất trí:** đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công. Đảng ta là một Đảng cách mạng theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Tất cả cán bộ và đảng viên phải đặt quyền lợi của Đảng, của giai cấp và của nhân dân lên trên hết, cao hơn hết.

Đảng ta là một Đảng lãnh đạo. Tất cả cán bộ và đảng viên dù ở cương vị khác nhau, làm công tác khác nhau, cũng đều phải đoàn kết nhất trí để làm tròn nhiệm vụ của Đảng giao cho. Ví dụ: trong cái đồng hồ có nhiều máy móc khác nhau, nhưng tất cả các bộ phận đều phải ăn khớp với nhau, thì đồng hồ mới chạy tốt. Muốn thật sự đoàn kết thì phải có dân chủ thật sự trong Đảng. Phải thường xuyên nghiêm chỉnh phê bình và thật thà phê bình để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm, để cùng nhau tiến bộ. Làm cách mạng thì có đúng có sai. Cố nhiên đúng phải là chính, sai là phụ. Có sai thì chúng ta giúp nhau kiên quyết sửa chữa và cùng nhau hăng hái tiến lên.

Giữa đảng viên và cán bộ với nhau, phải kiên quyết bỏ hết thành kiến. Thành kiến là một thói xấu, có hại. Do thành kiến mà sinh ra dè dặt với

nhau, đối phó với nhau, kèn cựa lẫn nhau. Nó làm cho trống đánh xuôi kèn thổi ngược, nó làm cho công tác bị tê liệt, hư hỏng.

Ngày nay, hai tỉnh mới nhập thành một. Đảng viên và cán bộ hai tỉnh cũ phải tuyệt đối tránh *địa phương chủ nghĩa*. Không nên nghĩ rằng tỉnh này bị nhập vào tỉnh kia. Sự thật là hai tỉnh sáp nhập với nhau thành một tỉnh lớn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đó là một sự mở rộng tốt đẹp. Sáp nhập tổ chức là về hình thức. Cần phải nhất trí về tư tưởng, về hành động, về tình cảm. Đồng thời do nhận thức nhất trí về tình hình và nhiệm vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng và trước nhân dân mà tăng cường đoàn kết nhất trí - đó là điều chính.

Phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thân, óc địa vị. Nó đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau. Bệnh *cá nhân* còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ, thấy khó khăn thì đâm ra tiêu cực, bi quan.

Phải khắc phục những khuyết điểm, sai lầm như cảnh giác cách mạng kém, không tích cực thực hiện đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn, không ra sức bồi dưỡng lực lượng bản nông và trung nông lớp dưới, không chấp hành thật đúng các chính sách của Đảng, v.v...

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc, (17.10.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.154.*

... Các chú phải hết sức chú ý vấn đề dân chủ và kỷ luật. Kỷ luật trong dân chủ, dân chủ phải có kỷ luật. Bác thấy có nơi còn có hiện tượng cán bộ cáu kỉnh với chiến sĩ, như vậy không tốt. Có gì cứ bình tĩnh bảo nhau, bàn với nhau. Càng cáu càng khó nghe. Muốn dân chủ tốt, kỷ luật cao, cán bộ phải gương mẫu phê bình và tự phê bình. Ví dụ: Bác và các chú khai hội với nhau, Bác tự phê bình trước thì các chú mới dám phê bình. Các chú có khuyết điểm, Bác phê bình lại. Mục đích phê bình và tự phê bình là để học cái hay, tránh cái dở, chứ không phải để nói xấu nhau.

*Bài nói với cán bộ, chiến sĩ đại đội 1, tiểu đoàn 1, Đoàn Tam Đảo Bộ đội Phòng không- Không quân, (19.7.1965), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.466-467.*



... Ở Thái Bình, Quảng Bình và một số nơi khác đang tiến hành việc "bình công", "báo công". Qua bình công, báo công, ai làm được gì tốt, ai không làm hoặc làm xấu, mọi người đều biết. Đó mới thực sự dân chủ, đó là cách phê bình, tự phê bình rất tốt. Làm như vậy, quần chúng tự giáo dục cho nhau và giáo dục cho cả cán bộ nữa. Vì trong cán bộ, có những đồng chí tốt, miệng nói tay làm, nhưng cũng có một số đồng chí "chỉ tay năm ngón", không chịu làm. Bình công, báo công cũng là cách rất tốt để lựa chọn những người tốt mà tuyên truyền giáo dục, đưa họ vào Đảng, bồi dưỡng họ thành cán bộ. Như vậy là không bao giờ thiếu cán bộ. Đó là cách làm công tác xây dựng Đảng rất tốt.

... Nhưng có đồng chí lại không làm được như thế. Từ trước tới giờ, có nơi dân chưa nói, hoặc không dám nói, vì sợ cán bộ "trù", cán bộ "chụp mũ". Những cán bộ có khuyết điểm thường sợ dân nói. Nhưng nếu thành thật với dân, biết mình có lỗi, xin lỗi dân thì dân cũng rất vui lòng và sẽ tha thứ cho. Dân ta rất tốt, rất yêu thương Đảng, yêu thương cán bộ. Khi ta có khuyết điểm mà nói trước dân, chẳng những dân không ghét, không khinh, mà còn thương yêu, quý trọng, tín nhiệm ta hơn nữa.

*Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, (18.1.1967), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.213.*

Để phát triển ưu điểm, điều quan trọng nhất là để cho dân nói. Dân biết nhiều việc mà các cấp lãnh đạo không biết. Việc gì cũng bàn với dân; dân sẽ có ý kiến hay. Phải làm tốt công tác báo công, bình công ngoài nhân dân. Rõ ràng nơi nào đã làm tốt công tác này thì nhân dân làm ăn vui vẻ, phong trào tiến bộ.

Từ trước tới nay, cán bộ vì quan liêu mà sinh ra mệnh lệnh. Ta đã cầm quyền trên 23 năm, mà bây giờ Thanh Hoá mới bắt đầu sửa chữa bệnh quan liêu, mệnh lệnh là chậm. Sắp tới phải tích cực hơn trong việc này để phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của nhân dân.

*Đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu, phải thường xuyên tự phê bình và phê bình để tiến bộ.*

Thanh Hoá có 8 vạn đảng viên, 15 vạn đoàn viên mà cách mạng trong tỉnh không được trôi chảy vì lãnh đạo chưa sát, cán bộ còn thiếu dân chủ và cán bộ, đảng viên chưa thật gương mẫu. Các chú cần tự phê bình và

phê bình thường xuyên để tiến bộ. Người vào Đảng, vào Đoàn không phải để làm quan, làm giàu, mà là để phục vụ nhân dân, làm đầy tớ trung thành của nhân dân. Cần tự phê bình và phê bình để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm nhằm phục vụ tốt nhân dân hơn nữa. Nhân dân rất thương yêu và quý trọng cán bộ, đảng viên. Nhưng nếu cán bộ, đảng viên quan liêu, mệnh lệnh, tham ô thiếu gương mẫu thì dân không tin, do đó làm nguy hại đến công tác của Đảng.

Thanh Hoá không biết còn có nhiều rượu lậu và cán bộ, đảng viên còn có ai nấu rượu lậu nữa không? Đảng ta không phải là đảng nấu rượu lậu. Ai là đảng viên mà còn nấu rượu lậu thì phải kiên quyết đưa ra khỏi Đảng. Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, chủ nhiệm hợp tác xã, và các cán bộ khác mà nấu rượu lậu là có tội với dân, có tội với Đảng. Nếu các chú không trị thì quần chúng nhân dân sẽ trị.

Hiện nay, Thanh Hoá còn có tệ đánh vợ nữa không? Nếu còn, cần phải kiên quyết sửa chữa.

Việc “liên hoan, chè chén” tuy có giảm bớt so với trước nhưng vẫn còn phổ biến. Dân phải đóng tiền để cho cán bộ ăn mà mình không được ăn; như vậy tức là không giúp cho cán bộ “vạn thọ vô cương”. Có nơi Bác tới thăm, cán bộ làm thịt cả một con bò và bảo rằng để “chiêu đãi Hồ Chủ tịch”; thế là họ “ăn” cả Hồ Chủ tịch. Phải tích cực sửa chữa.

*Nói chuyện với đoàn cán bộ tỉnh uỷ Thanh Hoá, (30.12.1968), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.420-421.*

... Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng. Đối với những người có thói hư tật xấu, trừ hạng người phản lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách làm cho cái phần thiện trong con người nảy nở để đẩy lùi phần ác, chứ không phải đập cho tơi bời. Lấy gương người tốt việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới.

*Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách “Người tốt, việc tốt”, (6.1968), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.558.*

## VII. PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

(Đánh giá, phân loại đảng viên)

Chúng ta thường nêu vấn đề đó. Nhưng đến nay, cán bộ và đảng viên vẫn ít sáng kiến, ít hăng hái. Đó là vì lẽ gì?

Vì nhiều lẽ. Mà trước hết là vì: *Cách lãnh đạo của ta không được dân chủ, cách công tác của ta không được tích cực.*

Nếu ai nói chúng ta không dân chủ, thì chúng ta khó chịu. Nhưng nếu chúng ta tự xét cho kỹ, thì thật có như thế.

Đối với cơ quan lãnh đạo, đối với những người lãnh đạo, các đảng viên và các cán bộ dù có ý kiến cũng *không dám nói*, dù muốn phê bình cũng sợ, *không dám phê bình.*

Thành thử cấp trên với cấp dưới cách biệt nhau. Quần chúng với Đảng xa rời nhau. Trên thì tưởng cái gì cũng tốt đẹp. Dưới thì có gì không dám nói ra.

Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị "trù" là khác.

Họ không dám nói ra thì họ cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản. Rồi sinh ra thói "không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng", "trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm", sinh ra thói "thậm thà thậm thụt" và những thói xấu khác.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.243.*

Ta phải biết cách phê bình sáng suốt, khôn khéo, như chiếu tâm gương cho mọi người soi thấu những khuyết điểm của mình, để tự mình sửa chữa.

Dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo. Và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lặt vặt, cũng tự sửa chữa được nhiều.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.244.*

Đối với các hạng đảng viên.

Đảng ta là một đảng cách mạng, một đảng vì dân, vì nước. Song Đảng có đông đảng viên. Phần đông cố nhiên hiểu hết vì dân, vì nước mà vào Đảng. Nhưng cũng một phần vì lẽ khác mà theo vào Đảng. Thí dụ: có người tưởng vào Đảng thì dễ tìm công ăn việc làm. Có người vào Đảng mong làm chức này, tước nọ. Có người vì anh em bạn hữu kéo vào, v.v... Những người này không biết rằng: Cách mạng là một sự nghiệp gian nan cực khổ, phải có lòng kiên quyết, có chí hy sinh.

Vì vậy, khi gặp sự khò khăn, họ không khỏi dao động, hoang mang.

Dù sao, họ tin Đảng ta, họ kính trọng Đảng ta, họ tìm vào Đảng ta, đó cũng là một điều tốt. Trừ những bọn vào Đảng để mong phá hoại, còn những hạng kia chúng ta đều hoan nghênh. Một khi họ đã theo Đảng thì Đảng phải cảm hoá họ, dạy dỗ họ, nâng cao sự hiểu biết và lòng phụ trách của họ lên dần dần. Trong sự huấn luyện và tranh đấu lâu dài, họ rất có thể thành những người chiến sĩ khá.

Đối với những người không chịu nổi khó nhọc, không chịu nổi kỷ luật nghiêm khắc mà xin ra khỏi Đảng, thì Đảng vẫn bằng lòng để họ ra. Đảng chỉ yêu cầu một điều là: họ thể không lộ bí mật của Đảng, không phản Đảng, không phá hoại Đảng. Như thế thì Đảng vẫn giữ tình cảm thân thiện với họ.

Đảng viên và cán bộ cũng là người. Ai cũng có tính tốt và tính xấu. Song đã hiểu biết, đã tình nguyện vào một Đảng vì dân vì nước, đã là một người cách mạng thì phải cố gắng phát triển những tính tốt và sửa bỏ những tính xấu. Vì tính xấu của một người thường chỉ có hại cho người

đó; còn tính xấu của một đảng viên, một cán bộ, sẽ có hại đến Đảng, có hại đến nhân dân.

### 5. Những khuyết điểm sai lầm

Trong Đảng ta còn có những người chưa học được, chưa làm được bốn chữ "chí công vô tư", cho nên mắc phải chứng *chủ nghĩa cá nhân*.

Chủ nghĩa cá nhân là một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm, thí dụ những bệnh sau đây:

a) *Bệnh tham lam* - Những người mắc bệnh này thì đặt lợi ích của mình lên lợi ích của Đảng, của dân tộc, do đó mà chỉ "tự tư tự lợi". Dùng của công làm việc tư. Dựa vào thế lực của Đảng để đeo đuổi mục đích riêng của mình.

Sinh hoạt xa hoa, tiêu xài bừa bãi. Tiền bạc đó ở đâu ra? Không xoay của Đảng thì xoay của đồng bào. Thậm chí làm chợ đen buôn lậu. Không sợ mất thanh danh của Đảng, không sợ mất danh giá của mình.

b) *Bệnh lười biếng* - Tự cho mình là cái gì cũng giỏi, việc gì cũng biết. Lười biếng học hỏi, lười biếng suy nghĩ. Việc dễ thì tranh lấy cho mình. Việc khó thì đùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách để trốn tránh.

c) *Bệnh kiêu ngạo* - Tự cao, tự đại, ham địa vị, hay lên mặt. Ưa người ta tâng bốc mình, khen ngợi mình. Ưa sai khiến người khác. Hễ làm được việc gì hơi thành công thì khoe khoang vênh váo, cho ai cũng không bằng mình. Không thêm học hỏi quần chúng, không muốn cho người ta phê bình. Việc gì cũng muốn làm thầy người khác.

d) *Bệnh hiếu danh* - Tự cho mình là anh hùng, là vĩ đại. Có khi vì cái tham vọng đó mà việc không đáng làm cũng làm. Đến khi bị công kích, bị phê bình thì tinh thần lung lay. Những người đó chỉ biết lên mà không biết xuống. Chỉ chịu được sướng mà không chịu được khổ. Chỉ ham làm chủ tịch này, uỷ viên nọ, chớ không ham công việc thiết thực.

đ) *Thiếu kỷ luật* - Đã mắc bệnh cá nhân thì tư tưởng và hành động cũng đặt cá nhân lên trên. Vì thế mà việc gì cũng không lấy Đảng làm nền tảng. Mình muốn thế nào thì làm thế ấy. Quên cả kỷ luật của Đảng.

Phê bình thì cốt công kích những đồng chí mình không ưa. Cát nhắc thì cốt làm ơn với những người mình quen thuộc.

e) *Óc hẹp hòi* - Ở trong Đảng thì không biết cát nhắc những người tốt, sợ người ta hơn mình. Ở ngoài Đảng thì khinh người, cho ai cũng không cách mạng, không khôn khéo bằng mình. Vì thế mà không biết liên lạc hợp tác với những người có đạo đức tài năng ở ngoài Đảng. Vì thế mà người uất ức vì mình thành ra cô độc.

g) *Óc địa phương* - Bệnh này tuy không xấu bằng các bệnh kia nhưng kết quả cũng rất tai hại. Miễn là cơ quan mình, bộ phận mình, địa phương mình được việc. Còn các cơ quan, bộ phận, địa phương khác ra sao cũng mặc kệ. Đó là vì cận thị, không xem xét toàn thể. Không hiểu rằng lợi ích nhỏ phải phục tùng lợi ích to, lợi ích bộ phận phải phục tùng lợi ích toàn thể.

h) *Óc lãnh tụ* - Đánh được vài trận, hoặc làm được vài việc gì ở địa phương đã cho mình là tài giỏi lắm rồi, anh hùng lắm rồi, đáng làm lãnh tụ rồi. Nào có biết so với công cuộc giải phóng cả dân tộc thì những thành công đó chỉ là một chút cỏn con, đã thấm vào đâu! mà so với những sự nghiệp to tát trong thế giới, càng không thấm vào đâu.

Cố nhiên, Đảng ta mong cho có nhiều anh hùng, nhiều lãnh tụ, được dân tin, dân phục, dân yêu. Những anh hùng và lãnh tụ như thế là của quý của Đảng, của dân tộc. Song, những anh hùng và lãnh tụ như thế đều do tranh đấu và kinh nghiệm rèn luyện ra, đều do dân chúng và đảng viên tin cậy mà cử ra, chứ không phải tự mình muốn làm lãnh tụ, làm anh hùng mà được.

Từ xưa đến nay, quân chúng không bao giờ tin cậy và yêu mến những kẻ tự cao, tự đại, những kẻ có óc lãnh tụ, tự xưng ta đây là anh hùng, lãnh tụ.

Dem so với công việc của cả loài người trong thế giới, thì những người đại anh hùng xưa nay cũng chẳng qua làm tròn một bộ phận mà thôi. Mỗi người chúng ta cố làm đầy đủ những công việc Đảng giao phó cho, thế là ta làm tròn nhiệm vụ, và lòng tự hào đó giúp cho ta tiến bộ mãi.

## 6. Những bệnh khác

a) *Bệnh "hữu danh vô thực"* - Làm việc không thiết thực, không từ chỗ gốc, không từ dưới làm lên. Làm cho có chuyện lấy rồi. Làm được ít suýt ra nhiều, để làm một bản báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ lại thì rỗng tuếch.

Thí dụ việc tổ chức - Trong báo cáo thì làng nào, huyện nào, tỉnh nào cũng có. Hạng người nào cũng có. Có hàng vạn hàng ức người. Nhưng khi soạn lại căn kẽ, hỏi lại rõ ràng, những nơi đó có bao nhiêu người, những tổ chức đó đã làm việc gì, cán bộ đã đến đó mấy lần, đã làm gì cho những tổ chức đó, thì chưa có gì thiết thực hết.

Thế là không làm tròn nhiệm vụ của mình. Thế là đối trá với Đảng, có tội với Đảng. Làm việc không thiết thực, báo cáo không thật thà, cũng là một bệnh rất nguy hiểm.

b) *Kéo bè kéo cánh* lại là một bệnh rất nguy hiểm nữa.

Từ bè phái mà đi đến chia rẽ. Ai hợp với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, tìm cách đèm người đó xuống.

Bệnh này rất tai hại cho Đảng. Nó làm hại đến sự thống nhất. Nó làm Đảng bớt mất nhân tài và không thực hành được đầy đủ chính sách của mình. Nó làm mất sự nhân ái, đoàn kết giữa đồng chí. Nó gây ra những mối nghi ngờ.

c) *Bệnh cận thị* - Không trông xa thấy rộng. Những vấn đề to tát thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tỷ mỉ. Thí dụ: việc tăng gia sản xuất, việc tiếp tế bộ đội thì không lo đến, mà chỉ lo thế nào để lợi dụng cơm cháy và nước gạo trong bộ đội.

Những người như vậy, chỉ trông thấy sự lợi hại nhỏ nhen mà không thấy sự lợi hại to lớn.

d) *Bệnh "cá nhân"*

1. Việc gì không phê bình trước mặt để nói sau lưng. Khi khai hội thì không nói, lúc khai hội rồi mới nói: không bao giờ đề nghị gì với Đảng. Không theo nguyên tắc sinh hoạt của Đảng. Muốn sao làm vậy.

2. Muốn làm xong việc, ai có ưu điểm cũng không chịu học theo, ai có khuyết điểm cũng không dám phê bình.

3. Không phục tùng mệnh lệnh, không tuân theo kỷ luật. Cứ làm theo ý mình.

4. Khi phê bình ai, không phải vì Đảng, không phải vì tiến bộ, không phải vì công việc, mà chỉ công kích cá nhân, cãi bướng, trả thù, tiểu khí.

5. Nghe những lời bình luận không đúng, cũng làm thính, không biện bác. Thậm chí nghe những lời phản cách mạng cũng không báo cáo cho cấp trên biết. Ai nói sao, ai làm gì cũng mặc kệ.

6. Gặp dân chúng thì không điều tra, không hỏi han, không tuyên truyền, không giải thích. Xem như dân chúng không có quan hệ gì với mình.

7. Thấy những việc có hại đến dân chúng cũng mặc kệ, không khuyên răn, không ngăn cản, không giải thích.

8. Làm việc không có kế hoạch, gặp sao làm vậy, làm lầy lệ, làm không có ngăn nắp, làm không đến nơi đến chốn.

9. Tự cho mình là "cách mạng già", "cách mạng cũ"; việc to làm không nổi, việc nhỏ không chịu làm, làm việc thì lơ mờ, học hành thì biếng nhác.

Biết mình có khuyết điểm, nhưng không chịu cố gắng sửa đổi.

Những tật bệnh đó khiến cho Đảng xệch xoạc, ý kiến lung tung, kỷ luật lỏng lẻo, công việc bê trễ. Chính sách không thi hành được triệt để, Đảng xa rời dân chúng.

Mắc phải bệnh đó thì dễ đi đến chỗ để lợi ích cá nhân lên trên, để lợi ích Đảng và dân tộc xuống dưới.

Một người cách mạng bao giờ cũng phải trung thành, hăng hái, xem lợi ích của Đảng và dân tộc quý hơn tính mệnh của mình. Bao giờ cũng quang minh chính trực, ham cách sinh hoạt tập thể, luôn luôn sẵn sàng dân chúng, giữ gìn kỷ luật, kiên quyết chống lại "bệnh cá nhân".

đ) Bệnh lười biếng - Khi tiếp được mệnh lệnh hoặc nghị quyết, không chịu nghiên cứu rõ ràng. Không lập tức đưa ngay mệnh lệnh và nghị quyết đó cho cấp dưới, cho đảng viên, cho binh sĩ. Cứ xếp lại đó.



Khi thi hành, kên kên càng càng, không hoạt bát nhanh chóng.

Hoặc thi hành một cách miễn cưỡng không sốt sắng, không đến nơi đến chốn.

Kết quả nhỏ là: nghị quyết đầy túi áo, thông cáo đầy túi quần.

Kết quả nặng là: phá hoại tổ chức của Đảng, giảm bớt kỷ luật của Đảng, bỏ mất thời cơ tốt, lúc nên làm thì không làm, khi làm thì trễ rồi.

Đó là vì tính lười biếng, chậm chạp. Vì không hiểu rằng: Đảng cũng như thân thể một con người. Mệnh lệnh và nghị quyết cũng như mạch máu. Mạch máu chạy đều khắp thân thể thì người mạnh khoẻ. Mạch máu dừng lại đâu, không chạy thì chỗ đó sẽ tê liệt, sinh bệnh. Mệnh lệnh và nghị quyết đi mau, đi suốt từ trên đến dưới, công tác mau chóng, việc gì cũng xong xuôi. Nó ngừng lại cấp nào, từ cấp đó trở xuống là tê liệt, không biết đường nào mà công tác.

*Cách chữa:*

- Các cơ quan chỉ đạo phải có cách lãnh đạo cho đúng. Mỗi việc gì đều phải chỉ bảo cách làm.

- Cấp trên phải hiểu rõ tình hình cấp dưới và tình hình quần chúng, để chỉ đạo cho đúng.

- Khi nghị quyết việc gì, phải cẩn thận, rõ ràng, khi đã nghị quyết thì phải kiên quyết thi hành.

Mỗi nghị quyết phải mau chóng truyền đến các cấp dưới, đến đảng viên, đến dân chúng.

Cách tiện nhất là khai hội với đảng viên, khai hội với dân chúng (hoặc binh sĩ), phái người đến báo cáo, giải thích.

- Các cấp dưới, đảng viên và dân chúng (hoặc binh sĩ) phải thảo luận những mệnh lệnh và nghị quyết đó cho rõ ràng, hiểu thấu ý nghĩa của nó và định cách thi hành cho đúng.

- Cấp dưới cần phải báo cáo. Cấp trên cần phải kiểm soát.

e) *Bệnh tị nạn* - Cái gì cũng muốn "bình đảng". Thí dụ: cấp trên vì công việc phải cưỡi ngựa, đi xe. Cấp dưới cũng muốn cưỡi ngựa, đi xe.

Người phụ trách nhiều việc, cần có nhà rộng. Người không phụ trách nhiều việc, cùng đòi nhà rộng.

Phụ cấp cho thương binh cũng muốn nhất luật, không kể thương nặng hay nhẹ.

Làm việc gì, thì muốn già, trẻ, mạnh, yếu đều làm bằng nhau.

Có việc, một người làm cũng được, nhưng cũng chờ có đủ mọi người mới chịu làm.

Bệnh này sinh ra vì hiểu lầm hai chữ bình đẳng. Không hiểu rằng: người khoẻ gánh nặng, người yếu gánh nhẹ. Người làm việc nặng phải ăn nhiều, người làm việc nhẹ thì ăn ít. Thế là bình đẳng.

Cách chữa: Giải thích cho họ hiểu: đồng cam, cộng khổ là một điều rất hay, rất tốt. Nhất là trong lúc cái gì cũng còn túng thiếu, và mỗi đảng viên, mỗi cán bộ cần phải làm kiểu mẫu trong sự cần lao, tiết kiệm. Nhưng cũng phải tùy theo hoàn cảnh. Cái gì thái quá cũng không tốt. Bình đẳng thái quá cũng không tốt. Thí dụ: nếu một chiến sĩ bị thương được đi xe, ăn ngon, các chiến sĩ khác đều đòi đi xe, đòi ăn ngon. Hoặc vì bình đẳng mà bắt buộc một trẻ em cũng ăn nhiều, cũng gánh nặng, như một người lớn. Nếu như thế là bình đẳng, thì bình đẳng đó rất vô lý, rất xấu, chúng ta phải kiên quyết chống lại thứ bình đẳng đó.

Sợ mất oai tín và thể diện mình, không dám tự phê bình.

Lại nói: nếu phê bình khuyết điểm của mình, của đồng chí mình, của Đảng và Chính phủ, thì địch sẽ lợi dụng mà công kích ta.

Nói vậy là lầm to. Khuyết điểm cũng như chứng bệnh. Phê bình cũng như uống thuốc. Sợ phê bình, cũng như có bệnh mà giấu bệnh, không dám uống thuốc. Để đến nỗi bệnh ngày càng nặng không chết "cũng la lét quả dưa".

Nói về từng người, nể nang không phê bình, để cho đồng chí mình cứ sa vào lầm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ốm, mà không chữa cho họ. Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chứa chất lại. Thế thì khác nào mình tự bỏ thuốc độc cho mình!

Nói về Đảng, một đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế mới là một đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính.

Đảng cần phải biết những ưu điểm và khuyết điểm của mình để dạy dỗ đảng viên, dạy dỗ quần chúng. Sợ phê bình, tức là "quan liêu hoá", tức là tự mãn tự túc, tức là "mèo khen mèo dài đuôi".

Phê bình không phải để công kích, để nói xấu, để chửi rủa.

*g) Bệnh xu nịnh, a dua* - Lại có những người trước mặt thì ai cũng tốt, sau lưng thì ai cũng xấu. Thấy xôi nói xôi ngọt, thấy thịt nói thịt bùi. Theo gió bẻ buồm, không có khí khái.

Còn bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy, bệnh nóng tính, bệnh lụp chụp, v.v. đã nói qua, đây không nhắc nữa.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.254-261.*

## 7. Những khuyết điểm sai lầm vì sao mà có và từ đâu mà đến?

Khuyết điểm đâu mà nhiều thế?

Đảng ta là một đảng rất to lớn, bao gồm đủ các tầng lớp trong xã hội. Vì vậy có nhiều tính cách rất trung thành, rất kiên quyết, rất vĩ đại. Song cũng không tránh khỏi những tập tục, những tính nết, những khuyết điểm của xã hội bên ngoài, nó lây, nó ngấm vào trong Đảng.

Nhưng không vì thế mà kinh sợ. Ta thấy rõ những bệnh ấy thì ta tìm được cách chữa.

Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ, cần phải thật thà tự xét và xét đồng chí mình, ai có khuyết điểm nào, thì phải thật thà cố gắng, tự sửa chữa và giúp sửa chữa lẫn nhau. Thang thuốc hay nhất là *thiết thực phê bình và tự phê bình*.

Đá đi lâu cũng mòn. Sắt mài lâu cũng sắc. Ta cố gắng sửa chữa thì khuyết điểm ngày càng bớt, ưu điểm ngày càng thêm. Đảng viên và cán

bộ ngày càng trở nên người chân chính cách mạng. Đảng ngày càng phát triển.

Mong ai nấy đều phải thiết thực sửa đổi.

Đảng ta là một tổ chức rất tiến bộ, đã có những thành tích rất vẻ vang.

Trong Đảng ta, gồm những người có tài, có đức. Phần đông những người hăng hái nhất, thông minh nhất, yêu nước nhất, kiên quyết, dũng cảm nhất đều ở trong Đảng ta. Chúng ta chắc chắn đi đến thắng lợi và thành công.

Tuy vậy, không phải là người người đều tốt, việc việc đều hay. Trong Đảng chưa hoàn toàn tránh khỏi một vài kẻ vu vơ, những việc không chính đáng, như vừa kể trên.

Cũng như một nhà có rễ khờ, dâu dại, không thể cấm họ gặp gỡ bà con. Đảng ta dù muốn giấu những người và những việc không tốt kia, cũng không thể giấu. Quần chúng luôn luôn liên lạc với Đảng ta. Những người hăng hái đồng tình với Đảng ta, hoặc tham gia Đảng ta. Họ chẳng những trông thấy những người tốt, việc tốt, mà họ cũng trông thấy những người xấu, việc xấu trong Đảng. Họ sẽ ngờ ngác mà hỏi "Đảng này là Đảng tốt, đảng viên đều là người tốt, vì sao lại có những người vu vơ, những việc mờ tối như thế nhỉ?".

Câu hỏi đó làm cho chúng ta càng thêm chú ý, làm cho đảng viên và cán bộ phải cẩn thận giữ mình, và cẩn thận săn sóc, dắt dìu những người cảm tình, những đảng viên mới, chớ để họ bị ảnh hưởng. Đồng thời, chúng ta phải trả lời cho câu hỏi đó cho đúng. Nếu không thì người ta sẽ thất vọng và bị quan.

Trả lời thế nào?

Rất là đơn giản, dễ hiểu:

*Đảng ta không phải trên trời sa xuống. Nó trong xã hội mà ra. Vì vậy, tuy nói chung, thì đảng viên phần nhiều là những phần tử tốt, nhưng vẫn có một số chưa bỏ hết những thói xấu tự tư tự lợi, kiêu ngạo, xa hoa, v.v... Những thói xấu đó có đã lâu, nhất là trong 80 năm nô lệ. Những thói xấu đó, họ mang từ xã hội vào Đảng.*

Cũng như những người hàng ngày lội bùn, mà trên mình họ có hơi bùn, có vết bùn. Như thế thì có gì là kỳ quái? Vì lội bùn thì nhất định có hơi bùn. Cần phải tắm rửa lâu mới sạch. Trái lại, nếu lội bùn mà không có hơi bùn, mới thật là kỳ quái. Nếu trong Đảng ta, một Đảng mới từ trong xã hội cũ bước ra, nếu nó hoàn toàn không có những người xấu, việc xấu như thế mới là kỳ quái chứ! Cố nhiên nói thế không phải là để tự bào chữa.

Đảng một mặt phải làm công việc giải phóng dân tộc, một mặt phải giáo dục đảng viên và cán bộ, kiên quyết cảm hoá những phần tử xấu, sửa chữa những thói xấu còn lại. Phải cố sửa chữa cho tiệt nọc các chứng bệnh, khiến cho Đảng càng mạnh khoẻ, bình an.

### 8. Cách đối với các khuyết điểm

Vì Đảng rất to, người đông; mỗi hạng người lại có thói quen, tính nết, trình độ, tư tưởng, nhận xét khác nhau. Nhất là khi phong trào cách mạng càng sôi nổi, hoàn cảnh càng khó khăn, thì sự khác nhau đó càng rõ rệt, càng trở nên gay go.

Nên giải quyết những mối mâu thuẫn đó thế nào?

Có người thì cho rằng: trong Đảng việc gì cũng tốt, không có khuyết điểm gì đáng lo. Có người lại cho rằng: trong Đảng cái gì cũng kém, đầy những khuyết điểm, vì vậy mà họ bi quan, thất vọng. Hai cách nhận xét đó đều không đúng.

Sự thật là: Đảng ta rất tiên tiến, rất vẻ vang. Nhưng nội bộ vẫn còn những sự sai lầm và khuyết điểm. Đồng thời, chúng ta thấy cái nguồn gốc của những sai lầm khuyết điểm đó, và chắc tìm được cách sửa chữa. Chúng ta quyết tâm công tác thêm, để làm cho Đảng tiến bộ thêm mãi.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.261-263.*

Đảng ví như cái máy phát điện, các công việc trên ví như những ngọn đèn pha, máy mạnh thì đèn sáng.

*Trong Đảng, có những việc khẩn yếu như:*

a) Ta thiếu nhiều cán bộ quá: phải đào tạo huấn luyện cho dần dần có đủ. Muốn có nhiều cán bộ, Đảng phải giúp đỡ cho cán bộ tự học tập. Đảng

đã giúp, cán bộ phải chịu khó học. Đồng chí ta nhiều người kinh nghiệm thực hành khá, nhưng về văn hoá thì ít. Những đồng chí trí thức đọc nhiều nhưng không có kinh nghiệm công tác, chưa quen nền nếp làm việc của Đảng.

Vậy phải nâng cao lý luận cho cán bộ cũ và dạy cho cán bộ trí thức làm công tác quần chúng.

b) Lối làm việc trong Đảng hiện nay mắc hai khuyết điểm:

- Cán bộ cũ làm việc theo lối thủ công nghiệp.
- Cán bộ mới làm việc theo lối khoa học, nhưng lại quá trớn, không hợp với hoàn cảnh kháng chiến.

Phải sửa chữa lối làm việc cho hợp lý, vừa với điều kiện của ta, đừng phạm vào hình thức, máy móc.

c) Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được họ yêu mến.

Quần chúng chỉ quý mến người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt trước. Đồng chí ta nhiều người đã làm được nhưng vẫn còn những người hủ hoá. Đảng có trách nhiệm gột rửa cho các đồng chí đó.

Hồ hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã. Đồng chí ta phải học lấy bốn đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính. Muốn làm cách mạng, phải cách tính nết mình trước tiên.

d) Đồng chí ta, tuy có khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, và cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết.

Muốn đi tới mục đích, không phải chỉ tổ chức là đủ, phải chân thành trong tư tưởng nữa.

Ta có hai cách để thực hiện thống nhất tư tưởng, đoàn kết nội bộ là: *Phê bình và tự phê bình*.

Từ trên xuống dưới, ai nấy đều phải dùng nó để càng ngày càng đoàn kết, tiến bộ.

đ) Giữ kỷ luật.

Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người. Đó là nhờ có kỷ luật. *Kỷ luật của ta là kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác.* Các đồng chí chúng ta cần phải ra sức giữ gìn kỷ luật của Đảng.

... Về lực lượng thì Đảng ta là Đảng, về thành tích thì Đảng ta là Đảng đầu tiên ở Đông Nam Á giành được chính quyền. Nói như thế không phải để tự cao, tự đại. Mà để cố gắng làm tròn trách nhiệm.

Thế giới ngót 2.000 triệu người, số đảng viên cộng sản có trên 20 triệu, đổ đồng cứ 100 người dân là có một người cộng sản. Ở Đông Dương, theo số liệu hiện nay, cứ 112 người dân là có một người cộng sản. Đó là một điều đáng mừng. Nếu ai cũng làm được đầy đủ nhiệm vụ thì kháng chiến nhất định chóng thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

*Bài nói chuyện trong buổi bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu, (18-1-1949), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.551-553.*

... Lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.

*Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (ngày 11.2.1951), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.159.*

Đảng ta thành tích khá nhiều, nhưng khuyết điểm cũng không ít. Chúng ta cần phải thật thà tự phê bình để sửa chữa. Phải cố sửa chữa để tiến bộ.

Trước khi nêu khuyết điểm chúng ta phải nhận rằng Đảng ta có những cán bộ - nhất là cán bộ trong vùng bị tạm chiếm - rất dũng cảm, tận tụy, bất kỳ gian nan nguy hiểm thế nào, vẫn cứ đi sát với dân, vẫn cứ lấy công việc, không nhút nhát, không than phiền, hy sinh cả tính mệnh cũng không tiếc.

*Đó là những chiến sĩ kiêu mẫu của dân tộc, những người con xứng đáng của Đảng ...* Cậy mình có một ít thành tích, thì tự kiêu tự đại, cho mình là "cứu tinh" của dân, "công thần" của Đảng. Rồi đòi địa vị, đòi

danh vọng. Việc to không làm được, việc nhỏ không muốn làm. Bệnh công thần rất có hại cho đoàn kết ở trong Đảng cũng như ở ngoài Đảng.

- Cây thế mình là người của Đảng, phớt cả kỷ luật và cả cấp trên trong các đoàn thể nhân dân hoặc cơ quan Chính phủ.

Những đồng chí mắc bệnh ấy không hiểu rằng: mỗi đảng viên cần phải làm kiểu mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng ...

Từ nay, Đảng phải tìm cách giáo dục chủ nghĩa cho phổ biến, để nâng cao tư tưởng chính trị của đảng viên. Phải phát triển lối làm việc tập thể. Phải củng cố mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng. Phải đề cao tinh thần kỷ luật, tinh thần nguyên tắc, tinh thần Đảng của mỗi đảng viên. Phải mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan, các đoàn thể, trên các báo chí cho đến nhân dân. Phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

*Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II, (11.2.1951), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.166, 167, 168.*

Tự phê bình phải thế nào?

Ngày nào cũng phải cho ăn khỏi đói, rửa mặt cho khỏi bẩn, thì ngày nào cũng phải tự phê bình cho khỏi sai lầm.

Nghĩa là tự phê bình phải thường xuyên, chứ không phải chờ cơ hội mới tự phê bình, không phải khi làm khi không.

Tự phê bình phải thật thà. Khi tự mình kiểm điểm cũng như khi tự phê bình trước mọi người, có khuyết điểm gì nói hết, không giấu giếm chút gì. Phải tìm cho ra vì sao mà sai lầm. Sai lầm ấy sẽ thế nào? Dùng cách gì mà sửa chữa? và kiên quyết sửa chữa.

Tự phê bình và sửa chữa khuyết điểm có khi dễ, nhưng cũng có khi khó khăn, đau đớn, vì tự ái, vì thói quen, hoặc vì nguyên nhân khác. Đó là một cuộc đấu tranh. Tự mình, không đánh thắng được khuyết điểm của mình, mà muốn đánh thắng kẻ địch, tự mình không cải tạo được mình,



mà muốn cải tạo xã hội thì thật vô lý. Vì vậy người cách mạng nhất định phải thật thà tự phê bình và kiên quyết chữa khuyết điểm.

Mấy điểm chung mà tất cả mọi đảng viên phải tự hỏi để tự phê bình:

- Hôm nay, ta đã làm tròn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho ta chưa?

- Ta đã làm được gì ích lợi cho kháng chiến?

- Ta đã làm được gì trong công cuộc thi đua ái quốc?

Mỗi người lại phải tùy theo công việc của mình mà tự phê bình những điểm riêng.

*Tự phê bình (20.5.1951), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.209, 210, 211.*

... Về Đảng: Đảng ta có cơ sở khắp cả nước, Đảng đã thu hút những người cách mạng nhất, ưu tú nhất của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng có chính cương đường lối đúng. Đảng lãnh đạo toàn dân đoàn kết kháng chiến, tranh được nhiều thắng lợi. Đó là thành tích vẻ vang của Đảng ta. Những khuyết điểm của Đảng là: giáo dục tổ chức kém, cho nên số đảng viên đông (hơn 70 vạn) nhưng chất lượng kém.

Nhiều đảng viên và cán bộ rất hy sinh tận tụy, làm gương mẫu trong mọi việc, được quần chúng kính phục và yêu mến, nhưng số đông đảng viên ta chưa được rèn luyện trong đấu tranh, chưa được *cải tạo tư tưởng*, lập trường giai cấp vô sản không vững (nhất là đảng viên thành phần tiểu tư sản và đảng viên mới), cho nên Đảng đã phạm nhiều sai lầm nghiêm trọng như:

- Không phân biệt rõ bạn và thù.

- Kém ý thức trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh.

- Không nắm vững, không thi hành đúng chính sách đại đoàn kết của Đảng, khi thì quá "tả", khi thì "hữu" (thường là quá hữu).

- Kém ý thức dân chủ và kỷ luật trong Đảng. Tự phê bình và phê bình không thật thà, không rộng khắp.

- Bệnh quan liêu, hủ hoá, tham ô, lãng phí khá nặng.

Về tổ chức thì các chi bộ, nhất là các chi bộ xã quá kênh càng, lỏng lẻo, thành thử ít có sinh hoạt chi bộ, hoặc chỉ có hình thức.

Để phát triển những ưu điểm, sửa chữa những khuyết điểm trên, Trung ương quyết định việc *chỉnh Đảng* là công tác chính phải làm ngay trong năm nay.

... Đảng là đội tiên phong của giai cấp và dân tộc. Để làm tròn nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc, Đảng phải mạnh, toàn Đảng, *tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí*. Cho nên chỉnh Đảng là việc chính, phải đặc biệt chú trọng ...

*Tình hình và nhiệm vụ (Báo cáo tại Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá II) (22.4.1952), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.462-463.*

Đảng ta là Đảng lãnh đạo giai cấp và nhân dân làm Cách mạng tháng Tám thành công, giải phóng dân ta khỏi ách thực dân và chế độ quân chủ, xây dựng chính quyền nhân dân.

Ngày nay nhiệm vụ của Đảng ta là đoàn kết và lãnh đạo giai cấp cùng nhân dân kháng chiến kiến quốc. Đó là một nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang, chỉ có Đảng ta Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động làm được.

Đảng ta có chủ nghĩa Mác - Lênin là chủ nghĩa cách mạng và khoa học nhất. Có đường lối và chính sách đúng nhất. Có cơ sở khắp cả nước. Có những cán bộ và đảng viên tận tụy hy sinh vô cùng oanh liệt.

Nhưng vì điều kiện khó khăn, mà số đông cán bộ và đảng viên chưa được huấn luyện hẳn hoi cho nên tư tưởng và trình độ chính trị còn thấp kém và lệch lạc. Điều đó tỏ rõ ra ở mỗi khuyết điểm như: không nắm vững chính sách trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh, không phân biệt rõ ràng bạn và địch, bệnh quan liêu, công thần và nạn tham ô hủ hoá khá nặng, v.v..

*Bài nói tại lớp chỉnh huấn đầu tiên của Trung ương, 11.5.1952), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.479.*

Để làm tròn nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân kháng chiến và kiến quốc, Đảng phải thật mạnh mẽ, trong sạch, sáng suốt, thống nhất.

... Nền tảng tổ chức của Đảng tóm tắt gồm 6 điều:

1) Đảng là bộ đội tiên tiến của nhân dân lao động (công nhân, nông dân và lao động trí óc).

2) Mỗi đảng viên nhất định phải phụ trách một công tác của Đảng. Toàn thể đảng viên phải giữ vững *kỷ luật* của Đảng, phải phục tùng sự lãnh đạo và chấp hành những nghị quyết của Đảng.

3) Đảng phải lãnh đạo cả những tổ chức khác của nhân dân lao động.

4) Đảng phải liên lạc thật chặt chẽ với quần chúng.

5) Đảng tổ chức theo nguyên tắc *dân chủ tập trung*. Nghĩa là: có đảng chương thống nhất, kỷ luật thống nhất, cơ quan lãnh đạo thống nhất. Cá nhân thống nhất, kỷ luật thống nhất, cơ quan lãnh đạo thống nhất. Cá nhân phải phục tùng đoàn thể, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương.

6) Trong Đảng, bất kỳ cấp trên hoặc cấp dưới, đảng viên cũ hoặc đảng viên mới, đều nhất định phải giữ kỷ luật của giai cấp vô sản.

*Chủ nghĩa* của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, mỗi đảng viên đều phải nghiên cứu. Mỗi đảng viên phải thật thà tự phê bình và phê bình để tiến bộ mãi.

Đảng viên phải toàn tâm toàn lực phụng sự lợi ích của nhân dân, phải làm gương mẫu trong mọi công tác kháng chiến và kiến quốc.

*Thường thức Chính trị (năm 1953), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.229 - 230.*

Quyết tâm giúp đỡ loài người ngày càng tiến bộ và thoát khỏi ách áp bức, bóc lột, luôn luôn giữ vững tinh thần chí công vô tư - đó là đạo đức cách mạng.

Tuy năng lực và công việc của mỗi người khác nhau, người làm việc to, người làm việc nhỏ; nhưng ai giữ được đạo đức đều là người cao thượng.

Đại đa số chiến sĩ cách mạng là người có đạo đức: Cả đời hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, sinh hoạt ngày thường thì gương mẫu: gian khổ,

chất phác, kính trọng của công... Đạo đức ấy có ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp đổi xã hội cũ thành xã hội mới và xây dựng mỹ tục thuần phong.

Không phải chúng ta ham chuộng khổ hạnh và bần cùng. Trái lại, chúng ta phấn đấu hy sinh, vì chúng ta muốn xây dựng một xã hội ai cũng ấm no, sung sướng. Nhưng chúng ta biết rằng: Muốn cải thiện đời sống, thì trước phải ra sức thi đua sản xuất; và trước phải nâng cao mức sống của nhân dân, rồi mới nâng cao mức sống của cá nhân. Tức là: "Lo, thì trước thiên hạ; hưởng thì sau thiên hạ".

Nhưng chúng ta cũng phải nhận rằng: ảnh hưởng xấu của xã hội cũ làm cho một số đảng viên và cán bộ (trong Đảng và ngoài Đảng) hủ hoá. Họ tưởng rằng cách mạng là cốt để làm cho họ có địa vị, được hưởng thụ. Do đó mà họ mắc những sai lầm: Kiêu ngạo, chững diện, hưởng lạc, lãng phí của công, tự tư tự lợi, không tiết kiệm đồng tiền bát gạo là mồ hôi nước mắt của nhân dân.

Họ quên mất tác phong gian khổ phấn đấu, lạt lẻo với công việc cách mạng, xa rời Đảng, xa rời quần chúng. Dần dần họ mất cả tư cách và đạo đức người cách mạng, sa vào tham ô, hủ bại và biến thành người có tội với Đảng, với Chính phủ, với nhân dân.

Để ngăn ngừa cái xấu ấy, Đảng ta từ trên đến dưới phải chú trọng việc giáo dục đạo đức cách mạng, tăng cường tinh thần cảnh giác, mở rộng tự phê bình và phê bình.

*Đạo đức cách mạng, (6.6.1955), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.568-569.*

Tự phê bình và phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất, nó giúp cho Đảng ta mạnh và ngày càng thêm mạnh. Nhờ nó mà chúng ta sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tiến bộ không ngừng.

Cho nên đảng viên và cán bộ cần phải nâng cao giác ngộ tư tưởng, ngăn ngừa tự đại tự cao, mạnh dạn công khai tự phê bình, vui vẻ tiếp thu lời phê bình của người khác.

Đối với tự phê bình và phê bình, có 3 thái độ khác nhau:

- Những đồng chí giác ngộ chính trị cao thì tự phê bình rất thật thà và kiên quyết sửa chữa khuyết điểm. Khi phê bình người khác, các đồng chí ấy thành khẩn, nhẫn nại, giúp đỡ họ sửa chữa. Đối với những kẻ sai lầm

rất nặng, mà lại không chịu sửa đổi, thì các đồng chí ấy đấu tranh không nể nang.

Chúng ta phải học tập tinh thần và tác phong của các đồng chí ấy.

- Có một số ít người phê bình, giáo dục mấy cũng cứ ỳ ra, không chịu sửa đổi.

Đối với hạng người này, chúng ta cần phải nghiêm khắc, phải mời họ ra khỏi Đảng, để tránh "con sâu làm rầu nồi canh".

- Thái độ của một số khá đông cán bộ là: Đối với người khác thì phê bình đúng đắn, nhưng tự phê bình thì quá "ôn hoà". Các đồng chí ấy không mạnh dạn công khai tự phê bình, không vui lòng tiếp thu phê bình - nhất là phê bình từ dưới lên, không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của mình, thường tìm những "khó khăn khách quan" để tự biện hộ. Nói tóm lại: Đối với người khác thì các đồng chí ấy rất "mác xít", nhưng đối với bản thân mình thì mắc vào chủ nghĩa tự do.

Nói chung, các đồng chí ấy rất trung thành với Đảng, với nhân dân; nhưng tư tưởng và tác phong chưa thuần, đang mang một ba lô chủ nghĩa cá nhân hoặc nặng hoặc nhẹ. Họ sợ mất "thể diện", mất "uy tín". Họ quên rằng không thực hiện tự phê bình và phê bình, thì nhiều khuyết điểm nhỏ sẽ cộng thành khuyết điểm to, nó sẽ rất tai hại cho công tác.

Chúng ta phải giúp đỡ các đồng chí này. Các tổ chức của Đảng thì cần mở rộng dân chủ nội bộ, thực hiện thường xuyên tự phê bình và phê bình - nhất là phê bình từ dưới lên. Toàn thể đảng viên - trước hết là các cán bộ phụ trách - phải làm gương mẫu tự phê bình và phê bình.

*Tự phê bình và phê bình, (14.6.1955), Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.575-576.*

... Nhưng trong thực tế ở Hồng Gai hơn một vạn công nhân nam nữ mà chỉ có 78 đảng viên trực tiếp sản xuất, như thế là ít lắm, và trong 78 người thì số đồng chí ở ngay địa phương này chỉ có 12 người. Hơn 1 vạn công nhân sao lại không có mấy trăm người đủ tư cách làm đảng viên. Vì sao có ít thế? Có phải việc vào Đảng khó khăn như việc đi lên thiên đường, hay anh em quan niệm đảng viên là thần thánh không? Đây là các cấp uỷ đảng, các cán bộ, đảng viên, các cơ quan chuyên trách của

Đảng nhận không rõ nhiệm vụ; làm không tròn nhiệm vụ. Cố nhiên việc lựa chọn người vào Đảng phải rất thận trọng không để bọn đầu cơ vào để làm quan ăn trên ngồi trốc, cho nên phải chọn lọc rất cẩn thận không được bừa bãi. Nhưng một mặt các cơ quan phụ trách của Đảng phải quan tâm ra sức gần gũi chọn lọc người xứng đáng vào Đảng, một mặt khác phải dựa vào quần chúng để biết được người tốt để mà phát triển Đảng. Cán bộ phải hết sức cố gắng, mà anh em công nhân, nông dân, bộ đội cũng phải giúp đỡ Đảng phát triển, vì Đảng mạnh tức là dân mạnh, dân mạnh thì Đảng mạnh, dân, Đảng mạnh thì chúng ta nhất định thắng lợi.

*Bài nói chuyện nhân dịp về thăm khu mỏ (04.10.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.516-517.*

Nếu đảng viên tư tưởng và hành động không nhất trí, thì khác nào một mớ cát rời, "trống đánh xuôi, kèn thổi ngược". Như vậy, thì không thể lãnh đạo quần chúng, không thể làm cách mạng.

Lời nói và việc làm của đảng viên rất quan hệ đến sự nghiệp cách mạng, vì nó ảnh hưởng lớn đến quần chúng. Ví dụ: chính sách của Đảng và của Chính phủ ta hiện nay là tổ chức rộng khắp và chặt chẽ các *tổ đổi công và hợp tác xã*, thực hiện hợp tác hoá nông nghiệp. Nhưng có một số đảng viên và đoàn viên không vào tổ đổi công, không vào hợp tác xã hoặc vào nhưng không tích cực góp phần xây dựng, củng cố tổ đổi công và hợp tác xã. Đó là vì *chủ nghĩa cá nhân* đã đưa các đồng chí ấy đến chỗ "tự do hành động", trái với tổ chức và kỷ luật của Đảng. Dù muốn hay là không muốn, hành động của những đồng chí ấy làm giảm sút uy tín và ngăn trở sự nghiệp của Đảng, ngăn trở bước tiến của cách mạng.

Những chính sách và nghị quyết của Đảng đều là vì lợi ích của nhân dân. Vì vậy, *đạo đức cách mạng* của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng *kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng*, làm gương mẫu cho quần chúng. Mọi đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng; phải ngăn ngừa và kiên quyết chống lại chủ nghĩa cá nhân.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.288.*

Đảng viên là người thay mặt Đảng đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Vì vậy, lợi ích của người đảng viên phải ở trong chứ không thể ở ngoài lợi ích của Đảng của giai cấp. Đảng và giai cấp thắng lợi và thành công, tức là đảng viên thắng lợi và thành công. Nếu rời khỏi Đảng, rời khỏi giai cấp, thì cá nhân dù tài giỏi mấy, cũng nhất định không làm nên việc gì.

Đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Nếu khi lợi ích của Đảng và lợi ích của cá nhân mâu thuẫn với nhau, thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.288-289.*

Vì chưa gột rửa sạch *chủ nghĩa cá nhân*, cho nên có đảng viên còn "kể công" với Đảng. Có ít nhiều thành tích, thì họ muốn Đảng "cảm ơn" họ. Họ đòi ưu đãi, họ đòi danh dự và địa vị. Họ đòi hưởng thụ. Nếu không thoả mãn yêu cầu của họ thì họ oán trách Đảng, cho rằng họ "không có tiền đồ", họ "bị hy sinh". Rồi dần dần họ xa rời Đảng, thậm chí phá hoại chính sách và kỷ luật của Đảng.

Nhiều đồng chí hoạt động trong thời kỳ bí mật và nhiều chiến sĩ trong thời kỳ kháng chiến đã oanh liệt hy sinh cả tính mạng; những anh hùng và chiến sĩ lao động hết lòng hết sức tăng gia sản xuất; những đồng chí ấy không đòi địa vị và danh dự, không bao giờ đòi Đảng cảm ơn.

Đảng ta là một đảng có tính chất quần chúng, có hàng chục vạn đảng viên. Vì hoàn cảnh nước ta mà số đông đảng viên thuộc thành phần tiểu tư sản. Điều đó không có gì lạ. Dù vì ảnh hưởng của tư tưởng tư sản mà lúc đầu có đảng viên lập trường thiếu vững chắc, quan điểm còn mơ hồ, tư tưởng thiếu đúng đắn, nhưng được rèn luyện trong cách mạng và trong kháng chiến, nói chung đảng viên ta là tốt, trung thành với Đảng, với cách mạng.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.289.*

Đảng là người, là cán bộ, là đảng viên, tất nhiên có sai lầm.

*Bài nói tại lớp học chính trị của giáo viên (1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.491.*

Trong Đảng ta có một số không ít đồng chí mắc bệnh công thân, cho rằng mình đã tham gia cách mạng lâu năm mà tự kiêu, tự mãn. Hoạt động cách mạng lâu năm là tốt, nhưng phải khiêm tốn học tập để tiến bộ mãi. Xã hội tiến lên không ngừng. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội để làm cơ sở đấu tranh thống nhất nước nhà thì phải cố gắng học tập.

Trong Đảng ta có nhiều gương đấu tranh anh dũng, không sợ nguy hiểm, không sợ hy sinh vì tin tưởng vào Đảng, vào cách mạng, vào tương lai của giai cấp và của Tổ quốc. Hiện nay, đồng bào miền Nam đang bền bỉ đấu tranh chống Mỹ - Diệm cũng rất là anh hùng.

Ở miền Bắc, những anh hùng, chiến sĩ thi đua làm theo lời kêu gọi của Đảng. Họ lao động quên mình vì dân tộc, vì giai cấp. Họ không suy tính hơn thiệt. Đảng cần họ làm công việc gì, thì họ đều vui vẻ làm và làm vượt mức. Đó cũng là anh hùng.

Đảng viên chúng ta là những người rất tâm thường, vì chúng ta đều là con của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, chúng ta chỉ biết trung thành với giai cấp vô sản, quyết tâm đấu tranh cho nhân dân. Thế thôi. Chính vì chúng ta rất tâm thường cho nên Đảng ta rất vĩ đại. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

*Bài nói tại Hội nghị nghiên cứu lịch sử Đảng của Ban Tuyên giáo Trung ương, (28.11.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.554-555.*

Đảng viên tốt thì Đảng mới mạnh. Đảng mạnh thì mới làm trọn nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang là: lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững chắc để thực hiện thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

*Tiêu chuẩn của người đảng viên, (9-12-1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.571-572.*



Bắt đầu xây dựng từ mấy nhóm ít người, được rèn luyện trong những cuộc đấu tranh ác liệt, năm 1945 Đảng vắn vẹn chỉ có độ 5.000 đảng viên... thế mà Đảng đã đoàn kết và lãnh đạo được nhân dân cả nước, đưa cuộc khởi nghĩa đến thành công.

Đó là thắng lợi to lớn của nhân dân Việt Nam, mà cũng là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác - Lênin ở một nước thuộc địa.

*Ba mươi năm hoạt động của Đảng, (6.1.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.10-11.*

...Trong thời kỳ kháng chiến, đảng viên nào và chi bộ nào đánh giặc giỏi, tức là tốt, đánh giặc yếu, tức là kém. Ngày nay miền bắc nước ta đang xây dựng chủ nghĩa xã hội, đảng viên nào và chi bộ nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt tức là đảng viên và chi bộ ấy tốt. Nếu sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy kém.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ Kiến An, (18.1.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.33.*

...Đảng viên và cán bộ ta nói chung là trung thành, tận tụy hăng hái. Nhưng một số đảng viên và cán bộ còn có bệnh công thần, suy ty, ỷ lại, tiêu cực, không gương mẫu, đầy rẫy chủ nghĩa cá nhân.

Từ nay về sau, tất cả các đảng viên, cán bộ và chi bộ phải thường ôn lại, tự liên hệ và giữ đúng *những tiêu chuẩn của người đảng viên*:

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.
2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa những tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.
3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết, biết đem lợi ích riêng, lợi ích của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.
4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.
5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.

6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Phải giữ đúng những tiêu chuẩn đó mới xứng đáng là người đảng viên.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ Kiến An, (18.1.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.33-34.*

... Cán bộ và đảng viên dân tộc thiểu số thì hay tự ti, cho mình là kém, do đó mà thiếu tinh thần tự động, tiến lên.

Một số cán bộ và đảng viên thì thiếu tinh thần dũng cảm, hay sợ khó sợ khổ, không muốn nhận những công tác nặng hoặc công tác ở những vùng rẻo cao. Cán bộ quê quán ở Lạng Sơn thì muốn về huyện mình, xã mình, cán bộ ở tỉnh khác đến thì muốn về địa phương mình, do đó mà không yên tâm công tác.

Cách làm việc tản mạn lạc hậu; ai làm việc gì chỉ biết việc ấy, không biết phối hợp công việc, giúp đỡ lẫn nhau...

... Để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, để trở nên người đầy tớ trung thành của nhân dân, người con ưu tú của Đảng, từ nay về sau, các đảng viên và các chi bộ cần phải thường xuyên ôn lại và giữ cho đúng những tiêu chuẩn của đảng viên.

*Nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Lạng Sơn, (23.2.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.75.*

... Nhưng còn một số đảng viên còn ngại khó, ngại khổ, không muốn nhận những công tác nặng nề, muốn để thì giờ lo việc gia đình nhiều hơn. Một số ít cán bộ ngại đi công tác ở nông thôn, ngại lên vùng rẻo cao... Đó là những khuyết điểm cần phải sửa chữa.

Đảng ta là một Đảng cách mạng, ngoài lợi ích của nhân dân và giai cấp công nhân, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Trong thời kỳ kháng chiến, Đảng ta lãnh đạo nhân dân đánh giặc cứu nước. Ngày nay Đảng ta lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Cho nên đảng viên

nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt, tức là đảng viên tốt. Đảng viên nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên kém.

*Bài nói chuyện với đồng bào tỉnh Thái Nguyên, (13.3.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.100.*

... Đảng viên và cán bộ ta đều tốt, trung thành và hăng hái công tác, hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nhưng có một số ít đảng viên và cán bộ còn tư tưởng tiêu cực, suy tỵ, ỷ lại, ngại khó, ngại khổ, không gương mẫu. Đó là chủ nghĩa cá nhân, những đồng chí ấy phải quyết tâm sửa chữa.

*Bài nói tại Đại hội sản xuất tỉnh Hà Đông, (7.6.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.143-144.*

... Cán bộ, đảng viên cần nêu cao hơn nữa  *tinh thần phấn đấu cách mạng* của mình, khắc phục những thiếu sót cá nhân không đúng. Hiện nay ở miền Bắc nước ta, tuy cuộc kháng chiến chống ngoại xâm đã xong, nhưng chúng ta còn phải tiếp tục kháng chiến chống một giặc khác, đó là giặc nghèo nàn, lạc hậu. Đấu tranh chống loại giặc này còn khó khăn hơn chống giặc Pháp, giặc Nhật trước kia nhiều. Cho nên đảng viên ta cũng phải có thêm tinh thần như thanh niên: "đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên".

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ các cơ quan Chính, dân, Đảng Trung ương, (1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.166.*

... Từ trước tới nay, Đảng ta đã cố gắng liên hệ chặt chẽ chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tế cách mạng Việt Nam. Cán bộ và đảng viên ta nói chung đều có phẩm chất cách mạng tốt đẹp. Nhưng chúng ta còn nhiều *khuyết điểm* như: bệnh chủ quan, chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm, tác phong quan liêu, chủ nghĩa cá nhân... Những khuyết điểm ấy ngăn trở sự tiến bộ của các đồng chí chúng ta. Chúng ta phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tăng cường giáo dục tư tưởng trong Đảng, đấu tranh khắc phục những khuyết điểm nói trên. Phải nâng cao hơn nữa tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng, tăng

cường không ngừng mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng, phải biết đoàn kết mọi người yêu nước và tiến bộ để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Phải ra sức học tập có sáng tạo kinh nghiệm các đảng anh em. Chúng ta tuyệt đối không được kiêu ngạo, tự mãn, chúng ta phải khiêm tốn như Lênin đã dạy.

*Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ ba của Đảng Lao động Việt Nam, (5.9.1960) Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.201.*

... Trước hết là Đảng ta phải chuyển mạnh. Đảng mạnh là do các chi bộ mạnh. Chi bộ mạnh là do các đảng viên hăng hái và gương mẫu.

Ở Thủ đô có độ 5 vạn đảng viên, trong đó có gần 21.500 đảng viên thuộc Đảng bộ Hà Nội.

Có 47.500 đoàn viên Đoàn thanh niên lao động, trong đó gần 30.000 thuộc Thành đoàn Hà Nội. Tôi luôn luôn nói đến thanh niên, vì trong mọi công việc thanh niên ta luôn luôn hăng hái xung phong và họ xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng.

Hà Nội có 600.000 nhân dân, 150.000 là các cháu bé, gần 100.000 là đảng viên và đoàn viên thanh niên.

Cứ độ 35 người ngoài Đảng thì có 10 đảng viên và đoàn viên.

Như vậy, nếu đảng viên và đoàn viên đoàn kết chặt chẽ, đều gương mẫu trong mọi công tác; và mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên gần gũi giúp đỡ bốn bạn ngoài Đảng, cùng nhau đẩy mạnh *thi đua yêu nước*, thì khó khăn gì cũng khắc phục được, nhiệm vụ gì cũng hoàn thành tốt.

Kết luận là cần phải ra sức *củng cố các chi bộ*, để tất cả các chi bộ trở nên thật sự là hạt nhân lãnh đạo của Đảng ở mọi bộ, mọi ngành, mọi nghề, mọi nơi.

Đảng bộ các cơ quan trung ương cần phải giúp đỡ và kết hợp chặt chẽ với Đảng bộ Hà Nội trong mọi công tác.

*Bài nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ Hà Nội, (1.2.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.270-271.*

Tất cả đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong công tác. Các chi uỷ, các ban chấp hành chi đoàn phải gồm những đảng viên, đoàn viên ưu tú, có tư tưởng tốt, công tác tích cực, kiên quyết chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ. Phải có kinh nghiệm sản xuất, phải học cho biết kỹ thuật nông nghiệp, phải lãnh đạo tốt các ban quản trị hợp tác xã và các đội sản xuất. Phải đi đúng đường lối quần chúng biến những *ngợi quyết* của Đảng thành quyết tâm của quần chúng. Phải kiên quyết chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh.

Tất cả đảng viên, đoàn viên, dân quân phải là lực lượng xung phong trong công tác nông nghiệp.

Lúc kháng chiến, chúng ta lấy thành tích chiến đấu diệt giặc để đánh giá chi bộ, chi đoàn giỏi hay kém. Bây giờ, ở miền Bắc nước ta, chúng ta tập trung lực lượng tiến công vào nghèo nàn và lạc hậu. Chúng ta lấy thành tích lao động sản xuất để đánh giá đảng viên, đoàn viên, đánh giá chi bộ, chi đoàn.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ xã Đại Nghĩa (Hà Đông), (7.10.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.416.*

...Trong xã có lực lượng lãnh đạo, có lực lượng giúp lãnh đạo, phải làm gương mẫu cho đồng bào. Xã ta có hơn 230 đảng viên, đoàn viên, phải gương mẫu trong mọi công việc, trong tăng gia sản xuất, trong học tập. Nên như thế mà phải như thế. Nếu đảng viên không gương mẫu thì không xứng đáng là đảng viên. Đoàn viên cũng thế. Đảng viên, đoàn viên phải giúp đỡ đồng bào tiến bộ.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ xã Nam Liên (Nghệ An), (9.12.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.456-457.*

Muốn làm được như thế thì phải có lãnh đạo. Trong nông trường là Đảng uỷ, nhưng một mình Đảng uỷ làm không nổi đâu, mà phải có các chi bộ và tất cả đảng viên. Nhưng cũng chưa đủ mà phải có đoàn viên thanh niên lao động là cánh tay đắc lực của Đảng. Ở nông trường này có 1.900 anh chị em công nhân, trong đó có 900 cả đảng viên và đoàn viên. Thế là đảng viên và đoàn viên thanh niên chiếm một nửa. Mỗi

một đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong công tác, trong học tập và trong lao động. Nếu mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên thanh niên dùi dút giúp đỡ một người tiến bộ thì toàn thể nông trường đều tiến bộ.

*Bài nói chuyện với cán bộ và công nhân nông trường Đông Hiếu (Nghệ An), (10.12.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.479.*

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên càng phải giữ vững lập trường giai cấp, nâng cao tinh thần trách nhiệm, trau dồi đạo đức cách mạng, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước đã giao cho.

Sức mạnh của Đảng là ở sự đoàn kết nhất trí. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, nghiêm chỉnh chấp hành đường lối và chính sách của Đảng, tôn trọng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng.

Mỗi chi bộ của Đảng phải là một hạt nhân lãnh đạo quần chúng ở cơ sở, đoàn kết chặt chẽ, liên hệ mật thiết với quần chúng, phát huy được trí tuệ và lực lượng vĩ đại của quần chúng. Mỗi cấp bộ của Đảng phải là một cơ quan lãnh đạo vững chắc ở địa phương, theo đúng đường lối, chính sách của Trung ương.

Những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng ta 33 năm qua, chứng tỏ nhân dân ta rất giàu lòng yêu nước và tinh thần cách mạng. Nhân dân ta hết sức tin tưởng và yêu mến Đảng ta, vì Đảng ta là người lãnh đạo họ đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Được như vậy, chính là do Đảng ta luôn luôn trung thành với quyền lợi của giai cấp và của dân tộc, biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta và luôn luôn đi đúng đường lối quần chúng.

Cán bộ và đảng viên ta nói chung là tốt. Nhiều đồng chí đã luôn luôn nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân, ý thức tổ chức và kỷ luật, giữ vững đạo đức cách mạng, sinh hoạt giản dị, tác phong dân chủ, rất xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và của nhân dân.

*Đoàn kết tiến lên giành thắng lợi mới, (3.2.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.23.*

Tỉnh ta hiện nay có hơn 23.000 đảng viên và 34.000 đoàn viên thanh niên lao động. Đó là một đội quân chủ lực hùng mạnh để đẩy mạnh mọi công tác. Mỗi đảng viên và đoàn viên phải ra sức làm trọn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho, phải xung phong gương mẫu trong lao động, trong học tập, trong sản xuất và tiết kiệm. Phải ra sức giúp đỡ đồng bào cùng tiến bộ.

Đảng viên và đoàn viên nào còn lười biếng lao động, trốn tránh nghĩa vụ, thiếu đạo đức cách mạng, nêu gương xấu trong nhân dân, thì phải quyết tâm sửa đổi để trở thành đảng viên và đoàn viên tốt. Nếu không thì sẽ bị loại ra ngoài phong trào cách mạng.

*Bài nói chuyện với nhân dân và cán bộ tỉnh Hà Bắc, (17.10.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.151-152.*

Chi bộ kém là vì đảng viên và cán bộ không một lòng, một dạ phục vụ nhân dân; không lãnh đạo nhân dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Một số đảng viên và cán bộ còn mang nặng những thói xấu như tham ô, ích kỷ, ... họ đã không làm kiểu mẫu tốt, mà lại nêu gương xấu.

*Chi bộ tốt, (20.11.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.171.*

... Đảng và Đoàn - Tỉnh ta có hơn 11.850 đảng viên và 15.000 đoàn viên, cộng thành một đội quân hùng mạnh với 26.850 chiến sĩ dẫn đầu lao động. Cần phải củng cố tốt và phát triển tốt đảng và đoàn hơn nữa. Mỗi đảng viên và mỗi đoàn viên cần phải xung phong trong mọi công tác, cần làm gương mẫu tốt cho đồng bào noi theo...

*Bài nói chuyện với đồng bào tỉnh Thái Nguyên và công nhân khu gang thép, (01.01.1964), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.191.*

Chúng ta phấn khởi vì trong các chi bộ "bốn tốt" có những chiến sĩ

thi đua, những anh hùng trong sản xuất và trong chiến đấu, thật trung với Đảng, thật hiếu với dân. Có nhiều đảng viên ưu tú luôn luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ Đảng giao cho.

Chúng ta cũng phải phê bình nghiêm khắc những chi bộ kém. Ở những chi bộ ấy có những đảng viên không gương mẫu, nội bộ thiếu đoàn kết, xa rời quần chúng. Chẳng những không làm đúng mà có nơi, có lúc còn làm trái ngược đường lối, chính sách của Đảng.

Tệ hơn nữa là trong những chi bộ ấy có một số đảng viên và cán bộ, có cả cán bộ cao cấp, cán bộ lãnh đạo quan liêu mệnh lệnh nặng. Đảng cần phải thi hành kỷ luật nghiêm khắc những cán bộ mắc sai lầm đó.

Để tránh tình trạng có đảng viên kém, có chi bộ kém, từ nay các huyện uỷ, thành uỷ, tỉnh uỷ cần phải đi sâu, đi sát đến các chi bộ, cần phải giúp đỡ các chi bộ một cách thiết thực và thường xuyên. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, huyện uỷ cần chỉ đạo riêng chi bộ để rút kinh nghiệm về xây dựng chi bộ "bốn tốt". Các huyện uỷ cần được kiện toàn tốt theo chỉ thị mới đây của Trung ương để đẩy mạnh cuộc vận động chi bộ "bốn tốt" và đảng bộ "bốn tốt".

Đảng viên tốt thì chi bộ mới tốt. Muốn đảng viên tốt thì chi bộ phải thường xuyên giáo dục mỗi đồng chí. Nhiệm vụ của đảng viên là gì? Tư cách của đảng viên là thế nào? Đồng thời giúp đỡ đảng viên hàng ngày tự kiểm điểm mình...

Năm 1945, Đảng ta chỉ có độ 5.000 đồng chí mà đã đoàn kết, tổ chức, và lãnh đạo nhân dân cả nước làm Cách mạng tháng Tám thành công. Hiện nay ở miền Bắc, Đảng ta đã có hơn 766.000 đảng viên, tức là nhiều gấp 153 lần hồi cách mạng tháng Tám. Chúng ta có 1 triệu 20 vạn đoàn viên thanh niên lao động rất hăng hái.

Chúng ta có một quân đội hùng mạnh và dũng cảm. Đảng ta là Đảng nắm chính quyền... Với những điều kiện cực kỳ thuận lợi đó, trong một thời gian vài năm, chúng ta phải làm cho mỗi địa phương và mỗi ngành ít nhất cũng có 60% chi bộ đạt "bốn tốt", như nghị quyết của Ban Bí thư đã đề ra. Các chi bộ khác đều phải đạt loại khá. Đó là điều bảo đảm chắc chắn nhất cho ta sản xuất tốt, chiến đấu tốt; bảo đảm cho ta nhất định đánh thắng giặc Mỹ, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.



*Bài nói tại hội nghị tổng kết ba năm xây dựng Chi bộ và Đảng bộ cơ sở "bốn tốt", (4.1966), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.78-81.*

Đảng mạnh là do chi bộ tốt và chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt.

*Bài nói ở lớp huấn luyện đảng viên mới (11.5.1966), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.92.*

... Cán bộ, đảng viên phải đoàn kết chặt chẽ, bảo đảm dân chủ và kỷ luật trong Đảng. Đảng viên cũ, mới, già, trẻ, gái, trai phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Hiện nay, trong đội ngũ cán bộ của Đảng có cán bộ già, có cán bộ trẻ. Cán bộ già là vốn quý của Đảng, họ có kinh nghiệm về mặt lãnh đạo, được rèn luyện, thử thách nhiều trong thực tế đấu tranh. Nhưng cũng có một số cán bộ già đến một thời kỳ nào đấy là dừng lại, không tiến lên được, hay bám lấy cái cũ, không nhạy cảm với cái mới. Còn cán bộ trẻ tuy chưa có một số ưu điểm như cán bộ già, nhưng họ lại hăng hái, nhạy cảm với cái mới, chịu khó học tập cho nên tiến bộ rất nhanh.

Đảng ta phải khéo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ. Không nên coi thường cán bộ trẻ. Một số ít cán bộ già mắc bệnh công thần, cho mình là người có công lao, hay có thái độ "cha chú" với cán bộ trẻ, đảng viên trẻ nói gì cũng gạt đi, cho là "trúng khôn hơn vịt", "măng mọc quá tre". Thời đại của ta hiện nay rất oanh liệt. Xã hội, thế giới phát triển rất nhanh. Thế mà các đồng chí lớn tuổi lại coi thường cán bộ trẻ là không đúng. Còn cán bộ trẻ không được kiêu ngạo, phải khiêm tốn học hỏi các đồng chí già có kinh nghiệm.

Tất cả cán bộ, đảng viên của Đảng phải vì Đảng, vì dân mà hăng hái phấn đấu. Phải chịu khó học tập chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng lực, làm cho kinh tế phát triển, chiến đấu thắng lợi, đời sống của nhân dân ngày càng no ấm, tươi vui.

*Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, (19.01.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.211-212.*

... Muốn giáo dục nhân dân, làm cho mọi người đều tốt cả thì cán bộ, đảng viên phải tự giáo dục và rèn luyện hàng ngày. Người xưa còn biết tu thân, mỗi buổi tối kiểm điểm mình và dùng hai cái lọ đồ đen, đồ trắng để ghi việc tốt việc xấu. Đảng viên, cán bộ ta từ nhân dân anh hùng mà ra, phải sống cho xứng đáng với nhân dân và Đảng anh hùng.

Bác rất vui mừng thấy phân đông đảng viên, cán bộ ta đã tỏ ra xứng đáng với danh hiệu của mình. Nhưng cũng có một số trường hợp khiến Bác không vui.

Trước đây, khi cách mạng còn trong bóng tối, hoặc khi còn ở chiến khu, chúng ta chỉ có hai bộ quần áo nâu, đi công tác thì ba lô trên vai mà đi bộ. Khó khăn, thiếu thốn, ốm đau ta đều dựa vào nhân dân. Nay tình hình đã khác trước. Đời sống nhân dân khá hơn xưa, cán bộ ta ăn ở cũng khá hơn, đi công tác có xe đạp, có ô tô nữa. Nhưng có một số người không nhớ lúc hàn vi, lại để cho chủ nghĩa cá nhân nảy nở. Đã có xe rồi, lại "phấn đấu" để có xe đẹp hơn, chiếm mất phần của người khác. Đã có nhà ở rồi, lại "phấn đấu" theo kiểu như thế để có nhà đẹp hơn. Làm như vậy là trái với đạo đức cách mạng. Các chú có biết dân tộc ta vĩ đại, Đảng ta vĩ đại, ta được anh em bầu bạn khắp năm châu yêu mến và ca ngợi là vì cái gì không?

Vì cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta do Đảng ta lãnh đạo là chí công vô tư, mình vì mọi người.

Từ nay về sau, nhân dân ta và Đảng ta phải giữ gìn và phát huy mãi mãi đạo đức trong sáng ấy. Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân. Cho nên trong khi ta kiên trì và đẩy mạnh cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, làm cho văn minh chiến thắng bạo tàn thì đồng thời phải loại trừ những cái xấu xa do chế độ cũ để lại trong xã hội và trong mỗi con người.

*Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách "Người tốt, việc tốt", (6.1968), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.557-558.*

## VIII. QUẢN LÝ ĐẢNG VIÊN

### *V. Trách nhiệm của đảng viên*

- a) Tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản và cổ động quần chúng theo Đảng.
- b) Tham gia mọi sự tranh đấu về chính trị và kinh tế của công nông.
- c) Phải thực hành cho được chánh sách và nghị quyết của Đảng và Quốc tế cộng sản.
- d) Điều tra các việc.
- e) Kiểm và huấn luyện đảng viên mới.

### *VI. Quyền lợi đảng viên.*

Trong các cuộc hội nghị của chi bộ, đảng viên dự bị có quyền tham gia và phát biểu ý kiến, song không có quyền biểu quyết, ứng cử và tuyển cử.

### *VII. Các cấp đảng bộ chấp hành uỷ viên:*

- a) Một cấp đảng bộ có một hội chấp hành uỷ viên để giám đốc và chỉ huy cho mọi đảng viên làm việc.
- b) Mỗi chấp uỷ phải thường báo cáo công việc cho đảng viên biết.

### *VIII. Kinh phí:*

- a) Kinh phí cho Đảng do tiền nguyệt phí và đặc biệt quyên mà ra.
- b) Nguyệt phí (do cấp đảng bộ tuỳ kinh phí mỗi đảng viên mà định).
- c) Người không có việc hoặc ốm thì khỏi phải góp nguyệt phí.

### *IX. Kỷ luật:*

- a) Đảng viên ở nơi này sang nơi khác phải xin phép Đảng và theo cơ quan nơi đó để làm việc.

b) Bất cứ về vấn đề nào đảng viên đều phải hết sức, thảo luận và phát biểu ý kiến, khi đa số đã nghị quyết thì tất cả đảng viên phải phục tùng mà thi hành.

c) Cách xử phạt người có lỗi trong đảng viên: Cách xử phạt người có lỗi trong đảng do chấp uỷ trong cấp Đảng hay đại biểu đại hội định.

*Điều lệ vắn tắt của Đảng (1930), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.6-7.*

Đảng ta hy sinh tranh đấu, đoàn kết, lãnh đạo nhân dân, tranh lại thống nhất và độc lập. Công việc đã có kết quả vẻ vang.

Nhưng, nếu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa.

Cán bộ và đảng viên làm việc không đúng, không khéo, thì còn nhiều khuyết điểm. Khuyết điểm nhiều thì thành tích ít. Khuyết điểm ít thì thành tích nhiều.

Đó là tất nhiên.

*Sửa đổi lỗi làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.233.*

Chúng ta phải kiên quyết chữa ngay bệnh ấy, mỗi một đảng viên, mỗi một bộ phận, mỗi một lời nói, việc làm, tuyệt đối phải nhằm vào lợi ích của toàn cuộc, lợi ích của toàn Đảng.

Vì ham danh vọng và địa vị, cho nên khi phụ trách một bộ phận nào,, thì lôi người này, kéo người khác, ưa ai thì kéo vào, không ưa thì tìm cách tẩy ra. Thế là chỉ biết có mình, chỉ biết có bộ phận mình mà quên cả Đảng. Đó là *một thứ bệnh hẹp hòi*, trái hẳn với nguyên tắc tập trung và thống nhất của Đảng.

*Sửa đổi lỗi làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.236.*

Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới, kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí, kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng.

*Sửa đổi lỗi làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.250.*

Thái độ của mỗi người đối với những khuyết điểm của Đảng ta cũng khác nhau.

Bọn phản động thì lợi dụng những khuyết điểm đó, và tô vẽ thêm để phá hoại Đảng ta.

Lợi dụng những sai lầm và khuyết điểm đó, để đạt được mục đích tự tư tự lợi của họ. Đó là thái độ của đảng viên và cán bộ đầu cơ.

Bọn thứ ba thì sao cũng mặc kệ, sao xong chuyện thì thôi. Không phê bình, không tự phê bình. Đó là thái độ của những đảng viên và cán bộ ươn hèn yếu ớt.

Bọn thứ tư thì đối với những người có khuyết điểm và sai lầm đó, như đối với hổ mang, thương luông. Họ đòi phải đuổi bọn kia ra khỏi Đảng ngay. Nếu Đảng không làm như thế thì họ cho rằng: Thôi, hỏng hết rồi! Do đó, họ đâm ra chán nản, thất vọng. Hoặc họ không làm gì nữa hết. Thậm chí họ bỏ Đảng. Đó là thái độ những người *máy móc quá*. Đó cũng là bệnh "chủ quan".

Thái độ thứ năm, là thái độ đúng. Tức là:

- a) Phân tách rõ ràng, cái gì là đúng, cái gì là sai.
- b) Không chịu nổi ảnh hưởng của những chủ trương sai lầm, những phần tử không tốt. Ra sức học tập và nâng cao những kiểu mẫu tốt.
- c) Không để mặc kệ, mà ra sức tranh đấu sửa chữa những khuyết điểm, không để nó phát triển ra, không để nó có hại cho Đảng.
- d) Không làm cách máy móc. Nhưng khéo dùng cách phê bình và tự phê bình để giúp đồng chí khác sửa đổi sai lầm và khuyết điểm, giúp họ tiến bộ.
- đ) Đoàn kết Đảng bằng sự tranh đấu nội bộ. Nâng cao kỷ luật và uy tín của Đảng.

Bọn phản động và bọn đầu cơ là địch nhân lọt vào trong Đảng để phá hoại. Vì vậy chúng ta phải ra sức đề phòng. Mỗi khi trong Đảng có khuyết điểm thì chúng ta phải tìm cách chớ để cho ai lợi dụng. Đó là phận sự của mỗi đảng viên chân chính.

Thái độ thứ ba, ai mặc kệ ai, cố nhiên cũng không đúng. Tuy vậy, trong Đảng, còn có nhiều người giữ thái độ đó, nhất là khi cấp dưới đối với cấp trên. Thái độ đó thường sinh ra thói "không nói trước mặt, hục hặc sau lưng". Nó gây nên sự uất ức và không đoàn kết trong Đảng. Nó để cho bọn vu vơ có thể chui vào hoạt động trong Đảng. Nó để cho khuyết điểm ngày càng chồng chất và phát triển ra.

Nếu theo thái độ thứ tư thì Đảng chỉ còn một nhóm cón con, vì số đông sẽ bị khai trừ hết. Mà chính những người có thái độ đó cũng bị khai trừ, vì họ đã phạm cái khuyết điểm *hẹp hòi*.

Kết luận: Trong công tác, trong đấu tranh, trong huấn luyện, các đảng viên, các cán bộ, cần phải luôn luôn tự hỏi mình, tự kiểm điểm mình và đồng chí mình. *Luôn luôn dùng và khéo dùng* cách phê bình và tự phê bình, thì khuyết điểm nhất định hết dần, ưu điểm nhất định thêm lên, và Đảng ta nhất định thắng lợi.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.263-265.*

#### *D. Phải rèn luyện tính Đảng.*

Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, cần phải có *tính đảng* mới làm được việc. kém tính đảng, thì việc gì cũng không làm nên.

Tính Đảng là gì?

*Một là:* Phải đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết.

*Hai là:* Việc gì cũng phải điều tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi đến chốn.

Phải hiểu rằng: Đảng có hiểu rõ tình hình thì đặt chính sách mới đúng. Mà muốn Đảng hiểu rõ thì đảng viên và cán bộ phải điều tra và báo cáo rõ ràng tình hình từng xã, từng huyện, từng tỉnh, từng khu.

Nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là "nồi vuông úp vung tròn", không ăn khớp gì hết.

*Ba là:* Lý luận và thực hành phải luôn luôn đi đôi với nhau.

Vì kém tính đảng mà có những bệnh sau này:

Bệnh ba hoa,	Bệnh chủ quan,
Bệnh địa phương,	Bệnh hình thức,
Bệnh ham danh vị,	Bệnh ích kỷ,
Bệnh thiếu kỷ luật,	Bệnh hủ hoá,
Bệnh cầu thả (gặp sao hay vậy)	Bệnh thiếu ngăn nắp,
Bệnh xa quần chúng.	Bệnh lười biếng,

Mắc phải một bệnh trong mười hai bệnh đó tức là hỏng việc. Vì vậy, chúng ta phải ráo riết dùng *phê bình và tự phê bình* để giúp nhau chữa cho hết những bệnh ấy. Có như thế Đảng mới chóng phát triển.

Phê bình nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình.

Tự phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình.

Tự phê bình và phê bình phải đi đôi với nhau. Mục đích là cho mọi người học lẫn ưu điểm của nhau và giúp nhau chữa những khuyết điểm.

*Về mặt Đảng thì phải thực hành những điều sau này:*

1. Phải nghiêm ngặt *kiểm tra*, các địa phương phải kiên quyết thực hành những nghị quyết của Đảng. Kiên quyết chống lại cái thói nghị quyết một đường, thì hành một nẻo.

2. Nơi nào sai lầm, ai sai lầm, thì *lập tức sửa chữa*. Kiên quyết chống thói nể nang và che giấu, chống thói "trước mặt thì nể, kể lẽ sau lưng". Phê bình thì phải rõ ràng, thiết thực, ngay thẳng, thành thật - mục đích là cốt sửa chữa, chứ không phải để công kích, cốt giúp nhau tiến bộ, chứ không phải làm cho đồng chí khó chịu, nản lòng.

3. Phải kiên quyết thực hành kỷ luật, tức là cá nhân phải tuyệt đối phục tùng tổ chức, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương.

4. Phải đòi hỏi mỗi đảng viên, trước hết là mỗi cán bộ, phải thật thà *tự phê bình*, tự sửa chữa những khuyết điểm của mình. Đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết. Kiên quyết chống bệnh tự mãn, tự túc, tự tư tự lợi, kiêu ngạo, ba hoa. Phải thực hành khẩu hiệu: "*Chí công vô tư; cần, kiệm, liêm, chính!*".

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.266-268.*

Những người cậy mình là "công thần cách mạng", rồi đâm ra ngang tàng, không giữ gìn kỷ luật, không thi hành nghị quyết của Đảng và của Chính phủ. Thế là họ kiêu ngạo, họ phá kỷ luật của Đảng và của Chính phủ.

Cần phải mời các ông đó xuống công tác hạ tầng, khếp họ vào kỷ luật, để chữa tính kiêu ngạo, thói quan liêu cho họ và để giữ vững kỷ luật của Đảng và của Chính phủ.

*Sửa đổi lối làm việc (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.286.*

Vì việc học tập chủ nghĩa còn kém, cho nên tư tưởng của nhiều cán bộ và đảng viên chưa thuần thực, trình độ lý luận còn non nớt. Do đó, trong khi thi hành chính sách của Đảng và của Chính phủ, đã xảy ra những khuynh hướng sai lầm hoặc "tả" hoặc "hữu" (như trong chính sách ruộng đất, mặt trận, dân tộc thiểu số, tôn giáo, chính quyền, v.v.).

Công tác tổ chức cũng còn kém, cho nên nhiều khi không đảm bảo được việc thi hành đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Vì vậy, *học tập chủ nghĩa, dùi mài tư tưởng, nâng cao lý luận, chỉnh đốn tổ chức* - là những việc cần kíp của Đảng.

*Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Lao động Việt Nam (11.2.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.166-167.*

... Những kẻ hủ hoá là vì thiếu đạo đức cách mạng, đồng thời vì các cơ quan thiếu kiểm tra, thiếu phê bình và tự phê bình. Thiếu những điều đó thì bất kỳ làm công tác gì cũng dễ hủ hoá.

*Thư gửi lớp cán bộ cung cấp (2.9.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.296.*

Đảng ta là một Đảng tiên phong anh dũng. Để làm tròn nhiệm vụ nặng nề mà vẻ vang của Đảng thì toàn thể cán bộ và đảng viên, từ trên đến dưới, bất kỳ ở địa vị nào, làm công việc gì, đều phải:



- Kiên quyết chấp hành đúng chính sách của Đảng và Chính phủ;
- Đi đúng đường lối quần chúng;
- Quyết tâm thực hiện đạo đức cách mạng là cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, quyết tâm tẩy bỏ cho kỳ hết bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí;
- Làm gương mẫu trong việc thi đua học tập, chiến đấu, tăng gia sản xuất, v.v..
- Thật thà tự phê bình và phê bình để luôn luôn tiến.

*Báo cáo tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá II (25.1.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.19.*

... Đảng lãnh đạo nông dân, không phải nông dân lãnh đạo Đảng; các cô các chú phải nhận rõ mình là giai cấp công nhân lãnh đạo nông dân. Cán bộ nào nói "mình thay mặt nông dân"... là nói sai. Mình là đảng viên phải phục vụ nông dân, lãnh đạo nông dân kháng chiến, kiến quốc, nhưng không phải là mình đứng vào địa vị nông dân.

*Bài nói tại Hội nghị nông vận và dân vận toàn quốc (05.02.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.29.*

...Chúng ta có thể nói một cách tự hào là: Đảng Lao động Việt Nam, thừa kế Đảng cộng sản Đông Dương, là một Đảng anh hùng, vì Đảng đã lãnh đạo nhân dân nổi lên làm cuộc Cách mạng tháng Tám thành công, đã lãnh đạo bộ đội, nhân dân kháng chiến mấy năm và càng kháng chiến càng mạnh.

Đã như vậy thì sao lại còn phải chỉnh Đảng ? Vì tuy số đông đảng viên gương mẫu, tận tâm tận lực phục vụ cách mạng, nhân dân, giai cấp, nhưng còn một số, không phải là ít, không làm đúng chính sách của Đảng, của Chính phủ, không đi đúng đường lối của nhân dân.

Những đảng viên ấy chưa thực đúng đắn, cho nên phải chỉnh.

Lúc Đảng Lao động Việt Nam ra đời có tuyên bố trước nhân dân, trước thế giới. Tuyên bố thế nào?

"Đảng Lao động Việt Nam gồm có những công nhân, nông dân, lao động trí óc yêu nước nhất, hy sinh nhất, gồm những người phụng sự nhân dân lao động, chí công vô tư, gương mẫu trong công tác kháng chiến và kiến quốc".

Nhưng các cô các chú cán bộ, đảng viên thử hỏi mình xem đã làm đúng với lời Đảng đã tuyên bố trước nhân dân, trước thế giới chưa? Chưa đúng!

Chỉ lấy một điểm mà nói:

*Trong Điều lệ Đảng có nói: đảng viên chẳng những phải giữ kỷ luật sắt, kỷ luật tự giác của Đảng mà còn phải giữ gìn kỷ luật chính quyền, của cơ quan đoàn thể cách mạng, của nhân dân.*

*Sự thực nhiều đảng viên, cán bộ chẳng làm đúng như thế, đã không giữ đúng kỷ luật của chính quyền, cơ quan, đoàn thể nhân dân. Thậm chí có khi phớt cả Thứ trưởng, Bộ trưởng, đi không xin phép, về không báo cáo, tưởng là đảng viên thì muốn làm trời làm đất gì thì làm.*

*Các đảng viên, cán bộ đó không biết rằng kỷ luật của chính quyền, của đoàn thể nhân dân và Đảng cũng là một.*

Còn đảng viên, cán bộ không biết giữ gìn đoàn kết giữa trong và ngoài Đảng, gây ra chia rẽ.

Bây giờ tôi nói chung cả anh em trong Đảng và ngoài Đảng.

Ở đây tôi nói thật hết, nói như rìu chém đá, rạ (dao rựa) chém đất. Có khuyết điểm là nói kỳ hết.

Một số cán bộ trong Đảng có cái tếu nhất là phớt kỷ luật của đoàn thể, cơ quan, không đoàn kết giữa trong ngoài. Như vậy tức là không đúng kỷ luật của Đảng, không đúng chính sách. Tuyên ngôn của Đảng. Đó là khuyết điểm chủ yếu. Do đấy sinh ra nhiều khuyết điểm khác...

Còn anh em ngoài Đảng thế nào? Anh em đó đã trông Đảng, nhìn Đảng qua những cán bộ, đảng viên ấy. Rồi tưởng Đảng thiên tư, thiên vị.

Các sự hiểu lầm ấy, Đảng phải phụ trách một phần. Vì sự giáo dục đảng viên như vậy chưa đầy đủ, sự kiểm soát chưa đầy đủ.

Còn một phần thì do anh em ngoài Đảng còn nghi ngờ Đảng. Khuyết điểm là: thấy cây nhưng không thấy rừng, thấy đảng viên như vậy thì

tưởng Đảng cũng như vậy.

Anh em ngoài Đảng cho Đảng là thiên tư, thiên vị. Có không ? Có. Nhưng cái "thiên" không phải như anh em ngoài Đảng đã tưởng. Cái "thiên" ở đây là:

Một thí dụ: trong việc chỉnh huấn, tất cả các đảng viên đều phải đến chỉnh huấn; còn các anh em ngoài nếu tự nguyện tự giác tham gia thì Đảng rất hoan nghênh, không bắt buộc ai.

Rồi đây trong chỉnh huấn phải có kiểm thảo. Tất cả các đảng viên bắt buộc phải đào cho đến tận gốc, tận rễ những sai lầm; không làm như thế không được.

Còn các anh em ngoài, tôi mong rằng anh em tiến hành tự phê bình và phê bình, nói cho hết sai lầm; Đảng rất hoan nghênh lòng tự nguyện tự giác đó.

Đảng không có bao che đâu! Nghĩ rằng Đảng bao che là không đúng. Tuyên ngôn đã nói: Đảng là của công nhân, nông dân, lao động trí óc. Như vậy, Đảng không phải là nhóm để tranh địa vị, tranh bổng lộc.

Nhưng cũng vì những hành động, thái độ của đảng viên, cán bộ trong cơ quan, đoàn thể nên anh em cán bộ ngoài Đảng, nhất là ở cơ quan chính quyền mà đa số là trí thức, có một thành kiến không đúng, tưởng Đảng và Chính phủ không trọng trí thức. Chính anh em cán bộ cũng có cảm tưởng như vậy. Sự thực không phải như thế ...

*Bài nói chuyện trong buổi lễ khai mạc lớp chỉnh huấn cán bộ đảng, dân, chính ở cơ quan Trung ương, (6.2.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.30-32.*

Một điểm nữa:

Sắp tới đây, trừ một số việc thật là thuộc về trong Đảng không đưa ra ngoài, còn nhiều việc khác, các cán bộ khi khai hội có thể sẽ mời anh em ngoài Đảng tham gia phát biểu, phê bình. Như vậy làm cho ngoài Đảng càng gần gũi Đảng và đó cũng là mong muốn của Đảng.

Làm như vậy thì:

- Một mặt trong Đảng có kiểm tra đôn đốc,
- Một mặt có anh em ngoài kiểm tra đôn đốc.

Như thế đảng viên và cán bộ ngoài Đảng cùng được giáo dục.

Nếu đảng viên không gương mẫu, người ngoài Đảng có thể nói là không xứng đáng. Hoặc anh em ngoài gương mẫu thì có thể đề nghị Đảng công nhận là đảng viên.

*Đảng sẽ thành một Đảng của nhân dân quần chúng thực sự. Có thể thì khuyết điểm mới sửa chữa được, ưu điểm mới phát huy được.*

Có sự đôn đốc kiểm tra của Đảng và nhân dân, những phần tử đầu cơ chui vào Đảng sẽ bị gạt ra, Đảng sẽ trở thành trong sạch, kiểu mẫu, thành tâm thành ý phục vụ nhân dân, cách mạng, tất cả các đảng viên sẽ thành người kiểu mẫu, đoàn kết giúp đỡ được anh em ngoài Đảng.

Đảng sẽ đi đến bước đó không xa nữa.

Ở đây, trong lớp chỉnh huấn này, các cô các chú trong, ngoài Đảng nghiên cứu, tự nhận xét phê bình, là bước đầu để đi đến mục đích trên. Vậy lúc kiểm thảo, đảng viên bắt buộc phải tự phê bình và phê bình, phải thật thành khẩn, đào đến tận gốc rễ, ưu khuyết điểm phải nói cho hết. Còn các anh em ngoài Đảng có gì cũng nên nói hết. Có hoài nghi gì Đảng cũng nói hết; đối với đảng viên cùng cơ quan, có gì cũng nói hết.

Đấy không phải là nói xấu mà là giúp cho Đảng sửa chữa.

Rất hoan nghênh và mong các cô, các chú làm được.

*Bài nói chuyện trong buổi khai mạc lớp chỉnh huấn cán bộ, Đảng, dân, chính ở cơ quan Trung ương, (6.2.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.39-40.*

... Trong mình có hai phe: một phe thiện và một phe ác. Hai phe cùng đấu tranh với nhau.

Nếu đấu tranh để phe thiện thắng thì phe ác phải bại.

Nếu không đấu tranh mà để cho phe thiện bại, thì là hỏng.

Cải tạo thế giới là việc to, phải trường kỳ gian khổ.

Kháng chiến để cải tạo nước nhà cũng phải trường kỳ và gian khổ. Muốn cải tạo mình, cũng phải trường kỳ và gian khổ, chứ không phải là dễ đâu.

Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được.

Ai cũng thấy siêng năng, trong sạch là tốt. Điều đó không ai chối cãi được. Thế mà sao vẫn không làm hay không làm được? Chẳng những không làm được mà còn làm trái lại? Đó là vì cái tâm không chính.

Phải thấy kẻ địch trong mình ta nó mạnh lắm. Đế quốc bên ngoài có thể dùng súng đạn để đánh được. Kẻ địch trong người không thể dùng lựu đạn mà ném vào được; nó vô hình, vô ảnh, không dàn thành trận, luôn luôn lẫn lút trong mình ta. Nó khó thấy, khó biết, nên khó tránh. Nhưng đã biết việc phải kiên quyết làm.

Làm không phải chuyện dễ. Nó khó như trèo núi, rất gay go và có khi nguy hiểm là đằng khác.

Như hồi trước, làm cách mạng mất đầu là thường.

Nhưng biết là phải thì làm. Mình bị hy sinh thì người khác sẽ làm. Người khác bị hy sinh thì người khác nữa lại làm.

Kiên quyết làm. Chính tâm là như vậy.

... Bây giờ nói đến tình, đến nghĩa:

Có người nói: người cộng sản là vô tình, là bất hiếu. Con làm cách mạng có khi phải bỏ cả bố mẹ. Cái đó có không? Có.

Người kiên quyết cách mạng nhất lại là người đa tình, chí hiếu nhất. Vì sao? Nếu không làm cách mạng thì chẳng những bố mẹ mình mà hàng chục triệu bố mẹ người khác cũng bị đế quốc phong kiến giày vò.

Mình không những cứu bố mẹ mình mà còn cứu bố mẹ người khác, bố mẹ của cả nước nữa.

Phải hiểu chữ hiếu của cách mạng rộng rãi như vậy.

Về tình cũng thế.

Con người dù là xấu, tốt, văn minh hay dã man đều có tình.

Người cách mạng hiểu tình một cách khác.

Hãy cân nhắc.

Bỏ thời gian, công tác để theo đuổi một người con gái, hay bo bo muốn cho vợ con thanh nhàn nhưng không lo việc nhà việc nước. Cái nào nặng cái nào nhẹ?

Gia đình to (là cả nước) và gia đình nhỏ: cái nào nặng? cái nào nhẹ? Người cách mạng chọn gia đình to. Vì người cách mạng biết nếu gia đình to bị áp bức, bóc lột thì gia đình nhỏ sẽ suy sụp, không phát triển được. Vì vậy không thể bo bo giữ gia đình nhỏ mà không nghĩ đến gia đình to.

Đấy là cách hiểu xa thấy rộng.

Phải hy sinh cái nhỏ cho cái lớn. Phải hy sinh cái riêng cho cái chung.

*Bài nói tại lớp chỉnh huấn Đảng Trung ương khoá 2(3.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.59-61.*

... Tôi nghe nói buổi chiều vừa khai hội phê bình cho đảng viên. Tóm tắt những sai lầm của đảng viên là xa cán bộ ngoài Đảng; khi nói chuyện, bàn bạc thì ra mặt làm thầy; việc không biết lại giấu dốt; đối đãi với anh em thì khách sáo, không chân thành thật thà.

... Anh em trong Đảng thì phải nhận xét, tự kiểm thảo phê bình, xem lại những điều anh em đã phê bình để sửa đổi, vì khuyết điểm ấy không đúng với sự giáo dục của Đảng. Đảng giáo dục đảng viên phải gần gũi nhân dân, cán bộ ngoài Đảng; phải thật thà, không lên mặt, biết sao nói vậy, không biết phải thật thà, không lên mặt, biết sao nói vậy, không biết phải học hỏi quần chúng nhân dân, không giấu dốt. Đối với mọi người, phải thật thà chân thành, không khách sáo, ngoại giao. Làm như thế thì cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng tin nhau, đoàn kết, học hỏi lẫn nhau để cùng tiến bộ.

... Nói chung, đại đa số câu hỏi đặt ra đều lấy cái "tôi", cái cá nhân mình làm chủ thể. Thí dụ: Dân đối với cái tôi thế nào? Đảng đối với tôi thế nào? Chính phủ đối với tôi thế nào? Anh em cán bộ tôi tương lai thế nào? Địa vị của tôi thế nào? Tóm lại là lấy cái tôi, lấy cá nhân mình làm

chủ thể, đòi quyền lợi của cá nhân mình mà không nói gì đến nghĩa vụ của mình. Phải nói: tôi đối với dân phải thế nào? đối với Đảng phải thế nào? đối với Chính phủ phải thế nào? Nói rộng ra là chỉ đòi nhân dân phục vụ mình mà không nói mình phải phục vụ nhân dân thế nào?

*Bài nói chuyện ở lớp chỉnh huấn cán bộ trí thức (7.8.1953),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia,  
H.2000, tr.107-108.*

...Có anh em nói chính sách của Đảng rất đúng đắn, nhưng không biết có quyết tâm làm không và có đủ cán bộ để làm không ?

1. Nhất định Đảng có quyết tâm thực hiện cho kỳ được chính sách ấy. Anh em thấy một số cán bộ địa phương không gương mẫu trong việc thực hiện chính sách. Chính vì thế, Đảng phải chỉnh huấn, làm cho cán bộ hiểu thấu và hết lòng hết sức thực hiện chính sách ấy.

2. Hơn nữa, Đảng phải làm sao cho cán bộ ngoài Đảng và nhân dân nhận thấy chính sách Đảng là đúng, cùng giúp Đảng thực hiện chính sách ấy.

Cho nên Đảng rất hoan nghênh anh em phê bình Đảng như chiều nay.

*Bài nói chuyện ở lớp chỉnh huấn cán bộ trí thức (7.8.1953),  
Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia,  
H.2000, tr.114-115.*

Đảng Lao động là tổ chức cao nhất của giai cấp cần lao và đại biểu cho lợi ích của cả dân tộc. Vì những điều sau này mà quyết định tính chất ấy.

1. Đảng kết hợp phong trào cách mạng Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin. Đảng giác ngộ giai cấp công nhân rành mạch, *lập trường* giai cấp dứt khoát, *tác phong* giai cấp đúng đắn.

*Tư tưởng* của Đảng là tư tưởng của giai cấp công nhân, nó đấu tranh cho lợi ích của toàn dân. Vì vậy, trong Đảng không thể có những tư tưởng, lập trường và tác phong trái với tư tưởng, lập trường và tác phong của giai cấp công nhân.

2. Đảng có *chính cương* rõ rệt, hiện nay thì giai cấp công nhân lãnh đạo toàn dân chống đế quốc và phong kiến, để giải phóng dân tộc và thực hiện dân chủ mới. Ngày sau thì tiến đến chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

3. Đảng có kỷ luật rất nghiêm khắc, tất cả đảng viên đều phải tuân theo. Tư tưởng chính trị và tổ chức của Đảng đều phải thống nhất. Trong Đảng không thể có những phần tử lạc hậu và đầu cơ.

4. Tất cả đảng viên phải *kiên quyết phục tùng* sự lãnh đạo tập trung của Đảng. Trong Đảng không thể có những phần tử hèn nhát lung lay.

5. Đảng phải luôn luôn giáo dục đảng viên về lý luận cách mạng. Đối với những đảng viên xuất thân là trí thức, tiểu tư sản, nông dân thì Đảng phải ra sức *cải tạo tư tưởng* khiến cho những đồng chí ấy thành những chiến sĩ của giai cấp công nhân.

Đảng có hàng chục vạn đảng viên. Ở các cấp chính quyền, ở trong bộ đội, ở các xí nghiệp, các trường học, các nông thôn, Đảng đều liên hệ chặt chẽ với quần chúng như chân tay ruột thịt. Ở Trung ương Đảng thì có những đồng chí nhiều kinh nghiệm, giàu quyết tâm, một lòng một chí phụng sự giai cấp và nhân dân. Vì vậy, Đảng là đảng của giai cấp lao động, mà cũng là đảng của toàn dân.

*Thường thức chính trị (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.230-231.*

*Mọi đảng viên có những quyền lợi sau:*

1) Có quyền tự do và thiết thực thảo luận cách thi hành chính sách của Đảng, trên các báo chí và trong các cuộc hội nghị của Đảng.

Để thi hành triệt để chính sách và công tác của Đảng, mọi đảng viên có quyền tự do phát biểu ý kiến của mình (trên báo chí và trong hội nghị của Đảng), dù ý kiến ấy không đồng ý với ý kiến của đại đa số, không ai được ngăn cấm.

2) Có quyền tuyển cử và ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng.

3) Có quyền đưa ra những đề nghị, những thanh minh, những lời kêu nài trước các cơ quan của Đảng, từ chi bộ đến Trung ương, không ai được ngăn trở.

4) Trong các cuộc hội nghị của Đảng có quyền phê bình đảng viên và cán bộ, phê bình công tác của các cơ quan Đảng.

Vì quyền phê bình ấy có thể nâng cao tinh thần hăng hái và tinh thần



phụ trách của các đảng viên: có thể đảm bảo sự đấu tranh của đảng viên chống những cái gì có hại đến Đảng; quyền phê bình là một vũ khí chống quan liêu, mệnh lệnh; nó cải thiện sự quan hệ giữa cán bộ và đảng viên; nó giúp cải thiện các công việc của Đảng.

Vì vậy, mọi người phải tôn trọng quyền phê bình của đảng viên.

*Thường thức chính trị (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.239-240.*

Tổ chức gốc rễ của Đảng là *chi bộ*. Chi bộ do *chi uỷ* lãnh đạo; các đảng viên chịu sự lãnh đạo của chi uỷ. Trên chi uỷ thì có huyện uỷ, tỉnh uỷ, khu uỷ lên Trung ương. Toàn thể đảng viên, toàn thể các cấp, tổ chức thống nhất lại theo một nguyên tắc nhất định. Nguyên tắc ấy tức là *dân chủ tập trung*. Nghĩa là:

#### **A. Tập trung trên nền tảng dân chủ.**

Cơ quan lãnh đạo của Đảng có uy tín và quyền lực chân chính. Những phương châm, chính sách, nghị quyết của Đảng, mọi đảng viên nhất định phải chấp hành. Kỷ luật của Đảng, mọi đảng viên phải tuân theo. Thế là *tập trung*. Nhưng tập trung ấy không phải là cá nhân chuyên chính; nó là xây dựng trên nền tảng *dân chủ*. Nghĩa là:

1. Các cơ quan lãnh đạo đều do *quần chúng* dân chủ bầu cử lên.
2. Phương châm, chính sách, nghị quyết của Đảng đều do *quần chúng* đảng viên tập trung kinh nghiệm và ý kiến lại mà thành. Rồi lại do các cuộc hội nghị của Đảng thảo luận giải quyết, chứ không ai được tự ý độc đoán.
3. *Quyền lực* của các cơ quan lãnh đạo do *quần chúng* đảng viên giao phó, chứ không phải tự ai tranh giành được. Vì vậy, người lãnh đạo phải gần gũi và học hỏi quần chúng đảng viên, nghe ngóng ý kiến của họ. Nếu lên mặt với quần chúng, lạm dụng quyền lực - thế là sai lầm.
4. *Trật tự* của Đảng là: cá nhân phải phục tùng tổ chức; số ít phải phục tùng số nhiều; cấp dưới phải phục tùng cấp trên; các địa phương phải phục tùng Trung ương.

#### **B. Dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung.**

Ở trong Đảng, mọi đảng viên có quyền nêu ý kiến, đặt đề nghị, tham gia giải quyết vấn đề. Nhưng quyết không được trái sự lãnh đạo tập trung của Đảng, trái nghị quyết và trái kỷ luật của Đảng. Quyết chống: không xét thời gian, địa điểm, điều kiện mà nói lung tung; tự do hành động; dân chủ quá trớn.

1- Chỉ có cơ quan *lãnh đạo* có quyền khai các cuộc hội nghị.

2- Tất cả các nghị quyết của Đảng phải do *cơ quan lãnh đạo chuẩn bị* kỹ càng, rồi giao cho các cấp *thảo luận*. Không được làm qua loa, sơ sài.

3- Khi bầu cử các *cơ quan lãnh đạo* trong Đảng, phải xem xét rất kỹ lưỡng để lập danh sách những đảng viên ứng cử.

4- Toàn thể đảng viên phải theo đúng Đảng cương thống nhất, kỷ luật thống nhất của Đảng. Toàn thể đảng viên phải theo *sự lãnh đạo thống nhất* của Trung ương.

Nói tóm lại: Để làm cho Đảng mạnh, thì phải mở rộng *dân chủ* (thật thà tự phê bình và phê bình), thực hành *lãnh đạo tập trung*, nâng cao tính tổ chức và tính kỷ luật.

*Thường thức chính trị (1953), Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.240-241.*

... Đoàn kết là sức mạnh của Đảng. Đoàn kết chặt chẽ và kỷ luật nghiêm khắc hai điều đó không thể rời nhau.

Kỷ luật nghiêm, để bảo đảm tư tưởng nhất trí và hành động thống nhất của toàn Đảng, toàn dân.

Chủ trương của Đảng ta là: Trong nội bộ thì mở rộng dân chủ, tự phê bình và phê bình. Nguyên tắc tổ chức thì cực kỳ nghiêm, tức là bất kỳ ở hoàn cảnh nào, mọi đảng viên và cán bộ cũng phải thật thà và triệt để chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, phải làm đúng chế độ gửi báo cáo và xin chỉ thị.

*Mỗi khi gặp tình hình mới, công tác mới, nhất là hiện nay chiến tranh đổi sang hoà bình, là một cuộc đổi mới rất lớn - tư tưởng của một số đảng viên và cán bộ không khỏi bỡ ngỡ, lệch lạc, hoặc "tả" hoặc "hữu" cho nên thống nhất ý chí, thống nhất hành động, thống nhất kỷ luật, tập trung lãnh đạo là cực kỳ cần thiết và cực kỳ quan trọng.*

Nhiệm vụ của Đảng ta là một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Để làm tròn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho Đảng, toàn thể cán bộ, đảng viên phải tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, phải tuyệt đối chấp hành mọi chính sách và nghị quyết của Đảng.

Hiện nay, chính sách của Đảng và của Chính phủ ta là: Thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến, giữ gìn và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc. Mọi hoạt động của Đảng của Chính phủ và của nhân dân ta đều nhằm vào mục đích ấy. Mọi lời nói, mọi việc làm của đảng viên và cán bộ ta đều phải nhằm vào mục đích ấy.

Các cơ quan tuyên truyền, tổ chức, giáo dục của Đảng phải làm cho cán bộ và đảng viên nhận rõ và theo đúng kỷ luật của Đảng. Đối với mỗi công tác quan trọng, cần phải làm cho mọi người hiểu cái gì nên làm, cái gì nên tránh, thế nào là đúng, thế nào là sai kỷ luật của Đảng. Như vậy kỷ luật của Đảng sẽ được bảo đảm, công tác của Đảng sẽ được thuận lợi, nhiệm vụ của Đảng sẽ chắc chắn hoàn thành.

Toàn thể đảng viên và cán bộ ta, hãy quyết tâm theo đúng kỷ luật của Đảng!

*Phải theo đúng kỷ luật của Đảng (22.8.1954), Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.335-336.*

... Kết quả lớn của Hội nghị: - Kiểm điểm kỹ sự lãnh đạo của Trung ương và nêu ra những khuyết điểm để sửa chữa.

Trong thắng lợi mà trông thấy khuyết điểm - chỉ có Đảng của giai cấp lao động, Đảng cách mạng chân chính mới làm được như vậy. Hội nghị đã nêu rõ được phương pháp thiết thực để kiện toàn sự lãnh đạo, như:

Lãnh đạo phải sát thực tế hơn.

Lãnh đạo phải tập thể và dân chủ, phải thống nhất và tập trung.

Phải nâng cao trình độ lý luận của toàn Đảng, và nâng cao trình độ tổ chức cho thích hợp với nhiệm vụ và công tác mới. Phải cải thiện sự lãnh đạo tổ chức.

Phải luôn luôn thực hiện tự phê bình và phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên.

Do chính sách và đường lối đúng đắn của Đảng, chúng ta đã thu được kết quả khá. Chúng ta quyết tâm thực hiện nhiều điều kể trên, thì thành tích chắc sẽ nhiều hơn.

*Lời bế mạc Hội nghị lần thứ 7 mở rộng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (12.3.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.491.*

... Trước đây, những đảng viên tốt ở nông thôn đã góp phần đưa kháng chiến đến thắng lợi. Hiện nay, những đảng viên tốt ở nông thôn đang góp sức thực hiện cải cách ruộng đất và những công việc khác. Đồng thời, chúng ta cần phải gắn liền với việc cải cách ruộng đất, tăng gia sản xuất, v.v. với việc củng cố và phát triển Đảng ở nông thôn.

Chi bộ mạnh hay yếu, công tác của chi bộ tốt hay là xấu, ảnh hưởng rất lớn đến việc cải tạo nông thôn.

Vì vậy, chỉnh đốn chi bộ là một việc quan trọng bậc nhất trong phong trào cải cách ruộng đất: loại những phần tử xấu ra, đưa những phần tử tốt vào để thêm lực lượng mới cho Đảng.

Khi kết nạp đảng viên mới, cần phải giữ đúng những điều kiện Trung ương đã quy định và kết hợp với những công tác trung tâm. Quyết không nên tùy tiện, cầu thả, tách rời công việc thực tế.

Trước khi kết nạp một đảng viên mới, phải dựa vào quần chúng mà xem xét cẩn thận:

- Thành phần giai cấp,
- Lịch sử đấu tranh,
- Trình độ giác ngộ,
- Quan hệ với quần chúng,
- Thái độ trong công tác.

Những điều ấy đã đủ còn phải giáo dục thêm về kỷ luật sắt và tự giác của Đảng và nhiệm vụ của người đảng viên: trọn đời hết lòng, hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

Khi kết nạp thì thủ tục phải nghiêm nhưng giản đơn: ý kiến của Đảng uỷ phụ trách (trong phát động quần chúng tức là Đoàn uỷ), của người giới thiệu và nghị quyết của đại hội chi bộ đối với những đảng viên mới, phải ghi rõ và kèm theo giấy xin vào Đảng. Cần thận như vậy, vừa để ngăn ngừa những phần tử xấu chui vào Đảng, vừa để tỏ rõ tính nghiêm chỉnh của Đảng ta và giáo dục ý thức tôn trọng Đảng cho người đảng viên mới.

Điều kiện đảng viên phải đúng, thủ tục vào Đảng phải nghiêm, đó là những điều rất cần thiết trong việc phát triển Đảng. Muốn có kết quả thắng lợi, ắt phải dựa vào quần chúng, tuyên truyền và giáo dục sâu cho quần chúng ý thức tham gia xây dựng Đảng.

*Phát triển Đảng ở nông thôn trong phát động quần chúng (7.6.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.570-571.*

... Tự do tư tưởng. - Chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do. Tự do là thế nào? Đối với mọi vấn đề, mọi người phải tự do bày tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Đó là một quyền lực mà cũng là một nghĩa vụ của mọi người.

Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hoá ra quyền tự do phục tùng chân lý.

*Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khoá I, trường Đại học Nhân dân Việt Nam (21.7.1956), Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.216.*

...Tự phê bình và phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất, nó giúp cho Đảng ta mạnh và ngày càng thêm mạnh. Nhờ nó mà chúng ta sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tiến bộ không ngừng.

Cho nên đảng viên và cán bộ cần phải nâng cao giác ngộ tư tưởng ngăn ngừa tự đại tự cao, mạnh dạn công khai tự phê bình, vui vẻ tiếp thu lời phê bình của người khác.

Đối với tự phê bình và phê bình, có ba thái độ khác nhau:

- Những đồng chí giác ngộ chính trị cao thì tự phê bình rất thật thà và kiên quyết sửa chữa khuyết điểm. Khi phê bình người khác, các đồng chí ấy thành khẩn, nhẫn nại, giúp đỡ họ sửa chữa. Đối với những kẻ sai lầm

rất nặng mà lại không chịu sửa đổi, thì các đồng chí ấy đấu tranh không nể nang.

Chúng ta phải học tập tinh thần và tác phong của các đồng chí ấy.

- Có một số ít người thì phê bình, giáo dục mấy cũng cứ ỳ ra, không chịu sửa đổi.

Đối với hạng người này, chúng ta cần phải nghiêm khắc, phải mời họ ra khỏi Đảng, để tránh "con sâu làm rầu nồi canh".

- Thái độ của một số khá đông cán bộ là: đối với người khác thì phê bình đúng đắn, nhưng tự phê bình thì quá "ôn hoà". Các đồng chí ấy không mạnh dạn công khai tự phê bình, không vui lòng tiếp thu phê bình - nhất là phê bình từ dưới lên, không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của mình, thường tìm những "khó khăn khách quan" để tự biện hộ. Nói tóm lại: đối với người khác thì các đồng chí ấy rất "mác - xít", nhưng đối với bản thân mình thì mắc vào chủ nghĩa tự do.

Nói chung, các đồng chí ấy rất trung thành với Đảng, với nhân dân; nhưng tư tưởng và tác phong chưa thuần, đang mang ba lô chủ nghĩa cá nhân hoặc nặng hoặc nhẹ. Họ sợ mất "thể diện", mất "uy tín". Họ quên rằng không thực hiện tự phê bình và phê bình, thì nhiều khuyết điểm nhỏ sẽ cộng thành khuyết điểm to, nó sẽ rất tai hại cho công tác.

Chúng ta phải giúp đỡ các đồng chí này. Các tổ chức của Đảng thì cần mở rộng dân chủ nội bộ, thực hiện thường xuyên tự phê bình và phê bình - nhất là phê bình từ dưới lên. Toàn thể đảng viên - trước hết là các cán bộ phụ trách - phải làm gương mẫu tự phê bình và phê bình.

*Tự phê bình và phê bình (14.6.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.575-576.*

... Liên hệ với tình hình Đảng ta, chúng ta đặc biệt nhận thức thêm: Đảng ta có tập thể lãnh đạo, nhưng còn thiếu sót.

Vì chúng ta còn kém về trình độ lý luận và về mặt nắm tình hình thực tế.

Vì trong Đảng ta chưa xây dựng hẳn hoi các chế độ công tác thích hợp.

Vì dân chủ nội bộ chưa thật mở rộng, vì phê bình và tự phê bình chưa được phát huy, nhất là phê bình từ dưới lên.

Để sửa chữa những thiếu sót đó chúng ta cần phải tăng cường *tập thể lãnh đạo* từ Trung ương đến địa phương trong Đảng và trong cơ quan chính quyền.

Tập thể lãnh đạo phải đi đôi với *cá nhân phụ trách*.

Phải định rõ chế độ làm việc, bảo đảm nguyên tắc lãnh đạo cao nhất của Đảng, tức là tập thể lãnh đạo.

Phải mở rộng dân chủ; phải mở rộng phê bình và tự phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên.

Phải nâng cao trình độ lý luận, gắn liền với công tác lý luận với thực tiễn cách mạng, phải đi sát thực tế, phải liên hệ mật thiết với quần chúng.

Phải luôn luôn nhớ rằng: điều quan trọng bậc nhất trong kế hoạch kinh tế của chúng ta hiện nay là *nhằm cải thiện đời sống của nhân dân*.

Chúng ta phải nhận rằng: *hiện tượng sùng bái cá nhân* có trong một chừng mực nào đó trong Đảng và ngoài Đảng; tuy nó chưa gây ra tệ hại nghiêm trọng, nhưng nó cũng hạn chế sáng kiến và tinh thần tích cực của đảng viên và của nhân dân.

Từ Trung ương đến địa phương đều có hiện tượng ấy.

Để sửa chữa hiện tượng sùng bái cá nhân, chủ yếu là dùng *phương pháp giáo dục*; đồng thời nâng cao vai trò của Đảng, của tập thể, của nhân dân.

\*

\* \*

Trong hội nghị này, các đồng chí đã thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình Trung ương và Bộ chính trị; thế là tốt. Chúng ta không sợ khuyết điểm, vì chúng ta có đủ nghị lực và quyết tâm để sửa chữa khuyết điểm.

Thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm. Vì vậy, chẳng những chúng ta phải thực hiện mở rộng phê bình và tự phê bình trong Đảng và trong cơ quan chính quyền, mà chúng ta còn phải hoan nghênh những lời phê bình thành thật của nhân dân.

*Lời bế mạc Hội nghị lần thứ 9 (mở rộng) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (24.4.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.157-158.*

... Tự phê bình là cá nhân (cơ quan hoặc đoàn thể) thật thà nhận khuyết điểm của mình để sửa chữa, để người khác giúp mình sửa chữa, mà cũng để người khác biết mà tránh những khuyết điểm mình đã phạm.

Phê bình là thấy ai (cá nhân, cơ quan, đoàn thể) có khuyết điểm thì thành khẩn nói cho họ biết để họ sửa chữa, để họ tiến bộ.

Mục đích tự phê bình và phê bình đều nhằm giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, cùng nhau tiến bộ.

Từ xưa đến nay, có bao giờ bọn phong kiến, tư bản, đế quốc, thực dân tự phê bình và để người khác phê bình chúng không? Không! Bởi vì chúng không muốn mà cũng không thể sửa chữa khuyết điểm căn bản của chúng là chế độ người bóc lột người. Hơn nữa, ai phê bình thì bị chúng khủng bố. Chỉ có nhân dân dám phê bình chúng bằng cách mạng đánh đổ chúng.

Dưới chế độ dân chủ, thì mọi người, trước hết là mọi cán bộ, mọi cơ quan và đoàn thể cần phải thật thà tự phê bình và hoan nghênh người khác phê bình mình; có như vậy mới tiến bộ được.

Phê bình là cốt để giúp nhau tiến bộ. Cho nên phê bình phải có *thái độ thành khẩn, tính chất xây dựng*. Không nên phê bình ẩu, phê bình suông. Khi phê bình cần phải xét nguyên nhân của khuyết điểm, phải cân nhắc đến ưu điểm, phải đề ra cách sửa chữa. Thí dụ: nhân dân ta mạnh dạn phê bình. Đó là một điều rất tốt. Thế là dân chủ thực sự.

... Đảng và Chính phủ ta rất sẵn sàng nhận những lời phê bình của nhân dân và có quyết tâm sửa chữa. Cho nên khi phê bình, chúng ta cần



phê bình một cách thiết thực và đề nghị phương pháp sửa chữa hợp lý. Phê bình và giúp đỡ sửa chữa, đó là quyền lợi và nghĩa vụ dân chủ của nhân dân ta.

Chỉ có đảng chân chính cách mạng và chính quyền thật dân chủ mới *dám mạnh dạn tự phê bình, hoan nghênh phê bình, và kiên quyết sửa chữa*. Do tự phê bình và phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên - mà chúng ta đoàn kết càng chặt chẽ, càng đồng tâm nhất trí, càng tiến bộ không ngừng, càng chắc chắn thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

*Tự phê bình, phê bình, sửa chữa (26.7.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.222-223.*

Đảng viên, cán bộ và nhân dân, ai đã bị xử trí sai thì cần phải khôi phục Đảng tịch, quyền lực và danh dự cho họ ...

... *Việc sửa chữa phải kiên quyết và có kế hoạch*. Việc gì sửa được ngay thì phải làm ngay. Việc gì chưa sửa được ngay, thì phải kết hợp trong kiểm tra lại mà làm.

Chúng ta cần phát huy những thắng lợi đã thu được, đồng thời chúng ta phải kiên quyết sửa chữa những sai lầm.

*Thư gửi đồng bào nông thôn và cán bộ nhân dịp cải cách ruộng đất ở miền Bắc cơ bản hoàn thành (18.8.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.236.*

... Công tác cải cách ruộng đất, chính đốn tổ chức đã mắc những sai lầm rất nghiêm trọng, làm tổn thất nặng nề cho ta về nhiều mặt. Nhưng chúng ta đã thấy những sai lầm đó và quyết tâm sửa chữa, thì nhất định sửa chữa được. Vì Đảng ta là một Đảng chỉ vì lợi ích của nhân dân mà phấn đấu, ngoài ra không có một lợi ích riêng nào khác. Trải qua bao nhiêu năm đấu tranh anh dũng và gian khổ, Đảng ta không bao giờ sợ khổ, sợ khó và cũng không hề sợ vạch rõ khuyết điểm của mình. Có khuyết điểm thì Đảng thành khẩn nhận và kiên quyết sửa chữa. Vì vậy Đảng đã được nhân dân đồng tình và ủng hộ, đã vượt được nhiều khó

khăn, thu được nhiều thắng lợi, luôn luôn nắm vững và nêu cao ngọn cờ lãnh đạo của Đảng.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ, trung, cao cấp quân đội (11.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.269.*

... Đảng đã có những thành tích lãnh đạo nhân dân giành được những thắng lợi như đã nói trên. Nhưng Đảng cũng đã có những sai lầm khuyết điểm trong cải cách ruộng đất. Là một Đảng chân chính cách mạng, Đảng thật thà nhận sai lầm khuyết điểm của mình, quyết tâm sửa chữa và nhất định sửa chữa được ...

Đảng cũng ở trong xã hội. Đảng là do nhiều người cách mạng họp lại, cho nên dù với sự rèn luyện theo chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng có nhiều ưu điểm, nhưng cũng không tránh khỏi khuyết điểm. Khi có khuyết điểm, Đảng hoan nghênh phê bình, thật thà tự phê bình và kiên quyết sửa chữa. Vì vậy Đảng ngày càng tiến bộ, càng mạnh mẽ.

Trong nội bộ Đảng có dân chủ rộng rãi, đồng thời có kỷ luật nghiêm khắc. Người đảng viên phải khiêm tốn, thành khẩn. Không có đảng viên nào có thể đứng trên Đảng, tự cho mình là hơn Đảng.

*Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khoá II trường Đại học nhân dân Việt Nam (8.12.1956), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.278-279.*

... Trên con đường phát triển cách mạng của mình, Đảng ta, quân đội ta cũng như mỗi đồng chí chúng ta luôn luôn có ưu điểm và không tránh khỏi có khuyết điểm. Chỉ có không ngừng đấu tranh, phê bình và tự phê bình, nhận rõ đúng sai, phát huy cái đúng, khắc phục cái sai, mới có thể làm cho mình, cho Đảng, làm cho cách mạng tiến bộ mãi.

*Nói chuyện tại Hội nghị chỉnh huấn cán bộ trung, cao cấp trong quân đội (16.5.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.352.*

... Ý thức tổ chức, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm kém. Các cô, các chú biết Đảng là một tổ chức tiên phong. Vì vậy, phải có những đường lối

chính sách đưa ra thực hành trong nhân dân, nếu kém ý thức tổ chức là làm cho lực lượng Đảng ta yếu đi một phần. Đảng ta gồm những người con ưu tú trong công nhân, nông dân, trí thức và các tầng lớp khác; già có, trẻ có, trai có, gái có, có hàng chục vạn đảng viên. Muốn mọi chính sách của Đảng thực hiện được thì phải có kỷ luật. *Kỷ luật của Đảng là tự nguyện tự giác, đã tự nguyện tự giác là kỷ luật sắt, rất nghiêm, tất cả đảng viên già trẻ, trên dưới đều phải tuân theo.* Nếu không giữ gìn nghiêm túc kỷ luật và giảm bớt lực lượng của Đảng, khó thực hiện được nhiệm vụ. *Đảng có tổ chức, có kỷ luật, dù Đảng giao việc gì khó mấy cũng phải làm được.* Nếu sợ khó khăn, không thích làm, hoặc chọn việc dễ, là không có tinh thần trách nhiệm, làm giảm bớt lực lượng của Đảng. Hiện giờ cán bộ, đảng viên tỉnh ta ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm kém, thậm chí một số tuy chỉ là số ít, muốn nghỉ, bỏ công việc, như thế có đúng không? Có xứng đáng là người đảng viên không? Tiêu chuẩn của đảng viên, các cô, các chú có nhớ không? Có 6 điều. Một trong 6 điều là trọn đời phấn đấu cho Đảng cho chủ nghĩa cộng sản. Muốn nghỉ, muốn bỏ việc thì không phải trọn đời mà chỉ làm một đoạn thôi, thế thì Đảng không ra Đảng, cách mạng không ra cách mạng.

*Bài nói chuyện với đại biểu cán bộ, đảng viên tỉnh Hà Tĩnh (15.6.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.417-418.*

... Bây giờ tôi nói đến vấn đề Đảng. Đảng là tổ chức tiên phong của nhân dân lao động, mà trước hết là giai cấp công nhân. Đảng lãnh đạo nhân dân làm cách mạng đã thắng lợi. Đảng lãnh đạo nhân dân kháng chiến cũng thắng lợi. Bây giờ chúng ta đang làm nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, củng cố miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, tranh thủ miền Nam, đấu tranh giành thống nhất nước nhà. Đảng phải lãnh đạo nhân dân làm việc đó, như thế Đảng ta phải rất mạnh, phải phát triển không ngừng, nhưng phải nhiều về số lượng đồng thời phải có chất lượng tốt mới làm tròn được nhiệm vụ lãnh đạo.

*Bài nói chuyện nhân dịp về thăm khu mỏ (04.10.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.516.*

... Trước khi thành lập Đảng ta, trong nước có ba nhóm cộng sản. Năm 1930 họp bàn về việc thống nhất. Lúc này địch khủng bố dữ. Các đại biểu phải bí mật ra Hương Cảng. Giả đi xem đá bóng, ngồi ở sân cỏ mà bàn bạc. Rồi đồng ý với nhau ba nhóm thống nhất lại thành Đảng Cộng sản Đông Dương.

Đảng ta ra đời trong lúc thực dân Pháp đang đàn áp gắt gao. Đảng mới ra đời đã tổ chức lãnh đạo cuộc đấu tranh rất anh dũng là Xô viết Nghệ Tĩnh.

Đảng 12 tuổi thì tổ chức phong trào du kích đánh Pháp, đánh Nhật.

15 tuổi tổ chức lãnh đạo Cách mạng tháng Tám thành công.

17 tuổi lãnh đạo kháng chiến và 24 tuổi, kháng chiến thắng lợi.

Hoà bình lập lại, Đảng lãnh đạo và tổ chức nhân dân ta xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Thế là trong 30 năm mà Đảng ta đã làm được hai cuộc cách mạng: Cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vì sao Đảng ta có những thắng lợi như thế?

Lúc đầu, Đảng có rất ít đảng viên, và lại thường bị thực dân Pháp bắt bớ, bỏ tù. Nhưng Đảng ta vẫn tiến lên. Tới Cách mạng tháng Tám, số đảng viên xấp xỉ 5.000 người, trong đó có một số đang bị giam ở các nhà tù đế quốc. Non 5.000 đảng viên mà tổ chức lãnh đạo 24 triệu đồng bào khởi nghĩa, cách mạng cả nước thành công..

Vì sao mà Đảng anh hùng như thế? Tuy lúc bấy giờ làm cách mạng, thì hoặc là tiếp tục hoạt động cho đến khi cách mạng thành công, hoặc là bị bắt, bị giết. Nhưng vì tin tưởng rằng Đảng nhất định thành công, cách mạng nhất định thắng lợi, cho nên người này bị bắt, có người khác thế, một người bị giết thì có trăm người khác thay. Đảng viên thì rất đoàn kết, nhất trí, rất gần gũi nhân dân. Cho nên tuy đảng viên ít nhưng Đảng vẫn lãnh đạo được cách mạng thành công.

*Bài nói tại Hội nghị nghiên cứu lịch sử Đảng của Ban Tuyên giáo Trung ương (22.11.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.552-553.*

... Về lãnh đạo từ tỉnh, huyện đến chi bộ, phải làm đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể và cá nhân phụ trách.

Nội bộ phải thật đoàn kết. Mọi việc đều bàn bạc một cách dân chủ và tập thể. Khi đã quyết định rồi thì phân phối công tác phải rành mạch, giao cho một hoặc mấy đồng chí phụ trách làm đến nơi đến chốn. Trong khi thi hành phải tôn trọng nguyên tắc báo cáo và thỉnh thị.

*Bài nói chuyện với cán bộ và nhân dân tỉnh Hải Ninh (20.2.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.67-68.*

... Đảng ta phấn khởi chuẩn bị Đại hội toàn quốc lần thứ ba. Tất cả các chi bộ đang sôi nổi bàn bạc dự thảo Điều lệ Đảng.

Đây là một dịp rèn luyện chính trị rất quan trọng và rộng khắp cho toàn Đảng. Cho nên tất cả đảng viên (cũ cũng như mới) cần phải hăng hái tham gia thảo luận.

Thảo luận thế nào cho có kết quả tốt?

Theo ý tôi thì một cách tốt nhất là: Trước khi thảo luận, mỗi đồng chí phải nghiên cứu thật kỹ bản dự thảo Điều lệ Đảng. *Khi thảo luận ở chi bộ thì mỗi đồng chí phải liên hệ đúng đắn Điều lệ Đảng với công tác của chi bộ và của mình để góp ý đầy đủ ý kiến với Đại hội Đảng.* Phải thành khẩn tự phê bình tư tưởng và công tác của mình, sửa chữa những khuyết điểm để củng cố tốt chi bộ và để rèn luyện mình trở thành người đảng viên tốt.

- *Cương lĩnh chung nói:* Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân ... gồm những người giác ngộ, tiên tiến, gương mẫu, dũng cảm và hy sinh nhất, thì phải liên hệ mình đã thật đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân chưa? Mình đã thật sự gương mẫu trong mọi việc chưa?

- *Nhiệm vụ của chi bộ điều "41" nói:*

a) Thực hiện các nghị quyết và chỉ thị cấp trên, tổ chức quần chúng thực hiện các chủ trương và chính sách của Đảng ...

b) Phản ánh lên cấp trên yêu cầu, nguyện vọng của quần chúng, hết sức quan tâm đến việc nâng cao mức sống vật chất và văn hoá của quần chúng ... thì phải *liên hệ* chi bộ đã thực hiện những nhiệm vụ ấy thế nào? có thiếu sót gì và cần sửa chữa như thế nào?...

- *Nhiệm vụ của đảng viên nói*: Tích cực phấn đấu để thực hiện chính sách của Đảng ... Phục tùng nghiêm chỉnh kỷ luật của Đảng ... Hết lòng hết sức phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân ... thì liên hệ mình đã làm đúng như vậy chưa?

- Điều "1" trong nhiệm vụ của đảng viên nói: Tuyệt đối trung thành và thật thà với Đảng, không giấu giếm, xuyên tạc sự thật... thì phải liên hệ trong những hoạt động chính trị của mình trước kia và hiện nay, việc đúng và việc sai, mình đã thật thà nói hết với Đảng chưa? hay còn giấu giếm phần nào?...

Nói tóm lại phải lấy *mười điểm nhiệm vụ của đảng viên* mà đối chiếu một cách thật thà tư tưởng và hành động của mình.

- Để các chi bộ thảo luận tốt, thì cấp trên phải lãnh đạo, giúp đỡ, theo dõi, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm. Có khi các chi bộ nêu những câu hỏi khó, nếu chưa chắc chắn thì nên hỏi Trung ương, không nên giải thích hoặc trả lời một cách miễn cưỡng.

Phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình; phải gom góp ý kiến của đảng viên để giúp đỡ Trung ương chuẩn bị Đại hội Đảng cho thật tốt.

- Trong dịp *chuẩn bị Đại hội Đảng*, các đảng viên và chi bộ cần phải kết hợp chặt chẽ với công tác khác của mình. Thí dụ:

*Ở nông thôn* thì phải kết hợp với việc củng cố và phát triển tổ đổi công và hợp tác xã cho tốt, làm tốt việc cải tiến nông cụ, thủy lợi, phân bón, v.v. nhằm tranh thủ vụ chiêm và vụ mùa, thắng lợi vượt mức và toàn diện.

*Ở các xí nghiệp* thì phải kết hợp với cuộc thi đua thực hiện khẩu hiệu "nhiều, nhanh, tốt, rẻ" để hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm nay và chuẩn bị tốt cho kế hoạch năm năm.

Cuộc thảo luận dự thảo Điều lệ Đảng phải nhằm ba điều:

- Nâng cao đạo đức cách mạng của đảng viên.
- Đoàn kết và củng cố tốt chi bộ.
- Đẩy mạnh và hoàn thành tốt những nhiệm vụ của Đảng đã đề ra.

Đại hội Đảng rất quan hệ đến tương lai cách mạng của Đảng và của nhân dân ta. Đại hội sẽ làm cho Đảng ta đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, tư tưởng và hành động đã nhất trí, càng nhất trí hơn nữa. Cho nên, toàn thể đồng chí ta phải thảo luận kỹ càng các đề án và đóng góp ý kiến dồi dào, để bảo đảm Đại hội thành công thật tốt đẹp.

*Một cách thảo luận Điều lệ Đảng (3.4.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.117-119.*

... Thảo luận các Văn kiện Đại hội Đảng là một dịp học tập tiến bộ. Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ cần căn cứ vào những Văn kiện đó, liên hệ với công tác thực tế của mình, để nâng cao tư tưởng, ý thức tổ chức và kỷ luật, đồng thời đẩy mạnh công tác tiến bộ hơn nữa. Vì mỗi đảng viên tốt, mỗi chi bộ tốt là Đảng được mạnh thêm một phần; đảng viên kém, chi bộ kém là những khâu yếu của Đảng. Điều đó nói chung là đúng, nói riêng với các chi bộ ở các cơ quan chung quanh Trung ương càng đúng.

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ các cơ quan Chính, dân, Đảng Trung ương (1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.166.*

... *Mỗi đảng viên* ta phải là chiến sĩ tích cực gương mẫu, xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và của nhân dân.

*Mỗi chi bộ* ta phải là một hạt nhân vững chắc, lãnh đạo đồng bào thi đua yêu nước, cần kiệm xây dựng nước nhà.

*Mỗi cấp uỷ* Đảng phải là động cơ mạnh mẽ thúc đẩy phong trào cách mạng sôi nổi tiến lên.

*Diễn văn bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ ba của Đảng Lao động Việt Nam (10.9.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.204.*

... Sắp tới đây, Trung ương Đảng sẽ mở cuộc chỉnh huấn cho đảng viên, đoàn viên và tất cả mọi người, làm cho tất cả hiểu rõ hơn trách nhiệm làm chủ của mình, hiểu rõ nhiệm vụ sản xuất và tiết kiệm trong giai đoạn mới, giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện phương châm "mình vì mọi người, mọi người vì mình", phê phán lối suy nghĩ cá

nhân chủ nghĩa "ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau", nhất là đảng viên, đoàn viên thì càng không thể suy tính theo lối đó, mà phải xung phong, gương mẫu trong mọi lúc, mọi công việc, phải thực hiện phương châm "khổ trước, sướng sau".

*Bái nói chuyện với công nhân nhà máy cơ khí Duyên Hải (Hải Phòng) (16.3.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.299.*

Nam Định có hơn một triệu dân, có gần 2 vạn 5 nghìn đảng viên và hơn 3 vạn 6 nghìn đoàn viên thanh niên lao động. Tức là cứ 100 người thì có 2 đảng viên và 3 đoàn viên. Thế là ít. Đảng viên gái (2.554 đồng chí) cũng quá ít. Cần phải có kế hoạch chu đáo để phát triển Đảng và đoàn hơn nữa.

... Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ phải luôn luôn tự hỏi mình: mình đã xứng đáng với vai trò lãnh đạo của Đảng hay chưa? Sự thật là sinh hoạt nhiều chi bộ còn chưa tốt, việc giáo dục đảng viên chưa được chặt chẽ và kịp thời. Có cán bộ, đảng viên còn lãng phí nhiều trong việc cưới xin, ma chay trong gia đình mình. Thậm chí có đảng viên còn nấu rượu lậu. Họ phạm kỷ luật của Đảng, phạm pháp luật của Nhà nước, họ mất đạo đức cách mạng của người đảng viên, làm gương xấu cho quần chúng.

Trong Tỉnh uỷ thì kém đoàn kết, nội bộ thiếu dân chủ. Tỉnh uỷ mà thiếu đoàn kết thì đoàn kết sao được đảng viên và nhân dân. Kết quả là ảnh hưởng không tốt đến các ngành, các cấp trong tỉnh, đến việc thực hiện các chủ trương công tác chung của địa phương. Do đó mà Tỉnh uỷ lãnh đạo yếu, lãnh đạo còn chung chung, chưa đi sâu đi sát, chưa chú ý việc lãnh đạo điển hình, thiếu tập trung thường xuyên vào công tác trung tâm.

Ngay trên tỉnh cũng còn hiện tượng hình thức, tốn kém tiền bạc của Nhà nước, lãng phí công sức của nhân dân, như việc làm cổng nhà triển lãm, việc phá đi xây lại nền nhà của Tỉnh uỷ... Trung ương và Bác rất phiền lòng về những khuyết điểm ấy. Chúng ta phải luôn luôn thật thà tự phê bình và nghiêm chỉnh phê bình để cùng nhau tiến bộ.

Bác mong rằng sau Đại hội này, toàn Đảng bộ Nam Định sẽ ra sức khắc phục khuyết điểm, phát triển ưu điểm, đoàn kết một lòng, thực hiện



đầy đủ nghị quyết của đại hội, biến nghị quyết đó thành quyết tâm của đảng viên, đoàn viên và đồng bào cả tỉnh, để xây dựng tỉnh Nam Định thành một tỉnh giàu mạnh, làm kiểu mẫu cho toàn miền Bắc, thiết thực góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

*Bài nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định (21.5.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.85-86.*

Công việc của Đảng và Nhà nước ngày càng nhiều. Muốn hoàn thành tốt mọi việc, thì toàn thể đảng viên và cán bộ phải chấp hành nghiêm chỉnh đường lối và chính sách của Đảng. Và muốn như vậy, thì các cấp uỷ đảng phải tăng cường công tác kiểm tra. Vì kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố đảng về tư tưởng về tổ chức.

Trong hai năm qua, nói chung các cấp uỷ đảng đã chú ý lãnh đạo công tác kiểm tra và chấn chỉnh uỷ ban kiểm tra. Tuy vậy, hiện nay còn có một số cấp uỷ đảng coi nhẹ và không chú ý lãnh đạo công tác kiểm tra. Thậm chí còn có uỷ viên tỉnh và huyện cho công tác kiểm tra là "vạch lá tìm sâu", làm giảm thành tích của địa phương mình, v.v... Đó là thành kiến sai lầm, cần phải sửa chữa.

Uỷ ban kiểm tra các cấp cũng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình đã cố gắng trong việc giúp các cấp uỷ giữ gìn kỷ luật của Đảng và đóng góp vào chính trị xây dựng Đảng. Đó là những *ưu điểm* của các cán bộ kiểm tra. Nhưng vẫn còn những *nhược điểm* cần phải khắc phục. Ví dụ:

- Công tác kiểm tra còn bị động và nặng về giải quyết những vụ vi phạm kỷ luật trước mắt, chưa chủ động về việc giải quyết toàn diện vấn đề giữ gìn kỷ luật và chấp hành Điều lệ của Đảng để nâng cao ý thức của đảng viên và cán bộ một cách căn bản và lâu dài.

- Việc xử lý kỷ luật, xét thư khiếu nại làm còn chậm chạp. Kiểm tra đảng viên phạm sai lầm còn chưa chủ động. Việc hướng dẫn vận dụng phương châm kỷ luật chưa được chặt chẽ, để cho kỷ luật đảng có chỗ bị

buông lỏng, vì vậy mà thiếu tác dụng giáo dục và ngăn ngừa đảng viên khỏi phạm kỷ luật.

*Bài nói tại Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra của Đảng (29.7.1964), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.300-301.*

"Tích cực thực hiện dân chủ với nhân dân hơn nữa. Trong hợp tác xã nông nghiệp, mọi việc sản xuất, phân phối, quản lý kinh tế, bầu cử các cơ quan phụ trách đều phải để cho nhân dân bàn bạc kỹ và tự mình quyết định một cách thật sự dân chủ. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên cần thường xuyên tự phê bình trước nhân dân, khuyến khích nhân dân phê bình. Khiêm tốn lắng nghe ý kiến của nhân dân để phát huy tốt những việc tốt, sửa chữa những việc sai, làm công tác tốt hơn.

... Nhân dân ta rất yêu mến Đảng ta. Phải khuyến khích nhân dân góp phần xây dựng Đảng như: góp ý kiến với chi bộ trong việc tuyển chọn người vào Đảng, tuyển chọn cán bộ lãnh đạo. Làm được như thế, mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân sẽ càng thêm mật thiết".

*Thư gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng bộ Đảng lao động Việt Nam tỉnh Nghệ An, (21.7.1969), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.481.*

## IX. CÔNG TÁC KIỂM TRA ĐẢNG VIÊN

### 1. Vai trò, vị trí, ý nghĩa của công tác kiểm tra

Các ban chấp hành Đảng uỷ phải quản lý và kiểm soát rất tỉ mỉ việc thi hành các chương trình hành động đó.

*Thư gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, (20.4.1931), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 3, tr.75.*

Tự mình làm lấy, tự giác, tự động, tự chủ. Lao động, sáng tạo, quyết đoán... Cần theo dõi, kiểm tra, khảo sát, chỉ đạo, hội báo.

*Mục đọc sách: Những hiểu biết cơ bản về quân sự. Bài giảng của Uỷ viên trường, (1943), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 3, tr.430.*

Chỉ thị gửi cho chi bộ phải dễ hiểu dễ các đồng chí có thể thảo luận và nghiên cứu thi hành: không khi nào được dùng mệnh lệnh. Phải chú ý kiểm tra công tác của các tổ chức Đảng cấp dưới.

*Những thủ đoạn của đế quốc Pháp, Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 3, tr.574.*

Một điều thiếu sót nữa là trong khi làm công tác. kế hoạch đã sơ sài. phân công đã không sáng suốt, rồi sau khi làm lại không chịu kiểm điểm lại.

Ta thường có tính tới đâu hay đó, xong việc thì thôi không biết ưu điểm hay khuyết điểm của mình, làm như thế mong tiến bộ sao được.

*Thiếu óc tổ chức - một khuyết điểm lớn trong các Uỷ ban nhân dân, (4.10.1945), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 4, tr.39.*

Thích làm việc bằng giấy tờ thật nhiều. Ngồi một nơi chỉ tay năm

ngón không chịu xuống địa phương kiểm tra công tác và để chỉ vạch những kế hoạch thi hành chỉ thị, nghị quyết của Đoàn thể cho chu đáo. Những chỉ thị, nghị quyết cấp trên gửi xuống các địa phương có thực hiện được hay không, các đồng chí cũng không biết đến. Cái lối làm việc như vậy rất có hại. Nó làm cho chúng ta không đi sát phong trào, không hiểu rõ được tình hình bên dưới, cho nên phần nhiều chủ trương của chúng ta không thi hành được đến nơi đến chốn.

*Thư gửi các đồng chí Bắc Bộ, (01.3.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.73.*

Đảng phải luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hoá ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng.

... Bất cứ việc to việc nhỏ, chúng ta phải xét rõ và làm cho hợp trình độ văn hóa, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng.

... Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không. Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng. Mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng.

... Phải hiểu rằng: Đảng có hiểu rõ tình hình thì đặt chính sách mới đúng. Mà muốn Đảng hiểu rõ thì đảng viên và cán bộ phải điều tra và báo cáo rõ ràng tình hình từng xã, từng huyện, từng tỉnh, từng khu.

... Nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là “nồi vuông úp vung tròn”, không ăn khớp gì hết.

... Phải *ngghiêm ngặt kiểm tra*, các địa phương phải kiên quyết thực hành những nghị quyết của Đảng. Kiên quyết chống lại cái thói nghị quyết một đường, thi hành một nẻo.

... Muốn chống bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy; muốn biết các nghị quyết có được thi hành không, thi hành có đúng không; muốn biết ai ra sức làm, ai làm cho qua chuyện, chỉ có một cách, là khéo *kiểm soát*.

Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi.

1. Có kiểm soát như thế mới biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu.
2. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các cơ quan.
3. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các mệnh lệnh và nghị quyết.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.248, 250, 266-267, 287-288.*

Tuyên truyền không chủ trương thực tế mà hay nói những lý luận viển vông.

Chưa có một chương trình, một kế hoạch *thiết thực và đầy đủ* về công tác cũng như về kiểm tra.

*Thư gửi Hội nghị thông tin tuyên truyền và báo chí toàn quốc, (2.1948), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.389.*

Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi.

Song từ nguồn gốc đi đến thắng lợi thực sự, còn phải tổ chức, phải đấu tranh.

Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích.

Mục đích sự tổ chức công tác là: động viên toàn thể nhân dân hăng hái thi hành chính sách đã định. Mục đích lựa chọn cán bộ là dùng nhân tài cần phải hợp lý chớ “dùng thợ mộc làm nghề thợ rèn” và cho họ hiểu rõ mọi mặt các công việc họ phải phụ trách. Mà muốn biết sự động viên ấy và sự thực hành ấy đã đến mức nào, thì phải có kiểm tra.

Có kiểm tra mới huy động được tinh thần tích cực và lực lượng to tát của nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời. Hiện nay, nhiều nơi cán bộ lãnh đạo chỉ lo khai hội và thảo nghị quyết, đánh điện và gửi chỉ thị, sau đó, thì họ không biết gì đến những nghị quyết đó đã thực hành đến đâu, có

những sự khó khăn trở ngại gì, dân chúng có ra sức tham gia hay không. Họ quên mất kiểm tra. Đó là một sai lầm rất to. Vì thế mà “đầy túi quần thông cáo, đầy túi áo chỉ thị” mà công việc vẫn không chạy.

... Có thể nói rằng: chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra.

*Một việc mà các cơ quan lãnh đạo cần thực hành ngay, (30.11.1948), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.520.*

Chỉ biết khai hội nghị, viết nghị quyết, ra chỉ thị. Chứ không biết điều tra, nghiên cứu, đôn đốc, khuyến khích, kiểm tra.

*Phải tẩy sạch quan liêu, (2.9.1950), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 6, tr.89.*

Ngoài ra, ở các cơ quan lãnh đạo các cấp, về lề lối làm việc, về chủ trương và cách lãnh đạo còn có những khuyết điểm khá phổ thông và nghiêm trọng. Ấy là những bệnh chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh, hẹp hòi và bệnh công thân.

... Trong Đảng có những bệnh ấy và bệnh khác. Trung ương cũng phải chịu một phần trách nhiệm. Vì Trung ương chưa chú trọng việc kiểm tra.

*Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, (11.2.1951), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 6, tr.167-168.*

Thi đua phải có sự *lãnh đạo* đúng. Trước khi thi đua phải chuẩn bị đầy đủ (giải thích, cổ động, xét kỹ kế hoạch mỗi nhóm, mỗi người). Trong lúc thi đua phải thiết thực *đôn đốc*, giúp đỡ, sửa đổi. Sau đợt thi đua, phải thiết thực *kiểm tra*, tổng kết, phổ biến kinh nghiệm, khen thưởng những người kiểu mẫu, nâng đỡ những người kém cỏi.

*Thư gửi Thanh niên về thi đua ái quốc, (01.8.1951), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 6, tr.270.*

Vì những người và những cơ quan lãnh đạo từ cấp trên đến cấp dưới không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không

gần gũi quần chúng. Đối với công việc thì trọng hình thức mà không xem xét khắp mọi mặt, không vào sâu vấn đề. Chỉ biết khai hội, viết chỉ thị, xem báo cáo trên giấy, *chứ không kiểm tra đến nơi, đến chốn.*

*Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu, (1952), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 6, tr.489-490.*

Những phân tử đầu cơ vào Đảng có sự đôn đốc kiểm tra của Đảng và nhân dân, sẽ bị lật ra và Đảng sẽ thành trong sạch, kiểu mẫu, thành tâm thành ý phụng sự nhân dân, cách mạng và tất cả các đảng viên mới thành người kiểu mẫu, đoàn kết giúp đỡ được anh em ngoài Đảng.

*Bài nói chuyện trong buổi khai mạc lớp chính huấn cán bộ Đảng, dân, chính ở cơ quan Trung ương, (6.2.1953), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.40.*

Tổ chức phải gọn gàng. Nhiệm vụ của mỗi bộ phận, mỗi người phải quy định rõ ràng. Các cấp và các cán bộ lãnh đạo phải giúp đỡ và đôn đốc thường xuyên, phải kiểm tra chặt chẽ.

*Thư gửi Hội nghị cán bộ của Tổng cục cung cấp năm 1953, Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.91.*

Trung ương và các cấp có thể họp những cuộc hội nghị cán bộ và hội nghị những phân tử hoạt động, để giải thích và thảo luận những nghị quyết quan trọng, sắp xếp công tác và kiểm tra công tác.

*Thường thức chính trị, (1953), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.242.*

Vì không sát thực tế, không gần gũi quần chúng. Cán bộ chỉ lo viết cho nhiều chỉ thị, thông tư... Nhưng không lo việc làm phải ăn khớp với lời nói, chỉ thị phải có thể thực hành. Cán bộ nhầm tưởng rằng cứ gửi nhiều thông tư, chỉ thị, là xong việc; mà không theo dõi, đôn đốc giúp đỡ địa phương, không kiểm tra công việc thực tế.

*Chống nạn giấy tờ, (6.3.1954), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.264.*

Làm sao để tẩy trừ những bệnh quan liêu, hình thức, tham ô, lãng phí, a dua, dối trá, trái luật lệ của Chính phủ, trái kỷ luật lao động. Vạch rõ các khuyết điểm và đề ra cách sửa chữa, không để khuyết điểm nhỏ chồng chất thành khuyết điểm to.

Xét kỹ ngân sách của cơ quan, nâng cao năng suất công tác, giữ gìn bí mật của nước nhà, sắp xếp chu đáo và kiểm tra đến nơi đến chốn mọi công việc.

*Nhiệm vụ của chi bộ ở các cơ quan, (6.4.1954), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.268.*

Chính phủ ta là chính phủ của nhân dân, chỉ có một mục đích là ra sức phụng sự lợi ích của nhân dân. Chính phủ rất mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm trọn nhiệm vụ của mình là người đầy tớ trung thành tận tụy của nhân dân.

*Lời kêu gọi nhân ngày Thủ đô giải phóng, (10.10.1954), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.361-362.*

Giữ bí mật của Nhà nước là một bộ phận trong cuộc đấu tranh với địch. Đó là một vấn đề chính trị quan trọng. Chính phủ ta đã có phép luật về việc ấy. Các cơ quan và các đoàn thể cần phải xem trọng giáo dục, nghiêm chỉnh chấp hành và thường xuyên kiểm tra việc ấy.

*Phải giữ bí mật của Nhà nước, (01.2.1956), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.122.*

... Công việc của Đảng và Nhà nước ngày càng nhiều. Muốn hoàn thành tốt mọi việc, thì toàn thể đảng viên và cán bộ phải chấp hành nghiêm chỉnh đường lối và chính sách của Đảng. Và muốn như vậy, thì các cấp uỷ Đảng phải tăng cường công tác *kiểm tra*. Vì kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm trọn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức...

Trong hai năm qua, nói chung các cấp uỷ Đảng đã chú ý lãnh đạo công tác kiểm tra và chấn chỉnh uỷ ban kiểm tra. Tuy vậy, hiện nay



còn có một số cấp uỷ Đảng coi nhẹ và không chú ý lãnh đạo công tác kiểm tra. Thậm chí có uỷ viên tỉnh và huyện cho công tác kiểm tra là “vạch lá tìm sâu”, làm giảm thành tích của địa phương mình, v.v... Đó là thành kiến sai lầm, cần phải sửa chữa.

Ủy ban kiểm tra các cấp cũng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, đã cố gắng trong việc giúp các cấp uỷ giữ gìn kỷ luật của Đảng, và đóng góp vào công tác xây dựng Đảng. Đó là những ưu điểm của các cán bộ kiểm tra. Nhưng vẫn còn những *nhược điểm* cần phải khắc phục. Thí dụ:

- Công tác kiểm tra còn *bị động* và nặng về giải quyết những vụ vi phạm kỷ luật trước mắt, chưa *chủ động* về việc giải quyết toàn diện vấn đề giữ gìn kỷ luật và chấp hành điều lệ của Đảng, để nâng cao ý thức của đảng viên và cán bộ một cách căn bản và lâu dài.

- Việc xử lý kỷ luật, xét thư khiếu nại làm còn chậm chạp. Kiểm tra đảng viên phạm sai lầm còn chưa chủ động. Việc hướng dẫn vận dụng phương châm kỷ luật chưa được chặt chẽ, để cho kỷ luật Đảng có chỗ bị buông lỏng, vì vậy mà thiếu tác dụng giáo dục và ngăn ngừa đảng viên khỏi phạm kỷ luật.

\*

\* \*

Nói chung, tuyệt đại đa số đảng viên và cán bộ ta giữ gìn tốt kỷ luật của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng. Chính vì vậy mà Đảng ta đoàn kết và lãnh đạo được toàn dân, giành được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và trong sự nghiệp đấu tranh để thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

Nhưng cũng còn một số cán bộ và đảng viên phạm kỷ luật. Đó là do *cá nhân chủ nghĩa* làm họ mù quáng. Đảng phải giáo dục họ, giúp đỡ họ sửa chữa để xứng đáng là người đảng viên.

Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ, mỗi cấp uỷ Đảng phải luôn luôn tăng cường công tác tư tưởng của Đảng, nâng cao đạo đức cách mạng, bảo đảm chặt chẽ kỷ luật và tổ chức của Đảng.

Các uỷ ban kiểm tra phải góp phần xứng đáng vào công tác đó. Muốn làm được như vậy, các uỷ ban và cán bộ kiểm tra phải học tập và thấm nhuần đường lối, quan điểm của Đảng, phải luôn luôn chú ý nâng cao khả năng chuyên môn, phải cố gắng công tác, phải trau dồi đạo đức cách mạng. Đặc biệt là phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, phải thật thà phê bình và tự phê bình để làm gương mẫu trong việc chấp hành kỷ luật của Đảng. Phải chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến. Như thế thì mới làm tốt được công tác kiểm tra.

*Bài nói chuyện tại hội nghị tổng kết công tác kiểm tra của Đảng, (29.7.1964), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.300-301.*

... Riêng về việc bảo vệ đê điều và công trình thuỷ lợi, các cấp uỷ Đảng và chính quyền huyện và xã phải đôn đốc từng gia đình đồng bào thực hiện đến nơi đến chốn những chỉ thị đó.

Các đảng uỷ và chính quyền tỉnh phải thiết thực kiểm tra việc thực hiện đó và báo cáo rõ ràng lên Trung ương.

Cán bộ, đảng viên, thanh niên và dân quân phải gương mẫu, chấp hành chỉ thị đó, và giúp đỡ những gia đình khác cùng chấp hành cho tốt.

Việc này quan hệ thiết thân đến tính mạng, tài sản của mỗi người dân, và cũng trực tiếp quan hệ đến công cuộc chống Mỹ, cứu nước. Đồng bào phải ra sức chuẩn bị thật đầy đủ, hành động thật nhanh chóng.

*Kiên quyết đập tan âm mưu giặc Mỹ, (28.6.1966), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.102.*

Năm nay, các ban thanh tra phải chú ý kiểm tra chống lãng phí, tham ô. Phát hiện ra những việc lãng phí, tham ô, chẳng những cần báo cáo với Trung ương và Chính phủ giải quyết mà còn phải giúp các cấp lãnh đạo địa phương tìm ra được những biện pháp để tích cực chống lãng phí, tham ô.

Nạn lãng phí, tham ô là do bệnh quan liêu, mệnh lệnh trong công tác

của các cấp lãnh đạo ở các cơ quan Nhà nước gây ra.

...

Về công tác xét các việc khiếu nại, tố giác, nhiệm vụ các ban thanh tra là phải làm cho nghiêm chỉnh, cho kịp thời, làm sớm chừng nào hay chừng ấy. Đồng bào có oan ức, có thắc mắc mới khiếu nại. Ta giải quyết tốt các việc khiếu nại, đồng bào thấy Đảng và Chính phủ quan tâm, lo lắng đến họ, do đó mối quan hệ giữa quần chúng nhân dân với Đảng và Chính phủ được củng cố tốt hơn.

*Nói chuyện tại Hội nghị cán bộ thanh tra, (05.3.1960), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.81.*

Làm việc gì cũng phải tổ chức tốt, lãnh đạo sát. Trong lúc này toàn Đảng, toàn dân phải quyết tâm chống hạn. Tỉnh uỷ và các huyện uỷ phải kiểm tra, đôn đốc, đi sát, giúp đỡ đồng bào. Các đồng chí đảng viên, đoàn viên và dân quân phải xung phong gương mẫu trong việc chống hạn.

*Bài nói với cán bộ và đồng bào tỉnh Hà Đông, (30.1.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.18-19.*

*Quan liêu mệnh lệnh:* Không đi sâu đi sát phong trào, không nắm được tình hình cụ thể của ngành hoạt động của địa phương mình, không gần gũi quần chúng và học hỏi kinh nghiệm của quần chúng. Thích ngồi bàn giấy hơn là đi xuống cơ sở để hiểu đúng thực tế, kiểm tra việc thi hành chính sách, lắng nghe ý kiến của nhân dân.

*Đoàn kết tiến lên giành thắng lợi, (3.2.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.24.*

Và mỗi người cần phải là người *tuyên truyền cách cải tiến đời sống của đồng bào như thế nào*. Muốn như vậy, các cơ quan Nhà nước, các cấp uỷ đảng phải nhận rõ trách nhiệm của mình, phải có tinh thần phụ trách, phải lãnh đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ cán bộ.

*Bài nói tại Hội nghị tuyên giáo miền núi, (31.8.1963),  
Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000,  
tập 11, tr.137.*

## 2. Cách kiểm tra

Một Chủ tịch, đứng đầu Ủy ban, có nhiệm vụ đốc suất, kiểm soát các Ủy viên khác, liên lạc với các cấp bộ trên và các tổ chức trong địa phương, chiêu tập và điều khiển các cuộc họp.

*Cách tổ chức các Ủy ban nhân dân, Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 4, tr.13.*

... Tôi được biết có những đồng chí Việt Nam ở Pa-ri lợi dụng danh nghĩa đảng viên để nhận (nói đúng hơn là bòn rút) tiền của các công nhân Việt Nam. Tôi đề nghị các đồng chí kiểm soát họ để tránh gây ấn tượng xấu trong công nhân.(B)<sup>1</sup>. Hoàng là một người tốt nhưng không biết gì về chính trị. Anh ta đã gửi những người phản cách mạng đến trường Đại học các dân tộc Phương Đông (những người nhiệt tình theo phái Nguyễn Thế Truyền) và đã cử đại biểu (đến Đại hội lần thứ sáu) đánh lẫn nhau và gây những truyện tai tiếng. Tôi yêu cầu từ nay Trường không nhận các đại biểu hoặc học sinh Việt Nam nào không có sự giới thiệu của Đảng Cộng sản Việt Nam.

*Thư gửi đại diện Đảng Cộng sản Pháp ở Quốc tế Cộng sản, (27.2.1930), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 3, tr.22.*

**Kiểm tra:** Không phải ngày nào cũng kiểm tra. Nhưng thường kiểm tra để giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm.

Giao công việc mà không kiểm tra, đến lúc thất bại mới chú ý đến. Thế là không biết yêu cầu cán bộ ...

... Người ở đời, ai cũng có chỗ tốt và chỗ xấu. Ta phải khéo nâng cao chỗ tốt, khéo sửa chữa chỗ xấu cho họ.

... Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của mình,

---

<sup>1</sup> Nguyễn văn chữ (B) chưa rõ nghĩa.

muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyên cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế, chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo mà lại tỏ ra dân chủ thật thà trong Đảng.

... Muốn kiểm soát có kết quả tốt, phải có hai điều: một là việc kiểm soát phải có hệ thống, phải thường làm. Hai là người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín.

Kiểm soát cách thế nào?

Cố nhiên, không phải cứ ngồi trong phòng giấy mà chờ người ta báo cáo, mà phải đi tận nơi, xem tận chỗ.

... Kiểm soát có hai cách: một cách từ *trên xuống*. Tức là người lãnh đạo kiểm soát kết quả những công việc của cán bộ mình.

Một cách nữa là từ dưới lên. Tức là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo và bày tỏ cái cách sửa chữa sự sai lầm đó. Cách này là cách tốt nhất để kiểm soát các nhân viên.

Còn ở trong Đảng, khi khai hội, các đảng viên nghe những người lãnh đạo báo cáo công việc; các đảng viên phê bình những khuyết điểm, cử hoặc không cử đồng chí nọ hoạt động đồng chí kia vào cơ quan lãnh đạo. Đó là kiểm soát theo nguyên tắc dân chủ tập trung, phê bình và tự phê bình, những nguyên tắc mà Đảng phải thực hành triệt để.

Ở quần chúng, khai hội, phê bình và bày tỏ ý kiến, bầu cử các uỷ ban, các hội đồng, v.v.; đó là những cách quần chúng kiểm soát những người lãnh đạo.

... Bất kỳ công tác gì, chiến tranh, sản xuất, giáo dục, kiểm soát, v.v., cơ quan lãnh đạo cấp trên cần phải kinh qua những người phụ trách chung của cơ quan lãnh đạo cấp dưới, mỗi khi có việc gì liên quan đến một ngành hoạt động nào đó thuộc cấp dưới. Có như thế, mới đạt được mục đích phân công mà thống nhất.

... Việc kiểm soát cán bộ trong một trường học. Nếu người lãnh đạo động viên số đông hoặc tất cả nhân viên và học sinh trong trường tham gia công việc kiểm soát, mà nhân viên trong ban kiểm tra cấp trên biết chỉ đạo đúng, theo cách "lãnh đạo liên hợp với quần chúng", thì việc

kiểm soát nhất định kết quả tốt.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.232-233, 239, 244, 276, 278-280, 287-288, 291-292.*

1. Kiểm tra phải có hệ thống nghĩa là khi đã có nghị quyết, thì phải lập tức đốc thúc sự thực hành nghị quyết ấy, phải biết rõ sự sinh hoạt và cách làm việc của cán bộ và nhân dân địa phương ấy. Có như thế mới kịp thời thấy rõ những khuyết điểm và những khó khăn, để sửa đổi các khuyết điểm và tìm cách giúp đỡ để vượt qua mọi sự khó khăn.

2. Kiểm tra không nên chỉ bằng cứ vào các tờ báo cáo, mà phải đi đến tận nơi.

3. Kiểm tra phải dùng cách thức thật thà tự phê bình và phê bình, để tỏ rõ hết mọi khuyết điểm và tìm cách sửa chữa những khuyết điểm ấy. Như thế, thì cán bộ càng thêm trọng kỷ luật và lòng phụ trách.

*Một việc mà các cơ quan lãnh đạo cần thực hành ngay, (30.11.1948), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.521.*

Lề lối làm việc phải dân chủ. Cấp trên phải thường kiểm tra cấp dưới. Cấp dưới phải phê bình cấp trên. Giúp nhau kinh nghiệm và sáng kiến, giúp nhau tiến bộ. Tự phê bình và phê bình nhau theo tinh thần thân ái và lập trường cách mệnh.

*Thư gửi Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ năm, (1.1950), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 6, tr.9.*

Chỉ biết khai hội nghị, viết nghị quyết, ra chỉ thị. Chứ không biết điều tra, nghiên cứu, đôn đốc, giúp đỡ, khuyến khích, kiểm tra.

*Phải tẩy sạch bệnh quan liêu, (2.9.1950), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 6, tr.89.*

Gần đây Đảng có thể công khai triệt để. Trừ một số việc thật là trong Đảng không đưa ra ngoài. Còn phần nhiều việc mà hầu hết các cán bộ khi khai hội sẽ mời anh em ngoài tham gia, phát biểu, phê bình, như vậy làm cho ngoài Đảng càng gần gũi Đảng và đó cũng là mong

muốn của Đảng.

Làm như vậy thì:

- Một mặt trong có Đảng kiểm tra đôn đốc.
- Một mặt có anh em ngoài kiểm tra đôn đốc.

Như thế đảng viên và cán bộ ngoài Đảng cùng được giáo dục.

*Bài nói chuyện trong buổi khai mạc lớp chỉnh huấn cán bộ đảng, dân, chính ở cơ quan Trung ương, (6.02.1953), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.39.*

Chúng ta phải tuyệt đối chống bệnh kiêu ngạo, *phải luôn luôn khiêm tốn*. Mọi công tác phải dựa hẳn vào quần chúng, hoan nghênh quần chúng đôn đốc và kiểm tra.

*Chớ kiêu ngạo, phải khiêm tốn, (13.6.1954), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.295.*

... Phê bình và đề nghị là quyền dân chủ của mọi công dân. Khi gửi thư cần suy xét kỹ lưỡng, bày tỏ thật thà, viết tên họ và địa điểm rõ ràng, thì cơ quan nhận được thư mới có điều tra, nghiên cứu. Thư mà không có tên họ và địa điểm là không có giá trị gì.

*Phải xem trọng ý kiến của quần chúng, (21.8.1956), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.239.*

Các cấp từ trung ương đến huyện phải lãnh đạo chặt chẽ, thiết thực, phải đến tận nơi kiểm tra, đôn đốc và phải đi đúng đường lối quần chúng, không được quan liêu, chỉ lãnh đạo phong trào trên giấy tờ.

*Nói chuyện tại lớp huấn luyện đào tạo cán bộ HTX nông nghiệp, (13.3.1958), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 9, tr.136.*

Muốn thực hiện kế hoạch tốt phải chăm lo củng cố chi bộ. Thực tế cho thấy chỗ nào chi bộ tốt, công việc trôi chảy, chỗ nào chi bộ yếu, công việc xộc xệch. Chi bộ được củng cố phải biểu hiện trước hết ở chỗ

đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động ở hợp tác xã, xí nghiệp, cơ quan, công trường... phải gương mẫu.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị phổ biến Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ ba Về kế hoạch Nhà nước, (30.01.1961), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.266.*

Đường lối chủ trương có rồi, phải có biện pháp thực hiện cho tốt. Chủ nghĩa xã hội là phải có biện pháp. *Kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần và quyết tâm phải ba phần*, có như thế mới có thể hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

Phải xuyên qua ba điều đó mà *thường xuyên kiểm tra đôn đốc*.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị phổ biến Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ ba Về kế hoạch Nhà nước năm 1961, (30.01.1961), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.266.*

Công việc của Đảng và Nhà nước ngày càng nhiều. Muốn hoàn thành tốt mọi việc, thì toàn thể đảng viên và cán bộ phải chấp hành nghiêm chỉnh đường lối và chính sách của Đảng. Và muốn như vậy, thì các cấp uỷ đảng phải tăng cường công tác *kiểm tra*. Vì kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố đảng về tư tưởng, về tổ chức.

Trong hai năm qua, nói chung các cấp uỷ đảng đã chú ý lãnh đạo công tác kiểm tra và chấn chỉnh uỷ ban kiểm tra. Tuy vậy, hiện nay còn có một số cấp uỷ đảng coi nhẹ và không chú ý lãnh đạo công tác kiểm tra. Thậm chí có uỷ viên tỉnh và huyện cho công tác kiểm tra là “vạch lá tìm sâu”, làm giảm thành tích của địa phương mình, v.v... Đó là thành kiến sai lầm, cần phải sửa chữa.

Uỷ ban kiểm tra các cấp cũng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, đã cố gắng trong việc giúp các cấp uỷ giữ gìn kỷ luật của Đảng và đóng góp vào công tác xây dựng đảng. Đó là những ưu điểm của các cán bộ kiểm tra. Nhưng vẫn còn những *nhược điểm* cần phải khắc phục. Ví dụ:



- Công tác kiểm tra còn *bị động* và nặng nề về giải quyết những vụ vi phạm kỷ luật trước mắt, chưa *chủ động* về việc giải quyết toàn diện vấn đề giữ gìn kỷ luật và chấp hành Điều lệ của Đảng, để nâng cao ý thức của đảng viên và cán bộ một cách căn bản và lâu dài.

- Việc xử lý kỷ luật, xét thư khiếu nại làm còn chậm chạp. Kiểm tra đảng viên phạm sai lầm còn chưa chủ động. Việc hướng dẫn vận dụng phương châm kỷ luật chưa được chặt chẽ, để cho kỷ luật đảng có chỗ bị buông lỏng, vì vậy mà thiếu tác dụng giáo dục và ngăn ngừa đảng viên khỏi phạm kỷ luật.

Nói chung, tuyệt đại đa số đảng viên và cán bộ ta giữ gìn tốt kỷ luật của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng. Chính vì vậy mà Đảng ta đoàn kết và lãnh đạo được toàn dân, giành được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và trong sự nghiệp đấu tranh để thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

Nhưng cũng còn một số cán bộ và đảng viên phạm kỷ luật. Đó là do *cá nhân chủ nghĩa* làm họ mù quáng. Đảng phải giáo dục họ, giúp đỡ họ sửa chữa để xứng đáng là người đảng viên.

Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ, mỗi cấp uỷ đảng phải luôn luôn tăng cường công tác tư tưởng của Đảng, nâng cao đạo đức cách mạng, bảo đảm chặt chẽ kỷ luật và tổ chức của Đảng.

Các uỷ ban kiểm tra phải góp phần xứng đáng vào công tác đó. Muốn làm được như vậy, các uỷ ban và cán bộ kiểm tra phải học tập và thấm nhuần đường lối, quan điểm của Đảng, phải luôn luôn chú ý nâng cao khả năng chuyên môn, phải cố gắng công tác, phải trau dồi đạo đức cách mạng. Đặc biệt phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, phải thật thà phê bình và tự phê bình để làm gương mẫu trong việc chấp hành kỷ luật của Đảng. Phải chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến. Như thế thì mới làm tốt được công tác kiểm tra.

*Bài nói tại Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra của Đảng, (29.7.1964), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.300-301.*

Các đồng chí ở huyện phải đi xuống xã mà xem xét, kiểm tra, chú

làm theo lối quan liêu, tỉnh gửi giấy về huyện, huyện gửi giấy về xã. Giấy không thể che rét cho trâu bò được. Làm như vậy trâu bò sẽ bị gầy đi vì đói, vì rét, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất.

*Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, (18.01.1967), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.213.*

Để làm cho tất cả cán bộ, đảng viên xứng đáng là những chiến sĩ cách mạng, Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc. Kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ.

*“Nâng cao đạo đức cách mạng quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, (3.2.1969), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.439.*

### **3. Đối với người kiểm tra.**

Phải luôn luôn dùng lòng nhân ái mà giúp đỡ, lãnh đạo cán bộ. Giúp họ sửa chữa những chỗ sai lầm. Khen ngợi họ lúc họ làm được việc. Và phải luôn luôn kiểm soát cán bộ.

... Muốn biết rõ cán bộ, muốn đối đãi một cách đúng đắn các hạng người, trước hết phải sửa những khuyết điểm của mình. Mình càng ít khuyết điểm thì cách xem xét cán bộ càng đúng.

... Nếu để sai lầm và khuyết điểm trở lên to tát rồi mới đem ra “chỉnh” một lần, thế là “đập” cán bộ. Cán bộ bị “đập”, mất cả lòng tự tin, người hăng hái cũng hoá thành nản chí, từ nản chí đi đến vô dụng.

Vì vậy hễ thấy cán bộ sai lầm, phải lập tức sửa chữa ngay. Nếu không việc to quá, họ làm không nổi, tốt nhất là đổi việc khác cho thích hợp với họ, mà không cần cho họ biết vì họ không làm nổi việc kia. Đó là để giữ lòng hăng hái của họ, để cho họ khỏi nản lòng.

*Sửa đổi lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.275, 278, 282.*

Không thể gặp ai cũng phải đi kiểm tra. *Người lãnh đạo* phải tự mình làm việc kiểm tra, mới đủ kinh nghiệm và oai tín.

Nhưng người lãnh đạo cần phải có một nhóm cán bộ nhiều kinh nghiệm và giàu năng lực để giúp mình đi kiểm tra. Ai đi kiểm tra việc gì, nơi nào nếu có sơ suất thì người ấy phải chịu trách nhiệm.

Nếu tổ chức việc kiểm tra cho chu đáo thì cũng như có ngọn đèn “pha”. Bao nhiêu tình hình, bao nhiêu ưu điểm và khuyết điểm, bao nhiêu cán bộ chúng ta đều thấy rõ. Có thể nói rằng: chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra.

Nếu tổ chức sự kiểm tra được chu đáo, thì công việc của chúng ta nhất định tiến bộ gấp mười, gấp trăm.

*Một việc mà các cơ quan lãnh đạo cần thực hành ngay, (30.11.1948), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.521.*

Để thực hiện chữ Liêm, cần có tuyên truyền và kiểm soát, giáo dục và pháp luật, từ trên xuống, từ dưới lên trên.

... Vì vậy dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ Liêm.

*Cần kiểm liêm chính, (01.6.1949), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 5, tr.641.*

Từ ngày Đảng và Chính phủ mở phong trào chống bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí bằng cách giáo dục, tự phê bình và phê bình, quần chúng đã biết phê bình, báo chí đã đăng những lời phê bình của quần chúng. Đó là một *tiến bộ*. Nhưng báo chí đăng rồi mà không kiểm tra, những cán bộ và những cơ quan bị phê bình thì cứ im lặng. Đó là một *khuyết điểm* cần sửa chữa.

*Phải chống bệnh quan liêu..., (6.6.1953), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.80.*

Nhưng còn một số khuyết điểm của ngành thanh tra cần phải sửa chữa như: một số cán bộ thanh tra còn rụt rè, nể nang đối với một số cán bộ cao cấp của các cơ quan được kiểm tra, buông trôi việc theo dõi các cơ quan sửa chữa khuyết điểm sau khi được kiểm tra, cách

làm việc còn chậm chạp, không kịp thời giải quyết một số thư khiếu nại của nhân dân, v.v...

*Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ thanh tra toàn miền Bắc, (06.02.1961), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.275.*

Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận *những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể*. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế. Phải *chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái*. Phải xây dựng tác phong điều tra, nghiên cứu trong mọi công tác cũng như trong khi định ra mọi chính sách của Đảng và của Nhà nước...

*Xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội, (3.1961), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.315.*

... Phải đi sâu, đi sát cơ sở, nắm ở cơ sở để chỉ đạo phong trào, không nên xuống cơ sở theo lối chuồn chuồn đập nước. Vấn đề này nghe thì dễ, nhưng thực hiện chưa tốt lắm. Hiện nay, có một số đồng chí huyện uỷ chưa thật sự lăn lộn ở cơ sở, còn ngại khó, ngại khổ cho nên chưa nắm được tình hình cụ thể của địa phương mình phụ trách.

Hiện nay, mỗi huyện uỷ có từ 15 đến 20 đồng chí. Phải chia nhau mà nắm tình hình. Mỗi đồng chí huyện uỷ nắm một hai xã. Phải đi sâu, đi sát nắm vững tình hình, không những phải nắm vững tình hình hợp tác xã, mà còn phải nắm vững tình hình ăn, ở, học tập, sức khoẻ... của các gia đình. Nếu không đi sâu, đi sát cơ sở, nắm vững tình hình sản xuất và đời sống của nhân dân thì các đồng chí làm thế nào có thể vận dụng đúng đắn đường lối, chính sách của Đảng, chủ trương của tỉnh vào huyện mình?

*Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, (18.01.1967), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.210.*

## X. KỶ LUẬT, KHEN THƯỞNG ĐẢNG VIÊN

### *IX. Kỷ luật:*

a) Đảng viên ở nơi này đi nơi khác phải xin phép Đảng và theo cơ quan nơi đó để làm việc.

b) Bất cứ về vấn đề nào đảng viên đều phải hết sức thảo luận và phát biểu ý kiến, khi đa số đã nghị quyết thì tất cả đảng viên phải phục tùng mà thi hành.

c) Cách xử phạt người có lỗi trong đảng viên: Cách xử phạt người có lỗi trong Đảng do hội chấp hành ủy viên trong cấp Đảng hay đại biểu đại hội định.

*Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, (1930), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.6-7.*

Kỷ luật cần nghiêm minh. Tổ chức là cơ chế của quân sự.

Kỷ luật là sinh mệnh của quân sự.

*Mục đọc sách những hiểu biết cơ bản về quân sự. Bài giảng của Ủy viên trưởng, (1943), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.428.*

... Không coi kỷ luật chính trị vào đâu, muốn làm gì là cứ tự ý làm bừa đi, chẳng bàn hỏi thảo luận với ai, không theo pháp luật Chính phủ ban hành, không dựa vào ý nguyện dân chúng.

*Tinh thần tự động trong Ủy ban Nhân dân, (5.10.1945), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.41.*

Cậy thế mình ở trong ban này ban nọ, rồi ngang tàng phóng túng, muốn sao được vậy, coi khinh dư luận, không nghĩ đến dân. Quên rằng

dân bầu mình ra là để làm việc cho dân, chứ không phải để cậy thế với dân.

... Chúng ta không sợ sai lầm, nhưng đã biết sai lầm thì phải ra sức sửa chữa. Vậy nên, ai không phạm những lầm lỗi trên này, thì nên tránh đi, và gắng sức cho thêm tiến bộ. Ai đã phạm những lầm lỗi trên này, thì phải hết sức sửa chữa; nếu không tự sửa chữa thì Chính phủ sẽ không khoan dung.

*Thư gửi Ủy ban Nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng, (17.10.1945), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.57-58.*

Bình tĩnh không phải là nhu nhược, cũng không phải là nhượng bộ, nhưng để tỏ ra rằng dân chúng có kỷ luật, dân chúng cũng như một đội quân, binh sĩ không biết trọng kỷ luật, tất nhiên đội quân không thành; dân chúng không có kỷ luật, việc làm khó thành công.

*Nói chuyện với các uỷ viên tuyên truyền các tỉnh Bắc Bộ, (15.3.1946), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.205.*

Cần phải quân sự hoá đoàn thể tự vệ, nghĩa là tập dượt cho đều và có một tinh thần kỷ luật, trong công việc hàng ngày cần phải theo một chương trình nhất định có quy củ.

*Nhiệm vụ hiện thời của đoàn thể tự vệ, Phát biểu tại cuộc tiếp đại biểu các khu tự vệ thành Hà Nội ở Bắc Bộ phủ, (9.4.1946), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.213.*

Cần phải kỷ luật, hoạt bát, siêng năng, dũng cảm, có sáng kiến, làm kiểu mẫu.

*Công việc khẩn cấp bây giờ, (05.11.1946), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.433.*

Phải giữ kỷ luật, mỗi người phải tự cho mình là một người chiến sĩ, mỗi người phải làm tròn nhiệm vụ của mình.

*Thư gửi đồng bào tản cư, (17-2-1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.50.*

g) Vô kỷ luật, kỷ luật không nghiêm.

... Như vậy các đồng chí không những đã biểu lộ tinh thần kém cỏi, việc nào dễ hay ưa thích thì làm, việc nào khó khăn không ưa thích thì bỏ, mà các đồng chí lại còn tỏ ra khinh thường kỷ luật của Đoàn thể, làm rối loạn hàng ngũ của Đoàn thể.

Nhiều nơi các đồng chí phạm lỗi, nhưng không bị trừng phạt xứng đáng, có đồng chí bị hạ tầng công tác nơi này, đi nơi khác lại ở nguyên cấp cũ hay chỉ bị hạ tầng công tác theo hình thức, nhưng vẫn ở cấp bộ cũ làm việc.

Có đồng chí đáng phải trừng phạt, nhưng vì cảm tình nể nang chỉ phê bình, cảnh cáo qua loa cho xong chuyện. Thậm chí còn có nơi che đậy cho nhau, tha thứ lẫn nhau, lừa dối cấp trên, giấu giếm Đoàn thể. Thi hành kỷ luật như vậy làm cho các đồng chí không những không biết sửa lỗi mình mà còn khinh thường kỷ luật. Tai hại hơn nữa nếu kỷ luật của Đoàn thể lỏng lẻo, những phần tử phản động sẽ có cơ hội chui vào hàng ngũ ta để phá hoại Đoàn thể ta.

*Thư gửi các đồng chí Bắc Bộ, (01.3.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.73.*

Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ, và để dạy bảo cán bộ và đảng viên.

... Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hoá ra ngoài.

Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới.

Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí.

Kỷ luật này là do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng.

... Mỗi người trong Đảng phải hiểu rằng: lợi ích của cá nhân nhất định phải phục tùng lợi ích của Đảng. Lợi ích của mỗi bộ phận nhất định phải phục tùng lợi ích của toàn thể. Lợi ích tạm thời nhất định phải phục tùng lợi ích lâu dài.

... Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi

ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau. Đó là nguyên tắc cao nhất của Đảng. Đó là "tính Đảng".

... Bất kỳ ở hoàn cảnh nào, đảng viên và cán bộ cần phải luôn luôn ra sức phấn đấu, ra sức làm việc, cố gắng học tập để nâng cao trình độ văn hoá, tri thức và chính trị của mình. Luôn luôn giữ gìn kỷ luật. Luôn luôn xứng đáng một người cán bộ, một người đảng viên.

... Đối với những người không chịu nổi khó nhọc, không chịu nổi kỷ luật nghiêm khắc mà xin ra khỏi Đảng, thì Đảng vẫn bằng lòng để họ ra. Đảng chỉ yêu cầu một điều là: họ thể không lộ bí mật của Đảng, không phản Đảng, không phá hoại Đảng. Như thế thì Đảng vẫn giữ cảm tình thân thiện với họ.

... *Thiếu kỷ luật* - Đã mắc bệnh cá nhân thì tư tưởng và hành động cũng đặt cá nhân lên trên. Vì thế mà việc gì cũng không lấy Đảng làm nền tảng. Mình muốn thế nào thì làm thế ấy. Quên cả kỷ luật của Đảng. Phê bình thì cốt công kích những đồng chí mình không ưa. Cất nhắc thì cốt làm ơn với những người mình quen thuộc.

... Việc gì không phê bình trước mặt để nói sau lưng. Khi khai hội thì không nói, lúc khai hội rồi mới nói. Không bao giờ đề nghị gì với Đảng. Không theo nguyên tắc sinh hoạt của Đảng. Muốn sao làm vậy.

... Không phục tùng mệnh lệnh, không theo kỷ luật. Cứ làm theo ý mình.

Khi phê bình ai không phải vì Đảng, không phải vì tiến bộ, không phải vì công việc, mà chỉ công kích cá nhân, cãi bướng, trả thù, tiểu khí.

Nghe những lời bình luận không đúng, cũng làm thịnh, không biện bác. Thậm chí nghe những lời phản cách mạng cũng không báo cáo cho cấp trên biết. Ai nói sao, ai làm gì cũng mặc kệ.

Gặp dân chúng thì không điều tra, không hỏi han, không tuyên truyền, không giải thích. Xem như dân chúng không có quan hệ gì với mình.

Thấy những việc có hại đến dân chúng cũng mặc kệ, không khuyên răn, không ngăn cản, không giải thích.



Làm việc không có kế hoạch, gặp sao làm vậy, làm lầy lệ, làm không có ngăn nắp, làm không đến nơi đến chốn.

Tự cho mình là "cách mạng già", "cách mạng cũ"; việc to làm không nổi việc nhỏ không chịu làm. Làm việc thì lơ mờ, học hành thì biếng nhác.

Biết mình có khuyết điểm, nhưng không chịu cố gắng sửa đổi.

Những tật bệnh đó khiến cho Đảng xệch xoạc, ý kiến lung tung, kỷ luật lỏng lẻo, công việc bê trễ. Chính sách không thi hành được triệt để, Đảng xa rời dân chúng.

... Một người cách mạng bao giờ cũng phải trung thành, hăng hái, xem lợi ích của Đảng và dân tộc quý hơn tính mệnh của mình. Bao giờ cũng quang minh chính trực, ham cách sinh hoạt tập thể, luôn luôn săn sóc dân chúng, giữ gìn kỷ luật, kiên quyết chống lại "bệnh cá nhân".

... Nói về Đảng, một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính.

Đảng cần phải biết những ưu điểm và khuyết điểm của mình để dạy dỗ đảng viên, dạy dỗ quần chúng. Sợ phê bình, tức là "quan liêu hoá", tức là tự mãn tự túc, tức là "mèo khen mèo dài đuôi".

Phê bình không phải để công kích, để nói xấu, để chửi rủa.

... Trong công tác, trong tranh đấu, trong huấn luyện, các đảng viên, các cán bộ, cần phải luôn luôn tự hỏi mình, tự kiểm điểm mình và đồng chí mình. Luôn luôn dùng và khéo dùng cách phê bình và tự phê bình, thì khuyết điểm nhất định hết dần, ưu điểm nhất định thêm lên và Đảng ta nhất định thắng lợi.

... Phải kiên quyết thực hành kỷ luật, tức là cá nhân phải tuyệt đối phục tùng tổ chức, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng trung ương.

... *Cải tạo* - khi họ sai lầm thì dùng cách "thuyết phục" giúp cho họ sửa chữa.

Không phải một sai lầm to lớn, mà đã vội cho họ là "cơ hội chủ nghĩa", đã "cảnh cáo", đã "tạm khai trừ". Những cách quá đáng như thế đều không đúng.

... *Đối những cán bộ sai lầm* - Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm.

Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm. Và càng sợ những người lãnh đạo không biết tìm cách đúng để giúp cán bộ sửa chữa sai lầm và khuyết điểm.

Trừ những người cố ý phá hoại, ngoài ra không ai cố ý sai lầm, sai lầm là vì không hiểu, không biết. Vì vậy, đối với cán bộ bị sai lầm, ta quyết không nên nhận rằng họ muốn như thế, mà công kích họ. Trái lại, ta phải dùng thái độ thân thiết, giúp họ tìm ra cái cố vì sao mà sai lầm? Sai lầm như thế, sẽ có hại đến công việc thế nào? Làm thế nào mà sửa chữa? Tóm lại, phải phê bình cho đúng.

Muốn họ thành tâm sửa chữa, phải giải thích rõ ràng, làm cho họ tự trông thấy, tự nhận rõ sự sai lầm đó, làm cho họ vui lòng sửa đổi, chứ không phải bị cưỡng bức mà sửa đổi.

Sự sửa đổi khuyết điểm, một phần cố nhiên là trách nhiệm của cán bộ đó. Nhưng một phần cũng là trách nhiệm của người lãnh đạo.

Sửa chữa sai lầm, cố nhiên cần dùng cách giải thích, thuyết phục, cảm hoá, dạy bảo. Song không phải tuyệt nhiên không dùng xử phạt. Lầm lỗi có việc to, việc nhỏ. Nếu nhất luật không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, thì sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Vì vậy, hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng. Mà chút gì cũng dùng đến xử phạt cũng không đúng.

Vì vậy, cần phải phân tách rõ ràng cái cố sai lầm, phải xét kỹ lưỡng việc nặng hay nhẹ, phải dùng xử phạt cho đúng.

... *Phê bình cho đúng*, chẳng những không làm giảm thể diện và uy tín của cán bộ, của Đảng. Trái lại, còn làm cho sự lãnh đạo mạnh mẽ hơn, thiết thực hơn, do đó mà uy tín và thể diện càng tăng thêm.

... Có những người cậy mình là "công thần cách mạng" rồi đâm ra ngang tàng, không giữ gìn kỷ luật, không thi hành nghị quyết của Đảng và của Chính phủ. Thế là họ kiêu ngạo, họ phá kỷ luật của Đảng, của Chính phủ.

Cần phải mời các ông đó xuống công tác hạ tầng, khép họ vào kỷ luật, để chữa tính kiêu ngạo, thói quan liêu cho họ và để giữ vững kỷ luật của Đảng và của Chính phủ.

*Sửa đổi lỗi làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.250-251, 253-255, 257-258, 261, 265, 268, 276-277, 283-284, 286.*

Về kỷ luật, phải thưởng phạt cho công minh, chớ vì ưa ai mà thưởng, ghét ai mà phạt, ai hẩu với mình thì dùng, ai trực tính nói ngay thì bỏ.

*Nói chuyện tại hội nghị quân sự lần thứ năm (8.1948), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.480.*

... Về việc khen thưởng, tôi có vài ý kiến sơ lược như sau:

Mỗi làng, mỗi nhà máy, mỗi ngành, mỗi huyện sẽ cử ra người khá nhất, sau một cuộc kết thúc thi đua 6 tháng. Những người làm được kết quả đặt biệt, thì khen thưởng ngay. Những người này sẽ được bằng khen, gọi là *chiến sĩ thi đua*.

Mỗi tỉnh, mỗi khu, mỗi ngành trong toàn khu hoặc toàn quốc, cử những người giỏi nhất. Những người này sẽ được bằng khen, gọi là *Anh hùng thi đua*, do Chính phủ cấp.

Những chiến sĩ thi đua và anh hùng thi đua sẽ được sự tôn trọng đặc biệt ở địa phương, quyền lợi này sẽ do Ban Trung ương thi đua và Bộ Nội vụ đề nghị lên Chính phủ quyết định.

... Trong các làng, các xưởng, vân vân thì khen thưởng bằng ghi tên vào Bảng vàng của làng, của xưởng- và bằng cờ, biển danh dự và luân chuyển do Ban trung ương thi đua và do các đoàn thể tặng.

*Thư gửi Cụ Tôn Đức Thắng, (11.1948), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.524.*

... Tôi phải nhắc đến những đảng viên đã vì Đảng, vì giai cấp, vì dân tộc mà oanh liệt hy sinh như đồng chí Lê Hồng Phong, Trần Phú, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Đức Cảnh, Nguyễn Văn Cừ, Lương Khánh Thiện, Minh Khai, cùng trăm nghìn đồng chí khác. Và những thanh niên cộng sản anh dũng như Trọng Con, Hồng Quang. Máu xương của các tiên liệt đã thấm nhuần gốc rễ của Đảng ta, làm cho cây nó càng vững, ngành nó càng to, và kết quả khai hoa ngày càng rực rỡ.

*Đảng ta, (1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.548-549.*

Kinh qua bao nhiêu con sóng gió, bao nhiêu bước khó khăn, càng nhiều gian nan, Đảng ta càng nhiều rèn luyện, càng thêm vững chắc và rộng lớn. Nhờ chính sách đúng, lãnh đạo chắc, kỷ luật nghiêm, nhờ tư tưởng thống nhất, mà Đảng ta và dân tộc ta được những thắng lợi vẻ vang ngày nay.

*Đảng ta, (1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr. 549.*

Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người. Đó là nhờ có kỷ luật. Kỷ luật của ta là kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác. Các đồng chí chúng ta cần phải ra sức giữ gìn kỷ luật sắt của Đảng.

*Bài nói chuyện trong buổi lễ bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu, (18.01.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.553.*

Một đoàn thể hoạt động chính quyền mà che giấu khuyết điểm của cán bộ mình, là một đoàn thể hoặc chính quyền yếu ớt, thoái bộ. Đoàn thể và chính quyền có can đảm vạch rõ khuyết điểm của cán bộ mình, có phương pháp sửa chữa cho cán bộ, thì oai tín chẳng những không giảm bớt, mà lại thêm cao.

Cán bộ nào không dám công khai thừa nhận khuyết điểm của mình, e sợ lời phê bình của đồng sự và của nhân dân, không có can đảm sửa chữa khuyết điểm thì những người đó không xứng đáng là cán bộ.

Việc phê bình phải từ trên xuống và từ dưới lên. Cấp trên phê bình,

chưa đủ. Đồng chí, đồng sự phê bình, chưa đủ. Phải hoan nghênh quần chúng phê bình nữa, thì sự phê bình mới hoàn toàn.

*Thuốc đắng dã tật, nói thật mát lòng, (15.4.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.584-585.*

Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì.

*Cần kiểm liêm chính, (01.6.1949), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.641.*

Trước khi làm, không xin chỉ thị. Khi làm rồi, không gửi báo cáo. Nhiều địa phương mắc phải cái bệnh ấy. Họ không hiểu rằng: thế là:

- Vô kỷ luật, vô Chính phủ, địa phương chủ nghĩa,
- Trái nguyên tắc "tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí.

*Xin chỉ thị, gửi báo cáo, (30.7.1950), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.76.*

... Kỷ luật phải nghiêm minh. Trong kỷ luật phải chú ý hai điểm:

- Thưởng,
- Phạt.

Từ trước đến nay thưởng phạt chưa làm được đầy đủ, đó là một khuyết điểm to. Trong việc thưởng thì có đơn vị được khen ngợi và thưởng huân chương. Khi các chú đề nghị ai được thưởng huân chương thì phải công bố ngay cho bộ đội biết. Chính phủ, Bác và tổng tư lệnh sẵn sàng thưởng những người có thành tích. Nhưng trái lại, người nào làm sai lệnh, báo cáo láo thì phải phạt nghiêm khắc.

*Bài nói tại Hội nghị cán bộ chuẩn bị chiến dịch Tây Bắc, (9.9.1952), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.560 - 561.*

Trên dưới đều phải giữ kỷ luật. Phải kiểm thảo từ dưới lên, từ trên xuống. Cấp nào cũng phải kiểm thảo. Phải làm cho tất cả mọi người đội viên, cũng như cán bộ đều thấm nhuần, thì mới có kết quả.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị tổng kết chiến dịch Lê Hồng Phong II, (1950), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.108.*

Đảng ta thành tích khá nhiều, *nhưng khuyết điểm cũng không ít.* Chúng ta cần phải thật thà tự phê bình để sửa chữa. Phải cố sửa chữa để tiến bộ.

... Cây thế mình là người của Đảng, phớt cả kỷ luật và cả cấp trên trong các đoàn thể nhân dân hoặc cơ quan Chính phủ.

Những đồng chí mắc bệnh ấy không hiểu rằng: mỗi đảng viên cần phải làm kiểu mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng, mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng.

... Phải phát triển lối *làm việc tập thể*. Phải củng cố *mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng*. Phải đề cao tinh thần *kỷ luật*, tinh thần nguyên tắc, tinh thần Đảng của mỗi đảng viên. Phải mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan, các đoàn thể, trên các báo chí cho đến nhân dân. Phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

Làm được như thế thì khuyết điểm sẽ bớt, và tiến bộ sẽ mau.

... Về kỷ luật, Đảng Lao động Việt Nam phải có kỷ luật sắt, đồng thời là kỷ luật tự giác.

*Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng, (11.2.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.166-168, 174.*

Vô luận ở hoàn cảnh nào, địa vị nào, cũng phải quyết tâm thực hiện cho kỳ được chính sách của Đảng và của Chính phủ. Phải nghiêm khắc giữ gìn kỷ luật của Đảng và của Chính phủ.

*Kỷ niệm Lenin, (15.1.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.4.*

... Phải bảo đảm sự chấp hành chính sách của Đảng và của Chính phủ; phải triệt để giữ gìn *kỷ luật tự giác* về mặt quân sự và về mặt

chính trị. Vì vậy cần phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quân đội và phải thực hiện dân chủ trong bộ đội.

*Báo cáo trước Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.14.*

Chỉ lấy một điều mà nói: Trong Điều lệ Đảng có nói: đảng viên chẳng những phải giữ kỷ luật sắt, kỷ luật tự giác của Đảng mà còn phải giữ kỷ luật chính quyền, của cơ quan, đoàn thể cách mạng, của nhân dân.

Sự thực nhiều đảng viên, cán bộ chẳng làm đúng như thế, đã không giữ đúng kỷ luật của quân chúng, cơ quan, đoàn thể, nhân dân. Thậm chí có khi phớt lờ cả thủ trưởng, bộ trưởng, đi không xin phép, về không báo cáo, tưởng là đảng viên thì muốn làm trời làm đất gì thì làm.

Các đảng viên cán bộ đó không biết kỷ luật của chính quyền, của đoàn thể, nhân dân và Đảng cũng là một.

... Các cán bộ trong Đảng có cái tếu nhất là phớt kỷ luật của đoàn thể, cơ quan, không đoàn kết giữa trong ngoài. Đó là khuyết điểm nhất. Do đấy sinh nhiều khuyết điểm khác.

Làm như vậy tức là không đúng kỷ luật của Đảng, không đúng chính sách, Tuyên ngôn của Đảng.

... Các sự hiểu lầm ấy, Đảng phải phụ trách một phần, là vì sự giáo dục đảng viên như vậy chưa đầy đủ, sự kiểm soát chưa đầy đủ.

*Bài nói chuyện trong buổi khai mạc lớp chỉnh huấn cán bộ Đảng, dân, chính ở cơ quan Trung ương, (06.02.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.31.*

Mỗi đảng viên nhất định phải phụ trách một công tác của Đảng. Toàn thể đảng viên phải giữ vững kỷ luật của Đảng, phải phục tùng sự lãnh đạo và chấp hành những nghị quyết của Đảng.

... Đảng tổ chức theo nguyên tắc *dân chủ tập trung*. Nghĩa là: có đảng cương thống nhất, kỷ luật thống nhất, cơ quan lãnh đạo thống

nhất. Cá nhân phải phục tùng đoàn thể, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương.

Trong Đảng, bất kỳ cấp trên hoặc cấp dưới, đảng viên cũ hoặc đảng viên mới, đều nhất định phải giữ kỷ luật của giai cấp vô sản.

... Đảng có *kỷ luật* rất nghiêm khắc, tất cả đảng viên đều phải tuân theo. Tư tưởng, chính trị và tổ chức của Đảng đều phải *thống nhất*. Trong Đảng không thể có những phân tử lạc hậu và đầu cơ.

... Về mặt *tổ chức*: Đảng phải có kỷ luật rất nghiêm. Kiên quyết chống những hiện tượng phớt kỷ luật, phớt tổ chức.

Đảng phải giữ vững chế độ *dân chủ tập trung*. Phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phân tử xấu ra khỏi Đảng. Phải bồi dưỡng, lựa chọn và dùng cán bộ một cách đúng đắn.

... Một đảng có chủ nghĩa Mác - Lênin, có kỷ luật nghiêm khắc, thật thà tự phê bình và phê bình, liên hệ chặt chẽ với nhân dân; một đảng đúng đắn về tư tưởng, về chính trị, về tổ chức như Đảng Lao động Việt Nam, đó là đảm bảo chắc chắn cho kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

... Trong Đảng chương có quy định: mỗi đảng viên phải tuyệt đối tuân theo *kỷ luật* của Đảng. Có như vậy mới thành một Đảng đoàn kết chặt chẽ, ý chí thống nhất, hành động nhất trí.

... Phải tuyệt đối chấp hành những nghị quyết của Đảng, giữ gìn kỷ luật của Đảng và của Chính phủ.

... Phải thường xuyên thật thà tự phê bình, hoan nghênh quần chúng phê bình mình và thành khẩn phê bình anh em - để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Phải luôn luôn cố gắng học tập để tiến bộ mãi.

... *Giữ gìn kỷ luật của Đảng*, hăng hái tham gia sinh hoạt nội bộ và công tác cách mạng, kiên quyết chấp hành chính sách và Nghị quyết của Đảng, đấu tranh chống những hiện tượng trái với lợi ích của Đảng.

Nhờ kỷ luật mà Đảng đoàn kết, nhất trí, mạnh mẽ, để lãnh đạo nhân dân đến thắng lợi. Sự nghiệp cách mạng của Đảng do đảng viên



mà hoàn thành, cho nên mọi đảng viên phải thật thà chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng. Lợi ích của Đảng là lợi ích chung, đảng viên phải ra sức giữ gìn nó, cái gì trái với nó, thì đảng viên phải kiên quyết đấu tranh chống lại.

Không giữ vững kỷ luật của Đảng, không kiên quyết chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, không thiết tha quan tâm đến lợi ích của Đảng - là trái với nghĩa vụ của đảng viên.

*... Giữ vững kỷ luật của Chính phủ và của các đoàn thể cách mạng, thông thạo công việc mình phụ trách; làm gương mẫu trong mọi công việc cách mạng.*

... Những phương châm, chính sách, nghị quyết của Đảng, mọi đảng viên nhất định phải chấp hành. Kỷ luật của Đảng, mọi đảng viên phải tuân theo. Thế là tập trung.

... Ở trong Đảng, mọi đảng viên có quyền nêu ý kiến, đặt đề nghị, tham gia giải quyết vấn đề. Nhưng quyết không được trái sự lãnh đạo tập trung của Đảng, trái nghị quyết và trái kỷ luật của Đảng.

... Đối với những phần tử xấu chui vào trong Đảng, chi bộ điều tra nghiên cứu cẩn thận, cùng với chính quyền và quần chúng tẩy trừ họ ra. Trách nhiệm của chi bộ là chấp hành kỷ luật của Đảng.

*Thường thức chính trị, (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.229-230, 235-241, 243.*

Phải thật sự mở rộng dân chủ trong cơ quan, phải luôn luôn dùng cách *thật thà tự phê bình và thẳng thắn phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên*. Phải kiên quyết chống cái thói "cả vú lấp miệng em", ngăn cản quần chúng phê bình. Một đảng viên ở địa vị càng cao, thì càng phải giữ đúng kỷ luật của Đảng, càng phải làm gương dân chủ.

*Nhiệm vụ của chi bộ ở các cơ quan, (6.4.1954), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.269.*

*Ở trong Đảng* thì không thực hiện chế độ dân chủ tập trung, không tuân theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo. Phớt kỷ luật và chính sách của Đảng và của Chính phủ. Khinh rẻ ý kiến của cấp dưới. Xem thường chỉ thị của cấp trên. Không muốn chịu kiểm tra, không muốn nghe phê

bình. Thân với kẻ xu nịnh tâng bốc mình. Xa tránh những người tính trực nói thẳng...

... Chúng ta phải tuyệt đối chống bệnh kiêu ngạo, *phải luôn luôn khiêm tốn*. Mọi công tác phải dựa hẳn vào quần chúng, hoan nghênh quần chúng đôn đốc và kiểm tra. Trong đoàn thể thì phải giữ vững dân chủ tập trung, tập thể lãnh đạo, phải mở rộng tự phê bình và phê bình, *nhất là phê bình từ dưới lên trên*. Có như vậy mới tiến bộ chung, tiến bộ mãi.

*Chớ kiêu ngạo, phải khiêm tốn, (13.6.1954), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.295-296.*

Đoàn kết là sức mạnh của Đảng. Đoàn kết chặt chẽ và kỷ luật nghiêm khắc, hai điều đó không thể rời nhau.

Kỷ luật nghiêm, để bảo đảm tư tưởng nhất trí và hành động thống nhất của toàn Đảng, toàn dân.

Chủ trương của Đảng ta là: Trong nội bộ thì mở rộng dân chủ, tự phê bình và phê bình. Nguyên tắc tổ chức thì cực kỳ nghiêm, tức là bất kỳ ở hoàn cảnh nào, mọi đảng viên và cán bộ phải thật thà và triệt để chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, phải làm đúng chế độ gửi báo cáo và xin chỉ thị.

Mỗi khi gặp tình hình mới, công tác mới, nhất là hiện nay từ chiến tranh đối sang hoà bình, là một cuộc đổi mới rất lớn - tư tưởng của một số đảng viên và cán bộ không khỏi bỡ ngỡ, lệch lạc, hoặc "tả" hoặc hữu. Cho nên thống nhất ý chí, thống nhất hành động, thống nhất kỷ luật, tập trung lãnh đạo là việc cực kỳ cần thiết và cực kỳ quan trọng.

... Các cơ quan tuyên truyền, tổ chức, giáo dục của Đảng phải làm cho cán bộ và đảng viên nhận rõ và theo đúng kỷ luật của Đảng. Đối với mỗi công tác quan trọng, cần phải làm cho mọi người hiểu cái gì nên làm, cái gì nên tránh, thế nào là đúng, thế nào là sai kỷ luật của Đảng. Như vậy kỷ luật của Đảng sẽ được bảo đảm, công tác của Đảng sẽ được thuận lợi, nhiệm vụ của Đảng sẽ chắc chắn hoàn thành.

Toàn thể đảng viên và cán bộ ta hãy quyết tâm theo đúng kỷ luật của Đảng !".

*Phải theo đúng kỷ luật của Đảng, (22.8.1954), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.335-336.*

Các cơ quan cần phải chống phô trương, lãng phí; cần phải bồi dưỡng đạo đức cần, kiệm, chất phác.

... Các cơ quan phụ trách cần phải nghiêm khắc ngăn ngừa tham ô, lãng phí và kịp thời thi hành kỷ luật đối với những kẻ ngoan cố không chịu sửa đổi.

*Bảo vệ tài sản công cộng, (5.2.1955), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.459-460.*

... Lại có một số ít cán bộ coi thường kỷ luật, phạm kỷ luật. Là những chiến sĩ trong chiến dịch chống phong kiến, các cô các chú phải hết sức giữ kỷ luật, nếu không giữ kỷ luật thì không xứng đáng là chiến sĩ.

... Cán bộ phải *nâng cao tinh thần kỷ luật*, phải giữ đúng kỷ luật. Làm việc gì cũng phải có *tổ chức*.

... Lãnh đạo phải *tập thể*. Nhiều ý kiến góp lại thì đúng hơn, nếu mọi người làm theo ý kiến riêng của mình thì thất bại.

Phải *nâng cao kỷ luật*, giữ vững kỷ luật. Những cán bộ có ưu điểm thì phải khen thưởng; người làm trái kỷ luật thì phải phạt. Nếu không thưởng thì không có khuyến khích; nếu không có phạt thì không giữ vững kỷ luật. *Thưởng phạt nghiêm minh là cần thiết*.

... Quan trọng nhất là chỉnh đốn chi bộ, chi bộ là nền tảng của Đảng, của cách mạng ở xã, nếu không chỉnh đốn chi bộ được tốt thì những phần tử xấu sẽ ngóc đầu lên. Muốn chỉnh đốn chi bộ tốt, thì những phần tử xấu phải xử trí đúng mức: cần đuổi ra khỏi Đảng thì đuổi ra, cần cách chức thì phải cách chức, cần hạ tầng công tác thì hạ tầng công tác, có thể giáo dục thì giáo dục. Việc này là việc quan trọng nhất, tất cả đội phải làm. Muốn xử trí đúng mức phải dựa vào quần chúng, nếu nói nhất loạt tốt cả, hoặc xấu cả cũng không được, muốn biết ai tốt, ai xấu phải dựa vào quần chúng.

*Bài nói chuyện trong Hội nghị tổng kết cải cách ruộng*

*đất đợt II của đoàn "Thái Nguyên - Bắc Giang", (08.02.1955), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.464-467.*

Kiện toàn việc lãnh đạo (bổ sung Trung ương), kiện toàn tổ chức và lề lối làm việc; nâng cao tính tổ chức, tính kỷ luật và đạo đức cách mạng của toàn thể cán bộ và đảng viên.

*Lời khai mạc Hội nghị lần thứ bảy mở rộng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, khoá II, (03.3.1955), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 7, tr.488.*

Thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm. Vì vậy, chẳng những chúng ta phải thực hiện mở rộng phê bình và tự phê bình trong Đảng và trong cơ quan chính quyền, mà chúng ta cần phải *hoan nghênh những lời phê bình thành thật của nhân dân.*

*Lời bế mạc Hội nghị lần thứ chín (mở rộng) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, (24.4.1956), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.158.*

Đảng viên, cán bộ và nhân dân, ai đã bị xử trí sai thì cần phải khôi phục đảng tịch, quyền lợi và danh dự cho họ.

... *Việc sửa chữa phải kiên quyết và có kế hoạch.* Việc gì sửa được ngay thì phải làm ngay. Việc gì chưa sửa được ngay thì phải kết hợp trong kiểm tra lại mà làm.

*Thư gửi đồng bào nông thôn và cán bộ nhân dịp cải cách ruộng đất ở miền Bắc căn bản hoàn thành, (18.8.1956), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.236.*

Trong nội bộ Đảng có dân chủ rộng rãi, đồng thời có kỷ luật nghiêm khắc. Người đảng viên phải khiêm tốn, thành khẩn. Không có đảng viên nào có thể đứng trên Đảng, tự cho mình là hơn Đảng.

*Bài nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khoá II*

*trường Đại học nhân dân Việt Nam, (08.12.1956), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.279.*

Tất cả cán bộ, đảng viên phải giữ tính kỷ luật, tính tổ chức. Nhớ rằng không có việc gì làm ngoài tổ chức, ngoài kỷ luật mà thành công. Từ trước tới nay, Đảng ta gặp rất nhiều khó khăn, nhưng Đảng ta vẫn phát triển được là nhờ có tính tổ chức, tính kỷ luật. Trong dịp Tết có chỉ thị nghỉ 3 ngày, nhưng có đồng chí nghỉ tới 4, 5 ngày, có người nghỉ tới 10 ngày, như thế là kém tính kỷ luật, tính tổ chức. Tóm lại phải đoàn kết chặt chẽ, phải nâng cao chí khí chiến đấu, nâng cao lòng tin tưởng; có tính kỷ luật, tính tổ chức, như thế chưa đủ còn phải *kiên nhẫn* tức là phải chịu khó, chịu khổ, dẻo dai.

*Nói chuyện với cán bộ tỉnh Nam Định, (24.4.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.344.*

... Vì có tư tưởng đó nên kỷ luật lao động ở một số xí nghiệp, một số cơ quan, một số trường học lỏng lẻo, có người không ốm cũng giả ốm để nghỉ việc, đi chậm về sớm như thế thì không tiến lên chủ nghĩa xã hội được. Nếu muốn nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải giữ vững kỷ luật lao động, bằng cách giáo dục, giúp đỡ, phê bình rồi đi dần đến kỷ luật hành chính. Khẩu hiệu chủ nghĩa xã hội là: “Làm nhiều ăn nhiều, làm ít ăn ít, không làm không ăn”, làm biếng thì không có ăn, vì vậy ta phải tôn trọng, giữ vững, thi hành nghiêm khắc kỷ luật lao động, cố nhiên là giáo dục, khuyến khích nhưng cũng phải kỷ luật nữa.

... Tính tổ chức, tức là ta làm gì cũng phải do tổ chức, không được ra ngoài tổ chức, phê bình cũng phải trong tổ chức. Không nên nói lung tung, làm việc gì cũng phải bàn với tổ chức, không được đặt mình ngoài tổ chức. Tính kỷ luật không những là kỷ luật lao động, mà kỷ luật Đảng, kỷ luật của Chính phủ, kỷ luật của đoàn thể nữa cũng phải giữ chặt chẽ.

*Nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải Phòng, (30.5.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.384-385.*

... Vì bệnh công thân nên sinh ra nhiều cái thiếu: thiếu tính tổ chức, thiếu tính kỷ luật. Nếu một đảng cách mạng thiếu tính tổ chức, thiếu tính kỷ luật thì đảng ấy có thành đảng cách mạng không? Vì vậy, chúng ta phải chống lại bệnh cá nhân, bệnh công thân.

... Cần phải nâng cao tính tổ chức, tính kỷ luật và tinh thần trách nhiệm. Nếu không có tính tổ chức và tính kỷ luật thì sẽ tự do vô kỷ luật, vô chính phủ.

Có tinh thần trách nhiệm, có tổ chức tính, kỷ luật tính thì Đảng, Chính phủ giao việc gì bất kỳ khó đến đâu đều kiên quyết làm cho được.

*Nói chuyện với Hội nghị cán bộ toàn tỉnh Nghệ An, (14.6.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.409, 414.*

... Sức mạnh vô địch của Đảng là ở *tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức* nghiêm chỉnh của cán bộ và đảng viên.

Chúng ta phải làm đúng lời dạy của Lênin vĩ đại: giữ gìn sự thống nhất của Đảng như con người của mắt. Phải hết lòng tôn trọng tập thể, phát huy dân chủ nội bộ; tuyệt đối không được độc đoán cá nhân, tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật. Càng có công lao, càng phải khiêm tốn. Chớ vì có ít nhiều công lao mà sinh bệnh công thân, kèn cựa, địa vị. Phải nhớ rằng: mọi thành công là do sức phấn đấu, hy sinh của toàn Đoàn, toàn dân, không phải của một cá nhân anh hùng nào. Đối với Đảng, đối với dân, chúng ta có một nghĩa vụ vẻ vang là: suốt đời làm người con trung thành của Đảng, người đầy tớ tận tụy của nhân dân.

Trái lại, đối với kẻ địch, người cộng sản phải luôn luôn tỉnh táo, giữ vững lập trường, quyết không được vì hoàn cảnh hoà bình mà mất cảnh giác. Phải luôn luôn sẵn sàng đập tan mọi âm mưu độc ác của kẻ địch, bảo vệ những thành quả của cách mạng, bảo vệ lao động hoà bình của nhân dân. Muốn đánh thắng kẻ địch bên ngoài, thì trước hết phải đánh thắng kẻ địch bên trong là *chủ nghĩa cá nhân*.

*Xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội, (3.1961), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.311-312.*

... Đảng là một tổ chức tiên phong. Vì vậy, có những đường lối, chính sách đưa ra thực hành trong nhân dân, nếu kém ý thức tổ chức là làm cho lực lượng Đảng ta yếu đi một phần. Đảng ta gồm những người con ưu tú trong công nhân, nông dân, trí thức và các tầng lớp khác; già có, trẻ có, trai có, gái có, có hàng chục vạn đảng viên. Muốn mọi chính sách của Đảng thực hiện được thì phải có kỷ luật. Kỷ luật của Đảng là tự nguyện tự giác; đã tự nguyện tự giác là kỷ luật sắt, rất nghiêm, tất cả đảng viên già trẻ, trên dưới đều phải tuân theo. Nếu không giữ gìn nghiêm túc kỷ luật là giảm bớt lực lượng của Đảng, khó thực hiện được nhiệm vụ. Đảng có tổ chức, có kỷ luật, dù Đảng giao việc gì khó mấy cũng phải làm được. Nếu sợ khó, không thích làm, hoặc chọn việc dễ, là không có tinh thần trách nhiệm, làm giảm bớt lực lượng của Đảng. Hiện giờ cán bộ, đảng viên tỉnh ta ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm kém, thậm chí một số tuy chỉ là số ít, muốn nghỉ, bỏ công việc, như thế có đúng không? Có xứng đáng người đảng viên không? Tiêu chuẩn của đảng viên, các cô, các chú có nhớ không? Có 6 điều. Một trong 6 điều là trọn đời phấn đấu cho Đảng, cho chủ nghĩa cộng sản. Muốn nghỉ, muốn bỏ việc thì không phải trọn đời mà chỉ làm một đoạn thôi, thế thì Đảng không ra Đảng, cách mạng không ra cách mạng.

... Cấp trên phải tự phê bình, cấp dưới có quyền đòi hỏi dân chủ. Phê bình giúp cấp trên, đó là dân chủ đúng mức, không phải tự do quá trớn, tự do bừa bãi... Dân chủ phải thực hiện từ trên xuống dưới. Tự phê bình phải thật thà, phê bình phải thành khẩn, không mĩ mai, nói xấu. Chúng ta do đoàn kết mới có lực lượng. Muốn đoàn kết, lực lượng mạnh, phải có phê bình, tự phê bình. Phê bình, tự phê bình là để tăng thêm đoàn kết.

... Phải nâng cao chí khí chiến đấu, cảnh giác; mở rộng chế độ phê bình, tự phê bình, nâng cao tinh thần kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí.

*Bài nói chuyện với đại biểu cán bộ, đảng viên tỉnh Hà Tĩnh, (15.6.1957), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 8, tr.417-419, 422.*

Vì chưa rửa gột sạch chủ nghĩa cá nhân, cho nên có đảng viên còn

“kể công” với Đảng. Có ít nhiều thành tích, thì họ muốn Đảng “cảm ơn”. Họ đòi ưu đãi, họ đòi danh dự và địa vị. Họ đòi hưởng thụ. Nếu không thoả mãn yêu cầu của họ thì họ oán trách Đảng, cho rằng họ “không có tiền đồ”, họ “bị hy sinh”. Rồi dần dần họ xa rời Đảng, thậm chí phá hoại chính sách và kỷ luật của Đảng.

... Đảng viên phạm sai lầm thì sẽ đưa quần chúng đến sai lầm, cho nên khi có sai lầm thì các đồng chí ấy sẵn sàng và kịp thời sửa chữa, không để nhiều sai lầm nhỏ cộng thành sai lầm to. Do đó, các đồng chí ấy biết *thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình* đồng chí khác để cùng nhau tiến bộ.

... Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”.

*Đạo đức cách mạng, (12.1958), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 9, tr.289, 291.*

Đảng viên, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng hãy cố gắng công tác và học tập để tiến bộ không ngừng, tăng cường đoàn kết nhất trí trên cơ sở tư tưởng Mác - Lênin, nhận thức đúng đắn về tình hình và nhiệm vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức và kỷ luật, ý thức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội.

*Lời chúc mừng năm mới, (01.01.1961), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.245.*

Sức mạnh vô địch của Đảng là ở  *tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức* nghiêm chỉnh của cán bộ và đảng viên.

... Muốn đánh thắng kẻ địch bên ngoài, thì trước hết phải đánh thắng kẻ địch bên trong là  *chủ nghĩa cá nhân*.

*Xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội, (3.1961), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.311-312.*

... Tệ tham ô, lãng phí, quan liêu là cái xấu xa do xã hội cũ để lại, như cái ung nhọt còn sót lại trên thân thể của người khổng lồ. Công khai mạnh dạn gạt bỏ cho thật sạch những ung nhọt ấy thì thân thể càng mạnh khoẻ thêm. Cho nên, vạch những tệ hại nói trên để sửa



chữa, chúng ta không sợ kẻ địch lợi dụng để phản tuyên truyền.

... Việc chống tham ô, lãng phí, quan liêu là rất cần thiết và phải làm thường xuyên. Nó có hai ý nghĩa quan trọng:

- Nó làm cho mọi người nâng cao tinh thần trách nhiệm, *tinh thần làm chủ, ý thức bảo vệ của công*, hăng hái thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để xây dựng nước nhà, để nâng cao đời sống của nhân dân.

- Nó giúp cho cán bộ và đảng viên ta giữ gìn phẩm chất cách mạng, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng. Do đó mà nhân dân ta đã đoàn kết, càng đoàn kết thêm, lực lượng ta đã hùng mạnh, càng hùng mạnh thêm.

Trong cuộc vận động này, giáo dục là chính, làm cho những người đã phạm lỗi có dịp để thật thà “cải quá tư tâm”. Đồng thời phải có kỷ luật thích đáng đối với những kẻ ngoan cố, không chịu ăn năn sửa chữa; đồng thời khuyến khích những người tốt càng tận tụy và càng gương mẫu trong việc phục vụ nhân dân.

*Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước, (24.7.1962), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 10, tr.574-576.*

Sức mạnh của Đảng là ở sự đoàn kết nhất trí. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, nghiêm chỉnh chấp hành lãnh đạo và chính sách của Đảng, tôn trọng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng.

... *Tự do chủ nghĩa*: Không nghiên cứu nghiêm chỉnh và chấp hành đúng đắn đường lối, chính sách của Đảng, không tôn trọng pháp luật và thể lệ của Nhà nước. Tự cho mình là đúng, hành động theo ý riêng, phát biểu theo ý riêng, không báo cáo và xin chỉ thị cấp trên, xem thường tổ chức và kỷ luật...

*Đoàn kết tiến lên giành thắng lợi mới, (3.2.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.23-24.*

... Có cán bộ, đảng viên còn lãng phí nhiều trong việc cưới xin, ma

chạy trong gia đình mình. Thậm chí có đảng viên còn nấu rượu lậu. Họ phạm kỷ luật của Đảng, phạm pháp luật của Nhà nước, họ mất đạo đức cách mạng của người đảng viên, làm gương xấu cho quần chúng.

*Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định, (21.5.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.85-86.*

Nhưng chúng ta phải thật thà nhận rõ những khuyết điểm và nhược điểm, để kiên quyết sửa chữa: như ý thức làm chủ nước nhà và tinh thần trách nhiệm còn kém... Kỷ luật lao động chưa được thật nghiêm túc, sử dụng lao động chưa được hợp lý.

*Bài nói tại Hội nghị phổ biến nghị quyết của Bộ Chính trị về cuộc vận động “Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”, (27.7.1963), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.109.*

Đứng trong hàng ngũ chiến đấu của Đảng mà họ không có dũng khí cách mạng, ít lo nghĩ về trách nhiệm của mình, không quyết tâm vươn lên phía trước. Họ hững hờ như những người không có lý tưởng, đến đâu hay đó, qua tháng qua ngày. Đối với công việc cách mạng, không có thái độ người làm chủ tập thể, dám nghĩ, dám làm mà thường bị động ngồi chờ.

Số người ấy không hiểu sức mạnh của Đảng chính là ở sự tập trung thống nhất, ở kỷ luật sắt của Đảng.

... Những người đảng viên nào có khuyết điểm, nếu thật thà tự phê bình, có quyết tâm sửa chữa, vứt bỏ cái ba lô cá nhân chủ nghĩa đi, thì sẽ trở nên đảng viên xứng đáng. Đảng ta là một bà mẹ rất nghiêm ngặt và cũng rất hiền từ.

*Bài nói tại Hội nghị bồi dưỡng chính huấn do Trung ương triệu tập, (22- 26.01.1965), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.373, 375.*

Các chú phải hết sức chú ý vấn đề dân chủ và kỷ luật. Kỷ luật trong dân chủ, dân chủ phải có kỷ luật.

... Muốn dân chủ tốt, kỷ luật cao, cán bộ phải gương mẫu phê bình và tự phê bình.

*Bài nói với cán bộ, chiến sĩ Đại đội 1, Tiểu đoàn 1, Đoàn Tam Đảo bộ đội phòng không - không quân, (19.7.1965), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.466-467.*

Cần phải tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc và đề cao kỷ luật của Đảng và Nhà nước. Cần giáo dục cho cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Những ngành và những địa phương có đồng chí Ủy viên Trung ương phụ trách cần phải gương mẫu trong việc này.

Vừa qua có hiện tượng: Thủ tướng, Phó Thủ tướng đã ra lệnh, nhưng cấp dưới không thi hành mà cũng không có kỷ luật. Có cán bộ, đảng viên lợi dụng quyền thế của Đảng và Nhà nước làm những việc trái với chính sách và pháp luật, xâm phạm đến lợi ích vật chất và quyền tự do dân chủ của nhân dân, nhưng cũng chưa bị xử phạt kịp thời... Như vậy là kỷ luật chưa nghiêm. Chúng ta cần phải chú ý hơn nữa đến việc giáo dục ý thức tổ chức, kỷ luật trong Đảng và phải thực hiện đúng chính sách khen thưởng và kỷ luật của Đảng và Nhà nước.

*Lời phát biểu trong phiên họp bế mạc Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, (27.12.1965), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 11, tr.574-575.*

Chúng ta phải phê bình nghiêm khắc những chi bộ kém. Ở những chi bộ ấy có những đảng viên không gương mẫu, nội bộ thiếu đoàn kết, xa rời quần chúng. Chẳng những không làm đúng mà có nơi, có lúc còn làm trái ngược đường lối, chính sách của Đảng.

Tệ hơn nữa là trong những chi bộ ấy có một số đảng viên và cán bộ, có cả cán bộ cao cấp, cán bộ lãnh đạo quan liêu mệnh lệnh nặng. Đảng cần phải thi hành kỷ luật nghiêm khắc những cán bộ mắc sai lầm đó.

Để tránh tình trạng có đảng viên kém, có chi bộ kém, từ nay các huyện uỷ, thành uỷ, tỉnh uỷ cần phải đi sâu, đi sát đến các chi bộ, cần

phải giúp đỡ các chi bộ một cách thiết thực và thường xuyên.

... Đảng viên tốt thì chi bộ mới tốt. Muốn đảng viên tốt thì chi bộ phải thường xuyên giáo dục mỗi đồng chí. Nhiệm vụ của đảng viên là gì? Tư cách đảng viên là thế nào? Đồng thời giúp đỡ đảng viên hàng ngày tự kiểm điểm mình.

*Bài nói tại hội nghị tổng kết ba năm xây dựng chi bộ và đảng bộ cơ sở "bốn tốt" (4.1966), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.79-80.*

Nêu cao ý thức tập thể và làm chủ tập thể, ý thức tổ chức và kỷ luật, đoàn kết đồng chí, đoàn kết nhân dân, đi đường lối quần chúng.

Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, khiêm tốn giản dị, gương mẫu về mọi mặt.

*"Nội dung chủ nghĩa anh hùng cách mạng của chúng ta", (4.1966), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.90.*

Hàng ngày phải tự kiểm điểm để cố gắng làm đúng 10 nhiệm vụ của đảng viên. Người ta, hàng ngày ai cũng phải rửa mặt cho sạch sẽ. Đảng viên phải coi việc tự kiểm điểm như rửa mặt. Hàng ngày mỗi đảng viên phải tự kiểm điểm mình. Phải lấy 10 nhiệm vụ đảng viên mà tự kiểm điểm.

*Bài nói ở lớp huấn luyện đảng viên mới, (14.5.1966), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.96.*

Đối với những người có thành tích phải khen thưởng, đối với những người mắc sai lầm thì phải phê bình, kiểm thảo giúp họ sửa chữa. Khi cần thiết thì phải thi hành kỷ luật nghiêm minh, đúng mức.

... Trong các cơ quan, phải thực hành dân chủ, thường xuyên phê bình nghiêm chỉnh và thật thà tự phê bình để giúp đỡ nhau tiến bộ.

*Bài nói tại Đại hội thi đua lực lượng công an nhân dân, (12.10.1966), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.146.*

Phải *thưởng phạt nghiêm minh*. Hiện nay, thưởng có khi quá rộng, mà phạt thì không nghiêm. Kỷ luật phải chặt chẽ. Phải kiên quyết chống những việc làm thiếu trách nhiệm, trái kỷ luật.

*Bài nói tại kỳ họp Hội đồng Chính phủ cuối năm 1966, Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.186.*

*Cán bộ, đảng viên phải đoàn kết chặt chẽ, bảo đảm dân chủ và kỷ luật trong Đảng. Đảng viên cũ, mới, già, trẻ, gái, trai phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.*

... Còn cán bộ trẻ không được kiêu ngạo, phải khiêm tốn học hỏi các đồng chí già có kinh nghiệm.

... Từ trước tới giờ, có nơi dân chưa nói, hoặc không dám nói, vì sợ cán bộ “trù”, cán bộ “chụp mũ”. Những cán bộ có khuyết điểm thường sợ dân nói. Nhưng nếu thành thật với dân, biết mình có lỗi, xin lỗi dân thì dân cũng rất vui lòng và sẽ tha thứ cho. Dân ta rất tốt, rất yêu thương Đảng, yêu thương cán bộ. Khi ta có khuyết điểm mà nói trước dân, chẳng những dân không ghét, không khinh, mà còn thương yêu, quý trọng, tín nhiệm ta hơn nữa.

*Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, (18.1.1967), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.211, 213.*

Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: *mình vào Đảng để làm đầy tớ cho nhân dân. Bác nhấn mạnh: làm đầy tớ nhân dân chứ không phải là “quan” nhân dân.*

*Bài nói với cán bộ tỉnh Hà Tây, (2.1967), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.222.*

*Đảng viên, đoàn viên và thanh niên nói chung phải gương mẫu trong sản xuất, trong học tập, trong việc giữ vững kỷ luật và cải thiện đời sống của công nhân.*

*Nói chuyện với các đại biểu công nhân và cán bộ ngành than, (15.11.1968), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.413.*

Thanh Hoá không biết còn có nhiều rượu lậu và cán bộ, đảng viên

còn có ai nấu rượu lậu nữa không ? Đảng ta không phải là đảng nấu rượu lậu. Ai là đảng viên mà còn nấu rượu lậu thì phải kiên quyết đưa ra khỏi Đảng. Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, chủ nhiệm hợp tác xã và các cán bộ khác mà nấu rượu lậu là có tội với dân, có tội với Đảng. Nếu các chú không trị thì quần chúng nhân dân sẽ trị.

*Bài nói với đoàn cán bộ tỉnh uỷ Thanh Hoá, (30.12.1968), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.421.*

Cũng do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân.

Tóm lại, do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm.

... Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc. Kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật.

*“Nâng cao đạo đức cách mạng quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, (3.2.1969), Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tập 12, tr.439.*

## XI. PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN

*... Công hội với chính đảng khác nhau thế nào?*

Công hội chú trọng mặt kinh tế hơn. Đảng chú trọng mặt chính trị hơn. Ai là thợ thuyền thì được vào hội, dù tin Phật, tin đạo, tin cộng sản, tin vô chính phủ, tin gì cũng mặc; miễn là theo đúng quy tắc hội là được.

Đảng thì bất kỳ người ấy làm nghề gì, thợ thuyền hay là dân cày, học sinh hay là người buôn, miễn là người ấy tin theo chủ nghĩa đảng, phục vụ phép luật đảng thì được vào.

Ai vào cả đảng và hội, chính trị thì theo đảng chỉ huy, mà kinh tế thì theo công hội chỉ huy. Đảng viên ai cũng phải vào hội để mà tuyên truyền chủ nghĩa của đảng. Nhưng không phải hội viên nào cũng vào được Đảng.

*Đường Cách mệnh, (1927), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.303-304.*

**III. Lệ vào Đảng:** Ai tin theo chủ nghĩa cộng sản, chương trình Đảng và Quốc tế Cộng sản, hăng hái tranh đấu và dám hy sinh phục tùng mệnh lệnh Đảng và đóng kinh phí, chịu phấn đấu trong một bộ phận Đảng thời được vào Đảng. Thợ vào Đảng thời phải có một đảng viên giới thiệu và phải dự bị 3 tháng, thủ công nghiệp nghèo, dân cày và lính phải có hai đảng viên giới thiệu và dự bị 6 tháng, học sinh, các giai cấp khác và người đảng phái khác phải có hai đảng viên giới thiệu và phải dự bị 9 tháng.

Người dưới 21 tuổi phải vào thanh niên cộng sản đoàn.

*Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, (1930), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.5.*

... Đảng Cộng sản Việt Nam đã được thành lập. Đó là Đảng của giai cấp vô sản. Đảng sẽ dìu dắt giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam đấu tranh nhằm giải phóng cho toàn thể anh chị em bị áp bức, bóc lột chúng ta. Từ nay anh chị em chúng ta cần phải gia nhập Đảng, ủng hộ Đảng và đi theo Đảng để:

- 1) Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến Việt Nam và giai cấp tư sản phản cách mạng.
- 2) Làm cho nước Việt Nam được độc lập.
- 3) Thành lập chính phủ công nông binh.
- 4) Tịch thu tất cả các nhà băng và cơ sở sản xuất của đế quốc trao cho Chính phủ công nông binh.
- 5) Quốc hữu hoá toàn bộ đồn điền và đất đai của bọn đế quốc và địa chủ phản cách mạng Việt Nam chia cho nông dân nghèo.
- 6) Thực hiện ngày làm 8 giờ.
- 7) Huỷ bỏ mọi thứ quốc trái và thuế thân, miễn các thứ thuế cho nông dân nghèo.
- 8) Đem lại mọi quyền tự do cho nhân dân.
- 9) Thực hành giáo dục toàn dân.
- 10) Thực hiện nam nữ bình quyền.

*Lời kêu gọi (1930), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.10.*

... Dưới đây là một số câu trả lời trước phiên toà Kiến An:

- *Nguyễn Văn Bôn*: Tôi theo những người cộng sản tháng 10 năm 1930 là vì tôi thấy xã hội hiện nay rất thối nát.

- *Nguyễn Trọng Tuệ*: Phải, tôi là đảng viên Đảng Cộng sản vì thiếu cơm ăn, áo mặc. Tôi phải làm cách mạng !

- *Nguyễn Văn Ung*: Tôi vào Đảng Cộng sản để lật đổ đế quốc Pháp và cải thiện đời sống cho đồng bào tôi.

- *Bùi Văn Cao*: Tôi theo Đảng Cộng sản để đánh đổ đế quốc Pháp để làm tròn bổn phận của một người dân Việt Nam.



- *Nguyễn Văn Dai*: Tôi bị áp bức nên tôi làm cách mạng để tự giải phóng.

- *Phạm Mai*: Mặc dầu đi lính cho chính phủ Pháp, nhưng tôi thấy đồng bào tôi bị áp bức khổ sở, nên tôi vào Đảng Cộng sản để làm cách mạng và giúp đỡ đồng bào.

- *Ngô Văn Mai*: Tôi vào Đảng Cộng sản để đánh đuổi người Pháp ra khỏi đất nước. Không chỉ có mình tôi, ai đã biết cầm bát cơm ăn cũng phải làm cách mạng. Tôi không cần ai tuyên truyền cho tôi cả.

- *Phạm Thị Hội* (Một nữ thanh niên nông dân): Phải, tôi theo Đảng Cộng sản vì trong xã hội này có nhiều bất công.

- *Hạ Bá Cang*: Tôi không cần từ chối gì về hoạt động cách mạng của tôi cả vì đó là bổn phận của tôi phải góp sức cứu vớt 20 triệu đồng bào và đánh đổ giai cấp tư sản đế quốc.

- *Trần Hy*: Tôi là vô sản nên có lý do đương nhiên làm cách mạng.

- *Ngô Kim Tài* (Lính cảnh sát): Tôi vào Đảng để đấu tranh cho hạnh phúc nhân loại.

- *Nguyễn Huy Sán*: Tôi là công nhân, tôi theo Đảng để bênh vực quyền lợi cho vô sản.

- *Nguyễn Thị Hợi*: "Phải, tôi vào Đảng Cộng sản vì chủ nghĩa cộng sản là một chủ nghĩa đúng đắn...".

- *Đoàn Văn Nghiêm*: Tôi vào Đảng Cộng sản để đánh đổ đế quốc, tư bản và phong kiến Pháp.

- *Tống Phục Chiêu*: Đánh đổ đế quốc và tư bản là điều chúng tôi cần làm...

- *Bùi Đắc Thanh*: ... Tôi có gan theo Đảng Cộng sản thì tôi cũng có can đảm chịu lấy trách nhiệm, chúng tôi không xem cách mạng như một trò trẻ con.

*Khủng bố trắng ở Đông Dương, (19.2.1931), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.67-69.*

4. *Đối với nhân dân*. Phải nhớ đoàn thể làm việc cho dân. Đoàn thể mình mạnh hay yếu là ở dân. Dân nghe theo là mình mạnh. Hiểu

nguyện vọng của dân, sự cực khổ của dân. Hiểu tâm lý của dân, học sáng kiến của dân. Nhưng có những việc dân không muốn mà phải làm như tản cư, nộp thuế, những việc ấy phải giải thích cho dân rõ. Phải tôn kính dân phải làm cho dân tin, phải làm gương cho dân. Muốn cho dân phục phải được dân tin, muốn cho dân tin phải thanh khiết.

5. Đối với đoàn thể. Trước lúc mình vào đoàn thể nào phải hiểu rõ đoàn thể ấy là gì ? Vào làm gì ? Mỗi đoàn thể phải vì dân vì nước. Khi vào Đoàn thể, tự do cá nhân phải bỏ. Phải tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh của Đoàn thể. Phải tuyệt đối trung thành. Khi thời bình phải hết sức làm việc, Khi nguy hiểm phải hy sinh vì Đoàn thể. Hy sinh tính mạng lợi quyền, giữ danh giá của Đoàn thể. Muốn giữ danh giá của Đoàn thể phải giữ danh giá mình. Không được báo cáo láo như: Làm thành một việc thì phóng đại, thất bại thì giấu đi.

Một Đoàn thể mạnh thì cái tốt càng ngày càng phát triển, cái dở càng ngày càng bớt đi. Một điều tốt phải đưa ra tất cả mọi người cùng học, một điều xấu phải đưa ra tất cả mọi người cùng biết mà tránh.

*Lược ghi bài nói chuyện với cán bộ tỉnh Thanh Hoá, (20.02.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.55.*

Đảng ta là một đảng cách mạng, một đảng vì dân, vì nước. Song, Đảng có rất đông đảng viên. Phần đông cố nhiên đã hiểu biết vì dân, vì nước mà vào Đảng. Nhưng cũng có phần vì lẽ khác mà theo vào Đảng. Thí dụ: có người tưởng vào Đảng thì dễ tìm công ăn việc làm. Có người vào Đảng mong làm chức này, tước nọ. Có người vì anh em bạn hữu kéo vào, v.v... Những người này không biết rằng: cách mạng là một sự nghiệp gian nan cực khổ, phải có lòng kiên quyết, có chí hy sinh.

Vì vậy khi gặp sự khó khăn, họ không khỏi dao động, hoang mang.

Dù sao, họ tin Đảng ta, họ kính trọng Đảng ta, họ tìm vào Đảng ta, đó cũng là một điều tốt. Trừ những bọn vào Đảng để mong phá hoại, còn những hạng kia chúng ta đều hoan nghênh. Một khi họ đã theo Đảng thì Đảng phải cảm hoá họ, dạy dỗ họ, nâng cao sự hiểu biết và lòng phụ trách của họ lên dần dần. Trong sự huấn luyện và tranh đấu lâu dài, họ rất có thể thành những người chiến sĩ khá.

Đối với những người không chịu nổi khó nhọc, không chịu nổi kỷ luật nghiêm khắc mà xin ra khỏi Đảng, thì Đảng vẫn bằng lòng để họ ra. Đảng chỉ yêu cầu một điều là: họ thể không lộ bí mật của Đảng, không phản Đảng, không phá hoại Đảng. Như thế thì Đảng vẫn giữ cảm tình thân thiện với họ.

*Sửa đổi lề lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.254.*

b) Những người trí thức, công nhân, nông dân, phụ nữ, quân nhân, hăng hái yêu nước, từ 18 tuổi trở lên đều được vào Đảng.

c) Mỗi người muốn vào Đảng phải có hai đảng viên cũ giới thiệu.

- Những người bỏ đảng phái khác mà vào Đảng, phải có ba người giới thiệu, và phải được cấp trên của Đảng chuẩn y.

- Những người rời Đảng đã lâu, mà có người làm chứng rằng, trong thời gian đó không hề làm việc gì có hại cho Đảng, thì được trở lại làm đảng viên.

d) Những người mới vào Đảng phải qua một thời kỳ dự bị. Nông dân và công nhân hai tháng. Quân nhân ba tháng. Trí thức bốn tháng.

đ) Trong thời kỳ dự bị, Đảng phải dạy dỗ cho họ, và trao việc cho họ làm. Đồng thời, Đảng phải xem xét tính nết, công tác và lịch sử của họ.

- Những người giới thiệu phải giúp đỡ họ học tập và công tác.

e) Những người dự bị phải công tác cho Đảng và nộp đảng phí.

Họ có quyền tham gia huấn luyện, đề ra ý kiến, bàn bạc các vấn đề, nhưng không có quyền biểu quyết.

Họ cũng chưa có quyền giữ các trách nhiệm chỉ đạo như làm tổ trưởng, thư ký, v.v... (Trong những hoàn cảnh đặc biệt, như nơi đó mới bắt đầu có Đảng, hoặc đại đa số đều đảng viên mới, thì không phải theo lệ này).

*Sửa đổi lề lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.265-266.*

Đảng ta là một đoàn thể đấu tranh. Trong cuộc tranh đấu thường hao tổn một số cán bộ quý báu. Vì vậy, chúng ta càng phải quý cán bộ,

phải bổ sung cán bộ, phải giữ gìn cán bộ cũ và đào tạo cán bộ mới. Mặt trận dân tộc ngày càng rộng, nảy nở ra hàng ngàn hàng vạn người hăng hái, tham gia vào Đảng ta. Họ hăng hái nhưng lý luận còn thiếu, kinh nghiệm còn ít. Trong công tác, họ thường gặp những vấn đề to tát, họ phải tự giải quyết. Vì vậy chúng ta cần phải đặc biệt chú ý săn sóc những cán bộ đó.

*Sửa đổi lề lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.274.*

Xem xét cán bộ, không chỉ xem ngoài mặt mà còn phải xem tính chất của họ. Không chỉ xem một việc, một lúc, mà phải xem toàn cả lịch sử, toàn cả công việc của họ. Có người lúc phong trào cách mạng cao, họ vào Đảng, họ làm việc rất hăng. Nhưng lúc phong trào hơi khó khăn thì đâm ra hoang mang. Lúc gặp sự nguy hiểm thậm chí hoá phản cách mạng, làm mật thám. Muốn làm mật thám được việc, thì nó công tác lại hăng hơn ai hết. Nếu ta không xem xét rõ ràng, thì lầm nó là cán bộ tốt.

*Sửa đổi lề lối làm việc, (10.1947), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.278.*

Về thành phần, Đảng Lao động Việt Nam sẽ kết nạp những công nhân, nông dân lao động trí óc, thật hăng hái, thật giác ngộ cách mạng.

*Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần II của Đảng, (11.2.1951), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.174.*

... Có anh em hỏi một người công giáo có thể vào Đảng Lao động không? Có. Người tôn giáo nào vào cũng được, miễn là trung thành, hăng hái làm nhiệm vụ, giữ đúng kỷ luật của Đảng. Nước ta kinh tế lạc hậu, kỹ thuật kém, tôn giáo là duy tâm, cộng sản là duy vật, nhưng trong điều kiện hiện tại, người theo đạo vẫn vào Đảng được ...

Anh em lại hỏi: ở nước ta có Đảng Lao động, lại có Đảng Dân chủ, Đảng Xã hội. Đảng Lao động thì đã rõ. Còn Đảng Dân chủ, Đảng Xã hội thì làm gì? Có cần nữa không? Cần lắm. Đảng Xã hội tổ chức, giáo dục anh em trí thức. Trong anh em trí thức, có một số đã vào Đảng Lao

động hoặc gần Đảng, có một số chưa hiểu Đảng. Đảng Xã hội tổ chức, huấn luyện cho anh em ấy gần công nông. Đảng Dân chủ tổ chức, huấn luyện tư sản dân tộc, tiểu thương, tiểu chủ. Một số những người này đã vào Đảng Lao động. Nhưng còn một số nơi: bây giờ các anh chống địa chủ phong kiến, ngày mai sẽ đến lượt chúng tôi, nên họ sợ. Đảng Dân chủ giáo dục đoàn kết họ để kháng chiến và sau này kiến quốc. Hai đảng ấy có nhiệm vụ rõ ràng, quan trọng và cần thiết.

Câu hỏi ấy có thể có mấy ý nghĩa:

1. Bây giờ đã có Đảng Lao động thời nhập lại làm một, cùng làm cách mạng.
2. Đảng Lao động muốn hất mình đây.

Nghĩ như thế đều không đúng. Bao giờ Đảng Lao động cũng cố sức giúp đỡ các đảng anh em để cùng nhau tiến bộ, kháng chiến, kiến quốc.

*Bài nói tại lớp chỉnh huấn cán bộ trí thức, (07.8.1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.115-116.*

Tác dụng của chi bộ là cực kỳ quan trọng, vì nó là sợi dây chuyên để liên hệ Đảng với quần chúng. *Nhiệm vụ của chi bộ là:*

- Luôn luôn tuyên truyền cho nhân dân và tổ chức nhân dân, để thực hiện khẩu hiệu và chính sách của Đảng.
- Luôn luôn chú ý đến tư tưởng và nhu cầu của nhân dân và kịp thời báo cáo cho cấp trên biết rõ.
- Luôn luôn quan tâm đến đời sống kinh tế, chính trị và văn hoá của nhân dân, đồng thời giáo dục nhân dân, tổ chức nhân dân để giải quyết các vấn đề cho nhân dân.

Chỉ có làm đầy đủ những công việc ấy, thì Đảng mới liên hệ chặt chẽ với quần chúng.

- Chọn lọc đảng viên mới cũng là một nhiệm vụ quan trọng. Chi bộ cần thường xuyên giáo dục quần chúng, bồi dưỡng những phần tử hăng hái, nâng cao trình độ giác ngộ của họ đến tiêu chuẩn đảng viên. Khi giới thiệu họ vào Đảng, thì phải *hết sức cẩn thận*.

- Chi bộ phải hiểu rõ lý lịch, mặt mũi chính trị, trình độ giác ngộ, ưu điểm và khuyết điểm của mỗi đảng viên cũ. Phải đôn đốc họ học tập và tham gia mọi công tác của Đảng.

Đối với những phần tử xấu chui vào trong Đảng, chi bộ phải điều tra nghiên cứu cẩn thận, cùng với chính quyền và quần chúng tẩy trừ họ ra. Trách nhiệm của chi bộ là chấp hành kỷ luật của Đảng.

Các chi bộ mạnh tức là Đảng mạnh. Các chi uỷ vững tức là chi bộ mạnh.

*Thường thức chính trị, (1953), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.242-243.*

- Vả lại đảng viên và cốt cán đều ước ao học tập để hiểu biết thêm, nâng cao thêm trình độ của mình. Cho nên dù khó khăn chằng nữa, họ cũng cố gắng học tập được.

Đối với cốt cán, đồng chí Xtalin dạy chúng ta rằng: Họ tin cậy và quây quần xung quanh Đảng..., họ gắn liền Đảng với quần chúng ngoài Đảng. Cho nên, cốt cán không những là cái khâu liên hệ, mà lại là cái kho dồi dào cho Đảng lấy thêm lực lượng mới. Nếu cốt cán được phát triển và củng cố, thì Đảng sẽ phát triển và củng cố. Nếu không có cốt cán, thì Đảng sẽ khô héo. Lời ấy càng chứng tỏ rằng giáo dục cốt cán là việc rất quan trọng và cần kíp. Mong rằng các cấp uỷ và các ban tuyên huấn có kế hoạch thiết thực để thực hiện việc giáo dục cho họ.

*Giáo dục chi bộ và cốt cán ở nông thôn, (9.5.1954), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.273-274.*

Trước đây, những đảng viên tốt ở nông thôn đã góp phần đưa kháng chiến đến thắng lợi. Hiện nay, những đảng viên tốt ở nông thôn đang góp sức thực hiện cải cách ruộng đất và những công việc khác. Đồng thời, chúng ta cần phải gắn liền việc cải cách ruộng đất, tăng gia sản xuất, v.v. với việc củng cố và phát triển Đảng ở nông thôn.

Chi bộ mạnh hay yếu, công tác của chi bộ tốt hay là xấu, ảnh hưởng rất lớn đến việc cải tạo nông thôn.

Vì vậy, chỉnh đốn chi bộ là một việc quan trọng bậc nhất trong

phong trào cải cách ruộng đất: loại những phần tử xấu ra, đưa những phần tử tốt vào để thêm lực lượng mới cho Đảng.

Khi kết nạp đảng viên mới, cần phải giữ đúng những điều kiện Trung ương đã quy định và kết hợp với những công tác trung tâm. quyết không nên tùy tiện, cầu thả, tách rời công việc thực tế.

Trước khi kết nạp một đảng viên mới, phải dựa vào quần chúng mà xem xét cẩn thận:

- Thành phần giai cấp,
- Lịch sử đấu tranh,
- Trình độ giác ngộ,
- Quan hệ với quần chúng,
- Thái độ trong công tác.

Những điều ấy chưa đủ, còn phải giáo dục thêm về kỷ luật sắt và tự giác của Đảng và nhiệm vụ của người đảng viên: trọn đời hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

Khi kết nạp thì thủ tục phải nghiêm nhưng giản đơn: ý kiến của đảng uỷ phụ trách (trong phát động quần chúng tức là Đoàn uỷ), của người giới thiệu và nghị quyết của đại hội chi bộ đối với những đảng viên mới, phải ghi rõ và kèm theo giấy xin vào Đảng. Cẩn thận như vậy, vừa để ngăn ngừa những phần tử xấu chui vào Đảng, vừa để tỏ rõ tính nghiêm chỉnh của Đảng ta và giáo dục ý thức tôn trọng Đảng cho người đảng viên mới.

Điều kiện đảng viên phải đúng, thủ tục vào Đảng phải nghiêm, đó là những điều rất cần thiết trong việc phát triển Đảng. Muốn có kết quả thắng lợi, ắt phải dựa vào quần chúng, tuyên truyền và giáo dục sâu cho quần chúng ý thức tham gia xây dựng Đảng.

*Phát triển Đảng ở nông thôn trong phát động quần chúng, (7.6.1955), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.570.*

Đảng tức là nhiều đảng viên hợp lại theo chủ nghĩa Mác - Lênin, theo mục đích giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Chúng ta đều biết Đảng không phải trên trời rơi xuống, mà ở trong xã hội cũ, thực dân phong kiến. Truyền thống của dân tộc ta tốt, nhưng cái xấu trong

xã hội cũ đã ảnh hưởng vào từng cá nhân đảng viên. Nói chung, Đảng mạnh vì Đảng có vũ khí tốt. Nhưng từng bộ phận, từng cá nhân có cái xấu. Vì thế, các cô, các chú ở đây cũng như ở nơi khác còn nhiều khuyết điểm; mặc dù những khuyết điểm ấy nhiều, ít, to, nhỏ khác nhau, nguyên nhân là vì trình độ lý luận thấp, vì không thật thà nghiêm khắc tự phê bình.

Đảng mở lớp huấn luyện giúp các cô, các chú tiến bộ, xứng đáng là người đảng viên để phục vụ Đảng, phục vụ giai cấp. Gần hai năm học tập; các cô, các chú đều có tiến bộ, kể nhiều người ít. Dù các cô, các chú có sai lầm gì, nhưng các cô, các chú cũng nhận rõ Đảng ta là Đảng thế nào. Đảng không phải là nơi để thăng quan, tiến chức, để phát tài. Vào Đảng là để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, đảng viên phải trở thành người con hiếu thảo của Tổ quốc, của giai cấp.

*Bài nói tại phân hiệu II, trường Nguyễn Ái Quốc, (7.1955) Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.33-34.*

- Những đảng viên cũ ngày nay trước kia là đảng viên mới. Những đảng viên mới ngày nay, sau này sẽ là đảng viên cũ. Đảng ta luôn luôn phát triển, phải có đảng viên cũ, cũng phải có đảng viên mới. Có như vậy, Đảng mới càng ngày càng mạnh, mới làm trọn nhiệm vụ to lớn và vẻ vang của mình.

Cho nên nhiệm vụ của đảng viên cũ là phải thương yêu, dìu dắt và giúp đỡ đảng viên mới cùng tiến bộ. Đảng viên mới thì cần phải thương yêu đảng viên cũ, học tập kinh nghiệm công tác và tinh thần phấn đấu của đảng viên cũ, để ngày càng tiến bộ thành người đảng viên tốt. *Cũ và mới phải thật thà đoàn kết nhất trí, cùng nhau ra sức phục vụ Đảng phục vụ nhân dân.*

*Chi bộ nông thôn, (19.2.1957), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.318.*

... Phải chú trọng công tác phát triển đảng viên và đoàn viên thanh niên. Đảng viên và đoàn viên mới có hơn 1.600 trong số hơn 1 vạn công nhân. Như thế còn ít, phải chăm lo bồi dưỡng và phát triển những công nhân có đủ tiêu chuẩn vào Đảng và Đoàn. Đảng uỷ phải chú trọng bồi



dưỡng và cất nhắc cán bộ nữ, nhất là trong nhà máy, quá nửa công nhân là phụ nữ ...

*Lời căn dặn Đảng uỷ nhà máy dệt Nam Định, (15.3.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.380.*

... Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đối với mọi công tác. Một Đảng bộ lãnh đạo tốt hay xấu cứ xem công tác ở địa phương là biết, kết quả công tác của địa phương là cái thước đo sự lãnh đạo của Đảng.

... Phải chú ý phát triển Đảng. Đảng ở Hải Phòng vừa qua phát triển rất chậm. Hơn 6.000 đảng viên mà một năm mới phát triển được 100 người. Đó là do tư tưởng kém, do tổ chức kém, chưa coi trọng công tác phát triển Đảng. Từ nay về sau các chú phải quan tâm hơn, phải tích cực hơn.

*Nói chuyện với cán bộ các ngành quân, dân, chính, Đảng Hải Phòng, (31.03.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.400.*

... Hà Nội cần phải củng cố và phát triển Đảng, Đoàn thanh niên lao động và công đoàn. Đảng bộ Hà Nội cần phải phát triển thêm thành phần công nhân, nông dân, lao động trí óc và phụ nữ vào Đảng.

Số đảng viên công nhân còn ít trong khi đó, Hà Nội phải trở thành Thủ đô một nước xã hội chủ nghĩa, nơi có nhiều xí nghiệp tập trung công nhân.

Các xí nghiệp ở Hà Nội có gần 6.500 anh hùng, chiến sĩ thi đua và lao động xuất sắc. Nếu Đảng bộ Hà Nội chú ý gần gũi, giáo dục và giúp đỡ anh chị em đó thì chắc chắn có thể phát triển được một bộ phận không phải là nhỏ vào Đảng. Số phụ nữ là đảng viên còn rất ít, cần phát triển thêm. Tóm lại, cần củng cố và phát triển Đảng - cố nhiên là thận trọng - thành phần công nhân, nông dân, phụ nữ, đồng thời cũng chú ý phát triển các thành phần khác như lao động trí óc.

*Bài nói tại Hội nghị cán bộ toàn Đảng bộ Hà Nội, (25.4.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.420.*

... Để đẩy mạnh các công tác trên, cần phải củng cố và phát triển Đảng, cần phải có quyết tâm củng cố Đảng, củng cố chi bộ, tăng cường đoàn kết nội bộ, nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, văn hoá, nghiệp vụ cho các đảng viên, cán bộ. Cần chú ý kết nạp thêm đảng viên các dân tộc và các nữ đảng viên để mở rộng hàng ngũ Đảng, đồng thời chú ý củng cố và phát triển Đoàn thanh niên lao động. Đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong việc đoàn kết, học tập, công tác.

*Bài nói tại Hội nghị toàn Đảng bộ khu Việt Bắc, (8.6.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.457.*

... Về công tác phát triển Đảng, cần chú ý kết nạp những phân tử ưu tú, gương mẫu, trước hết là trong xã viên hợp tác xã, trong Đoàn thanh niên lao động vào Đảng. Khi kết nạp phải lựa chọn rất cẩn thận, tránh làm ô ạt.

Đồng thời phải tăng cường giáo dục cho các đảng viên, mới cũng như cũ. Đi đôi với việc phát triển, phải củng cố chi bộ xã vững mạnh.

*Bài nói tại Hội nghị mở rộng của Tỉnh uỷ Hà Đông, (2.12.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.566.*

Hiện nay các chi bộ (ở các xí nghiệp, công trường, cơ quan, bộ đội, trường học, nhà thương, khu phố, nông thôn ...) đều đang chấp hành chỉ thị của Trung ương về công việc phát triển Đảng.

Để đạt kết quả tốt, chúng ta phải nắm vững và làm đúng điều này: Khi phát triển Đảng cần phải chọn lọc rất cẩn thận, phải *xem trọng chất lượng* quyết không nên làm một cách ô ạt, không nên tham nhiều.

Khi kết nạp mỗi một đảng viên mới, cần phải dựa vào *sáu tiêu chuẩn của người đảng viên*.

Sáu tiêu chuẩn ấy là:

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.
2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong

chân ngoài.

3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích riêng của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.

4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.

5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.

6. Luôn luôn cố gắng học tập; thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Đảng viên tốt thì Đảng mới mạnh. Đảng mạnh thì mới làm tròn nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang là: Lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững chắc để thực hiện thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

*Tiêu chuẩn của người đảng viên, (9.12.1959), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.571.*

... Để làm tròn nhiệm vụ rất nặng nề nhưng rất vẻ vang ấy, Đảng ta phải:

- Tăng cường về mặt tư tưởng và kiện toàn về mặt tổ chức. Đảng phải *phát triển* tổ chức của mình một cách thận trọng, vững chắc và rộng rãi trong quần chúng, chủ yếu là trong quần chúng nhân dân, để tăng cường thành phần vô sản trong Đảng.

*Ba mươi năm hoạt động của Đảng, (16.01.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.21.*

... Về vấn đề phát triển Đảng - Phải chọn lọc đảng viên mới một cách hết sức cẩn thận. Phải đoàn kết giúp đỡ các đồng chí mới để họ tiến bộ không ngừng. Các chi bộ Kiến An vừa kết nạp thêm 475 đảng viên mới. Như thế là tương đối khá. Nhưng còn có chỗ lệch lạc: số chị em phụ nữ và số thanh niên gái và trai được kết nạp quá ít. Đảng cần phải giúp đỡ Đoàn Thanh niên Lao động phát triển tốt, đồng thời cần phải chọn những đồng chí đoàn viên đã kinh qua thử thách và đã đủ điều kiện đưa họ vào Đảng.

... Về lãnh đạo - Từ tỉnh, huyện đến chi bộ, phải làm đúng theo nguyên tắc *lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách*.

Nội bộ phải thật *đoàn kết*. Mọi việc đều bàn bạc một cách *dân chủ và tập thể*. Khi đã quyết định rồi, thì phân phối công tác phải rạch ròi, giao cho một hoặc mấy *đồng chí phụ trách* làm đến nơi đến chốn.

Phải thấu suốt chính sách của Đảng và Chính phủ. Phải đi đúng đường lối quần chúng.

Phải thật sự gần gũi nhân dân, lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của nhân dân, học hỏi kinh nghiệm của nhân dân<sup>1</sup>.

... Phát triển Đảng phải chọn lọc đảng viên mới một cách hết sức cẩn thận. Phải *đoàn kết* và giúp đỡ các đồng chí mới để họ tiến bộ không ngừng.

Các chi bộ Hải Ninh vừa kết nạp thêm gần 300 đảng viên mới, như thế là tương đối khá. Nhưng có chỗ lệch lạc: là kết nạp còn ít công nhân, phụ nữ và đồng bào các dân tộc. Số đảng viên ở nông thôn chưa đầy 500 đồng chí, như thế cơ sở Đảng ở nông thôn còn quá hẹp.

Các cấp Đảng cần phải giúp đỡ Đoàn Thanh niên Lao động phát triển tốt; đồng thời cần phải chọn đưa vào Đảng những đoàn viên thanh niên đã kinh qua thử thách và đã đủ điều kiện.

Trong thời kỳ vừa qua, đối với mọi công tác kinh tế, văn hoá và lao động sản xuất, đoàn thanh niên đều có cố gắng và có thành tích khá. Đó là ưu điểm. Nhưng một số đoàn viên thanh niên có xu hướng muốn thoát ly nông thôn, đối với tổ đổi công và hợp tác xã thì còn có thái độ ngậm ngừ chờ đợi, chưa thật tin tưởng, hăng hái. Đó là khuyết điểm cần được sửa chữa.

Bác mong rằng các đoàn viên sẽ ra sức phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm và tiến bộ mãi để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng ta.

*Nói chuyện với cán bộ và nhân dân tỉnh Hải Ninh, (20.2.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.69-70.*

---

<sup>1</sup> Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ Kiến An, (18-1-1960), Nxb CTQG, H 2000; tập 10, tr.34.

Phát triển Đảng toàn tỉnh từ đầu năm đến nay được 1.900, như vậy là khá. Hiện nay toàn tỉnh có hơn 8.900 đảng viên, trong số đó có hơn 6.000 đảng viên ở nông thôn. Phải coi trọng việc lựa chọn những người tốt để phát triển thêm đảng viên mới.

Trong Đảng đã đoàn kết, cần phải tăng cường đoàn kết hơn nữa. Đảng viên cũ phải giúp đỡ đảng viên mới. Đảng viên cũ và đảng viên mới phải cố gắng học tập, để tiến bộ không ngừng.

Các cấp uỷ Đảng phải giúp đỡ Đoàn Thanh niên Lao động củng cố và phát triển tốt. Cần chọn những thanh niên đã kinh qua thử thách và đủ điều kiện mà đưa vào Đảng.

Các đảng viên và đoàn viên phải ra sức phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, xung phong trong mọi công tác để xứng đáng là người đảng viên và đoàn viên tốt.

Trong thời kỳ tổng khởi nghĩa, Đảng ta chỉ có non 5.000 đảng viên, mà đã lãnh đạo cách mạng thành công trong cả nước. Hiện nay tỉnh ta có gần 23.000 đảng viên và đoàn viên. Nếu mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên đều biết đoàn kết nhân dân, đi đúng đường lối quần chúng, làm đúng chính sách của Đảng, thì nhất định hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của Đảng đã giao phó cho.

*Bài nói tại Đại hội sản xuất tỉnh Hà Đông, (7.6.1960), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.144.*

- Hiện nay, tỉnh ta có hơn 2.000 đảng viên và hơn 3.800 đoàn viên thanh niên lao động. Đó là một lực lượng khá to. Từ nay cần phải: củng cố tốt các chi bộ và chi đoàn, phát triển Đảng và Đoàn. Cán bộ, đảng viên và đoàn viên phải đoàn kết chặt chẽ; phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, đặt lợi ích chung của nhân dân lên trên lợi ích riêng của mình; phải làm gương mẫu trong đoàn kết dân tộc, trong học tập và trong lao động sản xuất; phải chống quan liêu mệnh lệnh, lãng phí, tham ô.

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Hà Giang, (3.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.328.*

... Xã Đại Nghĩa có 29 đảng viên và 90 đoàn viên thanh niên lao động. Như thế là ít. Trong phong trào thi đua tăng gia sản xuất thực hành tiết kiệm, nảy nở ra những đồng chí lập trường vững, công tác giỏi, học tập tốt, chúng ta phải chọn và nhất định chọn được để kết nạp vào Đảng, vào Đoàn. Cố nhiên, không được kết nạp bừa bãi.

Đảng viên phụ nữ ở xã Đại Nghĩa thì lại càng ít, chỉ có hai đồng chí. Như thế là các chú còn trọng nam khinh nữ. Không có lẽ cả xã chỉ có hai chị em xứng đáng được vào Đảng. Vai trò của phụ nữ trong sản xuất rất quan trọng. Các chú không chú ý dìu dắt, giúp đỡ chị em, tổ chức chị em vào Đảng là không đúng...

*Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ xã Đại Nghĩa (Hà Đông), (07.10.1961), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.403.*

Tỉnh uỷ cũng phải ra sức chăm sóc đến cơ sở Đảng, phải củng cố chi bộ cho thật tốt. Chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt. Hiện nay có 40 chi bộ đạt tiêu chuẩn "4 tốt". Bác thay mặt Trung ương khen 40 chi bộ ấy và khuyên tất cả các chi bộ khác phải học tập những chi bộ tốt ấy.

Ở Hà Bắc trong 100 người dân mới chỉ có độ hơn 2 đảng viên. Như thế là ít. Cần phải xem công tác củng cố và phát triển Đảng là một công tác quan trọng và thường xuyên. Và phải nắm vững phương châm phát triển Đảng là trọng chất hơn lượng.

Trong số 23.000 đảng viên chỉ có 1.780 đồng chí gái. Như vậy là quá ít. Cần phải lựa chọn và kết nạp thêm đảng viên phụ nữ và đảng viên các dân tộc miền núi.

*Bài nói ở Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc, (17.10.1963), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.155-156.*

Đảng uỷ các cấp ở miền núi cần phải ra sức phát triển đảng viên và đoàn viên phụ nữ, cần phải đào tạo và giúp đỡ cán bộ phụ nữ các dân tộc..

*Bài nói tại Hội nghị cán bộ phụ nữ miền núi, (19.3.1964), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.216.*

... Phải kiện toàn sự lãnh đạo của các cấp, các ngành, phải mạnh dạn giao việc cho những cán bộ trẻ đã được rèn luyện, thử thách, phải rất coi trọng việc củng cố các chi bộ và chi đoàn ở cơ sở. Phải chú ý kết nạp vào Đảng, vào Đoàn những người xuất sắc trong sản xuất và chiến đấu. Phải làm cho Đảng và Đoàn lớn mạnh để hoàn thành tốt mọi mặt công tác, đặc biệt phải chú ý cất nhắc cán bộ phụ nữ vào các cơ quan lãnh đạo, nhất là các ngành hoạt động thích hợp với phụ nữ.

*Bài nói tại Hội nghị cán bộ cao cấp nghiên cứu Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, (16.01.1966), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.21.*

... Vì sao chúng ta vào Đảng? Phải chăng để thăng quan, phát tài? Không phải! Trước đây khi Đảng còn hoạt động bí mật, các đồng chí chúng ta vào Đảng, chỉ một lòng một dạ làm cách mạng. Bọn đế quốc, phong kiến bắt bớ, cầm tù, xử tử rất nhiều cán bộ, đảng viên của Đảng, nhưng các đồng chí chúng ta vẫn hăng hái hoạt động. Có những đồng chí như Trần Phú, Nguyễn Văn Cừ, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai, Hoàng Văn Thụ, và rất nhiều đồng chí khác đã anh dũng hy sinh cho Đảng, cho cách mạng.

Chúng ta vào Đảng là để hết lòng hết sức phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, làm trọn nhiệm vụ của người đảng viên.

*Bài nói ở lớp huấn luyện đảng viên mới, (14.5.1966), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.91-96.*

... Về việc xây dựng Đảng ở Thái Bình, phát triển Đảng như vậy là khá. Nhưng đảng viên phụ nữ hiện nay mới chiếm 17% tổng số đảng viên, như thế là còn ít, còn hẹp hòi với phụ nữ. Trong lúc đề bạt cán bộ trẻ, phải chú ý đến sự đoàn kết giữa đảng viên cũ và đảng viên mới. Trong Đảng ta có nhiều đảng viên già, nhiều đảng viên trẻ. Đảng viên nhiều tuổi thì từng trải, đảng viên trẻ tuổi thì hăng hái. Cho nên đảng viên phải giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau tiến bộ. Công việc cách mạng rất nhiều, không sợ thiếu việc. Phải chú ý phát triển Đảng vào thanh niên. Không nên hẹp hòi. Nhưng việc phát triển Đảng phải làm cẩn thận, không được cầu thả.

*Bài nói với đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Bình, (01.01.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.196-197.*

... Gọi là đảng viên thì phải nhận rõ, phải biết rõ Đảng ta phải làm gì, vào Đảng để làm gì.

Đảng ta là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng.

Vào Đảng là để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng.

Vì vậy, đã là đảng viên thì phải cố thành một đảng viên "bốn tốt", tức là phải hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, làm đúng chính sách của Đảng, nếu không thì vào làm gì? Đảng không bắt buộc ai vào Đảng cả. Vào thì có nhiệm vụ, có trách nhiệm của đảng viên, nếu sợ không phục vụ được nhân dân, phục vụ được cách mạng thì đừng vào hay là khoan hãy vào.

Đảng không phải chỉ cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt; nhưng phải có cái *chất* của người đảng viên.

Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: *Mình vào Đảng để làm đầy tớ cho nhân dân. Bác nhấn mạnh: Làm đầy tớ nhân dân chứ không phải là "quan" nhân dân.*

Lãnh đạo là làm đầy tớ nhân dân và phải làm tho tốt. Các cô, các chú hiểu chưa?

Vậy các chi bộ, các cán bộ phải làm như thế nào để có nhiều đảng viên "bốn tốt" hơn nữa.

*Bài nói với cán bộ tỉnh Hà Tây, (10.2.1967), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.221-222.*

Tóm lại, cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu.

Mặt khác, thế hệ thanh niên hiện nay, gái cũng như trai rất tốt và gan dạ; cần tích cực giáo dục họ và *kết nạp những người có đủ tiêu chuẩn vào Đảng* để phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Còn đối với



những người có tư tưởng vào Đảng, vào Đoàn để làm quan, làm giàu, thì phải đóng cửa lại, không cho họ vào.

*Bài nói chuyện với đoàn cán bộ tỉnh uỷ Thanh Hoá, (30.12.1968), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12; Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.421.*

... Thanh niên ta bây giờ giỏi lắm. Chỉ nói về đánh giặc, so với cuộc kháng chiến chống Pháp hơn mười năm về trước, cũng đã thấy con hơn cha rồi. Ta có câu "con hơn cha là nhà có phúc". Bác mong các cháu bây giờ và sau này ngày càng giỏi thì mới xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản được. Nhưng bên cạnh những điều đáng khen, vẫn còn những chuyện không xứng đáng với thanh niên ta. Trước đây Bác và các chú bước vào con đường cách mạng, ai cũng sẵn sàng nhận lấy hai cái này: một là ngồi tù, hai là lên máy chém. Ngoài cái được lớn là độc lập tự do cho nhân dân, Tổ quốc, không ai nghĩ sẽ giành phần danh lợi cho cá nhân mình. Bây giờ ta đã có chính quyền rồi, hoàn cảnh đã khác trước. Một số cháu khi phấn đấu vào Đoàn hay vào Đảng lại có ý nghĩ là để được tín nhiệm, để mau được đề bạt và lên lương ! Phải uốn cây từ lúc cây non, đừng để cho tâm hồn các cháu bị vẩn đục vì chủ nghĩa cá nhân như thế.

Đối với các cháu học sinh đại học sau mấy năm học các cháu sẽ bước vào đời, trở thành những cán bộ có trình độ văn hoá, khoa học khá. Nhưng các cháu ấy có biết cán bộ nghĩa là gì không ? Các chú dạy các cháu rất nhiều điều nhưng có một điều phải thật rõ: Làm cán bộ tức là suốt đời làm đầy tớ trung thành của nhân dân. Mấy chữ a, b, c này không phải ai cũng thuộc đâu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được.

*Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách "Người tốt, việc tốt", (6.1968), Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2000, tr.555.*

*PHẦN THỨ HAI*

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN, CẤP THIẾT  
VỀ ĐẢNG VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN  
GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Bản sao



## **ĐẢNG CS VIỆT NAM VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN QUAN ĐIỂM CỦA V.I LÊNIN VỀ VẤN ĐỀ ĐẢNG VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XHCN**

**GS, TS. MẠCH QUANG THẮNG**

Vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên là một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng ĐCS Việt Nam. Vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng phụ thuộc rất lớn vào chất lượng của đội ngũ đảng viên và công tác phát triển đảng viên. Chất lượng của đội ngũ đảng viên và của từng đảng viên phụ thuộc vào công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và công tác phát triển đảng viên.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng cũng như trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, Đảng ta luôn quan tâm đến vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên, chăm lo xây dựng, nâng cao chất lượng đảng viên trên cơ sở vận dụng sáng tạo và phát triển những quan điểm của V.I. Lênin về xây dựng đảng kiểu mới. Từ Đại hội lần thứ VIII năm 1996 của Đảng đến nay, công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên đã có nhiều đổi mới, đã đạt được những kết quả nhất định. Đảng ta đã xây dựng, hoàn thiện nhiều quy định về vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên. Tuy nhiên, cho đến nay, cả về lý luận cũng như thực tiễn, vấn đề đảng viên và phát triển Đảng vẫn còn nhiều nội dung bức xúc cần có lời giải đáp.

Chất lượng đội ngũ đảng viên là sự thống nhất giữa phẩm chất và năng lực của từng thành viên với số lượng và cơ cấu các thành viên trong tổ chức Đảng nhằm phát huy cao nhất khả năng của từng người và của cả đội ngũ được biểu hiện ở kết quả lãnh đạo hoàn thành các nhiệm vụ theo phạm vi, chức năng và quyền hạn quy định cho từng cấp. Theo V.I Lênin,

xây dựng đội ngũ đảng viên là xây dựng con người, nó là một bộ phận trong chiến lược con người của đảng cộng sản - bộ phận đặc biệt quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo vững chắc và có hiệu quả của đảng cộng sản đối với toàn xã hội. Hiệu quả của công tác xây dựng đội ngũ đảng viên phụ thuộc vào nhiều yếu tố, nhưng trước hết phụ thuộc vào năng lực của các cấp uỷ và tổ chức Đảng trong việc phân tích và xác định những yêu cầu của từng yếu tố tạo thành chất lượng đội ngũ đảng viên.

Trong "*Tuyên ngôn của Đảng cộng sản*" C.Mác và Ph.Ăngghen đã phác họa những nét chung nhất về người cộng sản. Hai ông chỉ rõ: "Vậy là về mặt thực tiễn, những người cộng sản là bộ phận kiên quyết nhất trong các Đảng công nhân ở tất cả các nước, họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ là họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung của phong trào vô sản".

Trung thành với những tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen, trong quá trình chuẩn bị xây dựng chính Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân Nga, V.I.Lênin đã đấu tranh quyết liệt chống lại những phần tử cơ hội chủ nghĩa xung quanh vấn đề điều kiện và tiêu chuẩn đảng viên. Các phần tử cơ hội chủ nghĩa muốn hạ thấp ý nghĩa của vấn đề tổ chức Đảng, vấn đề tập trung thống nhất trong phong trào công nhân. Họ cho rằng, Đảng không cần phải có tổ chức rõ rệt, đảng viên không cần tham gia sinh hoạt trong một tổ chức Đảng và cũng không cần chấp hành nghị quyết, kỷ luật của Đảng. Để đập tan những tư tưởng vô chính phủ đó, V.I.Lênin đã nêu công thức nổi tiếng: "Tất cả những người nào thừa nhận Cương lĩnh của Đảng và ủng hộ Đảng bằng những phương tiện vật chất cũng như bằng cách tự mình tham gia vào một trong những tổ chức của Đảng, thì được coi là đảng viên của Đảng". Và Người chỉ rõ: Chỉ lưu lại trong hàng ngũ Đảng những phần tử giác ngộ và thành thật trung thành với chủ nghĩa cộng sản, những người dám gánh lấy những gánh nặng của một công tác hy sinh quên mình phục vụ chủ nghĩa cộng sản.

Vận dụng trung thành và sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, trong quá trình cách mạng, Đảng ta chú trọng tới việc nâng cao chất lượng đảng viên. Theo quan điểm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin, mỗi chính Đảng đều mang bản chất chính trị riêng. Việc xây dựng đội ngũ đảng viên của mỗi đảng tiêu biểu cho bản chất chính trị của mình là một

đòi hỏi tất yếu. Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, mang bản chất giai cấp công nhân. Từ khi ra đời đến nay, Đảng luôn khẳng định phương hướng tăng cường bản chất giai cấp công nhân, phấn đấu xây dựng một Đảng Mác-Lênin chân chính. Hiện nay, trước đòi hỏi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh quốc tế có những diễn biến phức tạp, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc”. Đây chính là căn cứ, là phương hướng chính trị chỉ đạo công tác xây dựng đội ngũ đảng viên của Đảng trong giai đoạn mới của cách mạng. Bản chất giai cấp công nhân là nội dung cốt lõi thuộc phẩm chất và năng lực của đội ngũ đảng viên được biểu hiện cụ thể ở sự giác ngộ chính trị, lập trường kiên định vững vàng và lòng trung thành vô hạn với sự nghiệp cách mạng; ở sự thống nhất giữa tư tưởng và hành động; ở ý thức tổ chức kỷ luật tự giác, nghiêm minh; ở sự liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân lao động mà thước đo là kết quả hoàn thành nhiệm vụ được giao. Bản chất giai cấp công nhân của đội ngũ đảng viên là một trong những điều kiện cơ bản bảo đảm giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Đây là vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Đảng ta, một Đảng ra đời và trưởng thành ở một nước nông nghiệp lạc hậu, tỉ lệ đảng viên xuất thân từ công nhân rất thấp. Không khẳng định dứt khoát điều này, sớm hay muộn sẽ mất phương hướng trong công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, dẫn đến suy yếu, thậm chí làm tan rã Đảng.

Hiện nay, cách mạng nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, với cả “cơ hội lớn và thách thức lớn”, nhằm xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, phấn đấu đến năm 2020, nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nhiệm vụ cách mạng to lớn đó đặt ra hàng loạt vấn đề mới mẻ, khó khăn, phức tạp, đòi hỏi đội ngũ đảng viên của Đảng phải được chỉnh đốn, nâng cao trình độ, năng lực và bản lĩnh chính trị thì mới đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) Khoá VIII đã ra Nghị quyết: “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”, mở

cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiến hành tự phê bình và phê bình trong các cấp uỷ, tổ chức Đảng và cán bộ chủ chốt từ Trung ương đến cơ sở. Qua những năm thực hiện, cuộc vận động đã thu được một số kết quả và kinh nghiệm bước đầu. Bên cạnh những ưu điểm về công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, nổi lên một số mặt yếu kém và khuyết điểm, nhất là về công tác giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên, chưa ngăn chặn và đẩy lùi được sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống. Những khuyết điểm đó do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó trực tiếp và chủ yếu là do sự chỉ đạo chưa tập trung và kiên quyết; chủ trương, biện pháp thiếu đồng bộ; chưa chỉ đạo tốt việc kết hợp tự phê bình và phê bình với kiện toàn tổ chức, đổi mới cơ chế, chính sách, chỉnh đốn các khâu quản lý kinh tế, tài chính và tăng cường công tác giáo dục, quản lý đảng viên...

Đại hội IX của Đảng đã quyết định trong những năm tới, toàn Đảng tiếp tục thực hiện các nghị quyết về xây dựng Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) Khoá VIII. Trong đó, phải tập trung vào công tác giáo dục tư tưởng chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân; đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, làm trong sạch đội ngũ đảng viên; hướng dẫn và kiểm tra đảng viên học tập, không ngừng nâng cao trình độ chính trị, học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức lãnh đạo, quản lý và vận động nhân dân, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu; thi hành kỷ luật nghiêm khắc mọi vi phạm về nguyên tắc; phân công, hướng dẫn, kiểm tra đảng viên chấp hành nhiệm vụ; phát triển đảng viên theo đúng tiêu chuẩn quy định. Thực hiện những nhiệm vụ đó, đòi hỏi toàn Đảng phải tiếp tục tiến hành nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, coi đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng hiện nay.

Phát triển đảng viên là một trong những vấn đề cơ bản của công tác xây dựng Đảng. Hiện nay, trước sự phát triển mới của nhiệm vụ cách mạng, trước yêu cầu xây dựng Đảng ngang tầm với đòi hỏi của thời kỳ mới, công tác phát triển đảng viên của toàn Đảng nói chung và của từng tổ chức cơ sở Đảng nói riêng đã và đang đặt ra những vấn đề mới về lý luận và thực tiễn cần phải kiến giải.

Phát triển sáng tạo tư tưởng của C.Mác, V.I.Lênin đã xây dựng học

thuyết về Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân. Ông đã đưa ra nhiều quan điểm, lý luận, phương pháp luận về xây dựng Đảng trong đó có phát triển đảng viên, đáng chú ý là tư tưởng phát triển đảng viên trong điều kiện Đảng cầm quyền.

V.I.Lênin cho rằng, Đảng cộng sản là đội tiên phong của giai cấp công nhân, do vậy sự nghiệp của Đảng rất to lớn song cũng không ít khó khăn. Đảng chỉ hoàn thành sứ mệnh của mình nếu Đảng luôn bổ sung vào hàng ngũ của mình những chiến sĩ tiên phong. Do đó, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng phải kết nạp những đại biểu ưu tú của giai cấp công nhân và nhân dân lao động vào Đảng. Đây là nhân tố bảo đảm cho Đảng tồn tại, phát triển, là biện pháp cơ bản để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

Để công tác phát triển Đảng có hiệu quả, V.I.Lênin chỉ ra những nguyên tắc sau đây: *một là*, xác định đúng tiêu chuẩn đảng viên; *hai là*, phải chú trọng thành phần, cơ cấu đội ngũ đảng viên trong phát triển Đảng; *ba là*, phát triển Đảng phải đồng thời với củng cố Đảng, thanh trừ những phần tử không đủ tiêu chuẩn ra khỏi Đảng và đề phòng những phần tử cơ hội chui vào Đảng; *bốn là*, phải tích cực, chủ động đi vào phong trào quần chúng để xây dựng hình thành những nhân cách cộng sản; *năm là*, xác định đúng và thực hiện nghiêm túc quy trình kết nạp đảng viên, thời kỳ dự bị của đảng viên.

Hiện nay, cả nước đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong đó có công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, Đảng chủ trương quan tâm phát triển Đảng từ những người ưu tú trong nông dân lao động, điều đó phù hợp với những biến đổi kinh tế-xã hội và nhiệm vụ cách mạng ở nông thôn qua từng thời kỳ. Cùng với phát triển Đảng trong giai cấp công nhân, nông dân lao động, Đảng ta và Hồ Chí Minh còn chú trọng phát triển Đảng trong đội ngũ trí thức cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trí thức là một lực lượng tích cực trong đấu tranh chống đế quốc và họ ngày càng phát huy vai trò của mình trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cùng với sự phát triển của đất nước, đội ngũ trí thức xã hội chủ nghĩa đã hình thành. Đây là đội ngũ trí thức xuất thân chủ yếu từ công nhân và nông dân được đào tạo dưới chế độ xã hội chủ nghĩa. Họ là bộ



phận hợp thành đội ngũ cán bộ của Đảng và Nhà nước, có vai trò rất to lớn trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, họ cùng với giai cấp công nhân, nông dân tạo thành nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc.

Vận dụng và phát triển những quan điểm của V.I.Lênin trong vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên, chúng ta cần hiểu rõ những vấn đề đặt ra hiện nay trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Nền kinh tế thị trường mà chúng ta đang xây dựng là nền kinh tế mà ở đó, mọi thành phần kinh tế đều bình đẳng trước pháp luật; nền kinh tế ấy lấy các thành phần kinh tế dựa trên sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể làm nền tảng, lấy kinh tế nhà nước làm chủ đạo; lấy việc thực hiện được yêu cầu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh làm mục tiêu.

Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi đảng viên hoạt động trong đó phải có những tư chất tương ứng, như: Phải có sự tinh tế về chính trị; có khả năng đàm thoại chính trị; có sáng kiến và khả năng tìm tòi những quyết định chính trị vốn rất đa dạng và phức tạp của chúng. Đảng viên hoạt động trên lĩnh vực kinh tế phải có am hiểu sâu sắc về kinh tế, về thị trường, về sự cạnh tranh; biết làm kinh tế giỏi.

Đảng viên là cán bộ lãnh đạo chính trị còn phải biết đặt ra những mục tiêu trước mắt và mục tiêu triển vọng trong điều kiện năng động của thị trường; biết giải quyết các nhiệm vụ đó có chú ý tới tương quan lực lượng xã hội, những điều kiện hiện thực không ngừng biến đổi; biết tìm kiếm những phương pháp, những phương tiện có hiệu quả, những hình thức tổ chức thích hợp để đạt mục tiêu đã đặt ra; biết lựa chọn, sắp xếp cán bộ thích ứng với nhu cầu công việc; biết tin tưởng vào con người, vào năng lực sáng tạo của nhân dân.

Nhiệm vụ của Đảng ta trong thời kỳ mới rất nặng nề. Từ yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng mới, vận dụng và phát triển quan điểm của V.I.Lênin về vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên, chúng ta xác định mục tiêu của công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên là: *tạo ra một bước chuyển mới, góp phần nâng cao chất lượng toàn diện đội*

*ngũ đảng viên cả về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức và trình độ năng lực. Tăng cường vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng cũng như mỗi tổ chức Đảng. Giữ vững tính tiên phong của Đảng; thực hiện một bước trẻ hóa, trí tuệ hóa đội ngũ đảng viên, góp phần thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, cùng với toàn dân giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, thực hiện thắng lợi công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.*

Để thực hiện được mục tiêu trên, công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên cần quán triệt một số quan điểm chỉ đạo sau đây:

***Một là, gắn công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, phát triển đảng viên với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng và của mỗi tổ chức Đảng.***

Suy cho cùng, mọi hoạt động của Đảng, trong đó có công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên đều nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, của đất nước. Vai trò lãnh đạo, uy tín của Đảng đối với toàn xã hội thể hiện ở việc Đảng giải quyết các vấn đề thực tiễn đất nước đặt ra như thế nào. Đảng lãnh đạo xã hội bằng đường lối, chủ trương, chính sách và các nghị quyết của Đảng, thông qua hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. Mỗi đảng viên là một tế bào của Đảng. Đảng mạnh là nhờ có đội ngũ đảng viên mạnh, có chất lượng cao, được tổ chức chặt chẽ. Đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng có trở thành hiện thực hay không, có trở thành phong trào cách mạng của quần chúng hay không tùy thuộc vào chất lượng đội ngũ đảng viên và công tác xây dựng đội ngũ đảng viên.

***Hai là, xây dựng đội ngũ đảng viên, nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên phải kết hợp chặt chẽ với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và kiện toàn hệ thống chính trị.***

Xây dựng đội ngũ đảng viên, trong đó bao hàm cả phát triển đảng viên chỉ là một nội dung nhưng là nội dung rất quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Xây dựng Đảng phải thường xuyên kết hợp với chỉnh đốn Đảng. Đó là hai mặt của một vấn đề. Chỉnh đốn Đảng là nhằm khắc phục những tồn tại, yếu kém trong Đảng. là quá trình làm cho mỗi tổ chức Đảng vận động, phát triển theo kịp với sự phát triển của thực tiễn đòi

hỏi, làm cho mỗi tổ chức Đảng ngày càng mạnh lên.

Chỉnh đốn Đảng bao gồm rất nhiều nội dung như đổi mới, chỉnh đốn tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động và lãnh đạo, v.v.. Trong đó chỉnh đốn lại đội ngũ, tức là từng con người cấu thành tổ chức Đảng là quan trọng nhất. Sự yếu kém của mỗi tổ chức Đảng trước hết là do sự yếu kém của đội ngũ đảng viên. Vì vậy, xây dựng đội ngũ đảng viên, phát triển đảng viên một mặt phải tăng thêm nguồn sức mạnh cho Đảng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Một mặt, phải làm trong sạch đội ngũ đảng viên hiện có. Kiên quyết loại ra khỏi tổ chức Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất, cơ hội, cá nhân chủ nghĩa, v.v. Một tổ chức Đảng vững mạnh là một tổ chức Đảng mà trong đó không có "những con sâu mọt" (lời của V.I.Lênin).

***Ba là, xây dựng đội ngũ đảng viên, nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên phải bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm.***

Tính đồng bộ ở đây là đồng bộ giữa các khâu, các hoạt động, các tổ chức có sự phối hợp đồng bộ. Kết hợp đồng bộ giữa xây dựng đội ngũ đảng viên hiện có với kết nạp thêm đảng viên mới. Đồng bộ về cơ cấu giữa các loại, các lớp đảng viên, giữa các vùng, miền, địa phương và các cơ quan, đơn vị. Xây dựng đội ngũ đảng viên phải bảo đảm tính toàn diện về số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, chất lượng. Đối với từng con người thì đó là toàn diện cả phẩm chất chính trị tư tưởng, trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức, tư cách, nhận thức và hành động.

Tuy nhiên, xây dựng đội ngũ đảng viên, nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên lại phải có trọng tâm, trọng điểm. Căn cứ vào thực trạng đội ngũ đảng viên, chất lượng công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên mà mỗi tổ chức Đảng cần xác định rõ những ưu điểm, khuyết điểm, cái gì được, cái gì chưa được để có kế hoạch cụ thể, nội dung và biện pháp cụ thể, không dàn trải, chạy theo thành tích, phong trào.

Đối với toàn Đảng, trong lúc này, trọng tâm của công tác xây dựng đội ngũ đảng viên là tập trung nâng cao chất lượng mọi mặt, trong đó chú trọng nâng cao trình độ kiến thức, năng lực thực tiễn cho đảng viên. Nêu

cao tinh thần trách nhiệm, tính chiến đấu, giữ vững vai trò tiên phong và lập trường quan điểm chính trị của đảng viên. Đấu tranh với những biểu hiện suy thoái đạo đức của một bộ phận đảng viên. Trọng điểm của công tác xây dựng đội ngũ đảng viên là tập trung vào khâu quản lý, đánh giá, phân loại đảng viên. Đây là khâu yếu nhất trong công tác xây dựng đội ngũ đảng viên hiện nay.

Đối với từng tổ chức Đảng, trọng tâm, trọng điểm của công tác xây dựng đội ngũ đảng viên có khác nhau, tùy yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể và tình hình cụ thể của tổ chức mình. Có thể lựa chọn khâu đột phá vào việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên "trung bình", nâng cao tính tiên phong, chiến đấu, tính tự phê bình và phê bình của đảng viên.

Trong công tác phát triển đảng viên, trọng tâm là bảo đảm chất lượng đảng viên được kết nạp. Muốn vậy, đòi hỏi phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về Đảng cho đối tượng, hình thành động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn. Kết hợp tuyên truyền, giáo dục với thử thách qua công việc, qua phong trào thực tế của quần chúng để phát hiện, lựa chọn người ưu tú để kết nạp vào Đảng. Trọng điểm của công tác phát triển đảng viên hiện nay là những vùng trắng, vùng sâu, vùng xa, những vùng còn ít đảng viên như các doanh nghiệp, các trường đại học, cao đẳng, v.v..

Sự kết hợp chặt chẽ giữa tính đồng bộ, toàn diện với trọng tâm, trọng điểm là phương hướng cơ bản bảo đảm chất lượng bền vững, ổn định của đội ngũ đảng viên, công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên.

***Bốn là, công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, phát triển đảng viên là trách nhiệm chủ yếu và trực tiếp của mỗi tổ chức cơ sở Đảng và của mỗi đảng viên.***

Điều lệ Đảng được Đại hội IX của Đảng thông qua xác định: Tổ chức cơ sở Đảng "là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở". Nền tảng ở đây bao hàm trong đó cả ý nghĩa về mặt tổ chức và cả về mặt chất lượng. Chất lượng hoạt động của từng tổ chức cơ sở Đảng là nền tảng tạo nên chất lượng hoạt động của toàn Đảng. Mỗi tổ chức cơ sở Đảng mạnh thì toàn Đảng mạnh và ngược lại, khi các tổ chức cơ sở Đảng yếu kém, mất

đoàn kết nội bộ, thiếu tính chiến đấu, hoạt động kém hiệu quả, v.v.. thì toàn Đảng mất chỗ dựa căn bản, đường lối, chủ trương chính sách, nghị quyết của Trung ương có đúng đến mấy thì cũng không được thực hiện có hiệu quả, không trở thành hiện thực. Nếu trong Đảng có nhiều tổ chức cơ sở Đảng yếu kém thì Đảng không nắm chắc được dân, trở thành quan liêu và có nguy cơ tan rã.

***Năm là, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên hiện có, tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, tăng thêm số lượng nhưng phải bảo đảm chất lượng.***

Mục tiêu của công tác xây dựng đội ngũ đảng viên không phải là chạy theo số lượng mà chính là chất lượng của đội ngũ đảng viên.

Hiện nay, Đảng ta có khoảng gần 3 triệu đảng viên, chiếm khoảng 3,2% dân số cả nước. Trong điều kiện hiện nay, không nhất thiết phải chạy theo số lượng mà tập trung chủ yếu vào việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên hiện có. Nếu kết nạp ồ ạt thêm nhiều đảng viên mà chất lượng đảng viên hiện có không cao thì dù số đảng viên mới có chất lượng cao đi chăng nữa cũng rất dễ bị "đồng hóa, bị lây nhiễm" và ảnh hưởng. Bởi vì đảng viên cũ luôn luôn là mẫu hình, là tấm gương cho đảng viên mới học tập. Chạy theo chỉ tiêu, số lượng không những không làm tăng thêm chất lượng mà rất có thể tạo nên sự công kênh và kéo dài thêm tình trạng "đông nhưng không mạnh".

Từ những quan điểm trên đây, chúng tôi nêu lên phương hướng xây dựng đội ngũ đảng viên và phát triển đảng viên trong thời gian tới như sau:

### **1. Tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng và rèn luyện đảng viên**

Nội dung giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện đảng viên phải bảo đảm tính toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, các kiến thức khoa học, kỹ thuật, văn hóa, xã hội. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng kiến thức lý luận chính trị. Phổ cập hóa việc giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong toàn Đảng và trong nhân dân. Mọi đảng viên tối thiểu phải có trình độ sơ cấp lý luận chính trị.

Cần đổi mới phương pháp giáo dục, bồi dưỡng cho phù hợp với tình

hình hiện nay. Tránh tình trạng chỉ hô hào chung chung lý luận chính trị đơn thuần, mà phải đi vào từng nội dung cụ thể, đối tượng cụ thể, thông qua các hoạt động kinh tế, xã hội, qua thực tiễn công tác.

## **2. Xây dựng hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác đảng viên**

Hiện nay, có những vấn đề thực tiễn đang đặt ra nhưng chưa có quy định cụ thể, một số cấp ủy lúng túng. Sau khi có quy định thì việc tuyên truyền, phổ biến quán triệt đến từng đảng viên là vấn đề rất quan trọng. Mỗi tổ chức Đảng phải tổ chức rộng rãi việc học tập quán triệt trong từng đảng viên. Công khai hóa các quy định trong tổ chức Đảng. Ở mức độ nào đó có thể công khai các quy định về công tác đảng viên cả trong cơ quan, địa phương để đảng viên có điều kiện giám sát, kiểm tra lẫn nhau, để quần chúng giám sát, kiểm tra hoạt động của đảng viên.

Cùng với việc xây dựng hệ thống quy định, quy chế công tác đảng viên, cần xúc tiến việc *tiêu chuẩn hóa đội ngũ đảng viên*. Từ trước đến nay, việc xác định tiêu chuẩn đảng viên đang còn chung chung, thiếu yêu cầu, điều kiện cần thiết, khó lượng hóa cụ thể cho nên việc vận dụng các tiêu chuẩn đó mỗi nơi một khác.

Trong công tác cán bộ hiện nay, Đảng ta đang thực hiện tiêu chuẩn hóa cán bộ, quy định cụ thể về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, v.v.. Đã đến lúc công tác đảng viên cũng cần có những quy định tiêu chuẩn cụ thể để kết nạp, để đánh giá, phân loại đảng viên.

## **3. Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức Đảng cơ sở**

Mở rộng dân chủ hơn nữa trong sinh hoạt Đảng. Trước hết phải bảo đảm *thực sự giải phóng tư tưởng trong sinh hoạt nội bộ Đảng*. Mọi đảng viên đều có quyền trình bày chính kiến quan điểm, tư tưởng trong sinh hoạt nội bộ Đảng. Các ý kiến của đảng viên phải được tôn trọng, được bàn bạc, thảo luận kỹ càng, không được quy kết, "chụp mũ", áp đặt.

Đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung và cách thức sinh hoạt của các chi bộ, Đảng bộ cơ sở. Sinh hoạt chi bộ phải có nội dung cụ thể, có chủ đề và sinh hoạt theo chuyên đề. Qua khảo sát thực tế, không ít chi bộ sinh hoạt rất hình thức chiếu lệ, không có nội dung nhưng phải sinh hoạt vì

chỉ là để thực hiện đúng quy định "mỗi tháng họp một lần". Cần có sự đổi mới nội dung và cách thức sinh hoạt, lấy nội dung chuyên đề sinh hoạt làm căn cứ để triệu tập cuộc họp. Mỗi tháng chi bộ sinh hoạt một lần chỉ giải quyết một vấn đề nào đó của cơ quan đơn vị, của chi bộ. Nếu chi bộ, đảng bộ yếu kém thì có thể phải sinh hoạt nhiều lần để giải quyết dứt điểm từng vấn đề. Nếu chi bộ trong sạch, vững mạnh, cơ quan, đơn vị phát triển tốt thì không nhất thiết phải sinh hoạt nhiều lần, thậm chí có thể hai tháng sinh hoạt một lần.

#### **4. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phân công nhiệm vụ cho đảng viên**

Công tác quản lý, kiểm tra phải được tiến hành thường xuyên nhưng đồng thời phải tăng cường kiểm tra đột xuất theo yêu cầu, vụ việc. Tổ chức Đảng có thể chỉ định đảng viên báo cáo đột xuất về một vấn đề nào đó. Không nhất thiết phải tiến hành đồng loạt, cuối năm, cuối kỳ mới kiểm tra. Quản lý, kiểm tra, giám sát là ba nội dung có quan hệ chặt chẽ với nhau, phải kết hợp chặt chẽ cả ba nội dung đó.

#### **5. Đổi mới công tác đánh giá, phân loại đảng viên, xử lý dứt điểm số đảng viên thoái hóa, biến chất, không còn tác dụng**

Trong công tác đảng viên hiện nay, việc đánh giá chất lượng đảng viên còn nhiều điểm yếu, chưa thực chất. Nhiều tổ chức Đảng khi đánh giá có tới 80 - 90% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng thực tế tình hình cơ quan, địa phương vẫn trì trệ, vẫn tiêu cực, tham nhũng, mất đoàn kết nội bộ. Trong điều kiện hiện nay, nên:

*Một là*, đánh giá đảng viên phải căn cứ vào hiệu quả công việc. Đánh giá phải trên cơ sở nhiệm vụ được phân công.

*Hai là*, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng.

*Ba là*, tổ chức Đảng cấp trên căn cứ vào tình hình, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, v.v. mà quy định chỉ tiêu phân loại tỷ lệ đảng viên cho tổ chức đảng cấp dưới.

*Bốn là*, dựa vào dân để đánh giá, phân loại đảng viên.

#### **6. Phát huy dân chủ, đề cao vai trò của các đoàn thể nhân dân, dựa vào dân để xây dựng đội ngũ đảng viên**

Cần có quy định cụ thể hàng quý, hàng năm, tổ chức Đảng phải lấy ý kiến đánh giá của các tổ chức đoàn thể của quần chúng đối với đảng viên. Phân công đảng viên trực tiếp tham gia sinh hoạt với các tổ chức đoàn thể, phụ trách và lãnh đạo các đoàn thể. Đảng viên tham gia trong các tổ chức đoàn thể phải chịu trách nhiệm với tổ chức Đảng về mọi hoạt động của đoàn thể, đồng thời chịu sự kiểm tra, giám sát của các đoàn thể. Khi cơ quan, đơn vị, địa phương có tình hình tiêu cực, yếu kém xảy ra, đảng viên ở đó dứt khoát phải có trách nhiệm liên đới.

***Đối với việc nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên, cần chú ý:***

- *Nâng cao vai trò, trách nhiệm của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên trong công tác phát triển đảng viên*

Từng chi bộ, Đảng bộ phải có kế hoạch phân công đảng viên phát hiện, lựa chọn, giới thiệu cho tổ chức Đảng những quần chúng tốt. Cần tăng cường trách nhiệm của đảng viên hơn nữa trong việc phát hiện, giới thiệu người vào Đảng và tuyên truyền, giáo dục, giúp đỡ đảng viên mới, coi đó là một nhiệm vụ, một tiêu chí để đánh giá kết quả hoạt động của đảng viên hàng năm.

- *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục mục tiêu, lý tưởng của Đảng, hình thành động cơ vào Đảng đúng đắn đối với thế hệ trẻ*

Nội dung tuyên truyền giáo dục, bồi dưỡng cho đối tượng cần tập trung vào mục tiêu, lý tưởng của Đảng, nhiệm vụ của cách mạng, nội dung quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối quan điểm của Đảng, về con đường xã hội chủ nghĩa và độc lập dân tộc, là những chuẩn mực đạo đức của người công dân - đảng viên trong thời kỳ mới. Tổ chức Đảng phải làm cho quần chúng hiểu rõ, họ vào Đảng để hy sinh, phấn đấu cho lợi ích của nhân dân, để gánh vác công việc của Đảng chứ không phải vì danh tiếng hay để thăng quan phát tài. Cần làm cho quần chúng hiểu rằng, vào Đảng không có lợi ích nào khác là sự cống hiến và tổ chức Đảng cũng chỉ lựa chọn những người có thái độ, động cơ như vậy.

- *Dựa vào quần chúng, thông qua phong trào quần chúng để nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên*



Dựa vào quần chúng để nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên, trước hết là ở khâu phát hiện, lựa chọn đối tượng. Quần chúng hiểu rất rõ ưu, khuyết điểm của những người sống quanh họ. Vấn đề là tổ chức Đảng phải có quy trình, cơ chế phù hợp, khai thác được ý kiến của đông đảo quần chúng, thực sự tin quần chúng, lắng nghe ý kiến quần chúng, động viên họ tham gia đóng góp ý kiến, giới thiệu nhân tố mới cho tổ chức Đảng. Tổ chức Đảng chỉ lựa chọn những người thật sự nổi trội từ phong trào quần chúng tin cậy giới thiệu.

*- Cải tiến quy trình và thủ tục kết nạp Đảng, xác định rõ điều kiện và tiêu chuẩn người được kết nạp Đảng cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*

Quy trình và thủ tục kết nạp Đảng là khâu rất quan trọng để bảo đảm chất lượng của công tác phát triển đảng viên và chất lượng đội ngũ đảng viên mới được kết nạp. Nó được coi là cánh cửa, là khâu đầu tiên kiểm soát chất lượng công tác phát triển đảng viên. Nếu có quy trình đúng, thủ tục vừa đơn giản, vừa chặt chẽ, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế, phù hợp với quy luật và xu hướng chung của xã hội thì có thể giải phóng được những vướng mắc không cần thiết, phá bỏ được các lực cản, khuyến khích quần chúng phấn đấu vào Đảng và thu hút được nhiều người tài, đức vào Đảng. Thủ tục kết nạp Đảng còn là công cụ để các tổ chức Đảng điều tiết cơ cấu, số lượng từng vùng, từng loại đối tượng và trong từng thời gian khác nhau. Có thể mở rộng số lượng, cơ cấu hay thu hẹp ở những địa bàn, ở những thời điểm nhất định.

*- Tích cực và chủ động tạo nguồn phát triển đảng viên. Có cơ chế chính sách thu hút những người tài đức vào Đảng*

Cần thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng cho mọi loại đối tượng trong xã hội, nhất là thế hệ trẻ thanh, thiếu niên, sinh viên v.v. làm cho thế hệ trẻ ngày càng hiểu hơn về Đảng, nâng cao ý thức giác ngộ chính trị, sự hiểu biết, lý tưởng của Đảng, của giai cấp, trên cơ sở đó mà họ có động cơ vào Đảng đúng đắn.

Để chủ động tạo nguồn từ xa, tạo nguồn lâu dài, ổn định, các địa phương, nhất là ở các xã, phường, cấp uỷ, tổ chức Đảng cần phối hợp với các nhà trường trong việc phát hiện nguồn.

Thường xuyên quan tâm xây dựng và chỉ đạo hoạt động của Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh. Đối với Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên, việc chăm lo công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về Đảng cho các em là cực kỳ quan trọng, nhưng quan trọng hơn nhiều là các cấp uỷ, tổ chức Đảng phải quan tâm chỉ đạo các phong trào hoạt động của các em cho đúng hướng, thật sự bổ ích. Tổ chức Đảng cử các đảng viên trẻ cùng tham gia sinh hoạt với các em, hướng dẫn giúp đỡ các em, từ đó hướng các em đến với Đảng.

Nêu cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong việc tạo nguồn phát triển Đảng. Dưới mọi hình thức, chính quyền và các đoàn thể phải luôn có ý thức phát hiện, lựa chọn nguồn phát triển Đảng. Phải nhận thức đầy đủ về vấn đề này. Đó không chỉ là công việc của riêng tổ chức Đảng mà phải có sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền và các đoàn thể.

Để tạo nguồn có chất lượng cao, thu hút được người tài đức phấn đấu vào Đảng thì vấn đề quan trọng là phải có cơ chế, chính sách hợp lý. Trước hết, phải là cơ chế dân chủ rộng mở, tạo nhiều điều kiện, cơ hội để quần chúng có cơ hội tiếp xúc, gần gũi với Đảng, để hiểu Đảng hơn, để họ bày tỏ nguyện vọng với Đảng. Tổ chức Đảng phải thật sự tôn trọng họ, lắng nghe ý kiến của họ. Có chính sách ưu đãi đối với những người tài đức, những người ưu tú, tích cực, tâm huyết với Đảng. Có thể cho họ đi học, đi bồi dưỡng các lớp chuyên môn nghiệp vụ, các lớp cảm tình Đảng. Ưu tiên sắp xếp việc làm cho họ, giao cho họ những công việc, những cương vị phù hợp để thử thách, rèn luyện. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những người có thành tích xuất sắc và kịp thời kết nạp họ vào Đảng khi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

## MẤY VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ ĐẢNG VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG

*PGS, TS. PHÙNG XUÂN THÀNH*

### I

Đảng cộng sản là lãnh tụ chính trị, đội tiên phong và bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân. Khi trở thành Đảng cầm quyền, Đảng là một thành tố của hệ thống chính trị, nhưng là thành tố giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị và lãnh đạo xã hội.

Để hoàn thành sứ mệnh lãnh tụ chính trị của giai cấp và xã hội, là cơ thể chính trị xã hội sống, Đảng phải không ngừng phát triển mọi mặt. Trong đó có sự phát triển ngày càng lớn mạnh đội ngũ của mình.

Là những người đầu tiên nêu lên những tư tưởng cơ bản về chính đảng của giai cấp công nhân, trong hoạt động lý luận và thực tiễn, Các Mác và Ăngghen cùng với việc luận giải sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, quy luật hình thành, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, các Ông đã đề cập đến công tác phát triển Đảng. Tư tưởng của các ông gắn liền với những điều kiện đấu tranh giai cấp của giai cấp công nhân trong thế kỷ XIX, có ý nghĩa to lớn đến sự phát triển của các tổ chức cộng sản - đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động. Mục đích của Đảng là lãnh đạo quần chúng lật đổ nền thống trị của giai cấp tư sản, xây dựng một xã hội không có người bóc lột người-xã hội cộng sản. Theo các ông, về mặt thực tiễn những người cộng sản là bộ phận kiên quyết nhất trong các đảng công nhân ở tất cả các nước, là bộ phận cổ vũ tất cả những bộ phận khác. Về mặt lý luận, họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ họ hiểu

rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung của phong trào vô sản.

Với nhận thức trên, Các Mác và Ph-Ăng ghen chỉ ra, Đảng chỉ nên kết nạp vào trong tổ chức những người có đủ điều kiện. Những điều kiện đó là: Có lối sống và hoạt động phù hợp với mục tiêu lý tưởng của Đảng; có nghị lực cách mạng và lòng nhiệt thành trong tuyên truyền; thừa nhận chủ nghĩa cộng sản, không tham gia vào một tổ chức chính trị hoặc dân tộc-chống cộng sản, và có nghĩa vụ báo cáo với cơ quan lãnh đạo hữu quan về việc tham gia vào một tổ chức nào đó; phục tùng các nghị quyết của liên đoàn; giữ gìn bí mật mọi công việc của liên đoàn; được chi bộ nhất trí kết nạp.

Quần chúng được kết nạp vào Đảng phải là người được giáo dục giác ngộ về Đảng, về giai cấp công nhân, về chủ nghĩa cộng sản. Do vậy, phải thông qua thực tiễn đấu tranh cách mạng mà lựa chọn, xem xét, bồi dưỡng cho quần chúng cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và phương pháp công tác.

Khi thấy quần chúng có đủ điều kiện trở thành đảng viên, việc xem xét tổ chức kết nạp phải tiến hành chặt chẽ theo những yêu cầu nhất định. Quần chúng được kết nạp phải có người giới thiệu và được chi bộ nhất trí kết nạp; nghị quyết phát triển Đảng của tổ chức Đảng cấp dưới phải phục tùng và thực hiện thắng lợi nghị quyết của tổ chức Đảng cấp trên; người được kết nạp phải do cấp uỷ có thẩm quyền quyết định; phát triển Đảng phải đi đôi với đưa ra khỏi Đảng những phần tử cơ hội, vô chính phủ, không đủ tiêu chuẩn.

Đồng thời với việc chỉ ra những quan điểm, nguyên tắc cho hoạt động phát triển Đảng, Mác và Ăng ghen còn đích thân đi vào phong trào công nhân ở các nước châu Âu để giáo dục, giác ngộ giai cấp vô sản và xây dựng tổ chức cộng sản đầu tiên của giai cấp. Liên đoàn những người cộng sản do hai Ông sáng lập và lãnh đạo là thể hiện những quan điểm, nguyên tắc phát triển Đảng của các Ông trong thực tiễn, những tư tưởng của các Ông về phát triển Đảng đã tác động trực tiếp đến sự phát triển của các tổ chức cộng sản và phong trào công nhân quốc tế. Từ liên đoàn những người cộng sản - một đảng tuy không đông lắm nhưng thực sự vô sản đã phát triển lên quốc tế 1 (1864-1872), quốc tế 2 (1889-1914) và sự ra đời

của nhiều chính đảng vô sản trên thế giới sau này.

Phát triển sáng tạo tư tưởng của Mác, Lênin đã xây dựng học thuyết về Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân. Người đã để lại nhiều quan điểm lý luận, phương pháp luận về xây dựng Đảng trong đó có phát triển đảng, đáng chú ý là tư tưởng phát triển đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền .

Lênin cho rằng, Đảng cộng sản là đội tiên phong của giai cấp công nhân, do vậy sự nghiệp của Đảng rất to lớn song cũng không ít khó khăn. Đảng chỉ hoàn thành sứ mệnh của mình nếu Đảng luôn bổ sung vào hàng ngũ của mình những chiến sĩ tiên phong. Do đó, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng phải kết nạp những đại biểu ưu tú của giai cấp công nhân và nhân dân lao động vào Đảng. Đây là nhân tố đảm bảo cho Đảng tồn tại, phát triển, là biện pháp cơ bản để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đáp ứng đòi hỏi của tình hình nhiệm vụ cách mạng.

Để công tác phát triển đảng có hiệu quả, Lênin chỉ ra những nguyên tắc của quá trình này:

*Một là, xác định đúng tiêu chuẩn đảng viên.*

Tiêu chuẩn đảng viên là những chuẩn mực mà người vào Đảng phải có, là những thuộc tính bản chất của người đảng viên, phản ánh mối liên hệ cơ bản của người đảng viên với mục tiêu lý tưởng, đường lối nhiệm vụ của Đảng, đảng viên với tổ chức Đảng, đảng viên với quần chúng và được biểu hiện ở phẩm chất chính trị, đạo đức và trình độ, năng lực, phương pháp công tác của người đảng viên. Tiêu chuẩn cụ thể của người đảng viên trong mỗi giai đoạn, thời kỳ cách mạng tuy có khác nhau, song bản chất của nó không thay đổi. Muốn xác định đúng tiêu chuẩn đảng viên, phải xác định đúng bản chất giai cấp công nhân, đường lối nhiệm vụ cách mạng và điều kiện hoạt động của Đảng trong từng thời kỳ. Từ đó mà cụ thể tiêu chuẩn người đảng viên trong giai đoạn đó. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Lênin yêu cầu Đảng phải thực sự quan tâm đến việc giữ vững danh hiệu đảng viên, quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực toàn diện, nhất là năng lực chuyên môn, năng lực vận động quần chúng,

phẩm chất, lối sống, động cơ của đảng viên cũng như của quần chúng định kết nạp.

*Hai là*, phải chú trọng thành phần, cơ cấu đội ngũ đảng viên trong phát triển Đảng.

Bản chất giai cấp, tính tiên phong của Đảng trước hết và quyết định phụ thuộc trình độ giác ngộ chính trị, ở lập trường giai cấp của tổ chức đảng và đảng viên, được phản ánh ở nhận thức cương lĩnh, đường lối chính trị và tổ chức hành động thực hiện đường lối. Bản chất giai cấp, tính tiên phong còn phụ thuộc một phần rất quan trọng vào thành phần xuất thân, cơ cấu đội ngũ đảng viên. Tuy không phải là yếu tố quyết định nhưng thành phần xuất thân là yếu tố góp phần giữ vững, tăng cường bản chất giai cấp công nhân nó ảnh hưởng không nhỏ đến sức chiến đấu, đến sự trong sạch về tư tưởng và tổ chức của Đảng.

Trong phát triển đảng, Lênin còn chỉ rõ phải chú trọng cơ cấu đội ngũ đảng viên. Vì, sức mạnh và năng lực lãnh đạo của Đảng không chỉ phụ thuộc vào thành phần xuất thân, chất lượng mà còn phụ thuộc vào cơ cấu đội ngũ đảng viên về tuổi đời, về giới tính, về ngành nghề... Nếu số đảng viên trẻ ít dần, nếu không được bổ sung kịp thời những nhân tố mới trưởng thành, những nhân tố tích cực trong phong trào cách mạng ở các ngành, các cấp, các giới, các lĩnh vực, thì đảng sẽ lão hóa.

*Ba là*, phát triển đảng phải đồng thời với củng cố đảng, thanh trừ những phần tử không đủ tiêu chuẩn ra khỏi Đảng và đề phòng những phần tử cơ hội chui vào Đảng.

Củng cố đảng là tiền đề cho việc phát triển đảng có chất lượng. Phát triển đảng có chất lượng cũng chính là củng cố đảng, tăng thêm sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo của Đảng, hai mặt công tác này luôn luôn mật thiết với nhau. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, việc có những phần tử cơ hội tìm mọi cách chui vào Đảng với mưu đồ đặc quyền, đặc lợi, phá hoại sự thống nhất trong đảng, làm giảm niềm tin của quần chúng đối với Đảng là không tránh khỏi. Do vậy, Lênin cho rằng : “Phải đuổi cổ ra khỏi Đảng những kẻ gian xảo, những đảng viên cộng sản đã quan liêu hóa, không trung thực, nhu nhược”.

“Phải đấu tranh để ngăn chặn không cho những phần tử xấu, những căn bã của CNTB cu lột vào và len lỏi vào trong Đảng chấp chính”. Có vậy mới bảo đảm tính vững chắc, tính kiên định, tính trong sạch của Đảng.

*Bốn là*, phải tích cực, chủ động đi vào phong trào quần chúng để xây dựng hình thành những nhân cách cộng sản.

Đảng cộng sản là một tổ chức đặc biệt, cần có những con người giác ngộ sẵn sàng hy sinh vì mục tiêu lý tưởng của Đảng, luôn đi đầu trong tranh đấu, gắn bó mật thiết với quần chúng, chấp hành nghiêm kỷ luật đảng. Những phẩm chất cộng sản đó không hình thành một cách tự phát, do đó, Đảng phải chủ động đi vào phong trào cách mạng của quần chúng mà điều tra, lựa chọn, giáo dục giác ngộ quần chúng ưu tú thành những chiến sĩ cộng sản. Hoạt động này đòi hỏi cao tính thận trọng, kiên trì bền bỉ, công phu nhưng lại phải tích cực.

*Năm là*, xác định đúng và thực hiện nghiêm túc quy trình kết nạp đảng viên, thời kỳ dự bị của đảng viên.

Đảng cộng sản được tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có kỷ luật nghiêm minh. Do vậy công tác phát triển đảng phải được tổ chức tiến hành chặt chẽ, khoa học. Lenin cho rằng, đây không phải là những thủ tục hành chính đơn thuần mà là những quy định nghiêm ngặt đòi hỏi người xin vào Đảng và tổ chức Đảng, đảng viên phải thực hiện nhằm bảo đảm kết nạp đảng viên có chất lượng và phòng ngừa phần tử xấu, kẻ cơ hội chui vào phá Đảng.

Người xin vào Đảng chân thành, tự nguyện trình bày lai lịch và nguyện vọng của mình với tổ chức đảng; phải có đủ điều kiện trở thành người đảng viên; phải có người giới thiệu. Người giới thiệu phải luôn nêu cao tính Đảng làm tròn trách nhiệm mà Đảng phân công và phải gương mẫu, có năng lực tuyên truyền, giác ngộ vận động quần chúng. Tổ chức Đảng căn cứ vào tình hình quần chúng mà phân công đảng viên, giúp đỡ quần chúng phù hợp.

Đảng viên mới được kết nạp phải trải qua một thời kỳ dự bị, thời kỳ dự bị là một quá trình thử thách hết sức thận trọng, không phải là hình thức đơn thuần. Đây là thời kỳ cần thiết để đảng viên mới tiếp tục nỗ lực phấn

đấu cao hơn nữa, không ngừng hoàn chỉnh những phẩm chất cần có của người đảng viên; là thời kỳ tổ chức Đảng tiếp tục kiểm tra, xem xét, thử thách giúp đỡ đảng viên mới về mọi mặt.

Lênin từng chỉ ra: Đảng phải quy định hết sức chi tiết nội dung thực sự của thời gian dự bị. Khi rèn luyện Đảng viên mới cần phải mạnh dạn hơn trong việc giao phó cho họ những công tác hết sức muôn hình muôn vẻ của Nhà nước và cần phải thử thách họ thật nhanh trong thực tiễn. Cố nhiên, không nên hiểu mạnh dạn tức là giao ngay tức khắc cho những đảng viên mới đó những chức vụ trọng yếu đòi hỏi phải có những kiến thức mà họ chưa có được.

## II

Thường xuyên bổ sung vào đội ngũ của mình những thành viên có đức có tài, vừa hồng vừa chuyên là một trong những vấn đề được đặc biệt quan tâm trong xây dựng Đảng của Đảng cộng sản Việt Nam, đảng làm cho Đảng luôn xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành cho lợi ích giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc.

Vận dụng sáng tạo học thuyết Mác-Lênin về đảng kiểu mới của giai cấp công nhân vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, Đảng ta và Hồ Chí Minh đã giải quyết thành công nhiều vấn đề cơ bản trong phát triển đảng. Có thể khái quát ở những nội dung cơ bản sau:

### **1. Phát triển đảng viên là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng.**

Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng cũng ở trong xã hội, Đảng là một cơ thể sống, giống như các tổ chức khác trong quá trình tồn tại và phát triển, Đảng thường xuyên phát triển đảng viên mới có chất lượng và kịp thời thanh loại những đảng viên thoái hóa biến chất. Phải có một lượng đảng viên nhất định mới hình thành nên tổ chức Đảng, sự nghiệp lãnh đạo của Đảng là một sự nghiệp to lớn, lâu dài do nhiều thế hệ chiến sĩ cộng sản tham gia gánh vác. Trong quá trình hoạt động do nhiều yếu tố khác



nhau, Đảng không tránh khỏi thiếu hụt một lượng đảng viên nhất định, đồng thời trong quá trình trưởng thành Đảng phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu ngang tầm đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng chỉ có thể có được trên cơ sở một số lượng, chất lượng đội ngũ Đảng viên tương ứng. Do vậy, để đảm bảo cho Đảng phát triển, liên hệ mật thiết với quần chúng, có sức sống mạnh mẽ, thực hiện thắng lợi sứ mệnh đội tiên phong của giai cấp và của dân tộc, Đảng phải thường xuyên làm tốt công tác phát triển Đảng. "Nếu Đảng không biết chọn lọc, kết nạp để bạt đồng chí mới thì đâu có như ngày nay. Kháng chiến bị hy sinh đi một số nếu Đảng không biết huấn luyện đào tạo cất nhắc thì làm sao mà có như ngày nay". "Để làm tròn nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang ấy. Đảng phải phát triển tổ chức của mình một cách thận trọng, vững chắc và rộng rãi trong quần chúng". Đảng "cần phải xem công tác củng cố và phát triển đảng là một công tác quan trọng thường xuyên" và, "lựa chọn, kết nạp vào Đảng những người ưu tú nhất và kịp thời đưa ra khỏi Đảng những phần tử biến chất những người không đủ tiêu chuẩn đảng viên là một quy luật tồn tại và phát triển của Đảng".

## **2. Phát triển đảng phải được tiến hành tích cực, thận trọng, coi trọng chất lượng hơn số lượng, phát triển đảng đi đôi với củng cố, chỉnh đốn đảng.**

Yêu cầu cao nhất của công tác phát triển đảng là đưa người vào Đảng phải xem xét lựa chọn chính xác, cẩn trọng, không kết nạp nhầm, không được bỏ sót những quần chúng tích cực, đủ tiêu chuẩn đảng viên ở ngoài Đảng. Đặc biệt là khi Đảng đã trở thành Đảng cầm quyền, các thế lực phản động và bọn cơ hội thường tìm mọi cách chui vào Đảng để phá hoại Đảng hoặc mưu cầu lợi ích.

Phát triển đảng phải cẩn trọng nghĩa là, xem xét lựa chọn đối tượng kết nạp vào Đảng phải nắm vững tiêu chuẩn đảng viên, phải thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc, thủ tục kết nạp đảng viên mà điều lệ Đảng đã quy định, đề phòng kẻ địch, bọn cơ hội chui vào Đảng. Phải xem xét một cách toàn diện: Trình độ giác ngộ cộng sản chủ nghĩa, động cơ vào Đảng, phẩm chất đạo đức và năng lực hoạt động thực tế, lý lịch gia đình, bản thân và uy tín trước quần chúng... xem xét liên tục trong một quá

trình, trong những điều kiện khác nhau với những thử thách nghiêm túc và lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ công tác được giao của đối tượng làm thước đo chủ yếu, chống giản đơn, phiến diện một chiều.

Hồ Chí Minh dạy, sức mạnh của Đảng là sức mạnh tổng hợp do nhiều yếu tố tạo nên. Nó không chỉ phụ thuộc vào số lượng đảng viên, thành phần giai cấp của đảng viên mà cái chính là ở chất lượng đảng viên, ở nền tảng của Đảng. "Đảng mạnh là do chi bộ tốt, chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt". "Đảng không cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt nhưng phải có cái chất của người đảng viên". Do đó "phải nắm vững phương châm phát triển đảng là coi trọng chất lượng". Coi trọng chất lượng trong công tác phát triển đảng đã được Đảng ta đề cập ngay từ những ngày đầu thành lập Đảng và được Đảng kiên trì bảo vệ và tiếp tục khẳng định trong các Đại hội tiếp sau. Và đến Đại hội IV của Đảng thì vấn đề được tổng kết thành bài học kinh nghiệm và trở thành một nội dung trong phương châm xây dựng Đảng. Trên cơ sở phương châm này, đến Đại hội V, VI, VII, VIII, IX đều khẳng định phát triển đảng phải coi trọng chất lượng không chạy theo số lượng.

Phát triển đảng phải đi đôi với củng cố, chỉnh đốn đảng là hai mặt của nội dung xây dựng đảng, hai mặt này có quan hệ chặt chẽ với nhau và là thể hiện quan điểm phát triển đảng tích cực, thận trọng, coi trọng chất lượng hơn số lượng. Củng cố đảng tốt thì chi bộ mạnh, đảng viên tốt thì quần chúng sẽ tin yêu, công tác phát triển đảng sẽ đạt hiệu quả cao, phát triển đạt chất lượng cao thì củng cố Đảng tốt hơn. Do đó các cấp ủy Đảng cần chú ý phát triển đến đâu phải kịp thời củng cố đến đấy gắn chặt phát triển với củng cố Đảng, đối với những tổ chức cơ sở đảng yếu kém thì củng cố trước, sau đó tiến hành kết nạp đảng viên mới.

**3. Trên cơ sở tiêu chuẩn Đảng viên phải coi trọng kết nạp đảng viên từ giai cấp công nhân, đồng thời có phương hướng chọn lựa đảng viên phù hợp với cơ cấu xã hội - giai cấp của đất nước và đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của Đảng trong mỗi thời kỳ cách mạng.**

Về phương hướng giai cấp trong công tác phát triển đảng, Đảng ta và Hồ Chí Minh kiên quyết đấu tranh chống mọi khuynh hướng làm lu mờ tính chất giai cấp công nhân của Đảng, lẫn lộn Đảng với giai cấp công nhân và các tổ chức quần chúng dẫn tới tả khuynh trong phát triển đảng.

Ngay từ khi ra đời Đảng đã chú trọng phát triển đảng trong thợ thuyền. Đến nay, Đảng vẫn kiên trì quan điểm cũng như hoạt động phát triển đảng trong giai cấp công nhân, phấn đấu nâng cao tỷ lệ thành phần công nhân trong Đảng coi đó là phương hướng giai cấp. Quan điểm đó của Đảng là sự thể hiện lập trường giai cấp trong công tác phát triển đảng, nó hoàn toàn phù hợp với yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của giai cấp công nhân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, đồng thời cũng phù hợp với sự phát triển nhanh về số lượng và chất lượng giai cấp công nhân ở nước ta.

Đồng thời coi trọng việc phát triển đảng trong giai cấp công nhân, Đảng ta và Hồ Chí Minh thường xuyên uốn nắn những lệch lạc khi hiểu tính chất giai cấp công nhân của Đảng theo thành phần chủ nghĩa, tách rời giai cấp công nhân khỏi dân tộc, cường điệu quá mức thành phần giai cấp của đảng viên, coi nhẹ tác dụng của việc giáo dục chính trị, tư tưởng và rèn luyện đảng viên trong phong trào cách mạng của quần chúng.

Hiện nay, cả nước đang đẩy mạnh CNH, HĐH trong đó có CNH, HĐH nông nghiệp và nông thôn, Đảng chủ trương quan tâm phát triển đảng từ những người ưu tú trong nông dân lao động, điều đó phù hợp với những biến đổi kinh tế-xã hội và nhiệm vụ cách mạng ở nông thôn qua từng thời kỳ. Cùng với phát triển đảng trong giai cấp công nhân, nông dân lao động, Đảng ta và Hồ Chí Minh còn chú trọng phát triển đảng trong tầng lớp trí thức cách mạng. "Về thành phần Đảng lao động Việt Nam sẽ kết nạp những công nhân, nông dân, lao động trí óc thật hăng hái, thật giác ngộ cách mạng". Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trí thức là một lực lượng tích cực trong đấu tranh chống đế quốc và họ ngày càng phát huy vai trò của mình trong cách mạng XHCN. Cùng với sự phát triển của đất nước, tầng lớp trí thức XHCN đã hình thành. Đây là tầng lớp trí thức xuất thân chủ yếu từ công nhân và nông dân được đào tạo dưới chế độ XHCN. Họ là bộ phận hợp thành đội ngũ cán bộ của Đảng và Nhà nước, có vai trò rất to lớn trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, họ cùng với giai cấp công nhân, nông dân tạo thành nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc.

#### **4. Xác định đúng tiêu chuẩn đảng viên, nâng cao điều kiện kết nạp đảng viên và cụ thể hóa phù hợp với từng loại đối tượng ở mỗi giai đoạn.**

Xác định đúng tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp đảng viên sẽ đảm bảo cho công tác phát triển đảng có định hướng đúng, có chất lượng, khắc phục được những lệch lạc hoặc "hữu" hoặc "tả" mà chủ yếu là hữu khuynh thường bắt nguồn từ nhận thức không đầy đủ về tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp.

Tiêu chuẩn đảng viên, điều kiện kết nạp đảng viên trong mỗi giai đoạn cách mạng biểu hiện dù có khác nhau song bản chất của nó không thay đổi. Những nội dung cơ bản của tiêu chuẩn, điều kiện là do bản chất giai cấp, nhiệm vụ chính trị của Đảng quy định và được thể hiện ở Điều lệ Đảng.

Bất luận trong hoàn cảnh nào, điều kiện nào và thời kỳ phát triển nào của cách mạng, Đảng ta và Hồ Chí Minh đều đòi hỏi người đảng viên, trước hết phải là người giác ngộ về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, tuyệt đối trung thành với cách mạng, tự nguyện suốt đời hy sinh phấn đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì CNXH và CNCS.

Trên cơ sở xác định tiêu chuẩn, để đảm bảo cho công tác phát triển đảng có chất lượng, Đảng đã có những quy định chặt chẽ về điều kiện kết nạp người vào Đảng. Người muốn được đứng trong hàng ngũ của Đảng phải có đủ phẩm chất của người đảng viên cộng sản, có năng lực làm tròn nhiệm vụ của người đảng viên và được thách thức, kiểm nghiệm trong thực tiễn đấu tranh cách mạng, chứng tỏ là người ưu tú được nhân dân tín nhiệm.

#### **5. Thủ tục kết nạp đảng viên, thời kỳ dự bị và xét công nhận đảng viên chính thức được quy định chặt chẽ và yêu cầu phải thực hiện nghiêm túc.**

Cùng với việc đề ra phương châm, phương hướng phát triển đảng, các điều kiện trở thành đảng viên, Đảng ta khẳng định, phải có những quy định về thủ tục kết nạp đảng viên, thời kỳ dự bị và xét công nhận đảng viên chính thức. Đây là vấn đề có tính nguyên tắc về mặt tổ chức để lựa chọn người đảng viên có đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện và đề phòng phần

tử xấu, cơ hội lợi dụng chui vào Đảng.

#### **6. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy trình phát triển đảng.**

Phát triển đảng là quá trình Đảng lựa chọn, đưa quần chúng ưu tú trong đấu tranh cách mạng đứng vào hàng ngũ những chiến sĩ cộng sản. Quá trình này đạt được kết quả cao khi được tiến hành theo một trình tự khoa học, trình tự đó là:

- *Một là*, qua phong trào cách mạng của quần chúng, lựa chọn đưa vào nguồn phát triển những quần chúng ưu tú, lịch sử chính trị rõ ràng, trung thành và hăng hái trong đấu tranh, liên hệ mật thiết với quần chúng, tin tưởng vào Đảng và có nguyện vọng gia nhập Đảng. Trên cơ sở phát hiện giới thiệu của Đảng viên, tổ chức đảng và tổ chức quần chúng của Đảng, tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định việc đưa người vào nguồn phát triển Đảng.

- *Hai là*, tuyên truyền, giáo dục, giác ngộ, rèn luyện thử thách nguồn phát triển Đảng. Nội dung giáo dục, rèn luyện gồm cả phẩm chất và năng lực, cả chính trị, đạo đức và nghiệp vụ chuyên môn, trong đó "đức là gốc". Phương pháp cơ bản giáo dục quần chúng là động viên quần chúng tự giác tu dưỡng, rèn luyện theo tiêu chuẩn đảng viên, đồng thời, thông qua lao động sản xuất, đấu tranh cách mạng và bằng giáo dục, thuyết phục, nêu gương, tự phê bình và phê bình trong các đoàn thể quần chúng cách mạng mà nâng dần trình độ giác ngộ của quần chúng từ thấp lên cao, từ giác ngộ dân tộc đi đến giác ngộ giai cấp, từ tán thành chủ trương, chính sách của Đảng đến ủng hộ, đấu tranh cho Đảng và tự nguyện xin vào Đảng.

- *Ba là*, kết nạp quần chúng vào Đảng phải theo đúng những quy định của điều lệ Đảng.

- *Bốn là*, kèm cặp bồi dưỡng, giáo dục đảng viên mới kết nạp, hoàn thiện các yếu tố, điều kiện để công nhận đảng viên chính thức.

Để thực hiện có hiệu quả trình tự trên, trong công tác, các tổ chức đảng và đảng viên phải nêu cao tính Đảng, phải có kế hoạch trong công tác, có kiểm tra đôn đốc và thường xuyên tổng kết, rút kinh nghiệm; phải biết gắn kết hoạt động phát triển đảng với các hoạt

động xây dựng đảng, xây dựng đơn vị và thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát huy được sức mạnh tổng hợp của các ngành, các cấp, các lực lượng tham gia xây dựng, phát triển đảng.

### III

Đảng ta ngay từ ngày thành lập đã xác định rõ tiêu chuẩn người đảng viên của Đảng. Đó là những vấn đề cốt tử, rất cơ bản mà mọi đảng viên nhất thiết phải có và là tiêu chí phấn đấu, rèn luyện. Tiêu chuẩn đảng viên lại được phát triển, bổ sung, hoàn thiện qua mỗi kỳ đại hội toàn quốc của Đảng nhằm đáp ứng đòi hỏi của sự phát triển nhiệm vụ cách mạng.

Hiện nay, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phấn đấu thực hiện bằng được mục tiêu xây dựng một Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. Trên bình diện kinh tế, Đảng ta chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN.

Phát triển Đảng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có những yêu cầu, đặc điểm khác so với các thời kỳ trước đây, đặt ra nhiều vấn đề mới về lý luận cũng như thực tiễn. Tham khảo kinh nghiệm các nước anh em là cần thiết. Song, vấn đề quyết định là phải trên cơ sở biện chứng của chính quá trình phát triển kinh tế-xã hội, chính trị-giai cấp của nước ta.

Thời kỳ mới, từ đổi mới về kinh tế cùng những thành tựu thu được, cơ cấu xã hội giai cấp ở nước ta đã có sự thay đổi căn bản, tác động trực tiếp đến công tác phát triển đảng. Trong giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới, Đảng và Nhà nước ta đã tập trung vào đổi mới kinh tế, đồng thời từng bước đổi mới chính trị. Thực chất của quá trình này là chuyển đổi nền kinh tế với cơ chế tập trung, bao cấp sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường định hướng XHCN. Theo đó, trên bình diện xã hội - chính

trị sẽ là quá trình chuyển đổi từ một cơ cấu xã hội - giai cấp kém phát triển và đang có những biểu hiện biến động, sang một cơ cấu xã hội-giai cấp mới, trên cơ sở tôn trọng và khôi phục tiến trình phát triển lịch sử tự nhiên của các giai tầng theo yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Do vậy, diện mạo cơ cấu xã hội - giai cấp ở nước ta hiện nay chứa đựng nhiều xu hướng biến động khác nhau. Dễ thấy là sự gia tăng của xu hướng phân hóa, nhất là phân hóa giàu nghèo. Phản ánh rõ nét tính phức tạp của cơ cấu xã hội-giai cấp ở nước ta hiện nay là việc xuất hiện của thành phần kinh tế tư bản tư nhân, gắn liền với nó là tư sản dân tộc. Đương nhiên, sự vận động biến đổi của tư sản dân tộc phải được đặt trong định hướng XHCN. Điều có ý nghĩa quyết định nhất đối với việc giữ vững định hướng XHCN trong sự phát triển cơ cấu xã hội-giai cấp ở nước ta là phải coi trọng sự phát triển của giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng, không ngừng củng cố khối liên minh công nhân, nông dân, trí thức trong toàn bộ sự nghiệp đổi mới. Hướng phát triển Đảng cũng chủ yếu tập trung vào vấn đề này.

Từ một nước nông nghiệp, giai cấp công nhân ít về số lượng, đương nhiên trong Đảng Cộng sản Việt Nam, đảng viên có nguồn gốc xuất thân là công nhân không thể đa số và thực ra, không nhất thiết phải có đa số đảng viên có thành phần xuất thân là công nhân trong Đảng hoặc trong cơ quan lãnh đạo thì Đảng mới mang bản chất giai cấp công nhân. Yếu tố quyết định bản chất giai cấp công nhân là do hệ tư tưởng của Đảng, đó là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và mục tiêu lý tưởng của Đảng. Mặt khác, trong nền kinh tế thị trường hiện nay, đối với Đảng cầm quyền nếu không thu hút những phần tử ưu tú trong phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng từ các giai tầng xã hội khác vào trong Đảng thì khả năng và cơ sở cầm quyền của Đảng sẽ không thể nâng cao. Vì vậy, quan niệm và tiêu chuẩn đánh giá người đảng viên, việc kết nạp vào đội ngũ của Đảng những người từ các thành phần kinh tế phi XHCN phải được xem xét, cân nhắc thận trọng, có bước đi phù hợp từ nhận thức đến thực tiễn. Trong các thành phần kinh tế cá thể, các tiểu chủ, chủ xí nghiệp tư nhân nếu có những người ưu tú, có cống hiến nổi bật cho sự phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, đất nước, giải quyết các

quan hệ với công nhân viên trong xí nghiệp của mình một cách đúng đắn, ổn thỏa, tốt đẹp, có tư cách đạo đức tốt, tình nguyện, tự giác từ bỏ thu nhập giành được từ giá trị thặng dư của người lao động làm thuê mà chỉ dựa vào lao động của bản thân để thu được thù lao, đồng thời chấp nhận mục tiêu, cương lĩnh và hệ tư tưởng của Đảng Cộng sản, tự nguyện phấn đấu cho CNXH và CNCS thì có thể gia nhập Đảng, và coi họ là một bộ phận của những người lao động.

Từ những kiến giải ở trên, có thể nhận thức người đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, cần hội đủ tiêu chuẩn sau:

*Một là*, phải vững về chính trị, quyết tâm phấn đấu hy sinh cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng, cho thắng lợi của sự nghiệp đổi mới. Bảo vệ Đảng, tích cực củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, cảnh giác và đấu tranh có hiệu quả với hoạt động "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

*Hai là*, phải là công dân gương mẫu, người lao động sản xuất giỏi, làm việc có chất lượng tốt, hiệu quả cao, trung thực và tận tụy.

*Ba là*, phải là người có đạo đức và lối sống lành mạnh. Đi đầu trong phong trào quần chúng, có khả năng giáo dục, thuyết phục và lãnh đạo quần chúng, gắn bó mật thiết với quần chúng, không mị dân, hoặc theo đuôi quần chúng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của quần chúng, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của quần chúng, kiên quyết đấu tranh chống mọi hành vi làm tổn hại đến mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với quần chúng.

*Bốn là*, có chí tiến thủ, tích cực học tập rèn luyện nâng cao trình độ trí tuệ và năng lực tổ chức thực hiện phù hợp với nhiệm vụ và chức trách được giao.

*Năm là*, tôn trọng và chấp hành đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt và hoạt động của Đảng, đề cao kỷ luật, xây dựng và bảo vệ đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Đây là những vấn đề thuộc về tiêu chuẩn, nguyên tắc của Đảng có tính thống nhất chặt chẽ, là cơ sở để phân biệt người có tổ chức và vô tổ chức. Mọi đảng viên khi đã thừa nhận tôn chỉ, cương lĩnh, nguyện suốt đời phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng, phải phục tùng tổ chức và kỷ luật của Đảng, dù hoạt động ở lĩnh vực công tác nào



cũng đều phải phấn đấu hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của đảng viên, hướng nỗ lực của mọi người vào hoàn thành thắng lợi mục tiêu chung, trên cơ sở đó mà xây dựng khối đoàn kết thống nhất chặt chẽ trong Đảng, đấu tranh với các hiện tượng sai trái đi ngược lại đường lối quan điểm, tôn chỉ của Đảng, xa rời Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, vi phạm những vấn đề về nguyên tắc tổ chức sinh hoạt và kỷ luật của Đảng.

## IV

Phát triển đảng là hoạt động chính trị-xã hội, đó là hoạt động tự giác, có mục đích, được tổ chức chặt chẽ, bao gồm nhiều khâu, nhiều bước của một chu trình. Mỗi khâu, bước có mối liên hệ hữu cơ với nhau, chúng vừa là điều kiện tiền đề vừa là hệ quả của nhau.

Từ quan niệm trên có thể hiểu chất lượng công tác phát triển đảng là tổng hợp các yếu tố, bộ phận hợp thành, được phản ánh tập trung ở phẩm chất và năng lực của cả chủ thể và khách thể trong thực hiện mục tiêu của công tác phát triển đảng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng từng giai đoạn.

Với nhận thức trên, khi đánh giá chất lượng công tác phát triển đảng, chủ yếu đề cập ở hai góc độ: 1. Số lượng, cơ cấu, chất lượng đội ngũ đảng viên được kết nạp. Và, 2. Chất lượng các khâu, bước, tính mục đích và quy trình, kế hoạch phát triển Đảng. Ngoài ra có thể đánh giá chất lượng công tác phát triển đảng thông qua tác động của nó đến các hoạt động xây dựng tổ chức đảng, xây dựng tổ chức quần chúng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ sở.

Hiện nay, đánh giá chất lượng công tác phát triển đảng chủ yếu dựa vào các tiêu chí sau:

***Một là, ở số lượng và cơ cấu đội ngũ đảng viên được kết nạp.***

Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Đảng ta đều xác định điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể của người đảng viên. Vậy nên, khi đánh giá chất

lượng công tác phát triển đảng, trước hết dựa vào chất lượng của việc bảo đảm thực hiện tiêu chuẩn đảng viên, được biểu hiện cụ thể ở số lượng và cơ cấu đội ngũ đảng viên được kết nạp. Số lượng đảng viên được kết nạp có vai trò quan trọng trong các yếu tố hợp thành chất lượng công tác phát triển đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, không có số lượng thích hợp thì không thể tạo dựng được tổ chức và phát triển quy mô của tổ chức, không thể có nòng cốt để lãnh đạo quần chúng. Số lượng đảng viên góp phần tăng cường và bảo đảm sự lãnh đạo vững chắc của Đảng đối với xã hội. Đảng ta là đảng cầm quyền, sự lãnh đạo của Đảng phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, từ đời sống vật chất đến đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo, Đảng phải có đội ngũ Đảng viên có chất lượng cao và số hợp lý. Số lượng đảng viên phải bảo đảm cho Đảng phát triển tổ chức, xây dựng cơ sở, nắm địa bàn, tuyên truyền, giáo dục và tổ chức quần chúng thực hiện đường lối chính sách của Đảng, kịp thời nắm được tâm tư nguyện vọng của quần chúng và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn. Do vậy nếu không có số lượng Đảng viên cần thiết sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến công tác phát triển Đảng và năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Muốn có chất lượng tốt cần phải có một số lượng hợp lý đảng viên mới được kết nạp, bổ sung nguồn lực, trẻ hóa đội ngũ cho Đảng có vậy thì công tác phát triển đảng và chất lượng các mặt công tác xây dựng Đảng mới được phát huy. Ngược lại, khi có số lượng cần thiết, nhất thiết phải tăng cường chất lượng các mặt công tác xây dựng Đảng thì số lượng mới được giữ vững, củng cố và phát triển.

Xác định số lượng hợp lý trong công tác phát triển đảng là một vấn đề khoa học, có tác dụng to lớn nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở mọi lĩnh vực của xã hội. Vì vậy, khi xác định phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Xuất phát và nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị.

- Nhằm đáp ứng qui mô của sự lãnh đạo, yêu cầu xây dựng tổ chức đảng và nâng cao phẩm chất, năng lực cho đội ngũ đảng viên.

- Đáp ứng tình hình thực tế, nguyện vọng và khả năng của quần chúng trong phạm vi lãnh đạo của tổ chức đảng.

Để nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng, trong quá trình xử lý số lượng đảng viên, các cấp ủy phải luôn luôn quán triệt phương châm chỉ đạo "nhất thiết phải đảm bảo chất lượng". Cần quán triệt quan điểm của Hồ Chí Minh: Đảng không chỉ cần con số nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có chất của người đảng viên.

Số lượng đi đôi chất lượng, kiên quyết chống khuynh hướng chạy theo số lượng đơn thuần, phát triển nhiều để đủ chỉ tiêu, báo cáo thành tích mà coi nhẹ chất lượng. Giải quyết không đúng mối quan hệ này sẽ đưa đến hậu quả là, hoặc Đảng đông nhưng không mạnh, hoặc cầu toàn đóng cửa Đảng, không kết nạp, thu hẹp đội ngũ và trên thực tế là làm suy yếu Đảng.

Cơ cấu đội ngũ đảng viên cũng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng công tác phát triển đảng. Cơ cấu đội ngũ đảng viên được hiểu là cách thức xây dựng, bố trí, sắp xếp đội ngũ đảng viên trong một tổ chức đảng theo những tiêu chí nhất định nhằm phát huy cao nhất khả năng của từng đảng viên và của cả đội ngũ đảng viên bảo đảm hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Cơ cấu đội ngũ đảng viên rất phong phú, đa dạng, trong thực tiễn xây dựng đội ngũ đảng viên của các Đảng Cộng sản và Đảng ta thường tập trung vào các dạng: Thành phần giai cấp, trình độ, lứa tuổi, vùng lãnh thổ, giới tính, nghề nghiệp. Mỗi dạng cơ cấu đều có vị trí, vai trò quan trọng nhưng không ngang bằng nhau. Nó đều nằm trong thể thống nhất và đều hướng vào mục tiêu tạo ra sức mạnh cho đội ngũ đảng viên. Vì vậy, chúng ta không được coi nhẹ một dạng cơ cấu nào. Song tùy từng điều kiện cụ thể với yêu cầu của nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ tổ chức của từng ngành, cấp, địa phương, đơn vị cần có sự ưu tiên cho dạng cơ cấu này hay dạng cơ cấu khác là một việc làm cần thiết.

Cơ cấu đội ngũ đảng viên là một yếu tố rất quan trọng tạo thành chất lượng công tác phát triển đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Tính hợp lý trong hệ thống các cơ cấu và của từng dạng cơ cấu sẽ bảo đảm sự phát triển đồng bộ, vững chắc, có sự bổ sung và kế thừa trong đội ngũ. Nó tạo

ra những điều kiện tốt hơn để phát huy năng lực của từng người và của cả đội ngũ, góp phần nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng.

Xác định cơ cấu hợp lý trong công tác phát triển đảng vẫn luôn là vấn đề khó. Cơ cấu đội ngũ đảng viên luôn có sự vận động và phát triển. Để làm tốt việc này, các cấp ủy cần phân tích đầy đủ nhiệm vụ, yêu cầu lãnh đạo, yêu cầu xây dựng tổ chức, xây dựng đội ngũ đảng viên ở cơ sở, địa phương và phải tuân thủ những vấn đề dưới đây:

- Nhằm tăng cường bản chất giai cấp công nhân, tính tiên phong cho đảng viên góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu.

- Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị và yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo của tổ chức đảng.

- Phù hợp với thực tế cách mạng Việt Nam, tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị.

- Trong hệ thống cơ cấu và từng dạng cơ cấu luôn bảo đảm tính chặt chẽ, hợp lý và đồng bộ.

### ***Hai là, ở chất lượng đảng viên được kết nạp.***

Chất lượng đảng viên là sự thống nhất giữa phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và năng lực (đức và tài) được thể hiện ra ở kết quả hoàn thành nhiệm vụ. Đây là yếu tố quan trọng nhất quyết định chất lượng công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và chất lượng của tổ chức đảng. Nói đến chất lượng đảng viên là phải nói đến cả hai thành tố: phẩm chất, đạo đức và năng lực, hai thành tố này tồn tại thống nhất trong từng đảng viên và được biểu hiện ra trong hoạt động thực tiễn, mà thước đo là hiệu quả thực hiện mọi nhiệm vụ được giao. Khi đề cập đến phẩm chất người đảng viên thường được hiểu là phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và nhân cách, các nội dung này tồn tại trong mối quan hệ thống nhất chặt chẽ. Đỉnh cao của đạo đức cách mạng là lòng trung thành vô hạn và sự hy sinh phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng, sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Vì vậy, phẩm chất người đảng viên hiện nay là sự tổng hợp của nhiều yếu tố như trình độ giác ngộ chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu lý tưởng cộng sản, lòng yêu Tổ quốc XHCN, yêu nhân dân sâu sắc, tạo thành động cơ phấn đấu liên tục và bền

bỉ, đó là những yếu tố quyết định phẩm chất cao đẹp của người đảng viên cộng sản.

Phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng của người đảng viên giữ vị trí, vai trò quan trọng, là yếu tố gốc, yếu tố nền tảng trong chất lượng đảng viên. Người đảng viên vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Để hoàn thành trọng trách vẻ vang đó, người đảng viên không những phải có phẩm chất cộng sản cao đẹp mà còn phải có năng lực phù hợp với nhiệm vụ, chức trách được giao.

Năng lực của người đảng viên là sự tổng hợp các khả năng và điều kiện chủ quan của họ đáp ứng đòi hỏi của nhiệm vụ đảng viên và cương vị đảm nhiệm trên thực tế. Nói đến khả năng và điều kiện chủ quan của người đảng viên là nói tới khả năng tri thức (trình độ tri thức) khả năng tổ chức hoạt động thực tiễn và những điều kiện về tâm lý, thể chất, trong đó trình độ tri thức và khả năng tổ chức hoạt động thực tiễn giữ vị trí quan trọng hàng đầu. Cần phải có quan điểm toàn diện về năng lực cả ở trình độ tri thức và năng lực tổ chức thực tiễn, không thiếu nội dung nào. Trình độ tri thức của người đảng viên gồm: Trình độ lý luận, quản lý, trình độ khoa học xã hội nhân văn, khoa học kỹ thuật và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Trình độ tri thức phải phù hợp với yêu cầu công tác của đảng viên, giúp họ giải quyết những vấn đề thực tế và có thể mở ra những hướng mới trong công tác. Không có tri thức thì người đảng viên không thể làm tròn được vai trò của mình đối với giai cấp và dân tộc. V.I.Lênin cho rằng: Nếu người cộng sản thiếu tri thức thì dứt khoát không giữ được vai trò lãnh đạo, rằng nói cho đúng ra, không phải họ lãnh đạo. Mà chính họ bị lãnh đạo. Và Người yêu cầu, người cộng sản phải biết làm giàu trí óc của mình bằng kho tàng tri thức mà nhân loại đã tạo ra, phải học, học nữa, học mãi.

Điều đó rất có ý nghĩa đối với Đảng ta trong điều kiện đảng cầm quyền, nhất là giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hồ Chí Minh đã dạy: Công việc ngày càng nhiều và càng phức tạp, xã hội càng tiến lên. Vì vậy, trình độ của đảng viên và cán bộ cũng phải tiến lên mới làm tròn được nhiệm vụ. Cho nên đảng viên và cán bộ phải cố gắng học tập chính trị, văn hóa và chuyên môn. Đảng viên chẳng những phải thạo về chính trị mà phải giỏi về chuyên môn.

Hiện nay, Đảng ta nhấn mạnh rằng, đảng viên phải có trình độ hiểu biết về lý luận, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, có trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực và sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Có trình độ tri thức, người đảng viên phải có khả năng hoạt động thực tiễn, khả năng này bao gồm: Khả năng lãnh đạo chính trị, tổ chức chỉ huy, vận động thuyết phục quần chúng, giáo dục và xây dựng con người, xây dựng tổ chức. Đảng viên là người lãnh đạo, do vậy, khả năng lãnh đạo là yêu cầu đầu tiên mà đảng viên phải có. Khả năng lãnh đạo là sự kết hợp giữa nhận thức đường lối của Đảng, hiến pháp, pháp luật và các chính sách của Nhà nước với thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị mình để đề ra chủ trương và phương án công tác cụ thể, thiết thực. Mọi đảng viên đều cần có khả năng này, nếu không dễ mắc bệnh giáo điều, máy móc, làm biến dạng đường lối, chính sách đã có. Bên cạnh đó người đảng viên phải có khả năng tổ chức thực tiễn vững vàng, có ý chí và nghị lực, dám tìm tòi, khai thác cái mới, dám chịu trách nhiệm. Đảng viên là công dân nên phải là kiểu mẫu về thi hành và hướng dẫn quần chúng chấp hành pháp luật của Nhà nước. Chính yêu cầu công tác đòi hỏi ở họ phải có khả năng tổ chức cần thiết. Nó là điều kiện bảo đảm đường lối của Đảng, hiến pháp, pháp luật, các chính sách của Nhà nước và phương án công tác cụ thể được thực thi trên thực tế. Trong thời kỳ phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, Đảng ta rất cần đảng viên có khả năng này. Nhấn mạnh hai khả năng trên, không có nghĩa là coi nhẹ những mặt khác, trái lại thực tiễn đã và đang đặt ra yêu cầu cao và rất toàn diện đối với cả phẩm chất và khả năng lực đảng viên. Trong mối quan hệ đó thì phẩm chất giữ vai trò quyết định chất lượng người đảng viên.

Như vậy, người đảng viên muốn hoàn thành nhiệm vụ được giao nhất thiết phải có phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và năng lực toàn diện phù hợp với yêu cầu công tác của họ. Đảng ta chủ trương phải bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên cả phẩm chất đạo đức và kiến thức, cả lý luận và thực tiễn, bồi dưỡng cơ bản và kỹ năng thực hành.

***Ba là, ở năng lực lãnh đạo, tổ chức công tác phát triển đảng.***

Đây cũng là một trong những tiêu chí phản ánh chất lượng của công tác phát triển đảng, thuộc nhóm năng lực của chủ thể. Đó là chi

ủy, chi bộ, cấp ủy có thẩm quyền xét kết nạp và công nhận đảng viên chính thức. Trong điều kiện kinh tế thị trường, việc tiến hành công tác phát triển đảng trong các khu vực và thành phần kinh tế gặp không ít khó khăn, bất cập. Hoạt động của các tổ chức đảng vốn dĩ đã gặp khó khăn, vì thế việc phát triển đảng càng khó khăn hơn. Bởi vậy khi đề cập chất lượng công tác phát triển đảng phải đề cập đến năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện việc phát triển đảng của tổ chức đảng-với tư cách là chủ thể của công tác phát triển đảng. Nó được thể hiện:

- Tính đúng đắn hợp lý của việc xác định mục tiêu công tác phát triển đảng.
- Tính đúng đắn khoa học của việc xây dựng kế hoạch công tác phát triển đảng và kết quả thực hiện kế hoạch đề ra.
- Phẩm chất và năng lực của đội ngũ trực tiếp tiến hành công tác phát triển đảng.
- Việc chấp hành nghiêm túc các tiêu chuẩn, thủ tục, điều kiện, quy trình phát triển đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

Phát triển đảng là trách nhiệm chung của toàn Đảng, đảng viên ở cấp nào cũng đều phải làm công tác phát triển đảng. Các tổ chức Đảng, nhất là cấp ủy, chi bộ phải xác định rõ mục tiêu, có kế hoạch công tác phát triển đảng giúp đỡ quần chúng ưu tú phấn đấu vào Đảng. Cấp ủy đảng cấp trên phải đi sát giúp đỡ các chi bộ thực hiện đúng kế hoạch, đúng phương châm, phương hướng, đúng nguyên tắc, thủ tục và thường xuyên nắm chắc tình hình phát triển đảng ở cấp dưới, kiểm tra đôn đốc, kịp thời uốn nắn những lệch lạc, sai trái. Đảng viên phải tích cực tham gia phát triển đảng, khi được chi bộ phân công phải đề cao ý thức đảng, trách nhiệm chính trị và nắm vững các bước tiến hành công tác phát triển đảng, nắm vững đối tượng phát triển Đảng.

Hiện nay, khi lựa chọn người kết nạp vào Đảng cần chú ý ba vấn đề cơ bản là: Động cơ vào Đảng, khả năng lãnh đạo quần chúng và lý lịch phải rõ ràng. Động cơ xin vào Đảng phải là kết quả tất yếu của quá trình giác ngộ sâu sắc mục tiêu, lý tưởng cộng sản kết hợp với ý thức tự nguyện phấn đấu cho lý tưởng của Đảng và một tình cảm yêu nước, yêu CNXH trong sáng, một trách nhiệm cao cả đối với sự nghiệp cách mạng của

Đảng, của dân tộc, chứ không phải vì ham muốn nhất thời, tính toán cá nhân. Mặt khác phải chú ý khả năng lãnh đạo của người vào Đảng như năng lực tổ chức, năng lực giáo dục vận động quần chúng, khả năng đề xuất biện pháp và hướng mọi người làm theo, cần khắc phục quan niệm cho rằng mọi quần chúng tốt đều có thể trở thành đảng viên. Ngoài ra, người xin vào Đảng phải có lý lịch rõ ràng. Cấp ủy có trách nhiệm làm rõ lịch sử của người xin vào Đảng và chịu trách nhiệm trước Đảng về lịch sử của người được kết nạp. Những vấn đề chưa rõ ràng trong lý lịch của người xin vào Đảng cần phải kiên quyết điều tra xác minh kết luận. Đây vừa là nguyên tắc tổ chức, vừa là nguyên tắc bảo vệ Đảng cần phải chấp hành nghiêm túc.

Ngoài ba tiêu chí trên, khi đánh giá chất lượng công tác phát triển đảng cũng cần phải đề cập sự tác động của công tác phát triển đảng đến các hoạt động xây dựng tổ chức đảng, xây dựng tổ chức quần chúng và thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đây cũng là mục tiêu và tính hiệu quả các công tác phát triển đảng hiện nay.



## TIÊU CHUẨN ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

*PGS, TS. TRẦN HẬU*

### MỞ ĐẦU

Tiêu chuẩn của đảng viên là vấn đề quan trọng hàng đầu thể hiện cụ thể cương lĩnh chính trị của Đảng Cộng sản. Thông qua tiêu chuẩn đảng viên, cho thấy rõ bản chất chính trị của Đảng, vì nó nói lên Đảng bao gồm những thành viên theo hình mẫu như thế nào để thực hiện đường lối chính trị của Đảng, vì Đảng là một tổ chức do những đảng viên tập hợp lại mà thành.

Yêu cầu của Đảng đặt ra cho mỗi đảng viên thể hiện ở tiêu chuẩn đảng viên, nói lên yêu cầu khách quan của nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn cụ thể nhất định chứ không phải ý muốn chủ quan do con người đặt ra. Sự nghiệp cách mạng phát triển theo qui luật của nó, gắn liền với bối cảnh lịch sử cụ thể ở trong nước và thế giới, từ đó đặt ra những yêu cầu cụ thể của tiêu chuẩn đảng viên. Do đó tiêu chuẩn của đảng viên luôn luôn mang tính khách quan và tính lịch sử cụ thể. Không có tiêu chuẩn đảng viên trừu tượng, chung chung hoặc được đặt ra một cách chủ quan, duy ý chí. Tính lịch sử cụ thể và tính khách quan là đặc trưng cơ bản của tiêu chuẩn đảng viên. Do đó việc xác định tiêu chuẩn đảng viên đúng hay sai, có phản ánh đúng bản chất và cương lĩnh của Đảng hay không, trước hết và cơ bản nhất là sự phân tích bối cảnh lịch sử và yêu cầu nhiệm vụ cách mạng đang đặt ra cho Đảng trong thời kỳ đó đúng hay không. Không thể đặt ra tiêu chuẩn đảng viên một cách chủ quan, duy ý chí theo mong muốn của người lãnh đạo. Cũng không thể nào xác định đúng đắn tiêu chuẩn đảng viên, nếu Đảng không dựa trên cơ sở nhạy bén phân tích một cách khách quan toàn diện và biện chứng những chuyển biến trong

thực tế phong trào cách mạng với những qui luật khách quan vốn có và diện mạo muôn vẻ phong phú, đa dạng của nó.

Nếu chủ quan, duy ý chí, không xuất phát từ thực tế khách quan yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, thì khi xác định tiêu chuẩn đảng viên sẽ rơi vào tình trạng hoặc quá cao, dẫn đến Đảng bị cô độc hẹp hòi, không phát triển được đảng viên, Đảng thoát ly thực tế cuộc sống, không giành được sự ủng hộ của nhân dân; hoặc ngược lại nếu tiêu chuẩn đảng viên quá thấp so với yêu cầu thực tế cuộc sống và đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng sẽ đánh mất tính tiên phong của Đảng. Trong cả hai trường hợp đó, đều dẫn đến sự suy giảm vai trò lịch sử của Đảng, Đảng tách rời khỏi quần chúng. Một khi lâm vào tình huống đó, hậu quả mang lại cho Đảng khó có thể lường hết.

Bước vào thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, Đảng ta đã có sự đổi mới quan trọng trong quan niệm về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Gần 20 năm qua, với việc thực hiện đường lối đổi mới đó, đất nước ta đã có những biến đổi rất quan trọng từ cơ sở hạ tầng đến kiến trúc thượng tầng. Từ một nền kinh tế kế hoạch, quản lý theo lối tập trung quan liêu bao cấp, dựa trên cơ sở chế độ công hữu về tư liệu sản xuất với hai thành phần kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể là chủ yếu, nền kinh tế nước ta đã chuyển sang phát triển theo mô hình kinh tế thị trường với nhiều thành phần kinh tế cùng tồn tại và phát triển bình đẳng, trong đó kinh tế quốc doanh là chủ đạo. Chúng ta thừa nhận sự tồn tại kinh tế thị trường là yếu tố nội tại của chủ nghĩa xã hội. Gắn liền với kinh tế thị trường, Đảng ta chủ trương xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, một phạm trù quyền lực mà trước kia với tư duy cũ, chúng ta coi đó là pháp quyền tư sản, không thể tồn tại trong chủ nghĩa xã hội. Trong bối cảnh đó, việc thực hiện vai trò lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội đã đặt ra nhiều vấn đề mới mẻ, trong đó có vấn đề xác định tiêu chuẩn đảng viên trong giai đoạn mới như thế nào cho thích hợp, vừa bảo đảm giữ vững bản chất của Đảng, lại vừa phù hợp với đặc điểm của tình hình đất nước đang trong quá trình đổi mới.

Sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu gắn liền với việc tan rã của các đảng cộng sản cầm quyền ở những nước này đã cho chúng ta những bài học phản diện về

công tác xây dựng Đảng Cộng sản cầm quyền. Tiếp theo sau đó là sự thay đổi của nhiều đảng cộng sản trên các châu lục về tính chất, vị trí, vai trò của Đảng trong các nước này, sự ra đời của tư tưởng “ba đại diện” của Đảng Cộng sản Trung Quốc... là những yếu tố mới xuất hiện, đặt ra những vấn đề mới về lý luận và thực tiễn cần được xem xét, nghiên cứu một cách nghiêm túc và khách quan trong công tác xây dựng Đảng nói chung và trong việc xác định tiêu chuẩn đảng viên nói riêng.

Trong bối cảnh, tình hình thực tế ở trong nước và thế giới có những thay đổi lớn lao như vậy, một lần nữa, trong công tác xây dựng Đảng lại đặt ra vấn đề phải xác định rõ: Đảng là của ai và bản chất của Đảng là gì? Nghiên cứu vấn đề tiêu chuẩn đảng viên không thể tách rời những vấn đề cơ bản nhất đó trong công tác xây dựng Đảng. Nếu không làm rõ Đảng là của ai, và do đó, làm rõ bản chất của Đảng là gì, thì không thể nào luận giải được cơ sở lý luận và thực tiễn về tiêu chuẩn đảng viên trong giai đoạn Đảng lãnh đạo xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Để trả lời hai vấn đề cơ bản nói trên, phải dựa vào những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta, đồng thời không thể tách rời những biến chuyển mau lẹ của thực tế đất nước đang trong dòng chảy đổi mới và những biến động mang nhiều kịch tính của tình hình thế giới cũng như trong khu vực. Những điều đó tưởng chừng như là cách nói có tính truyền thống, nó đúng trong bất cứ thời gian và không gian nào. Song toàn bộ vấn đề lại được quyết định bởi sự đổi mới tư duy và phương pháp luận, bởi cách tiếp cận và xử lý vấn đề mang hơi thở của thời đại, để không rơi vào bệnh bảo thủ và giáo điều, để khởi quay lại với ngày hôm qua trong khi tình hình thực tế đã thay đổi khác trước.

## **I. TÌM HIỂU BƯỚC ĐẦU NHỮNG CƠ SỞ CỦA VIỆC XÁC ĐỊNH TIÊU CHUẨN ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.**

Nếu nói rằng việc xác định tiêu chuẩn đảng viên không thể dựa vào ý muốn chủ quan, thì việc phân tích những cơ sở của việc xác định tiêu

chuẩn đảng viên là một việc tất yếu và có tầm quan trọng đặc biệt. Song không phải lúc nào người ta cũng tìm ra được cơ sở của việc xác định tiêu chuẩn đảng viên một cách chính xác. Đôi khi, do không tìm ra bản chất của vấn đề, người ta lại đưa ra những cơ sở không chính xác. Trong trường hợp ấy, kết quả mang lại là việc xác định tiêu chuẩn đảng viên không phù hợp và mang tính hình thức.

Việc tìm cơ sở cho việc xác định tiêu chuẩn đảng viên là một vấn đề khó, có thể còn nhiều ý kiến khác nhau. Trong khuôn khổ nghiên cứu chuyên đề này, mới bước đầu tìm hiểu một số vấn đề để làm căn cứ cho việc xác định tiêu chuẩn đảng viên.

### **1. Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của Đảng cầm quyền là cơ sở cho việc hình thành tiêu chuẩn đảng viên.**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam là sự vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết Mác - Lênin về chính đảng của giai cấp công nhân vào hoàn cảnh nước ta, một nước vốn là thuộc địa, nông nghiệp lạc hậu và khẳng định vai trò tất yếu khách quan của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng nước ta. Đó là tư tưởng khẳng định sức mạnh vĩ đại của lực lượng quần chúng được Đảng tổ chức và lãnh đạo đối với sự nghiệp cách mạng nước ta. Việc tổ chức, lãnh đạo, giác ngộ quần chúng, đưa quần chúng ra đấu tranh để tự giải phóng và xây dựng xã hội mới là nghĩa vụ lịch sử, là trách nhiệm vẻ vang của Đảng, của mỗi đảng viên. Muốn vậy, Đảng phải “là đạo đức, là văn minh”, phải biết nắm bắt được qui luật khách quan và xu thế của thời cuộc nhằm hoạch định đường lối đúng đắn lãnh đạo nhân dân làm cách mạng; Đảng phải thể hiện vai trò tiên phong gương mẫu, lời nói đi đôi với hành động, trong sạch về đạo đức và lối sống.

Bổ sung và phát triển học thuyết Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã đề ra luận điểm quan trọng: Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước của nước ta. Lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã kết hợp sự vận động của hai quá trình: quá trình chuyển dần từ lập trường quốc gia sang lập trường mác-xít, rồi từ lập trường mác-xít sang lập trường cộng sản, và quá trình chuyển từ phong trào tự phát

sang phong trào tự giác. Từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, từ giác ngộ dân tộc đến giác ngộ giai cấp, điều đó nói lên rằng ngay từ khi mới ra đời, Đảng Cộng sản đã gắn bó với dân tộc, hoà mình với dân tộc, sinh tồn cùng dân tộc. Trong quá trình đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, đầy hy sinh, không phải mọi người Việt Nam yêu nước đều là người cộng sản, nhưng đã là người cộng sản thì trước hết phải là người Việt Nam yêu nước, sẵn sàng hy sinh phấn đấu cho dân tộc được độc lập, Tổ quốc được tự do, nhân dân thoát kiếp nô lệ, thoát cảnh nghèo nàn, lạc hậu, tiến lên xây dựng đất nước dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Vì lẽ đó, Hồ Chí Minh đã khẳng định "... quyền lợi của giai cấp công nhân, và nhân dân lao động và của dân tộc là một..." chính vì Đảng "là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam"<sup>1</sup>. Luận điểm này của Hồ Chí Minh đã chỉ đạo xây dựng tổ chức và hoạt động của Đảng, không chỉ thể hiện bản chất giai cấp công nhân, mà còn gắn bó máu thịt với dân tộc.

Bản chất giai cấp công nhân của Đảng không chỉ thể hiện ở số lượng đảng viên xuất thân từ công nhân trong đội ngũ của Đảng, mà quan trọng hơn thể hiện ở:

- Nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin;
- Lý tưởng của Đảng là vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người;
- Đảng được tổ chức lại trên cơ sở kết nạp những người ưu tú nhất trong xã hội, bao gồm những người trong công nhân, nông dân, trí thức... và các tầng lớp xã hội khác, thực sự tiêu biểu cho trí tuệ và đạo đức của xã hội, trung thành với lý tưởng của Đảng;
- Đảng tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc thể hiện tính tiên tiến của giai cấp công nhân, thể hiện tính thống nhất, tính tổ chức và tính kỷ luật của nền sản xuất đại công nghiệp.

---

<sup>1</sup>. *Hồ Chí Minh toàn tập*, T.6, Nxb CTQG, H, 2000, tr.175.

Đại hội Đảng lần thứ VII đã nhấn mạnh: “Khẳng định bản chất giai cấp công nhân của Đảng, chúng ta không tách rời Đảng và giai cấp với các tầng lớp nhân dân lao động khác, với toàn thể dân tộc. Ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã mang trong mình tính thống nhất giữa yếu tố giai cấp và yếu tố dân tộc. Chính lập trường và lợi ích giai cấp công nhân đòi hỏi trước hết phải giải phóng dân tộc. Đảng tìm thấy nguồn sức mạnh không chỉ ở giai cấp công nhân mà còn ở các tầng lớp nhân dân lao động, ở cả dân tộc. Cũng từ đó nhân dân lao động và cả dân tộc đã thừa nhận Đảng ta là người lãnh đạo, người đại biểu chân chính cho quyền lợi cơ bản và thiết thân của mình”<sup>1</sup>.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng, ta còn thấy quan điểm của Người về vị trí của Đảng trong xã hội: Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Sự khác nhau căn bản giữa Đảng Cộng sản với các chính đảng của giai cấp tư sản là việc xác định quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, sự lãnh đạo của Đảng là nhằm lấy tài dân, sức dân để làm những công việc có lợi cho dân chứ không phải vì lợi ích của người lãnh đạo. Người cho rằng: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”<sup>2</sup>. Người còn chỉ rõ, đảng viên của Đảng là những người “kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Những người mà:

- Giàu sang không thể quyến rũ,
- Nghèo khó không thể chuyển lay,
- Uy lực không thể khuất phục”<sup>1</sup>.

Có bao gồm những người như vậy Đảng mới “thật sự là đội tiên phong dũng cảm và bộ tham mưu sáng suốt của giai cấp vô sản, của nhân dân lao động và của cả dân tộc”<sup>2</sup>.

<sup>1</sup> . Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb ST, H, 1991, tr.128.

<sup>2</sup> . *Hồ Chí Minh toàn tập*, T.5, Nxb CTQG, H, 2000, tr.249.

<sup>1</sup> . *Hồ Chí Minh toàn tập*, T.6, Nxb CTQG, H, 2000, tr.184.

<sup>2</sup> . *Hồ Chí Minh toàn tập*, T.11, Nxb CTQG, H, 2000, tr.494.

Từ đó Người khẳng định rằng không phải cứ viết lên trán hai chữ “cộng sản” là đã là đảng viên cộng sản. “Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải tỏ ra là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thực nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hằng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo”<sup>3</sup>. Trên ý nghĩa đó, sự lãnh đạo của Đảng đồng nghĩa với “phục vụ”, “công bộc của nhân dân. Khi trở thành Đảng cầm quyền, Đảng lại cần ý thức sâu sắc hơn về vị trí và trách nhiệm xã hội của mình. Dựa vào dân, gắn bó với dân là điều kiện tồn tại và phát triển của Đảng. Vì thế, Người đòi hỏi cán bộ đảng viên phải thường xuyên đi sâu vào đời sống hàng ngày của nhân dân, đúc kết sáng kiến của quần chúng, biến thành chủ trương của lãnh đạo để trở lại hướng dẫn nhân dân.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng, vấn đề rèn luyện phẩm chất đạo đức của con người Việt Nam nói chung, của người đảng viên nói riêng được đặc biệt coi trọng. Đạo đức cách mạng là cái gốc của người cách mạng. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, những phẩm chất chung, cơ bản nhất của đạo đức cách mạng là:

- Trung với nước, hiếu với dân,
- Lòng nhân ái, yêu thương con người,
- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, với đức tính nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm,
- Tinh thần quốc tế trong sáng.

Đạo đức cách mạng là cơ sở để hình thành người cách mạng. Mỗi đảng viên cộng sản muốn là người cách mạng thực sự, phải ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đôi điều khái lược trên đây về một số nét chủ yếu trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản đã đặt cơ sở cho việc nghiên cứu tiêu chuẩn đảng viên. Đây là sự vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể nước ta, đưa ra những luận điểm có tính kim chỉ nam cho công tác xây dựng Đảng, phản ánh yêu cầu khách quan của hoàn cảnh lịch sử

---

<sup>3</sup>. *Hồ Chí Minh toàn tập*, t.3, Nxb CTQG, H, 2000, tr.139.

nước ta. Những tư tưởng đó đã hướng dẫn, chỉ đạo Đảng ta không ngừng phát triển, trưởng thành qua các thời kỳ cách mạng, lãnh đạo nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, và Đảng đã được nhân dân tin cậy và ủng hộ.

## **2. Đặc điểm tình hình đất nước ta hiện nay và những yêu cầu đặt ra cho việc nêu cao vai trò gương mẫu của người đảng viên.**

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng đang lãnh đạo nhân dân ta xây dựng đất nước theo con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Đó là con đường phát triển rút ngắn, bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, song lại cần tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được trong chế độ tư bản chủ nghĩa, nhất là những thành tựu về khoa học kỹ thuật, về kinh nghiệm tổ chức và quản lý sản xuất, nhằm mục đích đẩy mạnh sự phát triển nhanh chóng lực lượng sản xuất và xây dựng một nền kinh tế hiện đại ở nước ta.

Tính quá độ của nền kinh tế nước ta thể hiện ở việc tồn tại nhiều hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất, nhiều thành phần kinh tế, nhiều giai cấp và tầng lớp xã hội với cơ cấu, tính chất, địa vị xã hội khác nhau và đang trong quá trình biến đổi. Mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một nền kinh tế thị trường phù hợp với đặc điểm trên của nước ta, đó là một nền kinh tế thị trường ở giai đoạn sơ khai.

Kinh tế thị trường là một thành tựu của nhân loại, nó nói lên sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất và sự phân công lao động xã hội. Nó tồn tại một cách khách quan ở mọi chế độ chính trị, xã hội khác nhau, và phát triển theo qui luật vận động khách quan của bản thân nó. Các lực lượng lãnh đạo xã hội lợi dụng các qui luật khách quan đó, hướng nó phục vụ cho mục đích của xã hội theo đường lối của mình.

Nếu hình dung lộ trình phát triển nền kinh tế thị trường, theo kinh nghiệm của thế giới, có thể chia làm 3 giai đoạn:

- Giai đoạn sơ khai: bao gồm thời kỳ thai nghén, hình thành bước đầu các yếu tố thị trường. Ở giai đoạn này hoạt động của thị trường mang nhiều yếu tố tiêu cực hơn.



- Giai đoạn phát triển: kinh tế thị trường phát triển với tốc độ ngày càng nhanh chóng và không ngừng hoàn thiện các yếu tố của thị trường, điều chỉnh cơ chế vận hành theo qui luật khách quan của bản thân nó;

- Giai đoạn chín muồi: kinh tế thị trường phát triển ở trình độ cao trên cơ sở đã hình thành đầy đủ các yếu tố thị trường, định hình các qui luật phát triển của nó.

Lãnh đạo nền kinh tế thị trường ở giai đoạn sơ khai. Đảng và nhân dân ta phải đối mặt với những vấn đề chưa có tiền lệ trong lịch sử. Chúng ta chưa có đủ kiến thức lý luận và kinh nghiệm thực tiễn để nhận biết thị trường và xử lý những mâu thuẫn nảy sinh trong xã hội do kinh tế thị trường mang lại, chưa chuẩn bị hành trang cho đảng viên đủ năng lực và bản lĩnh ngăn chặn và đối phó với những mặt trái của kinh tế thị trường. Đó là thử thách, và cũng là yêu cầu mới đặt ra cho sự lãnh đạo của Đảng, cho mỗi đảng viên. Trong quá trình vượt qua thử thách của kinh tế thị trường, việc trả giá là điều khó tránh khỏi.

Thực tiễn gần 20 năm đổi mới vừa qua cho thấy sự thay đổi quan niệm về chủ nghĩa xã hội đã dẫn đến thừa nhận nền kinh tế thị trường là yếu tố nội tại của xã hội ta. Điều đó nói lên rằng đảng viên của Đảng, với tư cách là một công dân, cần và phải tham gia vào kinh tế thị trường; với tư cách là người chiến sĩ tiên phong, người chủ thực sự của kinh tế thị trường, người đảng viên cần phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu góp phần hạn chế mặt tiêu cực, phát huy mặt tích cực, thúc đẩy sự phát triển kinh tế thị trường để thực hiện mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong hoạt động của kinh tế thị trường, người công dân - đảng viên phải thực sự học buôn bán (như Lênin đã nói), thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, làm cho nền kinh tế thị trường ngày càng phục vụ tốt hơn cho nhân dân, cho sự phát triển của đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Tấm mình trong kinh tế thị trường, người đảng viên cộng sản sẽ được rèn luyện và trưởng thành, và phải trở thành tấm gương sáng cho nhân dân noi theo. Với quan niệm ấy, Đảng đề ra tiêu chuẩn của người đảng viên cộng sản phù hợp với thời kỳ kinh tế thị trường.

Một thành tựu lý luận quan trọng trong đường lối của Đảng những năm đổi mới là chủ trương xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ

nghĩa. Nếu như trước kia, đã có quan niệm cho rằng nhà nước pháp quyền chỉ là sản phẩm của chủ nghĩa tư bản, nó đối lập và không thể dung hợp với chủ nghĩa xã hội, thì ngày nay, thừa nhận trong chủ nghĩa xã hội cần phải xây dựng nhà nước pháp quyền là một bước phát triển quan trọng trong đổi mới tư duy của Đảng ta. Vấn đề đáng nói là chúng ta xây dựng một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân dựa trên nền tảng liên minh công, nông, trí thức do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Nhà nước đó khác về bản chất so với nhà nước pháp quyền trong chế độ tư bản chủ nghĩa. Sự kế thừa những thành quả của loài người trong nhà nước pháp quyền được hình thành dưới chế độ tư bản chủ nghĩa là rất cần thiết, để có thể xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phù hợp với yêu cầu của một nhà nước cách mạng, nhà nước dân chủ của nhân dân.

Là một công dân, người đảng viên cần và phải tham gia quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu đi lên chủ nghĩa xã hội, lại bị ảnh hưởng nặng nề của cuộc chiến tranh ác liệt và kéo dài, chúng ta ngày càng thấm thía gánh nặng của tập quán lạc hậu, tập quán chiến tranh, đối với việc tổ chức và quản lý một xã hội khi đi vào kinh tế thị trường. Hàng loạt vấn đề chưa có tiền lệ trong lịch sử đang đặt ra. Nếu như trước đây, Nhà nước của ta được hình thành và hoạt động đáp ứng yêu cầu của cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta, huy động sức người sức của bằng lòng yêu nước và ý chí “Không có gì quý hơn độc lập tự do” để giành độc lập cho Tổ quốc, tự do cho nhân dân, thì ngày nay Nhà nước phải tổ chức và quản lý toàn xã hội tiến hành công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với nền kinh tế thị trường và mở cửa hội nhập quốc tế.

Xét về bản chất của Nhà nước thì không thay đổi, đó vẫn là Nhà nước dân chủ, song chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức, phương thức và công cụ hoạt động... của bộ máy Nhà nước thì phải có sự thay đổi rất quan trọng theo yêu cầu xây dựng một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phù hợp với đặc điểm Việt Nam. Do vậy, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp, đòi hỏi sự lột xác của cả xã hội để thoát khỏi gánh nặng của quá khứ. Trong quá trình ấy, đặt ra đòi hỏi rất cao ở trí tuệ và đạo đức của Đảng,

của mỗi người đảng viên. Người công dân - đảng viên phải thực sự phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của mình, phấn đấu bền bỉ và không mệt mỏi cho việc xây dựng một nhà nước kiểu mới - nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phù hợp với đặc điểm của Việt Nam. Người đảng viên phải thực sự trở thành chỗ dựa tin cậy của những người ngoài Đảng, của toàn xã hội, ở mỗi nơi, mỗi lúc... trong việc tìm tòi, thử nghiệm để tìm ra một mô hình và sự vận hành của Nhà nước trong điều kiện kinh tế thị trường.

Gần 2 thập kỷ đổi mới vừa qua đã rút ra một kinh nghiệm lịch sử vô cùng quý báu: trong thời đại ngày nay, khi xu thế toàn cầu hoá đã và đang trở thành xu thế của cả thế giới thì không một quốc gia nào muốn phát triển mà không gia nhập vào xu thế tất yếu này, và Việt Nam sẵn sàng làm bạn, làm đối tác tin cậy của các nước trên thế giới là một đường lối, một khẩu hiệu hành động đúng đắn, phù hợp với lòng dân, với qui luật khách quan của thời đại. Chính sách ngoại giao, đa phương, đa dạng thể hiện ý tưởng hội nhập với thế giới để đất nước ta sánh vai với các nước, thoát khỏi tình trạng tụt hậu quá xa của đất nước. Bài học lớn mà Đại hội VI của Đảng - kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại, vẫn đang ngày càng phát huy mạnh mẽ trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên sự kết hợp hai sức mạnh đó ngày nay đã và đang đổi mới với những biến đổi mới của tình hình thế giới không còn giống như gần 20 năm trước đây. Sau khi kết thúc thời kỳ chiến tranh lạnh, tình hình thế giới có nhiều thay đổi nhanh chóng. Cách mạng khoa học và công nghệ tiếp tục có những bước nhảy vọt. Các mô hình phát triển mới xuất hiện. Những liên minh kinh tế mới ra đời.

Cuộc đấu tranh giành quyền độc lập, chống nô dịch và áp đặt cường quyền diễn ra gay gắt. Nhiều sự phân hoá mới xuất hiện. Trong bối cảnh ấy, sự lãnh đạo của Đảng, nhận thức và ứng xử của mỗi đảng viên luôn luôn đòi hỏi phải tiếp tục không ngừng đổi mới tư duy hợp tác quốc tế, bắt nhịp cùng thời đại, xử lý các mối quan hệ trong quốc tế một cách nhạy bén, tế nhị, vừa liên minh, đoàn kết, hợp tác, vừa đấu tranh có lý, có tình, nhằm giữ vững độc lập, tự chủ, tranh thủ môi trường hoà bình và ngoại lực để phát triển đất nước. Ngày nay sự hội nhập quốc tế không chỉ trong lĩnh vực kinh tế, mà cần mở rộng sự hội nhập trên các lĩnh vực văn hoá,

giáo dục, khoa học công nghệ, quản lý Nhà nước và quản lý xã hội trên cơ sở giữ vững độc lập tự chủ.

Nhìn nhận cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn của vấn đề xây dựng tiêu chuẩn đảng viên trong giai đoạn hiện nay là điều rất cần thiết. Trên cơ sở đó, giúp cho việc xác định những yêu cầu đặt ra đối với sự lãnh đạo của Đảng nói chung, đối với tiêu chuẩn đảng viên trong cơ chế thị trường nói riêng có cơ sở vững chắc hơn và phù hợp với thực tế hơn, tránh được sự chủ quan duy ý chí, giáo điều, bảo thủ.

### III. TIÊU CHUẨN ĐẢNG VIÊN CỘNG SẢN Ở NƯỚC TA TRONG ĐIỀU KIỆN ĐẢNG LÃNH ĐẠO KINH TẾ THỊ TRƯỜNG PHÙ HỢP VỚI ĐẶC ĐIỂM VIỆT NAM.

#### 1. Một vài vấn đề cần làm rõ về khái niệm “Tiêu chuẩn đảng viên”.

Trong các văn kiện chính thức của Đảng cũng như trong các công trình nghiên cứu, các bài viết, bài nói, trong sinh hoạt Đảng... thường dùng khái niệm “Tiêu chuẩn đảng viên”. Vậy nên hiểu khái niệm này thế nào cho đúng bản chất của nó? Trên thực tế, có thể có những cách hiểu khác nhau, tùy theo các góc độ, thời gian và không gian sử dụng khái niệm này.

Vấn đề tưởng chừng đơn giản, song tiêu chuẩn đảng viên lại liên quan đến nhiều khái niệm khác trong công tác xây dựng Đảng, như: tư cách đảng viên, đảng tịch, tuổi đảng, đảng viên đủ tư cách, đảng viên không đủ tư cách, đảng viên đặc biệt, cá nhân đảng viên, cá tính của đảng viên, phẩm chất đảng viên, vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên, quyền lợi đảng viên, nghĩa vụ đảng viên, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, khổ trước sướng sau, giác ngộ chính trị, giác ngộ tư tưởng, tình cảm cách mạng, nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa, thế giới quan duy vật biện chứng, rèn luyện tu dưỡng của đảng viên,... và nhiều khái niệm khác nữa.

Không thể mở rộng quá mức giới hạn việc nghiên cứu tiêu chuẩn đảng viên, vì nó có thể trở thành một đề tài, trong phạm vi một chuyên đề, chỉ nên khoanh gọn vấn đề tiêu chuẩn đảng viên trong một phạm vi cô đọng.

Có thể hiểu khái niệm “Tiêu chuẩn đảng viên” là những yêu cầu cơ bản mà Đảng đặt ra cho đảng viên, là những thước đo mà một đảng viên đủ tư cách cần phải đạt được trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Giữ vững tiêu chuẩn đảng viên là vấn đề then chốt để bảo đảm chất lượng đảng viên theo yêu cầu của Đảng đặt ra, bảo đảm tính tiên phong và tính trong sạch của Đảng. Với nội hàm đó, tiêu chuẩn đảng viên được vận dụng vào công tác xây dựng Đảng trong các trường hợp sau:

- Là điều kiện để xem xét một người ngoài Đảng có thể kết nạp vào Đảng và trở thành đảng viên được hay không.

- Là thước đo, chuẩn mực để tự giáo dục, rèn luyện, tu dưỡng của mỗi đảng viên trong quá trình sinh hoạt Đảng, nhằm giữ vững danh hiệu và chất lượng đảng viên, bảo đảm tên gọi đảng viên phù hợp với thực tế biểu hiện của con người, không phải hữu danh vô thực.

- Là căn cứ để tổ chức Đảng nhận xét đánh giá đảng viên, từ đó quyết định thái độ và hành động của tổ chức Đảng đối với đảng viên, như: giáo dục, bồi dưỡng, thi hành kỷ luật Đảng hoặc đưa ra khỏi Đảng để bảo đảm tính tiên phong, tính trong sạch của Đảng.

Như vậy, tiêu chuẩn đảng viên luôn luôn mang tính lịch sử cụ thể, gắn liền với điều kiện khách quan và chủ quan của từng giai đoạn cách mạng, phản ánh điều kiện và khả năng có thể của những yêu cầu mà Đảng đặt ra cho đảng viên. Mỗi kỳ đại hội Đảng, thông thường, Đảng đều tiến hành xem xét đến tiêu chuẩn đảng viên, hoặc cụ thể hoá, hoặc sửa đổi nếu thấy cần thiết.

Đại hội IX của Đảng đã đề ra 6 tiêu chuẩn của đảng viên trong thời kỳ mới, đó là:

- Đảng viên là chiến sĩ cách mạng trong đội quân tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động lên trên lợi ích cá nhân.

- Chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Có lao động, không bóc lột, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Có đạo đức là lối sống lành mạnh.
- Gần bó mật thiết với nhân dân.
- Phục tùng tổ chức, kỷ luật của Đảng, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Những tiêu chuẩn trên đây phản ánh những yêu cầu của Đảng đặt ra đối với đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Những qui định ấy thể hiện các mối quan hệ sau đây của đảng viên:

- Giữa đảng viên với mục tiêu lý tưởng của Đảng.
- Đảng viên với tổ chức của Đảng, với Nhà nước.
- Đảng viên với nhân dân.
- Đảng viên với bản thân mình (lao động, không bóc lột, sống lành mạnh).

Công cuộc đổi mới ngày càng đi vào chiều sâu, càng đòi hỏi không ngừng nâng cao yêu cầu đối với đảng viên của Đảng, càng cần đi sâu nghiên cứu những vấn đề thuộc tiêu chuẩn của đảng viên trên cơ sở xác định rõ hơn vị trí chính trị và sứ mệnh lịch sử của Đảng cầm quyền.

Dựa vào những vấn đề lý luận và thực tiễn được trình bày tại phần II trên đây, xin nêu lên dưới đây một số suy nghĩ khi xác định tiêu chuẩn của đảng viên trong điều kiện Đảng lãnh đạo xây dựng và phát triển kinh tế thị trường.

## **2. Những ý kiến tham khảo để xây dựng tiêu chuẩn đảng viên hiện nay.**

\* Đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam trước hết phải là những chiến sĩ tiên phong, có giác ngộ cao về lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và trong dân tộc Việt Nam.

Tính tiên phong của một đảng trước hết là sự tiên phong về lý luận cách mạng, về lý tượng cách mạng. Điều đó phải được thể hiện trước tiên ở sự giác ngộ về lý tượng cách mạng của mỗi người đảng viên. Họ phải là "lãnh tụ của quần chúng" trong niềm tin vững chắc vào lý tưởng của Đảng là xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản trên tổ quốc

Việt Nam. Sự khác nhau giữa người đảng viên và người ngoài đảng trước hết là ở điểm này. Sự giác ngộ về lý tưởng được hiểu một cách toàn diện và đầy đủ, bao gồm: sự hiểu biết, niềm tin, hành động cho lý tưởng đó, trong đó sự hiểu biết và niềm tin quyết định cho hành động.

Lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa là bản chất của giai cấp công nhân. Giác ngộ về lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa thể hiện bản chất giai cấp công nhân của người đảng viên. Trong điều kiện nước ta, khi lợi ích giai cấp công nhân và lợi ích dân tộc thống nhất làm một và giai cấp công nhân phải trở thành dân tộc” (như Mác nói), thì cơ sở xã hội của Đảng bao gồm giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc. Những công dân Việt Nam nào nếu có giác ngộ xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa theo như hàm nghĩa trên, thừa nhận và tự nguyện thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên, hoạt động trong một tổ chức cơ sở Đảng, qua thực tiễn chứng tỏ là người ưu tú, được tín nhiệm của nhân dân đều có thể đủ điều kiện xét kết nạp vào Đảng. Trong điều kiện kinh tế thị trường, qui định như vậy là đủ bảo đảm tính chặt chẽ của Đảng, việc đó đương nhiên đòi hỏi những người đủ tiêu chuẩn để xét kết nạp vào Đảng phải là những người lao động chân chính vì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bằng lao động chân chính theo luật pháp qui định, mọi công dân Việt Nam nếu tự nguyện thừa nhận và làm theo Cương lĩnh của Đảng, Điều lệ Đảng, họ đều đủ điều kiện đứng vào hàng ngũ những người được Đảng xem xét kết nạp. Ranh giới của sự phân biệt không phải ở chỗ có bóc lột hay không có bóc lột, mà là ở chỗ công dân đó có thực sự thừa nhận và làm theo Cương lĩnh và Điều lệ Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước hay không.

\* Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam phải là người toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, không tiếc mọi sự hy sinh cá nhân, suốt đời phấn đấu để thực hiện chủ nghĩa cộng sản. Khi đã giác ngộ về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, người đảng viên phải biến sự hiểu biết và niềm tin về chủ nghĩa cộng sản thành hành động cụ thể suốt đời hy sinh quên mình vì thực hiện lý tưởng của Đảng. Tiêu chuẩn này khẳng định nhân sinh quan của người đảng viên, xác định mục đích cuộc sống của họ không phải để “làm quan phát tài” (như Lời Hồ Chí Minh), mà là để toàn tâm toàn ý

phục vụ nhân dân, để thực hiện lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Đời sống cá nhân của đảng viên được bảo đảm cũng như mọi công dân khác, nhưng đó chỉ là phương tiện để sống, để họ có thể tồn tại mà phục vụ nhân dân. Với ý nghĩa đời sống cá nhân chỉ là phương tiện, nên khi lợi ích của nhân dân và sự nghiệp của Đảng đòi hỏi, họ sẵn sàng hy sinh vì nghĩa lớn, vì nhân dân, vì toàn dân tộc.

Người đảng viên cộng sản cần phải coi mình là người bình thường trong hàng ngũ nhân dân lao động. Ngoài những qui định về chế độ, chính sách dành cho quyền lợi cá nhân và chức quyền cá nhân được giao, người đảng viên cộng sản không được mưu cầu bất cứ một thứ đặc quyền, đặc lợi riêng tư nào khác. Đây là một yêu cầu khắt khe đối với đảng viên trong điều kiện kinh tế thị trường. Qui luật của kinh tế thị trường là tự do cạnh tranh, mạnh được, yếu thua. Khi Đảng trở thành đảng cầm quyền, có quyền lực và sức mạnh chính trị trong tay, người đảng viên rất dễ lợi dụng quyền đó để mưu cầu tư lợi vượt khỏi những qui định của chế độ, chính sách dành cho họ. Đó là thứ đặc quyền đặc lợi mà chỉ có những đảng viên nắm quyền lực mới có thể có được. Trong trường hợp đó, qui luật của kinh tế thị trường đã bị quyền lực chính trị chèn ép.

Người đảng viên vừa phải trở thành người chiến sĩ của đội tiên phong của giai cấp công nhân, vừa phải giữ vững vai trò người công dân, người lao động bình thường. Một mặt, đòi hỏi trình độ giác ngộ tư tưởng của đảng viên cao hơn trình độ nói chung của quần chúng nhân dân, đi đầu trong phong trào hành động thực tiễn của nhân dân; về mặt chính trị và tư tưởng, không thể đánh đồng giữa đảng viên và quần chúng nhân dân. Mặt khác, về mặt đãi ngộ vật chất và quyền lợi chính trị, ngoài những qui định theo chế độ chính sách chung dành cho mỗi cá nhân, người đảng viên được đãi ngộ giống như mọi công dân và người lao động bình thường. Người đảng viên bình đẳng với người ngoài Đảng trước pháp luật về nghĩa vụ và quyền lợi.

Người đảng viên phải giác ngộ tư tưởng cao hơn quần chúng, phải cống hiến nhiều hơn quần chúng, nhưng đãi ngộ về vật chất và chính trị, tinh thần thì lại không được khác với quần chúng nhân dân bình thường. Đó là thể hiện cụ thể thuộc tính của người đảng viên cộng sản. Dù cho trong



nền kinh tế thị trường, thì những thuộc tính bản chất đó của người đảng viên cũng không thể thay đổi.

Thực tế cho thấy, giữ vững được vai trò kép đó trong con người đảng viên cộng sản là vấn đề khó khăn phức tạp. Một khi trở thành đảng viên, nhất là những người giữ cương vị lãnh đạo, người đảng viên rất dễ quên đi vai trò người công dân, người lao động bình thường, tư tưởng đặc quyền, đặc lợi trở thành phổ biến. Từ đó làm cho động cơ phấn đấu vào Đảng của nhiều người bị tha hoá. Kinh tế thị trường là môi trường mà trong đó rất dễ nảy sinh thói đặc quyền đặc lợi, nó làm lu mờ tính tiên phong gương mẫu của đảng viên và phai nhạt ý chí phấn đấu, làm nảy nở chủ nghĩa cá nhân vị kỷ. Cho nên bài học về nhân sinh quan đối với việc xác định tiêu chuẩn đảng viên cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

\* Vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên không thể chỉ được hiểu là “hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao”, vì đó là yêu cầu có tính phổ cập đối với bất cứ người lao động bình thường nào. Mỗi người lao động, để có chỗ đứng trong xã hội, có thu nhập đủ sống trong nền kinh tế thị trường, họ đều phải làm tròn nhiệm vụ mà xã hội phân công cho họ, nếu như họ không muốn bị mất việc làm, bị đào thải. Nếu coi vai trò của người đảng viên chỉ là “hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao” thì vô tình đã hạ thấp yêu cầu về vai trò tiên phong gương mẫu của người đảng viên.

Trong tiêu chuẩn của đảng viên, phải nhấn mạnh và coi việc phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của người đảng viên là tiêu chí quan trọng của người đảng viên đủ tư cách. Người đảng viên trong quá trình phấn đấu vì chủ nghĩa cộng sản, phải làm gương trước quần chúng nhân dân bằng hành động cụ thể của mình, đoàn kết và lôi kéo quần chúng tiến lên. Vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên được quyết định bởi tính chất của đội tiên phong chiến đấu chứ không phải ý muốn chủ quan hay nhiệt tình nhất thời của cá nhân đảng viên.

Vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên là một nội dung quan trọng trong tiêu chuẩn đảng viên, đòi hỏi người đảng viên phải gương mẫu đi đầu trong công tác, học tập, sinh hoạt xã hội, gương mẫu chấp hành hiến pháp, pháp luật, chế độ, chính sách. Trong điều kiện kinh tế thị trường, vai trò tiên phong gương mẫu đòi hỏi đảng viên:

- + Gương mẫu nỗ lực công tác, học tập để không ngừng tiến bộ;
- + Gương mẫu trong lời nói đi đôi với việc làm;
- + Gương mẫu trong sáng tạo và đổi mới không ngừng, không bảo thủ;
- + Gương mẫu bảo vệ lợi ích của nhân dân, lôi kéo quần chúng nhân dân tham gia xoá đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng;
- + Gương mẫu chấp hành luật pháp, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đấu tranh chống tiêu cực và tội phạm, làm chỗ dựa tin cậy cho quần chúng.

\* Trong điều kiện kinh tế thị trường và gắn liền với nó là sự mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế, những mặt trái của kinh tế thị trường, những ảnh hưởng tiêu cực do lối sống nước ngoài du nhập vào nước ta, trong lúc bản lĩnh còn thiếu vững vàng và khả năng đề kháng tiêu cực của nhiều người còn hạn chế, dễ đem lại những hậu quả xấu, làm thay đổi quan niệm, cách suy nghĩ về đạo đức lối sống trong xã hội. Những truyền thống tốt đẹp từ cổ xưa của dân tộc, những truyền thống cách mạng trong sáng của các thế hệ cách mạng đàn anh đang bị xâm hại và mai một. Trong tình hình ấy, việc giữ gìn sự trong sạch về đạo đức lối sống phải được đặc biệt coi trọng trong tiêu chuẩn đảng viên. Người đảng viên cộng sản phải là người biết quý trọng, giữ gìn, kế thừa và phát huy những giá trị đạo đức, lối sống trong sạch của dân tộc ta. Họ phải nêu gương sáng trong cuộc sống đời thường về một lối sống lành mạnh, trong sạch, vừa chọn lọc kế thừa được truyền thống văn hoá dân tộc với những đức tính tốt đẹp đã được trải nghiệm qua hàng ngàn năm lịch sử, vừa thể hiện được tính hiện đại bắt nhịp với hơi thở của thời đại về một lối sống công nghiệp, lối sống thời đại văn minh tin học.

Rèn luyện đạo đức cộng sản và xây dựng lối sống theo nguyên tắc đạo đức cộng sản là một nội dung của tiêu chuẩn đảng viên, nó không chỉ dừng ở yêu cầu có đạo đức và lối sống lành mạnh, vì đó là yêu cầu của bất cứ người công dân chân chính nào. Đảng viên cộng sản phải là người có trình độ hiểu biết về đạo đức cộng sản, về nguyên tắc cơ bản của đạo đức cộng sản và phải biết đấu tranh chống đạo đức phi cộng sản, xây dựng đạo đức cộng sản phù hợp với điều kiện cụ thể của nước ta. Phải coi việc phấn đấu cho lý tưởng cộng sản là nguyên tắc cao nhất trong đạo đức cộng sản, mỗi đảng viên phải coi đó là thước đo phẩm chất đạo đức của

mình. Muốn vậy phải coi đạo đức cộng sản là xây dựng phẩm chất chính trị cao thượng, quan hệ con người chân thành thẳng thắn, tôn trọng và quan tâm đến con người, gương mẫu trong lối sống xã hội, văn minh, lễ độ, thái độ lao động gương mẫu, gia đình văn minh...

\* Quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân là một nội dung đặc biệt quan trọng trong tiêu chuẩn đảng viên, nó đòi hỏi người đảng viên phải xác định thái độ rõ ràng, dứt khoát: Đảng là dây tở của nhân dân. Từ đó, đảng viên phải tận tụy phục vụ nhân dân, quý trọng, thương yêu học hỏi nhân dân, chịu sự kiểm soát của dân, chịu trách nhiệm đến cùng trước nhân dân. Đảng viên phải cương quyết đấu tranh loại trừ thói "làm quan cách mạng", đứng trên nhân dân, coi thường quần chúng, quan liêu hách dịch, ức hiếp nhân dân. Đặc biệt đảng viên của đảng cầm quyền trong nền kinh tế thị trường phải đấu tranh loại bỏ thái độ "vô cảm" trước quần chúng nhân dân. Quan hệ hàng hoá - tiền tệ trong kinh tế thị trường làm cho tình cảm cách mạng của người cộng sản bị nguội lạnh và tê liệt. Đứng trước bao vấn đề của cuộc sống trong xã hội, trong các tầng lớp nhân dân, nếu người đảng viên không hề có chút rung động, thì đó là biểu hiện của căn bệnh quan liêu tồi tệ nhất, cần phải loại bỏ.

\* Quan hệ giữa đảng viên với tổ chức Đảng là một nội dung của tiêu chuẩn đảng viên, nó thể hiện quan hệ giữa cá nhân và tổ chức. Đảng viên bắt buộc phải sinh hoạt trong một tổ chức cơ sở Đảng, phải tuân thủ sự quản lý của tổ chức Đảng và phải có trách nhiệm vun đắp, giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng như giữ gìn con người của mắt mình. Đây là tiêu chuẩn nói lên tính tổ chức, tính kỷ luật, ý thức tập thể của đảng viên. Nếu tách rời tổ chức Đảng, đảng viên sẽ không còn ý nghĩa và lý do tồn tại. Do vậy, đây là một chuẩn mực để đo lường sự giác ngộ về Đảng của mỗi đảng viên.

Từ những phân tích trên đây về nội dung tiêu chuẩn đảng viên, cho phép rút ra kết luận quan trọng là: đã đến lúc cần tiến hành sửa đổi Điều lệ Đảng cho phù hợp với tình hình mới hiện nay theo hướng nâng cao yêu cầu của tiêu chuẩn đảng viên. Đây không phải là ý muốn chủ quan, mà là yêu cầu thực tế khách quan mà Đảng không thể bỏ qua./.

## **TƯ CÁCH ĐẢNG VIÊN VÀ TIÊU CHUẨN NGƯỜI ĐẢNG VIÊN TRONG CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

**TS. LÊ KIM VIỆT**

Tư cách đảng viên và tiêu chuẩn người đảng viên là một trong những vấn đề hết sức quan trọng, góp phần quyết định đến chất lượng đội ngũ đảng viên, đến vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu và uy tín của mỗi tổ chức đảng. Trong công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, việc xác định đúng tiêu chuẩn người đảng viên phù hợp với từng điều kiện hoàn cảnh, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng và hiện thực hoá các tiêu chuẩn, biến nó thành hành động thực tế của mỗi người đảng viên là vấn đề cơ bản bảo đảm cho đội ngũ đảng viên có chất lượng, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao cho. Cùng với việc xác định đúng tiêu chuẩn đảng viên, việc giữ gìn tư cách người đảng viên cộng sản có ý nghĩa quan trọng trong việc tập hợp, thu hút nhân dân tham gia các phong trào cách mạng, giữ gìn, nâng cao uy tín và vai trò lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội. Lòng tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ XHCN phụ thuộc rất lớn vào tư cách người đảng viên.

Tư cách đảng viên, tiêu chuẩn người đảng viên là một phạm trù lịch sử. Mỗi giai đoạn cách mạng, do yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng khác nhau mà tư cách và tiêu chuẩn của người đảng viên cũng có những đòi hỏi khác nhau. Yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng, của cách mạng quy định nội dung tiêu chuẩn và tư cách người đảng viên. Trong điều kiện đất nước đang tiến hành CNH, HĐH, đang chuyển mạnh sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập kinh tế quốc tế v.v. đòi hỏi Đảng ta phải xác định đúng tiêu chuẩn người đảng viên và chăm lo giữ gìn tư cách đảng viên cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Thực tiễn cách mạng nước ta trong hơn 70 năm qua cho thấy, trong

mỗi thời kỳ, mỗi giai đoạn cách mạng, nếu Đảng chăm lo xây dựng đội ngũ đảng viên, giữ gìn tư cách người đảng viên, xác định đúng tiêu chuẩn người đảng viên phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ thì đội ngũ đảng viên phát huy tác dụng, vai trò, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng không ngừng tăng lên. Nếu đội ngũ đảng viên luôn giữ được tư cách, phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức tốt, có năng lực giỏi thì nhân dân tin cậy, nguyện một lòng theo Đảng. Mối quan hệ giữa dân với Đảng luôn gắn bó. Lòng tin của nhân dân đối với Đảng không ngừng được củng cố. Uy tín của Đảng không ngừng được nâng cao.

Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay, trước yêu cầu nhiệm vụ mới, đặc biệt là trong cơ chế thị trường, một bộ phận đảng viên không giữ gìn được tư cách người đảng viên cộng sản. Việc xác định tiêu chuẩn của người đảng viên trong giai đoạn cách mạng mới có những nội dung chưa cụ thể, chưa phù hợp với đặc điểm, yêu cầu và nhiệm vụ của đất nước.

## I. NHỮNG CĂN CỨ CỦA VIỆC XÁC ĐỊNH TIÊU CHUẨN ĐẢNG VIÊN VÀ ĐÁNH GIÁ TƯ CÁCH ĐẢNG VIÊN TRONG THỜI KỲ MỚI

+ Căn cứ vào quan điểm của Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về mẫu hình người đảng viên cộng sản. Các lãnh tụ cách mạng vô sản rất quan tâm nhấn mạnh đến tiêu chuẩn, tư cách người đảng viên, coi đó là vấn đề có ý nghĩa quyết định đến vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đến uy tín và sự ảnh hưởng của Đảng đối với quần chúng nhân dân. Tư cách, tiêu chuẩn đảng viên cũng là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng đảng và là vấn đề trọng tâm của công tác đảng viên.

Xuất phát từ vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản đối với toàn xã hội. C.Mác và Ph.Ăngghen trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, các ông đã chỉ rõ: "Về mặt thực tiễn, những người cộng sản là bộ phận kiên quyết nhất trong các đảng công nhân ở tất cả các nước, là bộ phận luôn luôn thúc đẩy phong trào tiến lên; về mặt lý luận, họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ là họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung của phong trào vô sản" (C.Mác - Ph. Ăngghen. Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4, tr. 614-615). Như

vậy, xét về tư cách, tiêu chuẩn, điểm khác biệt rõ nhất, cơ bản nhất và cũng là cốt lõi nhất của người đảng viên so với quần chúng chính là thái độ kiên quyết cách mạng, tính tiên phong gương mẫu trong phong trào cách mạng và sự giác ngộ chính trị của họ. Họ là những người tiên phong cả về lý luận, cả về hành động thực tiễn.

Phát triển quan điểm của C. Mác - Ph. Ăngghen, V.I.Lênin bổ sung và làm rõ hơn tiêu chuẩn và tư cách của người đảng viên cộng sản trong những điều kiện cụ thể. V.I.Lênin rất coi trọng tính tổ chức kỷ luật, ý thức chấp hành kỷ luật đảng của người đảng viên. Bởi vì, Đảng là một tập hợp những người đảng viên. Đảng chỉ có được sức mạnh khi các đảng viên tuyệt đối phục tùng cương lĩnh, đường lối, nghị quyết của tổ chức đảng và ra sức thực hiện cương lĩnh, đường lối đó, biến nó thành hành động cách mạng của mỗi người và của đông đảo nhân dân. Trong khi nhấn mạnh ý thức kỷ luật đảng của người đảng viên, V.I. Lênin cũng rất coi trọng sự giác ngộ lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, trình độ, năng lực của người đảng viên và đặc biệt nhấn mạnh đến mối quan hệ, thái độ của họ đối với quần chúng nhân dân. Họ phải là tấm gương sáng của quần chúng nhân dân. Theo V.I. Lênin: " Chỉ khi nào cùng lao động với công nhân và nông dân, người ta mới trở nên một người cộng sản chân chính được". (Lênin, Toàn tập, tập 41, tr. 376. Nxb Tiến bộ, M. 1977 ). Và theo V.I. Lênin, đó là những phẩm chất cơ bản nhất của người đảng viên cộng sản, là tiêu chuẩn để phân biệt với những người không phải là đảng viên.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, người đảng viên "vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân." Tiêu chuẩn của người đảng viên phải toàn diện, bao gồm cả đức và tài, trong đó Người rất nhấn mạnh đến sự tận tụy, đức hy sinh vì nhân dân của người đảng viên. Hồ Chí Minh cho rằng, tiêu chuẩn, đạo đức, tư cách của người đảng viên là "cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.". Nó được cụ thể hoá ở các phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, năng lực, trình độ, sự giác ngộ cách mạng, lòng trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, với lý tưởng của Đảng, của cách mạng. Hết lòng hết sức phụng sự tổ quốc và nhân dân. Luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết.

Tóm lại, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và của Đảng ta, tiêu chuẩn, tư cách đảng viên cộng sản là toàn

diện, cả đức và tài. Họ là những người tiên phong, tiêu biểu của giai cấp công nhân và là những con người mẫu mực của xã hội tương lai cả về trình độ năng lực, cả về tư tưởng, đạo đức và hành động. Đó là căn cứ chung, cơ bản nhất cho việc xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên ở nước ta trong thời kỳ mới.

+ Xác định tiêu chuẩn đảng viên, đánh giá tư cách đảng viên trong thời kỳ mới phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng, của cách mạng, thực tiễn của đất nước và hiệu quả công việc thực tế của người đảng viên.

Suy cho cùng, tiêu chuẩn, tư cách đảng viên là do đòi hỏi của sự nghiệp cách mạng của Đảng, nhiệm vụ của đất nước và do thực tiễn cuộc sống quy định. Mỗi đảng viên là một tế bào của Đảng. Đảng mạnh là nhờ các đảng viên mạnh. Đảng lãnh đạo xã hội, lãnh đạo nhân dân thông qua đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. Nhiệm vụ của Đảng, của cách mạng quy định nội dung các phẩm chất đảng viên, đòi hỏi tư cách đảng viên cho phù hợp. Chỉ khi nào việc xác định tiêu chuẩn và tư cách đảng viên đúng với yêu cầu nhiệm vụ của Đảng, của cách mạng, phù hợp với tình hình của đất nước thì Đảng mới có thể lãnh đạo được nhân dân và đưa đất nước đi lên.

Trong thời kỳ mới, yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng, của đất nước ta rất nặng nề. Toàn Đảng và toàn dân ta đang tiến hành công cuộc đổi mới, đẩy nhanh sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, thực hiện kinh tế thị trường định hướng XHCN, là thời kỳ mở cửa giao lưu hội nhập kinh tế quốc tế v.v... Thời kỳ mới là thời kỳ có nhiều diễn biến phức tạp, vừa có nhiều thời cơ thuận lợi nhưng cũng lắm thử thách khó khăn, nhiều nguy cơ đang tiềm ẩn gây mất ổn định của đất nước, ảnh hưởng đến vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đến mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Vì vậy, tiêu chuẩn đảng viên, tư cách người đảng viên trong thời kỳ mới cũng đòi hỏi cao hơn, toàn diện hơn. Họ phải thực sự là những chiến sỹ tiên phong trên mặt trận xây dựng kinh tế và xây dựng CNXH trên đất nước ta.

+ Việc xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên còn phải căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể của mỗi tổ chức đảng và của mỗi đảng viên.

Trên cơ sở tiêu chuẩn chung của người đảng viên được Điều lệ Đảng và các nghị quyết của Đảng quy định, mỗi tổ chức đảng phải căn cứ vào

nhiệm vụ cụ thể, tính đặc thù trong lĩnh vực hoạt động của tổ chức mình mà cụ thể hoá các yêu cầu, tiêu chuẩn cho phù hợp. Mỗi loại hình hoạt động khác nhau, mỗi cương vị xã hội của người đảng viên khác nhau đòi hỏi phải có những yêu cầu cụ thể về tiêu chuẩn, tư cách của người đảng viên khác nhau. Yêu cầu cụ thể đối với người đảng viên ở nông thôn khác với người đảng viên ở thành thị, người đảng viên trong các doanh nghiệp khác với người đảng viên trong cơ quan nhà nước; yêu cầu về tiêu chuẩn, tư cách của người đảng viên là cán bộ, có chức vụ, cương vị trong bộ máy lãnh đạo, quản lý phải khác với yêu cầu, tiêu chuẩn, tư cách của một đảng viên bình thường v.v.. Tuy nhiên, cần nhấn mạnh rằng sự khác biệt ở đây không phải là sự khác biệt về bản chất của người đảng viên cộng sản mà là sự khác biệt về những đòi hỏi cụ thể đối với mỗi người đảng viên do đặc điểm và tính chất hoạt động của họ quy định. Nếu không xác định rõ và cụ thể yêu cầu, tiêu chuẩn đối với mỗi loại đảng viên, chỉ dựa trên những tiêu chuẩn chung, đánh giá một cách chung chung sẽ không chỉ ra được những mạnh yếu cụ thể của mỗi người đảng viên và do đó tổ chức đảng cũng khó có biện pháp cụ thể trong việc xây dựng, nâng cao chất lượng đảng viên. Không cụ thể hoá được tiêu chuẩn của từng loại đảng viên, không căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, chức trách cụ thể của từng tổ chức đảng thì cũng sẽ không nâng cao được sức mạnh lãnh đạo của toàn đảng và từng tổ chức đảng.

Cũng trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ chung của Đảng, của đất nước, việc giáo dục, rèn luyện tư cách của mỗi người đảng viên cũng phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, chức năng cụ thể của mỗi tổ chức đảng và chức trách, nhiệm vụ được phân công của mỗi người đảng viên. Tư cách đảng viên suy cho cùng được thể hiện ở hiệu quả công việc, ở uy tín, tính tiên phong gương mẫu, ở thái độ của người đảng viên trong việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, thể hiện ở mối quan hệ của người đảng viên với quần chúng nhân dân. Vì vậy, đánh giá, giáo dục, rèn luyện tư cách đảng viên phải dựa trên những mối quan hệ này.

+ Xác định tiêu chuẩn đảng viên, tư cách đảng viên trong thời kỳ mới phải căn cứ vào tình hình thế giới và xu hướng phát triển của thời đại mới.

Thời kỳ mới là thời kỳ cách mạng khoa học công nghệ phát triển rất



mạnh mẽ, xâm nhập ngày càng sâu sắc vào mọi hoạt động trong đời sống xã hội. Đặc trưng của cách mạng khoa học công nghệ và kinh tế tri thức là sự gia tăng của yếu tố trí tuệ, tri thức, thông tin trong quá trình lao động và sản xuất của con người. Trong điều kiện của cách mạng khoa học công nghệ và kinh tế tri thức, con người không có trình độ kiến thức, không được đào tạo, không chịu khó học tập thì khó có điều kiện, cơ hội để vươn lên khẳng định được địa vị, vị thế của mình. Trong điều kiện của cách mạng khoa học công nghệ và kinh tế tri thức, trình độ, tri thức, tài năng của mỗi người là nhân tố cực kỳ quan trọng quyết định uy tín và sự ảnh hưởng, tác động của người này đối với người khác. Vị thế của người đảng viên, tư cách của người đảng viên và vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu v.v. của người đảng viên phụ thuộc rất lớn vào trình độ kiến thức, năng lực của họ. Trong điều kiện hiện nay, trình độ dân trí đã và đang được nâng cao, người đảng viên muốn lãnh đạo được quần chúng thì trình độ, năng lực của họ phải cao hơn, giỏi hơn quần chúng, có như vậy mới lôi kéo được quần chúng. Sự tụt hậu về trí tuệ cũng là một nguy cơ đối với đảng cầm quyền trong điều kiện hiện nay.

Thời kỳ mới là thời kỳ mở cửa giao lưu hợp tác quốc tế diễn ra mạnh mẽ. Toàn cầu hoá kinh tế đang là xu hướng tất yếu của thời đại. Quá trình mở cửa hội nhập kinh tế thế giới và toàn cầu hoá kinh tế sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho mỗi quốc gia và cho mỗi người có điều kiện học hỏi, tiếp thu kiến thức, kinh nghiệm, khoa học công nghệ của thế giới và văn minh nhân loại v.v.. Tuy nhiên, hội nhập, mở cửa, giao lưu hợp tác quốc tế và quá trình toàn cầu hoá kinh tế tất yếu cũng kéo theo cả những tệ nạn xã hội, có thể làm thay đổi định hướng giá trị chuẩn mực xã hội và những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, làm biến dạng bản sắc văn hoá dân tộc. Thông qua toàn cầu hoá kinh tế, các thế lực thù địch muốn tìm cách thay đổi chế độ chính trị, làm chệch hướng XHCN ở nước ta. Các nước giàu muốn thông qua toàn cầu hoá kinh tế, viện trợ kinh tế để áp đặt chế độ chính trị, can thiệp vào công việc nội bộ của các nước nghèo, bắt các nước nghèo phải lệ thuộc vào kinh tế và chính trị của họ. Đây là vấn đề nan giải, bức xúc được đặt ra đối với các nước nghèo, kém phát triển như nước ta. Điều đó cũng là một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu trong việc xác định tiêu chuẩn của người đảng viên, đánh giá tư cách đảng viên trong thời kỳ mới.

Trong thời kỳ mới, cuộc đấu tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp vẫn tiếp tục diễn ra gay gắt dưới nhiều hình thức khác nhau. Tình hình chính trị thế giới còn tiếp tục diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch chưa từ bỏ âm mưu phá hoại CNXH, tiếp tục thực hiện chiến lược diễn biến hoà bình nhằm làm chệch hướng con đường xã hội chủ nghĩa. Thủ đoạn của chúng là nhằm chia rẽ nội bộ đảng, giữa đảng và nhân dân, làm dao động lý tưởng, niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên, lôi kéo, mua chuộc, bôi nhọ thanh danh, tư cách cán bộ, đảng viên, làm cho dân xa lánh Đảng. Như vậy vấn đề đạo đức đảng viên, phẩm chất chính trị, tư tưởng, lập trường quan điểm và bản lĩnh chính trị của người đảng viên được coi như những vấn đề quan trọng hàng đầu, quyết định sự sống còn của đảng và chế độ XHCN ở nước ta.

Tóm lại, thời kỳ mới đang có những biến đổi hết sức mạnh mẽ, có nhiều nhân tố tích cực, nhiều cơ hội xuất hiện nhưng cũng có nhiều diễn biến phức tạp, nhiều nhân tố tiêu cực nảy sinh đang tác động tới công tác xây dựng đội ngũ đảng viên. Xác định tiêu chuẩn đảng viên, tư cách đảng viên trong thời kỳ mới không thể không tính đến thực trạng đó.

## II. CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI TƯ CÁCH ĐẢNG VIÊN VÀ TIÊU CHUẨN NGƯỜI ĐẢNG VIÊN

### 1. Đặc điểm của cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

Cơ chế thị trường có đặc điểm khác biệt căn bản cơ chế tập trung quan liêu bao cấp. Cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hay cơ chế thị trường tư bản chủ nghĩa cũng đều có đặc điểm chung, đồng thời cũng có đặc điểm riêng. Nó vừa có mặt tích cực, vừa có mặt tiêu cực, tác động đến các lĩnh vực hoạt động trong đời sống xã hội và đối với từng con người.

Một trong những đặc điểm bản chất của cơ chế thị trường là tính hiệu quả. Cơ chế thị trường lấy hiệu quả làm mục đích tối thượng. Mọi hoạt động trong cơ chế thị trường đều phải tính đến hiệu quả. Nếu không tính

đến hiệu quả, hoạt động không có hiệu quả thì mỗi con người, mỗi tổ chức cơ quan, doanh nghiệp sẽ không thể tồn tại và phát triển trong kinh tế thị trường. Đó là quy luật tồn tại, cạnh tranh trong kinh tế thị trường. Tuy nhiên, tính hiệu quả trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa khác với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. Tính hiệu quả của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không chỉ đơn thuần là hiệu quả về kinh tế, vật chất, là lợi nhuận tính bằng tiền cho các chủ thể kinh doanh mà bao gồm cả hiệu quả xã hội, hiệu quả về con người và lợi nhuận thu được là lợi nhuận cho cả cộng đồng.

Đặc điểm nổi bật thứ hai của cơ chế thị trường là tính năng động và linh hoạt trong hoạt động cũng như trong quan hệ kinh tế, xã hội. Kinh tế thị trường không chấp nhận mẫu hình con người thụ động, tư duy rập khuôn, máy móc, trông chờ, ỷ lại. Sản phẩm con người trong kinh tế thị trường là con người năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, xông xáo, quyết đoán, nhanh nhạy, luôn phát hiện vấn đề nảy sinh và tìm cách giải quyết vấn đề để phục vụ cho nhu cầu và lợi ích của mình và của xã hội. Con người trong kinh tế thị trường là con người nói đi đôi với làm và làm có hiệu quả. Hiệu quả trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là hiệu quả cả về kinh tế, chính trị, xã hội, hiệu quả cho cả cá nhân, tập thể, cộng đồng và xã hội. Kinh tế thị trường định hướng XHCN cũng không chấp nhận một thứ chủ nghĩa cá nhân, vị kỷ, hẹp hòi tồn tại mà cá nhân luôn hoà quyện với cái cộng đồng.

Đặc điểm của kinh tế thị trường là tính cạnh tranh cao. Mọi hoạt động của cá nhân của cơ quan đơn vị, doanh nghiệp đều chịu sự chi phối của quy luật cạnh tranh. Cạnh tranh là quy luật tồn tại và phát triển của kinh tế thị trường. Tuy nhiên, cạnh tranh trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không phải là cạnh tranh để chèn ép, tiêu diệt lẫn nhau, thủ đoạn với nhau mà vừa cạnh tranh, vừa hợp tác với nhau để vươn lên cùng tồn tại và phát triển. Như vậy, con người trong kinh tế thị trường phải không ngừng phấn đấu vươn lên, thi đua nhau, cạnh tranh nhau, học tập lẫn nhau để cùng tiến bộ. Sự cạnh tranh giữa các cá nhân trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chủ yếu là sự cạnh tranh về trình độ tri thức, thông qua con đường học tập, lao động có hiệu quả để khẳng định vị trí, địa vị của mình, để tiến bộ không ngừng. Đặc

biệt là trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang phát triển mạnh mẽ, kinh tế tri thức đang xuất hiện như một xu hướng tất yếu của xã hội hiện đại thì việc học tập, nâng cao trình độ, kiến thức được coi là điều kiện sống còn của mỗi người. Sự cạnh tranh trong kinh tế thị trường đặt mỗi con người phải đối diện với chính bản thân mình. Tồn tại hay không tồn tại là do chính bản thân mỗi người tự quyết định. Đây là đặc điểm có liên quan đến việc xây dựng đội ngũ đảng viên, xác định yêu cầu, tiêu chuẩn đảng viên và đánh giá, phân loại đảng viên.

Cơ chế thị trường cũng làm nảy sinh nhiều hiện tượng tiêu cực. Trước hết, cơ chế thị trường thúc đẩy sự phân hoá giàu nghèo ngày càng mạnh mẽ. Trong nền kinh tế thị trường, người giàu càng có cơ hội vươn lên để ngày càng giàu hơn, người nghèo nếu không được quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ thì nguy cơ nghèo đói sẽ ngày càng lớn hơn và do vậy họ khó có khả năng vươn lên để khẳng định địa vị làm chủ của mình. Sự phân hoá giàu nghèo trong lĩnh vực kinh tế tất yếu dẫn đến phân hoá trong lĩnh vực tinh thần, văn hoá, chính trị. Sự cố kết giữa các nhóm dân cư, trong nội bộ các nhóm dân cư cũng bị ảnh hưởng, tác động. Người giàu và người nghèo khó có thể có tiếng nói chung, có cùng chung quan điểm, lý tưởng, chính kiến.v.v. Đặc biệt, đối với những người làm giàu bất chính, tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức quyền thì họ khó có khả năng hoà nhập với cộng đồng, khó có được sự gắn kết với nhân dân lao động. Sự phân hoá giàu nghèo trong xã hội cũng ảnh hưởng tới sự phân hoá trong nội bộ Đảng, làm cho sự thống nhất về ý chí và hành động trong nội bộ Đảng có nguy cơ bị giảm sút và làm cho mối quan hệ giữa một bộ phận cán bộ đảng viên với quần chúng nhân dân suy giảm. Đây là một nguy cơ bên trong cần phải cảnh giác, cần phải được khắc phục trong quá trình xây dựng đảng, xây dựng đội ngũ đảng viên trong điều kiện kinh tế thị trường ở thời kỳ mới.

Cơ chế thị trường tạo ra lối sống thực dụng chạy theo đồng tiền, kiếm tiền bằng bất cứ giá nào. Lối sống thực dụng cũng làm nảy sinh nhiều hiện tượng tiêu cực xã hội như tham nhũng, ma tuý, mại dâm, móc ngoặc.v.v. làm thay đổi định hướng giá trị đạo đức chuẩn mực tốt đẹp của dân tộc ta. Tình cảm đồng loại, đồng chí có nguy cơ bị suy giảm, thay vào đó đồng tiền chiếm tỉ trọng lớn trong quan hệ xã hội. Cũng do lối sống

thực dụng, trong xã hội một bộ phận dân cư, trong đó có một bộ phận cán bộ đảng viên xuất hiện tâm trạng thờ ơ chính trị, không quan tâm đến các vấn đề chính trị - xã hội của đất nước, phai nhạt lý tưởng, dao động niềm tin, thiếu kiên định với con đường XHCN, giảm sút ý chí chiến đấu.v.v. Hiện tượng cơ hội chính trị xuất hiện trong nội bộ đảng, trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là điều đáng lo ngại, làm cho nhân dân giảm sút niềm tin vào Đảng. Điều đó phản ánh thực chất sự giảm sút, thoái hoá về tư cách, đạo đức của một bộ phận đảng viên trước tác động của kinh tế thị trường.

Trong thời kỳ đẩy mạnh CNH,HDH cơ chế thị trường sẽ phát triển mạnh mẽ hơn, cả bề rộng và chiều sâu và do đó, mặt tích cực và tiêu cực của cơ chế thị trường cũng tác động mạnh mẽ hơn, ảnh hưởng lớn hơn đối với đời sống xã hội. Nó cũng tác động gay gắt hơn đối với công tác xây dựng đội ngũ đảng viên. Việc xác định tiêu chuẩn đảng viên, rèn luyện tư cách mỗi người đảng viên cũng đặt ra nhiều vấn đề phức tạp hơn. Yêu cầu về tiêu chuẩn đảng viên và tư cách đảng viên cũng đòi hỏi cao hơn và toàn diện hơn.

## **2. Những yêu cầu đặt ra đối với việc xác định tiêu chuẩn và tư cách đảng viên trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước**

Từ những đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước, của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đặt ra đối với công tác xây dựng đội ngũ đảng viên mà trước hết là việc xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên những yêu cầu mới.

Xác định tiêu chuẩn đảng viên trong thời kỳ mới phải bảo đảm tính toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ của người đảng viên. Mô hình, tiêu chuẩn của người đảng viên trong thời kỳ mới phải phản ánh những đặc trưng chung nhất của người đảng viên cộng sản nhưng đó là người cộng sản trong thời kỳ kinh tế thị trường, thời kỳ kinh tế tri thức đang phát triển.

Xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên trong thời kỳ mới phải gắn chặt với công tác xây dựng và chỉnh đốn đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn đảng và của mỗi tổ chức đảng, tạo ra mô hình

người đảng viên phù hợp với điều kiện mới, phải thực sự góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Thông qua việc xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên để kiện toàn một bước hệ thống chính trị các cấp, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân và quyền làm chủ của nhân dân. Trong điều kiện dân chủ hoá đời sống xã hội đang được mở rộng, cần dựa vào quần chúng, để quần chúng tham gia nhận xét, đánh giá tư cách đảng viên. Nếu xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên không gắn với công tác kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, không gắn với việc xây dựng chính đôn đảng và phát huy dân chủ XHCN thì không thể nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền và không phát huy hết vai trò to lớn của quần chúng nhân dân trong việc xây dựng đảng, chính quyền. Điều này được V.I.Lênin và Hồ Chí Minh rất coi trọng.

Xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên phải bám sát yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước, của từng cơ quan đơn vị, địa phương trong thời kỳ mới. Thời kỳ mới là thời kỳ đẩy nhanh CNH, HĐH trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của đất nước. Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương lại có những yêu cầu, nhiệm vụ riêng, có chiến lược CNH, HĐH phù hợp với điều kiện đặc thù của cơ quan địa phương mình. Do vậy, khi xác định tiêu chuẩn đảng viên, tư cách đảng viên cần có quan điểm phù hợp, vừa bảo đảm nguyên tắc chung, tiêu chuẩn chung, vừa có tính đặc thù của mỗi lĩnh vực hoạt động. Nhiệm vụ trọng tâm của đất nước ta trong thời kỳ mới đã thay đổi. Từ nhiệm vụ trọng tâm là chiến đấu bảo vệ tổ quốc chuyển sang nhiệm vụ trọng tâm là phát triển kinh tế, xây dựng đất nước, do vậy mô hình, tiêu chuẩn của người đảng viên trong thời kỳ mới cũng phải thay đổi. Tách rời việc xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên với yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước, của mỗi địa phương thực chất là làm giảm vai trò lãnh đạo của đảng đối với toàn xã hội, là lý luận suông và làm cho đảng trở thành quan liêu, hình thức.

Việc xác định tiêu chuẩn đảng viên, tư cách đảng viên phải gắn với việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, gắn với việc tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa đảng và nhân dân. Sức mạnh của Đảng, vai trò lãnh đạo của Đảng thể hiện ở mối liên hệ mật thiết với nhân dân. Đảng muốn mạnh, muốn có đội ngũ đảng viên tốt nhất thiết phải dựa vào nhân

dân. Vì nhân dân " là tai mắt của Đảng". Đảng phải học nhân dân, phải dựa vào nhân dân. Chỉ có dựa vào dân mới có thể lựa chọn được những đảng viên tốt. Việc xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên phải phù hợp với chuẩn mực xã hội mới, với đòi hỏi, mong muốn của quần chúng nhân dân. Mối quan hệ giữa đảng và nhân dân phụ thuộc rất lớn vào tư cách, đạo đức của người đảng viên, vào năng lực tập hợp, lôi cuốn, thuyết phục quần chúng và tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên.

Xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên trong thời kỳ mới, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN phải gắn với cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực tệ nạn xã hội, góp phần hạn chế mặt tiêu cực của cơ chế thị trường, góp phần giữ vững ổn định chính trị xã hội của đất nước, làm cho kinh tế xã hội không ngừng phát triển, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, xã hội ngày càng công bằng, dân chủ, văn minh. Việc xác định tiêu chuẩn đảng viên, tư cách đảng viên đúng hay không đúng, sát hợp hay không sát hợp, kết quả của việc xác định tiêu chuẩn, tư cách đảng viên v.v. suy cho cùng thể hiện ở sự chuyển biến trong đời sống kinh tế xã hội của đất nước, thể hiện ở sự ổn định chính trị xã hội và môi trường xã hội trong sạch, các hiện tượng tiêu cực xã hội được đẩy lùi v.v.

### **3. Những yêu cầu, tiêu chuẩn, tư cách người đảng viên trong thời kỳ mới**

Về phẩm chất chính trị tư tưởng. Phẩm chất chính trị tư tưởng của người đảng viên luôn luôn là yêu cầu, tiêu chuẩn hàng đầu, cơ bản nhất của người đảng viên cộng sản. Nó có ý nghĩa quyết định đến sự sống còn của Đảng, sự định hướng phát triển của cả dân tộc. Đặc biệt trong những thời điểm lịch sử phức tạp như hiện nay thì phẩm chất chính trị tư tưởng của đội ngũ cán bộ đảng viên càng trở nên quan trọng. Thực tế lịch sử cho thấy, sự sụp đổ chế độ XHCN ở Liên Xô - Đông Âu và sự chệch hướng XHCN ở một số nước có nguyên nhân từ sự mơ hồ về quan điểm chính trị và lập trường giai cấp, dao động, khủng hoảng niềm tin của một bộ phận không nhỏ đảng viên cộng sản, đặc biệt là một bộ phận đảng viên có chức, có quyền, là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Trước khi Liên Xô tan rã, Đảng cộng sản Liên Xô có hơn 20 triệu đảng viên nhưng khi các thế lực chống Đảng công khai hoạt động, lũng đoạn các tổ chức đảng, thay đổi cương

lãnh, điều lệ Đảng, công khai gạt bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản cầm quyền ra ngoài đời sống chính trị - xã hội, thay đổi chế độ xã hội.v.v. nhưng không ít những người đảng viên cộng sản làm ngơ, thậm chí còn tung hô, ủng hộ do mơ hồ, dao động lập trường quan điểm chính trị và điều tất yếu là Đảng tan rã, chế độ xã hội chủ nghĩa sụp đổ, chính quyền rơi vào tay của những kẻ cơ hội, thành quả lao động và quyền lực của nhân dân bị chiếm đoạt. Điều đó càng chứng tỏ vai trò quan trọng của các phẩm chất chính trị tư tưởng mà trước hết là quan điểm, lập trường chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên đối với một đảng cộng sản cầm quyền, đối với việc xây dựng chế độ XHCN.

Trước hết, người đảng viên trong thời kỳ mới phải là người tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, cho lợi ích của nhân dân. Người đảng viên phải có lập trường giai cấp tiên phong và quan điểm chính trị rõ ràng. Đó là người kiên định với con đường XHCN, có sự nhạy bén chính trị, tỉnh táo trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù. Không mơ hồ và kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện mơ hồ, mất cảnh giác, những quan điểm, tư tưởng sai trái làm chệch hướng con đường XHCN mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Trong các phẩm chất chính trị của người đảng viên thì tính tiên phong chính trị là một phẩm chất quan trọng. Bất kỳ ở cương vị nào, hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải là ngọn cờ dẫn đường, định hướng chính trị, là chỗ dựa tin cậy của quần chúng nhân dân. Thường xuyên nói và làm theo nghị quyết, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. Mọi giai đoạn cách mạng đều đòi hỏi người đảng viên phải có lập trường, quan điểm chính trị vững vàng, trung thành với lý tưởng của Đảng nhưng trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là trong giai đoạn cách mạng mới, lập trường, quan điểm chính trị của người đảng viên phải được biểu hiện cụ thể bằng hành động thực tế. Đó là quan điểm, thái độ đối với công cuộc đổi mới của Đảng và của nhân dân ta. Người đảng viên phải là người có tư duy đổi mới, ủng hộ công cuộc đổi mới, kiên quyết đổi mới nhưng không lợi dụng đổi mới để làm chệch hướng XHCN. Đổi mới nhưng là một sự đổi mới cách mạng, có nguyên tắc dựa trên những giá trị chuẩn mực XHCN, chân lý và quy luật của thời đại. Mọi sự đổi mới phải



hướng tới vì lợi ích của giai cấp, của dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, góp phần đẩy nhanh công cuộc CNH, HĐH đất nước.

Quan điểm, lập trường tư tưởng chính trị của người đảng viên trong điều kiện hiện nay - điều kiện kinh tế thị trường, mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế được thể hiện ở ý chí phấn đấu để bảo vệ độc lập dân tộc, có lòng tự trọng và tự tôn dân tộc. Trong thời đại ngày nay mỗi quốc gia dân tộc muốn phát triển phải mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế, tiếp thu kinh nghiệm, tri thức và những giá trị, tinh hoa tốt đẹp của nhân loại. Tuy nhiên, mở cửa hội nhập không có nghĩa là hoà tan đánh mất mình. Trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, bản lĩnh chính trị của người đảng viên là vừa phải có thái độ cầu thị, tích cực học hỏi tri thức mới, kinh nghiệm hay của thế giới, của bạn bè để làm giàu cho đất nước, cho nhân dân, vừa là người có tinh thần tự chủ cao, luôn tìm mọi cách phát huy nội lực của đất nước và sức mạnh của toàn dân tộc. Kiên quyết bảo vệ và giữ gìn bản sắc văn hoá và những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Không bảo thủ, trì trệ, đóng kín nhưng cũng không mơ hồ, thụ động, trông chờ, dựa dẫm, ỷ lại vào nước ngoài, phụ thuộc vào nước ngoài. Thực tế trong những năm qua ở một số nước trên thế giới cho thấy, sự mơ hồ, ỷ lại, trông chờ, phụ thuộc vào bên ngoài của một bộ phận dân cư, nhất là những người có trọng trách đối với sự phát triển đất nước tất yếu dẫn đất nước, dân tộc đến chỗ mất độc lập, chính quyền rơi vào tay của bọn lũng đoạn. Sự phụ thuộc vào kinh tế tất yếu dẫn đến sự phụ thuộc vào chính trị.

Chính trị là một quyền lực, vì vậy phẩm chất chính trị của người đảng viên cũng được biểu hiện ở thái độ của họ đối với quyền lực chính trị của Đảng. Người đảng viên phải ra sức phấn đấu, bằng mọi cách để giữ vững vai trò lãnh đạo, quyền lực chính trị của Đảng đối với toàn xã hội. Không san sẻ quyền lực chính trị, quyền lực lãnh đạo cho bất cứ một thế lực nào. Không chấp nhận đa nguyên, đa đảng vì đó là mong muốn, là sự lựa chọn của tuyệt đại đa số nhân dân lao động ở nước ta, là vận mệnh của cả dân tộc ta. Một mặt, người đảng viên không được có tham vọng quyền lực cá nhân nhưng phải rèn luyện, học tập, phấn đấu vươn lên để giành lấy quyền lực chính trị cho Đảng, để xứng đáng với vai trò lãnh đạo. Mặt

khác, quyền lực của Đảng, của Nhà nước chính là quyền lực của nhân dân giao cho. Vì vậy, người đảng viên phải thật sự tôn trọng và bảo đảm quyền lực thực tế của nhân dân, mà thực chất là tôn trọng và thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở hiện nay. Kiên quyết đấu tranh với những hành vi vi phạm dân chủ, lợi dụng dân chủ, xâm phạm lợi ích của nhân dân.

Phẩm chất chính trị, quan điểm, tư tưởng chính trị của người đảng viên không phải là một cái gì mơ hồ, trừu tượng, chung chung mà nó được biểu hiện cụ thể hàng ngày, hàng giờ trong cuộc sống, lao động, trong việc thể hiện vai trò, chức trách của người đảng viên ở mỗi cương vị, nhiệm vụ được giao. Người đảng viên có quan điểm, tư tưởng đúng đắn, có lập trường chính trị vững vàng là người luôn luôn có ý thức và hành động đấu tranh với mọi tư tưởng và hành động sai trái để bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, bảo vệ nhà nước XHCN của dân, do dân và vì dân. Tính chiến đấu và thái độ kiên quyết đấu tranh với những tiêu cực, tệ nạn xã hội, với những hành động sai trái là một nội dung, yêu cầu quan trọng đối với phẩm chất chính trị của người đảng viên trong giai đoạn hiện nay.

Về trình độ kiến thức và năng lực. Như trên đã phân tích, trong thời đại ngày nay, khi mà thế giới đang có những biến đổi mau lẹ, cách mạng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin phát triển như vũ bão, kinh tế tri thức đang đến gần, thông tin, tri thức đang tràn ngập mọi ngõ ngách xã hội .v.v. thì trình độ kiến thức, năng lực của người đảng viên là một yêu cầu, tiêu chuẩn hết sức quan trọng, quyết định vai trò, vị thế và uy tín của người đảng viên, là một trong những giá trị, tiêu thức cơ bản để quần chúng đánh giá, lựa chọn cán bộ, đảng viên, quyết định năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của mỗi tổ chức đảng. Trình độ kiến thức là nhân tố cơ bản cấu thành năng lực của người đảng viên, bảo đảm cho tính tiên phong của người đảng viên được thể hiện trong thực tế, bằng những hành động cụ thể. Nếu chỉ có lòng nhiệt tình, sự hăng hái thì chưa đủ mà cần phải có kiến thức và năng lực nhất định người đảng viên mới có thể thực hiện được vai trò và trách nhiệm của mình một cách có hiệu quả. Kinh tế thị trường đã làm xuất hiện thang giá trị mới mà đặc trưng của nó là sự phán xét, đánh giá con người thông qua hiệu quả hoạt động thực

tế, lấy hiệu quả hoạt động làm thước đo sự cống hiến của mỗi người. Trong điều kiện của kinh tế thị trường, người đảng viên chỉ có thể lãnh đạo được nhân dân, lôi cuốn, tập hợp được nhân dân khi họ có một trình độ kiến thức và năng lực nhất định, có tư duy năng động, sáng tạo, có khả năng giải quyết được những vấn đề thực tiễn bức xúc đang đặt ra nhằm mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân.

Trình độ kiến thức là nhân tố quan trọng để người đảng viên tiếp thu đầy đủ, đúng đắn đường lối, chủ trương, chính sách, quan điểm của Đảng, Nhà nước, là cơ sở để tiếp thu trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến của thế giới, để nắm vững quy luật vận động của tự nhiên và xã hội, để phân biệt cái đúng, cái sai, để am hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng (v.v.) và để vận dụng những kiến thức tiếp thu được vào công việc của mình một cách có hiệu quả.

Với tư cách là người lãnh đạo, yêu cầu, tiêu chuẩn chung về trình độ, kiến thức, năng lực của người đảng viên trong điều kiện kinh tế thị trường thời kỳ mới đòi hỏi phải cao hơn, giỏi hơn và toàn diện hơn quần chúng. Trước hết, người đảng viên phải có trình độ lý luận và sự giác ngộ chính trị nhất định, được trang bị những kiến thức cơ bản về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam. Trong điều kiện hiện nay, để bảo đảm cho tính tiên phong về chính trị được thể hiện trong cuộc sống, người đảng viên ít nhất phải có trình độ lý luận chính trị sơ cấp trở lên. Sự vững mạnh về chính trị của Đảng phải được bắt nguồn từ sự vững mạnh về chính trị của từng đảng viên. Tính tiên phong của một Đảng thể hiện trước hết là tính tiên phong về lý luận, mà điều đó lại được cấu thành từ trình độ lý luận của đội ngũ đảng viên. Không có một nền tảng là trình độ lý luận nhất định của đội ngũ đảng viên, Đảng không thể nắm bắt được quy luật vận động của tự nhiên và xã hội và vận dụng nó trong thực tiễn lãnh đạo đất nước. Đồng thời, trình độ, kiến thức lý luận chính trị của đội ngũ đảng viên còn là cơ sở để nhận thức và chuyển hoá quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin, chủ trương đường lối, chính sách của Đảng vào thực tiễn cuộc sống và vào trong quần chúng nhân dân. Đảng viên không có một trình độ lý luận chính trị nhất định thì sẽ không đủ kiến thức và lý lẽ để đấu tranh với luận điệu của kẻ thù và không thể là ngọn cờ tiên

phong hướng dẫn nhân dân trong cuộc đấu tranh giai cấp, xây dựng xã hội mới.

Người đảng viên trong lĩnh vực kinh tế của thời kỳ mới phải có kiến thức về kinh tế, nhất là kinh tế thị trường, có năng lực kinh doanh giỏi, biết làm giàu cho cuộc sống gia đình, cho cơ quan, làng xóm và cho đất nước. Năng lực biết làm giàu, tư duy kinh tế năng động, nhạy bén và hiệu quả là những tiêu chí quan trọng để đánh giá tiêu chuẩn, tư cách của người đảng viên trong lĩnh vực kinh tế của thời kỳ mới. Khi mà thang giá trị xã hội thay đổi theo hướng tôn trọng những giá trị thực tế, tôn trọng hiệu quả hoạt động thì người đảng viên muốn lôi cuốn thu phục, tập hợp quần chúng, muốn nói để quần chúng nghe theo, làm theo, muốn giúp quần chúng xoá đói, giảm nghèo thì đảng viên phải biết làm giàu giỏi hơn quần chúng và phải giàu hơn quần chúng. Ngày nay quần chúng đòi hỏi ở người đảng viên hành động thực tế, có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho họ, có thể giúp họ làm giàu.

Người đảng viên phải có kiến thức văn hoá xã hội toàn diện, am hiểu pháp luật, có trình độ học vấn nhất định để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, giải đáp được những thắc mắc của dân, có thể bày vẽ cho dân cách làm ăn. Trong điều kiện hiện nay, trình độ dân trí đang ngày càng được nâng cao, chúng ta đã phổ cập giáo dục tiểu học trên toàn quốc, nhiều địa phương đã và đang phổ cập giáo dục phổ thông cơ sở, phổ thông trung học và tương lai không xa, nước ta sẽ phổ cập giáo dục phổ thông trung học trên toàn quốc. Ở nhiều cơ quan, đơn vị, trình độ của cán bộ, công chức đa số là đại học, cao đẳng, nhiều người là thạc sĩ, tiến sĩ, nếu người đảng viên không có trình độ cao hơn, giỏi hơn quần chúng thì khó có thể lãnh đạo được quần chúng, khó có thể là "đầu tàu" của quần chúng.

Khi mà khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, kinh tế tri thức đang phát triển mạnh mẽ thì không có lý do nào biện minh cho sự thấp kém về trình độ học vấn của người đảng viên. Trình độ học vấn, trí tuệ cao của Đảng nói chung, của từng đảng viên nói riêng là yếu tố quan trọng bảo đảm cho Đảng thật sự là đội tiên phong của giai cấp và của dân tộc trong thời đại mới. Chỉ có trình độ kiến thức cao hơn quần chúng, người đảng viên mới có thể tiên phong dẫn dắt quần chúng trên mặt trận tiến công vào khoa học, kỹ thuật và công nghệ. Vì vậy, chúng ta không

thể kết nạp vào đảng những người có trình độ thấp hơn quần chúng. Nếu trình độ thấp hơn quần chúng thì người đảng viên rất dễ trở thành " theo đuôi quần chúng ". Về nguyên tắc, yêu cầu, tiêu chuẩn về trình độ học vấn của người đảng viên đòi hỏi phải cao hơn mặt bằng trình độ học vấn của quần chúng nơi đảng viên công tác và sinh hoạt. Trong điều kiện hiện nay, người đảng viên tối thiểu phải có trình độ học vấn tốt nghiệp phổ thông trung học. Tuy nhiên, tùy từng môi trường hoạt động và từng đối tượng mà có quy định cụ thể về trình độ học vấn đối với từng loại đảng viên cho phù hợp với trình độ chung.

Người đảng viên phải có năng lực tổ chức thực tiễn, tức là khả năng vận dụng và chuyển hoá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước thành hiện thực cuộc sống, thành phong trào cách mạng của nhân dân. Trong điều kiện kinh tế thị trường, đảng viên phải có tư duy năng động, chủ động và sáng tạo, biết phát hiện và chủ động giải quyết vấn đề nảy sinh trong cuộc sống chứ không phải là lối tư duy rập khuôn máy móc, giáo điều và chỉ biết thừa hành, làm việc theo mệnh lệnh chỉ thị. Nói phải đi đôi với làm và làm việc có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho bản thân, cho tập thể và cho đất nước. Có khả năng tổ chức các phong trào quần chúng, luôn luôn là ngọn cờ tiên phong trong phong trào quần chúng.

Về phẩm chất đạo đức. Phẩm chất đạo đức là một phạm trù cơ bản trong nhân cách của người cán bộ, đảng viên, là yêu cầu, tiêu chuẩn và những giá trị quan trọng để phân biệt người đảng viên cộng sản với quần chúng ngoài đảng. Sự khác nhau giữa người đảng viên với quần chúng thể hiện ở sự khác nhau về phẩm chất đạo đức của họ. Trong điều kiện hiện nay, phẩm chất đạo đức của người đảng viên là một tiêu chuẩn nhạy cảm, là tiêu chí quan trọng để quần chúng lựa chọn, phán xét, đánh giá người đảng viên. Đạo đức của người đảng viên nói ở đây chính là đạo đức cách mạng. Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn coi đạo đức của người cán bộ đảng viên "là gốc" và Người thường căn dặn: "Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân" (Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 5, NXB CTQG, H, 1995, tr. 252-253). Như vậy, đạo đức cách mạng của người đảng viên là nhân tố quan trọng, quyết định vai trò lãnh đạo, vị thế, mức

độ ảnh hưởng và sức cảm hoá của người đảng viên đối với quần chúng nhân dân.

Đạo đức là một phạm trù phản ánh thái độ, mối quan hệ và hành vi của con người đối với thế giới xung quanh. Đạo đức của người đảng viên biểu hiện thái độ, quan hệ của người đảng viên đối với Đảng, Nhà nước, đối với Tổ quốc và nhân dân; là thái độ đối với công việc, với quyền lực, với tiền nong, của cải; với những hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội và với chính bản thân mình.v.v..

Yêu cầu, tiêu chuẩn đạo đức của người đảng viên trong thời kỳ mới trước hết là lòng trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng và lý tưởng của Đảng, của giai cấp công nhân. V. I. Lênin và Hồ Chí Minh rất nhấn mạnh đến lòng trung thành của người đảng viên cộng sản và coi đó như là phẩm chất đạo đức hàng đầu để phân biệt người đảng viên với quần chúng. Lòng trung thành với lý tưởng xã hội chủ nghĩa là phẩm chất chính trị- đạo đức. Nó không chỉ thể hiện thái độ chính trị, ý thức chính trị của người đảng viên đối với tổ chức đảng, với sự nghiệp của Đảng, của giai cấp mà còn biểu hiện thái độ đạo đức, lương tâm của người đảng viên trước vận mệnh của dân tộc, của đất nước và lợi ích của nhân dân.

Người đảng viên trong thời kỳ mới phải có tính trách nhiệm cao trong công việc và có trách nhiệm trước đời sống của nhân dân. Đó là đạo đức mới, cụ thể. Với tư cách là đảng viên của đảng cầm quyền, là người lãnh đạo, người đảng viên phải thật sự gương mẫu, đi đầu trong mọi công việc, luôn tôn trọng dân, thương yêu dân, chăm lo cho nhân dân. Trong những năm vừa qua, những hiện tượng tiêu cực xã hội nảy sinh tràn lan, pháp luật kỷ cương không nghiêm, nhiều nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đúng đắn, phù hợp lòng dân nhưng không được thực hiện nghiêm túc, nguyện vọng của nhân dân không được đáp ứng kịp thời. Một bộ phận đảng viên thờ ơ với nỗi khổ của dân, thậm chí quay lưng lại với dân, sống xa cách dân,v.v.. Tất cả điều đó, suy cho cùng đều thuộc về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Sự giảm sút tính trách nhiệm của mỗi người đảng viên cũng là nguyên nhân làm giảm sút uy tín của cả tổ chức đảng và của từng đảng viên trước quần chúng nhân dân. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, hình ảnh đẹp đẽ về người

đảng viên cộng sản lẫn lộn, tận tụy với công việc, hy sinh cho hạnh phúc của nhân dân đã từng tồn tại trong tâm khảm của quần chúng. Đã từng có lúc " đảng viên đi trước, làng nước theo sau " được coi như là bổn phận, trách nhiệm của người đảng viên

Phẩm chất đạo đức của người đảng viên trong thời kỳ mới còn được thể hiện ở tác phong công tác, thái độ ứng xử, giao tiếp với quần chúng. Tác phong công tác, phong cách ứng xử được coi như là công cụ, phương tiện để qua đó đảng viên thể hiện trình độ, năng lực và những phẩm chất chính trị, đạo đức của mình. Đó cũng là nhân tố quan trọng để tăng cường, gắn kết mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Chỉ có gần gũi, sâu sát quần chúng, tổ chức đảng và từng đảng viên mới nắm chắc được tâm tư nguyện vọng của quần chúng, mới khắc phục được bệnh quan liêu của đảng cầm quyền, mới có thể thu hút, cảm hoá thuyết phục được quần chúng. Người đảng viên phải luôn luôn gần gũi, sâu sát, hoà đồng với quần chúng, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, luôn tôn trọng, giúp đỡ quần chúng, phải thật sự " là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân".

Thông qua sự gần gũi, hoà đồng của mỗi đảng viên với quần chúng mà tổ chức đảng giám sát, kiểm tra được tư cách, trình độ, năng lực của đảng viên, để chuyển hoá kịp thời chủ trương, đường lối chính sách của Đảng vào trong thực tế cuộc sống thực tiễn của đất nước. Đồng thời cũng thông qua tác phong sâu sát, gần gũi quần chúng mà đảng viên và các tổ chức đảng học hỏi được những kinh nghiệm, sáng kiến của quần chúng. Mọi sự cách biệt với quần chúng, thái độ quan liêu của đảng viên tất yếu sẽ làm cho quần chúng xa rời Đảng, làm cho Đảng tách rời quần chúng.

Kinh nghiệm của Đảng cộng sản Trung Quốc cho thấy, trong quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đảng cộng sản Trung Quốc rất coi trọng xây dựng tác phong công tác của cán bộ, đảng viên, coi đó là một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng: Xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, về tổ chức bộ máy và tác phong công tác. Xây dựng tác phong công tác là một nội dung của xây dựng phương thức lãnh đạo của Đảng. Đảng cộng sản Trung Quốc coi tác phong công tác của cán bộ, đảng viên là yếu tố quan trọng quyết định đến mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, để khắc phục bệnh quan liêu của đảng cầm quyền, để

Đảng sát dân hơn, lắng nghe đầy đủ ý kiến của dân hơn và để triển khai đường lối, chủ trương nghị quyết của Đảng trong nhân dân tốt hơn. Chỉ có gần dân, Đảng mới có chỗ dựa vững chắc. Vì vậy, tác phong công tác gần dân, nghe dân, trọng dân, tin dân và vì dân là yêu cầu, tiêu chuẩn quan trọng của người đảng viên Đảng cộng sản Trung Quốc.

Yêu cầu về đạo đức của người đảng viên trong thời kỳ mới, trong điều kiện kinh tế thị trường là phải có lối sống trong sạch, lành mạnh, không tham nhũng và có thái độ kiên quyết đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lối sống thực dụng trong xã hội. Thái độ kiên quyết đấu tranh với tiêu cực, tham nhũng, thái độ phê bình và tự phê bình nghiêm khắc đối với bản thân phải được coi là một tiêu chuẩn, một tiêu chí để đánh giá, nhận xét tư cách đảng viên. Đó cũng là tiêu chí mà quần chúng lựa chọn, phán xét người đảng viên. Mỗi tổ chức đảng có trong sạch hay không tùy thuộc vào sự trong sạch của từng đảng viên. Đảng có mạnh hay không tùy thuộc vào thái độ kiên quyết đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, thái độ phê bình và tự phê bình của từng đảng viên.

Tóm lại, yêu cầu tiêu chuẩn của người đảng viên trong thời kỳ mới là toàn diện cả đức và tài, cả trình độ, năng lực, đạo đức và tác phong công tác. Những yêu cầu tiêu chuẩn đó không phải là những đòi hỏi xa lạ, cách biệt thực tế mà là những đòi hỏi của thực tiễn đất nước, của nhân dân và do nhiệm vụ cách mạng của Đảng trong thời kỳ mới đặt ra. Nó phản ánh yêu cầu về mô hình người cộng sản trong điều kiện mới, điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang phát triển hết sức mạnh mẽ. Những yêu cầu đó chứa đựng những nội dung mới và những đòi hỏi cao hơn, sát hợp hơn với đặc điểm tình hình hiện nay. Đó là sự cụ thể hoá những tiêu chuẩn người đảng viên cộng sản theo quan điểm của C. Mác, V.I. Lênin và Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay.



## MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN VÀ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN Ở NÔNG THÔN HIỆN NAY

THS. TRẦN DUY HUNG

### 1. Về đội ngũ đảng viên nông thôn

Cơ sở đảng nông thôn được tổ chức phân bố đều khắp các vùng, miền của đất nước, số lượng chiếm khoảng 20% tổng số tổ chức cơ sở đảng của toàn Đảng. So với thời kỳ trước, nhìn chung, đội ngũ đảng viên nông thôn có năng lực khá hơn, năng động hơn, hoạt động có hiệu quả hơn, dám chịu trách nhiệm và biết tổ chức quản lý, xử lý các tình huống theo luật định. Nhìn chung, đội ngũ đảng viên nông thôn là lực lượng đông đảo, chất lượng đảng viên không ngừng được tăng lên và có những đóng góp khá tích cực đối với cơ sở. Cụ thể, đến nay khu vực xã, phường và thị trấn có hơn 1,38 triệu đảng viên chiếm 62,68% tổng số đảng viên của toàn Đảng; trong đó đảng viên ở xã chiếm 49,98%, ở phường và thị trấn chiếm 12,7%<sup>(\*)</sup>. Những năm qua, đội ngũ đảng viên nông thôn được rèn luyện, trưởng thành trong chiến đấu, lao động, công tác và học tập, đã tích cực phát triển sản xuất, làm giàu chính đáng. Trình độ đội ngũ đảng viên nông thôn về chính trị, văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ từng bước được nâng lên, nhiều đảng viên đã khẳng định được vai trò tiên phong, gương mẫu ở cơ sở và trong các lĩnh vực hoạt động của đời sống kinh tế, xã hội, đặc biệt là trong phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo. Nhiều cơ sở có từ 60-70% đảng viên được phân công tham gia các lĩnh vực công tác khác nhau tại cơ sở

Bên cạnh những ưu điểm rất cơ bản của đội ngũ này thì cũng có một số hạn chế như đội ngũ đảng viên nông thôn về cơ cấu và phân bố lực lượng giữa các vùng miền chưa thật hợp lý. Đội ngũ đảng viên nông thôn là lực

---

<sup>(\*)</sup> Các số liệu sử dụng trong bài viết này thuộc Đề tài KX.03.04.

lượng đông đảo nhưng phần lớn là thành phần cán bộ, bộ đội về hưu và ngày càng gia tăng. Đội ngũ đảng viên nông thôn đang đứng trước nguy cơ bị "lão hoá" với tốc độ khá nhanh. Hiện nay, số đảng viên hưu trí ở nông thôn là 60-70% (ở phường, thị trấn chiếm tỷ lệ cao hơn, có nơi lên đến 85%). Đảng viên phân bố không đều trên các địa bàn dân cư, thường tập trung chủ yếu ở các khu trung tâm, ven đường quốc lộ, tỉnh lộ; ở các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, rất ít hoặc còn một số nơi chưa có đảng viên. Tuổi bình quân của đảng viên ở nông thôn tương đối cao. Khảo sát thực tiễn nhiều nơi cho thấy, đảng viên có tuổi cao hơn 50 chiếm 40-60%. Đảng viên cao tuổi ở nông thôn ngoại thành chiếm trên 65%, đảng viên tuổi dưới 30 chỉ chiếm khoảng 10%.

Nhìn chung, đội ngũ đảng viên nông thôn điều kiện sống và hoạt động còn nhiều khó khăn, trình độ nhiều mặt còn thấp chưa đáp ứng được những yêu cầu của thời kỳ mới, nhất là đối với đảng viên miền núi, vùng sâu, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc. Đội ngũ đảng viên này chịu tác động tiêu cực, gặp những khó khăn phức tạp như: những hạn chế của giai cấp nông dân, những tác động tiêu cực của phong tục tập quán, truyền thống làng xã, quan hệ gia đình, họ tộc... Họ còn thiếu thông tin, nhiều đảng viên thiếu việc làm. Sự phân hóa giàu - nghèo trong đội ngũ đảng viên ngày càng rõ. Đảng viên nông thôn hiện nay chưa thực sự tiêu biểu cho lực lượng tiên tiến nhất ở nông thôn về dân sinh, dân trí và dân chủ. Một phần lớn đảng viên tham gia lãnh đạo, quản lý trong các tổ chức thuộc HTCT cơ sở nông thôn chưa thạo việc, không được đào tạo cơ bản, có hệ thống, cách đào tạo lại không thiết thực nên khi có tình huống phức tạp thì không có khả năng nhạy bén và sáng tạo, thiếu kinh nghiệm và bản lĩnh để giải quyết. Thậm chí ở những nơi xảy ra rối loạn (như ở Thái Bình và Tây Nguyên vừa qua) thì không ít nơi nhiều đảng viên đã đứng ngoài cuộc, không tỏ rõ tính tiên phong gương mẫu để giáo dục, thuyết phục quần chúng. Một bộ phận đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý đã hư hỏng. Đó là những nguyên nhân trực tiếp dẫn tới "điểm nóng". Có một bộ phận nhỏ đảng viên có biểu hiện phai nhạt lý tưởng, mất cảnh giác, giảm sút ý chí chiến đấu, tính tiên phong gương mẫu không cao, đảng viên ở nông thôn sống gần dân nhưng không sát dân, chưa thường xuyên lắng nghe ý kiến, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của dân. Tình trạng đảng viên đông nhưng tổ chức đảng không mạnh biểu hiện ở nhiều

nơi và chậm được khắc phục. Số đảng viên bỏ sinh hoạt, vắng sinh hoạt, không tự giác nhận nhiệm vụ và hoàn thành nhiệm vụ được tổ chức đảng giao còn nhiều, việc không quản lý được đảng viên ở nông thôn đi làm ăn ở xa nơi cư trú còn khá phổ biến.

**Xem xét đội ngũ đảng viên nông thôn ở một số khu vực sau:**

*- Đội ngũ đảng viên nông thôn vùng núi*

Kết quả khảo sát thực tế cho thấy: lực lượng đảng viên thuộc các cơ sở nông thôn vùng cao hiện nay còn quá ít so với đội ngũ đảng viên và quá mỏng so với mật độ dân số. Đảng viên là người dân tộc thiểu số ở các xã vùng cao phân bố không đều và có sự chênh lệch khác nhau giữa các dân tộc. Có dân tộc chiếm tỷ lệ dân số khá lớn, song số đảng viên thuộc thành phần dân tộc đó lại chiếm tỷ lệ nhỏ. Ngược lại, có dân tộc dân số không nhiều nhưng lại có số lượng đảng viên chiếm một tỷ lệ đáng kể. Nguyên nhân là do trình độ dân trí ở một số dân tộc, đặc biệt là dân tộc Mông và dân tộc Dao, còn quá thấp, đời sống kinh tế còn những khó khăn, thêm vào đó một số dân tộc còn có những luật lệ, tập quán lạc hậu. Song, dù có thận trọng trong cách đặt vấn đề thì vẫn phải thừa nhận nguyên nhân chính của tình trạng trên là do các cấp ủy địa phương, cơ sở chưa nhận thức được đầy đủ về vai trò của người Mông, người Dao vùng cao. Do đó, chưa có những biện pháp mạnh nhằm tăng cường phát triển đảng viên trong các dân tộc này.

Thực tế cho thấy, càng lên các xã vùng cao xa xôi, hẻo lánh thì lực lượng đảng viên càng ít và phân tán. Hiện nay, tỉnh Lai Châu còn khoảng 300 bản, tỉnh Sơn La còn khoảng 280 bản trắng đảng viên hoặc có đảng viên nhưng chưa có chi bộ, tổ đảng. Tính bình quân cứ khoảng 4,03% bản vùng cao có một tổ chức đảng (tổ đảng, hoặc chi bộ). Trung bình mỗi xã vùng cao Tây Bắc có 37,44 đảng viên, trong khi tỷ lệ này trong tỉnh là 69,14 đảng viên. Bình quân mỗi bản vùng cao có 3,33 đảng viên, còn tỷ lệ này của toàn tỉnh là 7,64 đảng viên. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, trước hết là do đồng bào các dân tộc vùng cao sống phân tán, nhiều bản chỉ có 3-4 hộ như bản Cón Ong (Thuận Châu) chỉ có 4 hộ; địa bàn các xã vùng cao rất rộng, trong khi dân số lại ít, phần lớn các xã có từ 12-15 bản. Cá biệt có xã có tới 30-40 bản như xã Chà Cang (Mường Lay, Lai Châu) có tới 41 bản. Đa số đảng viên nông thôn vùng cao chưa được đào

tạo bồi dưỡng về lý luận chính trị, số người có trình độ lý luận chính trị trung, sơ cấp còn rất thấp. Đến nay mới có khoảng 10% đảng viên vùng cao có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sơ, trung cấp. Song, số này lại tập trung vào đối tượng là giáo viên, cán bộ y tế cơ sở.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên, trước hết là do mặt bằng dân trí thấp, giáo dục vùng cao còn nhiều yếu kém. Số người mù chữ, tái mù chữ chiếm tỷ lệ cao. Ở nhiều xã, số người mù chữ chiếm tới 50-60%. Điều kiện kinh tế, xã hội còn nhiều khó khăn, hiện vẫn còn một bộ phận không nhỏ đảng viên vùng cao thuộc diện đói nghèo. Điều đó đã ảnh hưởng đến việc học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ đảng viên vùng cao hiện nay.

Điều nổi bật của đội ngũ đảng viên vùng cao là tuổi đời và tuổi đảng còn khá trẻ, khoảng trên dưới 40 tuổi. Đây là một điểm khác so với các địa bàn thành thị, nông thôn đồng bằng, trung du. Bởi vì, ở vùng cao rất ít đảng viên thuộc thành phần cán bộ hưu trí, mất sức. Hơn nữa, qua nhiều năm đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nhiều đảng viên già yếu tự xin ra khỏi Đảng hoặc không tham gia sinh hoạt Đảng nữa. Thời gian gần đây, công tác phát triển Đảng ở vùng cao cũng có những bước chuyển biến rõ rệt, số đảng viên được kết nạp năm sau tăng hơn năm trước, trong đó đa số là lực lượng trẻ, do vậy đã góp phần hạ thấp tuổi đời bình quân của đảng viên.

*- Đảng viên nông thôn đồng bằng sông Hồng*

Đa số đảng viên ở nông thôn đồng bằng sông Hồng đã thể hiện được phẩm chất chính trị vững vàng, kiên định lập trường cách mạng, trung thành với Đảng, tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng, luôn tìm tòi, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, cố gắng rèn luyện nâng cao trình độ, năng lực lãnh đạo, cụ thể hóa và thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng đa số đảng viên vẫn giữ được phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, giản dị, có ý thức chống tham nhũng, gắn bó với quần chúng, được quần chúng tín nhiệm. Trong những năm gần đây cơ cấu và phân bố đội ngũ đảng viên ở nông thôn đồng bằng sông Hồng cũng có chuyển biến tích cực.

Bên cạnh những ưu điểm là cơ bản, đội ngũ đảng viên ở nông thôn đồng bằng sông Hồng còn bộc lộ nhiều khuyết điểm, yếu kém trên một số mặt cụ thể như về số lượng tuy có tăng hơn, cơ cấu đồng bộ hơn nhưng chất lượng chưa đảm bảo. Cơ cấu đội ngũ đảng viên còn chưa hợp lý, đảng viên nữ, gốc giáo, dân tộc ít người chưa cân đối với tỷ lệ dân cư. Ở những vùng có đông đồng bào theo đạo, tỷ lệ đảng viên gốc giáo chiếm quá ít (8%). Tuổi đời của đội ngũ đảng viên có xu hướng tăng dần do kết nạp đảng trong thanh niên chưa cân bằng với số đảng viên hưu trí về sinh hoạt tại địa phương. Trình độ học vấn và năng lực, phẩm chất của đội ngũ đảng viên nông thôn còn nhiều hạn chế. Số đảng viên có học vấn phổ thông trung học chiếm tỷ lệ quá ít, từ 25-35,98%, trong khi đó còn tồn tại từ 8-11% đảng viên có học vấn tiểu học; 24-35,4% số đảng viên chưa qua lý luận sơ cấp, chỉ một số ít có lý luận trung cấp. Số đảng viên có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên chỉ chiếm từ 7-26%, lại tập trung chủ yếu ở những đảng viên hưu trí, cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt. Do hạn chế về trình độ học vấn, lý luận và chuyên môn nghiệp vụ nên năng lực của đội ngũ đảng viên này cũng hạn chế, trong công tác thường rơi vào chủ nghĩa kinh nghiệm; việc quán triệt và cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp trên vào cơ sở còn chậm; chưa thực hiện tốt cơ chế dân chủ, công khai nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị còn nảy sinh nhiều ý kiến bất bình trong nhân dân và mất đoàn kết nội bộ. Không ít đảng viên thiếu nhạy bén, mạnh dạn tìm cách xóa đói giảm nghèo. Một số đảng viên có chức, có quyền lợi dụng sơ hở của pháp luật để tham ô, làm giàu bất chính, đạo đức và lối sống suy thoái gây bất bình trong nhân dân và ảnh hưởng đến uy tín của Đảng.

*- Đảng viên nông thôn ven biển miền Trung*

Trong những năm thực hiện công cuộc đổi mới, nhất là qua quá trình thực hiện xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đội ngũ đảng viên nông thôn vùng này có sự tiến bộ về chất. Lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN được củng cố và vai trò tiên phong gương mẫu được phát huy trong số đông đảng viên.

Tuy nhiên, chất lượng đội ngũ đảng viên ở vùng này so với đòi hỏi của thời kỳ mới còn nhiều bất cập. Kiến thức của đội ngũ đảng viên còn hẫng hụt trên nhiều lĩnh vực. Riêng lý luận chính trị còn gần 30%, có nơi trên

một nửa, số đảng viên chưa học, bồi dưỡng về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, pháp luật... Tuổi đời bình quân của đội ngũ đảng viên đang dần bị "lão hóa" có nơi tuổi bình quân đã lên tới 56. Nhiều khu vực thôn, xóm, đường phố chưa có đảng viên.

*- Đảng viên ở nông thôn đồng bằng sông Cửu Long:*

Đối với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long hiện nay, số lượng đảng viên vẫn còn quá hạn chế, ở nhiều thôn xóm lực lượng đảng viên quá mỏng, chưa đủ người để đảm trách các mặt hoạt động ở cơ sở. So với các tỉnh miền Bắc, số lượng đảng viên còn khoảng cách khá xa. Ở đồng bằng sông Hồng năm 2002, tỉnh đông dân nhất như Thái Bình có 86.480 đảng viên; tỉnh có dân số trung bình như Hà Tây có 84.338 đảng viên; tỉnh có dân số ít nhất là Ninh Bình, tổng số đảng viên cũng lên đến 45.659 đồng chí. Trong khi đó, ở đồng bằng sông Cửu Long, tỉnh có nhiều đảng viên nhất như Tiền Giang chỉ có 24.336 đảng viên và An Giang là tỉnh đông dân nhất cũng chỉ có 23.232 đảng viên; Long An có 19.314 đảng viên; Đồng Tháp có 16.950 đảng viên. Đa số các tỉnh vùng này có từ 15.000-19.000 đảng viên mà thôi. Tỷ lệ đảng viên so với dân số chưa có tỉnh nào chiếm 2%. Năm 2001, tỉnh có tỷ lệ cao nhất như Trà Vinh cũng chỉ chiếm 1,68%; Cà Mau 1,33%; An Giang cũng chỉ có 0,97%.

## **2. Phát triển đảng viên ở nông thôn**

*- Phát triển đảng viên khu vực nông thôn đồng bằng sông Hồng*

Nhìn chung khu vực nông thôn đồng bằng sông Hồng số lượng đảng viên mới kết nạp những năm gần đây cho thấy năm sau cao hơn năm trước, trong đó đã chú trọng phát triển đảng viên là nữ, dân tộc ít người và nguồn phát triển Đảng chính là đoàn viên thanh niên. Số đảng viên mới kết nạp có trình độ học vấn phần lớn là phổ thông trung học, vẫn còn nhiều người ở trình độ phổ thông cơ sở nhưng cấp tiểu học thì không còn ai. Tỷ lệ đảng viên mới kết nạp xuất thân từ gốc giáo dân còn rất ít. Công tác kết nạp đảng ở một số nơi có xu hướng giảm dần về số lượng, chất lượng của đảng viên mới cũng chưa đảm bảo so với yêu cầu. Vẫn còn 40-50% TCCSD chưa làm tốt công tác phát triển Đảng. Phần lớn các TCCSD này trông chờ vào tự thân cá nhân quần

chúng phấn đấu hoặc chỉ hướng vào đội ngũ giáo viên, bộ đội chuyên ngành.

*- Phát triển đảng viên nông thôn vùng biển miền Trung:*

Công tác phát triển đảng viên mới đã được các cấp ủy đảng quan tâm chỉ đạo. Một số nơi, nhờ làm tốt công tác kết nạp đảng, đã trẻ hóa được một bước đội ngũ đảng viên, xóa được một số thôn, xóm nông thôn vùng biển lâu nay chưa có đảng viên.

Tuy nhiên, do đặc thù của vùng biển nên công tác phát triển đảng viên gặp không ít khó khăn, vướng mắc. Các cấp ủy đảng cần có kế hoạch chỉ đạo chuyên đề về công tác phát triển đảng viên mới. Hướng phát triển đảng viên mới ở vùng biển nhằm vào số ngư dân đánh bắt, chế biến, nuôi trồng thủy, hải sản; các chủ tàu thuyền; số bộ đội phục viên, xuất ngũ; lực lượng dân quân tự vệ biển; cán bộ các ngành ở xã, phường; giáo viên, đoàn viên thanh niên... Đối với những nơi trình độ dân trí thấp, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn thì tiêu chuẩn về văn hóa, tuổi đời... cần có sự vận dụng phù hợp.

*- Phát triển đảng viên ở nông thôn đồng bằng sông Cửu Long*

Để làm tốt công tác phát triển đảng viên ở nông thôn vùng ĐBSCL, các cấp ủy đã thông qua phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân, chọn những người tiêu biểu, tha thiết với Đảng, có giác ngộ, sẵn sàng hiến dâng cả đời mình cho sự nghiệp cách mạng để tuyên truyền, giác ngộ, kết nạp họ vào Đảng. Tăng cường phát triển đảng viên trong độ tuổi thanh niên nhằm trẻ hóa đội ngũ đảng viên, đồng thời cần phải chú trọng phát triển đảng viên trong những người tiêu biểu, sản xuất kinh doanh giỏi, chú ý đến những vùng trắng, vùng dân tộc (Khmer, Hoa và Chăm), tôn giáo, nhằm xóa cơ sở trắng, đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng ở tất cả các địa bàn, các lĩnh vực ở ĐBSCL. Đồng thời các cấp ủy đã coi trọng kết nạp đảng viên nữ, nhằm phát huy vai trò phụ nữ.

Cụ thể là, sau khi có Nghị quyết Trung ương 3 khóa VII (năm 1993) về đổi mới, chỉnh đốn Đảng, các tỉnh ủy ĐBSCL đều có nghị quyết, chỉ thị chuyên đề chỉ đạo công tác phát triển đảng viên. Qua thực tiễn cho thấy công tác phát triển đảng viên mới ở nông thôn ĐBSCL luôn đạt

hiệu quả, số đảng viên kết nạp được năm sau cao hơn năm trước. Đến năm 2001, tỉnh Trà Vinh có tỷ lệ đảng viên kết nạp được khá cao chiếm 37,9% so với tổng số 16.602 đảng viên. Các tỉnh khác đều phát triển trên 10%.

Qua khảo sát các xã của 3 tỉnh ĐBSCL (Bến Tre, Cần Thơ, Kiên Giang) cho thấy các cấp ủy rất quan tâm kết nạp lực lượng trẻ (dưới 35 tuổi) vào Đảng. Số lượng đảng viên trẻ kết nạp được chiếm tỷ lệ 36,55%. Cũng trong năm 2001, công tác phát triển đảng viên của hai tỉnh Vĩnh Long, Cà Mau cho thấy tỷ lệ đảng viên ở tuổi thanh niên khá cao, gần 50%. Cụ thể: ở Vĩnh Long: số lượng đảng viên là thanh niên 346/730 (đảng viên kết nạp năm 2001) chiếm tỷ lệ 47,4%. Trong tổng số 1981 đảng viên mới kết nạp, số nữ đảng viên chiếm tỷ lệ gần 15%.

Tuy nhiên công tác kết nạp đảng viên ở nông thôn ĐBSCL vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém. Một số TCCSD chưa làm tốt công tác phát triển đảng viên, thường trông chờ vào sự tự thân vận động của quần chúng, không tổ chức bồi dưỡng rèn luyện, thử thách quần chúng, không chủ động tạo nguồn phát triển đảng viên. Một vấn đề khác cũng cần quan tâm là ở nông thôn ĐBSCL, người dân tộc khá đông (Khmer, Chăm, Hoa) nhất là người Khmer Nam Bộ hầu như tỉnh nào cũng có và chiếm tỷ lệ lớn, nhưng nhiều nơi còn chưa chú trọng phát triển đảng viên trong đồng bào dân tộc nên đảng viên là người dân tộc nhất là dân tộc Khmer rất ít. Khảo sát 687 đảng viên nông thôn tỉnh Kiên Giang chỉ có 9 đồng chí là người dân tộc (1,3%). Cần Thơ chỉ có 13 đảng viên người dân tộc so với tổng số 789 đảng viên của 6 xã được khảo sát.

Một số cơ sở chưa quan tâm xây dựng các tổ chức và phong trào quần chúng để tạo môi trường cho quần chúng phấn đấu trở thành đảng viên. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là nơi cung cấp nguồn phát triển đảng viên rất lớn, nhưng nhìn chung tổ chức cơ sở Đoàn còn yếu cả về tổ chức và hoạt động, sức thu hút thanh niên còn thấp, có nơi tổ chức đoàn chỉ là "bộ khung", số lượng đoàn viên không đáng kể và hầu như không hoạt động.

Vẫn còn TCCSD chưa đạt chỉ tiêu phát triển đảng viên, nhiều chi bộ không kết nạp được đảng viên, hoặc có nơi do kết nạp "non", "ép" nên



số ít đảng viên dự bị không chuyển được thành đảng viên chính thức, phải xóa tên trong danh sách đảng viên.

Cụ thể, công tác phát triển đảng viên ở ĐBSCL gặp nhiều khó khăn phức tạp. Ở vùng này rất ít gia đình không liên quan đến bộ máy chính quyền cũ ở mức độ khác nhau. Việc kết nạp đảng viên trong điều kiện hiện nay ở nông thôn ĐBSCL cũng đòi hỏi chặt chẽ về tiêu chuẩn và điều kiện, nhất là về chính trị. Thực tế cho thấy, nơi nào cấp ủy tích cực chủ động điều tra xác minh rõ lý lịch chính trị của các quần chúng có triển vọng phát triển đảng viên, để đưa vào nguồn phát triển đảng viên thì công tác này đạt kết quả tốt. Ngược lại, nơi nào cấp ủy không chủ động thực hiện tốt việc đó thì công tác phát triển đảng viên lúng túng, ách tắc, thậm chí mất nhiều công sức nhưng không thu được kết quả. Kinh nghiệm quý rút ra là phải coi trọng khâu tạo nguồn phát triển đảng viên, trong đó cần tích cực, chủ động, kiên trì điều tra xác minh lý lịch chính trị của những quần chúng có triển vọng phát triển để đưa vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên.

### **3. Một số kiến nghị bước đầu:**

#### ***3.1. Cụ thể hóa tiêu chuẩn đảng viên nông thôn trong giai đoạn hiện nay***

Tiêu chuẩn đảng viên là hình mẫu, là căn cứ để xây dựng ĐNĐV vững mạnh ngang tầm nhiệm vụ của cách mạng, đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng ngành địa phương, đơn vị. Đó là hệ thống các yêu cầu về phẩm chất, năng lực cần có trong từng thời kỳ cách mạng phù hợp với yêu cầu từng vùng, miền, địa phương.

Xác định đúng tiêu chuẩn đảng viên trong từng thời kỳ, là một khâu then chốt trong xây dựng ĐNĐV. Tiêu chuẩn đảng viên là cơ sở để xác định mục tiêu, chương trình và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với ĐNĐV hiện có, cũng như kết nạp vào hàng ngũ của Đảng những đảng viên mới; là cơ sở cho việc đánh giá, phân loại đảng viên, phân công công tác cho đảng viên phù hợp; tiêu chuẩn đảng viên còn là mục tiêu, để đảng viên phấn đấu, rèn luyện để tự hoàn thiện mình. Đồng thời, nó còn giúp

cho công tác quản lý đảng viên đạt chất lượng tốt, là mục tiêu phấn đấu rèn luyện để trở thành đảng viên của quân chúng.

Thực tế minh chứng, nếu không có tiêu chuẩn đảng viên cụ thể, đúng đắn sẽ gặp khó khăn lúng túng trong xây dựng ĐNĐV và chất lượng hiệu quả công tác này sẽ không cao, thậm chí còn gây nên hậu quả lớn. Khi tiêu chuẩn đảng viên không cụ thể rõ ràng, việc phê bình, đánh giá đảng viên sẽ chung chung, chỉ nhấn mạnh vài điểm yếu, vài mặt mạnh cho có tính toàn diện, hoặc vài điểm nào đó là đủ, làm cho việc đánh giá phân loại đảng viên tùy tiện không thực chất, tạo điều kiện cho những kẻ cơ hội, tồn tại phát triển trong Đảng. Người có "đức và tài", làm việc có hiệu quả cao nhưng có điểm bất đồng với lãnh đạo, ít được lựa chọn giao trọng trách công tác, người có năng lực trung bình, làm việc hiệu quả thấp, được vận dụng một cách tùy tiện giao trọng trách, gây nên những hậu quả không nhỏ. Quân chúng muốn phấn đấu vào Đảng càng không có được chuẩn mực, mục tiêu rõ ràng để rèn luyện phấn đấu. Cấp ủy, tổ chức đảng cũng không có được chuẩn mực, thước đo cụ thể, chính xác để xem xét kết nạp quân chúng ưu tú vào Đảng, dẫn tới kết nạp không chính xác người vào Đảng, đưa những kẻ cơ hội, thoái hóa vào Đảng, làm ảnh hưởng đến chất lượng ĐNĐV, uy tín, thanh danh của Đảng.

Như vậy, vấn đề cấp thiết đặt ra cần giải quyết là cấp ủy ở địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị cần phải có tiêu chuẩn đảng viên cụ thể, chính xác phù hợp, thì mới có điều kiện thuận lợi xây dựng ĐNĐV của mình có chất lượng tốt.

### ***3.2. Tổ chức thực hiện tốt việc giáo dục, bồi dưỡng đảng viên***

### ***3.3. Củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng ở nông thôn thực sự là chủ thể chủ yếu xây dựng đội ngũ đảng viên***

- Tạo nên sự nhận thức thống nhất về vị trí, vai trò của TCCSD nông thôn là hạt nhân lãnh đạo chính trị ở xã, là chủ thể chủ yếu xây dựng ĐNĐV nông thôn

- Sắp xếp lại các chi bộ cho phù hợp, kiện toàn cấp ủy
- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

**3.4. Phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân tham gia xây dựng ĐNDV, phát động phong trào thi đua XHCN, trên cơ sở đó đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên**

**3.5. Cải tiến việc phân công công việc, quản lý và kiểm tra đảng viên, phân tích chất lượng đảng viên và đưa người không xứng đáng ra khỏi Đảng**

**3.6. Hoàn thiện hệ thống chính sách ở nông thôn tạo điều kiện xây dựng ĐNDV vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ hiện nay**

Bản sao lưu trữ

## THỜI KỲ MỚI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN

*TS. LÊ KIM VIỆT*

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Đất nước ta đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa – một thời kỳ lịch sử đặc biệt, nhiều nhân tố mới xuất hiện có tác động tích cực, nhưng đồng thời cũng xuất hiện nhiều nhân tố tiêu cực, kìm hãm sự phát triển của đất nước. Sự tác động đó diễn ra đối với mọi hoạt động của đời sống chính trị, xã hội, trong đó có công tác phát triển đảng viên – một nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ đảng viên.

Công tác xây dựng đội ngũ đảng viên liên quan đến chất lượng của đội ngũ đảng viên, đến vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng nói chung và mỗi tổ chức đảng nói riêng.

Chất lượng công tác phát triển đảng viên phụ thuộc vào nhiều nhân tố chủ quan và khách quan. Mỗi thời kỳ lịch sử, yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng của cách mạng có khác nhau và do đó, nội dung, yêu cầu, nhiệm vụ công tác phát triển đảng viên cũng khác nhau. Nghiên cứu đặc điểm, những điều kiện, nhân tố mới tác động đến công tác phát triển đảng viên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là đòi hỏi của công tác xây dựng Đảng trong thời kỳ mới.

### I. ĐẶC ĐIỂM VÀ NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG THỜI KỲ MỚI

Trong mọi giai đoạn cách mạng, chất lượng công tác phát triển đảng viên luôn luôn chịu sự quy định của những điều kiện, hoàn cảnh lịch sử nhất định, phụ thuộc vào nhiều nhân tố chủ quan và khách quan. Mỗi thời kỳ lịch sử có những đặc điểm riêng và yêu cầu, nhiệm vụ riêng, do

đó, nội dung, yêu cầu, nhiệm vụ của công tác phát triển đảng cũng khác nhau.

Đất nước ta đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa – một thời kỳ lịch sử đặc biệt với nhiều thời cơ thuận lợi nhưng cũng lắm thử thách khó khăn. Thời kỳ mới có những đặc điểm riêng và nhiều nhân tố mới xuất hiện, tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực hoạt động trong đời sống chính trị – xã hội, trong đó có công tác phát triển đảng viên. Có thể nêu lên một số đặc điểm và những nhân tố sau đây.

### **1. Sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học – công nghệ và kinh tế tri thức**

Đây vừa là một trong những đặc trưng nổi bật nhất của thời kỳ mới, đồng thời là một nhân tố tác động to lớn đối với các lĩnh vực hoạt động, trong đó có công tác phát triển đảng viên.

Đặc trưng của cách mạng khoa học – công nghệ và kinh tế tri thức là sự tham gia của yếu tố trí tuệ trong quá trình lao động. Hàm lượng tri thức trong sản phẩm lao động ngày càng cao. Trong bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, con người cũng cần phải có tri thức, có trình độ nhất định. Trình độ tri thức của con người được coi là sức mạnh nội sinh, là một trong những nhân tố quan trọng quyết định đến vị thế, uy tín và sự ảnh hưởng của mỗi cá nhân đối với cộng đồng, quyết định đến chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Cách mạng khoa học – công nghệ thúc đẩy công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, thông tin được phủ tràn vào mọi ngõ ngách trong đời sống xã hội, tới mọi tầng lớp dân cư. Công nghệ thông tin phát triển làm thay đổi các quá trình truyền thông, con người có thể chủ động tiếp cận và xử lý thông tin, lựa chọn các phương thức hành động v.v...

Sự phát triển của cách mạng khoa học – công nghệ và kinh tế tri thức vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với các nhóm dân cư. Cách mạng khoa học – công nghệ là cơ hội cho một bộ phận dân cư vươn lên làm chủ cuộc sống của mình, nâng cao tầm hiểu biết. Trình độ dân trí của các nhóm dân cư ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên cách mạng khoa học – công nghệ cũng thúc đẩy sự phân tầng trí tuệ. Trong điều kiện cách mạng khoa học – công nghệ và kinh tế tri thức, những con người có trí tuệ, có kiến thức, trình độ càng có điều kiện tiếp cận thông tin, nâng cao trí tuệ,

tâm hiểu biết của mình. Những người có trình độ chuyên môn thấp, nếu không được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, không chịu khó học tập sẽ khó có điều kiện khẳng định địa vị của mình. Sự phân tầng trí tuệ sẽ tác động trực tiếp đến chất lượng của đối tượng kết nạp Đảng, đến trình độ của đội ngũ đảng viên. Vị thế của người đảng viên, tư cách của người đảng viên và vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu v.v... của người đảng viên phụ thuộc rất lớn vào trình độ kiến thức, năng lực của họ. Trong điều kiện hiện nay, trình độ dân trí đã và đang được nâng cao, người đảng viên muốn lãnh đạo được quần chúng thì trình độ, năng lực của họ phải cao hơn, giỏi hơn quần chúng, có như vậy mới lôi kéo được quần chúng. Trong khi xã hội đang hình thành một xã hội học tập, người đảng viên muốn lãnh đạo được quần chúng thì phải say mê học tập ngày đêm để tiếp cận với tiến bộ khoa học hiện đại, để nâng cao trình độ kiến thức, năng lực của mình. Sự tụt hậu về trí tuệ cũng là một nguy cơ đối với đảng cầm quyền trong điều kiện hiện nay. Như vậy, nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ đảng viên, lựa chọn những người có trình độ kiến thức năng lực chuyên môn giỏi để bồi dưỡng kết nạp vào Đảng là vấn đề đang được đặt ra, là phương hướng, nhiệm vụ của công tác phát triển đảng viên.

## **2. Thời kỳ mới là thời kỳ giao lưu mở cửa và toàn cầu hóa kinh tế phát triển ngày càng mạnh mẽ**

Quá trình giao lưu hợp tác kinh tế quốc tế và quá trình toàn cầu hóa kinh tế vừa có mặt tích cực, vừa có mặt tiêu cực, vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với nhiều quốc gia, dân tộc, đặc biệt là những thách thức đối với các quốc gia chậm phát triển. Hội nhập kinh tế quốc tế có thể tạo cơ hội tốt cho các nước nghèo, kém phát triển tiếp cận với những tri thức hiện đại của thế giới với văn minh nhân loại. Tuy nhiên, toàn cầu hóa kinh tế và quá trình hội nhập, giao lưu mở cửa kinh tế cũng đặt ra nhiều vấn đề phức tạp, tác động đến tâm trạng, lòng tin, sự ổn định chính trị của mỗi quốc gia, mỗi nhóm dân cư. Toàn cầu hóa kinh tế và quá trình giao lưu hội nhập quốc tế có thể làm mai một bản sắc văn hóa dân tộc, kéo theo cả tệ nạn xã hội, lối sống thực dụng và làm căng thẳng thêm các mối quan hệ xã hội.

Thông qua toàn cầu hóa kinh tế và quá trình hội nhập quốc tế giữa các quốc gia, các thế lực thù địch có thể lợi dụng để làm thay đổi chế độ chính trị, làm giảm vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và Nhà nước xã hội chủ

nghĩa, làm phân ly mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Thông qua toàn cầu hóa kinh tế bằng các thủ đoạn kinh tế, các thế lực thù địch có thể làm thay đổi định hướng giá trị, suy giảm lý tưởng, niềm tin của một bộ phận thanh niên phấn đấu vào Đảng, làm lu mờ hình ảnh của Đảng đối với xã hội. Thông qua toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, lối sống của một bộ phận thanh niên thay đổi dẫn đến sự phai nhạt lý tưởng, tính tích cực phấn đấu, sự hy sinh của đối tượng, thay vào đó là lối sống thực dụng, động cơ, lý tưởng không trong sáng, thờ ơ với những vấn đề chính trị của một bộ phận thanh niên. Đây là những vấn đề đặt ra đối với công tác giáo dục, rèn luyện đối tượng đảng, với việc hình thành động cơ vào đảng đúng đắn của thế hệ trẻ.

**3. Trong thời kỳ mới, tình hình chính trị thế giới diễn biến hết sức phức tạp. Cuộc đấu tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp ngày càng trở nên gay gắt.**

Thực tế trong những năm vừa qua với nhiều sự kiện trong nước và trên thế giới cho thấy các thế lực thù địch không hề từ bỏ âm mưu lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa. Thông qua các hoạt động kinh tế, các viện trợ nhân đạo, vấn đề dân tộc, tôn giáo v.v... Chúng tìm mọi cách gây mất lòng tin của nhân dân với Đảng, làm chệch hướng con đường xã hội chủ nghĩa. Nét nổi bật trong các thủ đoạn của các thế lực thù địch là gây ra sự hoang mang dao động, mơ hồ về lập trường giai cấp, quan điểm chính trị, hoài nghi về con đường định hướng xã hội chủ nghĩa trong các tầng lớp dân cư, đặc biệt là lớp trẻ thanh niên, sinh viên. Như vậy, cùng với việc tuyên truyền nâng cao giác ngộ chính trị, việc giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng, giữ vững lập trường bản lĩnh chính trị cho thế hệ trẻ là vấn đề hết sức quan trọng trong công tác phát triển đảng viên. Phải làm cho thế hệ trẻ hiểu rõ âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, không mơ hồ, dao động, ngả nghiêng.

**4. Mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ của đất nước ta trong thời kỳ mới**

Đất nước ta đang bước vào thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, một thời kỳ lịch sử đặc biệt, có nhiều thời cơ thuận lợi và cũng lắm thử thách khó khăn. Đại hội IX của Đảng xác định mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế – xã hội của nước ta trong 10 năm tới (2001 – 2010) là: “Đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng để đến

năm 2020, nước ta cơ bản thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nguồn lực con người, năng lực khoa học và công nghệ, kết cấu hạ tầng, tiềm lực kinh tế, quốc phòng, an ninh được tăng cường, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành về cơ bản, vị thế của nước ta trên trường quốc tế được nâng cao”<sup>1</sup>.

Chúng ta tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện có tính đặc thù. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta là quá trình chuyển đổi căn bản và toàn diện mọi lĩnh vực hoạt động của đất nước, là quá trình chuyển “từ sử dụng lực lượng lao động thủ công là chính đang sử dụng một cách phổ biến sức lao động cùng với công nghệ. Phương tiện và phương pháp tiên tiến, hiện đại, tạo năng suất lao động xã hội cao”<sup>2</sup>. Về thực chất, đó là quá trình cải biến từ một xã hội nông nghiệp lạc hậu sang một xã hội công nghiệp văn minh, phát triển với một trình độ phát triển cao. Quá trình chuyển đổi đó ở nước ta đang vấp phải không ít khó khăn, lực cản: Chất lượng và trình độ lao động còn thấp kém, năng suất lao động không cao, chủ yếu là lao động thủ công; trình độ tổ chức quản lý của cán bộ còn nhiều bất cập, bộ máy quản lý còn nhiều trì trệ. Trong xã hội đang tồn tại nhiều phức tạp. Tiêu cực tệ nạn xã hội đang là nỗi nhức nhối trong đời sống, nhiều phong tục tập quán cũ, lạc hậu còn ăn sâu bám rễ trong mọi hoạt động của người nông dân. Các cơ sở hạ tầng kinh tế – xã hội chưa đáp ứng yêu cầu của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Các ngành nghề dịch vụ chưa phát triển, đời sống nhân dân còn thấp kém v.v... Trong điều kiện khó khăn đó, Đảng phải giải quyết đồng thời nhiều vấn đề vừa cơ bản, vừa cấp bách. Trước hết, mỗi cấp ủy đảng, chính quyền và đội ngũ cán bộ, đảng viên cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc và cụ thể hơn đặc điểm, yêu cầu, nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên phạm vi cả nước cũng như từng địa phương. Xác định cho được nội dung trọng tâm, có bước đi thích hợp. Đổi mới phương thức hoạt động của tổ chức bộ máy. Chuyển trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực kinh tế. Đẩy mạnh việc cải tạo quan hệ sản xuất, cải tạo tư duy, thói quen cũ hoạt động trong sản xuất cũng như trong đời sống của nhân dân. Nâng cao vai trò, chất lượng của các tổ chức Đảng,

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.24.

<sup>2</sup> Ban chấp hành Trung ương, *Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 7 khóa VII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội năm 1994, tr4.



chính quyền, đoàn thể, đặc biệt là của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở. Tăng cường thu hút, tập hợp cho được mọi lực lượng, mọi tầng lớp nhân dân, tạo thành khối đại đoàn kết thống nhất và tạo nhiều phong trào cách mạng trong nhân dân để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Để làm được điều đó, vấn đề quyết định là xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng, tăng cường năng lực lãnh đạo của mỗi tổ chức Đảng và của từng đảng viên, trong đó, công tác phát triển đảng viên có vị trí quan trọng.

#### **5. Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước trong hơn 15 năm qua đã thu được thắng lợi to lớn nhưng cũng còn không ít hạn chế, khuyết điểm đang tác động đến công tác xây dựng đội ngũ của đảng viên**

Thành quả của công cuộc đổi mới hơn 15 năm qua đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn, đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao đáng kể. Lòng tin, mối quan hệ của nhân dân với Đảng ngày càng tăng. Nhân dân tin tưởng vào thắng lợi của công cuộc đổi mới và chủ nghĩa xã hội. Tình hình chính trị xã hội trong những năm qua tương đối ổn định, tạo tiền đề và môi trường thuận lợi cho công tác xây dựng đội ngũ đảng viên. Tuy nhiên, công cuộc đổi mới cũng còn nhiều tồn tại, khuyết điểm. Trong những năm gần đây, Đảng, Nhà nước ta rất chú trọng đến phát triển kinh tế – xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, nhưng sự chuyển biến còn chậm. Tình hình kinh tế – xã hội phát triển chưa ổn định. Nhiều vấn đề bức xúc đang đặt ra như phân cực giàu nghèo, lao động việc làm, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, tình trạng mất dân chủ, quan liêu tham nhũng của một bộ phận cán bộ, đảng viên, tình trạng giáo dục, y tế xuống cấp v.v... đang tác động trực tiếp đến đời sống, tâm trạng và niềm tin của dân. Bốn nguy cơ mà Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ VII của Đảng nêu lên đang tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực trong đời sống v.v... Tất cả điều đó đang là nguy cơ tiềm ẩn những hậu quả khó lường. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để phát huy những thành quả của công cuộc đổi mới, khắc phục những tiêu cực trong đời sống xã hội. Đó là nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng nói chung, xây dựng đội ngũ đảng viên nói riêng, công tác xây dựng đội ngũ đảng viên phải góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với người đảng viên, làm cho mối quan hệ giữa đảng viên với nhân dân ngày càng bền chặt.

**6. Tình hình chính trị – xã hội, tâm lý tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân đang có những diễn biến phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến công tác xây dựng đảng viên và phát triển đảng viên**

Để sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thu được nhiều kết quả, trước hết cần có môi trường chính trị xã hội ổn định, trong đó ý thức giác ngộ chính trị, tinh thần cách mạng, niềm tin, sự ủng hộ tích cực của quần chúng là nhân tố hết sức quan trọng. Trong những năm vừa qua, nhờ thành tựu của công cuộc đổi mới, tình hình chính trị tương đối ổn định, đại bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, do tác động của những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, tác động của các thế lực thù địch, nguy cơ mất ổn định chính trị vẫn đang tiềm ẩn, không ít cán bộ mơ hồ, mất cảnh giác, dao động. Các luồng tư tưởng diễn biến trái chiều, đan xen lẫn nhau, quan hệ giữa nhân dân với tổ chức đảng, chính quyền có lúc có nơi trở nên căng thẳng. Chính trong tình hình đó, một mặt, công tác tuyên truyền, giáo dục đối tượng phải góp phần làm cho đối tượng nhận thức đầy đủ nguyên nhân tình hình, làm giảm thấp những căng thẳng trong xã hội. Mặt khác, phải từ thực tiễn để lựa chọn, thách thức một cách tốt đẹp những người thật vững vàng, tâm huyết với Đảng.

**7. Trong quá trình đổi mới, Đảng ta rất coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tăng cường vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên**

Đảng ta đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị về công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, phát triển đảng viên bước đầu đã có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được kết quả nhất định. Vai trò lãnh đạo của mỗi tổ chức Đảng ngày càng được củng cố, chất lượng đội ngũ đảng viên đang được nâng lên. Tuy nhiên, đánh giá một cách nghiêm túc, công cuộc xây dựng chỉnh đốn Đảng chưa đạt yêu cầu mà Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) Khóa VIII đề ra. Trong nội bộ đảng vẫn đang tồn tại nhiều vấn đề yếu kém, phức tạp. Tình trạng tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa giảm. Dân chủ trong Đảng chưa được thực hiện nghiêm túc; Tính chiến đấu, tinh thần gương mẫu, ý thức trách nhiệm của người đảng viên bị giảm sút, đang là điều quan tâm của Đảng. Hiện tượng dĩ hòa vi

quý “mũ ni che tai”, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh, im hơi lặng tiếng đang là điều bức bách. Trong nội bộ Đảng đang còn tồn tại một bộ phận không nhỏ đảng viên ở dạng trung bình, không phát huy được tác dụng nhưng cũng chưa đến mức phải khai trừ ra khỏi Đảng. Đó là tình trạng mà quần chúng vẫn thường gọi là “Đảng viên nhan nhản cộng sản khó tìm”. Đây là điều mà công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, phát triển đảng viên trong thời kỳ đổi mới phải suy nghĩ, tìm biện pháp khắc phục hiện tượng này. Trong thời kì mới yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn đảng ngày càng cao hơn, sâu rộng hơn thì đòi hỏi công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, phát triển đảng viên phải được chỉnh đốn lại theo phương châm “chặt chẽ đầu vào, chính xác đầu ra”, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên ngay từ công tác phát triển đảng viên. Mỗi đảng viên mới được kết nạp phải thật sự là một nhân tố mới tăng thêm năng lực cho Đảng. Để chỉnh đốn, công tác phát triển đảng viên, một mặt phải nâng cao nhận thức của mỗi tổ chức Đảng, của mỗi đảng viên của công tác này, không chạy theo hình thức, số lượng đơn thuần nhưng cũng không đóng kín, bó hẹp, thụ động. Các tổ chức phải chủ động có kế hoạch, chiến lược phát triển Đảng. Cải tiến khâu đánh giá, lựa chọn đối tượng kết nạp Đảng, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết, v.v...

#### **8. Đặc điểm của cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đặt ra đối với công tác xây dựng đội ngũ đảng viên.**

Cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hay cơ chế thị trường tư bản chủ nghĩa cũng đều có đặc điểm chung, đồng thời cũng có đặc điểm riêng. Nó vừa có mặt tích cực, tác động đến các lĩnh vực hoạt động trong đời sống xã hội và đối với từng con người.

Một trong những đặc điểm bản chất của cơ chế thị trường là tính hiệu quả. Cơ chế thị trường lấy hiệu quả làm mục đích tối thượng. Mọi hoạt động trong cơ chế thị trường đều phải tính đến hiệu quả. Nếu không tính đến hiệu quả, hoạt động không có hiệu quả thì mỗi con người, mỗi tổ chức cơ quan, doanh nghiệp sẽ không thể tồn tại và phát triển trong kinh tế thị trường. Đó là quy luật tồn tại, cạnh tranh trong kinh tế thị trường. Tuy nhiên, tính hiệu quả trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa khác với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. Tính hiệu quả của

kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không chỉ đơn thuần là hiệu quả về kinh tế, vật chất, là lợi nhuận tính bằng tiền cho các chủ thể kinh doanh mà bao gồm cả hiệu quả xã hội, hiệu quả về con người và lợi nhuận thu được là lợi nhuận cho cả cộng đồng.

Đặc điểm nổi bật thứ hai của cơ chế thị trường là tính năng động và linh hoạt trong hoạt động cũng như trong quan hệ kinh tế, xã hội. Kinh tế thị trường không chấp nhận mẫu hình con người thụ động, tư duy rập khuôn, máy móc, trông chờ, ỷ lại. Sản phẩm con người trong kinh tế thị trường là con người năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, xông xáo, quyết đoán, nhanh nhạy, luôn phát hiện vấn đề nảy sinh và tìm cách giải quyết vấn đề để phục vụ cho nhu cầu và lợi ích của mình và của xã hội. Con người trong kinh tế thị trường là con người nói đi đôi với làm và làm có hiệu quả. Hiệu quả trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là hiệu quả cả về kinh tế, chính trị, xã hội, hiệu quả cho cả cá nhân, tập thể, cộng đồng và xã hội. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng không chấp nhận một thứ chủ nghĩa cá nhân, vị kỷ, hẹp hòi tồn tại mà cá nhân luôn hòa quyện với cộng đồng.

Đặc điểm của kinh tế thị trường là tính cạnh tranh cao. Mọi hoạt động của cá nhân, của cơ quan đơn vị, doanh nghiệp đều chịu sự chi phối của quy luật cạnh tranh. Cạnh tranh là quy luật tồn tại và phát triển của kinh tế thị trường. Tuy nhiên, cạnh tranh trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không phải là cạnh tranh để chèn ép, tiêu diệt lẫn nhau, thủ đoạn với nhau mà vừa cạnh tranh, vừa hợp tác với nhau để vươn lên cùng tồn tại và phát triển. Như vậy, con người trong kinh tế thị trường phải không ngừng phấn đấu vươn lên, thi đua nhau, cạnh tranh nhau, học tập lẫn nhau để cùng tiến bộ. Sự cạnh tranh giữa các cá nhân trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chủ yếu là sự cạnh tranh về trình độ tri thức, thông qua con đường học tập, lao động có hiệu quả để khẳng định vị trí, địa vị của mình, để tiến bộ không ngừng, đặc biệt là trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang phát triển mạnh mẽ, kinh tế tri thức đang xuất hiện như một xu hướng tất yếu của xã hội hiện đại thì việc học tập, nâng cao trình độ, kiến thức được coi là điều kiện sống còn của mỗi người. Sự cạnh tranh trong kinh tế thị trường đặt mỗi con người phải đối diện với chính bản thân mình. Tồn tại hay không tồn tại là do chính bản thân mỗi con người tự quyết định. Đây là đặc điểm có liên quan đến việc xây dựng đội ngũ đảng viên, xác định

yêu cầu, tiêu chuẩn đảng viên, đánh giá, phân loại đảng viên và lựa chọn người kết nạp vào Đảng.

Cơ chế thị trường cũng làm nảy sinh nhiều hiện tượng tiêu cực. Trước hết, cơ chế thị trường thúc đẩy sự phân hóa giàu nghèo ngày càng mạnh mẽ. Trong nền kinh tế thị trường, người giàu càng có cơ hội vươn lên để ngày càng giàu hơn, người nghèo nếu không được quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ thì nguy cơ nghèo đói sẽ ngày càng lớn hơn và do vậy họ khó có khả năng vươn lên để khẳng định địa vị làm chủ của mình. Sự phân hóa giàu nghèo trong lĩnh vực kinh tế tất yếu dẫn đến phân hóa trong lĩnh vực tinh thần, văn hóa, chính trị. Sự cấu kết giữa các nhóm dân cư, trong nội bộ các nhóm dân cư cũng bị ảnh hưởng, tác động. Người giàu và người nghèo khó có thể có tiếng nói chung, có cùng chung quan điểm, lý tưởng, chính kiến v.v... Đặc biệt, đối với những người làm giàu bất chính, tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức quyền thì họ không có khả năng hòa nhập với cộng đồng, khó có được sự gắn kết nhân dân lao động. Sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội cũng ảnh hưởng đến sự phân hóa trong nội bộ đảng, làm cho sự thống nhất về ý chí và hành động trong nội bộ Đảng có nguy cơ bị giảm sút và làm cho mối quan hệ giữa một bộ phận cán bộ đảng viên với quần chúng nhân dân suy giảm. Đây là một nguy cơ bên trong cần phải cảnh giác. Cần phải được khắc phục trong quá trình xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ đảng viên trong điều kiện kinh tế thị trường ở thời kỳ mới.

Cơ chế thị trường tạo ra lối sống thực dụng chạy theo đồng tiền, kiếm tiền bằng bất cứ giá nào. Lối sống thực dụng cũng làm nảy sinh nhiều hiện tượng tiêu cực xã hội như: tham nhũng, ma túy, mại dâm, móc ngoặc v.v... làm thay đổi định hướng giá trị đạo đức chuẩn mực tốt đẹp của dân tộc ta, trong đó có một bộ phận thanh niên, sinh viên, những người được coi là nguồn quan trọng bổ sung trong đội ngũ đảng viên. Tình cảm đồng loại, đồng chí có nguy cơ bị suy giảm, thay vào đó đồng tiền chiếm tỷ trọng trong quan hệ xã hội. Cũng do lối sống thực dụng, trong xã hội một nhóm bộ phận dân cư, trong đó có một bộ phận cán bộ đảng viên xuất hiện tâm trạng thờ ơ chính trị, không quan tâm đến các vấn đề chính trị – xã hội của đất nước, phai nhạt lý tưởng, dao động niềm tin, thiếu kiên định với con đường xã hội chủ nghĩa, giảm sút ý chí chiến đấu v.v... hiện tượng cơ hội chính trị xuất hiện trong nội bộ Đảng, trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là điều đáng lo ngại, làm cho nhân dân giảm sút niềm tin vào

Đảng. Điều đó phản ánh thực chất sự giảm sút, thoái hóa về tư cách, đạo đức của một bộ phận đảng viên trước tác động của kinh tế thị trường.

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa cơ chế thị trường phát triển mạnh mẽ hơn, cả bề rộng và chiều sâu. Và do đó, mặt tích cực và tiêu cực của cơ chế thị trường cũng tác động mạnh mẽ hơn, ảnh hưởng lớn hơn đối với đời sống xã hội. Nó cũng tác động gay gắt hơn đối với công tác xây dựng đội ngũ đảng viên. Việc xác định tiêu chuẩn người được kết nạp đảng, rèn luyện đối tượng đảng cũng đặt ra nhiều vấn đề phức tạp hơn. Yêu cầu về tiêu chuẩn người được kết nạp đảng đòi hỏi cao và toàn diện hơn.

## II. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG THỜI KỲ MỚI.

### 2.1. Xác định đúng yêu cầu, tiêu chuẩn của người được kết nạp vào Đảng.

Từ những vấn đề đặt ra nêu trên, để được đứng trong hàng ngũ của Đảng, người phấn đấu vào Đảng trong thời kỳ mới cần phải bảo đảm một số yêu cầu tiêu chuẩn sau:

*Về phẩm chất chính trị tư tưởng.* Phẩm chất chính trị tư tưởng của người đảng viên luôn luôn là yêu cầu, tiêu chuẩn hàng đầu, cơ bản nhất của người đảng viên Cộng sản. Nó có ý nghĩa quyết định đến sống còn của mỗi Đảng, sự định hướng phát triển của cả dân tộc. Đặc biệt trong những thời điểm lịch sử phức tạp như hiện nay thì phẩm chất chính trị tư tưởng của đội ngũ cán bộ đảng viên càng trở nên quan trọng.

Trước hết, người phấn đấu vào Đảng phải tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, tự nguyện suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, cho lợi ích của nhân dân. Người được kết nạp vào Đảng phải có lập trường, quan điểm chính trị rõ ràng. Đó là người kiên định với con đường xã hội chủ nghĩa, có sự nhạy bén chính trị, tỉnh táo trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù. Không mơ hồ và kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện mơ hồ, mất cảnh giác, những quan điểm, tư tưởng sai trái làm lệch hướng con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Thường xuyên nói và làm theo nghị quyết, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và

tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Mọi giai đoạn cách mạng đều đòi hỏi người đảng viên phải có lập trường, quan điểm chính trị vững vàng, trung thành với lý tưởng của Đảng. Nhưng trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là trong giai đoạn cách mạng mới, lập trường, quan điểm chính trị của người phấn đấu vào Đảng phải được biểu hiện cụ thể bằng hành động thực tế. Đó là quan điểm, thái độ đối với công cuộc đổi mới của Đảng và của nhân dân ta, phải là người có tư duy đổi mới, ủng hộ công cuộc đổi mới, kiên quyết đổi mới vì lợi ích giai cấp, của dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, góp phần đẩy nhanh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, người phấn đấu vào Đảng vừa phải có thái độ cầu thị, tích cực học hỏi tri thức mới, kinh nghiệm hay của thế giới, của bạn bè để làm giàu cho đất nước, cho nhân dân, vừa là người có tinh thần tự chủ cao, luôn tìm mọi cách phát huy nội lực của đất nước và sức mạnh của toàn dân tộc. Kiên quyết bảo vệ và giữ gìn bản sắc văn hóa và những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Không bảo thủ, trì trệ, đóng kín nhưng cũng không mơ hồ, thụ động, trông chờ, dựa dẫm, ỷ lại vào nước ngoài, phụ thuộc vào nước ngoài.

Trình độ kiến thức là nhân tố quan trọng để người đảng viên tiếp thu đầy đủ, đúng đắn đường lối, chủ trương, chính sách, quan điểm của Đảng, Nhà nước, là cơ sở để tiếp thu trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến của thế giới, để nắm vững quy luật vận động của tự nhiên và xã hội. Để phân biệt cái đúng, cái sai, để am hiểu tâm tư nguyện vọng quần chúng v.v... và để vận dụng những kiến thức tiếp thu được vào công việc của mình một cách có hiệu quả.

Để phấn đấu trở thành người đảng viên – người lãnh đạo, yêu cầu tiêu chuẩn chung về trình độ, kiến thức, năng lực của người phấn đấu vào Đảng trong thời kỳ mới đòi hỏi phải cao hơn, phải giỏi hơn và toàn diện hơn quần chúng, am hiểu những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam. Phải có kiến thức về kinh tế, nhất là kinh tế thị trường, có năng lực kinh doanh giỏi, biết làm giàu cho cuộc sống gia đình, cho cơ quan, làng xóm và cho đất nước. Năng lực biết làm giàu, tư duy kinh tế

năng động, nhạy bén và hiệu quả là những tiêu chí quan trọng để đánh giá lựa chọn người được kết nạp Đảng trong thời kỳ mới.

Người phấn đấu vào Đảng, phải có kiến thức văn hóa toàn diện, am hiểu pháp luật, có trình độ học vấn nhất định để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, giải đáp được những thắc mắc của nhân dân, có thể bày vẽ cho dân cách làm ăn. Trong điều kiện hiện nay, trình độ dân trí đang ngày càng được nâng cao, chúng ta đã phổ cập giáo dục tiểu học trên toàn quốc, nhiều địa phương đã đang phổ cập giáo dục phổ thông cơ sở, phổ thông trung học và tương lai không xa, nước ta sẽ phổ cập giáo dục phổ thông trung học trên toàn quốc. Nhiều cơ quan, đơn vị, trình độ của cán bộ công chức đa số là đại học, cao đẳng, nhiều người là thạc sĩ, tiến sĩ, nếu người phấn đấu vào Đảng không có trình độ cao hơn, giỏi hơn quần chúng thì khó có thể trở thành người lãnh đạo quần chúng, không có thể là “đầu tàu” của quần chúng.

Về nguyên tắc, yêu cầu, tiêu chuẩn về trình độ học vấn của người phấn đấu vào Đảng đòi hỏi *phải cao hơn mặt bằng trình độ học vấn của quần chúng nơi họ công tác và sinh hoạt*. Tùy từng môi trường hoạt động và từng đối tượng mà có quy định cụ thể về trình độ học vấn đối với từng loại đối tượng. Trong điều kiện hiện nay, tối thiểu họ phải có trình độ học vấn tốt nghiệp phổ thông cơ sở trở lên. Khi mà khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, kinh tế tri thức đang phát triển mạnh mẽ thì không có lý do nào biện minh cho sự thấp kém về trình độ học vấn của người đảng viên. Trình độ học vấn trí tuệ cao của Đảng nói chung của từng đảng viên nói riêng là yếu tố quan trọng bảo đảm cho Đảng thật sự là đội tiên phong của giai cấp và của dân tộc trong thời đại mới. Chỉ có trình độ kiến thức cao hơn quần chúng, người đảng viên mới có thể tiên phong dẫn dắt quần chúng trên mặt trận tiến công vào khoa học, kỹ thuật và công nghệ. Vì vậy, chúng ta không thể kết nạp vào Đảng những người có trình độ thấp hơn quần chúng. Nếu trình độ thấp hơn quần chúng thì người đảng viên rất dễ trở thành “theo đuôi quần chúng”.

*Về phẩm chất đạo đức*. Phẩm chất đạo đức là một phạm trù cơ bản trong nhân cách của người cán bộ, đảng viên, là yêu cầu, tiêu chuẩn và những giá trị quan trọng để phân biệt người đảng viên Cộng sản với quần chúng ngoài đảng. Sự khác nhau giữa người đảng viên với quần chúng thể hiện ở sự khác nhau về phẩm chất đạo đức của họ. Trong điều kiện hiện nay, phẩm chất đạo đức của người phấn đấu vào Đảng là một tiêu chuẩn nhạy cảm, là tiêu chí quan trọng để tổ chức Đảng và quần chúng



lựa chọn, phán xét, đánh giá người phấn đấu vào Đảng. Đạo đức nói ở đây chính là đạo đức cách mạng. Lúc sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi đạo đức của người đảng viên “là gốc” và người thường căn dặn: “người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”<sup>1</sup>

Yêu cầu, tiêu chuẩn đạo đức của người phấn đấu vào Đảng phải có lòng trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng và lý tưởng của Đảng, của giai cấp công nhân, có tính trách nhiệm cao và có trách nhiệm trước đời sống của nhân dân, phải thật sự gương mẫu, đi đầu trong mọi công việc, luôn tôn trọng dân, thương yêu dân, chăm lo cho nhân dân. Có tác phong công tác, thái độ ứng xử, giao tiếp, gần gũi, sâu sát quần chúng, hòa đồng với quần chúng, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, luôn tôn trọng, giúp đỡ quần chúng, phải thật sự “là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Chỉ có gần dân, nghe dân, trọng dân, tin dân và vì dân thì mới lãnh đạo được nhân dân.

Yêu cầu về đạo đức về người phấn đấu vào Đảng trong thời kỳ mới, trong điều kiện kinh tế thị trường là phải có lối sống trong sạch, lành mạnh, không tham nhũng và có thái độ kiên quyết đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lối sống thực dụng trong xã hội. Thái độ kiên quyết chống tiêu cực, chống tham nhũng, thái độ phê bình và tự phê bình nghiêm khắc đối với bản thân phải được coi là một tiêu chuẩn, một tiêu chí để đánh giá, nhận xét mức độ phấn đấu vào Đảng. Đó cũng là tiêu chí mà quần chúng lựa chọn, phán xét người vào Đảng.

Tóm lại, yêu cầu tiêu chuẩn người phấn đấu vào Đảng trong thời kỳ mới là toàn diện cả đức và tài, cả trình độ, năng lực, đạo đức và tác phong công tác. Những yêu cầu tiêu chuẩn đó không phải là những đòi hỏi xa lạ, cách biệt thực tế mà là những đòi hỏi của thực tiễn đất nước, của nhân dân và do nhiệm vụ cách mạng của Đảng trong thời kỳ mới đặt ra. Nó phản ánh yêu cầu về mô hình người cộng sản trong thời kỳ mới, điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang phát triển hết sức mạnh mẽ. Đó là những tiêu chí, là yêu cầu tiêu chuẩn mà người phấn đấu vào Đảng cần phải đạt tới. Chỉ khi nào đạt được yêu cầu đó, họ mới xứng đáng đứng trong hàng ngũ của Đảng, tổ chức đảng mới lựa chọn kết nạp họ vào Đảng.

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh, *Toàn tập. Tập 5*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.252-253.

## **2.2. Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, tuyên truyền, bồi dưỡng đối tượng kết nạp vào Đảng**

Trong điều kiện hiện nay, vấn đề giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức chính trị, hình thành lý tưởng, động cơ vào Đảng đúng đắn; nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng đối với âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, không mơ hồ, dao động, ngả nghiêng; có niềm tin vào thắng lợi của chủ nghĩa xã hội; nâng cao nhận thức về đường lối, chính sách của Đảng; có lòng yêu nước, có đạo đức và lối sống trong sạch; có ý chí phấn đấu tự lập, tự cường v.v... là nội dung quan trọng hàng đầu của công tác tuyên truyền giáo dục bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng.

Hình thức và phương pháp giáo dục, tuyên truyền bám sát từng nhóm đối tượng, đặc biệt là tập trung vào lớp thanh niên, sinh viên và mở rộng đối tượng tuyên truyền, không chỉ thông qua các lớp bồi dưỡng mà phải đưa công tác tuyên truyền giáo dục vào sâu trong các trường học, các đoàn thể chiếm nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

Tuyên truyền, giáo dục phải gắn liền với việc thử thách, rèn luyện qua hoạt động thực tiễn, qua phong trào cách mạng của nhân dân. Cần huy động mọi lực lượng phục vụ cho công tác tuyên truyền giáo dục, bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng như các tổ chức Đảng, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, các thế hệ lão thành cách mạng, các cựu chiến binh v.v... Phải sử dụng nhiều kênh, nhiều phương tiện để đưa đường lối quan điểm của Đảng đến với đối tượng, để hình thành động cơ, lý tưởng cho đối tượng phấn đấu vào Đảng.

## **2.3. Mở rộng và tăng cường công tác tạo nguồn từ xa, tạo nguồn có chất lượng trong công tác phát triển đảng viên**

Chất lượng đội ngũ đảng viên phụ thuộc rất lớn vào công tác tạo nguồn kết nạp Đảng. Công tác tạo nguồn có nhiệm vụ phát hiện, lựa chọn những người ưu tú trong quần chúng nhân dân, giáo dục, bồi dưỡng họ để đủ tiêu chuẩn kết nạp vào Đảng. Thực tế trong những năm qua, có lúc, có nơi công tác tạo nguồn phát triển Đảng chưa được chú trọng, nhiều khi còn hình thức, chạy theo chỉ tiêu, thành tích, có khi chưa theo đúng quy trình, thủ tục v.v... vì vậy chất lượng đối tượng kết nạp Đảng chưa cao.

Trong điều kiện hiện nay cần phải mở rộng nguồn kết nạp Đảng. Một mặt, tập trung chủ yếu vào lực lượng công nhân, nông nhân, trí thức trẻ, đồng thời đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên ở vùng sâu, vùng xa,

vùng dân tộc thiểu số. Phần đầu ở đâu có dân ở đó phải có đảng viên và tổ chức Đảng bám dân. Kiên quyết không để còn những “vùng trắng” không có đảng viên. Chỉ riêng 6 tỉnh miền núi phía Bắc hiện nay còn nhiều thôn bản không có đảng viên. Đây là địa bàn trống mà kẻ thù có thể lợi dụng. Tăng cường việc tạo nguồn trong phụ nữ. Hiện nay, tỉ lệ đảng viên nữ trong tổng số đảng viên mới được kết nạp chỉ chiếm khoảng hơn 30%. Chỉ vậy cần tăng tỉ lệ nữ trong đội ngũ đảng viên. Mở rộng việc tạo nguồn trong đồng bào các tôn giáo, đưa công tác phát triển đảng viên bám sâu vào trong vùng giáo dân. Trong điều kiện kinh tế nhiều thành phần cùng tồn tại lâu dài thì hướng tạo nguồn kết nạp Đảng cần đặc biệt chú trọng phát triển Đảng trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Tổ chức Đảng, đảng viên, bám sâu vào các doanh nghiệp này. Đây là một lực lượng quan trọng để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

Công tác tạo nguồn kết nạp Đảng có vai trò quan trọng trong việc trẻ hóa đội ngũ đảng viên của Đảng. Hiện nay, tuổi trung bình của đảng viên tương đối cao, ~ 43 tuổi và vẫn có nguy cơ tăng lên. Số đảng viên từ 62 tuổi trở lên chiếm khoảng 14,4% và số đảng viên dưới 30 tuổi chiếm khoảng 11%. Chính vì vậy, hướng tạo nguồn phát triển Đảng phải tập trung vào thanh niên, sinh viên trẻ. Nên chăng, cần giới hạn độ tuổi thích hợp đối với đảng viên mới được kết nạp.

Việc tạo nguồn kết nạp Đảng phải bảo đảm chất lượng đúng nguyên tắc, quy trình, điều kiện và tiêu chuẩn. Để có nguồn kết nạp Đảng có chất lượng cao, cần mở rộng dân chủ trong việc tạo nguồn. Thông qua phong trào quần chúng, sự tín nhiệm và ý kiến giới thiệu của quần chúng, của các đoàn thể mà tổ chức Đảng lựa chọn người đưa vào nguồn phát triển Đảng. Những người thuộc nguồn phát triển Đảng dứt khoát phải được giao nhiệm vụ thử thách và rèn luyện qua thực tiễn phong trào quần chúng nơi sinh sống và làm việc.

#### **2.4. Về điều kiện tiêu chuẩn kết nạp Đảng**

Một trong những vấn đề được quan tâm hiện nay là có nên quy định trình độ văn hóa cho đối tượng được kết nạp Đảng không? Quy định trình độ văn hóa ở mức độ nào là phù hợp? Trong tình hình hiện nay khi mà trình độ dân trí đang được nâng cao, nước ta đã phổ cập được giáo dục tiểu học, khi mà kinh tế tri thức và khoa học công nghệ đang phát triển mạnh mẽ thì không thể kết nạp vào Đảng những người có trình độ văn

hóa thấp. Nếu đảng viên có trình độ văn hóa thấp sẽ không thể lãnh đạo được nhân dân, không thể tiếp thu khoa học công nghệ, không có uy tín trong nhân dân, tuy nhiên, từ thực tế trình độ dân trí của các nhóm dân cư hiện nay không đều nhau, có vùng dân trí còn rất thấp, nếu quy định cứng nhắc sẽ không kết nạp được đảng viên. Nên chăng cần quy định một giới hạn tối thiểu về trình độ văn hóa của người được kết nạp là phải có trình độ tiểu học (trình độ phổ cập của cả nước). Đối với từng vùng, từng nhóm dân cư, tùy theo trình độ dân trí cụ thể mà quy định trình độ của người được kết nạp. Người được kết nạp vào Đảng dứt khoát phải có trình độ cao hơn mặt bằng dân trí của dân cư nơi họ sinh sống, công tác. Cần quan niệm đây là điều kiện tối thiểu của người được kết nạp Đảng.

Trong điều kiện cải cách hành chính hiện nay, vấn đề thủ tục kết nạp Đảng cũng là vấn đề cần được quan tâm đổi mới, được coi là một nội dung của cải cách thủ tục hành chính. Thủ tục kết nạp Đảng phải bảo đảm quản lý chặt chẽ đảng viên, bảo đảm chất lượng người được kết nạp Đảng, xong không nên quá rườm rà. Cần rà soát lại một số quy định trong thủ tục kết nạp Đảng như việc xác minh lý lịch, giấy chứng nhận, xác nhận của địa phương nơi sinh ra v.v... Trong điều kiện hiện nay, khi công nghệ thông tin phát triển, khi đất nước đã được thống nhất gần 30 năm thì việc xác định các hồ sơ điều kiện, thủ tục kết nạp Đảng cũng cần được đổi mới, phải khác với thời kỳ chiến tranh. Vấn đề cốt yếu của người được kết nạp Đảng là tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, trình độ năng lực, uy tín, tính trách nhiệm trong công việc, sự hy sinh phấn đấu và động cơ của người vào Đảng chứ không phải là thành phần giai cấp xuất thân, là lý lịch gia đình v.v... Cần có quan niệm cởi mở hơn về vấn đề này.

Tóm lại, xã hội đang có những biến đổi mạnh mẽ. Nhiều nhân tố mới xuất hiện với những điều kiện mới tác động đến mọi hoạt động trong đời sống chính trị – xã hội, trong đó có công tác phát triển đảng viên. Công tác phát triển đảng viên phải giải quyết nhiều vấn đề cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, nhằm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng trong thời kỳ mới.

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA HIỆN NAY ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN

**GS, TS MẠCH QUANG THẮNG**

Vấn đề phát triển đảng viên bao gồm nhiều nội dung rất phong phú cần được làm rõ. Đã có nhiều nhà khoa học và hoạt động thực tiễn cho rằng, vấn đề này tưởng như cũ nhưng lại luôn luôn mới; nó lại càng mới và cấp thiết hơn trong điều kiện hiện nay khi tình hình thế giới diễn ra hết sức phức tạp với sự tan rã của hàng loạt các đảng cộng sản cầm quyền đầu những năm 90 của thế kỷ XX mà điển hình là sự tan rã của Đảng Cộng sản Liên Xô; khi chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tăng cường đả kích vào phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, bôi nhọ những người cộng sản. Vấn đề xây dựng và chỉnh đốn Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung và công tác phát triển đảng viên nói riêng hiện nay và trong những năm tới lại được đặt trong một bối cảnh nước ta đang vận hành cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà ở trong cơ chế đó có cả những mặt thuận lợi và khó khăn, hoặc nói theo cách nói hiện nay thì có cả những cơ hội và thách thức lớn đang đan xen nhau.

Đặt trong bối cảnh đó, làm thế nào để xây dựng và chỉnh đốn Đảng thành công, đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội, đạt mục tiêu: "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"; làm thế nào để làm tốt công tác phát triển đảng viên nhằm tăng thêm số lượng, bảo đảm cơ cấu hợp lý và nhất là bảo đảm chất lượng của Đảng, thực hiện tốt quan điểm chỉ đạo của Đảng ta coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt?

### **1. Tính cấp thiết của công tác phát triển đảng viên hiện nay**

Trong xây dựng Đảng thì công tác phát triển đảng viên luôn luôn có

tính cấp thiết chứ không phải chỉ hiện nay mới có tính cấp thiết. Nhưng trong tình hình hiện nay, chúng ta đặt lại để nhận thức thêm một lần nữa.

Có thể vì bất cứ đảng chính trị nào đều giống như một cơ thể sống. Đảng Cộng sản Việt Nam cũng vậy. Số lượng đảng viên của Đảng theo thời gian sẽ bị hao hụt. Hiển nhiên là như vậy. Đây là xét về một phía. Số hao hụt này là những nhóm sau đây:

- *Nhóm già và qua đời.*

Đây là sự hao hụt tự nhiên do quy luật của sinh học. Chúng tôi chưa có số liệu thống kê để xem thử hàng năm số lượng và tỷ lệ của số đảng viên này là bao nhiêu. Nhưng có thể số lượng của nó không nhỏ nếu cộng cả số chết khác mà không phải chết do già. Những thế hệ đảng viên già, đã kinh qua nhiều thời kỳ đấu tranh oanh liệt chống giặc ngoại xâm còn không nhiều. Liệu đến Đại hội X, XI, XII của Đảng còn được bao nhiêu? Bây giờ số đảng viên thuộc lớp cận vệ của Đảng hầu như không còn, họ đã lần lượt rụng về cội. Hoàn cảnh mới, thời kỳ mới, và chính là sự tiệm tiến tự nhiên của quy luật sinh học, buộc chúng ta phải chuyển giao thế hệ. Đó cũng là nhu cầu tự nhiên để cơ thể (Đảng) có thêm tế bào mới do tế bào cũ đã chết đi.

- *Nhóm người tự ý loại mình ra khỏi danh sách đảng viên.*

Cần nói rõ thêm về nhóm này. Do nhiều lý do khác nhau, có đảng viên tự ý bỏ sinh hoạt. Chúng tôi được biết một số đảng viên ở các doanh nghiệp, các cơ quan hành chính sự nghiệp, ở các đơn vị lực lượng vũ trang khi về nghỉ hưu không nộp giấy chuyển sinh hoạt Đảng về nơi cư trú nữa. Số này cũng không nhỏ. Đây là hiện tượng mới kể từ khi đất nước bước vào cơ chế thị trường với tâm lý đã chuyển biến khi quan niệm về danh hiệu đảng viên cho chính bản thân đã có phần thay đổi và sự giảm thiểu đi đến triệt tiêu sự tác động danh hiệu đó đến các thành viên trong gia đình. Trước đây con cái làm hồ sơ đi học, làm hồ sơ vào Đoàn thanh niên, hồ sơ xin việc, nếu trong hồ sơ ghi cha mẹ là đảng viên thì "có giá" lắm. Tình hình này bây giờ đã khác đi khá nhiều. Xu thế bỏ sinh hoạt Đảng hiện đang vẫn tiến triển.

- *Nhóm bị khai trừ ra khỏi Đảng.*

Hàng năm, con số này phải lên đến hàng vạn. Đây cũng là quá trình rất tự nhiên của một cơ thể sống. Quá trình tự nhiên đó là quá trình dị

hoá, thải loại những tế bào xấu, tế bào có bệnh để cho cơ thể khoẻ mạnh. Trong phong trào cách mạng, như V.I.Lênin đã đề cập, có những người không theo kịp, có những người dao động, ngả nghiêng, có những kẻ cơ hội lúc cách mạng gặp khó khăn thì phản bội, có những người vi phạm Điều lệ, vi phạm kỷ luật Đảng đến mức phải khai trừ.

Trên đây là ba nhóm hao hụt diễn ra thường xuyên mà nếu để bảo đảm số lượng ở mức cân bằng bình thường cho từng năm, từng thời kỳ thì phải kết nạp thêm đảng viên mới bù đắp, ít ra cho đủ số đã hao hụt. Theo sự khảo sát của chúng tôi ở một số tỉnh ở miền núi phía Bắc thì nhiều đảng bộ cơ sở, nhất là các chi bộ, đảng bộ ở vùng sâu, vùng cao nhiều năm không kết nạp được đảng viên mới mà chỉ có sự hao hụt như ở ba nhóm trên cho nên số lượng đảng viên cứ ngày càng teo đi.

Nhưng vấn đề cấp thiết của công tác phát triển đảng viên trước hết không phải là để bù đắp cho sự thiếu hụt hàng năm, không phải là trước hết tăng số lượng. Vấn đề cơ bản nhất, thuộc về bản chất nhất là yêu cầu về chất lượng. Ở đây có cả vấn đề lý luận lẫn thực tiễn, kể cả những kinh nghiệm lịch sử ở trong nước và thế giới. Đảng Cộng sản Liên Xô ngay trước khi tan rã năm 1991 có tới 18 - 20 triệu đảng viên, tức là chiếm khoảng gần 10% dân số. Số lượng đảng viên của Đảng Xã hội Chủ nghĩa thống nhất Đức vào lúc đó cũng khoảng như vậy, chiếm 10% so với dân số. Mà ở Cộng hoà Dân chủ Đức, đảng viên trong những dịp nhất định của năm đều đeo huy hiệu đảng viên. Các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu cũng ở tình trạng phổ biến như thế. Nhưng rồi Đảng cộng sản ở các nước đó tan rã thì vẫn cứ tan rã mà đáng tiếc nhất là Đảng Cộng sản Liên Xô. Đương nhiên, tìm nguyên nhân cho sự tan rã đó thì có nhiều, trong đó có cả tổ chức, bộ máy, có sự rối loạn, vi phạm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của một Đảng mác-xít - lê-nin-ít và cả sự phản bội của một số người lãnh đạo cao cấp của Đảng, nhưng chắc chắn có nguyên nhân từ chất lượng đảng viên của Đảng. Số lượng đôi khi không nói lên được điều gì hết. Theo con số không chính thức, hiện nay trên toàn thế giới có khoảng hơn 70 triệu đảng viên cộng sản, trong số đó Trung Quốc chiếm hơn một nửa (Đảng Cộng sản Trung Quốc có khoảng 66 triệu đảng viên). Nếu chỉ đơn thuần tính số lượng thì con số 66 triệu đó sẽ đưa ra cho chúng ta nhiều chỉ số, nhưng như đã đề cập ở trên, chúng ta không tuyệt đối hoá về số lượng. Nhiều khi số lượng lại không phản ánh cái bản chất, cái đúng.

Ở nước ta, chỉ cần lấy hai mốc sau đây trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân là cũng đủ thấy tầm quan trọng của chất lượng so với số lượng đảng viên. Mốc thứ nhất là khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, với số lượng đảng viên "thời nhóm lửa", "thời dựng Đảng" chỉ có khoảng 500. Với số lượng đó và chỉ sau đó có mấy tháng, từ đầu năm cho đến tháng 5 năm 1930, Đảng ta đã phát động được cao trào cách mạng rộng lớn mà đỉnh cao là Xô-viết Nghệ - Tĩnh. Mốc thứ hai là trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, số lượng đảng viên theo con số mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên là đến 5.000 đảng viên. Chúng ta rất tự hào là: chỉ với con số đó mà đã làm nên sự nghiệp phi thường, một Đảng có số lượng ít (5.000 người) và mới 15 tuổi đã dày kinh nghiệm, tài giỏi, sáng suốt đấu tranh giành độc lập dân tộc, chấm dứt hơn 100 năm đô hộ của ngoại bang, chuyển hẳn về chất cho bước phát triển của dân tộc mà chúng ta khái quát là mở ra một kỷ nguyên mới ở nước ta: kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Như vậy, số lượng ít nhưng đó là "vàng mười", những người cộng sản như những ngôi sao sáng dẫn đường cho trùng trùng điệp điệp lớp lớp nhân dân hoà vào tham gia phong trào cách mạng của dân tộc. Danh hiệu "Người cộng sản" trên thực tế đã trở thành một danh hiệu sáng giá nhất, tự hào nhất để phấn đấu đạt tới và khi đạt danh hiệu "Người cộng sản" rồi thì càng có ý thức mài cho nó sáng lên, mặc dù biết rằng, với danh hiệu đó có thể bản thân mình, những người trong gia đình mình bị tù đày, bị ra pháp trường.

Ngày nay, Đảng ta đã có hơn 2 triệu đảng viên. Con số này so với tổng dân số thì cũng chưa phải là cao lắm nhưng cũng không phải là nhỏ. Xét trong cơ cấu thành phần vùng, miền, giới, tầng lớp thì cũng đã tương đối hợp lý. Sau khi trải qua một số năm có chững lại giờ thì mấy năm gần đây, số người được kết nạp vào Đảng ngày càng nhiều hơn. Đó là dấu hiệu tốt nếu xét thiên về lôgic phát triển số học. Nhưng vẫn phải trở lại vấn đề bản chất nhất là vấn đề chất lượng. Trong cuộc sống, khi chúng tôi đi khảo sát ở không ít nơi thì nhiều người cho rằng, ở trong Đảng ta đang có tình trạng đảng viên thì nhiều nhưng chất lượng không bảo đảm, thậm chí ngay trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) có ghi rõ tình trạng "số lượng đảng viên đông nhưng không mạnh". Đây là vấn đề đáng lo. Chúng tôi muốn nhấn mạnh ở đây xét chất lượng đảng viên là xét thực chất, xét thật đúng chứ không dựa vào con số kết quả phân



loại đảng viên cuối năm phổ biến hiện nay. (Hiện nay theo chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương đang chỉ đạo thí điểm phân loại tổ chức Đảng và đảng viên theo cách mới). Nếu chỉ căn cứ vào kết quả phân loại như lâu nay thì khó mà đánh giá thật chính xác chất lượng đội ngũ đảng viên. Ở tỉnh Thái Bình trước năm 1997 là như vậy, nghĩa là tuyệt đại đa số tổ chức cơ sở đảng, chi bộ, đảng viên đều đạt danh hiệu đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh và đảng viên loại I. Nhưng sau những sự kiện của những năm 1997, 1998 thì chúng ta thấy rõ thực chất không phải như vậy.

Đề cập mối quan hệ giữa số lượng và chất lượng đội ngũ đảng viên thực ra còn nhiều vấn đề nữa để chúng ta có quan niệm đúng về công tác phát triển đảng viên. Chẳng hạn: coi trọng và coi là số một về chất lượng, không chạy theo số lượng, xử lý vấn đề xây dựng đội ngũ đảng viên ở vùng sâu, vùng xa, vùng núi như tiêu chuẩn kết nạp, để xoá những bản, làng "trắng" đảng viên mà theo sự khảo sát của chúng tôi tháng 3, tháng 4 năm 2002 ở 3 tỉnh Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum thì có khoảng 30% số làng, bản, thôn "trắng" đảng viên. Chúng ta sẽ trở lại vấn đề này một lần nữa ở mục sau khi đề cập tiêu chuẩn kết nạp đảng viên.

Tính cấp thiết của công tác phát triển đảng viên hiện nay trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thực chất là giải quyết tốt mối quan hệ giữa vấn đề số lượng và vấn đề chất lượng đội ngũ đảng viên nhằm đi tới cái đích làm cho toàn Đảng mạnh lên.

## **2. Vấn đề động cơ vào Đảng**

Đây là một trong những vấn đề quan trọng nhất phải xem xét trong công tác phát triển đảng viên và là một vấn đề khó kiểm tra nhất, bởi vì dường như nó trừu tượng, rất khó khăn đang định lượng, định tính.

Nói đến động cơ vào Đảng thì phải trả lời câu hỏi: vào Đảng để làm gì? Trong khi đi khảo sát thực tế ở một số nơi và nhất là tham gia hướng dẫn thảo luận ở một số lớp bồi dưỡng cho những người sắp vào Đảng (cảm tình Đảng) tại một số quận, huyện của thành phố Hà Nội, chúng tôi có đặt câu hỏi này. Tổng hợp lại, có mấy loại ý kiến chính sau đây:

*Một*, vào Đảng là để suốt đời phấn đấu, hy sinh cho lý tưởng của Đảng, vì sự nghiệp cách mạng của đất nước, phấn đấu cho mục tiêu

của chủ nghĩa xã hội ở nước ta: "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh". Nhưng khi được phản biện: tôi không vào Đảng nhưng vẫn cố gắng làm điều đó, cứ gì phải vào Đảng, thì hầu hết những người vừa trả lời trên đây đều bế tắc, không trả lời được. Đây là loại ý kiến của những người như là trả bài thi theo kiểu học vẹt, nói theo sách.

*Hai*, có loại ý kiến trả lời rằng, vào Đảng là để phấn đấu cho sự nghiệp chung nhưng cũng là để phục vụ lợi ích riêng, mà lợi ích riêng này không trái với quyền lợi chung. Ở đây, nổi lên vấn đề là sự tác động của các quy định, quy chế, cơ chế. Chẳng hạn, một trong những tiêu chuẩn để đề bạt cán bộ nói chung là ít ra là phải là đảng viên. Đây là quy định thành văn hoặc không thành văn. Có người phấn đấu để trở thành trưởng, phó phòng chẳng hạn, thì phải "trả nợ phần cứng" ấy. Tương tự như vậy, trong các trường sĩ quan (Đại học quân sự, an ninh, cảnh sát) có quy định học viên nào kết quả cả khoá đạt từ loại khá trở lên và đã là đảng viên thì khi tốt nghiệp ra trường được phong quân hàm trung úy, không đạt như thế thì chỉ được phong quân hàm thiếu úy mà thôi. Ở đây, thật khó mà đánh giá động cơ ấy đúng hay không đúng, bởi bóc tách giữa cơ chế và phần chính đáng của cá nhân thật không đơn giản. Không thể đánh giá những người này cơ hội được, thậm chí có khi cần đánh giá tốt cho người ta nữa vì quy định là như thế.

*Ba*, có loại ý kiến cho rằng vào Đảng là do tiếp nối truyền thống cách mạng của gia đình, trước hết giác ngộ lý tưởng là ở chỗ này đã sau đó mới "nâng cấp" lên. Đây thuộc về tâm lý, tình cảm, từ cảm tính nhiều hơn rồi sau đó mới đi đến lý tính (về dạng này, chúng ta thấy trong lịch sử nước ta, một số người giác ngộ cách mạng, đi theo lý tưởng cộng sản chủ nghĩa trước hết là đi theo sự cảm hoá, cảm phục của cá nhân con người Hồ Chí Minh, sau đó là cả một quá trình giác ngộ tiếp theo. Trường hợp này diễn ra đúng đối với bản thân Hồ Chí Minh và nhiều người mà trong đó tiêu biểu là cụ Huỳnh Thúc Kháng). Đây cũng là biểu hiện của một động cơ trong một cái kênh đúng đắn.

*Bốn*, có loại ý kiến trả lời rằng, vào Đảng là để có dịp trực tiếp đấu tranh chống các loại tiêu cực trong đảng bộ, chi bộ, thậm chí nêu đích danh chống ai. Đây rõ ràng là động cơ rất cực đoan khó mà chấp nhận được.

*Năm*, có loại vào Đảng do cơ hội, để thăng quan, phát tài, để đi "buôn chính trị" (loại ý kiến này không cùng bản chất với loại ý kiến

hai, tuy một số biểu hiện giống nhau). Loại động cơ này rõ ràng không tốt, nó cực kỳ nguy hiểm. Điều này càng rõ nét hơn trong cơ chế thị trường hiện nay, khi lợi ích đặt ra thử thách đối với tất cả mọi người. Nếu kết nạp loại này nhiều thì sẽ dẫn đến nguy cơ làm suy yếu và tan rã Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh báo: Đảng ta không phải là tổ chức làm quan, phát tài mà Đảng là một tổ chức có nhiệm vụ làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng.

Sáu, có loại vào Đảng vì động cơ rất đúng đắn, không cơ hội, mà thực sự vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, thật sự muốn hiến dâng sức lực, trí tuệ của mình cho Tổ quốc mà Đảng là một tổ chức lãnh đạo sự nghiệp xây dựng đất nước. Cũng có người có cái tâm như thế nhưng ngại vào Đảng vì những quy định ngặt nghèo, kỷ luật sắt, khắt khe của Đảng. Họ ở ngoài Đảng nhưng lòng luôn luôn hướng về Đảng, phấn đấu cho Đảng (trước đây, chúng ta gọi những người này là "nhân sĩ yêu nước". Còn ở phương Tây, đặc biệt ở Pháp, người ta gọi họ là "Người cộng sản không Đảng" - Communiste sans Party).

Trên đây là điểm qua 6 biểu hiện của động cơ vào Đảng trong tình hình hiện nay. Thực ra sự phân loại này cũng chỉ là tương đối, không cắt lát rạch rời đến mức như thế mà trong cuộc sống nó đan xen nhau. Người nghiên cứu như chúng ta tự có cái quyền cắt ra như vậy để xem xét. Nhưng một vấn đề đặt ra hiện nay là làm thế nào để nhận biết động cơ vào Đảng? Trả lời câu hỏi này không đơn giản. Phải dựa vào nhiều kênh, nhiều tiêu chí để nhận biết: dựa vào thảo luận, vào tâm sự, vào sự nhạy cảm chính trị của chi bộ, nhất là của người được phân công, giúp đỡ, giới thiệu, nhưng quan trọng bậc nhất là dựa vào kết quả hoạt động thực tiễn của người đó.

### **3. Một số vấn đề về thực trạng và giải pháp của công tác phát triển đảng viên**

#### **3.1. Về thực trạng**

Công tác phát triển đảng viên trong mấy năm trở lại đây đan xen cả những mảng sáng và những mảng tối.

Về những mảng sáng, đó là: 1) Số lượng người được kết nạp vào Đảng hàng năm tăng lên. Điều này là đáng mừng nếu so với thời kỳ khó khăn khi Liên Xô và Đông Âu xã hội chủ nghĩa mới sụp đổ. 2) Cơ cấu (độ tuổi, vùng miền, giới, giai cấp, tầng lớp...) có bước tiến bộ, hợp lý hơn. 2) Các

quy trình, quy định được cải tiến một bước. 4) Trách nhiệm của các tổ chức Đảng và đảng viên, nhất là các chi bộ và những đảng viên được phân công theo dõi, giúp đỡ, giới thiệu người vào Đảng ngày càng được tăng lên. 5) Và đây mới là mảng sáng nhất: do công tác phát triển đảng viên có tiến bộ cho nên chất lượng đội ngũ đảng viên được tăng cường, khắc phục được một bước khá quan trọng tình hình đội ngũ đảng viên đông nhưng không mạnh.

Về những mảng tối, tùy từng góc độ và cách đánh giá khác nhau, nhiều người có thể đưa ra những ý kiến khác nhau. Trao đổi những ý kiến khác nhau là cần thiết để tìm ra những giải pháp hữu hiệu đẩy mạnh có hiệu quả công tác phát triển đảng viên.

- Trước hết, đó là tình trạng chậm chước tiêu chuẩn, vào Đảng kiểu ô ạt. Có hiện tượng vào Đảng quá dễ dàng mà không thật chú trọng tới tiêu chuẩn. Trừ các tổ chức đảng trong lực lượng vũ trang còn chặt chẽ, và đây là điều tốt, còn không ít nơi còn quá dễ dãi. Có chi bộ còn đặt chỉ tiêu hàng khoá kết nạp đảng viên. Làm sao mà đặt chỉ tiêu được. Tình trạng đặt chỉ tiêu như thế không phải là cá biệt. Đảng ta là Đảng cộng sản, nghĩa là việc kết nạp vào Đảng phải rất chặt chẽ, coi trọng trên hết về tiêu chuẩn, chất lượng. Ở các đảng chính trị khác như Đảng xã hội - dân chủ, Đảng tư sản, người ta không có quy định chặt chẽ như thế. Chẳng hạn ở Hàn Quốc, dịp tháng 8 năm 2002, chúng tôi có đi khảo sát thì thấy rằng họ vào Đảng làm đơn qua mạng vi tính là cứ thế vào. Ở ta không thể như thế và đã không là như vậy, nhưng xem ra về tiêu chuẩn chặt chẽ, một số nơi còn vi phạm, còn chạy theo số lượng, theo chỉ số thành tích hàng khoá kết nạp được bao nhiêu người.

- Có tình trạng bộ phận dân cư này muốn vào Đảng, bộ phận dân cư khác lại không muốn. Loại muốn là rơi vào bộ phận lực lượng vũ trang là chủ yếu. Thứ nữa là ở một số cơ quan hành chính, sự nghiệp, nhất là các cơ quan đơn vị trong hệ thống chính trị các cấp. Và nhìn chung chưa thu hút được lớp trẻ có khát vọng vào Đảng mà rõ nét nhất là ở tổ chức Đoàn thanh niên cơ sở, kể cả ở thành thị và nông thôn. Ở đây, có nguyên nhân yếu kém của phong trào thanh niên và tổ chức đoàn thanh niên ở cơ sở nhưng trước hết cũng phải quy trách nhiệm của tổ chức cơ sở đảng. Loại không muốn vào Đảng chủ yếu tập trung ở các đơn vị kinh tế, nhất là ở các thành phần ngoài kinh tế Nhà nước. Và sau nữa là ở các trường học, ở các vùng khó khăn, ở miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Trong mảng tối, còn có việc những quy định, những điều kiện ở một số nơi làm cho công tác phát triển đảng viên còn hạn chế. Chẳng hạn ở nhiều trường đại học và cao đẳng, không có đủ những đảng viên đứng ra giới thiệu sinh viên vào Đảng, vì có quy định số này phải có ít nhất 1 năm cùng công tác với người được giới thiệu vào Đảng. Lại còn có tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan hành chính, sự nghiệp, trường học tự đặt ra quy định không (hoặc chưa) kết nạp vào đảng những người còn làm hợp đồng, chưa được vào biên chế; chưa chuẩn y kết nạp phụ nữ đang mang thai mặc dù người này đã làm các thủ tục từ chi bộ, chờ người này sinh con, nghỉ theo chế độ thai sản xong thì mới xét chuẩn y mà những trường hợp này trong Điều lệ Đảng và trong các quy định khác của Ban Tổ chức Trung ương Đảng không quy định như vậy. Đồng thời, còn có vướng mắc, rườm rà trong thực hiện (trong quy định thì rõ nhưng trong thực tế lại không như vậy) các quy trình, thủ tục, chẳng hạn như xác minh lý lịch.

- Vẫn còn có thiếu sót trong công tác phát triển đảng viên vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa. Ở đây có sự lúng túng do thúc ép tự nhiên của việc thực hiện chủ trương xoá bản, làng "trắng" đảng viên. Phải khẳng định rằng, chủ trương này là đúng, nhưng khi thực hiện có nhiều vấn đề cũng cần nghiên cứu thêm để có câu trả lời đúng. Chẳng hạn, có thể kết nạp cả người mù chữ vào Đảng không? ở Trung Quốc và Việt Nam đã có tình trạng kết nạp số người này vào Đảng do đặc thù ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa cần xoá bản, thôn "trắng" đảng viên và cần có "ngọn cờ" để làm công tác dân vận. Tương tự như vậy đối với vùng tôn giáo cũng chưa có sự thống nhất trên thực tế. Quy định của chúng ta cũng chưa theo kịp thực tế. Liệu ở đây có châm chước tiêu chuẩn không? Đây là vấn đề không nhỏ cần có lời giải đáp.

- Công tác kết nạp đảng viên ở các đơn vị thuộc thành phần kinh tế ngoài kinh tế nhà nước, nhất là khu vực kinh tế tư nhân, trên thực tế còn rất hạn chế. Số công nhân trong các doanh nghiệp này liệu có bao nhiêu đảng viên (có sẵn) và đã kết nạp được bao nhiêu người vào Đảng? Đây là vấn đề rất mới trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta với 6 thành phần kinh tế như Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng ta đã xác định. Thêm nữa, có kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân không? Đối với loại cá thể, tiểu chủ (theo C.Mác là thuê 8 công nhân - còn hợp không với tình hình hiện nay thì còn phải bàn) thì có thể kết nạp ông chủ kinh tế cá thể, tiểu chủ vào Đảng thì

đã rõ. Nhưng loại ông chủ lớn (mà có người gọi là lớp tư sản mới) thì đang trong quá trình nghiên cứu. Bộ Chính trị đặt lại vấn đề này, đã giao cho Hội đồng lý luận Trung ương nghiên cứu để trả lời Bộ Chính trị. Ý kiến rất đang khác nhau.

### **3.2. Về một số giải pháp**

Chắc chắn giải pháp sẽ có nhiều và để phân tích thật sâu sắc thì còn cần nhiều thời gian và cần huy động nhiều trí lực của nhiều cơ quan, cá nhân. Trong phạm vi bài viết này chúng tôi xin nêu mấy vấn đề về giải pháp sau đây:

*Một là, giải pháp củng cố, xây dựng tổ chức chi bộ, đảng viên thật sự trong sạch, vững mạnh.*

Không thể làm tốt công tác phát triển đảng viên khi tổ chức chi bộ, đảng bộ yếu kém, nơi đó xảy ra mất đoàn kết, chia rẽ, bè phái, nhiệm vụ chính trị bị bê trễ, không hoàn thành. Nếu tổ chức ấy kém, nhất là bị mất đoàn kết thì bầu không khí trong Đảng sẽ bị ô nhiễm, phải - trái, trắng - đen bị lẫn lộn. Chi bộ, đảng bộ như là một bộ lọc (filter) đào thải những phần tử thoái hoá biến chất ra ngoài và thu nhận những nhân tố mới, đúng đắn trong sạch vào (đó là quá trình đồng hoá, dị hoá trong sinh học - Đảng cũng là cơ thể sống). Nếu chi bộ không trong sạch, vững mạnh thì rất có thể người ta khai trừ đảng viên tốt ra và kết nạp những người không đạt tiêu chuẩn nhưng ăn cánh với mình vào Đảng. Điều này thật nguy hiểm. Đây được coi là điều kiện tiên quyết để thực hiện tốt công tác phát triển đảng (nếu nói rộng ra là cả đối với thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ nữa).

*Hai là, phải thật sự coi trọng chất lượng với phương châm "Thà ít mà tốt".*

Giải pháp này không có nghĩa là không chú ý tới số lượng, cơ cấu mà cái này chỉ là thứ yếu. Muốn thực hiện giải pháp này, phải xác định lại thật đúng, thật rõ, thật cụ thể tiêu chuẩn chung, kể cả tiêu chuẩn đặc thù để vận dụng tốt vào từng loại vùng, miền, giai cấp, tầng lớp, từng khối trong hệ thống chính trị, v.v. Xưa nay, Đảng ta vẫn tiến hành công tác phát triển đảng viên dựa trên tiêu chuẩn. Nhưng điều muốn nhấn mạnh ở giải pháp này là trong điều kiện mới mà đặc trưng chung nhất là trong điều kiện cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cần nghiên cứu và ban hành những tiêu chuẩn thật phù hợp.

*Ba là, đặc biệt coi trọng xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ở tất cả các cấp, nhất là các cơ sở, để tạo nguồn vững chắc cho công tác phát triển đảng viên.*

Đảng cần nguồn trẻ, muốn thế phải tìm tổ chức Đoàn thanh niên mà Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là đội dự bị, là cánh tay đắc lực của Đảng. Kinh nghiệm của đảng chính trị cầm quyền trên thế giới, kể cả đảng tư sản, là chú trọng kết nạp vào Đảng trong lớp trẻ. Đảng ta càng như vậy để tăng sức sống, tăng xung lực cho Đảng. Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp, nhất là ở cơ sở mà yếu, phong trào thanh niên ỉ ạch, bị buông trôi thì không thể nói điều gì hay cho công tác phát triển đảng viên. Đây chính là giải pháp rất cơ bản trong cả thời gian trước mắt và lâu dài.

*Bốn là, cải tiến các thủ tục, các quy định, quy trình cho công tác phát triển đảng viên theo hướng:*

- Rà soát lại các thủ tục hiện hành để xem xét giữ lại những quy định hợp lý, bỏ đi những thủ tục không cần thiết trong điều kiện hiện nay.

- Những quy định, thủ tục được đặt ra phải chú trọng bảo đảm trước hết cho chất lượng, tiêu chuẩn, thực hiện nghiêm chỉnh.

- Cuộc sống vô cùng sinh động và phong phú. Những quy định phải luôn luôn "động" (trong nền tảng cố định cái chung được ghi trong Điều lệ Đảng từng khoá của Đại hội đại biểu toàn quốc). Cái "động" này trên cơ sở có nguyên tắc nhưng nhất thiết phải linh hoạt. Muốn vậy, các cơ quan tham mưu cho cấp uỷ, phải luôn luôn bám sát thực tế để tổng kết./.

## **MẤY VẤN ĐỀ VỀ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

(Qua khảo sát một vài địa bàn ở miền Trung)

**PGS, TS. BÙI ĐÌNH PHONG**

Trong dịp khảo sát thực tiễn một số địa phương ở miền Trung (1-2003), chúng tôi có một số nhận thức bước đầu về công tác phát triển đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

### **1. Tính cấp thiết của công tác phát triển đảng viên.**

Công tác phát triển đảng viên là một nội dung rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Nó càng quan trọng hơn khi đặt trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bàn tới vấn đề phát triển đảng viên không đơn thuần chỉ là số lượng. Khái niệm "phát triển" nói chung và "phát triển đảng viên" nói riêng chứa đựng nội dung chất lượng nhiều hơn là số lượng. Nếu chỉ đơn thuần là số lượng thì chỉ cần bàn tới việc "kết nạp đảng viên". Điều này hoàn toàn đúng cả về lý luận và thực tiễn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy Đảng ta không cần con số cho nhiều, mặc dầu nhiều là tốt, mà cần chất lượng đảng viên.

Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tồn tại sáu thành phần kinh tế. Khi bàn tới công tác phát triển đảng viên trong tất cả mọi thành phần kinh tế - xã hội, người ta suy nghĩ nhiều tới việc phát triển đảng viên trong các thành phần kinh tế cá thể, tiểu chủ; kinh tế tư bản tư nhân; kinh tế tư bản nhà nước và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Theo quan điểm đường lối của Đảng và thực tế ở các địa phương mà chúng tôi có dịp khảo sát, mọi ý kiến đều nhấn mạnh vào vai trò, vị trí và chức năng của đảng cầm quyền; khẳng định lại vấn đề về quan điểm có tính nguyên tắc: Đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ vấn đề then chốt Đảng lãnh đạo xã hội, lãnh đạo



Nhà nước, lãnh đạo công cuộc đổi mới, đưa cả dân tộc đạt mục tiêu, lý tưởng "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", nên công tác phát triển đảng càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Tính cấp thiết thể hiện ở cả số lượng, cơ cấu, nhưng xuyên qua những vấn đề đó là chất lượng đảng viên.

Về số lượng, nhiều địa phương thấy rằng, tuy từ năm 1996, 1997 trở lại đây, số quần chúng muốn vào Đảng và số lượng đảng viên kết nạp mới trong những năm gần đây tăng, nhưng cũng chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mặt khác, tuy có địa phương, số lượng đảng viên mới kết nạp năm sau cao hơn năm trước, nhưng tỷ lệ không đều. Số liệu sau cho ta thấy rõ điều đó.

Địa phương	1997	1998	1999	2000	2001	2002	Tổng
Huyện ủy Đại Lộc	150	150	151	155	155	180	941
Huyện ủy Hải Châu	47	125	74	68	142	140	196

Ở huyện ủy Hòa Vang, công tác phát triển đảng viên tuy bình quân năm sau cao hơn năm trước 10%, nhưng các đồng chí trong Ban thường vụ huyện ủy cũng cho biết rằng: "Nhiều quần chúng, đặc biệt là đội ngũ thanh niên chỉ chăm lo về kinh tế và lợi ích của bản thân, mục tiêu chỉ hướng phấn đấu, cống hiến không rõ ràng, có một bộ phận thanh niên tự hỏi "vào Đảng để làm gì? và được quyền lợi gì?", cho nên bản thân họ ngại không muốn vào Đảng.

Bên cạnh đó, trong điều kiện mở cửa hội nhập trước đây, một số đơn vị liên doanh hợp tác với nước ngoài, các tổ chức chính trị, đoàn thể (kể cả tổ chức đảng) ở một số đơn vị này bị gò bó và có thể nói nặng hơn là cấm đoán không cho hoạt động. Vì vậy để khỏi trở ngại trong công ăn việc làm nên đa số quần chúng này không muốn vào Đảng.

Rõ ràng vấn đề phát triển đảng viên mới, tăng cường về số lượng vẫn được đặt ra như là một đòi hỏi khách quan của đời sống cách mạng, nhằm thực hiện vai trò lãnh đạo của Đảng.

- Tính cấp thiết của công tác phát triển đảng viên còn thể hiện ở chỗ *cơ cấu đảng viên* chưa hợp lý. Ở huyện ủy Đại Lộc, "tuy số lượng đảng viên

kết nạp mới trong những năm gần đây có tăng nhưng lại tập trung phần lớn ở lực lượng dân quân, giáo viên trong cán bộ xã, thôn". Quận uỷ Hải Châu đã chỉ rõ một trong những hạn chế cần được khắc phục là "nhiều tổ chức cơ sở chưa có chương trình, kế hoạch, biện pháp phù hợp với từng đối tượng, từng lĩnh vực trong điều kiện mới phù hợp với cơ chế thị trường. Có nơi chỉ chú ý đến đội ngũ giáo viên mầm non, mẫu giáo, thanh niên trong đường phố và công nhân trực tiếp sản xuất".

Cơ cấu đảng viên còn bộc lộ sự bất hợp lý ở các lĩnh vực kinh tế - xã hội, vùng, miền, lứa tuổi, nam nữ, ngành nghề v.v.. Trong khi đó, như phân trên đã nêu, đảng cầm quyền lãnh đạo toàn diện xã hội. Vì vậy nhất thiết không thể để tình trạng "vùng trắng" trong công tác phát triển đảng viên.

## **2. Một số giải pháp của công tác phát triển đảng viên nhằm bảo đảm về số lượng, tăng cường chất lượng đảng viên.**

**2.1. Vấn đề đặt ra hàng đầu là trách nhiệm của các cấp uỷ đảng** trong việc nhận thức phát triển đảng viên là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, có tính quy luật trong công tác xây dựng Đảng. Công tác phát triển đảng viên được coi như một tiêu chí để đo mức mạnh, yếu của một chi bộ, đảng bộ. Trong tình hình mới của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trách nhiệm của các cấp uỷ đảng trong công tác phát triển đảng viên càng nặng nề.

Tính chất phức tạp, nặng nề của các cấp uỷ đảng không chỉ ở chỗ đưa ra kế hoạch cụ thể, phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ, bồi dưỡng các đối tượng tạo nguồn phát triển đảng. Cái khó khăn nhất lại nằm ở *tầng sâu* các công việc cụ thể có tính chất bề nổi đó. Nhiều ý kiến cho rằng hiểu chính xác động cơ phấn đấu vào Đảng của các đối tượng là công việc khó khăn. Để làm tốt công tác phát triển đảng, các cấp uỷ phải trả lời được các câu hỏi: "Tại sao quần chúng không muốn phấn đấu vào đảng?". Điều này do quần chúng, do Đảng hay nguyên nhân nằm ở cả hai phía? Tại sao quần chúng muốn vào Đảng? Đây là hiện tượng tốt hay xấu, nếu xem xét ở từng câu hỏi của động cơ? Bởi vì như tại cuộc làm việc với Thành uỷ Đà Nẵng, chúng tôi được biết khi bàn về động cơ vào Đảng, vấn đề cho thấy con em những gia đình có truyền thống lại không muốn vào Đảng. Họ bằng lòng với hào quang của truyền thống gia đình, hoặc họ thấy giá trị tinh thần truyền thống không đem lại giá trị vật chất cho hiện tại? Ngược lại, con em những gia đình "có vấn đề lãnh đạo" lại muốn vào Đảng. Vấn đề ở đây là gì? Lại có một tình hình khác. Số người muốn

vào Đảng tăng lên, bởi người ta thấy vào Đảng sẽ nhanh chóng có nhiều quyền lợi và danh. Thực tế sau đây càng đáng phải suy ngẫm: ở một số đơn vị kinh doanh, những người muốn vào Đảng nghĩ rằng họ có điều kiện làm cho công ty giàu lên, mức tăng trưởng cao, trong lợi ích chung, có lợi ích riêng. Xem qua, hoàn toàn đúng. Bởi vì vào Đảng để có nhiều cơ hội cống hiến, làm giàu cho công ty. Nhưng ở tầng sâu của vấn đề lại phải đặt câu hỏi: Công ty giàu theo định hướng nào? Ta đang bàn về công tác phát triển đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chẳng phải đã có những quan điểm "lập lò đánh lộn con đen", rằng "chỉ cần dân giàu, nước mạnh là được, theo định hướng nào không quan trọng!". Quan điểm của Đảng ta là rõ ràng: Đảng lãnh đạo đưa đất nước phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Vậy thì người phấn đấu vào Đảng cũng để thực hiện và làm tròn sứ mệnh đó.

Tính phức tạp của động cơ vào Đảng như một vài trường hợp đã nêu rõ ràng đòi hỏi cấp uỷ Đảng phải đầu tư trí tuệ, phải hiểu sâu và rộng; nhìn nhận, đánh giá cả quá khứ, hiện tại và dự báo tương lai thông qua một việc và nhiều việc; không chỉ xem ngoài mặt mà còn phải xem tính chất của họ. Phải biết được họ nghĩ - nói - làm như thế nào, chứ không chỉ có thống nhất giữa nói và làm. Hiện nay vàng - thau, trắng - đen không phải dễ phân biệt. Vấn đề này, trong sự nghiệp cách mạng giành độc lập tự do đã khó, nay trong sự nghiệp mà "nhiệm vụ kinh tế là trung tâm" lại càng khó thấy hơn. Ngẫm suy một lời dạy của Bác Hồ: "Muốn làm mật thám được việc, thì nó lại công tác hăng hơn ai hết" (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1995, t.5, tr.278), ta càng hiểu rõ trách nhiệm nặng nề của các cấp uỷ đảng trong quá trình bồi dưỡng tạo nguồn phát triển Đảng.

**2.2. Bàn về giải pháp của công tác phát triển đảng viên - cũng ở điểm nhạy cảm nhất:** đầu vào - nhiều ý kiến quan tâm đến bước đi kế tiếp của việc chọn được quần chúng tốt là khâu mở lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng. Nhìn tổng thể, đây vẫn là trách nhiệm nặng nề của cấp uỷ đảng phối hợp với Ban Tuyên giáo, mà trực tiếp là các trung tâm bồi dưỡng chính trị quận, huyện. Giải pháp ở khâu mở lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng nhằm tăng cường chất lượng đầu vào, trong đó có cả vấn đề tiếp tục theo dõi động cơ vào Đảng của quần chúng.

Nhìn chung các cấp uỷ Đảng đã làm đầy đủ công việc tổ chức các lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên. Có nơi đã chuẩn bị kỹ lưỡng các khâu: chiêu sinh, sắp xếp lớp, xây dựng nội quy học tập, tài liệu, báo cáo viên. Mỗi lớp đều có thảo luận, giải đáp, nói chuyện thời sự, kiểm tra đánh giá chất lượng và cấp giấy chứng nhận. Những học viên vi phạm nội quy lớp thì tổ chức kiểm điểm, nếu nghiêm trọng sẽ thông báo về cơ quan, đơn vị. Khi kiểm tra không đạt không cấp giấy chứng nhận và cho kiểm tra lại ở các lớp khác.

Những nơi làm được như bài học của Huyện uỷ Đại Lộc vừa nêu trên không nhiều, nhưng rõ ràng là một giải pháp tốt để công tác phát triển đảng viên đảm bảo chất lượng đầu vào. Từ bài học đó, kết hợp với ý kiến cá nhân với tư cách một giáo viên đã giúp một số địa phương ở miền Bắc giảng một số bài cho lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên, chúng tôi muốn góp bàn thêm một số vấn đề sau đây, có thể xem trong "bộ giải pháp đầu vào".

Đề tài của chúng ta là "vấn đề đảng viên và phát triển Đảng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa". Chúng tôi cho rằng phải tập trung làm rõ vấn đề phát triển Đảng mà nội dung quan trọng hàng đầu là chất lượng đầu vào. Đừng để một chút gợn trong đầu óc quần chúng ở các lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng. Chúng tôi tâm đắc với những ý kiến của các đồng chí ở Thành uỷ Đà Nẵng, rằng mục đích kết nạp Đảng là vấn đề ý thức hệ, là để tăng sức chiến đấu của Đảng, giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Phải làm sao cho người chuẩn bị được đứng trong hàng ngũ của Đảng có cái rạo rục trong tâm hồn để *"Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ. Mặt trời chân lý chói qua tim"*. Đảng cộng sản chân chính phải thể hiện được tính lãnh đạo, tính tiên phong và tính quần chúng. Các lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên phải góp phần làm đậm nét những điều đó. Những điều tưởng như đơn giản, nhưng phải nghiêm và nên đúng kỷ luật ngay từ đầu. Đáng chú ý là khâu ra đề kiểm tra và chấm bài. Theo chúng tôi được biết không ít nơi, hết lớp này sang lớp khác chỉ có một đề. Phần liên hệ của học viên hết sức sơ sài. Lớp sau đến học đã biết chắc đề như lớp trước. Các bài làm hầu hết giống nhau. Điểm đều là khá và thống nhất là trung bình (điểm 9 ít, điểm 5 trở xuống hầu như không có vì người học làm đúng đề). Chẳng hạn có một đề thi gần như muôn thuở: "đồng chí hãy trình bày nhận thức sâu sắc nhất của mình sau khi học lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên và nêu phương hướng phấn đấu

để trở thành đảng viên". Nếu cách làm này được nhân rộng thì đáng báo động. Bởi vì như vậy, vô hình chung, tự chúng ta đã góp phần làm thui chột đầu vào: người học lớp đối tượng thấy dễ dàng quá, nhẹ nhàng quá, khó mà có được sự rung động của trái tim. Nguy hiểm hơn còn ở chỗ sau khi được cấp uỷ chọn đi học, họ có cái rạo rức, đón chờ thực sự. Họ hy vọng một điều gì đó. Nếu lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên làm tốt, thì đó là câu trả lời có giá trị đầu tiên cho rằng mong muốn của họ trên con đường phấn đấu vào Đảng. Ngược lại, nếu các lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên làm không tốt dù chỉ ở một khâu nào đó, thì đó là dấu hiệu thất vọng đầu tiên của họ.

Các lớp kết nạp đảng viên - công việc kế tiếp sau khi được tuyển chọn đi học - có ý nghĩa và tác dụng biết nhường nào, nếu sau khi học, người học vẫn tiếp tục nuôi dưỡng được hoài bão thực sự của mình, chứ đừng để họ nghĩ trong đầu: "tưởng thế nào chứ thế này thì cũng bình thường".

### ***2.3. Giao nhiệm vụ thử thách quần chúng.***

Đây là công việc kế tiếp của hai công việc trên. Theo khảo sát thực tế của chúng tôi, công việc này hiện nay ít cấp uỷ làm được. Trong khi làm việc với Quận uỷ Hải Châu (Đà Nẵng) chúng tôi được biết: "Nhiều tổ chức cơ sở chưa có đối tượng, từng lĩnh vực trong điều kiện mới phù hợp với cơ chế thị trường để giao nhiệm vụ thử thách quần chúng, nhất là lớp trẻ".

Xin nhắc lại rằng trước đây, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, không có ai không qua thử thách mà được kết nạp Đảng. Trên đường vào Nam chiến đấu, nằm vũng thở dài là có vấn đề tư tưởng. Trước khi kết nạp thế nào cũng được thử thách, mà thông thường là vào những cuộc chiến đấu sinh tử với kẻ thù. Thậm chí quần chúng mong được thử thách, dù có khi biết phải hy sinh cũng không sờn lòng. Bởi vì chưa được thử thách nghĩa là tổ chức chưa thật sự tin tưởng...

Các đồng chí ở Thành uỷ Đà Nẵng dùng một cụm từ hay khi bàn về chất lượng kết nạp đảng viên: "Đừng để "rêu phong" trong công tác tư tưởng".

Phải chăng vấn đề thử thách quần chúng như đã nêu trên là cũ hay là hiện nay trong tư duy của chúng ta thử thách trong công tác phát triển đảng viên đã bị "rêu phong". Chúng tôi cho rằng không thể có những nội dung trong các kiểu thử thách trước đây trong tình hình mới hiện nay, nhưng tinh thần của việc thử thách quần chúng thì vẫn phải được quán

triệt và thấm nhuần sâu sắc trong tình hình hiện nay. Không phải không có những ý kiến cho rằng hiện nay vào Đảng dễ dàng hơn trước nhiều. Thậm chí mọi "quy trình" để bồi dưỡng kết nạp Đảng như ai giúp đỡ, ai đi thăm tra lý lịch, những câu hỏi gì để kiểm tra nhận thức quần chúng trước khi vào Đảng..., đều được "quần chúng hoá". Phải chăng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không có nội dung để thử thách, không thể thử thách hay không cần thử thách quần chúng? Những suy nghĩ như vậy không thể chấp nhận. Chúng tôi cho rằng một trong những giải pháp của công tác phát triển đảng viên hiện nay là vẫn phải thử thách quần chúng. Có thể thử thách qua nhận thức, việc làm, sinh hoạt... tùy theo môi trường công tác cụ thể và đương nhiên không thể "quần chúng hoá" vấn đề này. Nội dung và phương pháp thử thách phải rất sáng tạo, đổi mới. Làm được như vậy, chúng ta sẽ có điều kiện tăng cả số lượng, đặc biệt đảm bảo tốt chất lượng "đầu vào". Đó là một số yếu tố tạo nên tiền đề nâng cao chất lượng và sức chiến đấu của Đảng sau này.

## TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC, BỒI DƯỠNG ĐẢNG VIÊN DỰ BỊ TRONG GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG HIỆN NAY

*THS. ĐINH NGỌC GIANG*

Kết nạp đảng viên mới và giáo dục bồi dưỡng đảng viên dự bị là hai khâu liên tiếp để phát triển đội ngũ đảng viên đủ về số lượng còn bảo đảm chất lượng. Trong những năm qua, việc kết nạp đảng viên mới được hầu hết các tổ chức cơ sở đảng rất coi trọng nhằm trẻ hoá đội ngũ đảng viên, tăng cường sức chiến đấu cho Đảng. Để thực hiện thống nhất công tác này, Bộ Chính trị đã ban hành một số văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng đẩy mạnh công tác phát triển đảng như Chỉ thị 34-CT/TW ngày 30/5/1998 về tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học; Chỉ thị 51-CT/TW ngày 21/1/2000 về việc kết nạp đảng viên nhân ngày thành lập Đảng 3/2/2000. Hiện nay, khâu đầu tiên trong công tác phát triển đảng viên, các tổ chức cơ sở đảng bắt đầu hành tốt từ việc tạo nguồn, lựa chọn các quần chúng ưu tú để xem xét kết nạp, tổ chức kết nạp đảng viên mới đúng quy định của Trung ương, nhưng công tác bồi dưỡng giáo dục đảng viên mới còn nhiều vấn đề cần được nhận thức đầy đủ và thực hiện nghiêm túc hơn.

Qua thực tế, cho thấy hầu hết các tổ chức cơ sở đảng cùng với việc phân công đảng viên có kinh nghiệm theo dõi, bồi dưỡng, giúp đỡ đảng viên dự bị, đã chủ động mở lớp bồi dưỡng đảng viên mới theo một số nội dung cơ bản được Ban Tư tưởng - Văn hóa và Ban Tổ chức Trung ương quy định. Trong đó, yêu cầu lồng ghép nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Kết thúc lớp bồi dưỡng, cấp ủy có thẩm quyền tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng. Đa số đảng viên mới đều nhận thấy: những kiến thức được trang bị rất bổ ích và thiết thực. Vì vậy, số đông đảng viên mới hiểu biết được những nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng; có cơ sở để phấn đấu, rèn luyện tốt và được cấp có thẩm quyền xét chuyển đảng chính thức đúng kỳ hạn. Bên cạnh đó,

vẫn còn những tổ chức cơ sở đảng chưa chú trọng công tác này, điều đó ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đảng viên dự bị. Trong nhiều trường hợp, quá trình phấn đấu, rèn luyện của đảng viên dự bị và công tác giáo dục, bồi dưỡng chính trị tư tưởng đối với những đảng viên này còn có những hạn chế chủ yếu sau đây:

*Thứ nhất*, một số đảng viên sau khi được kết nạp, có tư tưởng bàng lòng với những gì mình đã đạt được, yên tâm với “mác cộng sản” đó và giảm tinh thần tích cực lao động, học tập để nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ. Trước khi được kết nạp họ nhiệt tình, hăng hái với công việc của cơ quan, đơn vị. Nhưng sau khi được kết nạp có người bắt đầu lảng tránh công việc chung, phát ngôn tùy tiện. Mục tiêu của họ là vào Đảng không phải để “*công hiến*” mà là để “*chờ cơ hội*”.

*Thứ hai*, việc phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ của một số chi bộ còn làm rất hình thức và hiệu quả chưa cao. Đảng viên có trách nhiệm bồi dưỡng không thường xuyên theo dõi, nắm bắt được diễn biến tư tưởng của đảng viên dự bị, không giao nhiệm vụ để thử thách; sau 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng không có báo cáo với chi bộ về kết quả rèn luyện của đảng viên dự bị. Nguyên nhân của tình trạng này là do chưa nhận thức đúng đắn tầm quan trọng, ý nghĩa của thời gian dự bị, cũng như vai trò, trách nhiệm của đảng viên được phân công trước chi bộ đối với sự phấn đấu và rèn luyện của đảng viên dự bị. Hơn nữa, một số cấp ủy đảng còn phó mặc cho đảng viên được phân công, thiếu sự kiểm tra, đôn đốc.

*Thứ ba*, thiếu sự chỉ đạo tổng kết đánh giá về số lượng, chất lượng đảng viên dự bị. Những năm gần đây, số lượng đảng viên được kết nạp tăng lên nhanh chóng: 112.882 đảng viên (năm 2000), 136.934 (năm 2001), trên 144.245 (năm 2002), 143.550 (năm 2003) và 157.510 (năm 2004). Chưa tổng hợp được một cách đầy đủ có bao nhiêu đảng viên đủ điều kiện chuyển đảng chính thức, bao nhiêu đảng viên dự bị không được chuyển đảng chính thức đúng thời hạn, bao nhiêu không đủ điều kiện phải xoá tên trong danh sách đảng viên; chưa làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức và cá nhân trong việc bồi dưỡng, giáo dục, giúp đỡ đảng viên dự bị. Mặt khác, do thiếu sự tổng kết, đánh giá nên việc bồi dưỡng, giáo dục đảng viên mới ở một số tổ chức cơ sở đảng sẽ làm một cách hình thức, không phản ánh đúng chất lượng



thực tế. Từ đó sẽ thiếu sự chỉ đạo kịp thời của cấp trên về việc chấn chỉnh công tác giáo dục, bồi dưỡng đảng viên mới. Hiện nay, lớp cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt phân lớn được sinh ra và tôi luyện, trưởng thành qua cuộc kháng chiến của dân tộc, bản lĩnh và kinh nghiệm của thế hệ đó là vô cùng quý báu. Còn đối với đảng viên mới được kết nạp, họ có nhiều thế mạnh hơn thế hệ cha anh như được đào tạo cơ bản, tiếp cận với cái mới nhanh, năng động... nhưng thiếu sự từng trải, dễ bị ảnh hưởng mặt trái của lối sống hiện đại, đặc biệt niềm tin của họ vào Đảng có thể bị chi phối bởi “tình trạng tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên là rất nghiêm trọng”<sup>1</sup>.

*Thứ tư*, trong buổi lễ kết nạp có một thủ tục bắt buộc là đại diện cấp ủy của chi bộ giao nhiệm vụ cho đảng viên mới, nhưng có bao nhiêu đảng viên mới ghi nhớ và làm theo? Cấp ủy, đảng viên của chi bộ đó có đôn đốc và kiểm tra không? Thực tế, việc thực hiện những yêu cầu đó không nhiều. Cấp ủy không quan tâm, đảng viên được phân công thiếu trách nhiệm và đảng viên mới *lãng quên*. Chính điều này cũng là “cơ hội” để đảng viên dự bị lười học tập để nâng cao nhận thức về Đảng và như vậy đồng nghĩa với việc *làm hỏng* đảng viên ngay sau khi được kết nạp.

Có thời kỳ, Điều lệ Đảng quy định thời gian dự bị dài, ngắn khác nhau tùy từng đối tượng (có thể 6 tháng, 1 năm hoặc 2 năm), nếu chưa đủ điều kiện chuyển đảng chính thức thì cho “*lưu đảng*” - nghĩa là kéo dài thời gian dự bị để đảng viên đó tiếp tục phấn đấu, rèn luyện. Hiện nay, thời gian dự bị là 12 tháng và không có thủ tục “*lưu đảng*”. Hơn nữa trong cơ chế thị trường, việc định lượng, định tính để đánh giá về việc đảng viên “*trung thành với mục tiêu, lý tưởng*” của Đảng là rất khó. Trước đây trong các cuộc kháng chiến, giữa cái sống và cái chết việc bộc lộ bản chất của người cộng sản rất rõ, còn bây giờ việc giao nhiệm vụ gì, tiêu chí đánh giá như thế nào để biết rõ được bản chất của họ là rất khó khăn và phức tạp. Vấn đề này phải là trách nhiệm của từng đảng viên trong chi bộ đối với đảng viên mới. Phần lớn đảng viên trẻ tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tin tưởng vào công cuộc đổi

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H, 2001, tr.76.

mới của Đảng, nhưng thiếu sự quan tâm bồi dưỡng thì cũng rất dễ nhiễm những thói hư, tật xấu trong nền kinh tế thị trường. Điều này rất nguy hại cho sự nghiệp của Đảng, của dân tộc, đặc biệt khi là đảng viên họ sẽ được bổ nhiệm, bố trí vào những chức vụ quan trọng sau này.

Để nâng cao chất lượng đảng viên mới, tăng cường sức mạnh cho Đảng, các cấp ủy đảng cần coi trọng *công tác giáo dục bồi dưỡng đảng viên mới* với nhiều biện pháp và hình thức khác nhau, phù hợp với từng địa bàn, từng lĩnh vực hoạt động. Việc giáo dục, bồi dưỡng không chỉ thông qua mở lớp tập, mà còn được thực hiện thông qua đảng viên được phân công hoặc thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ. Trước mắt cần tập trung làm tốt những nội dung cơ bản sau:

+ Quán triệt tầm quan trọng của việc bồi dưỡng đảng viên dự bị và thời gian dự bị của đảng viên mới.

Yêu cầu này trước hết đòi hỏi các cấp ủy đảng cần nhận thức đúng tầm quan trọng của công tác này, coi đây là biện pháp thường xuyên để tạo nguồn, rèn luyện, bồi dưỡng thế hệ kế cận gánh vác nhiệm vụ của Đảng, là biện pháp thiết thực để tăng cường sức mạnh cho Đảng cả hiện tại và tương lai. Đồng thời, mỗi đảng viên mới cần ý thức được trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp của Đảng, ý thức được sự cần thiết phải khiêm tốn học hỏi các thế hệ đi trước, không ngừng rèn luyện bản lĩnh và phẩm chất chính trị, nâng cao trình độ mọi mặt trong thời gian dự bị cũng như trong suốt cuộc đời. Nêu cao tinh thần cách mạng tiến công, hy sinh phấn đấu cho lý tưởng cao đẹp của người cộng sản, bảo vệ chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Đảng, khắc phục những khó khăn, những tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị trường, của quá trình mở cửa và hội nhập với thế giới.

Bàn về thời gian dự bị, Lenin luôn khẳng định tầm quan trọng của thời gian dự bị đối với rèn luyện đảng viên mới. Người cho rằng nếu thời gian dự bị mà ngắn thì trong thực tiễn điều đó có nghĩa là hoàn toàn không có một sự kiểm tra kỹ lưỡng nào để xem những người xin vào Đảng ấy có thực sự là những người cộng sản đã được thử thách đôi chút không. Lenin yêu cầu cần phải tăng thời gian dự bị và các cấp ủy phải nêu cao trách nhiệm hơn nữa trong việc giáo dục, rèn luyện số đảng viên mới được kết nạp "*để thực sự làm cho thời gian dự bị trở thành một quá trình thử thách hết sức thận trọng, chứ không*

*phải là một hình thức đơn thuần*". Hơn nữa, cần phải: "...*quy định hết sức chi tiết nội dung thực sự của thời gian dự bị là gì, những điều kiện cụ thể và thực tế của sự kiểm tra là những gì để chứng thực rằng thời gian dự bị đã thực sự được phát huy tác dụng, chứ không phải là một hình thức trống không*".

Kết nạp đảng viên mới là quy luật tổ chức và hoạt động của Đảng ta, tuy nhiên, việc quy định về thời gian dự bị, nội dung của thời gian dự bị một cách khoa học là yêu cầu hết sức cần thiết. Đảng ta khẳng định: "*Thời gian dự bị đó có một ý nghĩa rất to lớn đối với việc đảm bảo điều kiện của người đảng viên chính thức*"<sup>1</sup>. Trong thời gian dự bị, cần giao nhiệm vụ để thử thách, rèn luyện đảng viên dự bị. Qua đó, chi bộ có kế hoạch giúp đỡ những đảng viên dự bị phát huy được ưu điểm, khắc phục nhược điểm và nếu đảng viên nào không đủ tiêu chuẩn thì kiên quyết xoá tên. Liên quan đến việc này cũng cần làm rõ trách nhiệm của người giới thiệu quần chúng đó vào Đảng, trách nhiệm của cấp uỷ chi bộ xét và đề nghị kết nạp. Nghiêm túc kiểm điểm và sửa chữa những sai phạm của cá nhân, tập thể làm bài học cho công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác giáo dục, bồi dưỡng đảng viên dự bị nói riêng.

Thấm nhuần những tư tưởng của Lênin về rèn luyện, giáo dục đội ngũ đảng viên, một mặt Đảng ta luôn đề cao việc tự rèn luyện và tu dưỡng của mỗi cán bộ đảng viên; mặt khác Đảng ta cũng rất coi trọng sự quan tâm, giúp đỡ của tổ chức, của tập thể đối với đảng viên dự bị. Để tạo cho họ có nền tảng vững chắc về những tri thức kinh nghiệm, xây dựng niềm tin vào lý tưởng cộng sản không thể thiếu được sự hướng dẫn, huấn luyện của cấp uỷ, của đảng viên có kinh nghiệm, nhiệt tình. Trong công tác giáo dục, rèn luyện đảng viên Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở: có những trường hợp, trước khi họ vào Đảng vì một lý do nào đó có thể họ chưa hiểu hết được mục tiêu, lý tưởng của một đảng cách mạng nhưng "Dù sao, họ tin Đảng ta, họ kính trọng Đảng ta, họ tìm vào Đảng ta, đó cũng là một điều tốt... Một khi họ đã theo Đảng thì Đảng phải cảm hóa họ, dạy dỗ họ, nâng cao sự hiểu biết và lòng phụ trách của họ lên dần dần. Trong sự huấn luyện và đấu

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tập 21, tr.185

tranh lâu dài, họ rất có thể thành những chiến sỹ khá”<sup>1</sup>. Như vậy, với các đảng viên dự bị rất cần được quan tâm hơn trong việc động viên, khuyến khích để họ phát huy được năng lực, sở trường hoàn thành nhiệm vụ được phân công, góp phần vào sự nghiệp chung của toàn Đảng.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhận thấy tầm quan trọng của thời kỳ dự bị, Ban Bí thư đã ban hành thông tư chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện và thử thách đối với đảng viên dự bị, trong đó yêu cầu *“Cần làm cho toàn thể đảng viên quán triệt mục đích, ý nghĩa và tác dụng của thời kỳ dự bị, khắc phục một số khuynh hướng không đúng như chủ quan, thoả mãn với việc đã mở lớp huấn luyện và thẩm tra trước khi kết nạp; ngại khó, không quyết tâm làm công tác đối với đảng viên dự bị. Phải kết hợp chặt chẽ công tác đối với đảng viên dự bị với mọi mặt công tác của Đảng. Phải nhận rõ rằng: xem nhẹ công tác đối với đảng viên dự bị sẽ làm hạn chế việc tăng cường sức chiến đấu của Đảng và sẽ ảnh hưởng không tốt đến việc hoàn thành những nhiệm vụ chính trị trước mắt và sau này của Đảng”*<sup>2</sup>.

+ Bảo đảm chương trình, nội dung bồi dưỡng đảng viên mới theo đúng quy định của Trung ương. Đây là một khâu bắt buộc, có ý nghĩa quan trọng để nâng cao trình độ và nhận thức của đảng viên mới về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nếu trước khi viết đơn xin vào Đảng, quần chúng phải có những nhận thức nhất định về mục tiêu, lý tưởng của Đảng, về lịch sử của Đảng, về nội dung cơ bản của Điều lệ Đảng, những chủ trương, chính sách lớn của Đảng... thì khi trở thành người đảng viên, ngoài những kiến thức trên, những yêu cầu đối với họ còn cao hơn nhiều. Họ cần phải có những tri thức sâu hơn, rộng hơn về đường lối, chủ trương của Đảng để không những thực hiện tốt mà còn phải tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân cùng thực hiện - nghĩa là phải truyền tải được những chủ trương đó vào cuộc sống thông qua các tổ chức đoàn thể khác cũng như nhân dân trong địa bàn cư trú. Như vậy, bên cạnh những bài giảng mang tính lý luận chính trị, những kiến thức về công

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG, Hà Nội, tr.254.

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, tập 21, tr.186.

tác dân vận, hệ thống tổ chức và một số nghiệp vụ trong công tác đảng cần coi trọng để trang bị cho đảng viên mới. Sinh thời Bác Hồ đã căn dặn các đảng viên mới: “Để hoạt động cách mạng, thực hiện nhiệm vụ, đường lối của Đảng, mỗi đảng viên phải hoạt động trong một tổ chức cơ sở đảng. Cho nên các cô, các chú phải hiểu rõ vai trò và nhiệm vụ của chi bộ, ... Phải hiểu rõ quyền hạn, nhiệm vụ của người đảng viên, nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình đối với Đảng. Các cô, các chú còn phải nắm được phương pháp công tác cách mạng của Đảng, ví dụ như cách vận động quần chúng. Không đi theo đường lối quần chúng của Đảng thì sẽ mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh, xa rời quần chúng...”<sup>1</sup>. Hơn nữa, để đạt được hiệu quả cao trong việc mở lớp bồi dưỡng cần mời những báo cáo viên có kiến thức sâu, phương pháp truyền đạt thích hợp cho lớp trẻ, điều đó sẽ tạo nên bầu không khí học tập thoải mái của học viên và hiệu quả của khoá học chắc chắn sẽ tốt hơn. Tăng cường thông tin cho lớp trẻ; cán bộ lãnh đạo, cán bộ tuyên huấn tăng cường “*đối thoại trực tiếp*” với đảng viên trẻ để nắm bắt được đúng tâm tư, nguyện vọng của đảng viên trẻ; giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của họ, đồng thời có thể uốn nắn những tư tưởng lệch lạc và định hướng kịp thời cho họ suy nghĩ và hành động theo đúng chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng.

+ Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp ủy đảng và các tổ chức chính trị khác trong quá trình giáo dục, bồi dưỡng đảng viên dự bị.

Thực hiện Quy định 76-QĐ/TW về việc đảng viên đang công tác ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú, là một chủ trương đúng, gần đây được tích cực thực hiện, góp phần quản lý hiệu quả đối với đảng viên nói chung và giáo dục, bồi dưỡng, quản lý đảng viên dự bị nói riêng. Vì vậy, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa chi bộ nơi có đảng viên dự bị và nơi đảng viên cư trú. Các cấp ủy có liên quan định kỳ hoặc đột xuất thông báo tình hình phấn đấu, rèn luyện của đảng viên dự bị. Kịp thời uốn nắn những nhận thức, tư tưởng chưa đúng, phát huy những mặt tích cực và sửa chữa những nhược điểm của đảng viên dự bị trong quá trình công tác và sinh hoạt. Cần phân công những đảng viên có uy tín, kinh nghiệm và nhiệt tình bồi dưỡng, giúp đỡ đảng viên dự bị. Những tri

<sup>1</sup> *Hồ Chí Minh (2000), Toàn tập, tập 12, Nxb CTQG, Hà Nội, tr. 94.*

thức, kiến thức được trang bị cũng như ấn tượng ban đầu về những người đi trước dìu dắt, giúp đỡ có ý nghĩa rất quan trọng trong sự phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành của mỗi đảng viên. Trong bài nói chuyện tại hội nghị tổng kết ba năm xây dựng chi bộ và đảng bộ cơ sở “bốn tốt” năm 1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đảng viên tốt thì chi bộ mới tốt. Muốn đảng viên tốt thì chi bộ phải thường xuyên giáo dục mỗi đồng chí: nhiệm vụ của đảng viên là gì? tư cách của đảng viên là thế nào? đồng thời giúp đỡ đảng viên hàng ngày tự kiểm điểm mình”<sup>1</sup>.

Bên cạnh đó, cấp ủy cần có sự phối hợp với các tổ chức đoàn thể để theo dõi, bồi dưỡng giúp đỡ đảng viên dự bị, nhất là ban chấp hành đoàn cơ sở (với tư cách là một người giới thiệu). Trong độ tuổi đoàn, đảng viên dự bị vẫn phải sinh hoạt cùng với tổ chức đoàn của đơn vị. Đây là môi trường để đảng viên trẻ phát huy tính tiên phong gương mẫu của mình, thể hiện đầy đủ nhất tính cách, lối sống, tâm tư, suy nghĩ của mình. Vì vậy, việc theo dõi, đánh giá sự tu dưỡng, rèn luyện của người đảng viên thuận lợi hơn. Những đánh giá của ban chấp hành đoàn cơ sở giúp cho cấp ủy có đầy đủ thông tin để có biện pháp giáo dục hiệu quả, kịp thời và đó cũng là cơ sở để xem xét đề nghị chuyển đảng chính thức cho đảng viên đó đúng quy định của Điều lệ Đảng.

+ Đánh giá, nhận xét quá trình phấn đấu, rèn luyện của đảng viên dự bị một cách khách quan, công tâm. Để quá trình này đạt được mục đích đó, cần có sự giao nhiệm vụ, yêu cầu cần phấn đấu, rèn luyện cụ thể cho đảng viên dự bị. Đây không những là mục tiêu để đảng viên dự bị phấn đấu, rèn luyện mà còn là cơ sở để chi bộ phân công đảng viên có kinh nghiệm bồi dưỡng, giúp đỡ đảng viên mới; là cơ sở để tiến hành đánh giá, xét chuyển đảng chính thức đối với đảng viên dự bị. Cơ sở đánh giá có thể dựa vào báo cáo kết quả định kỳ (3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng) của đảng viên dự bị trước chi bộ, của đảng viên được phân công theo dõi, bồi dưỡng, tổng hợp ý kiến của quần chúng, của nhân dân... Đồng thời qua các báo cáo cụ thể đó, cấp ủy và các đảng viên khác trong chi bộ nhận xét, đóng góp về những mặt mạnh, yếu của đảng viên dự bị, giúp họ trưởng thành hơn và có thể

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 12, Nxb CTQG, Hà Nội, tr. 80.

thay đổi, điều chỉnh nội dung nhiệm vụ được giao cho phù hợp với yêu cầu thực tế của đơn vị.

+ Nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chi bộ, người chủ tọa cần tạo ra bầu không khí cởi mở, thực sự dân chủ để lấy nội dung sinh hoạt giáo dục cho đảng viên dự bị, khuyến khích họ mạnh dạn tham gia ý kiến vào công việc chung của chi bộ.

+ Mạnh dạn giao công việc, nhiệm vụ để thử thách và giúp đảng viên dự bị. Lênin trong quá trình lãnh đạo cách mạng đã khẳng định: “Điều chúng ta cần phải quan tâm hiện nay là sử dụng *một cách đúng đắn những đảng viên mới*... tất cả các đảng bộ cần phải suy nghĩ đặc biệt kỹ về việc sử dụng các đảng viên mới đó. Cần phải mạnh dạn hơn trong việc giao phó cho họ những công tác hết sức muôn hình muôn vẻ của nhà nước, và cần phải thử thách họ thật nhanh trong thực tiễn”. Lênin cũng giải thích kỹ rằng *mạnh dạn* ở đây không có nghĩa là giao ngay tức khắc cho họ giữ những chức vụ trọng yếu đòi hỏi phải có những kiến thức mà họ chưa có được. Mạnh dạn ở đây là lập tức tạo cho họ có cơ hội phát huy và biểu hiện được năng lực của mình trong công tác thực tiễn, mạnh dạn ở đây có nghĩa là phải sẵn sàng, với tốc độ cách mạng, thay đổi công tác cho đảng viên mới, để thử thách họ nhanh hơn, để chóng tìm ra những cương vị công tác thích hợp cho họ. Một số đơn vị nghiên cứu, giảng dạy thường giao cho đảng viên mới nghiên cứu một chuyên đề cụ thể, hoặc tìm hiểu và thu thập tài liệu, thông tin liên quan đến một nội dung cụ thể để cung cấp cho các cán bộ khác trong đơn vị. Công việc này, lúc đầu có vẻ đơn giản nhưng rất thiết thực, bổ ích cho cả đơn vị và cá nhân người đảng viên đó. Ở chi bộ nông thôn, chi ủy thường giao nhiệm vụ cho đảng viên mới kết nạp phụ trách một số hộ gia đình liên kế, về việc nắm bắt tình hình, phổ biến những chủ trương chính của chi bộ, của chính quyền xã trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hoặc giao nhiệm vụ chăm sóc thiếu niên, nhi đồng trong thôn, xóm... Thông qua hoạt động cụ thể đó, cấp ủy có thể vừa đánh giá được năng lực chuyên môn, vừa nắm bắt được diễn biến tư tưởng, những suy nghĩ của đảng viên dự bị được thể hiện qua việc vận dụng đường lối, quan điểm của Đảng để giải quyết các tình huống thực tế.

Tóm lại, đồng thời với việc đẩy mạnh phát triển đảng nhằm trẻ hoá đội ngũ đảng viên cần chú trọng giáo dục, bồi dưỡng về phẩm chất

chính trị, trình độ mọi mặt cho đảng viên mới. Đó là việc làm thiết thực để xây dựng được đội ngũ đảng viên giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, vững vàng về chính trị, năng động, sáng tạo tiếp tục thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới của Đảng và nhân dân ta.

Bản sao lưu trữ





## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời nói đầu .....	5

### *Phần thứ nhất*

#### **HỒ CHÍ MINH VIẾT VỀ ĐẢNG VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN**

I. Tư cách, tiêu chuẩn đảng viên .....	9
II. Thực hiện nhiệm vụ đảng viên .....	52
III. Giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đảng viên .....	99
IV. Phân công công tác đảng viên .....	153
V. Đoàn kết thống nhất trong đội ngũ đảng viên .....	180
VI. Tự phê bình và phê bình trong đội ngũ đảng viên .....	191
VII. Phân tích chất lượng đội ngũ đảng viên .....	234
VIII. Quản lý đảng viên .....	266
IX. Công tác kiểm tra đảng viên .....	298
X. Kỷ luật, khen thưởng đảng viên .....	316
XI. Phát triển đảng viên .....	342

### *Phần thứ hai*

#### **MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN, CẤP THIẾT VỀ ĐẢNG VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng và phát triển quan điểm của V.I. Lênin về vấn đề đảng viên và phát triển đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN .....	363
<i>GS, TS. Mạch Quang Thắng</i>	
2. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về đảng viên và phát triển Đảng .....	378
<i>PGS, TS. Phùng Xuân Thành</i>	

3. Tiêu chuẩn đảng viên trong giai đoạn phát triển kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay-----	400
<i>PGS, TS. Trần Hậu</i>	
4. Tư cách đảng viên và tiêu chuẩn người đảng viên trong cơ chế thị trường định hướng XHCN -----	419
<i>TS. Lê Kim Việt</i>	
5. Một số vấn đề về đội ngũ đảng viên và công tác phát triển đảng viên ở nông thôn hiện nay-----	440
<i>Ths. Trần Duy Hưng</i>	
6. Thời kỳ mới và những vấn đề đặt ra đối với công tác phát triển đảng viên -----	451
<i>TS. Lê Kim Việt</i>	
7. Một số vấn đề đặt ra hiện nay đối với công tác phát triển đảng viên -----	468
<i>GS, TS. Mạch Quang Thắng</i>	
8. Một số vấn đề về công tác phát triển đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN-----	479
<i>PGS, TS. Bùi Đình Phong</i>	
9. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng đảng viên dự bị trong giai đoạn cách mạng hiện nay -----	486
<i>Ths. Đinh Ngọc Gang</i>	

**ĐẢNG VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN  
TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG  
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

---

**GS, TS. MẠCH QUANG THẮNG**  
*(Chủ biên)*

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*  
**PHAN ĐÀO NGUYỄN**

*Chịu trách nhiệm bản thảo:*  
**LÊ HUY HÒA**

*Biên tập:* **HỒ PHƯƠNG LAN**

**NGÔ THANH LOAN**

*Trình bày:* **NGUYỄN THỊ TÁM**

*Sửa bản in:* **NGÔ THANH LOAN**

*Vẽ bìa:* **ĐINH DŨNG**

**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG**

*175 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội*

*ĐT: (04) 8515381 – Fax: (04) 8515380*

**CHI NHÁNH PHÍA NAM**

*85 Cách mạng tháng 8, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh*

*ĐT: (08) 8390970 – Fax: (08) 9257205*

Bản sao lưu trữ

---

**In 1000 cuốn, khổ 19 x 27 cm tại Xí nghiệp in Đường Sắt  
theo QĐXB: số 10-1115/CXB  
In xong và nộp lưu chiểu Quý II - 2006**

# Đảng viên

**VÀ PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN  
TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG**

**ĐỊNH HƯỚNG  
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**



**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG**

**Giá: 190.000đ**